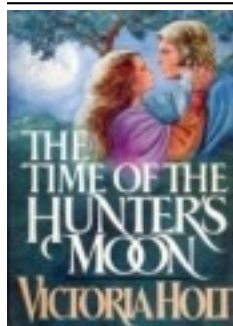


Mùa Trăng Của Người Thợ Săn

Contents

Mùa Trăng Của Người Thợ Săn	1
1. Chương 1: Truyền Thuyết Về Những Cánh Rừng	1
2. Chương 2: Tu Viện	38
3. Chương 3: Marcia	61
4. Chương 4: Kỳ Nghỉ Mùa Hè	89
5. Chương 5: Nhà Cửa Quạ	96
6. Chương 6: Chiếc Bóng Tại Hồng Ngọc	112
7. Chương 7: Trong Hang Ổ Quỷ	131
8. Chương 8: Trăng Giữa Hạ	149
9. Chương 9: Người Khách Bất Ngờ	176
10. Chương 10: Một Khám Phá Chấn Động	188
11. Chương 11: Cuộc Gặp Gỡ Trên Núi	210
12. Chương 12: Thú Tội	221

Mùa Trăng Của Người Thợ Săn



Giới thiệu

Nguyên tác: THE TIME OF THE HUNTER'S MOON Người dịch: HỒNG VNNăm xuất bản: 2004E

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/mua-trang-cua-nguoi-tho-san>

1. Chương 1: Truyền Thuyết Về Những Cánh Rừng

Năm mươi chín tuổi là lúc tôi bắt đầu biết đến truyền thuyết về những cánh rừng. Giờ đây nhìn lại, tôi nhận ra nó đã trở thành một cái gì có vẻ rất huyền bí, giống như thể đã xảy ra trong một giấc mơ. Sự thật thì đã có rất nhiều lần tôi gần như thuyết phục được mình là điều này đã xảy ra trong tưởng tượng của tôi. Tuy vậy, ngay từ lúc còn bé, tôi đã là một người có suy nghĩ rất thực tế, không mất thời gian để mơ mộng

nhiều; nhưng vào cái năm 19 tuổi ấy tôi là một cô gái thiếu kinh nghiệm, hầu như không rời khỏi khuôn viên nhà trường và đang ở giai đoạn cuối cùng của thời niên thiếu.

Chuyện này xảy ra vào một chiều cuối tháng Mười tại một cánh rừng ở Thụy Điển không xa biên giới với nước Đức là bao. Tôi đang học năm cuối cùng ở một trong những trường tư cao cấp nhất châu Âu, một ngôi trường mà cô Patty quyết định tôi phải sang học để “hoàn thiện tư chất” như cô nhấn mạnh.

“Hai năm sẽ làm được nhiều chuyện”, cô nói. “Không phải là quá nhiều đối với cháu, mà là với những điều người ta tin tưởng là nhà trường làm được. Nếu các bậc phụ huynh biết rằng một người chúng ta đã qua học ở Schaffenbrucken họ sẽ vui lòng gửi gắm con gái cho chúng ta.”

Cô Patty là Hiệu trưởng một trường tư thực dành cho nữ sinh và đã hoạch định tương lai đầu vào đây: khi học xong tôi sẽ gia nhập vào công cuộc đầu tư này. Nhưng để đến lúc ấy tôi phải có những phẩm chất tối ưu, phù hợp với nhiệm vụ, cương vị mới và phải có cốt cách cao quý đáng mơ ước của một thiếu nữ thượng lưu khiến cho các bậc cha mẹ không thể cưỡng lại được, chỉ muốn con gái họ chia sẻ ánh hào quang rực rỡ có từ danh tiếng lẫy lừng của Schaffenbrucken.

“Màu mè,” cô Patty nói. “chỉ là một sự hợm hĩnh thuần túy không pha trộn. Nhưng phần nản làm gì nếu như nhờ nó mà trường nữ sinh tư thực Patience Grant có được một sự quan tâm đặc biệt có lợi?”

Cô Patty trông giống hết một cái thùng tônô bởi vì cô vừa lùn vừa tròn xoay. “Tôi khoái ăn uống,” cô thường nói, “vậy thì tại sao tôi lại phải tước của mình thú vui ấy. Tôi tin rằng đó là tiếng gọi của lương tâm đối với mọi người để ai cũng thưởng thức những thứ tốt lành mà Chúa đã ban tặng cho hết thảy mọi người. Đây, món bò bít-tết và bánh putding sôcôla chẳng phải được tạo ra để ăn hay sao?”

Thức ăn ở trường Patience Grant thì thật tuyệt – tôi tin là nó khác hẳn với những món người ta bày trên bàn ăn ở hầu hết các trường tư thực trên vương quốc Anh.

Cô Patty vẫn chưa lấy chồng “vì một lý do rất đơn giản,” cô thường nói, “chẳng có ai ngỏ lời với tôi cả. Với lại, nếu có thì việc tôi có chấp nhận lời cầu hôn hay không lại là một vấn đề khác. Nhưng bởi vì vấn đề này chưa bao giờ được đặt ra, vậy thì cả tôi lẫn những người khác cần gì phải quan tâm chứ?”

Nhưng với riêng tôi thì cô Patty sẵn lòng thổ lộ. “Cô là như thế từ ngày còn ở mẫu giáo kia. Mãi mãi là một kẻ ngoài rìa trong các buổi dạ hội. Con biết không, ngày ấy cô leo trèo giỏi lắm, cô quây hết biết luôn. Nếu có bất cứ đứa con trai nào dám giật tóc cô, nó sẽ phải lui thật mau để tránh một cuộc chiến. Ngày ấy, Cordelia thân yêu ạ, cô bao giờ cũng là người chiến thắng.” Tôi tin thế và thường nghĩ đến ông mới ngu ngốc làm sao bởi vì không có ông nào đủ sáng suốt để hỏi cưới cô Patty làm vợ. Cô sẽ là một người vợ trên cả tuyệt vời cũng như cô chính là người mẹ hoàn thiện, hoàn mỹ của tôi.

Cha mẹ đẻ ra tôi là những người truyền giáo ở châu Phi. Họ được coi là những người tận trung với lý tưởng, là những vị thánh; nhưng cũng như quá nhiều những vị thánh khác, họ chỉ chăm chăm đem đến những điều tốt lành cho nhân gian mà không buồn bận tâm đến những vấn đề của đứa con gái nhỏ. Tôi chỉ có những ký ức mơ hồ về họ – bởi vì tôi mới có bảy tuổi đầu lúc tôi được gửi về quê nhà ở Anh – thỉnh thoảng hai người ngắm nhìn tôi, khuôn mặt bừng sáng lòng nhiệt tình cao quý và vẻ thánh thiện, cứ như thể chính cha mẹ cũng không biết rõ tôi là ai. Sau này, tôi tự hỏi không biết trong cuộc sống với toàn những việc làm cao thượng, tốt lành của mình, có bao giờ họ áy náy về những điều đã gây ra cho tôi không.

Tuy vậy – chắc đây là một sự giải thoát kịp thời đối với họ – cuộc sống ở những vùng rừng rậm châu Phi không phải là chỗ dành cho một đứa trẻ. Tôi phải được đưa về quê nhà, đến chỗ người em gái của cha tôi, cô Patience hay cô Patty.

Tôi được đưa về Anh cùng với một người truyền giáo về thăm nhà trong một đợt nghỉ ngắn hạn. Chuyến đi dài đường như chẳng để lại trong tôi một hình ảnh rõ nét nào nhưng cái mà tôi bao giờ cũng nhớ là cái dáng phục phịch của cô Patty đứng đợi tôi ngoài bến tàu. Cái mũ của cô là vật đầu tiên thu hút sự chú ý của tôi: một cái mũ màu sắc sặc sỡ với một chiếc lông chim màu xanh da trời ngất ngưỡng trên chòm. Cô Patty thích mũ cũng gần bằng thích các món ăn khoái khẩu. Đôi khi cô còn đội mũ khi ngồi trong nhà. Và đây cô đứng đấy – đôi mắt phóng to lên sau cặp kính dày cộm, khuôn mặt, như vàng trắng đầy đặn sáng lên nhờ xà bông và nước lạnh, tràn trề sức sống dưới cái mũ lông lầy và chiếc lông chim gật gù khi cô ghì tôi vào bộ ngực đồ sộ thơm nức mùi hoa oải hương của mình.

“Ôi, cháu đây rồi. Con gái của Alen... Cháu đã về nhà.”

Ngay vào giây phút đầu tiên, cô đã thuyết phục tôi là tôi có tồn tại trên đời.

Hai năm sau, cha tôi chết vì bệnh lý rồi vài tuần sau mẹ cũng nổi gót cha vì cũng căn bệnh ấy.

Cô Patty chỉ cho tôi xem một vài đoạn trong Thánh Kinh. “Họ đã trao cuộc đời mình để phụng sự Chúa,” cuốn sách viết như thế.

Tôi sợ rằng tôi cũng chẳng buồn lắm đâu. Tôi đã quên mất những hình ảnh về cha mẹ mà cũng chẳng có lúc nào để nhớ nhung, nghĩ ngợi. Tôi đã hoàn toàn đắm mình trong cuộc sống ở thái ấp Grantley, một dinh thự theo kiểu Elizabeth cổ xưa mà cô Patty đã mua, hai năm trước khi tôi ra đời.

Cô cháu tôi rất tâm đầu ý hợp, cứ trò chuyện với nhau suốt – chỉ hai người thôi. Dường như cô không bao giờ giấu giếm điều gì. Sau này tôi thường tự hỏi tại sao hầu hết mọi người đều có những bí mật lớn nhỏ trong đời. Điều này chẳng đúng với cô Patty chút nào. Lời lẽ cứ tuôn rào rào ra khỏi miệng cô và không gì có thể giữ lại. “Khi cô đi học ấy mà,” cô kể, “cô có nhiều trò vui lắm nhưng lại không có cái bỏ bụng. Người ta chỉ đổ nước lã vào nồi hầm. Thế mà người ta gọi đó là món xúp của ngày Thứ Hai. Thế cũng còn chưa tệ lắm. Món ấy còn loãng hơn vào ngày Thứ Ba, rồi chỉ còn là bọt vào ngày Thứ Tư, đến nỗi cô thường tự hỏi nó còn kéo được đến bao giờ trước khi nó thuần túy chỉ còn là H₂O. Bánh mì thì bao giờ cũng có mùi mốc. Cô nghĩ trường nội trú đã làm cho cô trở thành một kẻ phàm ăn bởi vì cô đã thề với lòng mình khi nào tốt nghiệp, cô sẽ chỉ có ăn, ăn và ăn. Cô tự nhủ, nếu mình mở trường tư thì nó sẽ phải khác hẳn. Rồi khi tiền tới tay, cô tự hỏi, “Tại sao lại không thử một phen?” Ông già Lucas chẳng nói “Đó là một trò đánh bạc” là gì. Ông ta là luật sư của cô. “Thế thì sao nào?” Cô cự lại, “Tôi khoái bài bạc lắm.” Ông ta càng chống lại chuyện này bao nhiêu cô lại càng tha thiết bấy nhiêu. Cô thích có những thách đố như vậy. Cứ bảo với cô là “đừng làm đi,” cô sẽ tìm cách làm cho bằng được. Thế rồi cô tìm thấy thái ấp cổ xưa này.. rất rẻ với một số thứ cần phải sửa sang lại. Một chỗ thật thích hợp để mở trường. Cô đặt tên cho nó là thái ấp Grantley. Con thấy đấy, cái tên Grantley hơi có chút màu mè, khoe mẽ phải không? Cô Grant ở Grantley. Phải, con có thể nghĩ cô ấy đã sống ở đây hàng thế kỉ, đúng chưa? Mà con sẽ không hỏi, chỉ nghĩ trong bụng thôi đây là một nơi lí tưởng cho các tiểu thư nhà nòi. Cô đã có kế hoạch xây dựng trường Grantley trở thành một ngôi trường bậc nhất Anh quốc, cũng giống như Schaffenbrucken ở Thụy Điển.”

Đó là lần đầu tiên tôi nghe cái tên Schaffenbrucken.

Cô giải thích thêm cho tôi rõ. “Tất cả đều đã được suy tính thấu đáo. Schaffenbrucken rất kén học sinh thế nên không dễ gì mà được nhận vào học. “Chúng tôi sợ rằng không còn chỗ cho tiểu thư Amelia, thừa bà Smith. Xin bà hãy thử một lần nữa vào khóa sau. Ai biết được, có thể bà gặp may. Bây giờ chúng tôi đầy ắp học sinh và có cả một danh sách chờ đợi.” Một danh sách chờ đợi! Đó là cụm từ màu nhiệm nhất trong vốn từ của một bà hiệu trưởng. Đó là cái mà tất cả chúng ta đều hi vọng đạt được... Người ta phải tranh nhau gửi con gái mình vào trường học của chúng ta, không giống những trường hợp khác con phải cố gắng dụ dỗ họ làm thế.”

“Schaffenbrucken rất đắt,” cô Patty nói tiếp trong một lần trò chuyện khác, “nhưng cô nghĩ nó đáng giá tới từng đồng penny bỏ ra. Con có thể học tiếng Pháp và tiếng Đức từ những người nói thứ tiếng đó như nó phải và chỉ được nói như thế, bởi vì đó là tiếng mẹ đẻ của họ, con có thể khiêu vũ, xoay tròn và đi lại quanh phòng với một cuốn sách đặt trên đầu. Ồ phải, con đang nghĩ: Con có thể học những điều đó ở hàng ngàn trường học khác. Đúng thế, nhưng con sẽ không bao giờ có được cái nước sơn ấy nếu con không có được cái tiếng là học sinh của Schaffenbrucken.”

Câu chuyện của cô tôi bao giờ cũng bị ngắt quãng bởi tiếng cười.

“Schaffenbrucken chỉ làm được chút chút cho con thôi, Cordelia thân yêu ạ. Sau đó con sẽ trở về đây và khi chúng ta thông báo về thành tích của con, các bà mẹ cứ gọi là tranh nhau gửi con gái họ đến chỗ chúng ta. “Miss Cordelia có một phong thái thật đặc biệt. Cô ấy học ở trường Schaffenbrucken đấy, các ông bà có biết không?” Ồ, con yêu của ta, chúng ta sẽ bảo họ rằng chúng ta có cả một danh sách các cô tiểu thư chờ đợi sự diu dặt của Miss Cordelia Grant từ Schaffenbrucken để ra mắt xã hội thượng lưu.”

Điều này bao giờ cũng đi đến một sự nhất trí là tôi, một khi đã “hoàn thành” việc học hành, sẽ phụ tá cô Patty trong một ngôi trường của cô.

“Một ngày nào đó,” cô khẳng định, “nó sẽ là của con, Cordelia yêu dấu ạ.”

Tôi biết cô muốn nói đến khi cô chết mà tôi thì không thể hình dung cuộc đời này vắng cô. Chẳng phải cô chính là trung tâm trong cuộc sống của tôi, với khuôn mặt bừng sáng, tiếng cười hồ hởi, những câu chuyện tâm tình bất tận, sự khoái khẩu và những chiếc mũ lông lấy sao?

Năm tôi mười bảy tuổi, cô nói đã đến lúc tôi đi thụ giáo ở Schaffenbrucken.

Một lần nữa tôi rong ruổi trên đường dài – lần này với ba quý bà đưa tôi đến Thụy Điển. Ở Balse có một người của trường đợi tôi và tháp tùng tôi đến trường. Chuyến đi thật thú vị và suốt dọc đường tôi cứ nhớ lại cuộc hành trình dằng dặc từ châu Phi về nhà. Chuyến đi này khác hẳn. Giờ đây, tôi đã khôn lớn hơn; tôi biết nơi tôi đến và tôi không hề trải qua nỗi sợ hãi mơ hồ của các cô gái nhỏ trong một cuộc hành trình đến một nơi xa lạ, không quen biết.

Các quý bà tháp tùng tôi đi ngang qua lãnh thổ châu Âu có nhiệm vụ trông nom tôi và với một sự nhẹ nhõm, tôi tin chắc thế, họ trao tôi cho Miss Mainz, cô giáo dạy môn tiếng Đức ở Schaffenbrucken. Đó là một người đàn bà đứng tuổi, trông nhàn nhạt không có gì đáng chú ý. Cô rất vui khi biết tôi có nói được chút ít tiếng Đức. Cô nói cách phát âm của tôi thật tệ nhưng vẫn còn có cơ hội sửa lại; cô nhất định chỉ dùng tiếng mẹ đẻ của mình trong suốt chuyến đi.

Cô nói về danh tiếng lẫy lừng của Schaffenbrucken và về việc tôi đã may mắn như thế nào mới lọt được vào danh sách chọn lọc ở đây. Đó là một câu chuyện xưa như trái đất và tôi nghĩ cô Mainz là người tẻ nhạt nhất mà tôi từng gặp. Thậm chí tôi còn so sánh cô với cô Patty để lấy làm ngán ngẫm. Schaffenbrucken chẳng gây được ấn tượng gì đặc sắc. Tuy vậy cảnh vật xung quanh như trong chốn bồng lai. Rời khỏi thị trấn chừng một dặm chúng tôi lọt ngay vào một vùng trũng điệp những cánh rừng thơ mộng và núi non hùng vĩ. Madame de Guérin là một quý bà không còn trẻ, mang hai dòng máu Pháp và Thụy Sĩ. Bà có quyền cao nhất ở đây nhưng rất kín tiếng và tôi chỉ có thể nói là bà có “hiện diện”. Bà đóng một vai trò quan trọng ghê gớm đối với huyền thoại về Schaffenbrucken. Nhưng bà ít có liên hệ với bọn nữ sinh chúng tôi mà giao phó trọng trách ấy cho các cô giáo. Chúng tôi học khiêu vũ, đóng kịch, tiếng Pháp, tiếng Đức và một bộ môn mà người ta gọi là nhận thức xã hội. Ở Schaffenbrucken, chúng tôi chỉ hấp thụ những gì tinh túy nhất, chọn lọc nhất, đáp ứng những nấc thang giá trị cao nhất ngoài xã hội.

Tôi nhanh chóng hòa nhập với cuộc sống mới và cảm thấy các cô gái ở đây rất thú vị. Họ đến từ nhiều quốc gia khác nhau và lẽ tự nhiên tôi trở nên thân thiện với các cô gái người Anh hơn. Hai nữ sinh ở chung một phòng và bao giờ người ta cũng sắp xếp sao cho những người khác quốc tịch được ở chung với nhau. Năm học đầu tiên tôi ở chung với một cô người Đức, năm thứ hai với một cô người Pháp. Đó là một sự sắp đặt rất khéo bởi vì nó giúp chúng tôi hoàn thiện khả năng ngoại ngữ.

Kỉ luật ở đây cũng không khắt khe lắm. Chúng tôi đâu còn là trẻ con nữa. Các cô gái thường nhập học vào năm mười sáu, mười bảy và ra trường vào năm mười chín, hai mươi tuổi. Chúng tôi không có mặt ở đây để học hỏi những kiến thức cao siêu, mỗi một người phải tự phấn đấu để trở thành một *femme comme il faut* như Madame de Guérin nhấn mạnh. Khiêu vũ thật điêu luyện và ăn nói duyên dáng quyến rũ còn quan trọng gấp mấy lần kiến thức về văn chương hoặc toán học.

Hầu hết các cô gái ở đây sẽ đi thẳng từ Schaffenbrucken đến buổi ra mắt xã hội thượng lưu lần đầu tiên. Chỉ có một hai người, giống như tôi, có một sự chỉ định khác. Hầu hết các nữ sinh đều hài lòng, coi thời gian ở Schaffenbrucken như một giai đoạn quan trọng trong sự trưởng thành của họ – phù du và càng tận hưởng niềm vui trong treo của cuộc đời thiếu nữ bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu.

Mặc dù cuộc sống ở các lớp học trôi qua một cách dễ chịu, vẫn có một sự giám sát ngặt nghèo đối với bọn con gái và tôi chắc rằng nếu có bất cứ cô gái nào sắp sửa dấn thân vào một vụ xì-căng-đan nào đó sẽ lập tức bị đuổi về nhà bởi vì ở đây bao giờ cũng có những bậc phụ huynh đầy tham vọng, nóng lòng muốn gửi con gái mình vào chỗ trống đó. Tôi về nhà với cô Patty vào ngày Giáng sinh và kì nghỉ hè, chúng tôi có bao nhiêu ngày vui về đây ập tiếng cười khi thảo luận về Schaffenbrucken. “Chúng ta phải làm được điều này,” cô Patty nói. “Cô đảm bảo với cháu là khi cháu tốt nghiệp Schaffenbrucken, chúng ta sẽ có một trường trung học nữ danh giá bậc nhất Anh quốc. Chúng ta sẽ làm Miss Daisy Hetherington tức uất người vì ganh tị.”

Đó cũng là lần đầu tiên tôi nghe tên Miss Hetherington. Tôi thờ ơ hỏi bà là ai và được biết bà có một ngôi

trường ở Devonshire, cũng gần tốt như cô nghĩ và thực ra trường này cũng có được những thành tích nhất định.

Ước gì tôi hỏi nhiều hơn thế. Nhưng lúc ấy tôi đâu có biết điều ấy quan trọng như thế nào.

Tôi đang ở học kì cuối cùng ở Schaffenbrucken. Lúc đó đã cuối tháng Mười – khoảng thời gian tuyệt vời nhất trong năm. Có rất nhiều nắng ở vùng này khiến cho mùa hè dường như kéo dài hơn. Có những ngày ấm áp và bất thành linh khi mặt trời vừa khuất sau một đám mây, bạn có thể nhận ra là một năm nữa sắp hết. Rồi chúng tôi túm tụm trong phòng sinh hoạt chung nhóm lửa và trò chuyện. Những người bạn thân nhất của tôi vào lúc ấy là Monique Delorme, ở chung phòng với tôi và một cô gái người Anh tên là Lydia Markham và bạn cùng phòng của cô ấy là Frieda Schmidt. Bốn chúng tôi bao giờ cũng ở bên nhau. Chúng tôi trò chuyện với nhau suốt và cùng nhau đi du ngoạn trong thị trấn. Đôi khi chúng tôi dung dăng dung dẻ đi bộ với nhau, hoặc nếu có một cỗ xe đi vào phố thì chúng tôi sẽ đi theo xe. Chúng tôi đi dạo trong rừng, được phép đi một nhóm sáu người hoặc ít nhất là bốn người. Cũng có một chút tự do nào đó và chúng tôi không cảm thấy bị gò bó.

Lydia nói học ở trường này cũng giống như đứng ở một sân ga chờ một đoàn tàu tới mang bạn đến một nơi bạn có thể làm một người lớn thực sự. Tôi biết bạn ấy muốn nói gì. Đây chỉ là một giai đoạn dừng chân trong cuộc đời – một bộ phóng mai này sẽ đưa chúng tôi đến những chân trời mới.

Chúng tôi kể cho nhau nghe về bản thân. Monique là ái nữ của một nhà quý tộc, sẽ lập tức lấy chồng sau khi ra trường. Frieda là con gái một doanh nghiệp có nhiều mối quan tâm và ông làm giàu bằng nghề đồ gốm. Lydia thuộc về một dòng họ làm chủ nhà băng nhiều đời. Tôi nhỉnh hơn các bạn vài tháng, tôi sẽ rời đây vào kì Giáng sinh và luôn cảm thấy mình là đàn chị.

Chúng tôi chú ý đến Elsa ngay khi cô có mặt ở trường. Đó là một cô gái nhỏ nhắn thật xinh với mái tóc quăn kiêu kiêu, đôi mắt xanh biếc. Cô ta đầy sức sống và có một cái vẻ láu lỉnh tinh quái. Cô không giống bất cứ một cô hầu phòng nào khác, cô đến làm ở đây qua một thông báo tìm người sau khi có một người giúp việc bỏ trốn với một người đàn ông. Madame de Guérin chắc chỉ nghĩ bà cho Elsa thử việc cho đến cuối học kì.

Tôi chắc rằng nếu bà hiệu trưởng biết rõ Elsa là người thế nào bà sẽ không cho phép cô ở lại dù chỉ đến hết học kì. Cô ta chẳng những không tôn trọng ai hết mà dường như còn không buồn nể sợ danh tiếng của Schaffenbrucken hoặc bất cứ ai khác. Cô ta có một vẻ thân mật suồng sã ngụ ý rằng cô cũng cùng giai cấp với chúng tôi. Một nữ sinh rất ghét thái độ này, bản thân tôi lại cảm thấy cô vui vui, ngộ ngộ, có lẽ đó là lí do tại sao Elsa hay lui tới phòng chúng tôi.

Thi thoảng, cô ta có thể đến, bất chợt, khi bốn chúng tôi đang ngồi với nhau và bằng một cách nào đó xen vào giữa câu chuyện của chúng tôi.

Cô thích nghe chuyện về gia thế của chúng tôi và hỏi rất nhiều thứ. “Ồ, tôi thích sang Anh lắm lắm,” Elsa nói. “Hoặc Pháp, hoặc Đức... Tuyệt làm sao...” Cô gợi chuyện rất khéo làm cho chúng tôi cứ tranh nhau kể về gia đình mình và chả còn giữ được bí mật nào.

Bản thân cô cũng nếm trải những bước thăng trầm trong đời, có lần cô thổ lộ như thế. Cô không phải là một người làm công đâu. “Ồ không! Tôi đã từng nghĩ là bản thân mình cũng có một tương lai tươi sáng. Cha tôi đã từng, phải... không thật sự giàu có, nhưng cũng không mong muốn điều gì hơn. Tôi đã chuẩn bị bước chân vào đời rồi đấy chứ. Không giống như các tiểu thư, tất nhiên, mà bằng một cách thức giản dị nhất. Thế rồi cha tôi mất. Thế là hết!” Cô giang hai tay ra, ngược mắt nhìn lên trần nhà. “Thế là chấm dứt niềm tự hào của Elsa bé nhỏ. Không có tiền có bạc. Elsa chỉ có bản thân mình. Chẳng có gì ngoài việc tìm một chỗ làm. Mà tôi thì có thể làm gì? Trước giờ tôi có được đào tạo để làm gì đâu.” “Không phải với tư cách là một người hầu gái,” Monique nói với thứ logic chặt chẽ của người Pháp. Đến đây tất cả chúng tôi đều cười, kể cả Elsa. Chúng tôi không thể không quý cô gái này và thường khuyến khích cô lại chỗ chúng tôi tán dóc. Cô ấy mới vui vẻ và dễ chịu làm sao, lại biết rất nhiều huyền thoại về những khu rừng Đức, nơi cô nói là đã sống hồi còn nhỏ trước khi cha cô mang cô đến Anh sống một thời gian rồi mới sang Thụy Điển.

“Tôi cứ có ý nghĩ là có những chú lùn tinh ranh sống ở dưới đất.” Elsa nói. “Họ thường làm tôi nổi da gà. Có bao nhiêu câu chuyện thật hay về các chàng hiệp sĩ mang cung tên, cưỡi trên những con tuấn mã đưa các cô thiếu nữ đến Valahalla... hoặc một nơi nào đó.”

“Đó là nơi người ta đến khi đã chết,” tôi nhắc cô. “Phải, đến một chỗ nào đó thật dễ thương, chỉ có tiệc tùng và hội hè thôi.”

Cứ thế, hầu như chiều nào Elsa cũng gia nhập bọn với chúng tôi.

“Madame de Guérin sẽ nói gì khi bà ấy biết điều này?” một lần Lydia hỏi.

“Chắc chắn chúng ta sẽ bị đuổi cả lũ,” Monique đoán.

“Thật may cho những người xếp hàng đợi đến lượt. Bốn chỗ trống cùng một lúc.”

Elsa sẽ ngồi ở một đầu ghế cười góp vui với chúng tôi. “Kể cho tôi nghe về lâu đài của cha cô đi, Monique,” Elsa nài Monique.

Thế là cô tiểu thư quý tộc người Pháp bèn miêu tả về tráng lệ của tòa lâu đài cổ nơi cô sinh ra và bằng cách nào mà cô lại là vị hôn thê của Henri de la Creseuse, người mà diện trang rộng lớn của mình sẽ nhập vào của cha cô sau hôn lễ.

Đến lượt Frieda nói rằng ông bố nghiêm nghị của cô chắc chắn sẽ tìm một nhà đại tư bản mới xứng đáng với ái nữ của ông. Còn Lydia thì nói hai người anh trai của cô rồi cũng trở thành các chủ ngân hàng như ông bố.

“Còn Cordelia thì sao,” Elsa gặng hỏi.

“Cordelia là người may mắn nhất hội,” Lydia thốt lên. “Bạn ấy có người cô dễ thương nhất trần đời, sẽ để cho bạn ấy làm điều mà bạn ấy thích. Sao tôi thích nghe chuyện về cô Patty đến thế. Tôi chắc là cô sẽ không bao giờ cố bắt Cordelia cưới một lão nam tước hay một ông già chỉ bởi vì ông ta có tước vị và tiền bạc. Cordelia sẽ chỉ cưới người mà bạn ấy yêu thôi.”

“Mà lại còn làm giàu bằng chính bàn tay mình nữa chứ. Cordelia sẽ thừa hưởng một thái ấp cổ rộng mênh mông. Tất cả sẽ là của bạn vào một ngày đẹp trời nào đó Cordelia ạ, mà bạn không phải cưới ai để có nó.”

“Mình sẽ chẳng muốn có đất đai gì hết vì nó có nghĩa là cô Patty sẽ chết trước khi mình làm chủ.”

“Nhưng rồi nó sẽ là của cậu mà. Cậu sẽ giàu có và hoàn toàn độc lập.”

Elsa muốn biết về thái ấp Grantley và tôi đem nhiệt tình ra miêu tả sao cho thật ấn tượng. Tôi chắc là mình có phóng đại đôi chút và quả có hơi tô vẽ thêm vẻ đẹp vốn đã đặc biệt của Grantley. Chắc chắn là tôi không miêu tả nét duyên dáng có phần lập dị của cô Patty. Không một ai có quyền đánh giá cô Patty. Tôi chỉ cảm thấy sung sướng là đã có dịp ca ngợi cô Patty và chứng kiến cảnh bạn bè ghen tỵ với tôi, bởi vì họ xuất thân từ những gia đình danh giá hơn, khắt khe hơn và cầu nệ hơn.

Một hôm, Elsa nói: “Tôi chắc tất cả các cô sẽ mau chóng lên xe hoa thôi.”

“Thiên đường cấm đoán,” Lydia lầu nhàu, “tôi chỉ muốn vui thú trong khi còn chưa muộn.”

“Các cô đã bao giờ đi đến đỉnh núi Pilcher chưa?”

“Tôi mới chỉ nghe nói đến thôi” Frieda đáp.

“Chỉ cách đây có hai dặm” Elsa sẵn đón.

“Có gì đáng xem không?” Tôi hỏi.

“Ồ có chứ. Nó ở trong một cánh rừng, đó chỉ là một mỏm núi đá rất lạ thôi. Có cả một câu chuyện về nó đấy. Bao giờ tôi cũng khoái các câu chuyện.”

“Chuyện gì vậy?”

“Nếu các cô đến đây vào những khoảng thời gian nhất định nào đó, các cô có thể nhìn thấy người yêu tương lai hoặc chồng của mình.”

Tất cả chúng tôi đều cười vang.

Monique nói: “Tôi chẳng hề mong gặp Henri de la Creseuse vào lúc này. Vẫn còn đủ thời gian cho đến khi tôi đi khỏi đây.”

“Ồ!” Elsa chống chế, “Nhưng có thể số phận sẽ quyết định khác và Henri không phải dành cho cô.”

“Và người đàn ông dành cho tôi sẽ xuất hiện ở chốn này ư? Có phải ở đỉnh Pilcher không?”

“Tôi sẽ kể cho các cô nghe một câu chuyện. Nhiều năm về trước, người ta thường giải những người bị bắt về tội ngoại tình đến vùng núi Pilcher, bắt họ trèo lên đỉnh rồi ném họ xuống vực sâu. Người ta bao giờ cũng đưa những kẻ tội đồ này đến đây vào những đêm trăng tròn. Có quá nhiều người chết đến nỗi máu của họ làm đất đai ở đây thêm màu mỡ, cây mọc lên quanh đỉnh núi và chẳng bao lâu đã làm thành một khu rừng.”

“Và đây là nơi chúng tôi nên đến ư?”

“Cordelia đang học năm cuối. Cô ấy chẳng có mấy cơ hội, cô ấy nên đến đây trong khi còn có thể đi được. Đêm mai là đêm rằm và đó cũng là vầng trăng của người thợ săn. Thật là một thời điểm đẹp mọi đường.”

“Vầng trăng của người thợ săn ư?” Monique nhắc lại.

“Đó là tháng tiếp theo tháng gặt hái. Đây là mùa trăng đẹp nhất và cũng là mùa đi săn. Nó đến vào tháng Mười.”

“Bây giờ cũng đang là tháng Mười, và tiết trời vẫn còn ấm áp lắm.” Frieda nói.

“Đêm qua trời bắt đầu trở lạnh rồi,” Lydia nói, rung mình khi nhớ lại.

“Những tháng ngày mới tươi đẹp làm sao.” Tôi mơ mộng “Chúng mình cần phải giữ lại những ngày này. Thật là kì cục khi nghĩ rằng mình sẽ không có dịp quay lại đây nữa.”

“Cậu nghĩ gì?” Monique gặng hỏi.

“Tôi sẽ nhớ tất cả các cậu.”

“Và cậu sẽ về với người cô tuyệt vời của mình,” Lydia nói, không phải không có chút ghen tị.

“Cô sẽ giàu có,” Elsa nói để thêm “lại không phụ thuộc vào ai, cô chẳng làm chủ cái trường học ấy và cả một dinh thự cổ tuyệt đẹp nữa sao?”

“Không, không. Còn phải nhiều năm nữa. Tôi chỉ được thừa hưởng khi cô Patty qua đời, mà tôi thì không muốn điều đó xảy ra.”

Elsa gật gù: “Thôi được, nếu cô không muốn đến đó thì để tôi nói chuyện này với những người khác vậy.”

“Mà tại sao chúng ta lại không đi chứ? Ngày mai là ngày rằm rồi, phải không?”

“Chúng ta có thể đi xe ngựa.”

“Bọn mình sẽ nói với mọi người là muốn đi hái mấy bông hoa dại mọc trong rừng.”

“Thế cậu nghĩ là chúng ta được phép sao? Hoa dại là một chủ đề cấm kị trong những cuộc trao đổi ở một phòng khách quý tộc. Với lại mùa này làm gì còn hoa với hoét nữa.”

“Chúng ta có thể nghĩ ra một cái cớ nào đó,” Lydia khẳng định.

Tuy vậy, chẳng ai nghĩ ra được cái cớ gì, và chúng tôi càng nôn nóng bao nhiêu thì một chuyến đi như vậy càng xa vời bấy nhiêu.

“Tôi có ý này,” cuối cùng Elsa lên tiếng, “các cô viện lí do đi ra phố mua một đôi găng tay cho cô của Cordelia. Cô Patty rất thích đôi găng mà Cordelia mang và tất nhiên không ở đâu có thể làm được một đôi găng... một cách tinh xảo và hợp lí đến thế... ngoài Thụy Điển. Điều này sẽ được Madame ủng hộ. Thế rồi chiếc xe ngựa không đánh đường ra thành phố mà lại đi vào rừng. Chỉ có hai dặm đường thôi mà. Các cô có thể xin thêm một ít thời gian để uống cà phê hoặc ăn một cái bánh gatô, những thứ cũng chỉ ở trên đất Thụy Điển này mới ngon lành đến thế. Tôi chắc như bấp là các cô sẽ được phép, rồi các cô sẽ được vào rừng và ngồi chơi dưới gốc cây sồi của các cặp tình nhân.”

“Đó là một điều dối trá quá lắm!” Tôi kêu lên. “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu bà Guérin biết chuyện chị đang làm hổng chúng tôi. Lúc ấy sợ rằng chính chị phải lang thang giữa những đỉnh núi đầy tuyết phủ đó.”

Elsa chấp hai tay như đang cầu nguyện. “Tôi chỉ cầu mong các cô không phản bội tôi. Đây chỉ là một trò đùa thôi mà. Tôi chỉ muốn thêm vào một chút lãng mạn trong cuộc sống của các cô.”

Tôi cũng bật cười với các bạn. “Được rồi, tại sao chúng ta không thử một phen? Hãy bảo chúng tôi phải làm gì đi Elsa.”

“Mọi người chỉ việc ngồi dưới gốc cây sồi. Các cô không bị té ngã đâu. Nó ở dưới chân núi. Cứ việc ngồi và trò chuyện... một cách tự nhiên, thoải mái. Nếu các cô may mắn người chồng tương lai sẽ hiện ra.”

“Chỉ có một người trong bốn chúng tôi!” Monique kêu lên.

“Có thể nhiều hơn... Ai mà nói trước được. Nhưng nếu chỉ một người xuất hiện thì cũng đủ để chứng minh cho các cô thấy huyền thoại kia là có cơ sở.”

“Nghe thật ngớ ngẩn!” Frieda nói.

“Ít ra thì ta cũng có một chỗ nào đó để chơi đùa,” Monique vun vào.

“Chuyến đi chơi cuối cùng của chúng ta trước khi mùa đông về,” Lydia nói.

“Ai biết được. Có thể mùa đông sẽ về vào ngày mai.”

“Vậy thì lại quá muộn đối với Cordelia rồi,” Lydia nhắc nhở. “Này bạn thân mến, sao cậu không thuyết phục cô Patty cho bạn ở lại thêm một năm nữa.”

“Hai năm là quá đủ để một thiếu nữ có được cung cách hoàn hảo. Mình phải chuẩn bị sẵn sàng để nhập cuộc rồi.”

Chúng tôi cùng cười một chút và quyết định chiều hôm sau chúng tôi sẽ đi đến đỉnh núi Pilcher.

Đó là một buổi chiều trong trẻo. Mặt trời ấm áp như thể đang là mùa xuân và mấy cô gái trẻ chúng tôi lòng lâng lâng, thơ thới khi chiếc xe ngựa rẽ khỏi đường đi vào thị trấn để đưa chúng tôi vào rừng. Không khí trong lành, khô lạnh và tuyết sáng lên lấp lánh trên các mỏm núi xa xa. Tôi có thể ngửi thấy mùi nhựa thông thoang thoảng là một mùi đặc trưng trong các cánh rừng, xung quanh chúng tôi là những cây sồi vạm vỡ với màu xanh muôn thuở, và trong số đó có một cây mà chúng tôi phải tìm đến.

Chúng tôi hỏi bác xà ích về đỉnh núi Pilcher và ông trả lời là chúng tôi không thể nhận ra nó. Rồi ông chỉ cho chúng tôi xem khi đi đến chỗ rẽ. Bây giờ thì chúng tôi có thể nhìn thấy ngọn núi vươn cao từ một thung lũng xanh tươi.

Quang cảnh ở đây thật đẹp. Từ đằng xa, chúng tôi đã nhìn thấy cái khe núi, hai bên sườn cây mọc thành rừng men đến tận các thung lũng xa xa. Cỏ cây có một sắc xanh đặc biệt, thăm thẳm đến ngút mắt.

“Không biết ai trong số chúng ta sẽ gặp người ấy?” Lydia thì thầm.

“Chẳng có người nào như vậy đâu.”

Monique cười: “Không thể là mình bởi vì mình đã đính hôn rồi.”

Cứ thể tiếng cười của chúng tôi vang động cả góc rừng.

“Mình nghĩ Elsa bịa ra một nửa những điều cô ta nói,” tôi nói.

“Các cậu có tin vào câu chuyện xuống dốc của cô ta không?”

“Mình không biết,” tôi nói một cách cân nhắc. “Ồ Elsa có một cái gì đó thật khác lạ. Có thể điều đó là sự thật. Mặt khác, cô ta cũng có thể bịa ra cũng nên.”

“Giống như chuyện cái đỉnh núi Pilcher này ấy. Cô ta rồi sẽ cười vào mặt chúng ta khi ta quay trở lại.”

Tiếng vó ngựa nện xuống nền đất ẩm hòa điệu với câu chuyện sôi nổi giữa chúng tôi làm nên một không khí thật thi vị. Tôi sẽ nhớ những điều này lắm đây. Nhưng tất nhiên về với cô Patty cũng là một điều rất tuyệt.

“Đỉnh núi kia rồi,” người xà ích vung cây roi chỉ cho chúng tôi.

Cả bốn cô gái đều sững người nhìn. Từ phía này trông nó thật ấn tượng, giống hệt như một khuôn mặt già nua nhăn nheo... đen đúa, rúm rỏ và hiem ác.

“Mình tự hỏi tại sao nó lại có cái tên là Pilcher?” Monique thắc mắc. “Dù sao thì ai là Pilcher mới được chứ?”

“Chúng ta sẽ hỏi Elsa,” tôi đáp. “Cô ta dường như là một cái mỏ thông tin về những chuyện như thế này.

Bây giờ thì chúng tôi đã ở sâu trong rừng. Chiếc xe dừng lại, bác xà ích nói: “Tôi sẽ đứng đợi ở đây. Các quý cô cứ đi theo con đường này. Nó sẽ dẫn thẳng đến ngọn núi đá. Dưới chân nó có một cây sồi đại thụ có tên là Cây sồi dưới chân núi Pilcher.”

“Đó là chỗ chúng cháu muốn đến,” Monique nói.

“Các đây chỉ không đầy nửa dặm.” Ông nhìn đồng hồ. “Tôi sẽ sẵn sàng đánh xe chở các tiểu thư về sau một tiếng rưỡi. Qui định không cho phép các cô về trễ.”

“Cảm ơn bác.” Chúng tôi đồng thanh nói và tiến bước trên con đường mòn gồ ghề đi về phía núi đá.

“Ở đây chắc phải xảy ra một trận động đất dữ dội,” tôi nhận định. “Nhờ thế mà Pilcher hình thành và sau đó thật lâu, cây sồi này mới mọc lên. Hạt giống là do những con chim mang tới, mình chắc thế. Đa số cây sồi ở đây đều thuộc họ thông mà. Chúng không tỏa ra một mùi thơm dễ chịu đó sao?”

Chúng tôi đi đến gần cây sồi mọc bên núi đá. “Nó đây rồi.” Lydia nói, ngồi phịch xuống rồi nằm dài trên bãi cỏ. “Mùi của rừng làm mình buồn ngủ quá.”

“Cái mùi hương sực nức của nó thật quyến rũ,” tôi nói, háo hức hít hít, ngửi ngửi. “Phải, quả là có một cái gì gây ngủ.”

“Bây giờ ta phải làm gì nào?” Frieda nói.

“Thì cứ ngồi xuống... chờ đợi và nhìn ngắm.”

“Mình nghĩ chuyện này thật ngu xuẩn,” Frieda nói. “Dào ơi, cứ coi như một chuyến dã ngoại. Đi đến một chỗ nào đó. Giả vờ là đi mua găng tay cho cô Patty. Mình sẽ mua cho cô một đôi trước khi rời khỏi đây.”

“Thôi đừng nói chuyện bỏ đi đâu hết,” Lydia phụng phịu. “Mình không thích chuyện đó đâu.”

Frieda ngáp ngắn ngáp dài.

“Phải,” tôi nói, “mình cũng không muốn thế tí nào.”

Tôi nằm dài trên cỏ và mấy đứa kia cũng làm theo. Chúng tôi nằm đấy, đầu gối lên hai bàn tay, mắt nhìn qua các cành cây đan chéo trên đầu. “Tớ tự hỏi chuyện gì xảy ra khi người ta ném những xác người xuống đây,” tôi tiếp tục câu chuyện. “Cứ hình dung bị mang lên trên đỉnh, biết rằng mình sẽ bị ném xuống... hoặc có thể bị buộc phải nhảy xuống. Eo ơi! Có lẽ có một số người ngã quay lơ từ trên ấy.”

“Cậu làm mình sờn gai ốc!” Lydia nhăn nhó.

“Tớ cho rằng,” Frieda nhăm nhẩn, “mình nên quay lại chỗ xe đậu và đi vào thị trấn chơi một chuyến.”

“Chà, những cái bánh nhỏ với món kem đủ màu sao mà ngon lành đến thế!” Monique ao ước.

“Có đủ thời gian không?”

“Không.”

“Im lặng,” tôi ra lệnh. “Hãy chịu khó chờ một chút.”

Tất cả mọi người đều nằm im rồi chàng ta hiện lên sau một lùm cây.

Chàng cao dong dỏng và mới tuổi nhả làm sao. Tôi lập tức để ý đến đôi mắt chàng, biếc xanh và sắc sảo, tinh anh; có một cái gì đó thật khác thường trong đôi mắt ấy; dường như nó vượt qua chúng tôi dõi nhìn vào một cõi xa xăm vô định mà chúng tôi không sao thấy được... hoặc có lẽ đó chỉ là điều sau này tôi tưởng tượng ra. Quần áo chàng sạm màu, hài hòa với vẻ tao nhã của chàng. Một bộ quần áo cắt rất đẹp nhưng

không phải theo một mới nhất. Áo khoác của chàng có lót một chiếc cổ bằng nhung và đính những chiếc cúc bạc, mũ màu đen cao và sáng bóng.

Tất cả chúng tôi đều nín thở khi chàng bước đến gần – sững sờ, tôi đoán thế và như vậy để tuột mất vẻ duyên dáng, lịch thiệp của các cô gái ở Schaffenbrucken.

“Chào các cô,” chàng nói bằng tiếng Anh, cúi đầu rất thấp, rồi tiếp. “Tôi nghe thấy tiếng cười của các cô và không thể cưỡng được ý muốn lại gần, chào các cô một tiếng.”

Chúng tôi vẫn sững người không thốt ra được tiếng nào còn chàng thì tiếp tục: “Cho tôi biết, có phải các cô là học sinh của trường Schaffenbrucken không?”

Tôi đáp: “Phải.”

“Đi dã ngoại đến núi Pilcher ư?”

“Chúng tôi chỉ ngồi chơi, nghỉ chân trước khi quay về.” Tôi trả lời chàng trong khi mấy cô bạn vẫn ngồi im tựa như lưỡi bị dính vào răng.

“Đây là một chốn thần tiên,” chàng tiếp tục. “Các cô có vui lòng cho phép tôi tham gia vào câu chuyện không?”

“Tất nhiên là rất vui lòng,” bọn tôi đồng thanh đáp, như vậy mấy cô bạn tôi đã qua được giây phút sững sờ.

Chàng ngồi cách chúng tôi một đoạn, duỗi đôi chân dài ra,

“Tiểu thư là người Anh?” chàng nói, nhìn vào mắt tôi.

“Vâng, tôi và cô Markham. Đây là Mademoiselle Delorme và Fraulein Schmidt.”

“À một nhóm học sinh quốc tế,” chàng nhận xét, “Trường của các quý cô là trường dành cho các tiểu thư quý tộc ở khắp châu Âu. Tôi đoán không lầm chứ?”

“Phải, chính thế.”

“Cho tôi biết tại sao các cô lại đi dã ngoại ở núi Pilcher này? Không phải là một cuộc cắm trại mùa hè phải không nào?”

“Chúng tôi thích đi thăm thú,” tôi đáp, “có lẽ tôi chẳng còn dịp nào nữa. Tôi sẽ ra trường vào cuối năm nay.”

Chàng nhướn lông mày kinh ngạc. “À ra thế! Vậy các quý tiểu thư khác thì sao?”

“Chúng tôi sẽ rời đây vài năm sau,” Monique đáp.

“Cô sẽ quay về Pháp?”

“Vâng.”

“Các cô tất cả đều trẻ trung... phơi phới,” chàng trầm ngâm nói. “Thật khoan khoái khi nghe tiếng cười trong như tiếng hạc của các cô. Tôi bị thu hút về phía này. Tôi cảm thấy mình phải gia nhập bọn với các cô, phải chia sẻ với các cô niềm vui sống tự nhiên.”

“Chúng tôi đã không nhận ra là chúng tôi có một sức hút đến như vậy,” tôi đáp lời và cả bọn cùng cười vang.

Chàng nhìn xuống, trầm ngâm: “Thật là một buổi chiều tuyệt đẹp! Có một cái gì thật êm ả, tĩnh lặng nơi đây, các cô có cảm thấy thế không?”

“Có, tôi nghĩ là có,” Lydia đáp.

Chàng ngược nhìn lên trời. “Mùa hè Ấn Độ,” chàng lặng lẽ nói. “Tất cả các cô sẽ đi về những ngôi nhà khác nhau trong lễ Giáng sinh, phải không?”

“Đó là một trong những kì lễ chúng tôi được phép về nhà. Kể cả dịp hè, lễ Phục sinh, và cả những dịp khác nữa...”

“Cuộc hành trình thật dài,” chàng kết thúc hộ tôi. “Và người thân sẽ giang rộng vòng tay chào đón các cô trở về. Sẽ có nhiều bữa tiệc tùng, hội hè dành cho các cô, rồi tất cả sẽ đều lấy chồng và sống vui vẻ hạnh phúc suốt đời. Thì số phận còn có thể làm điều gì khác cho tất cả các tiểu thư trẻ trung, xinh đẹp này?”

“Không phải bao giờ cũng vậy hoặc thường xuyên như thế.” Monique mở miệng nói.

“A ha, chúng ta có một kẻ đa nghi ở đây. Hãy cho tôi biết” - đôi mắt chàng nhìn tôi dăm dăm - “cô có tin vào điều đó không?”

“Tôi nghĩ cuộc sống là những gì mà bạn tự tạo ra,” Tôi nói theo kiểu của cô Patty. “Cái không thể chịu đựng nổi đối với người này lại là dễ chịu đối với người khác. Tất cả tùy thuộc vào cách người ta nhìn nhận mọi chuyện.”

“Chắc chắn người ta đã dạy các cô được nhiều điều.”

“Đó là điều mà cô tôi bao giờ cũng nói.”

“Cô không còn cha mẹ.” Một câu khẳng định hơn là một câu hỏi.

“Không, cha mẹ tôi chết ở châu Phi. Cô tôi là người nuôi dạy tôi.”

“Cô ấy là một người tuyệt diệu,” Monique ca ngợi. “Cô Patty trông coi một trường nữ sinh. Mà cô ấy rất khác bà Guérin hoặc bất cứ ai khác. Cordelia thật may mắn. Bạn ấy sẽ làm việc với cô mình và chia sẻ thành công ở trường học với cô và ngôi trường này sẽ là của bạn ấy. Ông có thể tưởng tượng Cordelia là một cô hiệu trưởng không?”

Chàng mỉm cười nhìn tôi. “Tôi có thể hình dung Cordelia trở thành bất cứ cái gì mà cô ấy muốn. Cô ấy là một phụ nữ có phong cách rất đặc biệt, phải không nào?”

“Nếu ông hỏi tôi thì tôi sẽ trả lời: Bạn ấy là người may mắn nhất trong bốn chúng tôi,” lại là Monique nhanh nhẩu đáp.

Chàng lại tiếp tục nhìn tôi với cái nhìn như có ẩn ý. “Phải, tôi nghĩ Cordelia có thể là một người may mắn hết sức.”

“Tại sao ông lại nói “có thể”?” Frieda hỏi.

“Bởi vì điều này còn tùy thuộc vào Cordelia. Cô ấy có can trọng không? Cô ấy do dự hay sẵn sàng chộp lấy bất cứ cơ hội nào đến với mình?”

Bọn con gái nhìn nhau và quay lại nhìn tôi.

“Tôi dám nói là bạn ấy sẽ làm thế đấy.” Monique quả quyết.

“Thời gian sẽ trả lời,” chàng nói đầy ẩn ý.

Ở chàng toát ra một cái gì thật lạ lùng, gần như một người nệ cổ. Có thể đó là vì chàng nói tiếng Anh, một thứ tiếng rõ ràng không phải tiếng mẹ đẻ của chàng, dù chàng nói rất trôi chảy. Tôi tự hỏi không biết nó có pha giọng Đức không.

“Chúng ta bao giờ cũng phải chờ đợi để có thể biết tất cả,” Frieda nói, có phần nóng nảy. “Vậy cô mơ ước điều gì, thưa tiểu thư? Để biết một chút gì đó về tương lai?”

“Sẽ là một cái gì vui phải biết.” Monique hào hứng nói: “Có một người thầy bói trong thành phố. Bà Guérin đã ra lệnh cấm... nhưng tôi tin có vài người vẫn lên đi xem bói...”

“Chắc phải là cái gì hấp dẫn lắm,” chàng nói theo.

“Ông muốn nói... để nhìn vào tương lai ư?” Lại là Monique và chàng cúi người về phía trước, cầm tay cô. Monique thốt lên ngờ ngàng: “Ồ, ông có thể nói về tương lai ư?”

“Nói về tương lai! Ai có thể nói trước về những điều còn chưa xảy ra? Mặc dầu đôi khi cũng có những điều báo trước...”

Tất cả chúng tôi cùng trầm ngâm một lúc. Tôi cảm thấy tim mình đập như điên như dại. Có một cái gì thật kì vĩ trong chuyện này.

“Thưa tiểu thư,” chàng nói, nhìn vào mặt Monique, “cô sẽ cười suốt cuộc đời này. Cô sẽ trở về tòa lâu đài của dòng họ.” Chàng bỏ tay cô gái xuống và khép mi mắt lại. “Tòa lâu đài nằm ở trung tâm của đất nước. Có các vườn nho bao quanh, những cái tháp cao đến chạm cả bầu trời. Cha tiểu thư là người quyết định các giá trị trong dòng họ. Ông là một người kiêu hãnh. Tiểu thư sẽ cưới người mà ông lựa chọn, phải không?”

Monique có vẻ bối rối, sững sờ.

“Tôi cho rằng tôi sẽ lấy Henri... tôi cũng mến anh ấy lắm.”

“Và cha tiểu thư sẽ không cho phép mọi chuyện xảy ra khác đi. Còn cô, tiểu thư, cô có ngoan ngoãn như bạn mình không?” Chàng nhìn Frieda, hỏi. “Cũng khó nói lắm,” cô nàng người Đức trả lời vẻ dửng dưng. “Đôi khi tôi muốn làm điều gì đó khiến tôi vui lòng nhưng khi về đến nhà... mọi việc lại khác đi.”

Chàng cười với cô: “Tiểu thư không thích lừa dối mình và đó là điều đáng quý nhất trong đời. Tiểu thư bao giờ cũng biết mình đang đi đến đâu và tại sao – mặc dù đó không phải lúc nào cũng là con đường tiểu thư muốn chọn.”

Nói đoạn chàng quay sang Lydia, “Còn tiểu thư, điều gì sẽ đợi cô phía trước?”

“Chỉ có Chúa mới biết được. Cha tôi sẽ quan tâm đến các anh trai của tôi hơn. Họ lớn tuổi hơn tôi và bao giờ cũng nghĩ con trai quan trọng hơn con gái.”

“Cô sẽ có một cuộc đời thật tốt đẹp.”

Lydia cười: “Đó là điều mà ông nói về tương lai của tất cả chúng tôi.”

“Những gì ở phía trước là do các cô tạo ra,” chàng điềm tĩnh. “Tôi chỉ biết một điều chắc chắn... À mà điều tôi nói có thể... chỉ là... dự cảm.”

“Đến lượt Cordelia,” Monique tuyên bố.

“Đến lượt Cordelia ư?” chàng hỏi lại.

“Ông còn chưa nói gì về bạn ấy... về điều gì sẽ xảy ra.”

“Tôi đã nói rồi mà,” chàng đáp vẻ nhẩn nại, “rằng mọi cái đều tùy thuộc vào cô ấy.”

“Nhưng ông còn chưa nói gì với bạn ấy mà.”

“Không, Cordelia sẽ biết... vào những thời điểm thích hợp.”

Có một khoảng im lặng sâu lắng. Tôi chợt nhận ra không khí im phăng phắc trong rừng trù lên tất cả cảnh vật là hình dáng cổ quái của núi đá, một thứ mà trong trí tưởng tượng của con người dễ dàng biến thành những bóng ma đầy đe dọa.

Lại là Monique lên tiếng đầu tiên: “Có một cái gì đó thật ngớ ngẩn trong chuyện này.” Tôi có thể nhận rõ cô rùng mình khi nói thế.

Bất thành linh có một tiếng động phá tan bầu không khí lặng như tờ. Đó là tiếng gọi xa xôi của người xà ích. Giọng ông dường như vang dội vào núi đá và vọng lên trong suốt cánh rừng.

“Đáng lí chúng ta phải quay về xe được mười phút rồi,” Frieda nói. “Chúng ta phải nhanh chân lên.”

Tất cả chúng tôi đều bật dậy.

“Tạm biệt,” chúng tôi nói với người lạ.

Rồi cả bọn bắt đầu quay ra xe. Vài giây sau tôi ngoái đầu nhìn lại. Chàng đã biến mất.

Chúng tôi về trễ nhưng không bị khiển trách và cũng chẳng ai hỏi về đôi găng tay mà người ta hi vọng chúng tôi mua về.

Elsa bước vào phòng chúng tôi sau bữa tối, trước giờ cầu nguyện nửa tiếng, một nghi thức vẫn diễn ra trước khi đi ngủ.

“Này, các cô có thấy cái gì không vậy?” Elsa hỏi, đôi mắt sáng lên vì tò mò.

“Có... một chuyện đã xảy ra,” Frieda thừa nhận.

“Một cái gì...?”

“Phải, một người đàn ông,” Monique nói thêm.

“Mình càng nghĩ về người này bao nhiêu,” Lydia thừa nhận, “mình càng thấy anh ta lạ lùng bấy nhiêu.”

“Kể đi, làm ơn kể đi mà.” Elsa nài nỉ.

“Phải, chúng tôi đang ngồi ở đây...”

“Nằm dưới gốc cây.” Frieda, người thích chính xác đến từng chi tiết, sửa lại.

“Nằm dài trên bãi cỏ,” Lydia tiếp tục một cách nóng nảy, “thì anh ta đột ngột hiện ra.”

“Cô muốn nói hiện ra?”

“Chị có thể hiểu như thế.”

“Trông anh ta thế nào?”

“Đẹp trai. Khác thường thế nào ấy...”

“Kể tiếp đi! Làm ơn mà!”

Tất cả chúng tôi đều im lặng, cố nhớ một cách chính xác hình ảnh chàng trai.

“Điều gì gây ấn tượng mạnh nhất đối với các cô?”

“Phải, có một cái gì thật lạ lùng khi các bạn nghĩ về điều đó phải không,” Monique hỏi. “Có vẻ như mọi người lấy làm lạ dường như anh ta biết một cái gì đó về chúng ta, phải không? Anh ta mô tả lâu đài của mình với vườn nho và tháp canh.” Frieda lẩm bẩm: “Có nhiều tòa lâu đài ở Pháp có vườn nho và hầu hết đều có tháp canh.”

“Phải,” Monique tự lự. “Tuy vậy... vẫn...”

“Tớ nghĩ anh ta quan tâm đến Cordelia nhất.” Lydia tuyên bố.

“Tại sao cậu lại nghĩ thế. Anh ta chẳng nói gì về mình cả.”

“Cứ theo cái cách mà anh ấy nhìn cậu.”

“Các cô chẳng nói tôi biết cái gì cả.” Elsa than vãn. “Tôi đã đưa các cô đến đây, đừng quên điều đó. Tôi có quyền được biết chứ!”

“Để tôi cho chị biết chuyện gì đã xảy ra,” Frieda nói. “Chúng tôi đủ ngu ngốc đến mức dẫn xác vào rừng thay vì ra thị trấn xơi bánh quế với kem... Và bởi vì quá ngớ ngẩn, chúng tôi cố làm cho một chuyện gì đó xảy ra. Chợt người đàn ông ấy hiện ra nói anh ta thích nghe tiếng chúng tôi nói cười rồi nán lại tán chuyện với chúng tôi một lúc.”

“Frieda đã nói rõ mọi chuyện rồi đây,” Lydia nói. “Nhưng tôi không thể không nghĩ là mọi chuyện không chỉ có thế.”

“Tôi thì cho rằng anh ta sẽ là vị hôn phu của một trong các cô,” Elsa nói. “Chuyện này nhất định dẫn đến chỗ đó.”

“Nếu chị tin như vậy sao chị không đến đó mà gặp người ấy của mình?” Tôi gặng hỏi.

“Sao tôi có thể bỏ ra ngoài được? Tôi bị canh gác cẩn thận. Họ sẽ nghi ngờ tôi không làm tròn phận sự.”

“Tất cả sẽ đâu vào đấy,” Frieda kết luận, “những nghi ngờ này sẽ được giải quyết.”

Elsa cùng cười với cả bọn.

Ít nhất cô ta cũng chia vui với cuộc đi chơi của chúng tôi.

Suốt trong tháng Mười một, chúng tôi chỉ bàn chuyện về thăm nhà. Với tôi, lần chuẩn bị này có trộn thêm nỗi buồn tiếc nuối. Tôi sẽ phải chia tay với tất cả bạn bè, nhưng mặt khác tôi cũng háo hức được về nhà. Cả bọn đã thề với nhau là sẽ giữ liên lạc. Lydia sống ở London nhưng gia đình cô có một nhà nghỉ ở Essex, nơi cô thường đến vào kì nghỉ vì thế chúng tôi cũng không xa nhau lắm.

Vài ngày sau chuyện xảy ra ở trong rừng, chúng tôi thường thảo luận rất nhiều về cái mà chúng tôi gọi là cuộc phiêu lưu ở núi Pilcher. Chúng tôi nhanh chóng biến nó thành một kỉ niệm ngớ ngẩn và khoác cho người lạ mặt tất cả những gì kì ảo nhất. Rừng đôi mắt chàng sáng lấp lánh một thứ ánh sáng huyền bí khó tả, Monique khẳng định. Cô phóng đại những điều chàng nói với cô và bắt đầu tin rằng anh đã miêu tả tòa lâu đài của gia đình cô một cách chi tiết và y như thật. Lydia nói rằng chàng làm cô run rẩy, ớn lạnh và cô tin anh không phải là người.

“Thật ngớ ngẩn,” Frieda cự lại, “anh ta chỉ đi dạo trong rừng và cảm thấy muốn tán dóc với mấy cô gái đang nô đùa thôi.”

Tôi không chắc về điều này, và mặc dù tôi nhận ra tất cả chuyện này chỉ là một câu chuyện vui tô điểm cho cuộc sống thì nó vẫn gây cho tôi một ấn tượng rất mạnh mẽ.

Khóa học kết thúc vào tuần lễ đầu tiên của tháng Mười hai. Mặc dù tất cả học sinh đều phải đi một chặng đường dài, bà Guérin bao giờ cũng muốn chúng tôi lên đường trước khi tuyết rơi nhiều làm cho đường sá trở nên khó đi lại.

Có tất cả bảy nữ sinh người Anh sẽ đi cùng một lộ trình. Miss Maiz sẽ tháp tùng chúng tôi ra tàu hỏa và trên quãng đường đến Calais sẽ có một nhân viên du lịch dẫn chúng tôi lên tàu vượt biển. Gia đình sẽ đợi chúng tôi ở Dover.

Tôi đã đi qua những đoạn đường như vậy nhiều lần, nhưng đây là lần cuối vì thế mà nó khác với những lần trước. Có cả một khoảng dành riêng cho học sinh và chỉ có những cô gái trẻ mới vào học mới trầm trồ trước cảnh non xanh nước biếc hữu tình và nhất định ngồi bên cửa sổ khi đoàn tàu đi qua biên giới nước Thụy Sĩ tuyệt đẹp. Những cô gái lớn hơn thì chín chắn và điềm đạm hơn – Lydia và tôi ở trong số này.

Cuộc hành trình tưởng chừng như dài vô tận, chúng tôi trò chuyện, đọc sách báo, chơi trò chơi và ngủ gà ngủ gật.

Lúc ấy hầu hết mọi người đã ngủ và tôi đang lơ đãng nhìn quanh quất thì chợt thoáng thấy một người đàn ông. Người này lướt qua lối đi, nhìn vào khoang của chúng tôi khi đi ngang qua. Tôi há hốc mồm kinh ngạc. Anh ta hình như liếc nhìn tôi nhưng lại không tỏ vẻ đã nhận ra tôi, cái bóng thoáng qua chỉ trong vòng vài ba giây.

Tôi quay sang Lydia lúc này đang ngồi cạnh tôi, ngủ gà ngủ gật. Tôi vội bật dậy, chạy ra ngoài lối đi. Chẳng thấy tăm hơi người đàn ông đâu hết.

Tôi quay lại chỗ ngồi, gọi Lydia dậy.

“Mình... mình đã thấy anh ta.” Tôi lắp bắp nói.

“Thấy cái gì?”

“Người đàn ông... Người đàn ông trong rừng.”

“Cậu đang nằm mơ đấy à?”

“Không. Mình đang thức mà. Anh ta lướt đi như một tia chớp.”

“Tại sao cậu không gọi anh ta lại.”

“Anh ta đi nhanh quá. Mình có đi theo nhưng không kịp, anh ta đã biến mất.”

“Cậu chỉ nằm mơ thấy người ta thôi,” Lydia nói và nhắm mắt lại.

Tôi vẫn còn run rẩy. Chẳng lẽ đó lại là một bóng ma?

Tất cả trôi qua quá nhanh. Chàng đã ở đây... và chàng đã đi mất. Chàng lướt đi như một vệt sáng. Đó chính là chàng hay tôi chỉ mơ mộng về chàng?

Có lẽ là Lydia đã đúng.

Tôi cố ý tìm chàng trong suốt chuyến đi đến Calais nhưng chàng không có ở đây.

Chuyến tàu đến trễ vì các đợt tuyết trên đường ray và chúng tôi đến Calais trễ mất tám tiếng. Điều đó có nghĩa là chúng tôi sẽ đi phà đêm và sẽ cập bến vào lúc hai giờ sáng. Lydia không được khỏe, cô bị cảm lạnh và rất mệt. Cô tìm được một chỗ dưới boong tàu, ở đây cô có thể cuộn một tấm mền và nằm nghỉ.

Tôi lại muốn hít thở không khí trong lành, thế là tôi nói với Lydia là tôi sẽ lên boong. Tôi được người ta phát cho một tấm đắp và tìm được một cái ghế trống. Quả là có hơi lạnh, nhưng co ro dưới tấm đắp tôi trầm nghĩ, Lydia sẽ khôn ngoan hơn nếu lên trên này với tôi hơn là nằm trong không khí tù túng của các khoang tàu chật chội.

Vàng trắng lười liềm và hàng triệu vì sao lấp lánh trên nền trời đêm trong sáng. Tôi có thể nghe thấy tiếng nói lao xao của cánh thủy thủ đứng cách tôi không xa, tôi thích nhịp điệu dập dềnh của con tàu – êm ái và bông bông, tuy vậy trời không có gió và tôi không nghĩ là sẽ có một sự cố trục trặc nào.

Tôi mơ màng nghĩ về tương lai. Nó sẽ tràn đầy niềm vui với cô Patty. Tôi có thể tưởng tượng những buổi tối êm đềm cùng cô bên ngọn lửa hồng trong lúc cô thưởng thức món sôcôla nóng và nhấm nháp cái bánh hạnh nhân mà cô đặc biệt thích. Chúng tôi sẽ cười trước tất cả mọi sự kiện trong ngày. Bao giờ cũng có một cái gì đó để cười vui. Ồ, tôi mới nóng lòng muốn về với cô Patty làm sao.

Tôi nhắm mắt. Có lẽ tôi thiu thiu ngủ. Chuyến đi dài và mệt mỏi, nhất là sau nhiều giờ ngồi trên tàu hỏa. Tôi không thể ngủ say vì tôi biết mình phải quay về chỗ Lydia trước khi tàu cập bến.

Tôi nhận ra có một cử động sột soạt nào đó bên cạnh, bèn mở choàng mắt. Một cái ghế đã được chuyển đến một cách lặng lẽ và bây giờ có ai đó ngồi sát bên cạnh tôi.

“Cô không phiền nếu tôi ngồi cạnh cô chứ?”

Tim tôi giật thót lên và đập như điên như dại. Cũng cái giọng nói ấy. Cũng cái vẻ có mặt đầy mà lại không thuộc về thế giới này. Đó là người đàn ông trong rừng. Tôi sửng sốt đến mức không thốt ra được một tiếng nào.

Chàng nói: “Tôi sẽ im như thóc nếu tiểu thư muốn ngủ.”

“Ồ không... không. Có thật là... không?”

“Chúng ta đã gặp nhau rồi,” chàng nói.

“Ông... ông có mặt trên chuyến tàu lửa?”

“Phải, tôi có mặt ở đó.”

“Tôi thấy ông đi ngang qua cửa sổ.”

“Phải.”

“Vậy ông cũng đến nước Anh?”

Đó là một câu hỏi ngớ ngẩn. Thì chàng ta còn đi đâu nữa một khi đã có mặt trên con tàu vượt qua eo biển này?

“Phải. Tôi tin sẽ được gặp lại tiểu thư khi tôi ở trên con tàu này.”

“Ồ phải. Thật vui được gặp ông. Ông phải đến thăm chúng tôi mới được. Chúng tôi ở thái ấp Grantley, thị trấn Canterton, tỉnh Sussex, cách Lewes không bao xa. Lại rất dễ tìm.”

“Tôi sẽ ghi nhớ điều đó, rồi tiểu thư sẽ còn gặp lại tôi.”

“Ông về thăm nhà à?”

“Vâng.”

Tôi có ý đợi nhưng không thấy chàng nói nhà ở đâu. Có một cái gì đó thật xa vắng toát ra từ con người chàng khiến tôi không dám hỏi điều đó.

“Chắc cô đang nóng lòng gặp lại người cô thân yêu.”

“Vâng, rất nóng ruột.”

“Bà chắc là một người rất ân cần và hay nuông chiều cô.”

“Nuông chiều ư? Phải, tôi cũng cho là thế. Cô là người nhiệt tình, hay giúp đỡ người khác và đáng yêu hết sức. Tôi không nghĩ cô ấy có lúc nào cảm thấy khó chịu về bất cứ ai. Cô thông thái và chỉ nói những điều dễ nghe, vui vẻ, phải, cô tôi không bao giờ xúc phạm người khác... cho dù người ấy xúc phạm cô hay người thân của cô, vâng, cô chỉ đáp lại bằng một thái độ nhẹ nhàng, hiểu biết.Ồ, cô của tôi là một người tuyệt vời nhất.”

“Lòng yêu kính của cô đối với người thật rõ ràng.”

“Cô là mẹ tôi khi tôi cần đến mẹ.”

“Thật là một người hiếm có.”

Im lặng một chút rồi người thanh niên nói: “Hãy kể cho tôi nghe về bản thân cô.”

“Nhưng ông có nói gì về mình đâu,” tôi cự lại.

“Chuyện đó rồi sẽ tới. Bây giờ là lúc dành cho tiểu thư.”

Lời nói vang lên như một mệnh lệnh và tôi thấy mình đang ôn lại thời thơ ấu, nhớ lại cả những chi tiết cho đến lúc ấy tôi cứ tưởng là đã quên. Tôi nhớ những sự kiện đã xảy ra ở châu Phi, những giờ khắc ngồi ở giáo đường với những người truyền giáo dường như dài vô tận, những bài thánh ca, những bài cầu nguyện, lúc nào cũng cầu nguyện, những đứa trẻ sơ sinh người da đen nằm lóc trên đất, những chuỗi hạt đủ màu sắc đeo trên cổ và ngang thắt lưng, những loại côn trùng kì lạ trông giống cái que mà lại nham hiểm như loài rắn có thể trườn êm ru trong cỏ và đây là loại bạn cần hết sức cảnh giác.

Nhưng chủ yếu tôi kể chuyện về cô Patty, về ngôi nhà thân yêu, về trường học và việc tôi nóng lòng muốn trở thành một phần của nó như thế nào.

“Tiểu thư có đầy đủ các phẩm chất cần thiết.”

“Phải, cô Patty cũng nghĩ thế. Tôi đã học xong một số môn và tất nhiên tôi đến học ở Schaffenbrucken chỉ để hoàn thiện, như là cô Patty nhấn mạnh.”

“Đó là một trường danh giá và rất đắt tiền. Cô Patty chắc là giàu lắm mới có khả năng gửi cháu gái đến trường này học.”

“Tôi nghĩ cô coi đây là một cơ hội đầu tư tốt đẹp.”

“Hãy kể cho tôi nghe về thái ấp của cô đi.”

Thế là tôi hào hứng miêu tả từng chi tiết, đi từ căn phòng này đến phòng khác cùng khuôn viên bao quanh. Tất cả rộng đến hơn hai mươi hecta. “Chúng tôi có một cái hồ nhỏ và chuồng ngựa cùng sân đua, rồi ông sẽ thấy.”

“Nghe có vẻ rất tiện nghi.”

“Ồ, nó ở trong một tình trạng rất tốt. Cô Patty bao giờ cũng cố gắng để nâng cấp cơ sở hạ tầng.”

“Tôi mến cô Patty của cô lắm.”

“Không ai có thể không yêu quý cô ấy.”

“Tiểu thư Cordelia một mực trung thành, yêu quý người cô.”

Chàng ngả người vào lưng ghế và nhắm mắt lại. Tôi nghĩ đó là một biểu hiện cho biết chàng không muốn nói chuyện nữa. Vì thế tôi cũng làm theo.

Con tàu vẫn lướt sóng êm ả, tôi cũng khá mệt và bây giờ đã là lúc nửa đêm, hình như tôi cũng ở vào trạng thái nửa tỉnh nửa mê. Bất thình lình tôi bật dậy bởi tiếng động xôn xao của những hoạt động chung quanh tôi. Con tàu đang đi dần vào bờ.

Tôi quay về phía người bạn đồng hành. Chẳng có ai. Cả cái ghế và tấm đắp của chàng cũng biến mất. Tôi đứng dậy, nháo nhác nhìn quanh. Không có nhiều người trên boong và chắc chắn là không hề thấy bóng dáng chàng đâu.

Tôi đi xuống khoang tàu tìm Lydia.

Cô Patty đã có mặt ở bến cảng đợi tôi, trông cô còn tròn trĩnh hơn trước nữa và trên đầu là một cái mũ trứ danh – nghiêng ngệnh một dải ruybăng màu xanh và một cái nơ cũng to như bản thân cô vậy.

Tôi ôm hôn cô thắm thiết và tìm được cơ hội để giới thiệu Lydia với cô, người không thể chờ lâu hơn để nói: “Cô ấy giống y như cậu miêu tả.”

“Ê, kể chuyện về cô ở trường hả?” Cô Patty vờ giận dỗi.

“Tất cả những điều bạn ấy nói về cô đều rất đáng quý,” Lydia nói. “Bạn ấy làm cho tất cả bọn cháu đều muốn ghi danh học ở trường cô.”

Tôi được giới thiệu với người ra đón Lydia. Tôi đoán bà ta cũng là một người giúp việc, rồi tôi lại quay ngay về phía cô Patty đã đích thân đến đây chỉ để được gặp tôi.

Bây giờ thì hai cô cháu tôi đã yên vị trên xe lửa, trò chuyện suốt dọc đường. Thú thật, tôi cũng có để ý tìm người lạ mặt nhưng không hề thấy tấm hơi chàng. Ở đây có quá nhiều người và có một cái gì đó thật huyền diệu trong việc tôi gặp gỡ chàng. Tôi tự hỏi không biết chàng đi đâu.

Ở nhà ga Canterton, chỉ lớn hơn một trạm dừng một chút, có một cỗ xe đã chờ sẵn và chúng tôi bay về nhà chỉ trong một chớp mắt. Bao giờ tôi cũng thấy bồi hồi xúc động khi nhìn thấy ngôi nhà thân yêu sau một thời gian xa cách. Những bức tường gạch đỏ, những ô cửa sổ mắt cáo... có nét duyên dáng nhiều hơn là vẻ đồ sộ nguy nga, nhưng nhờ vậy mà nó có vẻ thân quen, ấm áp hơn.

“Chốn cũ yêu thương!” Tôi thì thầm.

“Con cảm thấy như vậy thật ư?”

“Vâng, đúng thế ạ. Con vẫn nhớ lần đầu tiên con nhìn thấy nó... ngay lúc ấy con đã biết rằng rồi mọi việc sẽ đầu vào đấy bởi vì con đã có cô.”

“Chúa phù hộ cho con! Hãy tin ta đi, gạch ngói và vôi vữa không làm thành tổ ấm. Con chỉ có một tổ ấm khi con có những người làm thành gia đình của con.”

“Như là cô đã làm cho con, cô Patty thân yêu. Các bạn con thích nghe kể về cô lắm.. Những chiếc bánh hạnh nhân, những chiếc mũ tuyệt đẹp và tất tột mọi thứ. Họ bao giờ cũng gọi cô là cô Patty cứ như thể cô cũng là cô ruột của họ vậy. Họ làm con muốn chen vào nói: “Ê này, đây là cô của mình chứ bộ.”

Thật là tuyệt vời khi lại được đặt chân lên bậc tam cấp, ngửi thấy mùi sáp ong và nhựa thông bao giờ cũng phảng phất nơi đây quện với mùi thức ăn tỏa ra từ bên kia khu nhà.

“Về nhà vào giờ này thật thú. Chỉ mới quá trưa một chút. Con có mệt không?”

“Dạ không mệt lắm. Con chỉ thấy hào hứng vì lại có mặt ở nhà.”

“Con sẽ cảm thấy mệt mỗi đấy. Tốt nhất là con hãy dành cả buổi chiều để nghỉ ngơi. Sau đó cô muốn nói chuyện với con.”

“Vâng ạ. Đây là một dịp đặc biệt. Con vừa mới từ biệt Schaffenbrucken.”

“Cô thật sung sướng là con đã về nhà, Cordelia ạ. Bao giờ đó cũng là một niềm vui không gì so sánh được.”

“Nó sẽ mang lại nhiều điều nữa.”

Cô Patty đằng hắng rồi nói, “Con sẽ nhớ bạn bè lắm đấy, phải không, cả núi non và tất cả mọi thứ?”

“Con nhớ cô nhiều nhất, cô Patty ạ.”

“Thôi mà,” cô Patty nói nhưng cô có vẻ xúc động lắm lắm.

Nếu tôi không bận tâm suy nghĩ về người đàn ông mà tôi gọi là Người Kì Lạ, hẳn tôi đã nhận ra có một sự thay đổi ở cô Patty. Điều này rất khó thấy, nhưng mà tôi đã hiểu cô Patty rất rõ. Tôi thoáng có ý nghĩ phải chăng cô có vẻ trầm tư, không toát ra niềm vui tràn trề như thường lệ.

Dù vậy, tôi cũng nhận ra được một dấu hiệu nào đó từ Violet Barker – người quản gia của cô Patty, đồng thời cũng là nơi tâm sự, là người bạn tận trung đã ở với cô kể từ khi tôi đến đây, hơn 10 năm về trước. Bà Violet người gầy gò và góc cạnh – hoàn toàn trái ngược với cô Patty. Họ bổ sung cho nhau một cách hoàn hảo. Violet không làm việc gì liên quan đến chuyện dạy dỗ học sinh nhưng bà quản lí mọi việc trong nhà bằng một bàn tay khéo léo tuyệt vời và đó là một phần quan trọng trong điền trang này.

Bà nhìn tôi với một vẻ lạ lẫm đến nỗi tôi nảy ra ý nghĩ cô Patty có quá hào hứng nói về ánh hào quang của Schaffenbrucken đến nỗi bà Violet lại thấy cần phải đánh trống lảng.

Rồi đột nhiên bà nói một cách bất ngờ: “Còn cái mái nhà. Cần phải sửa sang lại vào hai năm tới. Mà còn chưa hết. Bức tường phía Tây cũng cần phải sơn sửa lại. Lâu nay mùa đông vẫn bị thấm nước. Đó là những điều đang làm cô Patty lo lắng. Bà ấy có nói gì với cháu không?”

“Chưa ạ. Cháu cũng chỉ vừa về đến nhà mà.”

Violet gật đầu và mím chặt đôi môi lại. Tôi cố đoán xem đã có chuyện gì không ổn.

Sau bữa tối vào khoảng tám giờ rưỡi lúc chỉ còn hai cô cháu tôi và bà Violet, thì cô Patty nói: “Cordelia, cô đã bán điền trang Grantley rồi.”

Tôi ngớ người, thoát đầu còn không tin vào điều tôi vừa nghe được.

“Cô Patty! Cô vừa nói gì vậy?”

“Đáng lý cô phải cho cháu biết trước. Hãy quen với việc này. Ba năm vừa qua mọi việc không được suôn sẻ lắm.”

“Ôi, cô Patty!”

“Cháu thân yêu, đừng tỏ ra bi đát quá như vậy. Cô tin rằng rồi mọi việc sẽ đâu vào đấy, một cách tốt nhất. Cô rất tiếc là cô đã làm cho cháu thất vọng. Nhưng mọi việc đều vượt ra ngoài tầm tay, phải không? Chúng ta đã bàn đi bàn lại chuyện này chán rồi và biết rằng không còn một cơ hội nào khác. Cháu đã thấy mái nhà và bức tường phía Tây rồi đấy. Cần phải có rất nhiều tiền để sửa sang, tu bổ lại. Vậy mà chúng ta đã phải trải qua những thời kì rất khó khăn. Cô cũng có một số khoản bị thất thoát.”

Tôi cũng nghĩ thế. Tôi biết có ít nhất ba học sinh không bao giờ trả tiền học phí. “Những cô học trò giỏi giang,” cô Patty thường nói, “chính là tấm bằng danh dự đối với nhà trường.” Thời buổi khó khăn ấy vậy mà món xúp ở Grantley không chỉ có nước lã. Tôi thường tự hỏi, làm sao cô Patty có thể lo liệu được mọi chuyện mà không có đủ nguồn tiền cần thiết. Tuy vậy, cô không bao giờ đề cập đến vấn đề ấy với tôi nên tôi cho rằng mọi chuyện đều suôn sẻ.

“Vậy chúng ta sẽ làm gì bây giờ?”

Cô Patty bật cười khanh khách. “Cô cháu ta sẽ gạt sang một bên tất cả những rắc rối để vui hưởng cuộc đời. Phải thế không, Violet?”

“Bà bạn đã nói thế rồi.”

“Phải,” Cô Patty thủng thẳng nói. “Vấn đề là ở chỗ, con thân yêu của ta, đã đến lúc ta cần nghỉ ngơi, đứng ngoài cuộc. Đáng lẽ ta phải nghỉ ngơi từ mấy năm trước rồi mới phải, nhưng vì...” Cô nhìn tôi và tôi nói nốt cái ý của cô. “Vì con. Cô đã cố gắng giữ tất cả những cái này cho con. Cô nghĩ nó sẽ là tương lai của con. Cô nghĩ rồi cô sẽ về hưu và chỉ làm cố vấn khi người ta còn cần đến hoặc một cái gì như thế. Đó là một ý tưởng hậu Schaffenbrucken.”

“Như vậy, cô gửi con đi học ở cái trường đắt kinh khủng đó sau khi cô đã gặp những khó khăn về tài chính ư?”

“Cô hi vọng vào tương lai. Khó khăn thực sự vẫn còn ở xa. Cần phải có một kinh phí khổng lồ để sửa chữa. Vậy mà mọi việc vẫn khắp khiễng không đồng bộ. Có thể là không chính xác nhưng đúng là khó có thể có một sự thay đổi. Vì thế khi có cơ hội... cô đã bán quách cái điền trang này đi.”

“Có còn trường học không?”

“Không. Một nhà triệu phú đã muốn sửa sang chốn này thành một thái ấp quý tộc.”

“Cô Patty ơi, vậy chúng ta sẽ ra sao?”

“Tất cả đều được dàn xếp đầu vào đấy rồi. Một cách thỏa đáng nhất. Chúng ta có một ngôi nhà xinh xắn ở Moldenbury... gần Nottingham. Đó là một vùng quê rất đẹp ngay ở trung tâm đất nước. Tất nhiên không thể to đẹp như Grantley vì vậy cô chỉ có thể mang Mary Ann đi theo. Cô hi vọng toàn bộ người làm có thể ở lại phục vụ người chủ mới của Grantley. Các bậc phụ huynh đã nhận được thông báo. Chúng ta sẽ đóng cửa vào cuối khóa học mùa xuân. Tất cả đã được dàn xếp rồi.”

“Còn nhà chúng ta – nó ở đâu? Moldenbury là ở đâu?”

“Chúng ta còn đang thương lượng. Nhưng nó sẽ được sang tên cho chúng ta trong thời hạn ngắn nhất. Mọi thứ đều đã được sắp đặt cho một cuộc sống thực sự của cô cháu mình. Chúng ta có đủ để sống một cuộc sống đơn giản, có lẽ thế, nhưng cũng đủ đáp ứng nhu cầu của cô cháu ta, rồi hai người sẽ hòa nhập vào cuộc sống ở nơi thôn quê, tham gia tất cả những hoạt động mà trước đây chúng ta chưa có điều kiện tham gia. Chúng ta sẽ có một sự thay đổi có hậu, như cô bao giờ cũng nhắc nhở Violet.”

Tôi liếc nhìn Violet. Bà không có vẻ gì lạc quan như cô tôi, nhưng dù sao thì lạc quan cũng không phải là một đặc tính của Violet.

“Cô Patty yêu quý, lẽ ra cô không nên cho cháu vào học ở chỗ ấy. Chắc là cô phải tốn rất nhiều tiền.”

“Với việc để tay lên bấp cày, cô đã không đập vỡ nồi để đuổi chuột, nếu đã là việc đáng làm thì phải tiến hành đầu ra đấy. Cô không thể nghĩ ra nhiều câu châm ngôn hơn nhưng cô chắc là chúng cũng ủng hộ cô. Cô đã làm một việc đúng đắn cho cháu, Cordelia ạ. Những năm tháng ở Schaffenburg sẽ không bao giờ bị lãng phí. Để cô nói rõ với cháu điều này. Cô sẽ cho cháu xem những cuốn sách và mọi cái diễn ra như thế nào. Cô cũng sẽ trò chuyện với con về ngôi nhà mới của chúng ta. Chúng ta sẽ đi xem vào một ngày gần đây trước khi khóa học mới bắt đầu. Rồi con sẽ yêu thích nó cho mà xem. Đó là một vùng quê nhỏ, nên thơ nhất, cô đã làm quen với vị mục sư ở đây, một quý ông rất trang nhã lịch thiệp có một người vợ rất dễ thương thể hiện bao nhiệt tình chào đón chúng ta. Cô nghĩ cô cháu mình sẽ tận hưởng cuộc sống điền viên vui thú.”

“Và rất khác xưa,” Violet chêm vào với khuôn mặt ủ dột.

“Một sự thay đổi bao giờ cũng rất lí thú,” cô Patty hào hứng nói. “Cô nghĩ chúng ta đã sống theo một lễ thói quá lâu rồi. Một cuộc sống mới, Cordelia ạ. Đó là một thách thức. Chúng ta sẽ làm những việc nho nhỏ tốt lành cho quê hương mới của chúng ta... tiệc tùng, hội chợ từ thiện, các buổi hội họp và tình nghĩa xóm giềng. Cô có thể thấy trước rằng chúng ta sẽ có một quãng thời gian thật vui thú.”

Cô Patty tin vào điều đó. Đó là nét tuyệt vời nhất ở cô. Bao giờ cô cũng nhìn mọi việc dưới một thứ ánh sáng tươi vui, lạc quan giống như một thách thức vui vẻ và bao giờ cô cũng có khả năng thuyết phục tôi nhìn mọi việc như cô, chỉ có điều cô không làm được điều tương tự với Violet. Nhưng rồi cả cô và tôi đều nói rằng Violet lại khoái đón nhận những khó khăn.

Tôi lên giường đi ngủ mà vẫn không dứt được những suy nghĩ miên man. Có hàng trăm câu hỏi được đặt ra. Tương lai có phần nào mông lung vô định quá.

Ngày hôm sau tôi biết thêm một vài chuyện từ cô Patty. Nhà trường, như cô nói, đã cố gắng hoạt động thêm một thời gian. Có lẽ tiền học phí cô đề ra chưa đủ để trang trải các khoản chi phí; cô đã bỏ ra quá nhiều tiền cho việc ăn uống và củi đốt, đó là chưa kể các trang bị khác cô đều mua những món đắt tiền. “Cô không muốn biến ngôi trường này thành trường Dothegirls Hall như ông Dickens miêu tả trong các cuốn

truyện tuyệt vời của ông. Cô không muốn điều đó chút nào. Cô muốn trường của mình... phải đúng như cô mong ước, mà nếu như không được như thế thì chẳng thà không có trường lớp gì còn hơn. Thế đấy, mọi chuyện đã diễn ra như thế. Cô không thể nói là cô hối tiếc về chuyện đó. Cô muốn giao phó nó cho con nhưng không có lí nào lại trao cho con một vật thừa kế có nguy cơ phá sản. Không, cần phải chấm dứt các thiệt hại, mất mát, cô tự nhủ. Và đó là việc cô đang làm. Trong ngôi nhà mới của chúng ta, cô cháu mình sẽ được nghỉ ngơi một thời gian, sau đó sẽ hoạch định điều gì sẽ làm trong tương lai."

Cô đã làm cho mọi thứ vang lên như một cuộc phiêu lưu mới mẻ đầy hứng khởi ở đó chúng tôi sẽ lên một chuyến tàu bắt đầu một cuộc hành trình hấp dẫn và tôi cũng được cô truyền cho cái nhiệt tình ấy.

Vào buổi chiều, trong khi các lớp học đang có giờ, tôi ra ngoài đi dạo một vòng. Tôi ra khỏi nhà lúc hai giờ chiều và dự định quay về trước khi trời tối, chỉ vào sau bốn giờ chiều một chút. Trường học sẽ nghỉ trong vài tuần tới và chỉ tồn tại thêm một học kì nữa. Sẽ rất bận rộn với những chuyến đi, các cô giáo được phân công đi theo học sinh, tháp tùng chúng trong các chuyến tàu như mọi chuyện vẫn xảy ra ở Schaffenbrucken. Tôi cho rằng nhiều giáo viên chắc rất nóng ruột, tự hỏi không biết bến đậu sắp tới của họ ở đâu và chắc chắn là họ không tìm đâu ra một người hiệu trưởng dễ chịu và chu đáo như cô Patty.

Tôi cảm thấy bầu không khí u buồn bao trùm lên ngôi nhà. Cả giáo viên và học sinh đều thích bầu không khí ấm áp, đầy tình người ở điền trang Grantley.

Không có cô Patty bên cạnh để luôn nhắc nhở mọi việc sẽ tốt đẹp, tôi cảm thấy hoàn toàn ngã lòng. Tôi cố hình dung tương lai của mình sẽ ra sao. Tôi không thể sống cả đời ở chốn thôn quê cho dù có cô Patty ở bên cạnh. Bằng một cách nào đó, tôi không nghĩ là cô Patty tin tưởng vào những điều cô nói. Tôi đã bắt gặp ánh mắt thăm dò của cô khi nhìn tôi, có cái gì đó chưa bộc lộ như thể cô giấu một cái gì đó trong tay áo và cô sẽ tạo một ngạc nhiên cho người nhận.

Bao giờ tôi cũng thấy hào hứng phấn khởi trong cuộc đi dạo đầu tiên sau khi trở về Grantley. Tôi thường đi bộ ra thị trấn nhỏ của Canterton, ngắm nghía các gian hàng hoặc dừng lại trò chuyện với một vài người quen. Điều đó bao giờ cũng là một niềm vui nho nhỏ. Nhưng hôm nay thì khác. Tôi không cảm thấy cái thôi thúc ngày xưa muốn bắt chuyện với bất cứ ai. Tôi tự hỏi không biết người ta đã biết được những gì về việc chuyển nhà của cô Patty. Và tôi không muốn nói về những sự kiện mà cho đến giờ tôi còn biết rất ít.

Tôi đi qua các khu vườn và nhận thấy trên cành vẫn còn những trái ô rô chín mọng vào mùa Giáng sinh. Các thiếu nữ đáng lí phải hái ô rô từ tuần trước để chuẩn bị cho ngày lễ Giáng sinh. Người ta đã trang hoàng cho cây thông Noel ở Nhà Chung và sắp đặt những món quà dành cho mọi người dưới gốc cây. Rồi sẽ có một buổi hòa nhạc, những bài ca mừng Giáng sinh ở nhà thờ. Năm ngoái... Mà thôi, đó chỉ là một cụm từ đáng buồn.

Mặt trời nhợt nhạt mùa đông bắt chợt ló ra giữa những đám mây. Không khí lạnh giá nhưng vẫn là cái rét ngọt của tiết lập đông.

Không có nhiều người đi dạo ở bên ngoài vào tiết này. Từ lúc rời khỏi điền trang Grantley, tôi chẳng gặp một ai cả. Tôi liếc nhìn về phía khu rừng và tự hỏi không hiểu các thiếu nữ tìm đâu ra nhiều cây tầm gửi cho năm nay đến thế. Họ thường phải lùng sục mới có, điều đó làm cho nó trở nên quý giá, dùng nó để trang hoàng cho những chỗ các cô có thể nấp kín và nhận được một nụ hôn – nếu có bất cứ chàng thanh niên nào có ý muốn làm điều đó.

Tôi do dự một lúc khi bước chân đến trước cửa rừng. Tôi quyết định sẽ đi men theo bìa rừng và đi quanh thị trấn chứ không vào sâu trong rừng. Chợt tôi nghe có tiếng bước chân sau lưng và cảm thấy một làn sóng ấm áp trào dâng trong lòng, tự nhủ rằng tôi biết người đó là ai trước khi quay đầu nhìn lại.

"Tại sao?" Tôi kêu lên. "Ông... lại ở đây?"

"Vâng." Chàng nói, môi nở nụ cười. "Cô cho tôi biết cô sống ở Canterton, thế nên tôi nghĩ, tôi có thể ghé qua đây một chút."

"Thế... thế ông ở đây à?"

"Một khoảng thời gian ngắn thôi."

"Trên đường ông...?"

“Đi đến một nơi nào đó. Tôi đã nghĩ tôi có thể đến thăm cô trong lúc cô ở đây, nhưng trước khi làm thế, tôi hi vọng được gặp cô để hỏi xem liệu tôi ghé thăm cô thì có phải phép không. Tôi đã đi ngang qua điền trang. Thật là một chốn thần tiên.”

“Lẽ ra ông nên vào nhà.”

“Đầu tiên tôi cần phải biết bà cô quý hóa của cô có vui lòng tiếp đón tôi không?”

“Tất nhiên là người sẽ rất vui sướng khi được gặp ông.”

“Sau cùng, chúng ta còn chưa biết nhau rõ mà.”

“Tôi và ông đã gặp nhau bốn lần nếu tính cả lần tôi thấy ông trên tàu hỏa.”

“Phải.” Chàng từ tốn trả lời. “Tôi cảm thấy chúng ta như những người bạn cũ. Chuyến về thăm nhà của cô chắc rất vui, tôi đoán thế.”

“Cô Patty là người trên cả tuyệt vời.”

“Cô ấy rõ ràng là rất yêu thương cô.”

“Vâng.”

“Vậy chắc là một buổi gặp mặt vui vẻ nhất rồi.”

Tôi chỉ ngập ngừng trong một giây.

“Không phải ư?” Chàng gắng hỏi.

Tôi im lặng vài giây, chàng nhìn tôi đầy quan tâm. Rồi chàng nói: “Hay là chúng ta vào rừng đi dạo một lát. Tôi nghĩ mùa này là thời điểm đẹp nhất trong năm. Những thân cây khẳng khiu trụi lá trông thật đẹp, cô có nghĩ thế không? Hãy nhìn cái cây có những cành chìa lên trời kia.”

“Vâng, tôi bao giờ cũng nghĩ thế. Cây cối mùa đông thậm chí còn đẹp hơn mùa hè. Cứ như thế này ông khó có thể gọi là rừng. Nó giống những cây gỗ hơn... nếu chụm lại chắc không trải dài đến một phần tư dặm.”

“Tuy vậy, hãy đi dạo qua những thân cây xinh đẹp này và cô có thể cho tôi biết tại sao cuộc hội ngộ lại không được như mong muốn.”

Tôi vẫn do dự và chàng nhìn tôi với một chút trách móc nhẹ nhàng. “Cô có thể tin tưởng ở tôi, tôi biết cách giữ bí mật. Nào nói đi, có điều gì làm cho cô lo lắng như vậy?”

“Điều này ngoài sức tưởng tượng của tôi mà cô Patty lại không lộ cho tôi biết gì hết.”

“Lộ cái gì?”

“Rằng mọi chuyện không diễn ra như... lẽ ra nó phải thế. Cô ấy... cô ấy đã bán điền trang này đi rồi.”

“Bán một dinh thự tráng lệ như thế! Công việc đang phát triển cơ mà?”

“Rõ ràng là nó không phát đạt. Tôi cũng chết điếng cả người. Tôi cho rằng nó đã được cầm cố. Không có lí nào tôi lại không biết chút nào cả. Cô Patty không bao giờ để cho tôi biết chúng tôi đang xuống dốc.”

Dường như có một luồng gió lạnh ghê người bất thành linh thổi qua rừng cây.

Chàng dừng bước, đứng nhìn tôi, dịu dàng. “Cô bé tội nghiệp của tôi!”

“Cũng không đến nỗi quá tệ. Chúng tôi sẽ không chết đói đâu. Cô Patty nghĩ tất cả mọi chuyện đều có mặt tốt của nó. Nhưng rồi mọi việc xảy ra thật là...”

“Nói cho tôi nghe hết đi, nếu cô muốn.”

“Tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại nói cho ông nghe chuyện này... trừ khi ông thực sự quan tâm. Ông bắt ngờ hiện ra, đầu tiên là ở trong rừng, sau đó ở trên tàu thủy và bây giờ... Hành tung của ông thật bí ẩn, ông biết không?”

Chàng cất tiếng cười. “Chính điều đó làm cho cô dễ tâm sự với tôi hơn.”

“Phải, tôi cũng cho là thế. Tôi đã tránh đi vào trong phố bởi vì tôi không muốn nói chuyện với những người biết rõ chúng tôi bao năm qua.”

“Vậy thì cứ thổ lộ với tôi đi.”

Thế là tôi cho chàng biết cô Patty bán điền trang Grantley bởi vì để giữ nó cô phải bỏ ra rất nhiều tiền và chúng tôi sẽ mua một ngôi nhà nhỏ ở một miền quê yên ả.

“Vậy cô sẽ làm gì?”

“Tôi cũng không biết nữa... Chúng tôi sẽ có một nếp nhà nhỏ ở đâu đó thuộc vùng Midlands. Tôi còn chưa nghe nhiều về nó nữa. Cô Patty làm cho nó có vẻ... không quá tệ, nhưng tôi có thể thấy qua Violet, người bạn quý hóa của cô đã sống với chúng tôi bấy lâu nay – rằng cũng có vấn đề phải lo lắng.”

“Tôi có thể hình dung được chuyện này. Quả là một cú sốc kinh khủng đối với cô. Hãy nhận ở tôi lòng cảm thông sâu sắc. Cô có vẻ thật vui tươi cùng với bạn bè ở trong rừng, và tôi ngờ rằng họ có phần ganh tỵ với cô.”

Chúng tôi đi ngang qua một vạt cỏ xác xơ. Mặt trời ảm đạm đầu đông, lóe lên yếu ớt qua những cành cây trụi lá. Mùi đất ẩm và lá mục thoảng trong không gian và tôi không khỏi có cảm nhận là có một cái gì đó đã xảy ra bởi vì chàng đang ở bên tôi.

“Chúng ta đã nghe nhiều về tôi rồi. Bây giờ xin ông hãy kể về mình.”

“Cô sẽ chẳng thấy có điều gì thú vị đâu.”

“Không, tôi sẽ thấy mà. Ông có một cách... xuất hiện. Rất đặc biệt, thật đấy. Cái cách mà ông đến với chúng tôi, ở trong rừng...”

“Tôi đang đi dạo mà.”

“Có vẻ thật khác thường cái việc ông đã ở đấy, sau đó ở trên chuyến tàu lửa, rồi trên tàu thủy... và bây giờ thì ở đây...”

“Tôi có mặt ở đây là bởi vì thị trấn này nằm trên đường đi và tôi nghĩ rằng cũng nên ghé qua thăm cô.”

“Trên đường ông đi đâu?”

“Về nhà tôi.”

“Nếu vậy ông sống ở Anh.”

“Tôi có chỗ trú chân ở Thụy Điển. Phải, cô cũng có thể nói tôi có nhà ở Anh.”

“Và bây giờ ông đang trên đường đến đấy. Tại sao nhỉ, tôi thậm chí còn chưa biết tên ông.”

“Chưa bao giờ được nhắc đến ư?”

“Chưa. Ở trong rừng...”

“Tôi chỉ là người khách ghé ngang thôi, đúng không? Không phải là chỗ thích hợp để trao đổi danh thiếp.”

“Còn ở trên boong tàu... ông có điều kiện.”

“Tôi nghĩ lúc ấy cô đang buồn ngủ.”

“Hãy chấm dứt màn bí mật. Tên ông là gì?”

Chàng có vẻ ngần ngại và tôi biết chàng không muốn nói cho tôi hay. Chắc chắn là điều này có nguyên do. Chàng như một câu đố vậy.

Rồi bất thành linh chàng nói: “Tên tôi là Edward Compton.”

“Ồ... Vậy ông là người Anh. Tôi không biết ông là người vùng nào. Nhà ông ở đâu?”

“Ở điền trang Compton.”

“Thế nó có ở xa đây không?”

“Khá xa. Ở Suffolk. Trong một ngôi làng nhỏ mà cô sẽ không bao giờ nghe tiếng.”

“Làng gì?”

“Croston.”

“Ồ. Tôi chưa bao giờ nghe thấy thật. Thế nó có xa Bury St.Edmunds không?”

“À, đó là thị trấn gần nhất.”

“Và bây giờ ông trên đường đến đây.”

“Phải, sau khi tôi rời khỏi đây.”

“Vậy ông sẽ dừng chân ở Canterton một thời gian chứ?”

“Tôi nghĩ là tôi sẽ...”

“Trong bao lâu?”

Chàng nhìn tôi một cách chăm chú và nói: “Điều này còn tùy thuộc...”

Tôi cảm thấy đôi má nóng bừng lên. Tùy thuộc vào tôi, chàng có ý muốn nói thế. Các cô bạn nói rằng tôi là người được chàng quan tâm nhất. Và tôi cũng có cái linh cảm ấy kể từ lần gặp gỡ đầu tiên.

“Ông nên nghỉ nơi quán trọ Ba Cọng Long Chim. Nó hơi nhỏ nhưng được tiếng rất tiện nghi, thoải mái. Tôi hi vọng ông sẽ tìm ra nó.”

“Tôi cảm thấy rất dễ chịu.”

“Ông nên đến gặp cô Patty.”

“Đó là một vinh hạnh cho tôi.”

“Bây giờ tôi phải quay về nhà. Trời tối sắp xuống ngay bây giờ đây.”

“Tôi sẽ tiễn cô về nhà.”

Chúng tôi rời khu rừng đi ra con đường chính. Tòa nhà đã ở ngay trước mặt. Nom nó thật nguy nga trong ánh chiều chạng vạng.

“Tôi có thể thấy ông rất ngưỡng mộ ngôi nhà.”

“Thật đáng buồn, cô lại phải rời xa nó.”

“Tôi còn chưa quen được với ý nghĩ này, nhưng như cô Patty nói, gạch ngói, vôi vữa không làm nên một tổ ấm. Chúng tôi sẽ không thể hạnh phúc nếu cứ phải lo lắng đâu ra tiền để giữ nó. Cô tôi nói tòa nhà phải sớm trùng tu lại nếu không nó sẽ đổ ập xuống đầu chúng tôi.”

“Thật đáng buồn biết bao!”

Tôi dừng lại nhoẻn miệng cười với chàng.

“Tôi phải chia tay ông ở đây thôi, trừ khi ông có nhã ý quá bộ vào nhà tôi chơi...”

“Không... không. Tôi nghĩ không phải vào lúc này. Có thể là lần sau.”

“Vậy ngày mai nhé. Ông có thể ghé qua uống trà. Bốn giờ chiều. Cô Patty có một tiệc trà như thường lệ. Cô cũng làm các bữa chiêu đãi. Mời ông đến trước bốn giờ.”

“Cám ơn”

Nói rồi chàng cầm tay tôi đưa lên môi hôn và cúi chào.

Tôi chạy vào trong nhà mà không ngoái đầu nhìn lại, cứ như bay trong một trạng thái lâng lâng ngọt ngào. Có một cái gì đó thật quyến rũ về chàng. Cuối cùng tôi đã biết tên chàng Edward Compton ở điền trang Compton. Tôi tưởng tượng về nó...Tuồng gạch đỏ, cũng tráng lệ như tòa nhà của chúng tôi. Chẳng lạ gì khi

chàng quan tâm đến Grantley đến thế và thật sự bị sốc khi chúng tôi buộc phải bán đi. Chàng hiểu việc phải rời xa ngôi nhà xinh đẹp thân thương mà mình đã coi như tổ ấm sẽ đau khổ đến nhường nào.

Ngày mai tôi sẽ gặp lại chàng. Tôi sẽ viết thư cho các bạn kể cho họ nghe về cuộc gặp gỡ thú vị này. Lúc còn ở trên tàu thủy tôi không có đủ thời gian kể cho Lydia nghe về cuộc tái ngộ của chúng tôi. Tôi ngỡ rằng cô cũng chẳng có tâm trí nào để ý đến chuyện đó. Chúng tôi bận rộn chuẩn bị hành lý xuống tàu và chào hỏi người thân ra đón.

Có lẽ đã đến lúc cho cô ấy biết nhiều hơn. Tôi đã hoàn toàn bị con người xa lạ bí ẩn kia mê hoặc mất rồi.

Về nhà tôi thấy cô Patty ở trong tâm trạng vui vẻ kích động.

“Cô vừa nhận được lời khẳng định từ Miss Daisy Hetherington, nhận lời mời đến thăm chúng ta. Chị ấy sẽ ghé qua đây vào cuối tuần, trên đường đến thăm anh trai vào dịp Giáng sinh. Chị ấy sẽ ở đây vài ngày.”

Tôi đã nghe cô Patty nhắc đến cái tên Daisy Hetherington nhiều lần và bao giờ cũng với một giọng nể phục. Miss Daisy là hiệu trưởng một trong những trường danh tiếng nhất nước Anh. Cô Patty không thể không nói về người đàn bà này.

“Cô Patty ơ”. Tôi cố chen vào câu chuyện của cô. “Có một điều hết sức kỳ lạ đã xảy ra. Có một người thanh niên con đã gặp ở Schaffenbrucken và chàng lại đang có mặt ở đây. Con mời chàng đến dùng trà vào chiều mai. Thế có được không ạ?”

“Tất nhiên là được rồi con yêu. Một chàng thanh niên ư?” Rõ ràng là trong đầu cô lúc ấy chỉ có Miss Daisy Hetherington. “Thật là tuyệt vời.” Cô tiếp tục nói về lơ đãng. “Cô đã bảo người làm chuẩn bị một căn phòng thật đẹp cho Daisy. Cô nghĩ đó phải là căn phòng đẹp nhất ở đây.”

“Chắc chắn nó phải nhìn ra một khung cảnh đẹp. Nhưng mà tất cả các phòng ở đây đều thế mà.”

“Chị ấy sẽ muốn biết về việc chuyển nhà của chúng ta. Chị ấy bao giờ cũng muốn biết tất cả mọi chuyện đang diễn ra trong thế giới học đường. Có lẽ đó là lý do tại sao Daisy thành công.”

“Cô thân yêu, cô nói với một chút ghen tị, điều đó không giống cô chút nào.”

“Không phải đâu, Cordelia. Cô sẽ không đổi lấy địa vị của Daisy ở trường Colby Abbey đâu. Không, cô hài lòng với chính mình. Vui lòng bỏ cuộc. Đã đến lúc rồi. Nếu có gì thì chỉ là một chút nuối tiếc cho con mà thôi. Thú thật là cô chỉ muốn giao lại cho con một công việc tốt đẹp và có triển vọng thôi.”

Đôi mắt của cô dường như long lanh vì những giọt nước mắt. “Cordelia, con sẽ không bao giờ biết trước điều gì đang đợi con ở mỗi ngã rẽ. Cô nghĩ cuộc sống của chúng ta ở một ngôi nhà thôn dã sẽ có phần quá lặng lẽ đối với con, sau khi con đã học ở Schaffenbrucken và có tất cả những phẩm chất quý giá nhất. Con sẽ gặp Miss Daisy Hetherington ở Trường nữ sinh Colby Abbey - người đạt đến một danh hiệu cao quý nhất mà chúng ta sẽ không bao giờ đạt tới. Colby cũng nổi tiếng như Schaffenbrucken hay ít ra thì cũng gần bằng. Cô chỉ bắn khoan...”

“Cô Patty, cô mời bà ấy ở lại đây, hay bà ấy tự ý muốn đến?”

“Ồ, cô biết Daisy không thích ở nhà trọ đâu. Cô chỉ nói nhà ta ở rất tiện đường đi, chị ấy có thể ở lại đây một vài đêm. Cô có một vài món mà Daisy có thể sử dụng. Ở đây có một số bàn làm việc, bàn học sinh và sách vở ấy mà. Chị ấy thích lắm và cũng muốn gặp con nữa. Cô đã nói về con cho Daisy nghe.”

Tôi biết cô tôi lắm mà. Tôi có thể thấy ánh sáng tinh nghịch đang nhảy nhót trong mắt cô khi cô âm mưu một chuyện gì.

“Cô có đề nghị bà ấy dành cho con một chỗ trong trường bà ấy không?”

“Ồ, không hẳn là một yêu cầu. Và trong bất cứ trường hợp nào thì nó cũng tùy thuộc vào ý muốn của bản thân con. Đó là một điều con cần cân nhắc một cách kỹ lưỡng, Cordelia ạ. Con có thích cuộc sống nhà quê không? Cô muốn nói một cuộc sống mà mọi cái đều xoay quanh hoạt động của nhà thờ. Điều này chỉ phù hợp với những con chim già nua như cô Violte và cô, còn với một cô gái trẻ đã được học hành tử tế thì phải cần phải có chỗ để thực hành những gì con gặt hái được... Phải, cô chỉ nói thể thôi, nhưng con cần phải tự quyết định... Nếu Daisy thích con... Cô biết chị ấy sẽ thích những phẩm chất của con. Daisy là một người

tốt... có hơi nghiêm nghị một chút... hơi lạnh lùng và rất, rất có phẩm cách. Trong thực tế chị ấy đối lập với người cô già của con, phải, chị ấy là một nhà kinh doanh sắc sảo, chị ấy biết mình đang làm gì. Con có thể tự quan sát được mà. Nếu Daisy nhận con, thì một thời gian sau thì con sẽ có một địa vị vững vàng ở đây. Cô đang nghĩ đến một sự hợp tác. Tiền bạc ư? Cô chẳng thiếu thốn gì cả, cô sẽ cảm thấy thỏa mãn với cái cô đang có và số tiền có được từ Granley. Đó là một cái giá hời. Colby sẽ nghỉ lễ Giáng sinh trước chúng ta một tuần... vì thế cô mời Daisy ở lại đây. Đó chẳng phải là một ý tồi, chị ấy phải đi đâu đó trong khi bọn học sinh nghỉ lễ chứ. Như vậy, chị ấy sẽ không có có điều kiện chỉ trích phương pháp dạy học của chúng ta, một điều mà cô chắc chị ấy sẽ làm. Con sẽ ngưỡng mộ Daisy cho mà xem. Chị ấy có nhiều phẩm chất mà cô thiếu.”

“Chắc chắn là con sẽ không ngưỡng mộ bà ấy vì điều đó.”

“Ồ, con sẽ làm thế mà. Cô không phải kiểu người điều hành thành công một trường học, Cordelia ạ. Hãy nhìn thẳng vào sự thật. Không có một đứa học trò nhỏ nào sợ cô cả.”

“Chúng yêu quý cô hết mực.”

“Đây là cái thời mà sự kính sợ tỏ ra quan trọng hơn. Cô có thể thấy rõ những sai lầm của mình... khi nhìn lại. Cô cho là chẳng có gì khôn ngoan cả. Nhưng ít nhất thì cô cũng thừa nhận chúng và như thế cũng thể hiện một sự khôn ngoan nhất định rồi. Kế hoạch của cô là thế, Cordelia ạ. Con hãy lựa chọn... Nếu Daisy có thể hợp tác với chúng ta. Và cô tin là mọi việc sẽ diễn ra như thế. Nếu Daisy dành một vị trí nào đó trong trường cho con và nếu năm, sáu năm con làm việc không chệch vào đâu được mà Daisy lại không còn trẻ trung gì, còn cô của con lại có một ít vốn... thì, con hiểu ta muốn nói gì chứ? Đó là lý do tại sao cuộc viếng thăm của Daisy lại quan trọng đến thế. Con của ta đây, mới mẻ, tinh khôi từ cái lò Schafflenbrucken. Tình cờ cô biết được rằng trường cô ấy lại không có một người nào có đầy đủ các phẩm chất đặc biệt để làm con át chủ bài. Nếu Daisy thích con – cô không thấy có lý do nào khiến cô ấy có thể có cảm nghĩ khác – thì đó là một cơ hội. Cordelia thân yêu, cô muốn con suy nghĩ thật kỹ về điều này. Đây là một điều chấp nhận được đối với cô và nếu mọi chuyện diễn ra theo kế hoạch của cô thì tất cả sẽ là một ơn trên ban xuống.”

“Cô Patty, cô là một người âm mưu cổ lỗ quá đi. Giả sử bà ấy thích con và đồng ý nhận con... có nghĩa là con không được ở bên cô nữa.”

“Cordelia tình yêu của cô, nếp nhà nhỏ của cô bao giờ cũng đợi con. Kỳ nghỉ hè sẽ là những ngày tuyệt vời đầy ắp niềm vui với cả hai cô cháu ta. Người bạn già sẽ đánh bóng những đồ trang trí bằng đồng thau – bà ấy có những đồ dùng để thờ cúng bằng đồng thau – còn ta sẽ vui như đứa trẻ trước kỳ nghỉ hè. Cứ hình dung niềm hân hoan phấn khởi trong nhà. Cordelia sắp về! Bằng giờ này năm sau cô sẽ chứng kiến tất cả những điều này. Cả nhà ta sẽ hòa giọng hát những bài Giáng sinh vui vẻ. Vị mục sư ở đây là một người rất dễ chịu. Thực vậy, đây là một vùng quê êm ả, thân thiện.”

“Ôi, cô Patty, con chỉ trông mong được sống bên cô. Với lại suốt ba năm qua con đâu có dịp ở bên cô nhiều.”

“Con sẽ gặp cô nhiều hơn khi con ở Devon. Không chỉ vào ngày lễ hoặc nghỉ hè. Có một nhà ga cách nhà chỉ có ba dặm và chúng ta sẽ có một chiếc xe trượt nhỏ do chó kéo. Nếu con dạy học ở một trường như Colby, nơi những gia đình danh giá gửi gắm con gái của họ con sẽ có nhiều cơ hội... Con hiểu ta muốn nói gì chứ. Hình như có một hoặc hai nhà quý tộc ở đó, để cô nói cho con nghe Daisy có mấy cô học trò là con gái của một nam tước và một công tước kỳ quặc.”

Chúng tôi cùng vui cười sung sướng, đứng thế, mọi việc bao giờ cũng tỏ ra nhẹ nhàng với cô Patty. Cô có một khả năng khác thường, cô biến bất cứ một hoàn cảnh khó khăn nào thành ra vui thú hay ít nhất cũng chấp nhận được.

Khi còn lại một mình các suy nghĩ của tôi cứ rối bời lên. Tôi muốn hành nghề dạy học; thực ra tôi còn cảm thấy mình có một khả năng đặc biệt trong nghề này; chẳng phải là tôi đã được nuôi dưỡng trong một bầu không khí để chờ đợi điều đó sao? Nhưng tình thế này quá phức tạp với một quyết định tức thì: từ biệt Grantley thân yêu; viễn cảnh sông trong một ngôi nhà mới với cô Patty và bà Violet; rồi lại đứng trước một lựa chọn quyết định sự nghiệp cả đời mình với hi vọng cuối cùng nó sẽ trở thành mái trường của mình! Tuy vậy, có một điều đang choáng một chỗ lớn trong suy nghĩ của tôi đó là Edward Compton, người đã tạo ra một thói quen xuất hiện một cách đầy bí ẩn trong cuộc đời tôi và cuối cùng tôi cũng có thể nghĩ về chàng như một người bình thường. Trước đó, chàng chỉ là một ảo ảnh, chẳng hề có tên tuổi và tôi không thể gán

chàng cho một ngôi nhà hay địa danh cụ thể nào. Bây giờ thì tôi biết. Chàng là Edward Compton ở điền trang Compton và chiều mai chàng sẽ đến dùng trà với chúng tôi. Cùng ngồi trò chuyện với cô Patty và bà Violet, chàng sẽ là một thực thể đang hiện hữu, và tôi muốn chứng kiến điều đó.

Chàng làm tôi chú ý, chàng kích thích tôi. Khuôn mặt ẩn tượng với những đường nét tuyệt đẹp như một tác phẩm điêu khắc được thực hiện dưới một đôi tay tài hoa, có một vẻ quyến rũ như thuốc vào một thời đại khác, nhưng điều này cũng giảm dần trong lần gặp cuối cùng trong rừng. Khi chàng nói tên chàng - với một chút ngập ngừng làm như chàng hết sức miễn cưỡng - chàng đã trở thành một người bằng xương bằng thịt trong mắt tôi. Cớ sao chàng lại có vẻ miễn cưỡng như vậy nhỉ? Phải chăng với sự xuất hiện trong rừng và sau đó trên boong tàu chàng đã tạo ra một màu sắc huyền bí và chàng muốn lưu giữ cái không khí huyền hoặc ấy mãi.

Tôi bật cười. Tôi trông mong gặp lại chàng còn tha thiết hơn là tôi có thể thú thật với cô Patty. Chàng chế ngự những suy nghĩ của tôi bất chấp cả viễn cảnh Miss Hetherington đến chơi và có thể có quyết định ảnh hưởng đến tương lai của tôi.

Sự thất vọng của tôi vào ngày hôm sau còn cay đắng hơn bất cứ chuyện gì khác. Khi Edward Compton không xuất hiện, tôi nhận ra tôi đã để cho xúc cảm của mình quá tự do trong chuyện này.

Cô Patty và bà Violet đã chuẩn bị sẵn sàng đón khách. Tôi hy vọng chàng sẽ đến trước bốn giờ một chút bởi bữa tiệc trà sẽ được phục vụ vào lúc bốn giờ. Khi đồng hồ chỉ bốn giờ rưỡi mà chàng vẫn không xuất hiện thì cô Patty nói chúng tôi sẽ dùng trà mà không có chàng. Và mọi người đã làm thế.

Tôi vẫn để tai lắng nghe mọi động tĩnh báo hiệu chàng đến và lơ đãng trả lời những câu hỏi của cô Patty và Violet, hai người vẫn tiếp tục chủ đề về chuyến viếng thăm của Daisy Hetherington.

“Có lẽ” – cô Patty đoán, “Cậu ấy rời khỏi đây bất thành linh.”

“Nhưng hẳn ta phải để lại một lời nhắn chứ.” Cô Violet phản đối.

“Có thể cậu ấy đã làm thế nhưng nó đến nhằm địa chỉ.”

“Ai có thể là người không biết điền trang Grantley?”

“Bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra.” Cô Patty lý sự. “Cậu ấy có thể gặp một tai nạn nào đó trên đường tới đến đây.”

“Sao chúng ta không nghe nói gì hết?” Tôi hỏi.

“Không nhất thiết.” Cô Patty đáp.

“Có thể hẳn ta đã thay đổi ý định.” Violet gợi ý.

“Chính anh ta đã gợi ý đến chơi đấy chứ.” Tôi đáp. “Mà chỉ mới hôm qua thôi.”

“Đàn ông ấy mà.” Violet lên tiếng từ sau một bộ mặt lạnh nhạt dễ sợ, “Họ có thể hành động rất tức cười. Họ có thể làm bất cứ điều gì. Mọi người sẽ không bao giờ lường trước được đâu.”

“Ở đây có một cách giải thích.” Cô Patty vừa thủng thẳng nói vừa phết mứt dâu lên chiếc bánh trứng đường và sau đó hoàn toàn đắm mình trong việc thưởng thức hương vị ngọt ngào của nó. “Để tôi nói cho các vị nghe.” Cô bắt đầu sau khi hoàn thành nghi thức ăn món khoái khẩu, “Chúng ta sẽ phái Jim đến nhà trọ Ba Cọp Long Chim. Hẳn họ phải biết nếu có chuyện bất trắc xảy ra.”

Jim là người trông coi xe cộ và chuồng ngựa của chúng tôi.

“Bà bạn có nghĩ là làm như thế chúng ta tỏ ra quá nhiệt tình không?” Violet hỏi.

“Bạn thân mến, thì chúng ta quan tâm thật mà.”

“Phải, nhưng hẳn ta là đàn ông...”

“Đàn ông thì cũng có những rủi ro như đàn bà chứ. Mà này Violet, tôi thấy có chuyện gì hơi buồn cười, anh ta không đến trong khi lại nói là muốn đến chơi.”

Họ trao đổi một chút về Edward Compton, thế là tôi giải thích bọn con gái chúng tôi gặp chàng lần đầu tiên trong hoàn cảnh nào và sau đó bằng một sự trùng hợp lạ lùng chàng có mặt trên con thuyền vượt qua eo biển. Rồi lại tình cờ có mặt ở đây.

“Tôi đoán có lẽ anh ta bắt ngờ đi khỏi đây.” Cô Patty nói. “Anh ấy có thể để lại một lá thư ở nhà trọ nhưng mọi người biết đấy... họ lại quên không mang đến đây. Bà còn nhớ không Vi, có một vị phụ huynh của chúng ta muốn nghỉ lại một đêm và chúng ta đã đăng ký nhà trọ hẳn hoi nhưng bà White lại quên không thông báo. Chúng ta chẳng để bà ấy ở lại trường còn gì.”

“Tôi vẫn còn nhớ chứ, bà ấy khoái đến nỗi ở thêm một ngày, một đêm nữa và còn muốn trở lại đây nữa chứ.”

“Vì thế cháu thấy đấy.” Cô Patty nói rồi quay lại đề tài ưa thích về chuyến viếng thăm của Daisy Hetherington. Một giờ sau, Jim từ quán Ba Còng Long Chim trở về. Chẳng có ngài Compton nào ở đấy cả. Lúc này nhà trọ chỉ có hai quý bà đã lớn tuổi.

Mọi chuyện sao mà lạ lùng đến thế. Chàng chẳng bảo tôi là có ở nhà trọ này là gì...hay là tôi chỉ tưởng tượng ra?

Tôi chẳng biết nên nghĩ thế nào nữa. Khi chàng nói cho tôi biết tên chàng, tôi đã bắt đầu có cảm giác không còn gì huyền bí nữa. Bây giờ mọi chuyện lại trở nên huyền hoặc nữa rồi.

Có một cái gì kỳ cục về người lạ mặt trong rừng.

Không có một lời nhắc nhở nào của Edward Compton, tôi lên giường đi ngủ, thất vọng và lòng đầy nghi hoặc, bởi vì sau cùng chẳng phải chính anh ta muốn đến nhà tôi chơi là gì? Tôi cho là có một chuyện gì không chờ đợi đã xảy ra.

Tôi trải qua một đêm ngủ chập chờn với một giấc mơ quái dị trong đó hình ảnh của chàng trộn lẫn với Daisy Hetherington. Phải, đó là một giấc mơ hãi hùng gần như một cơn ác mộng. Tôi thấy mình ở trường Colby, một lâu đài kiểu Gothic u ám đầy đe dọa, đang đi tìm Edward Compton. Khi tôi tìm ra thì chàng lại là một con quỷ nửa đàn ông, nửa đàn bà, vừa là chàng, vừa là Daisy, còn tôi thì cố gắng trốn thoát.

Tôi ngồi bật dậy trên giường, không thể thở nổi, tôi nghĩ mình đã la hét trong giấc mơ.

Tôi lại nằm xuống, cố trấn tĩnh. Bao nhiêu đã chuyện xảy ra trong một thời gian ngắn ngủi, thử hỏi làm sao tôi không có giấc mơ dễ sợ như vậy được. Còn về Edward, nếu anh ta quyết định không đến thăm chúng tôi và cũng không có phép lịch sự tối thiểu báo cho chúng tôi biết, thì kệ xác anh ta. Nhưng tôi từ chối, không tin điều đó. Điều quyến rũ về chàng là cái không khí huyền bí bao quanh một trang hiệp sĩ thời cổ.

Một chuyện hết sức bí ẩn. Chắc chắn tôi phải tìm ra lời đáp một ngày gần đây. Có lẽ lá thư đang trên đường đến chỗ tôi.

Khi tôi xuống dưới nhà thì bữa điểm tâm đã kết thúc và bọn con gái đã ríu rít đi về lớp học. Các bài học bao giờ cũng qua loa đại khái vào thời gian chuẩn bị lễ Giáng sinh trong khi không khí Noel đã tràn ngập nơi nơi.

Buổi sáng hôm ấy tôi đi bộ vào thị trấn. Bà Stoker, chủ một quầy hàng bán quần áo vải len, đang ở ngoài kiểm tra những miếng lót ly tách và khăn trải bàn treo trên các cành cây ô rô rải rác đó đây, được trang hoàng rất đẹp để thu hút khách mua hàng cho ngày Noel. Bà don dả chào đón tôi và nói bà thất vọng biết bao khi chúng tôi dọn khỏi đây. “Chỗ này sẽ không còn như cũ nếu thiếu ngôi trường”, bà nói. “Chuyện xảy ra cũng lâu lắm rồi cháu biết không, khi chúng tôi nghe chuyện có một ngôi trường mới mở... bao năm rồi... có một vài người trong chúng tôi cũng chẳng thích gì đâu. Nhưng rồi cô Grant... mới đáng yêu làm sao và tất cả bọn con gái nữa. Cháu sẽ cảm thấy vui vẻ trong lòng khi nhìn chúng đi lại ngoài phố. Tôi có thể nói là mọi việc sẽ không như cũ nữa đâu.”

“Chúng cháu sẽ nhớ tất cả mọi người.” Tôi đáp

“Thế gian vô thường, tôi có thể nói như thế. Chẳng có gì đứng yên không đổi.”

“Không có nhiều du khách đến đây vào mùa này phải không ạ?” Tôi gợi chuyện.

“Không, ai mà mò đến đây vào mùa này chứ.”

“Bà sẽ nhận ra một người lạ ngay phải không?”

Tôi nhìn bà, phấp phỏng hy vọng. Bà Stoker được tiếng là người cái gì cũng biết ở thị trấn này.

“Mấy cô nhà Brewer lại ở đằng nhà trọ Ba Cọng Long Chim lần nữa. Họ cũng đến đây vào năm ngoái. Họ thích rẽ qua thăm mấy người em họ trong khi đi du lịch vào dịp lễ Giáng sinh hàng năm. Họ biết mình có thể tin tưởng nhà trọ này. Họ rất sung sướng khi ở đây. Cũng chả có mấy khách khứa vào mùa đông mà. Tom Carew nói với tôi rằng họ làm ăn khá khả vào mùa xuân, mùa hè và mùa thu chứ còn mùa đông thì nhà trọ vắng như chùa Bà Đanh.”

“Vậy chỉ có chị em nhà Brewer là khách trọ lúc này sao?”

“Phải, mà cũng thật là may là còn có họ đấy.”

Đây là lời khẳng định đến hai lần. Nếu có bất cứ ai ở lại đây hẳn bà Stoker đã biết.

Tuy vậy, sau khi trốn thoát khỏi bà, tôi bèn đi thẳng đến quán trọ Ba Cọng Long Chim và thăm ước nhà Carew đông khách vào mùa này. Họ vui vẻ chào đón tôi và ép tôi uống bằng được một ly rượu táo.

“Chúng tôi chết sững cả người khi nghe cô Grant bán Grantley.” Bà Carews nhanh nhẩu. “Một cú sốc thật sự, phải vậy không Tom?”

Ông chồng bè đáp: “Vâng đúng thế, tất cả mọi người đều sững sốt.”

“Tình thế bắt buộc thôi.” Tôi đáp và họ thở dài náo nức.

Tôi hỏi công việc làm ăn của họ ra sao.

“Chán mớ đời” Tom đáp: “Chúng tôi chỉ có hai người khách... Chị em nhà Brewer. Năm ngoái họ cũng đến đây.”

“Vâng, tôi cũng có nghe bà Stoker nói. Chỉ có hai người thôi sao?”

“Vâng, chỉ có hai mống duy nhất.”

Tôi không còn có thể tin chắc hơn được nữa.

“Jim ở chỗ cô dường như có ý rằng có thể chúng tôi có một người khách là bạn cô...”

“Chúng tôi nghĩ là có thể người ấy sẽ đến. Đó là ngài Compton.”

“Có lẽ ông ấy sẽ đến trễ một chút. Chúng tôi sẽ dành cho ông ấy một căn phòng đẹp nhất.

Tôi ra khỏi nhà trọ mà lòng còn phiền muộn hơn trước nữa. Tôi đi lang thang qua các phố phường, đoạn nhớ ra còn một nhà trọ nữa đó là Đầu của Nay. Khó có thể gọi đó là một nhà trọ, chỉ là một phòng trọ nhỏ bé khiêm tốn, nhưng quả họ có một hoặc hai phòng trọ và lâu lâu cũng có khách.

Tôi đi vào quán trọ Đầu của Nay và gặp Joe Brackket, một người tôi cũng biết sơ sơ. Ông chào tôi và lại bắt đầu bằng câu là ông rất buồn là chúng tôi lại ra đi. Tôi đi thẳng vào vấn đề, hỏi ông xem ngài Compton có nghỉ lại chỗ ông không.

Joe lắc đầu. “Không ở đây. Có thể ở đằng Ba Cọng Long Chim.”

“Không, ông ta cũng không ở đó.”

“Vậy cô có chắc là ông ấy ở lại đây không? Tôi không nghĩ ông ta ở đâu khác trừ phi là ở đằng nhà bà Shovell. Bà ấy có một phòng trọ, chỉ có giường và bữa sáng thôi. Nhưng bà ấy đã đóng cửa từ tuần trước...”

Tôi chào ông chủ rồi quay về nhà. Có lẽ có một lá thư đang chờ tôi chẳng?

Chẳng có thư từ gì hết.

Buổi chiều, tôi giúp mấy cô học trò trang hoàng căn phòng chung và chiều tối hôm ấy Miss Daisy đến.

Bà gây cho tôi một ấn tượng mạnh. Đó là một phụ nữ kiêu kỳ, gầy guộc và cao dễ sợ. Bà phải cao một mét chín mươi chưa kể giày. Bản thân tôi cũng đã cao nhưng đứng bên cạnh bà, tôi gần như là một người lùn. Đôi mắt bà trong trẻo có cái sắc xanh biếc của băng tuyết, mái tóc bạch kim và ăn mặc rất tao nhã lịch sự.

Khuôn mặt xanh xao với những đường nét đẹp một cách cổ điển làm cho người đối diện có cảm tưởng là nó được tạc ra từ đá hoa cương. Có một cái gì đó rất cứng cỏi toát ra từ toàn thân bà nhưng đó cũng chính là vẻ cao quý rất mực. Bà đúng là một cô hiệu trưởng mẫu mực mà tôi nhận ra ngay tức khắc, bởi vì bà tạo cho người tiếp chuyện một tình cảm nể sợ và kính trọng tuyệt đối. Bà sẽ yêu cầu những điều tốt nhất và người ta vui lòng trao cho bà bởi vì người ta biết rằng bà sẽ không chấp nhận bất cứ cái gì loại hai. Bà cũng trao cho người khác những gì hoàn hảo và yêu cầu những điều tương tự.

Chỉ có cái tên là không phù hợp với con người bà. Tên bà là tên một loài hoa nhỏ bé khiêm tốn, nép mình trong đám cỏ. Lý ra bà phải có một cái tên hiển hách, vương giả như Elizabeth, Alexandra, Eleanor hoặc Victoria.

Không ai ít có điểm chung với Daisy như cô Patty, người dường như còn phục phịch hơn, dễ dãi hơn và đáng yêu hơn bao giờ hết khi có mặt người khách cao quý này.

Cô Patty phái một người hầu gái đến phòng tôi cho biết Miss Daisy Hetherington đã đến, họ đang ngồi trong phòng khách trước giờ ăn tối. Tôi có muốn gặp mặt người khách hay không?

Tôi vẫn còn nhớ là tôi đã mặc một chiếc váy nhung xanh, có một mảnh đăng ten trắng ở cổ. Tôi vẫn mái tóc dày, suông màu hạt dẻ cao trên đỉnh đầu với hy vọng làm cho tôi cao hơn và quý phái hơn. Tôi cảm thấy xuất hiện trước mặt Miss Hetherington, tôi cần phô bày tất cả lòng tự tin mà tôi có được. Tôi nhìn vào bóng mình trong gương. Một gương mặt còn lâu mới được coi là đẹp. Đôi mắt màu nâu nhạt hơi cách xa nhau, cái miệng hơi rộng, trán hơi cao để được coi là xinh đẹp. Còn cái mũi, như Monique thường nói có vẻ “tò mò”, có nghĩa là chóp mũi hơi vểnh lên làm cho khuôn mặt có vẻ tươi vui hơn nếu không nó sẽ có một vẻ quan trọng quá. Tôi đã phải băn khoăn tại sao Edward Compton lại có vẻ để ý đến tôi trong khi Monique vô cùng kiêu diễm còn Lydia thì rất khêu gợi. Frieda có vẻ hơi nghiêm nghị một chút nhưng tính thẳng thắn bộc trực của cô lại có nét duyên riêng. Tôi toát ra vẻ thanh tân của vẻ đôi mươi nhưng chắc chắn không phải là người quyến rũ nhất trong hội. Việc Edward chọn tôi có vẻ kỳ cục thế nào ấy. Trừ khi, tất nhiên, những cuộc gặp gỡ của chúng tôi là do ngẫu nhiên. Lần đầu tiên trong rừng và ở trên tàu thủy thì có thể là tình cờ, nhưng chàng đã đến tận Canterton và rõ ràng là chỉ để gặp tôi. Nhưng tại sao chàng đã hẹn đến uống trà rồi lại không đến?

Chỉ có một cách giải thích. Chúng tôi gặp nhau trong rừng rồi chàng quên băng tất cả mọi chi tiết về cuộc gặp gỡ ấy cho đến khi trông thấy tôi trên boong tàu. Chàng đi qua đây và dừng lại ở Canterton. Rồi chàng lại nhớ ra là tôi sống ở đây. Chúng tôi tình cờ gặp nhau và có lẽ tôi đã ép buộc chàng chấp nhận lời mời, bởi vì nếu từ chối sẽ tỏ ra bất lịch sự. Trong ba mươi sáu chiếc, chiếc chuẩn là hơn nên chàng đã lặng lẽ ra đi.

Tôi không được nghĩ ngợi về người này nữa. Điều quan trọng là phải gây được ấn tượng tốt đối với Miss Daisy Hetherington.

Tôi đi xuống nhà.

Cô Patty tràn trề sung sướng. Cô nhảy lên, tiến về phía tôi, quàng đôi tay mập mạp quanh người tôi. “Đây là Cordelia, bạn Daisy ạ. Cháu gái tôi, Cordelia Grant. Còn đây là Miss Daisy Hetherington, hiệu trưởng một trường học danh tiếng nhất đất nước.”

Miss Daisy nắm bàn tay tôi bằng cả hai tay, thật ngạc nhiên, tay bà ấm áp, mượt mà. Vậy mà tôi cứ nghĩ chắc nó phải lạnh... như đá hoa cương.

“Cháu rất sung sướng được gặp cô.”

“Thật vui khi được làm quen với cháu. Cô cháu đã nói rất nhiều chuyện về cháu.”

“Lại đây, ngồi xuống nào.” Cô Patty hân hoan nói. “Bữa tối sẽ được phục vụ trong vòng mười phút nữa. không phải là niềm vui thật sự khi Miss Hetherington dùng cơm với chúng ta sao?”

Cô mỉm cười với tôi, hình như còn nháy mắt nữa. Niềm vui là một từ có thể không phù hợp trong mối liên hệ với Miss Hetherington – trừ một điều, với cô Patty cả cuộc đời này đều có thể khớp với từ này.

Tôi ngồi xuống, hoàn toàn ý thức được đôi mắt xanh sắc sảo đang chiếu vào tôi và tôi cảm thấy vẻ ngoài của mình được chú ý đến từng chi tiết, rằng mọi thứ đều được cân nhắc nặng nhẹ và được dùng để ủng hộ hay chống lại tôi.

“Như chị đã biết, Cordelia vừa từ trường Schaffenbrucken trở về nhà.” Cô Patty ướm lời.

“Vâng, tôi biết.”

“Cháu nó ở đây hai năm. Có một số người ở lâu hơn.”

“Hai hoặc ba năm là một quãng thời gian thông thường.” Miss Daisy phán. “Chắc phải là quãng thời gian bổ ích, đáng nhớ nhất.”

Tôi chỉ biết vâng dạ.

“Cháu nên kể cho Miss Hetherington về Schaffenbrucken.”

Cô ngồi trong chiếc ghế quen thuộc của mình, tươi cười và gật gù. Niềm tự hào của cô về tôi có phần nào hơi ngượng ngập và tôi cảm thấy mình phải làm hết sức mình để xứng đáng với điều đó.

Thế là tôi bắt đầu kể về Schaffenbrucken - cung cách hằng ngày, các lớp học, các hoạt động xã hội... bất cứ cái gì tôi có thể nhớ về nhà trường cho đến khi Violet họ khan một cách rụt rè và thông báo bữa tối đã sẵn sàng.

Trong lúc dùng món cá, Daisy đề cập đến chủ đề mà cô vẫn tránh từ trước tới giờ.

“Bà bạn Patience yêu quý ạ, tôi hy vọng chị đã có một quyết định không ngoan khi chị quyết định nghỉ hưu.”

“Không còn nghi ngờ gì nữa.” Cô Patty nói một cách hào hứng. “Cả luật sư và nhà băng đều cho đúng... mà họ thì hiếm khi nào sai.”

“Vậy mọi chuyện tẽ đến thế ư?”

“Tốt đến thế chứ.” Cô Patty chỉnh lại. “Cũng có lúc, một người đàn bà cảm thấy cần phải rút lui. Với tôi thời điểm ấy đã đến. Chúng tôi cần một cuộc sống yên bình. Tất cả chúng tôi và đó là cái điều chúng tôi sẽ có được. Violet đã làm việc vất vả quá lâu rồi. Bà ấy sẽ nuôi ong, phải vậy không Violet?”

“Tôi bao giờ cũng thích nuôi ong.” Violet nói, “kể cả khi cậu em họ của tôi Jeremy bị ong đốt cho đến chết vì cậu ấy đã chạm vào con ong chúa.”

Cô Patty bật ra một tràng cười giòn tan. “Bà ấy rất ghét cậu em họ Jeremy.”

“Không phải như vậy, Patty. Mặc dù cậu ta bị như vậy là đáng lắm, Jeremy bao giờ cũng chọc vào tổ ong. Mẹ tôi vẫn thường nói “hãy để cho loài ong yên ổn, nó sẽ mang lại cho con sự bình yên.””

“Nuôi ong cũng là một sở thích khá thú vị đấy chứ.” Miss Daisy góp chuyện. “Nhưng nếu chị muốn thu lợi...”

“Điều mà chúng tôi mong muốn là một ít mật ngọt của nó. Ăn thật tuyệt.”

Tôi biết cô Patty, cô chủ tâm hướng câu chuyện đến chỗ nhẹ nhàng, thoải mái; cô hầu như rất nóng ruột lo rằng Daisy sẽ không đoán ra mục đích nghiêm túc của cô.

“Tất cả chúng tôi đều hướng đến một cuộc sống giản dị.” Cô tiếp tục: “Violet, Cordelia và tôi.”

Daisy chiếu cặp mắt lên người tôi. Tôi có thể cảm thấy nó đang dò mạch trong đầu tôi. “Cô có nghĩ như thế có phần nào hạn chế bản thân không cô Grant? Ở tuổi cô, sau những thành tích học tập, sau một thời gian ở Schaffenbrucken...có phải là một sự lãng phí?”

“Schaffenbrucken không bao giờ lãng phí”, cô Patty hăng hái nói. “Nó sẽ ở lại với Cordelia suốt đời. Tôi bao giờ cũng tiếc là tôi đã không học ở đây phải không Daisy?”

“Tôi coi đó là việc hoàn thành học vấn một cách lý tưởng.” Daisy nói. “Rằng... còn có những ngôi trường giống như thế.”

“Ví dụ như trường nữ sinh nội trú Colby Ebbey.” Cô Patty nói không phải là không có chút láu lỉnh. “Trường đã đạt được một thành tích to lớn! Nhưng trong thâm tâm chúng ta biết không có gì... đơn giản là không có gì... có thể so sánh với Schaffenbrucken.”

“Đó là tất cả lý do cô cháu gái của bà bạn không phải trải qua một thời gian buồn chán ở trong nước.”

“Chính Cordelia đã lựa chọn điều nó sẽ làm đấy chứ. Cháu được nuôi dưỡng để làm nghề dạy học phải không Cordelia?”

Tôi đáp lại là đúng thế.

Daisy quay qua tôi. “Cô đã có sẵn thiên hướng, tôi có thể nói thế.”

“Cháu thích cái ý nghĩ được dìu dắt những người bạn trẻ. Cháu bao giờ cũng nghĩ đó là một điều tốt lành.”

“Tất nhiên rồi, tất nhiên rồi.” Daisy nói. “Tôi cũng muốn xem qua một vòng trong lúc đang ở đây, Pat ạ.”

“Tất nhiên. Bây giờ là tuần cuối cùng mà. Sau đó là kỳ nghỉ lễ. Không có nhiều hoạt động ngoại khóa trong kỳ Giáng sinh vui vẻ, và đây sẽ là mùa Giáng sinh cuối cùng...”

“Học trò của chị sẽ làm gì khi chị đóng... cửa vào cuối học kỳ tới?”

“Tôi dám nói là một số phụ huynh sẽ hướng đến Colby Abbey nếu tôi cho họ biết chị là bạn của tôi. Họ thích các mối liên hệ. Nhiều người tỏ ra quan tâm đến chuyện Cordelia học ở Schaffenburg. Họ nghĩ, tất nhiên con bé sẽ đến dạy ở đây.”

“Phải, phải.” Daisy nói, thậm chí không giấu sự suy đoán trong ánh mắt.

Tôi đang được định giá và thật lạ lùng, tôi lại thấy thích điều đó. Ở một phương diện nào đó tôi bị Miss Daisy Hetherington thu hút. Bà thách đố tôi. Bà chính là mẫu người phụ nữ mà tôi ngưỡng mộ. Bà sẽ là người yêu cầu cao đấy; tôi không thể hình dung có bao giờ bà bị chi phối bởi tình cảm ủy mị, nhưng bà vốn là như thế và biết đánh giá một việc làm tốt - thực ra, tôi không thể tưởng tượng bà có thể chịu đựng được điều gì khác.

Tôi nghĩ đến chuỗi ngày dài chốn thôn quê... chẳng làm một cái gì nhất định; nghe Violet nói về việc nuôi ong, tham gia những bữa tiệc lớn nhỏ trong làng, trông coi một quầy hàng trong hội chợ từ thiện, tán thưởng những câu nói đùa của cô Patty... và còn gì nữa nào? Cứ như thế cho đến ngày tôi đi lấy chồng. Mà lấy ai mới được chứ? Con trai ông mục sư, nếu ông có một cậu con trai như thế. Nhưng các ông mục sư dường như lại chỉ có con gái. Hay con trai ông bác sỹ? Không, bất kể sự thật là tôi có một ngôi nhà với cô Patty, tôi cần một cái gì hơn là một mái nhà. Cô Patty sẽ là người đầu tiên hiểu điều đó. Chúng tôi không muốn làm hỏng tình cảm cô cháu quý giá bằng sự nhầm lẫn. Cô nghĩ tôi phải ra đời và đã làm rõ với tôi rằng cô nhìn thấy Daisy Hetherington là cơ hội cho tôi làm điều đó.

Daisy kể về trường học của bà và trong lúc trò chuyện dường như bà đánh mất cái vẻ sắc gọn của những nét khắc trên đá hoa cương, có một màu hồng phớt nhẹ trên đôi má bà, đôi mắt xanh biếc của bà nom dụi lại, rõ ràng trung tâm điểm trong cuộc đời bà là trường học.

“Chúng tôi có một cơ sở hạ tầng độc nhất vô nhị. Trường học là một phần của một tu viện cổ. Nó tạo cho chúng tôi một không khí rất đặc biệt. Tôi nghĩ địa điểm là một điều quan trọng. Các bậc phụ huynh cũng có ấn tượng thật sự khi họ đến trường lần đầu tiên.”

“Tôi nghĩ tôi đã hoảng hốt vào lần ấy.” Cô Patty nói. “Violet đã có những cơn ác mộng trong căn phòng mà chị sắp đặt cho bà ấy.”

“Đó là do món bơ mà tôi ăn trong bữa tối.” Violet giải thích. “Chính bơ đã làm cho tôi ra thế.”

“Người ta có thể tưởng tượng ra bất cứ cái gì ở bất cứ đâu.” Daisy nói, khép lại đề tài này. Bà quay sang tôi: “Như tôi đã nói, một địa điểm có sức hấp dẫn lắm. Nhiều khu trong tu viện đã bị phá hủy trong thời kỳ Cải cách nhưng phần chính thì vẫn còn nguyên vẹn... khu vực nhà ăn và nhà nguyện. Vào thế kỷ 16, khu đất mà chúng tôi đang ở đã được trả lại cho dòng họ Verringer, vốn là chủ nhân của tu viện và hầu hết đất đai trong vùng. Họ rất giàu có và là chủ đất rất có thể lực. Họ gửi hai đứa con gái ở trường chúng tôi... vừa tiện cho họ vừa có lợi cho nhà trường. Tôi không nghĩ Jason Verringer sẽ bán đất cho bất cứ ai. Phải, đó là một địa điểm giá trị nhất.”

“Nghe có vẻ thú vị quá.” Tôi nói. “Cháu đoán có những tàn tích của tu viện cổ bao quanh trường cô.”

“Phải, người ta đến tham quan, viết bài về nó và làm cho mọi người chú ý đến trường học. Tôi muốn mua luôn cả cơ ngơi đó nhưng Jason Verringer không đồng ý bán. Lẽ tự nhiên thôi. Đất đai quanh tu viện là

của dòng họ này từ khi vua Henry Đệ Bát ban cho họ khi tu viện bị phá hủy một phần.”

“Tôi rất sung sướng là mình có thể làm chủ Grantley”, cô Patty nói.

“Chị may mắn biết bao” Miss Daisy quặc lại giọng cộc lốc. “Nhờ chị mà nhà trường bị lụn bại như vậy.”

“Ồ, tôi đâu có nói thất bại. Chỉ là chúng tôi quyết định thôi không tiếp tục nữa.”

“Tôi biết... theo lời khuyên của luật sư và chủ nhà băng. Thật không ngoan, tôi biết. Nhưng đáng buồn. Tuy vậy, có lẽ đối với chị cuộc sống ẩn dật ở làng quê có những nét hấp dẫn riêng.”

“Tôi cho là nó sẽ như thế.” Cô Patty nói: “Tất cả chúng ta đều nghĩ thế phải không Cordelia...Violet? Vì thân yêu, bạn đang mơ mộng. Bạn có thể nghe thấy ong kêu vù vù bên rặng cây trúc bá, tôi biết mà. Tôi có thể thấy bạn lấy một miếng vi trùn lên tổ ong để ngăn chúng không đốt lung tung, bạn đi ra, kể cho lũ ong nghe tất cả những chuyện ngớ lè đôi mách trong vùng... dù nó là chuyện may mắn hay tệ hại. Lũ ong đâu thích thế. Chúng vù vù bay mất trong cơn phấn nộ và có thể chúng điên đến nỗi châm cho bạn một mũi. Bạn có biết là chúng để lại những mũi đốt trong da thịt khi châm nọc đốt và điều này đã giết chúng. Một bài học cho tất cả chúng ta. Đừng bao giờ trao tặng cái gì trong lúc đang giận dữ.”

Daisy quay sang tôi: “Tôi chắc là sau những năm tháng học tập và sau thành quả ở Schaffenbrucken, cháu cảm thấy muốn sử dụng năng lực và kiến thức của mình.”

“Vâng, có thể cháu cũng có thể cảm thấy như vậy.”

Sau đó bà nói chuyện trực tiếp với tôi về Colby, con số giáo viên bà đang phụ trách, các môn học và việc bà tập trung dạy bảo học sinh lớn như thế nào. “Phần lớn học sinh của tôi ra trường vào năm mười bảy tuổi. Một số em đến các trường Schaffenbrucken hoặc một trường nào đó ở Châu u. Tại sao người ta lại nghĩ phải ra nước ngoài mới học được nghệ thuật giao tế trong xã hội nhỉ? Chắc chắn là chúng ta đang sống ở một nước tiên tiến nhất thế giới về phương diện này. Tôi muốn làm cho mọi người nhận thức được điều này và tôi đã nghĩ đến việc bổ sung thêm một số chương trình đào tạo với các cô nữ sinh lớn... mười tám hay mười chín tuổi... Dạy các em khiêu vũ, nghệ thuật giao tiếp và tranh luận.”

“Vâng, chúng cháu đã học những môn đó ở Schaffenbrucken.”

Daisy gật gù: “Chúng tôi có một vũ sư và một nhạc sư. Một số nữ sinh có giọng hát thật tuyệt vời. Cô Dupont dạy tiếng Pháp và cô Kutcher dạy tiếng Đức đều là những người rất giỏi. Chúng tôi bao giờ cũng lựa chọn người bản ngữ.”

Tôi hào hứng nghe câu chuyện về trường lớp. Miss Daisy khơi lên trong lòng tôi niềm khao khát được đến thăm ngay trường Abbey.

Có vẻ như thiếu trung thành với cô Patty khi muốn thoát ly gia đình, nhưng tôi thật sự tin rằng tôi không muốn ở đây suốt đời và về thăm nhà vào kỳ nghỉ là một cái gì thật tuyệt vời. Tôi hầu như có thể nghe thấy tiếng kêu rừ rừ của đàn ong trong các rặng cây còn cô Patty với cái mũ trứ danh đang ngồi dưới một bóng cây to bên một cái bàn trải khăn trắng chất đầy bánh kem, bánh trứng đường và mứt dâu. Niềm vui... mái ấm gia đình... cuộc sống tiện nghi tất cả đều tuyệt vời nhưng tôi không thể không nghĩ đến trường học trong tu viện cổ với những tàn tích đầy sức ám ảnh xung quanh, lâu đài và dinh cơ của dòng họ Verringer hùng mạnh ở cách đây ba dặm.

Tôi vẫn triền miên suy nghĩ về điều đó khi tôi quay về phòng và chưa đầy năm phút sau, cô Patty đã bước vào. Cô ném phịch thân hình phốp pháp xuống ghế bành với một vẻ nhẹ nhõm và sung sướng không giấu đi đâu được.

“Cô nghĩ là Daisy đã bị dính rồi. Chắc chắn chị ấy sẽ ngỏ lời nhận con. Chị ấy bao giờ cũng quyết định rất nhanh. Một người đàn bà biết đánh giá các giá trị. Cô có thể thấy Schaffenbrucken đang phát huy tác dụng.”

“Con cũng thật sự có hứng thú.”

“Cô biết mà, Daisy sẽ đề nghị con làm việc với chị ấy. Cô nghĩ con nên chấp nhận. Nếu con không thích và nếu Daisy cố trấn áp con thì con có thể nghỉ việc ngay lập tức. Nhưng chị ấy không thể đâu. Cứ làm việc

thật tốt, rồi chị ấy sẽ chăm nom con chu đáo. Cô biết Daisy rất rõ mà. Nhưng như cô đã nói, nếu có bất cứ điều gì không ổn, Vi và cô bao giờ cũng dang rộng vòng tay đón con quay về. Con biết rõ điều đó mà.”

“Cô bao giờ cũng làm cho mọi việc trở nên dễ dàng đối với con.” Tôi nói mà nghe giọng ngào ngọt.

“Con sẽ không bao giờ quên cái ngày đứng ở ngoài cửa trông thấy cô đứng chờ với chiếc mũ có cọng lông chim màu xanh biếc.”

Cô Patty lau mắt. Đó là những giọt lệ xúc cảm và cũng là giọt lệ mừng vui nữa. “Ồ cái mũ, cô vẫn còn để ở đâu đó. Cô cho rằng cọng lông chim có thể đã xơ xác hết rồi. Cô sẽ sắm chiếc cọng lông chim mới. Tại sao lại không chứ?”

“Cô Patty ơi, nếu Miss Daisy đề nghị con làm việc và con nhận lời... thì điều đó không phải vì con không muốn sống bên cô đâu.”

“Tất nhiên là không rồi. Con có cuộc đời của con và sẽ là không phải nếu buộc một thiếu nữ ưu tú phải chôn cuộc đời mình với những người già nua. Với lại cô cũng có những mối quan tâm riêng. Cuộc đời con chỉ mới bắt đầu thôi mà. Đúng là con phải dấn thân vào cuộc đời rộng lớn và như cô đã nói, chơi ván bài của con thật đúng cách và một ngày kia... ai mà biết được? Daisy không phải là chủ nhân của mảnh đất ấy. Chắc là chỉ thuê thôi. Daisy phải có được chủ quyền từ dòng họ Verringer và chị ấy bao giờ cũng nói về chuyện này. Chắc chị ấy cũng cảm thấy thoải mái. Cô muốn con đi với Daisy. Cô kính trọng Daisy lắm. Điều đáng kể là việc này có thể mở ra một tiền đồ tươi sáng hoặc ít nhất thì nó cũng tạo cho con một kinh nghiệm quý báu.”

Cô cháu tôi ôm nhau thấm thiết. Cô nhón chân nhìn ra ngoài một cách đầy hứng khởi, hạnh phúc, tôi cũng lên giường đi ngủ và có một đêm ngủ thật ngon sau khi có một đêm đầy xáo trộn với giấc mơ hãi hùng kia.

Ngày hôm sau, tôi có một buổi thảo luận dài với Miss Daisy Hetherington và vấn đề được đặt ra là nếu tôi quan tâm đến việc gia nhập vào đội ngũ giáo viên của cô vào đầu khóa học mùa xuân, cô sẽ vui lòng chấp nhận. Tôi sẽ chịu trách nhiệm tổ chức các môn học tương tự như ở trường Schaffenburg cùng với việc dạy học trò nghệ thuật giao tiếp và tranh luận. Có những buổi học thật thú vị trong đó tôi dạy học trò cách đi đứng và nói tiếng Anh chuẩn mực.

Nghe có vẻ là một dự án hấp dẫn và trong khi bà khêu gợi trí tò mò với những miêu tả tỉ mỉ về nhà trường vốn là một phần của tu viện, tôi đã nóng ruột muốn nhận lời lắm rồi.

Tuy vậy, tôi rất thương yêu cô Patty và cứ nghĩ đến chuyện cô giục già tôi đi làm chỉ vì nghĩ đến tương lai của tôi mà quên đi niềm vui của bản thân, thì tôi lại cảm thấy do dự.

“Tôi muốn có câu trả lời ngay sau Giáng sinh.” Miss Daisy nói và mọi việc dừng lại ở chỗ đó.

Cô Patty tràn trề sung sướng. “Thế thì tốt quá.” Cô nói. “Đừng quá nóng lòng. Phải, Daisy sẽ rời khỏi đây ngay sau buổi biểu diễn thánh ca. Chị ấy ở lại chỉ vì niềm vui sướng được nói cho chúng ta biết đội ca ở trường chị ấy biểu diễn hơn hẳn ở đây như thế nào.”

Đúng thế, Miss Daisy chào tạm biệt với lời cảm ơn lịch thiệp lòng hiếu khách của chúng tôi và yêu cầu tôi phải trả lời bà trước ngày mừng một tháng Giêng. Sau đó cũng đến lúc học sinh về nhà nghỉ lễ. Chúng tôi có một cuộc chia tay buồn bã, nhiều học sinh cảm thấy nuối tiếc vì đây sẽ là kì nghỉ Giáng sinh cuối cùng ở diễn trang Grantley.

Giáng sinh từng bừng náo nức như bao giờ nó cũng thế. Có con ngỗng truyền thống, bánh Putding Noel và những người hàng xóm nhập bọn với chúng tôi trong suốt hai ngày lễ. Một nghệ sĩ Violin trong vùng đến và chúng tôi khiêu vũ ở sảnh lớn. Ai cũng biết đây là cuộc vui cuối cùng và chắc chắn trong niềm vui có pha chút luyến tiếc ngậm ngùi.

Tôi vui mừng thấy mọi chuyện rồi cũng qua, đã đến lúc tôi phải có một quyết định mà có lẽ tôi đã lựa chọn rồi. Tôi viết cho Miss Daisy, chấp thuận lời mời của bà, thông báo cho bà biết tôi đã chuẩn bị sẵn sàng để có thể bắt đầu giảng dạy vào học kỳ mùa xuân.

Thế là chỉ còn việc gói ghém đồ đạc và thăm nhà mới. Một ngôi nhà rất đẹp – còn có vẻ duyên dáng riêng nữa là khác nhưng tất nhiên không thể đem ra so sánh với Grantley.

Tôi không nghe được chút tin tức gì về Edward Compton. Vừa ngạc nhiên vừa phiền muộn bởi vì tôi hy vọng có một lời giải thích. Mọi chuyện quá kỳ lạ. Đôi khi tôi có xu hướng nghĩ là mình chỉ tưởng tượng ra tất cả những điều này. Khi suy xét lại mọi việc tôi nhận ra trừ lần gặp gỡ đầu tiên với ba cô bạn, tôi chỉ gặp chàng có một mình – trên tàu hỏa, tàu thủy và trong rừng. Có những lúc tôi đã thuyết phục mình tin rằng tôi đã tưởng tượng ra những cuộc gặp gỡ này. Sau cùng có một cái gì đó về chàng thật khác biệt với những người khác.

Rồi tôi nhận ra rằng tôi biết rất ít về đàn ông. Nhiều cô gái đã có ít nhiều kinh nghiệm hơn tôi từ lâu rồi. Chắc là vì tôi giam mình trong khuôn viên học đường lâu quá rồi. Chưa có chàng thanh niên nào xuất hiện trên đường đời. Monique đã gặp Henri người mà cô biết là cô sẽ làm đám cưới ngay sau khi học xong. Frieda chắc cũng như tôi, không có dịp gặp gỡ nhiều người đàn ông. Lydia có hai anh trai và họ thường dẫn bạn bè về nhà. Cô đã nói chuyện với họ trong những kỳ nghỉ hè. Còn tôi chỉ sống trong thế giới của những người phụ nữ độc thân. Ở đây, tất nhiên cũng có vị phó mục sư trong giáo phận. Ông mới ngoài hai mươi và rất nhút nhát, cũng có con trai của ông bác sỹ đang học ở Cambridge. Chẳng có ai tỏ ra lãng mạn một chút nào. Trong khi đó Edward Compton tạo ra một bầu không khí thật thơ mộng. Chàng đã khơi nên những quan tâm mới mẻ trong đời. Có lẽ bởi vì chàng đã chứng tỏ một cách hiển nhiên là chàng thích tôi và quan tâm đến tôi. Ai ở địa vị tôi cũng sẽ cảm động khi được chọn lọc từ những cô gái hấp dẫn khác. Phải rồi, nhưng tôi đã thất vọng một cách cay đắng. Nó được bắt đầu với lãng mạn để rồi kết thúc một cách lãng nhách.

Có lẽ đó là một trong những lý do tại sao tôi dang tay đón nhận cuộc phiêu lưu. Tôi cần có một thách thức mới, bắt đầu ở vùng đất mới.

Khi cô Patty khoe với tôi ngôi nhà mới ở Moldenbury, tôi đã thể hiện một nhiệt tình nóng bỏng hơn là tôi cảm thấy chỉ để làm cô Patty vui lòng. Chúng tôi đã phát hiện ra nó có một khu vườn thật lớn và quyết định nơi cô Patty sẽ cất một ngôi nhà mùa hè còn Violet sẽ nuôi ong, chỗ nào sẽ là phòng riêng của tôi và nó sẽ được bài trí như thế nào.

Trên đường về nhà chúng tôi phải dừng lại ở London để đón tàu về Canterton và trong lúc đứng ngoài ga tôi đọc một thông báo có ghi rõ giờ tàu chạy đến Bury St. Edmunds.

Có một ý nghĩ nảy ra và lớn dần trong đầu tôi. Tôi biết tôi sẽ làm gì mặc dù tôi còn chưa rõ sẽ hành động như thế nào khi tôi đến đây.

Có lẽ tôi sẽ không đi tìm chàng đâu. Có lẽ tôi chỉ muốn làm rõ với mình là chàng thật sự có tồn tại và tôi không mơ mộng hay hoang tưởng trong chuyện này.

Càng suy nghĩ về điều này bao nhiêu nó lại càng trở nên bí ẩn bấy nhiêu. Chàng không giống bất cứ người nào tôi đã gặp trước đây. Chàng thật đẹp, với những đường nét như được trạm trổ - cũng giống như cô Daisy Hetherington, nhưng tôi không mảy may đặt câu hỏi cô có phải là người thật hay không. Gặp chàng trong rừng với ba người bạn đã chứng minh là chàng có thật, nhưng rồi tôi bắt đầu tưởng tượng nhiều về chàng phải không? Chắc một phần là do câu chuyện của Elsa về những bí ẩn, những huyền thoại về các khu rừng và một lúc nào đó trong suy nghĩ của tôi, chàng đã trở thành một phần của bức màn bí ẩn ấy. Tôi có tưởng tượng ra chàng ở trên tàu hỏa, trên boong tàu thủy và ở Canterton này không? Tôi có tưởng tượng ra toàn bộ câu chuyện này không? Không. Nghe có vẻ ngớ ngẩn quá mức. Tôi không phải kẻ mơ mộng hão huyền. Tôi là một thiếu nữ rất thực tế. Thật đáng ngại khi nghĩ rằng người ta có thể tưởng tượng một điều gì đó thể là người ấy không thuyết phục được rằng chuyện đó đã xảy ra trong thực tế.

Tôi muốn lay tỉnh mình. Đó là lý do tại sao đọc bản thông báo giờ tàu chạy đi Bury St. Edmunds, tôi nghĩ đến một cuộc hành trình tự khám phá. Tôi đã nhắc đến thị trấn này - bởi vì đó là nơi duy nhất tôi biết ở vùng Suffolk - và chàng đã xác nhận nhà chàng ở gần đó.

Croston. Đó là cái tên chàng đã nhắc đến. Thị trấn nhỏ ở gần Bury St. Edmunds. Giả sử tôi đến đó và tìm ra trang trại Compton. Tất nhiên tôi không thể đến gõ cửa nhà người ta. Tôi khó lòng làm một việc như vậy. Nhưng tôi sẽ thuyết phục mình rằng đó là một thanh niên không có tư cách còn tôi chỉ là một thiếu nữ nhay cảm, không có những ý kiến viễn vông rồi tự dằn vặt mình cái gì là thật cái gì là giả.

Rồi cơ hội tự tìm đến.

Đó là giữa học kỳ. Việc thương lượng về mua bán nhà cửa đang ở giai đoạn hoàn tất. Cô Patty sẽ rời Grantley vào đầu tháng Tư. Sau đó tôi sẽ lên đường đến trường Colby Abbey.

Mọi việc đang tiến triển rất nhanh. Cô Patty rất khoái những chuyện này. Chuẩn bị đồ đạc, trang trí, mang món này bỏ món kia; cô Patty thay đổi ý định liên tục và vì thế cứ phải đi tới đi lui suốt. Violet hoàn toàn rối trí, nói rằng không biết bà đang đi bằng đầu hay bằng chân nữa, còn cô Patty thì vẫn tràn trề sức sống.

Cô cần đi Moldenbury để gặp kiến trúc sư và quyết định khi cô ở London để chuyển tàu, cô sẽ ở thêm vài ngày nữa để mua đồ đạc và xem có thể bán các trang thiết bị ở Grantley với giá cao hơn không, rồi sau đó cô mới đi Moldenbury. Tôi cũng ở lại với cô.

Ở London, tôi nói với cô rằng tôi muốn ở lại đây trong khi cô đi Moldenbury và sau khi cô trở về hai cô cháu tôi sẽ cùng về Grantley. Tôi cần mua sắm một vài món. Tôi sẽ ở tại nhà trọ Smith, một nhà trọ gia đình nhỏ bé, tiện nghi mà cô Patty vẫn thường nghỉ lại mỗi khi đến London.

Thế là tôi chỉ còn một mình và nếu có bao giờ tôi cần làm một cuộc điều tra thì chính là vào lúc này.

Tôi đi từ lúc trời còn tờ mờ sáng, trong lúc con tàu xinh xịch chạy đưa tôi đến Bury St. Edmunds, bất giác tôi tự hỏi tôi đang làm cái gì đây. Chuyện gì xảy ra nếu tôi đối mặt với chàng? Tôi sẽ đưa ra cái cớ nào biện minh cho việc đi tìm chàng? Chàng đã đến Carterton, phải không? Phải, nhưng điều này có khác. Chàng đã chứng tỏ rõ ràng như ban ngày là chàng không muốn tiếp tục duy trì quan hệ... hay tình bạn... hay bất cứ một cái gì như thế. Vì thế đi tìm chàng là một việc làm mất tư cách quá thể.

Không. Tôi đâu có ý định đến đền trang Compton nếu tôi tìm ra nó. Tôi sẽ đến một nhà trọ gần đây điều tra một cách kín đáo. Nếu người ở Suffolk cũng khoái kháo chuyện người khác như người ở Sussex tôi có thể tìm ra điều tôi muốn biết, chỉ là, tôi tự trấn an mình, tìm hiểu xem có thật có một người tên là Edward Compton hay không, sau đó tôi có thể tự gạt bỏ cái ý nghĩ gớm ghiếc rằng tôi đang mắc chứng bệnh hoang tưởng.

Đó là một buổi sáng mùa đông trong lành - không khí giá lạnh, một cái lạnh ngọt ngào làm tôi cảm thấy khỏe khoắn, phấn chấn, con tàu càng đến gần tôi càng cảm thấy sáng khoái hơn. Tàu đến bến đúng giờ, trong tâm trạng vui vẻ tôi hỏi đường đến Croston. Từ Bury St. Edmunds đến đây chỉ mất ba tiếng và nếu nhanh chân tôi có thể bắt kịp chuyến tàu sắp khởi hành.

Tôi đã làm như thế rồi tự chúc mừng mình trong khi đoàn tàu chạy qua một vùng quê êm ả, đẹp đẽ nhưng chả có gì đáng nhớ.

Croston chẳng hơn gì một ga xép nhỏ bé, tồi tàn. Tôi trông thấy một người có vẻ là nhân viên nhà ga, bèn đi về phía ông. Một người già lụ khụ, chòm râu ngả màu xám tro và đôi mắt kèm nhèm. Ông nhìn tôi vẻ tò mò, tôi giật mình khi nghĩ rằng rõ ràng ông không gặp nhiều người lạ.

“Thưa cụ, đền trang Compton có ở gần đây không ạ?”

Ông cụ nhìn tôi lạ lùng rồi gật đầu. Thế là tôi cảm thấy phấn chấn hẳn lên.

“Cô muốn gì ở đền trang này?”

“Tôi...à...chỉ muốn đi lối ấy.”

“À, tôi hiểu rồi.” Ông già vừa nói vừa gãi đầu. “Đi theo đường cái. Nó sẽ dẫn cô đến Croston sau đó cứ dọc phố mà đi rồi rẽ phải.”

Mọi việc xem ra khá dễ dàng.

Croston thực chất chỉ là một đường phố với vài cái nhà mái rạ, một hiệu tạp hóa, một nhà thờ và một quán trọ. Tôi rẽ phải và bước đi tiếp.

Đi chưa được bao xa tôi thấy một tấm biển chỉ đường cũ kĩ, một nửa đã bị vỡ nát. Tôi lại gần nhìn thật kỹ: “Đền trang Compton.”

Nhưng đi đường nào? Chắc là phải đi tiếp con đường đất bồi đầu đặng kia là nơi tôi đã đi qua. Tôi tiếp tục đi tiếp rồi đi đến một khúc quẹo thì nhìn thấy một tòa nhà.

Tôi há hốc mồm ra vì kinh ngạc. Không thể là chỗ này. Tuy vậy ở đây lại có một tấm biển...

Tôi tiến lại gần. Chỉ là một đồng đồ nát không hơn không kém. Những bức tường đá cháy đen. Tôi đi vào trong, qua chỗ bức tường đổ, nhận ra rằng cỏ dại mọc um tùm cùng với kính vỡ ở nơi trước đây có lẽ là phòng ngủ. Nếu vậy vụ cháy không xảy ra gần đây.

Đây không thể là đền trang Compton. Chắc là nó nằm đâu đấy phía trên.

Tôi vội vã bỏ đám hoang tàn cháy trụi lại phía sau, tìm đường đi ra đường cái. Chẳng có gì trước mặt ngoài những cánh đồng mênh mông hoang vắng trải dài đến tận chân trời. Suốt chiều dài mảnh đất đơn điệu phía trước không có lấy một mái nhà.

Tôi ngồi bệt xuống một bờ cỏ, hoàn toàn rối trí. Tìm cách giải quyết một tình thế bí ẩn, tôi lại càng lạc sâu vào những chuyện kỳ quái hơn.

Chẳng còn việc gì có thể làm được ngoài việc quay về ga xếp. Sẽ phải đợi hai tiếng đồng hồ để đón chuyến tàu về Bury St. Edmunds.

Tôi chậm rãi quay về Croston. Chuyến đi của tôi coi như công cốc. Tôi đi về phía nhà thờ. Đó là một ngôi nhà thờ cổ, có lẽ từ thời Normand. Có một vài người ở đấy. Thật ngu ngốc, tôi dần thân vào bên trong.

Nhà thờ có những ô cửa kính lấp lánh màu – một điều thật có ấn tượng nhất là trong một nhà thờ nhỏ như thế này. Tôi tiến về phía chính điện. Chợt mắt tôi bắt gặp một phiến đá trên đó có dòng chữ: “Để tưởng niệm ngài Gervaise Compton, tông nam tước ở đền trang Compton.” Tôi nhìn quanh và thấy có những bảng tưởng niệm những người khác trong dòng họ Compton. Trong khi tôi đứng ngậy người ra thì có tiếng bước chân phía sau lưng. Một người đàn ông bước vào nhà thờ mang theo một chồng gối quỳ.

“Chào buổi sáng.” Ông nói, “đúng hơn là buổi chiều.”

“Chào ông.”

“Thăm quan nhà thờ của chúng tôi?”

“Vâng. Nhà thờ rất đẹp ạ.”

“Chẳng có bao nhiêu người ghé qua đây, dù nó là một trong những nhà thờ cổ nhất nước Anh.”

“Tôi cũng nghĩ thế.”

“Phải chăng quý cô quan tâm đến kiến trúc của nó?”

“Tôi chỉ hiểu biết rất ít về mặt này.”

Ông tỏ vẻ thất vọng ra mặt và tôi đoán ông chỉ muốn giảng tôi nghe một bài về sự khác biệt giữa kiến trúc Normand và Gothic. Chắc đây là một ông bố nhà thờ hoặc người quản giáo đường hoặc làm một việc gì có liên quan đến nhà thờ.

Tôi gợi chuyện: “Tôi thấy có một tòa nhà cháy ở bên đường. Có phải là đền trang Compton không ạ?”

“Phải đấy, thưa cô. Đó là nhà Compton.”

“Nó bị cháy khi nào?”

“Vào một đêm cách đây cũng hơn hai mươi năm rồi.”

“Hai mươi năm!”

“Một bi kịch khủng khiếp. Ngọn lửa bắt đầu từ khu vực nhà bếp. Tất cả chỉ còn lại một bộ khung. Tôi không hiểu tại sao họ không xây lại hoặc làm một cái gì đó. Những bức tường vẫn còn chắc chắn. Tòa nhà đã đứng vững hàng ngàn năm rồi. Ấy vậy mà... người ta chỉ nói thôi, chẳng ai làm được gì.”

“Còn gia đình Compton thì sao?”

“Đó là kết cục của họ... Mọi người chết cháy hết. Một bé trai và một bé gái. Bi thảm hết chỗ nói. Bây giờ người ta vẫn còn nói về chuyện ấy. Còn cả ngài Compton và phu nhân nữa chứ. Cũng chết hết. Trên thực

tế, cả gia đình này tuyệt diệt. Đó là bi kịch lớn nhất ở đây bởi vì gia đình Compton là chủ vùng đất này. Không có một gia đình lớn nào cho con trai lấy con gái ở đây và chăm nom quyền lợi cho cả vùng.”

Tôi nghe mà sợ chết khiếp. Tôi cứ hỏi đi hỏi lại chính mình: Sao chàng có thể là Edward Compton ở điền trang Compton được? Mọi người chẳng chết hết rồi sao?

“Người ta tìm thấy các thi thể. Họ được chôn ở nghĩa trang nhà thờ này... trong miếng đất dành riêng cho dòng họ Compton. Cha tôi vẫn còn nhớ về đám tang. Ông vẫn kể về nó luôn đấy. “Ngày ẩm đạm ở Croston, “ ông gọi như thế đấy. Quý cô quan tâm đến dòng họ này sao?”

“À, tôi thấy ngôi nhà... và đó là một câu chuyện buồn thê thảm.”

“Vâng, họ cũng chính là Croston. Nhìn quanh nhà thờ đi. Cô thấy chỗ nào cũng có dấu vết của họ. Hàng ghế dành cho họ ở trên cùng. Từ bấy đến nay không ai ngồi vào. Tôi sẽ chỉ cho cô mấy ngôi mộ nếu cô muốn biết.”

Tôi theo ông bỏ ra ngoài nghĩa trang, không khỏi rùng mình ớn lạnh.

Ông bỏ nói: “Bắt đầu có gió lạnh rồi đấy. Ở đây chúng tôi khổ sở vì những cơn gió dữ. Nó còn buốt giá hơn khi thổi đến từ phía Đông.”

Ông tìm đường đi qua các ngôi mộ đá và chúng tôi đến một góc nghĩa trang tách biệt hẳn ra. Khu vực này được chăm sóc chu đáo có vài cây hoa hồng và nguyệt quế tươi tốt. Chắc sẽ rất đẹp vào mùa hè.

Đoạn ông bỏ thuyết minh: “Đây là mộ ngài Edward. Cô có thể nhìn thấy năm sinh năm mất. Phải, đã hơn hai mươi năm rồi. Tất cả những người ở đây đều là nạn nhân của vụ cháy. Đây là phu nhân Compton, cậu chủ Edward và tiểu thư Edwina. Những đứa bé đáng thương là thế. Họ chưa bao giờ được sống. Edward mới hai tuổi còn Edwina thì năm tuổi. Vừa đến với cuộc đời đã bị tước đoạt một cách chóng vánh thế. Nó sẽ làm cô tự hỏi... liệu họ có nhìn xuống trần và xem chuyện gì đã xảy ra...”

“Ông thật tử tế đã cho tôi biết mọi chuyện.”

“Đây cũng là niềm vui của tôi. Chúng tôi chẳng được mấy người quan tâm. Nhưng tôi có thể thấy cô...”

“Vâng, cảm ơn ông rất nhiều.”

Tôi muốn ngồi lại một mình, tôi cần phải suy nghĩ. Đây là điều cuối cùng tôi chờ đợi.

Ít ra tôi cũng còn có một điều an ủi. Trong chuyến đi dài trở về, tôi có thời gian suy nghĩ về những điều đã xảy ra, điều tôi đã mục kích và cố tìm hiểu xem nó có ý nghĩa gì. Nhưng khi tôi về đến London tôi chẳng tiến thêm được bước nào trong việc giải bài toán nhiều ẩn số này.

Có thể nào người tôi gặp lại là một hồn ma... một con ma từ trong quá khứ?

Lý thuyết này có thể giải thích được nhiều điều. Tuy vậy tôi từ chối, không chấp nhận nó. Đây là một điều chắc chắn – chẳng hề có một Edward Compton nào hết. Hoặc không còn người ấy trong hơn hai mươi năm qua.

Vậy thì ai là người đàn ông lạ mặt nọ, người đã để lại trong tôi một ấn tượng không thể phai mờ. Ai đã từng nhìn tôi – phải bây giờ tôi có thể thú nhận – với một niềm ngưỡng mộ và một cái gì đó ngụ ý rằng chúng tôi có thể tạo dựng một tình bạn gắn bó thân thiết hơn, một điều mà chàng cũng mong muốn.

Làm sao tôi có thể tưởng tượng ra tất cả những điều này? Chàng đã ở trong rừng. Có phải là trong rừng thường xảy ra một cái gì ma quái như Lydia từng nói – cũng giống như cái từ mà cô Patty dùng để nói về trường Abbey – và những chuyện kỳ lạ hoàn toàn có thể diễn ra?

Tôi phải quên sự kiện này đi. Tôi không thể cho phép nó chiếm lĩnh đầu óc tôi. Đó chỉ là một kinh nghiệm khác thường trong đời. Một điều vẫn xảy ra lúc này hoặc lúc khác. Tôi đã đọc được mà không có lời giải đáp, thế thôi. Tôi chắc rằng mình sẽ đủ khôn ngoan để gạt toàn bộ câu chuyện này ra khỏi đầu óc.

Nhưng mà không thể được. Cứ nhắm mắt lại là tôi lại thấy hình ảnh ngôi mộ đá. Ngài Edward Compton... và chú bé, một Edward khác.

Đó là một bí ẩn... thật đáng sợ.

Ồ phải. Tôi cần cố gắng trục xuất nó ra khỏi đầu

2. Chương 2: Tu Viện

Một ngày xuân tươi đẹp tôi có mặt ở nhà ga Colby Abbey. Tôi bị cuốn hút vào cảnh thiên nhiên kì tuyệt mà tôi thoáng thấy qua cửa sổ toa tàu – những đồng cỏ xanh non mơn mẫm, những đồi cây và mảnh đất đỏ giàu có của vùng Devonshire cùng với cảnh bờ biển thấp thoáng ẩn hiện xa xa.

Mặt trời rực rỡ áp áp tuy trong không gian vẫn thoảng những làn không khí giá buốt như nhắc nhở tôi rằng mùa hè vẫn còn chưa đến. Tôi đã tạm nói lời tạm biệt cô Patty và Violet cùng với nhiều tiếng cười vui, vài giọt lệ và một điệp khúc là rồi chúng tôi sẽ lại sum họp vào kì nghỉ hè. Thật là phần chấn khi bắt đầu một cuộc đời mới và tôi cực kì may mắn là đã có cô Patty. Lời nhắn nhủ cuối cùng của cô là: “Nếu Miss Hetherington không đối xử với con một cách trân trọng thì con biết phải làm gì rồi đấy. Nhưng cô tin là cô ấy biết cư xử phải phép. Cô ấy biết rõ con không giống như một số người khác, chỉ là những cô gái đáng thương rầm rập làm theo lệnh người khác hoặc tự hỏi không biết bữa tối sắp tới ở đâu ra.”

“Cô bao giờ cũng là bức tường thành vững chãi trong đời con.”

“Cô hi vọng điều con nói không phải theo nghĩa đen. Cô biết cô có tâm hồn ăn uống, nhưng còn bức tường thành... Không, cô không thích điều đó.”

Và như thế chúng tôi chia tay nhau. Hình ảnh cuối cùng của cô mà tôi thấy qua cửa sổ toa tàu, lúc cô và Violet lên London tiễn tôi là nụ cười tươi tắn mặc dù tôi biết lệ chưa ráo trong khóe mắt cô.

Còn bây giờ thì tôi đã đến bến cuối cùng, tôi vừa xuống tàu thì một người đàn ông trong bộ đồ đồng phục cắt rất khéo tiến về phía tôi hỏi có phải tôi là Miss Grant, nếu đúng thế thì anh ta đến để đưa tôi về trường Abbey, nơi mọi người đang chờ đón tôi.

“Xe ngựa ở ngoài sân, thưa cô. Đây là hành lí của cô ạ? Chỉ cách đây mấy bước, không hơn.”

Tôi đi theo anh ta qua thanh chắn nhà ga và đây là cái mà anh gọi là cỗ xe – thực ra nó chỉ là một chiếc xe nhỏ hai bánh do một con ngựa màu xám kéo.

Anh ta sắp đặt hành lí trên xe và chúng tôi lên đường.

“Coi xem cô ngồi có thoải mái không?”

“Cám ơn.”

“Hôm nay là một ngày đẹp trời cho một sự khởi đầu, thưa cô.” người đánh xe nói. Anh ta có một hàm râu đen, mái tóc cùng màu, loăn xoăn, trạc tuổi trung niên, dáng người vạm vỡ, phát âm với những âm rung của vùng Devon mà tôi bắt đầu phải quen dần.

Người đánh xe có vẻ hay chuyện. Trong lúc vung roi điều khiển ngựa, anh nói, “Các tiểu thư sẽ nhập học vào Thứ ba tuần sau. Cô sẽ có một khoảng thời gian để ổn định. Mọi việc sẽ khác đi khi họ ở đây. Dù vậy có một số người ở lại trường vào lúc này. Chỉ vào kì nghỉ hè hoặc Giáng sinh, nhà trường mới hoàn toàn vắng vẻ. Cô biết đấy, có nhiều người ở rất xa.”

“Phải.”

“Cô có biết nhiều về vùng Devon không?”

“Tôi e rằng tôi còn chưa biết gì.”

“Cô sẽ được đối đãi rất tốt. Chúa phù hộ cho vùng này. Có cái gì giống với thiên đường.”

“Tôi rất mừng được nghe nói thế.”

“Đúng thế đấy tiểu thư ạ. Có cả một bài hát về nó đấy. Thế cô đã nghe nói gì về ngài Francis Drake chưa?”

“Có.”

“Ngài là người Devon đấy. Cứu nước Anh thoát khỏi người Tây Ban Nha. Dù vậy chuyện đó xảy ra đã lâu lắm rồi. Vinh quang Devon, người ta nói thế. Kem và rượu táo vùng Devonshire...Người ta sáng tác cả một bài hát về nó.”

“Có, tôi cũng có nghe đôi chút.”

“Một phút nữa cô sẽ thấy một tòa lâu đài. Trường Abbey ở cách đây ba dặm.”

“Đó là dinh thự của dòng họ Verringer à?”

“Vâng, đấy là tòa chính. Nhìn kia, đó là nghĩa trang cạnh nhà thờ.”

Chợt có tiếng chuông nguyện hồn.

“Hôm nay có một đám tang. Thật buồn cười khi cô đến vào ngày hôm nay, nếu cô không chấp lời tôi nói. Bà nam tước ra đi còn tiểu thư lại đến.”

Hàm râu của anh ta rung lên. Dường như anh ta lấy làm thú vị lắm.

“Đám ma ai vậy?”

“Đó là phu nhân Verringer.”

“Ồ...Vâng bà ấy lớn tuổi thế sao?”

“Không. Đó là phu nhân của ngài Jason. Thật đáng buồn. Sống không ra sống chết cũng không ra chết. Ốm đau liên miên trên dưới mười năm rồi. Bị ngã ngựa. Họ cũng chẳng may mắn gì...Dòng họ Verringer ấy. Họ bị nguyên rủa, như dân gian vẫn nói.”

“Thế sao?”

“Chuyện xảy ra lâu lắm rồi...cả một câu chuyện dài. Tu viện và tất cả mọi chuyện khác. Có nhiều truyền thuyết lắm, về cả tu viện và dòng họ này.”

“Nghe có vẻ kì bí quá nhỉ.”

“Vâng, chuyện xảy ra lâu lắm rồi.”

Chúng tôi rẽ vào một con đường nhỏ, hẹp đến nỗi những bụi cây dại hai bên đường quệt cả vào thành xe. Đột nhiên người đánh xe cho ngựa lại. Một cỗ xe đang tiến về phía chúng tôi.

Người xà ích của chiếc xe kia cũng dừng lại. Anh ta không có chỗ tránh và hai người đàn ông trừng trừng nhìn nhau.

“Anh phải lùi lại, Emmet,” người kia kêu to.

Người đánh xe của tôi – rõ ràng tên Emmet – vẫn tỏ vẻ bướng bỉnh. “Anh quay lại thì tốt hơn, Tom Craddock.”

“Tôi quay lại?” Tom Craddock day lại. “Coi này, Nat Emmet, tôi đang đánh xe cho ngài Jason Verringer.”

Tôi nghe một tiếng la lớn: “Nhân danh Chúa, chuyện gì đang xảy ra vậy?” Một gương mặt thò ra ngoài cửa sổ và tôi thoáng thấy mái tóc đen và một đôi mắt đen long lên giận dữ.

“Đó là Nat Emmet, thừa ngài Jason. Anh ta chở một cô giáo trẻ mới về trường và anh ta đứng chắn ngang đường.”

“Quay lại ngay Emmet,” một giọng nói quyền uy vang lên và khuôn mặt biến mất.

“Vâng thưa ngài Jason. Tôi cũng đang làm thế...”

“Làm ngay đi.”

Emmet xuống xe, chúng tôi bắt đầu quay xe lại, cuối cùng cũng đến đoạn đường rộng rãi hơn. Chiếc xe phóng vụt qua xe của chúng tôi và người đánh xe nhả nhỡ một nụ cười chiến thắng với Emmet khi đánh

xe ngang qua. Tôi cố nhìn lên người đàn ông trong xe nhưng ông ta không để lộ mặt. Tiếng chuông cầu hôn lại vọng lên một lần nữa.

“Ông ta trở về sau khi chôn vợ.”

“VẬY ĐÓ LÀ NGÀI JASON. ÔNG TA CÓ VẼ NÓNG NẤY QUÁ NHÌ.”

“CÔ NÓI GÌ Ạ?”

“Ông ta có vẻ nóng tính.”

“Ồ, ngài không thích có bất cứ cái gì chắn đường... như bà vợ đáng thương chẳng hạn. Có lời đồn nói bà ta đứng ngang đường ông ta. Nhưng tôi đang nói ngoài lề rồi. Có những cái người ta không giữ im lặng đâu. Mà tại sao lại phải thế chứ?”

Chúng tôi đi bon bon trên con đường quê nhỏ hẹp.

“Không muốn gặp ai khác nữa,” Emmet nói “Không phải tôi muốn quay lại lần thứ hai đâu...trừ khi là ngài quý tộc và chúng ta không muốn gặp ông ta một lần nữa phải không?”

Chúng tôi lại tiếp tục lên đường trong khi những lời lảm bảm của người đánh xe không làm tôi bận tâm nhiều bởi vì tôi còn mãi nghĩ đến vị quý tộc và người vợ cản đường của ông ta, người mà giờ đây chuông đang gióng lên cầu cho linh hồn của bà an nghỉ nơi chín suối.

“Nếu cô nhìn ra ở chỗ rẽ này cô sẽ thấy tu viện.”

Thế là tôi nhìn ra...chờ đợi.

Nó sừng sững ngay trước mắt tôi uy nghi, đầy đe dọa với vẻ tang thương của lớp tường được bao bọc bởi quá khứ hiển hách. Tôi có thể nhìn thấy mặt trời lóe sáng qua những nhịp cuốn của mái vòm vĩ đại mở ra hướng lên trời.

“Nó là thế đấy,” Emmet nói, giọng chỉ trỏ. “Thật là một cảnh tượng vĩ đại, phải không? Chẳng là gì cả...ngoài một đồng tàn tích cổ...trừ một phần không phải.Ồ, người ta phỏng đoán khối thứ về tu viện của chúng tôi đấy. Không được đụng chạm đến vật gì. Cũng còn tốt chán, hiện nay người ta còn để yên.”

Tôi ngạc nhiên không nói lên lời. Đúng là một cảnh tượng ngoạn mục. Xa xa trên những ngọn đồi, cây cối đang đâm chồi, nảy lộc, mặt trời sáng lấp lánh trên con suối len lỏi chảy qua một cánh đồng.

“Nhìn qua bên phải cái tháp kia kìa, cô có thể nhìn thấy nhiều ao cá. Đó là nơi các tu sĩ thường bắt cá làm bữa tối.”

“Thật tuyệt vời. Tôi không thể tưởng tượng có một cái gì... ấn tượng hơn.”

“Đây là một nơi dân tình không dám lại gần sau khi trời tối. Miss Hetherington không thích chúng tôi nói thế nhưng đó là sự thật. Nghi nó sẽ làm cho các cô nữ sinh hoảng sợ và có thể họ xin chuyển đi nơi khác. Nhưng để tôi nói cho cô biết có một vài người nói họ có nghe thấy tiếng chuông điểm vào những giờ nhất định vào quãng nửa đêm và cả tiếng các ông thầy cả tụng kinh.”

“Điều này vẫn có khả năng xảy ra.”

“Cô đang nhìn tu viện dưới ánh mặt trời. Cô phải chiêm ngưỡng nó dưới ánh trăng hoặc... tốt hơn dưới ánh sáng của vài vì sao đơn lẻ xa xôi.”

“Cũng có thể như thế lắm,” tôi trầm ngâm đáp.

Chúng tôi càng đến gần tu viện hơn.

“Thưa cô, ở trong trường cũng tiện nghi, thoải mái lắm. Cô khó mà biết cô đang ở đâu. Miss Hetherington làm được nhiều điều kì diệu lắm. Ở trong khuôn viên nhà trường ấy mà... khi cô nghe tiếng cười của các cô gái trẻ hòa với nhau, cô sẽ quên tất cả mọi chuyện về các thầy tu tịch từ đời tám hoánh nào.”

Xe ngựa tiến vào sân. Emmet nhảy xuống giúp tôi xuống xe.

“Tôi sẽ mang hành lí cho cô,” anh nói.

Tôi đứng quay mặt vào cái cổng trở ra từ một bức tường đá xám. Emmet nhấn chuông, cánh cổng lập tức mở ra bởi một cô gái trẻ mặc đồng phục.

“Mời Miss Grant vào. Có phải là Miss Grant không ạ? Miss Daisy Hetherington mời cô đến ngay văn phòng. Bà hiệu trưởng đang chờ.”

Tôi thấy mình đứng trong một sảnh đường rộng thênh thang có trần hình mái vòm trông giống như trong tu viện. Không khí trong phòng mát lạnh, điều mà tôi nhận ra ngay sau khi hưởng cái ấm áp của mặt trời bên ngoài.

“Thưa cô, chuyến đi dễ chịu chứ ạ?” Cô gái hỏi, “Đường như tàu đến đúng giờ.”

“Ồ, tốt lắm, cảm ơn.”

“Các cô giáo khác còn chưa đến. Ngày mai tất cả mọi người sẽ có mặt đông đủ. Khi tất cả nữ sinh tụ họp... thì ai nấy đều biết.” Cô gái quay sang tôi, mắt nhìn lên trần nhà, hếch cái cằm lên.

“Lối này, thưa cô. Cầu thang này khá nguy hiểm. Nếu cô bước ở phía bên này, hẹp hơn, lại hơi dốc đứng, cô có thể bị té ngã. Bám vào sợi dây thừng này. Cứ coi nó là tay vịn cầu thang. Đây, những ông thầy tu đã làm thế nên ta cứ bắt chước theo.”

“Đây là một tòa nhà xưa cũ.”

“Xây dựng từ một phần của đồng cỏ nát, thưa cô. Chúng tôi bao giờ cũng nghe người ta nói thế... rằng chúng tôi cần phải đánh giá cao nơi này vì các tu sĩ đã làm nên những điều vĩ đại. Còn tôi, tôi thích có tay vịn bằng gỗ hơn.”

Chúng tôi đi đến những hành lang dài. Nó cũng có cái trần vòm cuốn như trong sảnh đường và nhiều phòng có cửa trông ra hành lang.

“Thưa cô, lối này.” Cô gái gõ vào cánh cửa, và một giọng nói vừa cất lên tôi đã nhận ra ngay là giọng của Miss Hetherington: “Mời vào!”

“À, cô đã đến.”

Daisy đứng dậy. Bà còn cao hơn là tôi nhớ nữa, và ở đây, trong bốn bức tường này, bà là chính mình hơn lúc nào hết cứ như thể bà được tạo ra từ cùng một thứ đá nơi đây.

“Rất vui được gặp cô. Chắc cô rất mệt sau một chuyến đi. Grace, mang lại đây một chiếc li nữa và một ít nước nóng. Đầu tiên hãy dùng trà – vừa mới pha xong – sau đó cô có thể đi nhận phòng. Tôi tin là cô có một chuyến đi vui vẻ. Cô đến rất đúng giờ.”

“Tàu đến rất chính xác.”

“Cởi áo khoác ra. Bây giờ thì ngồi xuống. Tôi rất mừng được gặp cháu, Cordelia ạ. Tuy vậy, tôi sẽ gọi cháu là Miss Grant, trừ những lúc chỉ có hai người với nhau. Tôi không muốn có một sự phân biệt nào.”

“Vâng, như thế thì tốt hơn.”

“Tôi có thể nói là tu viện gây cho cháu một ấn tượng mạnh.”

“Rất mạnh ạ, mặc dù cháu mới chỉ biết rất ít, chỉ là một ấn tượng đầu tiên. Quả là một cảnh tượng kì vĩ.”

“Tôi hiểu tác động của nó. Chúng tôi, những người sống ở giữa đám kiến trúc cổ này quá lâu, e rằng có khuynh hướng quên mất rằng chúng đại diện cho cái gì.”

“Chắc chắn đó là một khung cảnh tuyệt vời.”

“Tôi cũng nghĩ thế. Nó làm cho chúng ta cảm thấy mình khác đi. Tôi nghĩ sống ở một nơi như thế này các cô gái trẻ sẽ hiểu hơn về quá khứ. Lịch sử bao giờ cũng giúp ta sống tốt hơn. À, ở đây có nước nóng. Để tôi đổ cho cháu. Cháu có dùng thêm kem và đường không?”

“Không, cảm ơn cô.”

“Cháu không giống cô cháu chút nào. Chị ấy bao giờ cũng làm cho tôi sững sốt bởi lượng đường mà chị ấy bỏ vào li trà.”

“Cô Patty yêu thích tất cả những gì ngọt ngào.”

“Đúng như bản chất của chị ấy.”

“Cô ấy bao giờ cũng vui vẻ và cố gắng làm cho tất cả mọi người xung quanh cô đều thế.”

“Patience là thế đấy! À, bây giờ cháu ở đây rồi. Tôi sẽ đưa cháu đi một vòng sau buổi uống trà... trước khi trời tối. Tôi rất thích giới thiệu cơ ngơi này cho người mới đến lần đầu. Tôi rất tự hào về nó. Thật là độc nhất vô nhị. Những nhà kiến trúc thời Elizabeth đã làm được một điều kì tuyệt, cố xây dựng nó từ một đồng đồ nát. Chúng ta sẽ tự gọi mình là Phụng hoàng như tôi vẫn thường nói.”

“Phần nào thuộc về tu viện ạ?”

“Đó là phòng cho giáo đoàn, thư viện, bếp và khu y tế. Những khu vực này hầu như không bị đụng chạm khi quân khủng bố kéo đến. Tháp và nhà nguyện bị phá hủy rất nghiêm trọng.”

“Nó được trùng tu và tôn tạo gần như cấu trúc ban đầu phải không ạ?”

“Phải, vào giữa thế kỉ mười tám. Các tu sĩ tự tay xây dựng. Hãy tưởng tượng những điều đã diễn ra. Họ phải vận chuyển những tảng đá đến đây...rồi tự tay xây lại. Tất nhiên đó là công sức của tình yêu. Cháu có thể chiêm nghiệm điều đó... đặc biệt là ở gian giữa thánh đường và các lối đi... cả ở những chỗ lộ thiên.

“Cháu nóng lòng muốn được chiêm ngưỡng tất cả.”

“Tôi biết cháu sẽ thế. Tôi cảm thấy cháu có tình cảm tích cực với những chuyện này. Một số người có, một số người lại không.”

Daisy chuyển cho tôi một lát bánh mì mỏng kèm với bơ.

“Tôi rất mừng là cháu có thể đến trước mọi người hoặc nói đúng hơn hầu hết mọi người, một ngày. Miss Dupont và Kutcher hiện đang ở đây. Họ có những ngày nghỉ ngắn hơn và về nhà một năm hai lần. Phí đi lại giữa nước ta với lục địa khá đắt. Cả hai người đều rất tốt. Jaennette Dupont cảm thấy chuyện kỉ luật có hơi khó khăn, nhưng học sinh yêu quý cô ấy và nếu cô ấy không dạy những môn chính thống thì cô ấy lại gặt hái được thành công. Cô Kutcher thì trái lại. Một nhà giáo mẫu mực và cô ấy có một tư chất rất cần thiết để dạy dỗ bọn con gái. Học sinh phải kính trọng người thầy, đó là điều bắt buộc. Tôi hi vọng cháu cũng tìm thấy ở mình cái phẩm chất đó. Cháu sẽ khám phá ra thật nhanh thôi. Chắc là tôi cũng hơi mạo hiểm một chút, cháu biết đấy...là vì cháu còn chưa đứng lớp bao giờ.”

“Nếu cô thấy có gì không hài lòng, xin cô vui lòng cho cháu biết ngay. Cháu nghĩ cô Patty cũng nghĩ thế. Cô ấy muốn cháu dạy dỗ bọn trẻ thật tốt.”

“Tôi không muốn thấy cháu chon vùi cuộc đời của mình ở một vùng quê nào đó sau bấy nhiêu năm ăn học. Không. Tôi chưa bao giờ sai lầm trong các nhận định của mình và tôi cũng không nghĩ thế vào lúc này. Cháu có biết cười ngựa không?”

“Cháu thường xuyên cười ngựa ở Grantley mà.”

“Tốt lắm. Chúng ta có một thầy giáo dạy cười ngựa, dạy bọn trẻ ba buổi một tuần. Họ đi thành từng nhóm, nhưng tôi muốn có một cô giáo đi kèm. Cháu có thể cười ngựa tùy thích vào lúc rảnh rỗi. Chúng ta ở hơi biệt lập, cháu có thể dạo chơi loanh quanh nếu không đi ngựa. Thị trấn cách đây ba dặm. Lâu đài của dòng họ Verringer khá gần đây.”

“Cháu có nhìn thấy nó trên đường đến đây.”

“Ồ phải, hôm nay ở đây có một đám ma. Phu nhân Verringer đáng thương đã qua đời. Một vài người nói đó là một sự giải thoát vui vẻ. Fiona và Eugenie có mặt ở đám tang. Tôi cho rằng chúng ta nên cho phép hai đứa trẻ mặc đồ đen mấy tháng đầu thay vì mặc đồng phục. Thật là đáng chán. Tôi sẽ không cho phép bất cứ ai khác. Nhưng đây là một trường hợp ngoại lệ...Tôi không biết tôi còn có thể làm bất cứ điều gì không.”

“Cháu đoán đó là mẹ của chúng. Cháu đã gặp người cha.”

“Không. Không phải mẹ. Đó là thím của chúng. Cháu đã gặp ngài Jason rồi ư?”

“Vâng, đang ngồi trong xe của ông ta. Cháu và ông ấy gặp nhau trên đường.”

“Chắc ông ấy đi đám tang. Ông là chú của hai cô học trò. Hai người không có con, thật đáng buồn. Fiona và Eugenie được đặt dưới sự giám hộ của ngài Jason. Chúng mồ côi cả cha lẫn mẹ từ lúc còn bé. Nhà chúng bao giờ cũng ở điền trang này...kể cả khi bố mẹ chúng còn sống. Cha hai đứa là anh trai ngài Jason. Họ không có con trai và tất nhiên không có người thừa kế. Dòng họ Verringer đã ở đây kể từ thế kỉ mười sáu. Cả khu vực rộng lớn của tu viện trở thành tài sản của họ sau sự kiện Giải thể các tu viện.”

“Cháu biết rồi. Cháu lại nghĩ mấy cô bé kia là con gái của ông ấy.”

“Chúng học ở đây được ba năm rồi. Khi ấy Fiona mới 14 tuổi. Nó là chị mặc dù không lớn tuổi hơn em bao nhiêu. Hai đứa chỉ chênh nhau 18 tháng. Phải chắc con bé 14 tuổi vì bây giờ nó 17 tuổi, chẳng bao lâu nữa sẽ 18 còn Eugenie thì 16.”

“Phần lớn học sinh ở đây vào cỡ tuổi ấy phải không ạ?”

“Từ 14 đến 18. Rất giống ở Schaffenbrucken.”

“Vâng, đúng thế ạ.”

“Mục đích của tôi là đào tạo các thiếu nữ này để họ đáp ứng được những yêu cầu cao trong xã hội thượng lưu. Tôi nghĩ điều đó mới thật là quan trọng. Bây giờ người ta cần nhìn vào những vấn đề thực tiễn. Cháu sẽ dạy tiếng Anh, bao gồm cả văn chương, tất nhiên rồi. Bọn con gái sẽ học những môn cổ điển với cháu. Tôi muốn cháu chú trọng đến những kĩ năng xã hội. Giao tiếp... tranh luận về những vấn đề hiện tại... Chúng ta có môn khiêu vũ... khiêu vũ theo nghi thức, cháu biết đấy. Thầy khiêu vũ sẽ đến dạy ba buổi một tuần nhưng ngày nào cũng phải thực tập, cháu và có lẽ một người khác nữa sẽ chịu trách nhiệm về vụ này. Rồi còn có âm nhạc nữa. Thầy Maurice Crowe dạy nhạc lí cho cả trường tuần một lần nhưng ông dạy dương cầm và vĩ cầm cho những học sinh có nhu cầu. Chúng ta cũng chú trọng đến âm nhạc và nghệ thuật nói chung. Có một cô giáo dạy nghệ thuật là Eileen Eccles. Tối nay cô ấy sẽ đến. Tôi đã có trao đổi với cô ấy. Cháu và cô ta sẽ thu xếp để dàn dựng một vở kịch cho toàn trường. Chúng tôi đã từng đóng một vở kịch rất thành công. Phụ huynh thích con em mình đóng kịch. Lần trước chúng tôi được phép biểu diễn ở lâu đài. Ở đấy họ có một phòng nhảy lí tưởng cho bất cứ hình thức sinh hoạt văn nghệ nào.”

“Nghe có vẻ rất thú vị.”

“Tôi chắc là cháu sẽ thấy như thế. Bây giờ đến lúc sắp xếp chỗ nghỉ. Các căn phòng ở đây chỉ cần nhỏ; đã từng có cả một đạo quân trú ở đây và chúng ta không được phép chừa này nọ hay can thiệp vào kết cấu của ngôi nhà mặc dù ngài Jason đã cho phép để một hoặc hai khu vực sửa sang lại cho thích hợp với nhà trường. Ví dụ, chúng tôi chia một phòng lớn gấp đôi phòng khách thành hai phòng nhỏ. Chẳng dễ gì có thể chiều lòng nhiều người một lúc. Một kí túc xá lớn có thể tiện lợi hơn. Chúng tôi bố trí một giáo viên chịu trách nhiệm trông coi bốn phòng, mỗi phòng hai học sinh. Phòng của giáo viên sẽ ở gần bốn phòng đó. Cháu cần phải chắc chắn là các nữ sinh ngủ trong phòng mình hằng đêm, rằng họ phải thức dậy khi chuông báo và họ sẽ phải cư xử xứng đáng với gia thế của mình.”

“Cũng như một loại gia sư.”

“Chính xác, chỉ có khác là chúng ta cùng ở dưới một mái nhà và các khu vực khác không ở xa nhau bao nhiêu. Cháu sẽ chịu trách nhiệm trông nom những cô bé vui vẻ, dễ uốn nắn. Gwendoline Grey ở cùng phòng với Jane Everton. Gwendoline là con gái một vị giáo sư còn cha Jane là một nhà doanh nghiệp ở Midlands. Không cùng tầng lớp với Gwendoline nhưng có nhiều tiền. Tôi đã sắp đặt các cô gái thành từng cặp một cách có suy tính. Hai đứa trẻ có thể học hỏi lẫn nhau. Ở phòng bên cạnh là Charlotte Mackay. Cha cô bé là nam tước vùng Blandore, và cô ở cùng Patricia Carwright, con gái một người chủ ngân hàng. Caroline Sangton có cha là một nhà kinh doanh nhập khẩu ở thành phố, nó có bạn cùng phòng là Teresa Hurst. Thực ra, Teresa đa số nghỉ hè ở trường. Cha con bé đầu tư vào việc trồng một loại cây gì đó...hình như là thuốc lá ở Rhodesia. Đôi khi chúng tôi gửi nó về cho người em họ của mẹ nó, nhưng không thường xuyên. Tôi cho rằng họ cố gặt nó ra khi có thể làm được.”

“Tôi nghiệp cho Teresa.”

“Đúng thế. Tôi cũng để cháu trông nom hai bé gái nhà Verringer. Hai đứa ở chung một phòng. Đây là một gia đình nhỏ của cháu như tôi quen gọi. Tôi chắc cháu sẽ thấy rằng mọi chuyện đều xuôi chèo mát mái. Cháu dùng trà xong chưa? Vậy tôi sẽ đưa cháu về phòng. Hành lí của cháu đã ở đó, nếu cháu không quá mệt và thích tham quan một vòng tôi sẽ đưa cháu đi. Có lẽ cháu muốn rửa ráy cho tỉnh táo sau một chuyến đi. Nếu vậy chúng ta sẽ về phòng cháu để cháu có thể rửa mặt, thay đồ, sắp xếp đồ đạc. Rồi tôi sẽ cho cháu biết tu viện là thế nào.”

“Cảm ơn cô. Chắc là thú vị lắm.”

“Nào chúng ta đi.” Tôi theo cô lên những căn phòng lát đá, trèo lên những cái cầu thang giống như cái tôi đã thấy trước đó – thu hẹp một cách đầy phản trắc khi chạm đến cột, to dần ở đầu bên kia cùng với sợi dây thừng dùng làm tay vịn.

Rồi chúng tôi cũng về được đến gian phòng ngủ. Phòng của tôi nhỏ hẹp với những bức tường đá rất dày làm cho căn phòng thêm lạnh lẽo hơn. Phòng có một cái cửa sổ vừa dài vừa hẹp. Có một cái giường, một cái tủ, một cái bàn và một cái ghế dựa.

“Chắc cháu nghĩ nó có phần nào khổ hạnh. Phòng tôi cũng thế. Nên nhớ rằng đây là tu viện và tôi luôn nhấn mạnh với bọn trẻ rằng chúng ta có được quyền ưu tiên nên mới được ở đây. Bây giờ tôi sẽ chỉ cho cháu nơi chúng ta làm vệ sinh. Tôi chia ra từng ngăn nhỏ... một nhân nhượng lớn, tôi phải nói với cháu như thế. Các tu sĩ ngày xưa phải rửa ráy trong cái máng xối chạy suốt khu vực này. Tuy vậy, cháu sẽ tìm thấy một số biểu hiện của thời hiện đại ở đây. Tôi cũng cho lắp đặt một số gương soi. Bây giờ cháu đã thấy phòng ngủ của mình và của bọn con gái mà cháu phụ trách. Nửa tiếng nữa tôi sẽ tìm cháu. Một trong những người hầu gái sẽ đưa cháu đến phòng làm việc của tôi, rồi chúng ta có thể đi khám phá một vòng.”

Tôi tắm rửa, thay bộ quần áo đi đường, sắp đặt đồ đạc vào trong tủ. Tôi cũng không dám chắc về cảm xúc của mình. Tôi rất hứng thú trước những gì tận mắt chứng kiến và cảm thấy hiểu Miss Hetherington hơn, kính trọng bà và sẽ làm việc ăn ý với bà. Mặt khác, mặc dù tôi cảm thấy cảnh vật chung quanh thật lôi cuốn thì cũng có những lúc tôi cảm thấy ớn lạnh. Có lẽ bởi vì quá khứ vẫn còn đâu đây, nó bị xâm phạm. Người ta còn có thể chờ đợi điều gì trong bốn bức tường của một tu viện.

Tôi đã sẵn sàng và chờ đợi khi có lệnh gọi. Tôi tưởng tượng sẽ kể cho cô Patty nghe tất cả khi chúng tôi sum họp vào dịp hè. Điều này làm cho tôi phần chần chừ hơn.

Tôi đang đứng trước mặt người thủ trưởng trực tiếp. “À!” Đôi mắt xanh lạnh lùng nhìn khắp tôi một lượt và tôi có cảm tưởng bà đánh giá cao chiếc áo trắng và cái váy màu xanh hải quân. “Bây giờ cháu đã đến. Tôi sẽ đưa cháu đi tham quan một vòng. Nếu có thời gian tôi sẽ giảng giải đôi điều về những vật chung quanh, nhưng chủ yếu cháu sẽ tìm hiểu điều này sau. Tôi có một bức tranh vẽ tu viện trước kì Giải thể. Mãi đến đầu thế kỉ này nó mới được vẽ lại, nhưng người ta đã làm công việc tái tạo thật tuyệt và cũng không quá khó khi có sơ đồ. Chỉ cần một mức độ nhỏ của trí tưởng tượng. Các thầy tu của chúng ta thuộc dòng tu Bénédictin và như vậy tu viện này cũng được xây theo phong cách ấy. Cháu có thể thấy nó ở hai bên bờ suối dẫn đến những cái đầm nuôi cá, những cái đầm ấy lại chảy ra sông. Chúng ta chỉ ở cách biển có tám dặm. Có ba cái đầm nuôi cá cái nọ tiếp nối cái kia. Cũng có nhiều loại cá ngon. Emmet và một số người khác thường đến đây câu cá và bữa cá ngày Thứ sáu hàng tuần là nhờ ở những cái đầm này. Tôi nghĩ đó là một truyền thống quan trọng. Từ đây cháu có thể nhìn thấy gian giữa và cánh ngang nhà thờ. Đây là nhà nguyện với sáu bàn thờ. Kia là nhà của giáo đoàn, nhà cổng, giáo đường... nhà của tu viện trưởng, phòng ăn, nhà kho và nhà làm bơ. Cháu sẽ tìm thấy bất cứ địa điểm nào theo sơ đồ. Chúng ta bắt đầu từ đây. Nào bây giờ thì đi thôi.”

Chúng tôi đi ra ngoài trời. Bên ngoài dường như ập ập hơn. Daisy chuyện trò luôn miệng trong lúc chúng tôi đi dạo. Đó là một chuyến tham quan thật thú vị và tôi cảm thấy tôi không thể tiếp nhận cùng một lúc tất cả những điều tôi mục kích, cái làm tôi cảm nhận sâu sắc nhất là không khí u ám ở tu viện – nhất là ở những khu vực không có mái che. Có vẻ thật kì quặc khi bước qua những đồng đá chồng lên nhau, những cái cột vĩ đại của quá khứ dường như rất vô nghĩa bởi chúng chống đỡ cho những bức tường và mái vòm giờ đây đã bị phá hủy và qua đó tôi có thể nhìn thấy bầu trời. Tôi hiểu tại sao những người ưa tưởng tượng lại nghe thấy tiếng chuông ai oán điểm giữa đêm khuya và tiếng tụng kinh đều đều của các thầy cả vào lúc màn đêm buông xuống. Tôi vẫn có thể nhìn thấy nơi này khi không có ánh nắng mặt trời. Tôi tin là chỗ này trông sẽ rất ghê sợ trong bóng tối và lần đầu tiên tôi tự hỏi không biết Daisy có thật khôn ngoan không

khi chọn một chỗ như thế này làm trường học. Có phải là tốt hơn khi dựng một ngôi trường ở một vùng quê êm ả, trong lành hoặc ở một nơi nhìn ra biển dọc theo Bờ Nam không?

Nhưng tất nhiên chính điều này làm cho trường Colby trở thành độc nhất vô nhị và đó là điều Daisy hướng tới.

“Cháu có vẻ trầm lặng quá đấy Cordelia ạ. Cô hiểu cháu còn đang ngợp. Một quang cảnh như thế này bao giờ cũng tác động đến tất cả những người nhạy cảm.”

“Các nữ sinh...chúng có cảm tưởng gì về tất cả về độc đáo này ạ?”

“Những đứa trẻ nông nổi...Hầu hết chúng không nhận ra điều này.”

“Thế còn các cô giáo?”

“Ồ, tôi nghĩ một số người có ấn tượng mạnh khi mới đến. Rồi cũng mau quen và họ nhận ra là có mặt ở đây là một sự ưu đãi.”

Tôi làm thỉnh, chạm tay vào một phiến đá xù xì, nhìn lên bầu trời qua cổng vòm thời Norman. Daisy Hetherington vỗ lên cánh tay tôi. “Vào nhà đi, chúng ta ăn tối vào lúc bảy giờ rưỡi.”

Bữa tối được chuẩn bị ở phòng ăn của các giáo sĩ chắc cũng ít nhiều giống như phòng ăn nguyên thủy cách đây bảy trăm năm về trước với các trần hình mái vòm và hàng dãy cửa sổ hẹp.

Daisy ngồi ở đầu bàn trông như một nữ giáo chủ. Thức ăn thì tuyệt ngon. “Tất cả đều là cây nhà lá vườn,” bà bảo tôi. “Đó là một trong những lợi thế của vùng này. Chúng tôi có nhiều đất đai. Ví dụ những thửa vườn cũ trước khu bếp, chúng tôi đã biết tận dụng. Tôi có hai người làm vườn làm việc cả ngày, có Emmet giúp một tay. Đó là chưa kể mấy người quản ngựa.”

Nhìn bao quát, cơ ngơi này rộng mênh mông, so với nó Grantley xem ra chẳng thấm tháp gì.

Trong bữa tối, tôi được giới thiệu với cô giáo người Pháp, Jeannette Dupont và cô giáo người Đức Irma Kutcher; cô giáo dạy môn nghệ thuật Eileen Eccles, vừa mới về đến nơi. Tôi có thể nói thông thạo hai thứ tiếng, điều không chỉ làm cho hai cô này mà cả Daisy Hetherington cũng thích thú bởi bà thích nhấn mạnh sự thật là tôi giỏi cả hai thứ tiếng, dù bản thân bà chỉ biết nói tiếng mẹ đẻ.

Dupont khoảng hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi đẹp rực rỡ như một đóa hoa xuân. Irma Kutcher không lớn tuổi hơn cô kia nhưng lại có vẻ cứng hơn bởi vì trông cô nghiêm nghị hơn và tôi chắc cô cũng tạo ra cho mình một phong cách đứng mực, nghiêm túc. Eileen Eccles là một cô giáo dạy môn nghệ thuật không chêch vào đâu được với mái tóc rối tung và đôi mắt đen đầy ấn tượng; cô bận một chiếc áo đầm rộng thùng thình màu sắc rối rắm là sự phối hợp giữa các gam màu nâu với các vệt màu đỏ nhạt, nét nghệ sĩ thể hiện ở cô đến từng chân tơ, kẽ tóc.

Chúng tôi nói chuyện về trường lớp, tôi có cảm tưởng là tôi sẽ làm việc ăn ý với đội quân của Daisy một cách không quá khó khăn. Bà cầm trịch câu chuyện về trường Colby và tính nết của từng học sinh một. Tôi cảm thấy thôi thúc thật sự, muốn nắm bắt tất cả những điều này.

Sau bữa ăn tối chúng tôi đi về phòng làm việc của Daisy và câu chuyện lại tiếp tục chủ đề chính cho đến lúc bà hiệu trưởng tuyên bố trông tôi có vẻ mệt mỏi và chắc tôi muốn nghỉ ngơi.

“Tất cả các cô giáo còn lại sẽ đến đây vào ngày mai hoặc ngày kia. Vào ngày Thứ ba, những nữ sinh về nhà nghỉ lễ sẽ quay lại trường.”

Cô giáo người Pháp hỏi chị em nhà Verringer có trở về trường ngày ấy không.

“Tất nhiên là thế rồi, tại sao lại không?” Daisy đáp.

“Tôi nghĩ, có thể vì đám tang trong gia đình...chúng phải ở nhà chịu tang một thời gian.”

“Ngài Jason không muốn thế. Tốt nhất là chúng nên có mặt ở trường. Chúng sẽ nhập học vào ngày Thứ ba. Charlotte Mackay sẽ ở với chúng. Nó đã nghỉ hè ở lâu đài Verringer mà. Chắc có phần nào gượng gạo khi mời nó ở lại đây vào thời gian này. Tuy vậy, tôi tin rằng hai gia đình này có liên hệ với nhau. Bây giờ tôi

cho là cô Grant đã mệt rồi. Miss Eccles, cô có thể đưa Miss Grant về phòng không. Tôi chắc cô ấy sẽ tìm được đường về nhưng trong lần đầu tiên có thể bị lẫn lộn.”

Cô Eccles đứng dậy dẫn đường.

Khi chúng tôi đi lên cầu thang, cô quay về phía tôi nói, “Miss Daisy đôi lúc cũng hay áp đảo người khác. Mọi việc cũng không quá tệ khi có nhiều người hơn.”

Tôi không bắt lời, chỉ mỉm cười, còn cô tiếp tục: “Cần phải làm quen với nơi này. Tôi không thể nói với cô chính xác số lần tôi suýt sắp xếp đồ đạc, chuẩn về nhà trong khóa dạy đầu tiên. Nhưng tôi đã tìm lại được, và thật tức cười dần dần rồi tôi cũng quen. Tôi nghĩ tôi sẽ buồn lắm nếu rời đây vào lúc này.”

“Miss Dupont và Kutcher xem ra có vẻ rất hài lòng.”

“Đúng thế, trong trường hợp họ làm Miss Daisy hài lòng. Tất cả những điều cô có thể làm là đi bên phải bà ấy và nhớ rằng, cũng như Chúa Trời, bà ấy biết tất tật, nhìn thấy ráo trọi và bao giờ cũng từ đứng trở lên.”

“Nghe có vẻ đơn giản nhưng có cái gì đáng sợ.”

“Hãy giữ cho mọi việc đều vào đây và Miss Daisy bao giờ cũng đúng. Cô đã từng đi dạy chưa? Ồ không, tôi nhớ ra rằng cô vừa tốt nghiệp trường Schaffenbrucken. Tôi không được quên điều đó. Daisy đã bảo chúng tôi điều này hàng chục lần rồi.

“Họ làm ồn ào quá thể.”

“Cũng có hơi thái quá.”

Tôi bật cười.

“Ít nhất thì trong con mắt của Daisy, cô là người dạy các phép giao tế, tôi nghĩ vậy.”

“Phải, tôi phải cố gắng nhiều để thực hiện công việc được giao.”

“Cứ làm theo lẽ lối ở Schaffenbrucken, cô sẽ không đi sai đường.”

“Chắc cô vui lòng lắm khi dạy bộ môn này với những học sinh có năng khiếu.”

“Tôi sợ rằng không có những Rubens hoặc Leonardo(*) ở giữa chúng ta. Mà nếu có thì ít nhất chúng ta cũng chưa tìm ra. Nếu chúng có thể vẽ được một cái gì có thể nhận ra được là một bức tranh phong cảnh thì tôi cũng đủ vui rồi. Có thể tôi cũng chưa được công bằng cho lắm. Ở đây có hai cô bé có thể coi là có đôi chút năng khiếu. Đây, chỗ của cô đây rồi. Cô được áp ủ hai đứa con của dòng họ Verringer vô cùng quan trọng dưới đôi cánh của mình. Tôi nghĩ đó là vì Daisy cảm thấy chúng có thể tiếp thu tinh thần của Schaffenbrucken ngay cả trong giấc ngủ. Đây. Thời tiết lúc này hơi buốt giá. Và bao giờ cũng vậy. Cô dễ dàng hình dung mình là một tu sĩ. Daisy thích chúng ta sinh hoạt càng giống trong tu viện bao nhiêu càng tốt. Đừng lo lắng. Họ còn chưa làm gì cô đâu. Chỉ cần cô quên là mình đang ở trong tu viện và có một giấc ngủ thật ngon lành. Gập cô vào sáng mai nhé. Chúc ngon giấc.”

(*) Các danh họa người Ý

Tôi cũng chào lại. Tôi thấy thích cô gái này. Cô làm tôi vui vui và thật dễ chịu khi biết rằng tôi có những người bạn dễ gần như những người tôi vừa gặp hồi tối.

Tôi chải tóc và cởi quần áo thật nhanh. Có một cái gương trên bàn và tôi đoán đây là một sự nhân nhượng mà Daisy thích nhấn mạnh. Tôi nhìn cái giường nhỏ hẹp, hài hòa với cái phòng giống như cái xà lim nhưng xem ra giường có vẻ êm ái.

Tôi lên giường, quần chần quanh người. Khó có thể ngủ được. Một ngày với bao chuyện kích động và chung quanh tôi cảnh vật thật khác thường. Tôi kéo chăn lên tận cằm nằm suy tư về tất cả mọi chuyện và tự hỏi, hay đúng hơn nhìn về tương lai. Điều tôi mong mỏi nhất là làm quen với tất cả nữ sinh.

Thời gian tích tắc trôi qua, càng lúc tôi càng tỉnh như sáo. Thật khó mà ngủ được ở một nơi xa lạ, nhất là khi người ta ở trong một tu viện cổ đầy áp những ấn tượng về một thời đại đã qua, thì điều tự nhiên là đầu óc phải luôn hoạt động. Tôi trở mình quay mặt nhìn chằm chằm vào tường. Có một chút ánh sáng lọt

qua khung cửa hẹp soi cho tôi thấy những dấu vết trên phiến đá màu xám, và tôi tự hỏi không biết có bao nhiêu thầy tu từng nhìn chăm chăm vào bức tường này trong những đêm dài suy tư và cầu nguyện.

Bất thành linh tôi giật mình. Nghe như có một tiếng động thoáng qua, không cách chỗ tôi bao xa – nhanh như hơi thở vội và rồi có tiếng nấc nghẹn ngào.

Tôi ngồi dậy nghe ngóng. Im lặng và rồi...Tiếng động lại vang lên. Một ai đó ở cách tôi không xa đang khóc thầm và cố nén tiếng nức nở.

Tôi ra khỏi giường quờ quạng tìm đôi dép lê và choàng chiếc áo ngủ lên người. Tiếng nức nở phát ra từ căn phòng bên phải phòng tôi...một trong những phòng tôi có trách nhiệm trông nom.

Tôi đi ra hành lang, chiếc dép lê gây ra tiếng loẹt xoẹt trên nền lát đá.

“Ai vậy?” Tôi lặng lẽ lên tiếng.

Tôi nghe có tiếng hít vào rất nhanh. Không có tiếng trả lời.

“Có gì không ổn ư? Nói cho tôi biết đi.”

“Không có gì ạ,” một giọng nói đầy sợ sệt.

Tôi đến gần căn phòng nọ, đẩy cánh cửa. Trong ánh sáng lờ mờ tôi thấy hai cái giường, một cô gái đang ngồi trên một trong hai cái giường. Khi mắt tôi quen dần với bóng tối, tôi nhìn thấy một cô gái có mái tóc dài, đôi mắt mở to, trạc tuổi mười sáu, mười bảy.

“Có gì không ổn vậy em? Cô là cô giáo mới đến.”

Cô gái gật đầu, hai hàm răng đánh vào nhau lập cập. “Không có gì...không có gì ạ,” cô bắt đầu lắp bắp.

“Chắc phải có chuyện gì chứ,” tôi nói, đến bên giường con bé và ngồi xuống. “Em không vui vì một điều gì đó phải không?” Cô bé nhìn tôi một cách nghiêm trang với đôi mắt sợ sệt mở to. “Em không nên sợ cô,” tôi nói tiếp. “Cô biết có thể do em nhớ nhà. Phải thế không? Cô cũng đi học xa tận Thụy Điển cơ... khi cô bằng tuổi em.”

“Cô đã...” cô bé lẩm bẩm.

“Phải, em thấy đấy, cô biết tất cả mọi chuyện.”

“Em không nhớ nhà... bởi vì cô không thể nhớ cái không có phải không ạ?”

Tôi nhớ ra. “Cô nghĩ cô biết em là ai. Có phải là Teresa Hurst, và em ở lại trong trường vào kì nghỉ phải không?”

Cô gái có vẻ nhẹ nhõm vì tôi biết quá nhiều.

“Dạ phải. Còn cô là cô Grant. Em biết cô mới đến.”

“Tôi phụ trách khu vực này.”

“Khi các bạn khác đến ở đây cũng không đến nỗi ghê ạ. Ban đêm ở đây thật đáng sợ khi tất cả đều im lặng như tờ.”

“Không có gì phải sợ hết. Bố mẹ em ở châu Phi à?”

“Dạ, ở Rhodesia.”

“Cô biết điều đó có nghĩa là gì, bởi vì thật buồn cười cha mẹ cô cũng ở châu Phi. Họ là những nhà truyền giáo và họ không thể mang cô theo nên gửi cô về với người cô tên là Patty.”

“Còn em được gửi cho em họ của mẹ em.”

“Thật là một sự trùng hợp! Thế là hai chúng ta ở cùng một con tàu. Cô đã ghét cái ý nghĩ phải trở về nước Anh và rời xa cha mẹ mình. Cô sợ lắm. Thế rồi cô gặp cô Patty và mọi việc đều đẹp như trong mơ.”

“Những người họ hàng không cần em. Họ bao giờ cũng viện cớ này cớ nọ để không đón em về nhà: mấy đứa trẻ bị lên sởi, hoặc họ đang đi đâu đó, thế là em phải ở lại trường. Em nghĩ em đã quen. Chỉ là vào ban đêm...”

“Cô sẽ ở bên em và Thứ Ba tới các bạn khác sẽ quay lại trường.”

“Vâng mọi chuyện sẽ ổn hơn. Cô có muốn về nhà với cô Patty không ạ?”

“Cô thích thế lắm. Cô Patty là người cô tốt nhất mà bất cứ ai cũng mơ ước mà cô thì bao giờ cũng có cô ấy.”

“Ôi, như vậy tuyệt biết bao.”

“Phải, đúng thế. Dù sao thì bây giờ cô cũng có mặt ở đây. Cô ngủ rất gần em. Nếu em sợ thì cứ lại chỗ cô báo cho cô biết nhé. Như thế có được không?”

“Dạ, được ạ!”

“Bây giờ thì chúc em ngủ ngon. Em đã cảm thấy bình tâm chưa?”

“Dạ. Em biết cô đang ở đây. Vấn đề chỉ là thỉnh thoảng các bạn ấy chọc em. Chúng nghĩ em chỉ là con nít.”

“Cô chắc chắn là em không phải như vậy.”

“Cô thấy đấy, chúng được về nhà và không bao giờ muốn quay lại trường. Chúng thích ngày nghỉ lắm. Còn em thì lại sợ.”

“Phải, cô biết. Nhưng rồi em sẽ ổn thôi. Em và cô, hai chúng ta sẽ là bạn và em biết cô ở đây là để giúp đỡ em.”

“”Em nghĩ thật lạ là bố mẹ cô cũng ở châu Phi.”

“Đúng, thật là kì lạ phải không? Rõ ràng nó có nghĩa là chúng ta là bạn.”

“Em cảm thấy vui lắm.”

“Cô sẽ đắp chăn cho em nhé. Em có nghĩ là em ngủ lại được không?”

“Vâng, em nghĩ thế, em sẽ không phát hoảng khi em... nhìn thấy những cái bóng nữa. Em biết em có thể sang tìm cô mà. Cô muốn nói thế phải không ạ.”

“Đúng. Nhưng cô không nghĩ là em đến tìm cô, bởi vì mọi thứ đều ổn. Ngủ ngon, Teresa.”

“Chúc cô Grant ngủ ngon!”

Tôi quay về phòng. Đứa bé cô đơn đáng thương biết bao. Tôi lấy làm mừng là đã phát hiện ra tiếng con bé khóc và ít nhiều an ủi được nó. Sắp tới, tôi sẽ chú ý đến nó và không để nó chịu cảnh bị bắt nạt.

Tôi phải mất một lúc làm ấm người để đỡ giấc ngủ nhưng tôi nghĩ cảnh vừa xảy ra đã làm tôi cũng như Teresa dịu xuống và cuối cùng tôi cũng ngủ được. Dù vậy, tôi có những giấc mơ lạ lùng. Tôi mơ thấy mình đang ngồi trên một cỗ xe phóng qua gian giữa nhà thờ và nhận ra có những cột đỡ vững chắc ở hai bên xe ngựa và bầu trời xanh ở trên đầu. Bất thình lình một chiếc xe khác chắn ngang đường và tôi thấy một người ló ra. Ông ta nhìn vào tôi qua cửa sổ và hét lên. “Quay lại. Cô đang chắn đường tôi.” Đó là một khuôn mặt đen xì man dại, rồi bất ngờ nó thay đổi thành ra mặt của Edward Compton.

Tôi vật vờ thức dậy và trong một lúc không biết là mình đang ở đâu.

Chỉ là một giấc mơ, tôi tự nhủ. Tôi mơ nhiều hơn thường lệ, kể từ ngày tôi gặp người lạ mặt nọ trong rừng.

Tôi thức dậy, ngồi trên giường nhìn trần trần vào bức tường trần trụi trước mặt, đồ đạc đơn sơ trong phòng và cảm giác phấn khởi bị cuốn đi đâu hết. Tôi rửa ráy, thay đồ rồi liếc nhìn vào phòng Teresa. Giường của nó đã dọn gọn gàng, không thấy nó ở đây. Tôi tự hỏi không biết mình có dậy muộn không.

Tôi tìm đường đi xuống căn phòng chúng tôi dùng bữa tối. Daisy ngồi chỗ của mình, có cả cô Dupont cả cô Kutcher.

“Chào buổi sáng. Tôi tin cô có một đêm ngon giấc.” Daisy nói.

Tôi cảm ơn bà và đáp rằng đúng như vậy, rồi quay sang chào hai người kia. Daisy ra hiệu bảo tôi ngồi vào chỗ.

“Vào giữa khóa, giờ ăn cơm sáng là từ bảy giờ ba mươi đến tám giờ ba mươi.” Bà hiệu trưởng thông báo. “Vào đầu khóa ăn sáng bắt đầu lúc tám giờ, hai trong số các cô giáo cai quản phòng ăn chính nơi học sinh dùng bữa. Sau đó là giờ cầu nguyện ở sảnh đường và chúng ta có một bài nói chuyện ngắn – không quá năm phút – do một trong số chúng ta thực hiện. Một cái gì đó làm cho tâm hồn ta cất cánh... một loại diễn văn trong ngày. Chúng ta sẽ lần lượt làm điều đó. Giờ học bắt đầu vào lúc chín giờ. Quý vị có thể tự lấy đồ ăn ở các tủ búp phê. Chúng ta không cầu nệ trong bữa điểm tâm.”

Trong khi tôi tự mình làm nguội món thịt hun khói xứ York và café, Eileen Eccles bước vào.

Tôi ngồi vào bàn, tất cả tiếp tục nói chuyện về trường lớp. Hay đúng hơn chỉ có Miss Daisy nói còn cả bọn im lặng lắng nghe. Nhiều điểm cô nói hướng tới tôi vì tôi là lính mới.

“Các cô giáo phải có mặt ở đây vào sáng Thứ Hai. Chúng ta sẽ chuẩn bị sẵn sàng để đón các em học sinh. Sẽ có một cuộc họp toàn thể giáo viên tại phòng làm việc của tôi vào chiều Thứ Hai rồi chúng ta sẽ thông qua công việc trong học kỳ. Tôi cần thông báo để mọi người có sự chuẩn bị trước những điều chúng ta sẽ thảo luận...và để phát triển thêm những việc cần làm.” Cô mỉm cười nhìn tôi, “Tôi chắc cô sẽ thấy có nhiều người sẵn lòng bảo cho cô biết bất cứ điều gì cô muốn biết.”

Eileen Eccles nói: “Sáng nay tôi sẽ đi vào thị trấn. Tôi cần mua một vài thứ, giấy và bút vẽ đã hết. Cô có muốn đi với tôi không? Cô sẽ có cơ hội xem qua thị trấn.”

“Cảm ơn, tôi muốn thế lắm.”

“Cô có cưỡi ngựa được không? Đó là cách duy nhất đi đến đây.”

“Có và một lần nữa cảm ơn cô.”

Daisy mỉm cười tán thưởng.

Đó là một buổi sáng đẹp trời. Eileen dẫn tôi đến tàu ngựa chỉ vào một con ngựa cái có bộ lông nâu đỏ. “Cô sẽ thích nó. Con ngựa này hay cao hứng, tuy vậy lại dễ điều khiển.” Bản thân Eileen chọn một con ngựa xám. “Chúng tôi là bạn cũ,” cô nói vỗ vào sườn con vật, nó đậm móng xuống đất như thể biểu đồng tình với cô.

Chẳng bao lâu sau chúng tôi đã lên đường vào thị trấn.

“Đường không xa lắm,” cô nói, “như một cuộc đi dạo thôi. Ngựa là phần thưởng của Chúa, cho ta cơ hội thỉnh thoảng được thoát khỏi nhà trường. Thật tuyệt vời là việc cưỡi ngựa lại là một trong những yêu cầu bắt buộc trong việc đào tạo một thiếu nữ con nhà gia thế.”

Chúng tôi phóng ngựa qua những chiếc đầm nuôi cá sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời buổi sớm. Tôi liếc nhìn đồng tằm tích xung quanh một lần nữa, lại có ý nghĩ cảnh vật ở đây mới hùng vĩ làm sao – không có vẻ cổ quái dưới ánh nắng ban mai nữa.

“Rồi cô sẽ quen thôi,” Eileen nói. “Tôi hầu như không nhận ra sự có mặt của những thứ này. Lúc đầu tôi thường liếc qua vai chờ đợi một bóng người trong chiếc áo choàng đen nhảy xổ vào người tôi. Đó là trước lúc tôi khám phá ra là họ có thói quen mặc đồ trắng – một cái màu còn làm họ trở nên ma quái hơn – ít nhất là dưới ánh trăng, phải vậy không?”

“Tôi nghĩ ai cũng được một phen tang đờm kinh hồn nếu gặp mặt họ bất kể họ mặc màu gì.”

“Đừng lo. Tất cả bọn họ đều đã chết từ đời nào rồi. Và trong trường hợp hồn họ còn quanh quẩn đâu đây thì tôi tin họ cũng ủng hộ Daisy. Chỉ có những người trong nhà Verringer mới cần người bảo vệ thôi.”

“Phải, tôi tự hỏi không biết dòng họ Verringer có chiếm đất của những dòng họ khác không.”

“Ồ, cô Grant thân mến, họ đã làm thế đấy.”

Chúng tôi đi ra đường cái và tôi ngẩng người ngắm nhìn cảnh đẹp bao quanh tôi. Cỏ biếc xanh, đất đỏ đậm, cây dái ngựa và dâu dại nở hoa khắp các nhánh cành. Chợt bất thành linh không trung rung lên tiếng hót mê say của một loài chim nào đó ở ven bờ đầm đầy lau lách.

Tôi nói: “Đêm qua tôi đã gặp Teresa Hurst. Con bé đáng thương quá. Nó có vẻ cô đơn dễ sợ. Tôi hiểu cảm xúc của nó. Tôi cũng đã ở một trường hợp tương tự.” Thế rồi tôi kể cho cô nghe về cô Patty.

“Cô biết không,” Eileen nói, “Teresa thiếu một sức mạnh bên trong. Nó cho phép mình để số phận hăm hiu nhấn chìm, thay vì đứng lên chống lại.”

“Tôi sẽ tiếp xúc với cô bé nhiều hơn. Tối qua tôi có trò chuyện với nó một lúc. Tôi nghĩ chúng tôi có thể hiểu nhau.”

Eileen gật đầu. “Nó vẽ cũng khá lắm và không như một số đứa khác, nó biết phân biệt màu xanh ôliu với màu xanh Phổ.”

Cô phóng ra cánh đồng, vỗ vào lưng con ngựa và chúng tôi cho ngựa phi nước đại. “Đi đường tắt,” cô ngoái đầu lại, nói.

Chẳng bao lâu tôi đã nhìn thấy thị trấn.

“Đẹp quá, phải không, nhất là trong ánh sáng mặt trời,” Eileen nói. “Thị trấn nhỏ điển hình vùng Devon. Nhưng một số cửa hiệu có đủ thứ hàng hóa và vẫn còn tốt hơn là không có gì. Ở đây có một quán trọ khá lắm tên là Trống của ngài Nam tước. Tôi nghĩ chúng ta sẽ gặp nhau ở đây. Tôi cần ít nhất một tiếng để mua sắm. Đi theo tôi thì chán lắm và lại tôi thích mua bán một mình. Cô có thể tự mình khám phá khu ngoại vi. Vùng này đẹp lắm. Hoặc có thể để ngựa ở sân nhà trọ. Trong bất cứ trường hợp nào chúng ta sẽ gặp nhau sau một tiếng nữa nhé. Rồi chúng ta sẽ làm một li rượu táo. Món này nổi tiếng ở đây.”

Tôi nói sắp xếp thế cũng hợp ý tôi.

Tôi nghĩ mình sẽ cưỡi ngựa qua thị trấn, quay ra ngoại ô xem xét một vòng rồi sau đó mới khám phá phố phường. Thị trấn rất nhỏ và tôi không nghĩ sẽ cần hơn nửa tiếng để đi một vòng.

Eileen chỉ cho tôi quán trọ có cái biển đỏ vẽ hình ngài Francis với cái trống của ông; cô cưỡi ngựa đi vào sân còn tôi tiếp tục rong ruổi.

Bởi vì thị trấn nhỏ chỉ có một đường phố chính, chẳng mấy chốc tôi đã ở trên một con đường què vằng vẻo. Những con đường đẹp đẽ, nhỏ hẹp xoắn xuýt vào nhau đến nỗi chúng trở thành một yếu tố kích thích con người ta tự hỏi con đường sẽ dẫn đến đâu. Chắc là tôi cưỡi ngựa lòng vòng chừng hai mươi phút cho đến lúc tôi nghĩ nên quay lại phố chính. Tôi đi qua nhiều con đường nhor hẹp quanh co hồi lâu cho đến lúc tôi hiểu là mình hoàn toàn mất phương hướng, khó có thể tìm ra đường về. Tôi quay con ngựa nhỏ lại và chúng tôi đứng lại, khoảng năm phút trước khi vượt qua ngã tư. Tôi không nhớ đã vượt qua con đường này chưa và ở đây chẳng có biển chỉ đường gì hết. Tôi cố gắng nghĩ xem trogn bốn hướng tôi phải chọn hướng nào. Trong khi đang do dự như vậy tôi thấy một kị sĩ phóng lại từ đằng xa – một người đàn ông trên một con ngựa xám – tôi quyết định sẽ hỏi đường khi ông ta đến gần.

Người đàn ông nhìn thấy tôi và phóng ngựa về phía tôi. Khi anh đến gần, tôi nhận ra trên khuôn mặt ả có nét gì đó quen thuộc và tôi biết ngay người đó là ai mặc dù tôi chỉ thoáng thấy anh lúc thò đầu ra ngoài cửa sổ xe. Đó là một trong những khuôn mặt ai đã thấy một lần thì khó mà quên được.

Tôi nghĩ thầm với một sự pha trộn giữa sự thích thú và bức bối: ngài Jason vĩ đại.

Anh ngả mũ khi tiến lại gần tôi.

“Cô bị lạc đường?” anh hỏi giọng vang lên gần như hả hê.

“Tôi đang định hỏi ông đường về Colby.”

“Thị trấn, đền trang hay tu viện?”

“Thị trấn. Ông có thể chỉ đường giúp tôi không?”

“Còn hơn thế nữa. Tôi cũng đang trên đường đến đấy. Tôi sẽ tháp tùng cô.”

“Ông thật tử tế quá.”

“Không có gì. Cô mới thật tử tế vì đã cho phép tôi làm thế.”

Anh nhìn tôi một cách táo tợn khiến tôi cảm thấy khó chịu. Có một cái gì khác, tôi nghĩ, so với người hành khách nóng nảy trên xe ngựa hôm qua.

“Cám ơn. Tôi chắc cũng không xa lắm. Tôi không nghĩ mình có thể lạc đường.”

“Rất dễ bị mất phương hướng. Các con đường ở đây bện vào nhau làm cho cô cứ rẽ tới rẽ lui cho đến lúc cô không còn biết mình ở chỗ nào nữa. Hôm nay thật là một buổi sáng tuyệt đẹp, cô có nghĩ thế không?”

“Vâng.”

“Bây giờ thì lại đẹp gấp đôi.”

Tôi lặng thinh không đáp.

“Tôi xin tự giới thiệu. Tôi là Jason Verringer ở điền trang.”

“Tôi biết rồi.”

“Vậy chúng ta là người quen cũ vì tôi cũng biết cô rồi. Chúng ta gặp nhau hôm qua. Trên đường cái. Cô ngồi trên xe với Emmet. Phải không?”

“Phải, và ông đã giận dữ ra lệnh cho chúng tôi phải lùi xe.”

“Đó là trước khi tôi gặp cô.”

Tôi cố phóng ngựa lên phía trước, một việc làm ngớ ngẩn bởi vì anh đang dẫn đường và trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng có thể đi sóng đôi với tôi, và tôi cảm thấy người này quả là phiền nhiễu quá thể.

“Nếu tôi biết Emmet đang chở một cô giáo mới rất sáng giá cho nhà trường, tôi đã ra lệnh cho thằng xà ích của tôi quay lại.”

“Điều đó không có gì quan trọng.”

“Vậy mà nó lại là điều quan trọng bậc nhất đấy. Đó là cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa chúng ta và tôi phải cho cô biết đối với tôi đó là niềm vui to lớn như thế nào. Tôi đã nghe rất nhiều điều về cô từ Miss Hetherington.”

“Ồ bà ấy lại trao đổi với ông về nhân viên của mình ư?”

“Tiểu thư thân yêu của tôi ơi, khi có một báu vật rơi vào tay cô thì cô lại chẳng vớ được ai cũng khoe sao. Tôi biết cô đã nhận được tất cả những ánh hào quang từ một trường danh giá ở nước ngoài.”

“Tôi chắc là ông đang phóng đại rồi.”

“Không bao giờ. Tôi lại còn cảm thấy vô cùng đặc chí khi phát hiện ra rằng một quý tiểu thư hầu như có tất cả những phẩm chất ưu việt cũng có một khiếm khuyết nhỏ. Cô ấy bị lạc đường.”

“Tôi có nhiều khuyết điểm lắm, tôi có thể đoán chắc với ông như thế.”

“Điều này làm tôi thích thú đấy. Tôi hi vọng sẽ tìm ra.”

“Sao lại lạ thế này? Đây không phải là con đường tôi đã đi ban nãy.”

“Không, tôi không cho là thế. Cô nghĩ gì về vùng ngoại ô này? Đây là một vùng đất giàu có, giàu nhất nước Anh, có một số người nói vậy. Mảnh đất này nuôi dưỡng chúng tôi từ bao đời nay.”

“Không có gì phải nghi ngờ.”

“Không, thật thế. Cô sẽ gặp những đứa cháu dưới quyền giám hộ của tôi, hai đứa cháu gái. Chúng học ở Abbey. Thật sung sướng được biết là chúng được dạy dỗ bởi một người có nhiều phẩm chất như thế.”

Tôi cảm thấy khó chịu bởi vì tôi biết anh đang móc mĩa tôi với việc liên tục ám chỉ đến học vấn ở Shafflenbrucken.

“Chắc ông sẽ hài lòng. Tôi cũng mong được gặp các cô gái đó. Qua Miss Hetherington, tôi biết các em sẽ đến trường vào ngày Thứ Ba.”

“Mọi chuyện đã thỏa thuận như thế.”

“Các em hẳn thấy rất dễ chịu khi học ở gần nhà.”

Ngài Jason nhún vai không đáp.

“Chắc cô cũng nghe nói rằng chúng tôi vừa có chuyện buồn trong gia đình.”

“Vâng, xin chia buồn với ông. Đám tang diễn ra ngày hôm qua, khi tôi vừa mới đến.”

“Nghe có vẻ lạ phải không?”

“Lạ ư?”

“Rằng tôi sẽ đi đến đám tang vợ tôi muộn vì gặp cô.”

“Tôi chẳng thấy gì là lạ cả. Chúng ta tình cờ ở một chỗ trong cùng một thời điểm. Đường đi ở đây quá hẹp. Xe cộ đụng nhau như thế xảy ra như cơm bữa.”

“Không thường xuyên như cô nghĩ đâu. Tôi cho rằng chúng tôi không có nhiều xe cộ. Tôi thật sự xin lỗi là đã ra lệnh cho xe cô quay đầu lại.”

“Xin ông quên chuyện ấy đi. Điều đó chẳng có gì quan trọng.”

“Cô nghĩ tôi có phần...hồng hách?”

“Tôi hiểu là ông đang bối rối, bấn loạn trong hoàn cảnh ấy.”

“Vậy chúng ta là bạn phải không?”

“À...mà...” tôi nhìn về phía trước. “Hình như đường về thị trấn có hơi xa hơn.”

“Cô đi lạc khá xa.”

“Tại sao thế, bây giờ là 11 giờ kém 15. Tôi hẹn gặp cô Eccles ở quán trọ Cái trống của ngài Nam tước vào lúc 11 giờ.”

“Quán trọ này khá lăm. Rất đông khách vào những ngày chợ phiên.”

“Chúng ta còn cách thị trấn bao xa nữa?”

“Cô sẽ đến đó vào lúc 11h giờ.”

“Xa thế kia à?”

Anh nhướn mày lên về bối rối rồi gật đầu.

Có một cái gì đó trong nụ cười của anh làm tôi vừa thích thú vừa khó chịu. Ước gì tôi có thể tự tìm thấy đường về. Tôi chắc anh dẫn tôi đi đường vòng.

“Tôi hi vọng gặp cô nhiều hơn, cô...”

“Grant.”

“Phải, cô Grant. Tôi hi vọng thỉnh thoảng cô đến chơi chỗ chúng tôi. Lâu lâu chúng tôi có tổ chức hòa nhạc mời Miss Hetherington, các giáo viên, thậm chí cả học sinh đến dự. Đôi khi tôi cũng được mời đến trường vì thế tôi chắc chúng ta có cơ hội gặp nhau.”

Tôi im lặng một lúc, rồi lên tiếng, “Ông có chắc là con đường này không?”

“Chắc chắn.”

Chúng tôi cưỡi ngựa trong im lặng rồi tôi nhẹ cả người khi thấy thị trấn hiện ra trước mặt. Tôi thúc vào hông ngựa, cả hai chúng tôi cùng phi nước đại cho đến khi chúng tôi đi vào đường vành đai.

“Cô thấy đấy, tôi đã đưa cô về đến nơi đến chốn. Tôi tin là đã có lúc cô nghĩ tôi cố ý dẫn cô đi xa hơn.”

“Tôi nghĩ đường trở về có xa hơn.”

“Với tôi, thời gian đi như tên bắn.”

“Bây giờ tôi biết đường rồi. Cảm ơn ông thật nhiều.”

“Đó là niềm vui lớn của tôi.”

Anh vẫn đi bên tôi và cho đến khi chúng tôi về đến quán trọ. Eileen Eccles đã có mặt ở đấy. Cô ra tận ngoài sân nôn nóng đón tôi về.

“Tôi bị lạc đường,” tôi bảo cô.

Jason Verringer ngả mũ chào cả hai chúng tôi rồi ra roi giục ngựa đi tiếp.

Tôi nói rõ: “Tôi gặp ông ta trong lúc đang phân vân không biết đi hướng nào và ông ta dẫn đường cho tôi. Tôi sẽ cột ngựa ở đâu?”

“Tôi sẽ chỉ cho cô.”

Cô dẫn tôi ra ngoài sân và chúng tôi trở lại quầy tiếp tân của nhà trọ.

“Ông ta đã sớm tìm thấy cô,” Eileen nói.

“Tôi bị lạc. Ông ta xuất hiện một cách tình cờ đề nghị giúp tôi quay lại thị trấn. Có vẻ như một đoạn đường dài.”

“Tôi dám nói ông ta chủ bụng làm thế. Vào bàn ngồi đi. Tôi đã gọi nước uống cho cô. Thực ra tôi đã bắt đầu lo lắng.”

“Tôi cũng vậy. Tôi nghĩ tôi không bao giờ tìm được đường về. Tôi không biết lối đi nhưng tôi tự tin tự tôi cũng có thể tìm đường về.”

“Thế là cô được một người sầu não vì vừa góa vợ thắp tùng.”

“Ông ta không có vẻ buồn khổ lắm.”

“Còn vui mừng nữa là khác theo những gì tôi nghe được.”

Rượu táo được mang đến, mát lạnh và sảng khoái.

“Loại này nổi tiếng đấy,” Eileen nói. “Thế là cô không có dịp xem xét phố phường. Cũng chẳng có gì nhiều để chiêm ngưỡng.”

“Cô có tìm được những thứ mình cần không?”

“Không đúng loại tôi muốn, nhưng tôi có thể xoay sở được. Nó sẽ giúp chúng ta khá nhiều. Không còn thời gian để đi loanh quanh đâu. Chúng ta phải quay về trường ngay khi cô uống nước xong.”

“Giá mà tôi ở lại trong phố.”

“Sớm muộn gì ông ta cũng tìm được cô. Ông ta rất nổi tiếng về chuyện theo đuổi các bóng hồng trong vùng.”

“Ồ...Nhưng lúc này ông ta đang có chuyện buồn. Vợ ông ta mới chدف vào lòng đất hôm qua thôi.”

“Tôi tin rằng không có cái vụ ông ta đắm ngực, mặc áo may bằng bao tải và rắc tro lên đầu đâu.”

“Còn lâu ông ta mới thế.”

“Ít nhất ông ta cũng là người trung thực. Chắc chắn ông ta có cảm giác giống như giết được một con cừu béo mập. Không, đó là một sự so sánh khắp khiêng. Ông ta chỉ vui mừng tí chút thôi...”

“Chẳng nhẽ lại tệ đến thế sao?”

“Có hàng tỉ chuyện đàm tiếu về ông ta. Đó là điều mà dòng họ Verringer này bao giờ cũng làm tốt: Tạo cho cả vùng những chủ đề bất tận để đồn đại. Có chuyện là ông ta cưới vợ...theo một thỏa thuận, chả là bà ta có cả một gia tài lớn. Nhưng bà vợ lại bị tai nạn trong một lần đi săn bắn sau đám cưới không lâu, tai nạn làm cho bà ấy trở thành người tàn phế và điều đó có nghĩa là dòng họ hiển hách này không có người nối

dôi. Và bởi vì dòng họ này có lịch sử lâu đời đến hơn một thế kỷ, kể từ ngày họ chiếm vùng đất của tu viện, điều đó cũng có nghĩa là dòng họ này đã đến hồi mạt vận. Ông Jason là người cuối cùng thuộc dòng trực hệ, bởi vì anh ông, cha của hai đứa bé cũng đã chết. Chẳng nhẽ tước hiệu lại thuộc về phái nữ? Nỗi kinh hoàng ngự trị ở vùng đất này. Và như thế một vụ giết người gọn gàng có thể tạo cho ông Jason một cơ hội phải không?”

“Giết người ư?”

“Không một lời nào được thốt ra trong các cuộc trao đổi giữa những người dân ở đây. Nhưng dòng họ Verringer là thế nào? Ai có thể nói chắc được? Dù sao thì phu nhân cũng đã qua đời và lúc cô đến là lúc chuông rung lên cầu hôn cho bà ấy.”

“Cô làm cho mọi chuyện có vẻ rùng rợn quá.”

“Tôi đã được dạy cho biết là bất cứ điều gì cũng có thể gán cho nhà Verringer này và điều đó là chuyện thường ngày. Phải, phu nhân đã chết và có nhiều điều ong tiếng ve xung quanh cái chết...”

“Tôi nghĩ bà ấy đau ốm một thời gian dài.”

“Què quặt. Vô dụng trong việc sinh nở. Nhưng không một căn bệnh nào có thể đưa ra để biện minh cho một cái chết bí ẩn, cô hiểu chứ? Lại còn chuyện Marcia Martindale xuất hiện, sinh ra một đứa trẻ và phu nhân Verringer chết.”

“Đó là cái gút liên quan đến mọi chuyện?”

“Cô sẽ sống ở đây, vì thế cô sẽ học được một điều gì đó về các cư dân vùng này. Những người được tô vẽ nhiều nhất, thú vị nhất, tạo ấn tượng nhất – mà có người gọi là bi hài kịch nhất – là gia đình Verringer. Với Jason bao giờ cũng có chuyện với...đàn bà. Đó là vết xe đổ của dòng họ này và với một người vợ vô dụng thì người ta có thể chờ đợi bất cứ điều gì ở một đức ông chồng đa tình, trăng hoa, bợm bãi. Có một ngôi nhà ở cách tu viện không xa gọi là Nhà Cửa Quạ - có lẽ bởi vì nó được bao quanh bởi những cây du cao lớn mà lũ quạ chọn làm tổ. Đó là một ngôi nhà xinh xắn, thanh lịch. Một trong những bà cô của dòng họ này sống ở đây một thời gian dài. Sau đó người này chết và ngôi nhà bỏ trống một thời gian. Khoảng mười tám tháng gì đó rồi Marcia Martindale dọn đồ đạc đến đây. Chị ta đẹp mê hồn và rõ ràng là đang mang bầu. Ngài Jason đã sắp xếp cho chị ta ở đây cho đến tận bây giờ. Thật là trắng trợn nhưng nếu cô ở địa vị của ngài Jason cô sẽ không phải lo lắng về phản ứng của người dân vùng này. Ông là một lãnh chúa hùng mạnh nhất, sở hữu hầu hết các đất đai và nhà cửa ở vùng này. Những người như vậy có thể được bỏ qua không bị đưa xét đoán bằng những thước đo thông thường. Họ có thể bị cười nhạo nhưng bao giờ cũng sau một bàn tay che kín miệng, không hơn gì một cái nhún vai và đôi mắt ngẩng lên nhìn trời như muốn nói “Hỡi ôi!”

“Tuy vậy có bao nhiêu vụ xì-căng-đan liên quan đến tên tuổi người đàn ông này?”

“Cô Grant thân mến...Tôi có thể gọi bạn là Cordelia không? Cô Grant nghe có vẻ trịnh trọng quá và chúng ta sẽ gặp nhau thường xuyên.”

“Xin cứ gọi thế đi...Eileen.”

“Vậy là thu xếp ổn thỏa nhé. Mà mình đang nói gì nhỉ? À, về cô bé Miranda. Không ai nghi ngờ cha nó là ai. Mọi việc rõ như ban ngày, ngài Jason vốn coi thường việc che giấu bất cứ hành động nào của ngài, và ngài sẽ giải thích đó là một sự yếu đuối. Ông ta làm ra luật lệ ở đây mà. Lời đồn rằng ông ta có một đứa con và sẽ có thêm một đứa nữa. Ai biết được, có thể đứa tiếp theo sẽ là một đứa con trai hăng mong đợi. Mọi cái được sắp đặt đầu vào đấy. Rồi chuyện gì sẽ xảy ra? Phu nhân của ngài về nơi chín suối.”

“Nghe có vẻ đáng sợ quá. Bà ấy chết như thế nào?”

“Tôi tin là do dùng thuốc giảm đau quá nhiều. Bà ấy thường xuyên bị cơn đau hành hạ và quen với việc dùng thuốc giảm đau. Chuyện là thế đấy. Bạn đến đây vào màn cuối chỉ còn nghe tiếng chuông cầu hôn cho chuyến đi xa cuối cùng của phu nhân Verringer. Bấy giờ thì màn lại cuốn lên...Cho cái gì?”

“Chị làm cho nó có vẻ một vở kịch li kì bi đát.”

“Tin mình đi bạn thân mến. Tôi đã nói gì với bạn? Người đàn ông này ở đâu thì ở đó có một vở kịch đầy hấp dẫn diễn ra. Thì đây, tôi đã nói với bạn vụ xì-căng-đan lớn nhất ở đây, và đó là điểm nóng. Bây giờ thì

uống hết nước đi. Chúng ta phải về rồi.”

Chúng tôi trả tiền món rượu táo, khen người chủ về cách pha chế của ông ta rồi bước ra ngoài sân.

Vào cuối tuần các cô giáo lục tục quay về trường như Daisy đã báo trước.

Có cô giáo Evans dạy môn địa lý; cô Gross phụ trách nữ công gia chánh, đặc biệt là khâu khâu và may vá. Cô Parker dạy môn giáo dục thể chất. Dạy toán là một người đàn ông, thầy James Fuirley, cũng giống như thầy dạy khiêu vũ, cưỡi ngựa và âm nhạc, ông không sống ở đây bởi vì Miss Daisy nghĩ việc những người đàn ông này sống dưới cùng một mái nhà với các cô gái là không hợp lẽ. Cô tin là các bậc phụ mẫu không thích thế.

“Không phải như vậy,” Eileen phản bác, “họ không thể hành động có tính cách đặc thù mà không ngủ dưới mái nhà tu viện. Nhưng chỉ cách nhìn như vậy cũng đáng kể.”

Tôi cảm thấy các bạn đồng nghiệp của tôi đều dễ chịu và tin là tôi sẽ hòa thuận với tất cả mọi người.

Chỉ có việc các cô gái quay về trường là làm tôi nóng lòng trông đợi.

Ngày Thứ Hai, các nữ sinh bắt đầu quay lại trường, một số đến chuyến tàu sáng, một số khác đến vào buổi chiều. Không khí của nơi này lập tức thay đổi. Tu viện trở thành trường học. Những giọng nói tươi vui vang vọng khắp nơi, những cuộc tái ngộ và những chuyện hàn huyên tâm sự về những điều chúng đã làm trong kì nghỉ.

Vào lúc bảy giờ tối Thứ Hai, tất cả bọn trẻ tập trung vì cái mà Daisy gọi là họp mặt đầu năm ở giảng đường chính, trước kia là bệnh xá của các tu sĩ. Tôi háo hức nhìn những khuôn mặt đang đứng xếp hàng. Học sinh lớn tuổi nhất là khoảng 18, nhỏ nhất lối 14. Tôi cảm thấy đôi chút bất an bởi sự thật tôi vừa non trẻ vừa thiếu kinh nghiệm. Tôi tự hỏi trong số này có bao nhiêu thiếu nữ cảm thấy không tin tưởng vào sự dịu dặt của một người không lớn tuổi hơn mình bao nhiêu.

Tuy vậy, tôi được trông chờ tỏ rõ bản lĩnh của mình và duy trì được cái kỉ luật mà tôi có được sau những năm tháng tôi được huấn luyện ở Schaffenbrucken, một thứ mà một khi đã buông lỏng lập tức sẽ gây rắc rối.

Có một cái bục ở cuối sảnh đường nơi Daisy đứng, đội ngũ giáo viên của bà quây quần xung quanh. Bà nói một bài diễn từ ngắn, chào mừng các cô học trò trở lại với một năm học mà bà hi vọng cả thầy lẫn trò đều gặt hái được nhiều thành tựu.

“Chúng ta cũng chào đón một cô giáo mới vừa gia nhập vào hàng ngũ của chúng ta: Miss Grant. Chúng ta sẽ rất vui mừng với sự kiện này và tôi hi vọng các em sẽ học tập, tiếp thu được nhiều điều từ những gì mà cô giảng dạy. Miss Grant vừa tốt nghiệp trường Schaffenbrucken ở Thụy Điển mà các em đã từng nghe tiếng.”

Tôi nhìn thấy một cô gái lấy tay che miệng thì thầm với một cô gái khác rồi cả hai cùng cười rúc rích. Người thì thầm là một cô gái cao có mái tóc màu cát vàng, quấn thành một vương miện trên đầu. Tôi cảm thấy thái độ của nó khá hung hăng và chắc rằng nếu nó nằm trong tầm kiểm soát của tôi thì tôi phải đấu tranh với nó ra trò.

“Bây giờ, các em thân mến,” Daisy nói tiếp, “chúng ta sẽ ăn tối, sau đó các em về phòng riêng của mình nghỉ ngơi. Đa số các em ở cùng với các bạn cũ như học kì trước, nhưng cũng có một số thay đổi. Các em sẽ biết được qua thông báo trên bảng. Bây giờ thì giải tán.”

Chúng tôi cùng ăn chung. Các cô giáo một bàn, học sinh một bàn. Cô Parker nói năng rất chuẩn mực và tôi biết cô chịu trách nhiệm hướng dẫn các học sinh về đạo lí, tôn giáo.

Sau bữa tối, chúng tôi quay về phòng. Tôi cảm thấy rất vui, vì đây là lúc tôi làm quen với các em được đặt dưới sự dịu dặt của tôi.

Tôi nhận thấy chị em nhà Verringer không có mặt ở đây, và nhớ rằng chúng thuộc vào sổ học sinh quay lại trường vào ngày Thứ Ba.

Khi đi về phòng, tôi nhận thấy ở đây đang có một sự im lặng đầy ảm ỉm. Tôi biết các cô gái đã ở trong phòng mình và đang nghe ngóng. Tôi nghĩ tốt hơn nên chủ động đến thăm chúng và nói chuyện, hỏi han từng đứa.

Tôi nhớ lại những điều Daisy đã cho tôi biết. Tất nhiên tôi biết Teresa Hurst và người bạn cùng phòng với nó là Caroline Sangton. Tôi không nghĩ có trục trặc gì với Teresa. Chúng tôi đã trở thành bạn tốt kể từ buổi gặp gỡ đầu tiên và tôi nhận ra rằng nó càng ngày càng quyến luyến tôi hơn. Nó cũng cho tôi biết chút ít về các cô bạn khác trong nhóm. Caroline Sangton là con gái của một doanh nghiệp bị những đứa khác – do Charlotte cầm đầu – coi thường bởi chúng có những định kiến đầy xúc phạm về cái gọi là “giới kinh doanh”. Caroline là một cô gái tính tình dửng dưng, lạnh nhạt rõ ràng không thêm quan tâm đến những gì người khác nghĩ. Nó và Teresa sống với nhau hòa thuận dù không trở nên thân thiết. Đa số bọn con gái đều mê ngựa, nôn nóng chờ đợi đến giờ học cưỡi ngựa – đặc biệt là Charlotte Mackay vốn là một nữ kỵ sĩ giỏi nhất trường. Teresa không nói ra nhưng tôi đoán cô bé không hào hứng gì trong chuyện ngựa nghèo nếu không muốn nói là có phần còn sợ hãi.

Đầu tiên tôi đến phòng Teresa, nó giới thiệu tôi với Caroline không tránh khỏi tự hào vì nó biết tôi trước. Tôi cảm thấy sung sướng khi nhận ra con bé có vẻ thoải mái trước tôi như thế nào. Nếu tất cả các nữ sinh đều dễ dàng tiếp thu và hiểu biết như Teresa, nhiệm vụ của tôi sẽ có ít khó khăn hơn.

“Chúng em rất vui mừng là cô đã đến, cô Grant ạ.” Caroline nói. “Teresa đã kể cho em nghe về cô, cha em rất vui lòng vì chúng em sẽ có những tiết học về giao tế.”

“Tôi chắc em sẽ học được rất nhiều, Caroline ạ.” Tôi nói với dáng vẻ mô phạm nhất mà tôi có thể cố gắng được. “Các em phải giữ phòng ở ngăn nắp, sạch sẽ, và không được nói chuyện sau khi tắt đèn. Cô đã giải thích điều này với Teresa.”

“Vâng, thưa Miss Grant.”

“Bây giờ thì các em ngủ ngon, Caroline và cả em nữa, Teresa. Cô chắc em rất vui vì bạn mình đã trở về.”

“Vâng, cảm ơn cô, thưa Miss Grant.” Teresa nói, mỉm cười e lệ với tôi.

Tôi chắc tôi có thể trông cậy ở liên minh với Teresa.

Cuộc đi thăm tiếp theo không suôn sẻ và tôi hơi thất vọng khi phát hiện cô gái thì thầm lúc này là một trong những học sinh trong tổ của tôi – đó chính là bá tước tiểu thư Charlotte Mackay, cao lớn, vụng về, mặc dù cô bé trở nên hết sức quyến rũ với mái tóc màu vàng cát, khuôn mặt lốm đốm tàn nhang, lông mày và lông mi hơi thưa một chút. Cùng phòng với tiểu thư này là Patricia Cartwright, con một ông chủ nhà băng. Patricia nhỏ bé, tóc đen và tôi đoán nó không phải là đứa thích gây chuyện nhưng có thể a dua theo Charlotte Mackay.

Cả hai đứa đều chưa đi ngủ. Patricia đang ngồi bên bàn soi gương, chải tóc; Charlotte đang nằm xoài trên giường mặc nguyên quần áo. Nó thậm chí còn không buồn nhòm dậy khi tôi bước vào mặc dù Patricia đứng dậy có phần hơi xấu hổ.

“Chào hai em Charlotte Mackay và Patricia Cartwright. Tôi đến thăm các em trước giờ ngủ. Tôi tin là chúng ta sẽ làm việc ăn ý với nhau nếu các em giữ phòng ở sạch sẽ và nhớ rằng không được nói chuyện sau khi tắt đèn.”

“Mademoiselle không bao giờ phàn nàn,” Charlotte nói chổng lỏn. Qua đó tôi biết là cô Dupont đã ở vị trí của tôi khóa trước.

“Vậy tôi cũng không cần phải bận tâm nhiều.”

Charlotte và Patricia trao đổi với nhau một cái nhìn ẩn ý – một thói quen làm tôi khó chịu bởi vì nó khiến tôi nghĩ chúng đang âm mưu chống lại tôi.

“Chúc ngủ ngon,” tôi nói một cách nghiêm nghị.

“Ồ...cô...” Charlotte bắt đầu.

Tôi rất muốn bảo nó đứng dậy khi nói chuyện với tôi, nhưng lại không chắc là làm thế liệu có khôn ngoan không, có lẽ không nên cứng rắn ngay từ đầu.

Điều cuối cùng mà tôi phải phô ra là sự do dự, nhưng tôi không muốn tuyên chiến với cô gái này, một đứa bé chắc chắn có một thái độ hiếu chiến đối với người có quyền cai quản nó.

“Gì vậy, Charlotte?”

“Năm ngoái em ở cùng phòng với Eugenie Verringer.”

“Tôi biết. Khóa này Eugenie sẽ ở với chị mình.”

“Chúng em muốn ở cùng phòng trong năm học này. Chúng em đã lên kế hoạch với nhau rồi.”

“Tôi chắc em sẽ sống vui vẻ với Patricia.”

“Patricia trước kia ở với Fiona.”

“Phải, lần này có một sự thay đổi nhỏ.”

“Miss Grant, em muốn ở với Eugenie, còn Patricia muốn ở với Fiona.”

Tôi nhìn từ đứa này sang đứa kia. Patricia tránh cặp mắt tôi, thế là tôi biết nó bị ép buộc làm điều này.

“Em chẳng thấy có bất cứ lý do gì phải thay đổi,” Charlotte khẳng khái.

“Không cần bàn bạc chuyện này. Ở đây, Miss Daisy Hetherington là người quyết định mọi chuyện.”

“Nhưng cô phụ trách khu vực này. Cô cũng có quyền chứ. Chẳng có gì liên quan đến Miss Hetherington hết.”

Tôi nổi giận. Tôi biết con bé chọc giận tôi như một số nhóc con thường làm khi chúng nghĩ người khác thua kém chúng. Tôi có thể hiểu tại sao Teresa thường cảm thấy bất an khi nói chuyện về Charlotte. Không còn nghi ngờ gì nữa, Charlotte hay bắt nạt kẻ yếu – và tôi sẽ không cho phép điều này xảy ra trong khu vực tôi phụ trách.

“Em vui lòng đứng dậy hoặc ngồi nghiêm chỉnh khi nói chuyện với tôi không. Nằm bò ra như em là bất lịch sự.”

“Không phải là cách họ làm Schaffenbrucken,” nó đắp lại với một nụ cười khinh thị.

Tôi đến bên giường nó, nắm lấy hai cánh tay bắt nó ngồi dậy. Bản thân nó cũng ngạc nhiên rồi nó cũng phải ngồi thẳng lên.

“Bây giờ tôi muốn em hiểu một điều. Chúng ta sẽ quan hệ tốt với nhau trong chừng mực em cư xử đúng đắn và với phong cách của một tiểu thư quý tộc. Em sẽ ở cái phòng mà Miss Hetherington chỉ định, trừ phi chính bà hiệu trưởng muốn thay đổi. Em hiểu chưa? Bây giờ thì chúc ngủ ngon và không được nói chuyện sau khi tắt đèn.”

Với cảm giác mình đã chiến thắng trong cuộc đụng độ đầu tiên, tôi ra khỏi phòng đến chỗ Gwendoline Grey và Jane Everton. Chúng đang ngồi trên giường và rõ ràng đã nghe hết, đôi mắt tròn ra vì ngạc nhiên.

“Chào hai em. Hãy nói cho tôi nếu có bất kì vấn đề gì. Phải, tôi biết. Tôi mong muốn sự hiểu biết và một sự hợp tác tốt giữa thầy và trò trong niên học này. Tôi chắc mọi chuyện sẽ dễ chịu nếu các em nhớ những quy định đơn giản. Chúc các em ngủ ngon!”

Tôi nghĩ cả hai đứa này đều rất dễ thương nhưng tôi vẫn cảm thấy khó chịu sau những gì đã xảy ra với bà tước tiểu thư Mackay.

Tôi đi về phòng và lên giường ngủ. Chín giờ tối, cái giờ theo lệnh cô hiệu trưởng “Tắt đèn.”

Tôi nằm yên chờ đợi, có thể có những giọng nói vang lên từ phòng Charlotte. Thật ngạc nhiên, tất cả im như thóc trong bồ, nhưng tôi biết cuộc chiến vẫn còn tiếp diễn.

Sáng hôm sau chị em nhà Verringer đến. Miss Daisy gọi tôi lên gặp chúng ở phòng hiệu trưởng. Tôi nghĩ điều này không được khôn ngoan cho lắm và lấy làm ngạc nhiên là một người như Daisy lại làm một việc như vậy, bởi vì nó sẽ làm cho hai chị em chúng cảm thấy chúng đặc biệt quan trọng. “Chào Miss Grant,” Daisy nói khi tôi bước vào, “đây là Fiona và Eugenie Verringer. Các em vừa mới đến.”

Fiona bước tới gần cầm tay tôi. Đó là một cô gái đẹp rờ rờ, dáng người cao dong dỏng với mái tóc vàng nhạt và đôi mắt nâu đậm; cô bé có nụ cười rất dễ thương và tôi mến cô bé ngay – một điều đáng kinh ngạc vì tôi chỉ mong đợi điều tồi tệ nhất từ bất cứ người nào có dây mơ rễ má với Jason Verrington.

“Chào buổi sáng, thưa Miss Grant.” Fiona nói.

“Chào em. Cô rất mừng là cuối cùng cũng đã gặp em.”

“Còn đây là Eugenie.”

Tôi giật mình, chẳng hiểu vì đâu. Cô bé thật giống anh ta. Cũng mái tóc đen và đôi mắt to nâu đậm hết sức linh hoạt. Nước da màu ôliu của con bé có cái ánh êm mượt óng ả của tuổi trẻ, khuôn mặt dài làm tôi liên tưởng đến một con ngựa non hăng máu. Một vẻ ngang tàng gần như nổi loạn toát ra từ toàn bộ con người nó; nhất là từ mái tóc đen loăn xoăn xổ tung, đôi mắt mở to và cái cằm cương nghị. Nó là con anh ta nhiều hơn là cháu gái anh ta.

“Chào em Eugenie.”

“Chào Miss Grant.”

Cả hai đứa đều bận đồ đen. Fiona rất hợp với màu này còn Eugenie cần một gam màu tươi sáng hơn.

“Hai trò nhập học trễ,” Daisy nói, “vì sự kiện không vui vừa xảy ra ở đền trang.”

“Ồ phải,” tôi nói, đưa mắt nhìn cả hai đứa. “Xin chia buồn cùng các em.”

“Không cần phải thế, Miss Grant,” Eugenie nói. “Đó gọi là một cái chết bình thường.”

“Cái chết bao giờ cũng là một nỗi đau, một sự mất mát.” Tôi đáp.

Daisy cau mày. Cô không thích một câu chuyện đi ngoài nghi thức.

“Các con thân mến, bây giờ các con có thể về phòng mình. Có một sự thay đổi nhỏ. Năm học này hai con sẽ ở chung với nhau.”

“Chung?” Eugenie la lớn. “Lần trước con ở với Charlotte cơ mà.”

“Phải, cô biết. Năm nay con ở với Fiona.”

“Con không muốn ở chung với Fiona, thưa Miss Hetherington.”

“Thôi đi con, nói như vậy là không lịch sự, phải không?”

Fiona tỏ vẻ hơi bối rối còn Eugenie thì tiếp tục: “Con xin cô mà, Miss Hetherington. Charlotte và con hiểu nhau rất rõ.”

“Mọi việc đã quyết định rồi.” Daisy nói một cách thần nhiên, nhưng trong mắt bà ánh lên một cái gì đó rất hiển ngôn đối với Eugenie.

Tuy vậy, con bé tỏ ra không hề mất tinh thần, nó không sợ hãi khi nói: “Đây không phải là luật Medes và Persians phải không ạ.”

Daisy cười nhạt. “Cô có thể thấy rõ con chú ý đến bài giảng của cô Parker. Cô ấy sẽ vui lòng lắm đó. Tuy vậy, niên khóa này con ở cùng phòng với Fiona. Bây giờ thì các con đi về phòng mình đi. Miss Grant sẽ ở lại đây một lúc, cô có mấy chuyện muốn trao đổi với cô ấy.”

Bọn con gái đi ra. Tôi nghĩ đó là cách đó xử đúng đắn với Eugenie. Phần thắng cho Daisy.

Khi cánh cửa khép lại, Daisy nhướn lông mày lên.

“Bao giờ cũng có chuyện này nọ với Eugenie. Fiona thì ngoan ngoãn dễ bảo lắm. Cháu phải tỏ ra cứng rắn với Eugenie và Charlotte. Có chuyện gì xảy ra tối qua không?”

“Một chút thôi ạ. Charlotte quả là rất ngỗ ngược.”

“Nhà Mackay là như vậy. Tước bá mới được truyền cho hai thế hệ. Những người trong gia đình này còn chưa quen với việc trở thành thành viên của một gia đình quý tộc, và cứ phải nhắc nhở mọi người về sự kiện này. Thế mà tôi nghĩ họ đã quen với chuyện này rồi đấy. Chuyện gì xảy ra vậy?”

“Cũng là chuyện muốn ở chung phòng với Eugenie.”

“Chúng là hai kẻ chuyên môn gây rối. Năm ngoái chúng ở chung với nhau. Cô Dupont quả là bất lực trong việc duy trì kỷ luật. Đó là lý do vì sao tôi phải đưa cô ấy đi khỏi khu vực này.”

“Và trao cho cháu – một người mới vào nghề?”

“Tôi nghĩ cháu có khả năng đảm đương được việc này. Cordelia ạ, với lại cháu chẳng được đào tạo ở Schaffenbrucken là gì.”

“Đó là câu trả lời cho nhiều vấn đề sao?”

“Tất nhiên rồi. Đó là lí do tại sao cháu ở đây. Cô tin là cháu biết cách trị những con bé cứng đầu này. Cô Dupont không xoay sở được. Cô ấy không có khả năng duy trì kỷ luật. Lớp học của cô ấy thường hoàn toàn mất trật tự, ồn ào, nhưng cô ấy là một tạo vật xinh xắn, ngọt ngào và đáng yêu đến nỗi tất cả bọn con gái đều yêu quý cô. Chúng không để cho hai kẻ quấy rối kia làm điều gì quá đáng chống lại cô ấy. Đã đến lúc cần một bàn tay cứng rắn đối với hai đứa bé bất trị này. Hãy để cho chúng hiểu cháu là người toàn quyền chỉ huy và cháu sẽ chinh phục được chúng. Trẻ con cũng giống những con thú. Cháu biết rõ cách thức chúng được đào tạo rèn luyện như thế nào. Đáng tiếc là Eugenie lại thuộc về dòng họ Verringer và như cháu biết, tất cả nơi đây đều thuộc dòng họ này. Lại còn chuyện với tước hiệu của cha con bé Charlotte nữa chứ. Như vậy chúng tôi giao hai kẻ nổi loạn ngoan cố vào tay cháu. Nhưng rồi cháu sẽ cầm cương được. Hãy cứng rắn và không bao giờ để chúng ở thế thượng phong.”

“Cháu có được phép sử dụng những biện pháp mà cháu nghĩ là cần thiết không?”

“Được. Cháu cứ làm những gì mà cháu tiếp thu được từ Schaffenbrucken.”

“Cháu không nhớ có bất cứ tình huống nào như thế này xảy ra ở đây không. Các nữ sinh ở đây không qua quan trọng tước hiệu hay gia sản. Hầu hết mọi người xuất thân từ những gia đình có truyền thống từ nhiều thế hệ, vì thế họ coi đó là chuyện hiển nhiên.”

Daisy tỏ vẻ nao núng một chút đoạn, bà lẩm bẩm, “Tất nhiên. Tất nhiên. Cứ làm điều gì cháu cho là tốt nhất.”

“Vâng được ạ. Cháu sẽ rất nghiêm khắc và đòi hỏi một tinh thần kỷ luật.”

“Tốt lắm.”

Trong phòng giáo viên – mà Daisy khẳng định đặt tên là phòng sưởi ấm – nơi các giáo viên tập trung trước bữa ăn chính – được gọi là bữa tối một cách chính thức – mọi người chào đón tôi và kể cho tôi nghe mọi việc được điều hành như thế nào.

Chính Eileen là người giải thích cho tôi nghe về lập trường kiên định của Daisy, rằng chúng tôi không bao giờ được quên là chúng tôi đang ở trong một tu viện và đó là lí do tại sao bà kiên quyết gọi phòng giáo viên là phòng sưởi ấm.

“Nếu muốn, em có thể gọi là phòng hơi người. Hai cái tên đó đều có thể chấp nhận được. Đó là một căn phòng các tu sĩ sử dụng khi họ muốn được sưởi ấm chút đỉnh. Thật đáng thương, chắc họ phải chết rét suốt một nửa thời gian họ ở tu viện. Phía dưới có để những cái ống thông khí dẫn lên một chút hơi nóng...vì thế mới có cái tên ấy. Em có thể hình dung tất cả bọn họ được thúc đẩy tới đây, có một vài khoảnh khắc chiều theo những đòi hỏi cơ thể, để nghỉ ngơi, cũng giống như chúng ta. Ở đây em sẽ thấy lịch sử đang được lặp lại.”

“Em sẽ ghi nhớ.”

Những người khác chuyển sang nói chuyện về bài vở và học trò, tôi có dịp nói chuyện với Mademoiselle Dupont.

“Trời đất ơi,” cô kêu lên hai tay vung lên trời. “Tôi thật sung sướng vì đã thoát được những cô bé quậy phá ấy. Charlotte...Eugenie này, bọn chúng nói chuyện, cười đùa và tôi tin rằng còn tổ chức tiệc tùng trong phòng chúng nữa. Lôi kéo thêm những đứa khác. Tôi nghe thấy tiếng cười nói... Chỉ còn biết cách trùm chăn che kín tai để không nghe thấy gì hết.”

“Cô muốn nói cô để mặc chúng muốn làm gì thì làm?”

“Ồ, cô Grant, chỉ có cách ấy thôi. Charlotte là đứa cứng đầu hay bày trò... và Eugenie cũng thế.”

“Nếu để việc này tiếp diễn thì chúng sẽ làm chủ cả khu vực phòng ngủ ấy.”

“Than ôi, thì còn biết làm sao được!” cô Dupont nói, mặt buồn xỉu xuống.

Nét mặt cô thể hiện vẻ đồng cảm với hoàn cảnh của tôi, nhưng tôi không thể giấu được niềm vui đã được giải thoát khỏi cảnh ngộ này.

Tôi cảm thấy lẩn tránh, băn khoăn nhưng tôi cũng không khỏi cảm thấy có một cái gì đó thật hào hứng. Có lẽ tôi thích những cuộc đối đầu. Cô Patty vẫn thường nhận xét thế mặc dù tôi chưa bao giờ ở trong một tình huống đối đầu với cô hoặc Violet. Nhưng có một hai lần gì đó trong những lúc khó khăn tinh thần thích đương đầu với nghịch cảnh của tôi lại trỗi dậy. “Ý chí quyết thắng là một người bạn tốt, nhưng con chỉ cần đến khi cần thiết. Đừng bao giờ quên rằng một người bạn tốt cũng có thể là kẻ thù của con, giống như ngọn lửa vậy.”

Tôi ghi nhớ điều đó và tôi sẽ dạy cho những cô bé này một bài học đáng giá hơn những gì chúng học được ở những buổi lên lớp.

Lịch làm việc không có gì thay đổi – họp mặt, cầu nguyện và ăn tối, sau đó là nghỉ giải lao.

Chỉ có một chút ồn ào ở trong các phòng vệ sinh sau đó ai về phòng nấy và “tắt đèn”.

Tôi quyết định sẽ hình thành một cái lệ đi thăm các cô gái, chúc ngủ ngon và biết chắc là chúng đang ở chỗ quy định và sẵn sàng đi ngủ.

Tôi biết có chuyện gì không ổn khi tôi bước vào phòng Teresa vì nhìn mặt cũng đủ biết nó không vui – và tôi thấy cần phải điều tra. Caroline đang nằm trên giường vẻ ủ lị. Tôi chào hai đứa rồi đi ra.

Gwendoline và Jane cũng đã lên giường nằm và mặc dù chúng giữ im lặng, làm bộ trang nghiêm, tôi vẫn cảm thấy chúng đang chờ đợi điều gì đó.

Tôi đi vào phòng Charlotte nơi tôi cảm thấy sẽ biết có chuyện gì không ổn, và tôi thấy đúng như vậy. Charlotte đang nằm trên giường còn Eugenie ở trên giường còn lại.

Tôi nói bằng một giọng có thể vang sang những phòng còn lại. “Eugenie, ra khỏi giường này ngay và trở về phòng em.”

Con bé ngồi dậy, đôi mắt đen ngùn ngụt lửa giận chiếu vào tôi. “Đây là giường của tôi, cô Grant. Nó là của tôi vào năm học cũ.”

“Nhưng bây giờ thì không. Ra khỏi đây ngay.”

Charlotte nhìn Eugenie, thúc đẩy bạn nổi loạn.

“Patricia đâu?” Tôi hỏi, nhìn sang phòng bên cạnh. Nó đang ngồi trên giường còn Fiona thì ở giường bên kia. Cả hai đều có vẻ lo lắng.

Tôi ra lệnh. “Ra khỏi cái giường ngay, Patricia.”

Nó làm theo lệnh của tôi.

“Mặc áo ngủ và đi dép vào.”

Con bé làm theo như cái máy.

Tôi đi cùng nó sang phòng bên cạnh. “Nào Eugenie ra khỏi giường của Patricia và quay về phòng em.”

“Mademoiselle,” Charlotte lên tiếng.

“Không có gì liên quan gì đến Mademoiselle hết. Cô ấy không có trách nhiệm ở đây nữa. Tôi là người phụ trách và lệnh của tôi phải được chấp hành.”

“Cô còn chưa là người lớn nữa.”

“Không được vô lễ. Eugenie, em có nghe lời tôi không?”

Nó đưa mắt nhìn Charlotte nhưng lại tránh ánh mắt tôi rồi lẩm bẩm: “Tôi không đi.”

Tôi những muốn dùng sức lôi nó ra khỏi phòng. Nếu có Charlotte giúp một tay, hai thắng một thật dễ dàng, nhưng trong bất cứ trường hợp nào thì vũ lực cũng là vấn đề không được đặt ra.

Tôi nhớ lại điều Teresa đã nói. Cả hai đứa đều mê cười ngựa như điên, đặc biệt là Charlotte.

“Tôi nghĩ em sẽ làm thế. Tôi sẽ bắt đầu tính từ bây giờ và em ở trên giường này lâu chừng nào thì hình phạt mà em phải chịu kéo dài chừng ấy. Chúng ta sẽ học vở kịch Macbeth trong học kì này và em ở trên giường này bao nhiêu phút thì em sẽ bị giam để học thuộc bấy nhiêu dòng trong vở kịch. Hình phạt sẽ diễn ra trong giờ học cười ngựa, để bất cứ cô gái không vâng lời nào sẽ không được tham gia với những bạn khác.”

Charlotte ngồi bật dậy.

“Cô không thể làm điều đó,” nó thách thức.

“Tôi có thể đoán chắc với em là tôi sẽ làm thế.”

“Miss Hetherington...”

“Miss Hetherington cho phép tôi tiến hành bất cứ biện pháp nào tôi thấy cần thiết. Chúng ta sẽ bắt đầu từ bây giờ. Nếu em không ra khỏi giường ngay bây giờ. Eugenie, em và Charlotte sẽ bắt đầu chịu phạt vào giờ cười ngựa ngày mai.”

Điều này thật ấn tượng. Tôi có thể sờ thấy sự căng thẳng trong phòng. Tôi phải kiên quyết đến cùng hoặc thua cuộc mãi mãi. Tôi tự hỏi Daisy sẽ nói gì về những bài học bị cấm đối với các bậc phụ huynh phải trả thật nhiều tiền để con gái được học ở đây.

Tôi đứng nhìn hai đứa không chớp mắt.

Tình yêu ngựa của Charlotte đã chiến thắng.

Nó ỉu xiu nhìn Eugenie rồi nói. “Tốt nhất là mày nên đi đi... ngay bây giờ...”

Eugenie đứng lên. Việc cấm học cười ngựa là một thảm họa với nó cũng như với bạn nó. Khi nó đi ngang qua, tôi nói: “Bây giờ và cho đến hết học kỳ... nếu em muốn tham gia giờ học cười ngựa. Bây giờ thì Patricia, về giường của em và đừng để tôi nghe bất cứ một lời nói nào. Chúc các em ngủ ngon.”

Ở phòng bên, Eugenie nằm dài ra giường quay mặt vào tường còn Fiona nhìn tôi vẻ áy náy khi nó đáp lại lời chào của tôi.

Tôi quay về giường. Chiến thắng mà toàn thân run rẩy.

3. Chương 3: Marcia

Tôi hết sức ngạc nhiên với chiến thắng dễ dàng của mình, bởi vì tối tối khi làm một vòng kiểm tra, tôi không thấy có sự gì bất thường. Các cô gái nằm vào đúng cái giường của mình, mặc dù Charlotte làm như không có tôi còn Eugenie vẫn mặt sưng mày xỉa. Tôi thấy các cô gái khác rất dễ thương, Teresa thì tỏ rõ lòng trung thành tận tụy của nó với cô giáo mới.

Tôi biết Charlotte chế nhạo nó là kẻ bợ đỡ, nịnh nọt, còn Eugenie không để lỡ dịp tỏ ra khinh miệt con bé. Thật lạ lùng, Teresa - chắc chắn một phần cảm thấy vững tin bởi sự nâng đỡ của tôi - đã trở nên cứng cỏi hơn và dường như có khả năng đối phó được với những lời nhạo báng.

Những buổi dạy học ở trường đầy hứng thú. Tôi dạy một bộ môn rất thân thương với trái tim tôi – văn chương Anh. Không có gì thú vị hơn với tôi khi được đọc to cho cả lớp nghe về nhà văn mà tôi ưa thích Jane Austen hay những vở kịch của Shakespeare với một sự chú tâm hơn bao giờ hết, phân tích các giá trị và tìm tòi những ý nghĩ vẫn còn chưa được khai thác. Tôi dạy bộ môn này cho bốn lớp trong vòng một tuần, điều này có nghĩa là Charlotte và Eugenie sẽ học ở hai lớp khác nhau. Charlotte từ chối không hợp tác trong giờ này, còn Eugenie, ít hơn nó một hai tuổi gì đó và chịu sự điều khiển của con bé này rất nhiều – cố theo đuôi bạn. Nhưng tôi vui sướng phát hiện Eugenie có hứng thú thật sự với văn chương và không thể che dấu được niềm say mê của nó. Teresa bao giờ cũng cố làm vừa lòng tôi. Vì vậy mỗi giờ dạy văn là một niềm vui lớn.

Giờ học giao tế ít thành công hơn. Chúng tôi thảo luận về tất cả các chủ đề. Các cô thiếu nữ học đi đứng và những cử chỉ duyên dáng – như chúng tôi đã học được ở Schaffenbrucken. Chỉ có điều này làm chúng vui thôi.

Tôi thích những gì diễn ra ở phòng sưởi ấm. Đôi khi Miss Daisy cũng nhập bọn. Chúng tôi cảm thấy tự do hơn, dễ chịu hơn khi không có bà ở đây, tất nhiên rồi. Tôi phát hiện ra là bá tước tiểu thư Charlotte – như cô bé vẫn được gọi một cách mỉa mai – được coi là một con lợn lòi. “Gõ móng diên cuồng”, cô Parker nói. Cô rất tự hào về cách nói bộc trực của mình. “Tôi sẽ rất vui lòng nhìn thấy bá tước tiểu thư Charlotte trong lót những con vật ấy”.

Teresa là con chuột nhắt, các cô giáo bình luận như thế. Một con vật bé nhỏ, nhút nhát, ngu ngốc. Tôi bào chữa cho cô bé nói rằng đó là do hoàn cảnh riêng của nó.

Eugenie là một tay khủng bố, theo lời bình phẩm của cô Parker. “Nó là một đứa thuộc nhà Verringer và đó là một cái nhân tồi tệ mọi người có thể gán cho bất cứ ai. Tuy vậy, con bé Fiona thật dễ thương”.

Matt Greenway là người thầy dạy cưỡi ngựa, tình cờ có mặt vào lúc đó nói thêm rằng thật khó mà tin được cả hai đứa lại cùng đến từ một cửa.

“Khác nhau cả từ dáng vẻ bề ngoài đến tính cách”. Eileen xen vào. “Thật là phi thường. Người ta nói đến ghen di truyền. Theo tôi chỉ có môi trường, hoàn cảnh là quan trọng.”

“Chắc chắn môi trường của chúng ta là một.” Tôi phân tích. “Rõ ràng chúng ta sinh ra và lớn lên ở điền trang.”

“Phải, người ta nói rằng mẹ chúng là một phụ nữ dịu dàng, đôn hậu. Tôi nghĩ giống như Fiona ấy. Còn Eugenie có lẽ nó mang những đặc tính quỷ quái nhất của dòng họ Verringer.”

Tôi thích thú tham gia những câu chuyện tầm phào ấy, chúng giúp tôi hiểu biết thú những câu chuyện bàn tán về mọi người hơn bất cứ ai khác và không hiểu cô moi dâu ra rất nhiều tin tức để cung cấp cho mọi người.

“Chúng ta lại phải công con bé Teresa này mùa hè tới,” cô nói. “Người bà con của nó vừa viết thư đến nói rằng họ sẽ đi xa một vài tháng.”

“Tôi nghiệp con bé,” tôi thở dài. “Ở một mình tại trường chắc nó buồn chán lắm”

“Tôi cho rằng không thể trông chờ bố mẹ mang nó đến Rhodesia. Chẳng bao lâu nữa nó cũng phải có chỗ mà đi chứ. Tôi thực sự lấy làm buồn cho nó.”

Bản thân tôi cũng phải nghĩ ngợi nhiều về con bé. Mỗi khi tôi lên lớp nó sẽ quanh quẩn bên cạnh, ngỏ lời mang hộ sách vở cho tôi. Tôi đã chứng kiến những cái nhìn xách mé khinh bỉ ra mặt của Charlotte nhưng dường như Teresa không thêm quan tâm, mặc dù tôi biết trước kia nó rất sợ Charlotte.

Rồi lại có những chuyện không hay về chị em nhà Verringer.

“Eugenie”, một hôm cô Dupont nói giơ hai tay lên vẻ kinh hoàng. “Nó là một con nhỏ bất trị hết chỗ nói”

Cô giáo người Đức đưa ra ý kiến rằng người ta đã biểu thị lòng thành kính quá mức đối với dòng họ này, nên đã làm cho con bé cách biệt với những đứa khác. “Tôi nghĩ có một cái gì đó trong chuyện này,” cô Eileen phỏng đoán.

Thầy dạy cười ngựa lại nói “Eugenie sẽ trở thành một kỹ sĩ thực sự” cứ như thể có chuyện nó bị thất bại ở mọi phương diện.

“Chúng cực giàu... Hai chị em nhà ấy.”

“Chẳng tốt đẹp gì khi cho chúng biết điều đó.” Mademoiselle góp lời.

“Nhưng mà chúng biết rõ lắm.” Eileen cự lại, “và có vẻ chúng đi ra từ đầu tiểu thư Eugenie.”

“Chúng giàu như thế nào?” tôi hỏi.

“Vô tận.” Eileen đáp với một tiếng cười khô khốc. “Tôi nghe được một chuyện về việc ông chú của chúng thích để tay lên đồng tiền.”

“Chú ư? Chị muốn nói đến ngài Jason?” Tôi hỏi.

“Đúng đây bạn thân mến ạ, nếu như bạn đặt cho ông ấy một tước hiệu đúng đắn”

“VẬY ông ấy không giàu sao?”

“Như Midas...hoặc Croesus nếu bạn muốn nói. Nhưng bạn cũng biết là tiền bạc tác động đến một số người. Càng có nhiều bao nhiêu, họ càng khao khát có thêm bấy nhiêu. Kể từ khi nhà vua ưu ái họ, ban cho họ đất đai của tu viện, họ đã kiếm được hàng đồng tiền. Chúng ta có hai cô thừa tự trẻ tuổi. Chúng chia sẻ tài sản của người cha khi đến tuổi trưởng thành hoặc đi lấy chồng. Tôi tin là nếu Fiona có bề gì, tất cả gia tài sẽ về tay Eugenie và nếu Eugenie đi đến cái chỗ mà không có người giữ hành nào có đường trở về thì Fiona sẽ có tất cả.”

“Phải.” Tôi bình luận. “Tôi đồng ý rằng thật là một sai lầm khi cho bọn thanh niên biết chúng giàu có như thế nào, mặc dù Fiona là một cô gái rất dễ thương, hiền dịu lại khiêm tốn.”

“Đó là bởi vì mọi phép so sánh đều khập khiễng. Nếu so với Eugenie thì tất cả mọi người đều dễ thương và khiêm tốn.”

Tất cả chúng tôi đều cười.

“Tôi chắc Fiona là như thế,” tôi đáp.

Tháng ngày trôi qua dễ chịu và êm đềm. Tôi đã làm được cái điều mà Daisy trông cậy ở tôi còn bà thì vui lòng với những cống hiến của tôi cho nhà trường. Bà tin chắc rằng các lớp học của tôi càng ngày sẽ càng giống Schafflenbrucken hơn.

Tôi rất thích những giờ luyện tập với bầy ngựa. Nhiệt tình của Matt Greenway đã có tác dụng đối với các cô gái, hầu hết bọn chúng đều say mê cưỡi ngựa.

Mỗi khi chúng tôi đi ra ngoài cưỡi ngựa, tôi bao giờ cũng chuẩn bị tinh thần sống những giờ khắc vui vẻ. Kể cả bá tước tiểu thư Charlotte dường như cũng khá ái hơn trên lưng ngựa, cứ như thể cuối cùng nó cũng tìm được một cái gì đó để quan tâm ngoài việc chỉ chú ý đến bản thân mình. Nó tôn thờ con ngựa của mình, Eugenie cũng say mê con ngựa của nó chẳng kém bạn. Có lần tôi nói ở phòng sưởi ấm, một điều thú vị là trên lưng ngựa, bá tước tiểu thư Charlotte tỏ ra nhân bản nhất.

Thường thì hai trong số giáo viên đi kèm theo bọn con gái trong giờ cưỡi ngựa. Daisy suy nghĩ rằng nếu có một người đi kèm ở tốp dẫn đầu, một người đi tập hậu kiểm soát sẽ tốt hơn cho bọn con gái. Daisy cho phép tôi tự do cưỡi ngựa vào bất cứ khi nào tôi cần, trong khi đó không phải ai cũng được ưu tiên như vậy. Đó là một thỏa thuận vui vẻ.

Tôi viết cho cô Patty rằng tôi đã ổn định và vui với công việc. Tôi sẽ kể cho cô nghe chi tiết khi tôi về nhà nghỉ hè.

Khi có một hoặc hai giờ rảnh, tôi có thói quen một mình cưỡi ngựa khám phá vùng đất mới này. Tôi cũng thích đi bộ, nhưng lẽ thường người ta chỉ đi bộ trong phạm vi gần, còn cưỡi ngựa cho phép tôi khám phá được nhiều hơn.

Mỗi khi đi bộ dạo chơi, tôi thường đi trong khuôn viên tu viện và tôi không bao giờ thực hiện cuộc khám phá này mà không trải qua cảm giác kỳ lạ rằng tôi đang trở lại thời quá khứ. Cái ấn tượng ấy trở nên áp

đảo kể cả vào những ngày rực rỡ ánh mặt trời nhất và tôi có thể thấy mình đang tưởng tượng nghe thấy có tiếng chân đang theo dõi mình trên những phiến đá. Một lần tôi nghĩ tôi nghe thấy tiếng ai đó tụng kinh. Nhưng tôi thuyết phục mình rằng đó là tiếng thì thầm của gió. Có những lúc tôi bị thu hút đến những đồng đá hoang tàn bởi một thôi thúc không thể cưỡng lại được, những lần ấy tôi tin rằng mình sẵn sàng chờ đợi được thấy sự hiển linh của những thể lực vô hình.

Eileen, đã từng vẽ một vài bức tranh về một phần của tàn tích trung cổ, cũng nói cô có cảm giác tương tự. Trong một bức tranh cô phác hoạ một vài bóng người trong chiếc áo choàng trắng. “Tôi thấy mình bắt giặc vẽ họ vào, cứ như thể họ thuộc về nó.”

Tôi nghĩ điều này thật kỳ lạ bởi vì nhìn tổng thể, cô là một người dung tục khoái những chuyện ngồi lê đôi mách.

Tuy vậy, trên thực tế không một ai sống gần một di tích hoành tráng như thế mà lại không bị ảnh hưởng.

Eileen đưa học trò của mình ra khỏi tu viện trong những giờ học vẽ và như thế cũng chẳng có gì bất thường hơn việc đi lại trong tu viện, chọn một chỗ thuận tiện ngồi vẽ vờ vờ một tập phác thảo trong tay.

Cô hiệu trưởng muốn các cô học trò biết cách đánh giá đúng đắn quang cảnh chung quanh và chính môi trường ở đây đã phân biệt trường này với tất cả các trường khác.

Một buổi chiều tôi được tự do đến tận ba giờ rưỡi, bữa ăn trưa kết thúc lúc hai giờ, có nghĩa là tôi có tới một tiếng rưỡi rảnh rang để đi chơi chung quanh với con ngựa yêu quý.

Đó là một ngày hè tuyệt đẹp. Đã là giữa tháng sáu và tôi khó mà tin nổi tôi đã ở trường này lâu đến thế. Tôi có cảm giác là tôi ở vùng này đã lâu lắm rồi. Tôi có thể nhìn lại những tuần lễ đã qua với một cảm giác thoải mái. Tôi làm việc hết sức mình. Lớp tiếng Anh của tôi đã thành công như tôi mong đợi, có một hoặc hai học trò chứng tỏ khả năng và hứng thú đối với bộ môn này. Điều làm tôi ngạc nhiên là Eugenie Verringer là một trong những học sinh này. Bá tước tiểu thư Charlotte vẫn là một kẻ gây rối, nó chọc giận tôi bằng trăm cách – nói chuyện trong giờ học, xúi giục đứa khác chống lại tôi, hành hạ Terese Hurst. Trên thực tế điều này làm phiền chính bản thân nó. Đây là chưa kể nó có một đệ tử trung thành là Eugenie. Nhưng đó cũng chỉ là những khó chịu vặt vãnh mà không một người giáo viên đứng lớp nào tránh khỏi. Người thầy thỉnh thoảng cũng phải biết hướng về mục tiêu lớn hơn nhất là khi người ấy cũng không lớn tuổi hơn học sinh là bao.

Rõ ràng tôi tìm được đúng cách trị Charlotte, chính là nhờ lòng tận tụy của nó đối với ngựa mà tôi có được một vũ khí hữu dụng để chống lại nó. Bao giờ nó cũng đầu hàng, thôi không tiếp tục làm một việc gì đó nếu việc ấy tước mất của nó một khoảng thời gian ở bên con ngựa yêu.

Đó là những suy nghĩ của tôi khi tôi đang thông dong trên lưng ngựa buổi chiều tháng sáu nọ. Tôi nhắc nhở mình – như tôi thường xuyên làm – tôi đã để lạc đường trong cuộc phiêu lưu đầu tiên, để điều này không lặp lại nữa tôi phải ghi nhớ những con đường vừa đi qua. Có thể lần này không có ai chỉ đường cho tôi. Không có ngài Jason “hết sức nhiệt tình” giúp đỡ. Tôi khẳng định nghi ngờ của mình, bởi vì tôi đã đích thân làm một chuyến vòng quanh thị trấn. Tôi biết rằng anh đã cố tình đưa tôi đi đường vòng trong lúc dẫn tôi quay về thị trấn.

Tại sao, tôi tự hỏi. Anh biết tôi nóng lòng muốn quay về mà. Bởi vì anh tai quái? Bởi vì anh biết tôi đang bối rối? Bởi vì anh muốn tôi có cảm giác bị lạc lối và phụ thuộc vào anh? Đúng là một con người chẳng dễ thương chút nào, tôi hy vọng tôi sẽ không gặp anh thường xuyên. Đáng tiếc là trường tôi lại ở gần đền trang quá.

Tôi rẽ khỏi đường vào thị trấn, chọn con đường tôi chưa đi bao giờ, ghi nhận những đặc điểm hai bên đường để còn biết lúc quay trở về. Tôi đi qua một cái cây vượn những cành cây trơ trụi, tương phản với những cành cây khác xum xuê cành lá. Có thể nó bị sét đánh hoặc bị thui chột bằng một cách nào đó. Nó đã chết. Nhưng nó mới đẹp làm sao. Thật lạ lùng, đẹp ngay trong cái vẻ ma quái, kỳ cục, đầy đe dọa với những cành cây trơ trụi, mọc thếch chìa thẳng lên bầu trời.

Nó cũng là một điểm đáng ghi nhớ.

Tôi đi vào một con đường và đến trước một ngôi nhà, có những cây du cao vút bao quanh. Cao cao phía trên là tổ của loài quạ đen.

Có ai đó nói về một điều gì tương tự và lúc này nó vụt qua óc tôi. À tôi đã nghe nói đến nơi này. Đó là một ngôi nhà – đơn giản nhưng nó rất đẹp – rõ ràng là nó được xây vào giai đoạn ngành kiến trúc thịnh hành những kiểu cách trang nhã. Phải, ngôi nhà trông rất thoáng với những khuôn cửa sổ dài, cân xứng trên những bức tường gạch hết sức đơn giản, vì thế mà cửa ra vào chính với cái cột kiểu Doric và cửa kính nhỏ phía trên cửa ra vào lại có một vẻ duyên dáng riêng. Ngôi nhà được bao quanh bởi một hàng rào sắt trông rất công phu với những hoa văn phức tạp và tạo thành một đường riềm hoàn hảo cho cả ngôi nhà.

Tôi không thể không dừng lại chiêm ngưỡng và đúng lúc tôi đang định bỏ đi thì cánh cửa mở ra rồi một người đàn bà xuất hiện, trên tay bế một đứa bé.

“Chào một điều tốt lành” người phụ nữ lên tiếng. “Cô không thể đi xa hơn nữa. Đây là ngõ cụt.”

“Vâng, cảm ơn chị. Tôi chỉ đi loanh quanh dạo chơi, dừng lại một chút ngắm ngôi nhà của chị thôi.”

“Trông nó cũng đẹp phải không?”

“Rất đẹp ạ.”

Người phụ nữ bước gần đến hàng hiên.

“Cô là người ở trường Colby phải không?”

“Phải. Sao chị biết?”

“À, tôi đã gặp hầu hết các cô giáo, nhưng cô là người mới đến.”

“Tôi tới từ đầu niên học.”

“VẬY cô là Miss Grant.”

“Vâng.”

“Người ta nghe được nhiều chuyện ở một nơi như thế này. Cô có thích trường lớp không?”

Bây giờ lúc chị đến sát hàng rào, tôi mới có điều kiện thấy rõ vẻ đẹp choáng ngợp của chị trong bộ đồ muslin màu hoa tử đinh hương. Cao, tấm thân yêu kiều mềm mại như vũ nữ, ở chị toát ra một vẻ duyên dáng có chủ ý. Mái tóc dày màu nâu đỏ làm thành một búi cao trên đầu, đôi mắt to màu nâu nhạt rợp bóng dưới hàng mi cong, dày.

Đứa trẻ thích thú nhìn tôi với đôi mắt đen, sáng ngời.

“Tên nó là Miranda.”

“Chào cháu Miranda.”

Con bé tiếp tục nhìn tôi không chớp mắt.

“Cô có muốn vào nhà không? Tôi sẽ cho cô xem ngôi nhà. Đẹp lắm.”

“Tôi sợ không còn thời gian. Tôi có giờ lên lớp vào lúc 3 giờ 30 phút.”

“Có lẽ để lần khác vậy. Tôi là Marcia Martindale.”

Ra đây là Marcia Martindale, người tình của ngài Jason. Còn đứa bé là con anh. Tôi giật mình lùi lại một chút, hy vọng là chị ta không nhận thấy. Tôi cảm thấy thương hại chị. Chắc chắn là chẳng có gì dễ chịu trong địa vị già nhân ngài non vợ chồng. Tất nhiên là chị tự đặt mình vào địa vị đó, nhưng trong những hoàn cảnh nào? Ác cảm của tôi đối với ngài Jason Verringer tăng cao vào lúc ấy. Loại đàn ông nào mà lại rước người tình về gần gia đình mình và trở tráo đến mức sắp xếp tình nhân ở riêng với đứa con của hai người?

“Cám ơn,” tôi nghe mình nói. “Lần khác vậy...”

“Tôi rất mừng là tôi đã gặp cô ở Nhà của Quạ.”

Tôi ngược lên nhìn ngọn cây du cao cao. “Lũ quạ có khuấy động sự yên tĩnh nơi đây với tiếng kêu quàng quạc của chúng không?”

“Rồi người ta cũng quen với chúng. Nơi đây sẽ không còn là nó nếu thiếu tiếng kêu của chúng.”

“Thật là một ngôi nhà đẹp. Thoáng mát... tách biệt gần như là rất hiện đại khi so sánh với tu viện và Nhà lớn ở điền trang.”

“Nó rất tiện nghi và tôi thích ở đây lắm.”

“Chắc chị sống ở đây đã lâu rồi?”

“Không. Tôi chỉ đến đây trước lúc sinh Miranda. Chúng ta đang ở trên đất của dòng họ Verringer mà. Phải, hầu hết đất đai ở đây là của họ...”

“Vâng...” tôi lạnh lùng đáp.

“Mời cô lại đây chơi. Tôi thích nghe chuyện trường lớp lắm. Hãy đến đây khi cô có thời gian. Uống trà hay uống một cái gì đó... bất cứ cái gì cô thích. Tôi nghe nói rằng cô làm mọi việc đều rất tốt.”

“Ồ, thế chị nghe điều đó ở đâu vậy?”

“À, có người...” người đàn bà đẹp quay lại nói với đứa con. “Mẹ không nghĩ là chúng ta có thể thuyết phục cô ấy vào nhà, Miranda ạ.”

Con bé vẫn tiếp tục nhìn tôi với cái nhìn chăm chú của trẻ con.

“Ít nhất thì con bé cũng có vẻ chú ý đến tôi.”

“Ồ Miranda để ý đến bất cứ thứ gì chung quanh nó, đặc biệt là đến người lạ. Hãy hứa là sẽ đến thăm tôi đi. Tôi thích gặp gỡ mọi người mà chẳng có nhiều dịp làm thế.”

“Cảm ơn chị. Tôi sẽ đến. Có thể tôi sẽ đợi cho đến dịp có một buổi chiều rảnh rang. Thường thì không có đâu, nhưng đôi lúc cũng có những buổi chiều được nghỉ.”

“Vậy thế nào cũng đến nhé.”

“Chào tạm biệt,” tôi nói.

Chị đứng vẫy tay theo, giơ tay đưa bé lên giục nó làm như chị.

Tôi phóng nhanh ra đường lộ, đi qua cái cây chết giơ những cánh tay khẳng khiu lên trời, với tôi lúc này nó không có gì là đẹp nữa.

Một thiếu phụ nồng nhiệt, thân thiện, tôi nghĩ. Một sắc đẹp mê hồn. Làm sao chị ấy lại có thể hạ thấp bản thân mình như vậy? Tình nhân của anh ta... đèo bồng đứa con của anh ta... có thể với hy vọng là một khi đã có đứa con ràng buộc, khi anh ta được tự do sẽ cưới chị. Phải bây giờ thì anh ta tự do rồi.

Ác cảm của tôi đối với người đàn ông này mỗi phút lại tăng lên. Tôi biết anh ta rất ngạo mạn trịch thượng. Nhưng anh có phải là kẻ giết người không? Anh là người có vẻ vững tin rằng anh có quyền có được cái mà mình muốn bất kể chuyện có ai ngăn đường hay không.

Nghĩ về người đàn bà đẹp vừa rồi làm cho tôi cảm thấy chán nản trong lòng. Ước gì tôi không phí một buổi chiều quý báu đưa mình đến ngôi nhà nọ.

Tháng sáu gần tàn và cuối tháng bảy, chúng tôi được nghỉ hè. Tôi bao giờ cũng mong mỏi hết lòng được gặp cô Patty xem xem cô ổn định chỗ ở mới như thế nào, dù rằng cô thường viết thư cho tôi kể chi tiết về những người bạn mới, những trò vui và những rủi ro trong những cuộc phiêu lưu vui vẻ của cô.

Chiều hôm ấy tôi không có giờ dạy, thế là tôi đi kèm bọn con gái trong giờ luyện tập cưỡi ngựa, có cô Barston đi cùng. Tôi thích có cô Eileen hoặc Parker hơn bởi vì cô Barston không giỏi trong môn này, trái lại còn có phần hay hoảng hốt khi ngồi trên lưng ngựa.

“Cô Barston nói rằng cô ấy cần có thời gian chuẩn bị bài mẫu cho giờ giảng sau. Cô ấy định làm vào chiều nay. Không ai có giờ rảnh vào lúc này.”

“Được thôi, cháu có thể đảm nhiệm được. Đây là lớp lớn và hầu hết học sinh là những kỵ sĩ giỏi.”

Trông Daisy có vẻ nhẹ cả người. “Tôi rất mừng là cháu có thể giúp đỡ bạn bè cộng sự.”

“Những buổi cưỡi ngựa bao giờ cũng vui.”

Đó là lý do tại sao học sinh đi tập ngựa chỉ có một mình tôi đi kèm.

Tất cả có mười cô gái trong số đó có cả Teresa. Tôi biết con bé phải đi ngựa gần tôi. Nó không bao giờ dè dặt được nỗi lo sợ nhưng dường như nó cảm thấy tôi là vị thần hộ mệnh hay bùa may mắn cho nên khi ở gần tôi nó bớt căng thẳng hơn. Ngựa dường như cũng cảm thấy sự hồi hộp lo âu của người điều khiển và như thế thường dẫn đến những rủi ro.

Charlotte cũng có trong nhóm với chị em nhà Verringer. Chúng tôi đi nước kiệu trên đường thành từng hàng có trật tự. Charlotte đi sau Fiona và Eugenie. Tôi thường có một nỗi lo âu dai dẳng sợ rằng khi Charlotte ở bên cạnh bạn bè, nó thường muốn chứng tỏ sự vượt trội của nó bằng một cách nào đó và thường gây ra rắc rối. Nó có khả năng xúi bẩy những đứa khác không có tài điều khiển ngựa như nó, trở nên liều lĩnh bạt mạng. Tôi đã cảnh cáo nó, chỉ có một lời đe dọa có tác dụng với nó. Nếu nó không cư xử đàng hoàng nó sẽ không được tham dự các buổi cưỡi ngựa. Teresa cưỡi ngựa đi bên cạnh tôi, đôi chút hồi hộp, lo âu như bao giờ nó cũng thế khi ngồi trên lưng ngựa, nhưng mà tiến bộ của nó cũng là điều đáng ngạc nhiên. Đến một lúc nào đó nó sẽ không còn như vậy nữa, tôi tự nghĩ.

Chúng tôi vừa đi vừa trò chuyện về cây cối và thảo mộc, một đề tài mà Teresa rất khoái và tỏ ra có nhiều kiến thức. Nó rất vui khi đọc được tên những loài thực vật mà tôi chưa từng nghe.

Trước mặt tôi là toà nhà chính của điền trang. Đó là một dinh thự nguy nga nhất xây theo phong cách thời Tudor, có thể sớm hơn một chút bởi vì thay cho gạch đỏ truyền thống là những tảng đá xám của tu viện. Phần lớn đá ở đây được chuyển từ tu viện đến tạo cho nó một vẻ khác biệt. Cổng vào có mái che, thấp và rộng, liền hai bên cánh là hai cái tháp cao hình bát giác. Xa xa trái nhà và tháp nhỏ nhìn rất bắt mắt – nhưng nổi bật hơn cả là cái cổng cao vòi vọi.

Khi chúng tôi tiến lại gần có một cỗ xe nhẹ bất ngờ hiện trên đường. Có hai con ngựa xám vạm vỡ kéo và chiếc xe chạy như bay với tốc độ chóng mặt. Rõ ràng là nó tiến thẳng về phía chúng tôi. Tôi ra lệnh cho bọn con gái đi chậm lại và tránh sang một bên đường.

Chiếc xe tiến lại gần. Tôi nghe thấy tiếng kêu thất thanh của Teresa và con ngựa lồng lên. Nó té thẳng đến trước cỗ xe, chạy xệt qua đường về phía điền trang.

Tôi thúc gót giày vào lườn ngựa phi như bay. “Đừng hoảng hốt, Teresa” tôi hét lạc cả giọng...

Nó không nghe thấy gì, tất nhiên.

Khi tôi đến được chỗ nó thì nó đã ngã ra khỏi yên ngựa, nằm song soài trên bãi cỏ ngay trước lối vào điền trang. Tôi nhảy xuống ngựa chạy lại chỗ con bé. Nó nằm bất động, mặt xanh như tàu lá.

“Teresa...” Tôi kêu lên. “Teresa...”

Đột nhiên nó mở mắt ra, nhìn tôi. Thế là nó còn sống, tạ ơn Chúa!

Chiếc xe ngựa chạy lại gần, một người đàn ông nhảy xuống từ ghế xà ích chạy về phía chúng tôi.

Đó là Jason Verringer.

Cảm xúc bao trùm trong tôi là cơn cuồng nộ. “Đó là do ông...” tôi hét lên. “Ông là người điên... Cô gái này...”

Anh không thềm chú ý đến tôi, quỳ xuống và cúi người bên Teresa.

“Này cô bé. Cô vừa phi một phát lên trời. Tất cả chúng ta đều có lúc bị như thế. Coi xem có gì bị gãy không? Thử xem cháu có đứng dậy được không?”

Teresa quay mặt đi. “Cô Grant”. Nó thì thào.

“Không sao đâu, Teresa. Cô ở đây là để giúp đỡ em. Có vẻ như em không bị đau lắm. em thử đứng dậy xem sao.”

Jason Verringer giúp con bé đứng dậy. Rõ ràng nó đứng lên mà không đau đớn.

“Tôi không nghĩ có cái xương nào bị gãy. Tôi sẽ mời bác sĩ đến khám cho cô bé ngay. Nào bây giờ tôi sẽ đưa cháu vào trong nhà,” anh nói với Teresa.

Nó nhìn tôi dò hỏi.

“Cô sẽ đi với em. Đừng sợ Teresa. Cô sẽ ở bên em.”

Tôi nhớ ra rằng tôi còn chịu trách nhiệm về toàn đội, bèn quay lại nhìn bọn con gái đang ngồi trên lưng ngựa bàng hoàng về những chuyện vừa xảy ra. Con ngựa của tôi đang nhăm nháp mấy bụi cỏ, không thấy con ngựa của Teresa đâu.

Tôi đi lại gần mấy đứa học trò, nói “Các em đã chứng kiến những gì xảy ra với Teresa. Người ta đang đi mời bác sĩ. Tôi không nghĩ bạn ấy bị thương nặng. Tôi muốn tất cả các em quay về trường báo cáo với Miss Hetherington những gì đã xảy ra.” Tôi nhìn Charlotte: “Còn em, cô giao cho em trách nhiệm đội trưởng có nhiệm vụ chăm sóc các bạn.”

Một ráng phốt hồng trên má con bé, đầu nó dần dần ngẩng cao lên, một vẻ tự hào bùng lên trên khuôn mặt.

“Em là một nữ kỵ sĩ rất giỏi, và em là người lãnh đạo. Hãy trông nom các bạn. Đảm bảo là các bạn ở gần em.” Tôi đảo mắt nhìn toàn đội để điểm mặt, tất cả đều có mặt. “Đưa ngay các bạn về trường, thưa với Miss Hetherington rằng Teresa đang ở đền trang và tôi sẽ ở với bạn ấy đến khi Teresa có thể quay về trường, Hiểu chưa?”

“Dạ hiểu, thưa cô Grant.” Charlotte phấn khởi đáp.

“Bây giờ thì đi đi. Tất cả các em đi theo Charlotte và làm theo lời bạn ấy. Không có gì phải sợ. Teresa không đau lắm đâu.”

Tôi nhìn theo bọn chúng cưỡi ngựa tản đi, còn tôi quay về đền trang.

Nỗi sợ hãi của tôi nhanh chóng chuyển thành cơn giận dữ. Anh ta đã gây ra chuyện này. Anh chính là người đã đánh xe một cách bất cẩn, nhanh như thế và điên cuồng như thế. Anh đã làm lũ ngựa hoảng sợ và Teresa không thể kiểm soát con ngựa. Tôi lại là người chịu trách nhiệm về mọi chuyện.

Tôi vội vã đi vào đền trang, qua cánh cửa được trạm trổ một cách công phu hình những cánh tay tạc trên đá. Tôi ở trong một sảnh đường rộng thênh thang với cái trần hình mái vòm. Vũ khí treo trên tường, cây phả hệ treo bên trên lò sưởi. Có một vài người đứng trong phòng trông có vẻ sợ hãi.

“Cô bé đang ở trong phòng ngủ Xanh, thưa cô,” một người đàn ông nói với tôi, người này rõ ràng có một địa vị quan trọng - quản gia hay tổng quản gì đó. Bác sĩ sẽ đến ngay và ngài Jason hỏi cô có thể lên phòng ấy ngay không ạ. Một trong các cô hầu gái sẽ đưa cô đi.”

Tôi gật đầu, theo chân một cô hầu gái lên một cái cầu thang chạm trổ các loài hoa trong đó có các hoạ tiết chính là hoa hồng thời Tudor và huy hiệu hình hoa huệ tây.

Trong căn phòng ngủ có những tấm rèm màu xanh và tất cả các vật dụng trong phòng đều có cái màu ấy, Teresa đang nằm nghỉ trên giường. Rõ ràng cô bé vui mừng khi nhìn thấy tôi.

Jason quay lại khi tôi bước vào.

“Bác sĩ sẽ tới trong vòng nửa tiếng nữa. Tôi đã bảo ông ta đây là trường hợp khẩn cấp. Tôi chắc cô bé không bị thương nặng nhưng cũng nên có bác sĩ trong trường hợp như thế này. Rõ ràng không có cái xương nào bị gãy. Có thể là một cú sốc hay chấn động nhẹ...”

“Cô ở đây chứ cô Grant.” Teresa hỏi.

“Tất nhiên tôi sẽ ở.”

“Cô Grant sẽ ở đây lâu như cháu muốn,” Jason nói bằng một giọng dịu dàng hầu như không thể đến từ miệng một người như anh.

Tôi không nhìn anh, tôi đang giận sôi lên. Đó là lỗi của anh. Không thể phóng như bay trên những con đường hẹp như vậy.

Anh mang đến một cái ghế dựa để tôi có thể ngồi cạnh giường.

“Cô Grant, những bạn khác đâu rồi? Họ sao rồi?”

“Các bạn ấy quay về trường rồi. Cô giao cho Charlotte phụ trách. Bạn ấy cười ngựa giỏi nhất. Bạn ấy sẽ đảm đương được.”

“Em không muốn cưỡi ngựa nữa... Không bao giờ. Em sợ quá nổi.”

“Đừng lo lắng về điều đó lúc này. Cứ nằm yên lặng”

Một người hầu gái đi đến, thưa chuyện: “Đây là ly trà đường nóng. Bà Keel nói rằng dùng thứ này rất tốt ạ.”

“Không có hại gì đâu,” Jason nói.

“Em có muốn uống không Teresa?”

Tôi do dự một chút rồi quàng tay quanh người nó và giúp nó ngồi dậy. Sau khi nó uống một hớp, màu hồng trên má đã trở lại.

Từng phút chậm chạp trôi qua, phải hơn một tiếng sau bác sĩ mới đến.

“Tốt hơn cô nên ở lại đây trong lúc bác sĩ khám cho con bé, cô Grant ạ.” Jason nói, ra khỏi phòng để tôi lại với ông bác sĩ và Teresa.

Cuộc khám bệnh cho biết Teresa có bị tổn thương ở phần mềm nhưng xương không việc gì. Cô bé thật may mắn. Dù vậy nó vẫn còn run rẩy sau chấn động vừa rồi. Tôi nhận thấy hai tay nó run bắn lên.

Ông bác sĩ khuyên: “Cháu nên nằm lại đây, rồi cháu sẽ mau khỏi thôi. Tốt nhất là nằm im trên giường.”

Tôi tiễn ông ra khỏi phòng, Jason đang đứng đợi ngoài hành lang.

“Thế nào?” Anh hỏi.

“Ổn thôi, nhưng cô bé được một phen bở vĩa. Nó có phần hay bị kích động phải không?”

“Vâng, quả có thể.”

“Đây có thể là một chấn động. Tôi nghĩ thế. Cô bé sẽ không được đi đâu trong vòng một, hai ngày. Trong bất cứ trường hợp nào cũng để cô bé được yên tĩnh vào ngày hôm nay.”

“Không có vấn đề gì. Cô bé có thể ở đây.” Jason khẳng định.

“Như thế là khôn ngoan nhất,” bác sĩ nói. đưa mắt nhìn tôi.

“Tôi nghĩ cô bé sẽ vui hơn nếu được quay lại trường, cũng không xa đây lắm.” Tôi nói.

“Không cần thiết phải như vậy,” Jason nhấn mạnh. “Ở đây nó sẽ tuyệt đối an toàn lại có đầy đủ mọi thứ cần thiết. Nó không được di chuyển, phải thế không ông bác sĩ.”

Vị này tỏ ra do dự.

“Phải không?” Jason lặp lại.

“Tôi nghĩ là không nên,” cuối cùng bác sĩ đáp.

Tôi cau mày nhăn nhó.

“Con bé không muốn xa cô Grant,” Jason nói, tủm tỉm cười. “Chẳng có lý do gì để làm thế. Điền trang này có đủ chỗ cho cả hai thầy trò.”

Bác sĩ mỉm cười về xin lỗi. Tôi thấy cần phải cân nhắc tình huống này. “Tôi không muốn cô bé bối rối trong tình cảnh này. Giải pháp của ngài Jason xem ra là tốt nhất.”

Chỉ có tôi là bực dọc. Sự nhẹ nhõm vì Teresa không bị thương nghiêm trọng chẳng bao lâu đã được thay thế bằng một rắc rối khác. Tôi biết tôi không thể để Teresa ở lại đây, mặt khác tôi chán ghét cái ý nghĩ phải ngủ lại một đêm dưới cái mái nhà này.

Càng ít lo lắng cho cô học trò bao nhiêu tôi càng tức giận Jason bấy nhiêu. Anh đã gây ra tai nạn này còn bây giờ không nhiều thì ít lại bảo ông bác sĩ những điều anh muốn ông ta nói.

Tôi có cảm giác là việc tôi ở lại một đêm trong nhà anh khiến anh rất khoái trí và anh nóng lòng mong chờ điều đó, còn tôi thì không, không bao giờ.

Tôi nghe mình nói bằng một giọng mà tôi hy vọng là rất cứng rắn. “Sẽ phải báo cáo với Miss Hetherington.”

“Bà ấy sẽ biết về tai nạn ngay bây giờ. Tôi sẽ phái người đến trường ngay lập tức để truyền đạt chỉ thị của bác sĩ. Cảm ơn ông rất nhiều, có lẽ chúng ta không làm gì được hơn nữa.”

“Tôi sẽ gửi đến một ít thuốc bôi.” Bác sĩ nhìn tôi. “Chỉ thoa một lần, một lần duy nhất. Nó có tác dụng rất mạnh nếu dùng thường xuyên. Tôi cũng sẽ gửi đến một ít thuốc an thần. Nếu cô bé này bị chấn thương thì điều đó cũng không rõ lắm. Đừng để nó kích thích vì chuyện gì. Nó sẽ lại bình thường trong vòng một tuần, hoặc ít hơn. Nói chung không có hậu quả nào đáng kể.”

Jason đi ra ngoài với bác sĩ, tôi trở lại với Teresa. Nó thở phào nhẹ nhõm khi nhìn thấy tôi, còn tôi trấn an nó là mọi việc đều ổn cả.

Teresa nhắm mắt dường như mệt mỏi và ngủ thiếp đi. Nửa tiếng sau có một cô hầu gái vào phòng nói Miss Hetherington đang ở dưới nhà. Tôi ba chân bốn cẳng chạy xuống phòng khách.

Trên đường đi xuống tôi liếc nhìn qua cửa sổ thấy cỗ xe của trường với Emmet đang ngồi trên ghế xà ích.

Miss Daisy đang ngồi bên bàn cùng với Jason.

“Đây là cô giáo giỏi giang, Miss Grant.” Jason nói.

“Ôi cháu Cordelia,” Daisy nói, quên cả cách xưng hô trịnh trọng trong trường hợp này. “Cô tin là con bé không bị nặng lắm.”

“Bây giờ em ấy đang ngủ. Cháu nghĩ chủ yếu là do cú sốc.”

“Điều này lại xảy ra cho một trong những học trò của chúng ta sao?”

“Đó là bởi vì người ta đánh xe trên đường với một tốc độ mà bất cứ ai ở gần cũng phải hoảng sợ.”

Daisy cũng có vẻ hoang mang, lo lắng. “Tôi biết tai nạn bao giờ cũng có thể xảy ra,” bà lầm bầm.

Cơn giận của tôi khó mà kìm nén được. Bởi vì anh đã gây ra điều này, mà chúng tôi lại phải bỏ qua, vờ như đó là chuyện thường ngày ở huyện. Anh nhìn tôi lên gửi một cái nhếch mép chiến thắng.

Daisy tiếp tục như thể tôi bị cấm khẩu. “Ngài Jason cho tôi biết bác sĩ nói cô bé không được chuyển đi tối nay.”

“Vâng, bác sĩ có nói thế.”

“Ngài thật tốt quá thưa ngài Jason, ngài đã mời một bác sĩ đến ngay.”

“Đó là điều ít nhất tôi có thể làm.”

“Quả có thế,” tôi bắt đầu bộc lộ cơn giận dữ dù có mặt Daisy và có sự nhắc nhở tôi nhớ rằng chúng tôi chịu ơn ông chúa đất giàu có, hùng mạnh này.

Cô Daisy nói nhanh. “Vì Teresa phải ở lại đây tối nay, và bởi vì đó là cô bé dễ bị xúc động nên Cordelia, cháu phải ở lại đây vì cháu là người duy nhất an ủi được nó... Phải ngài Jason đã hào hiệp mời cháu ở lại đây.”

Tôi cảm thấy mình bị sập bẫy. “Có thể là...” tôi bắt đầu.

“Đó là một sự sắp đặt lý tưởng,” anh cắt lời “Tôi tin là Teresa sẽ yên tâm nghỉ ngơi, tỉnh đường nếu biết có cô ở bên cạnh.”

“Vâng cảm ơn ngài Jason.” Daisy quay sang tôi. “Cô sẽ gửi đến những thứ hai người cần. Bây giờ cô phải về nhưng cô biết Teresa sẽ tuyệt đối an toàn trong tay cháu, Cordelia ạ. Cô phải quay về trường để sắp đặt mọi việc đầu vào đây. Bọn con gái đang lo sợ, kích động.”

“Charlotte Mackay đưa các bạn trở về an toàn chứ ạ?”

“Đúng thế. Rõ ràng nó tận hưởng những phút giây quyền lực. Cô chưa bao giờ thấy Charlotte sung sướng như thế. Nó rất lịch sự và đáng hoàng. Cháu đã có một quyết định đúng đắn. Bây giờ cô sẽ gửi đồ đạc cá nhân đến và phái người đi lấy tin. Emmet sẽ đánh xe đón hai người về.”

Thế là mọi việc đã được an bài.

Jason và tôi tiễn Miss Daisy ra xe.

“Không cần phải lo lắng đâu,” anh nói với cô. “Chỉ là một cú sốc nhẹ và tôi có thể thấy cô Grant là một thiếu nữ nhạy cảm nhất.”

Tôi biết Daisy cố gắng giấu sự khó chịu và tôi đoán bà cũng chẳng vui hơn tôi khi buộc phải để tôi ở lại đây. Tuy vậy chúng tôi ở vào một tình thế tiến thoái lưỡng nan, Daisy không có cách ngoại giao nào khác để đối phó. Mối quan hệ tế nhị với ngài Jason rất quan trọng đối với sự hưng thịnh của nhà trường mà nhà trường lại là tất cả những gì quan thiết đối với cô.

“Cô sẽ cử Emmet mang cho hai thầy trò những gì cần thiết,” đó là lời chia tay của bà, còn tôi đứng ngây người nhìn xe ngựa lặn bánh.

Jason quay về phía tôi, cười ngoác đến tận mang tai.

“Tôi mong muốn có được vinh hạnh ăn tối với cô, thưa tiểu thư Grant.”

“Không cần phải nghi thức thể đâu ngài Jason. Chỉ cần mang một thứ gì đó lên phòng cho chúng tôi là tôi đã thỏa mãn lắm rồi.”

“Nhưng tôi lại là người bất mãn nhất. Cô là một vị khách danh dự và tôi muốn cô biết điều đó.”

“Tôi chẳng cảm thấy vinh dự chút nào. Đó là một điều đáng lý không bao giờ được xảy ra.”

“Rõ ràng là cô đang trách móc tôi.”

“Sao ông có thể đánh xe như vậy! Ông phải biết là ông đã làm bầy ngựa hoảng sợ. Đây chỉ là những đứa bé gái... còn chưa thành thạo. Thật là thiếu suy nghĩ... mà hơn nữa, là một tội ác.”

“Cô khắc nghiệt với tôi rồi. Tôi thừa nhận mình vô tâm. Tôi điều khiển những con ngựa xám này vài lần một tuần và chưa bao giờ gặp một tốp nữ sinh cưỡi ngựa đi ngang đường. Tôi có thể bào chữa để đáp lại lời kết án của cô rằng, đáng lý họ không nên dàn hàng ngang đi trên đường như vậy. Nhưng tôi xin rút lại vì tôi không có lòng nào muốn làm cô phật ý.”

“Ông có thể nói bất cứ điều gì ông muốn. Bọn con gái bao giờ cũng đi như thế. Vậy lần này thì có gì khác nào?”

“Tình cờ lại đúng vào con đường dẫn đến nhà tôi”

“Ông muốn nói con đường ấy là của ông?”

“Tiểu thư Grant thân mến, cô là người mới đến Colby nếu không cô hẳn biết rằng phần lớn đất đai quanh đây là tài sản của tôi.”

“Điều đó có ý nghĩa là không ai trong chúng tôi có quyền ở đây?”

“Nó có nghĩa là cô ở đây dưới sự cho phép của tôi và nếu muốn tôi có thể chặn đứng bất cứ con đường nào.”

“Vậy tại sao ông không làm đi. Nếu thế thì ít nhất chúng tôi cũng biết được chỗ nào chúng tôi có thể cưỡi ngựa hoặc đi bộ, trong vòng an toàn.”

“Thôi ta vào nhà đi. Tôi đã bảo họ chuẩn bị căn phòng cho cô. Đó là một trong những căn phòng xinh đẹp nhất của chúng tôi và ở rất gần phòng Xanh.”

Đột nhiên tôi cảm thấy hoảng. Có một cái gì thật xấu xa trong con người này. Về dương dương, tự đắc toát ra từ khuôn mặt đến cử chỉ. Và tôi quyết không thừa nhận thực ra anh có một vẻ táo bạo, trẻ trung của một cậu bé có một kế hoạch nào đó và đang nắm chắc phần thắng.

“Cảm ơn ông,” tôi nói với vẻ lạnh lùng nhất có thể tạo ra được, “Tôi thích ở trong phòng Teresa hơn.”

“Chúng tôi không cho phép điều đó xảy ra.”

“Tôi sợ rằng tôi không cho phép bất cứ điều gì khác xảy ra.”

“Chỉ có một giường ở phòng Xanh.”

“Đó là một cái giường khá rộng. Tôi chắc Teresa sẽ vui lòng cho tôi nằm chung.”

“Nhưng tôi đã ra lệnh chuẩn bị phòng cho cô rồi”

“Nếu vậy nó sẽ sẵn sàng cho người khách tiếp theo của ông.”

“Tôi thấy cô rất kiên định với những cách thức giúp cô có được điều mình muốn.”

“Tôi ở đây để chăm sóc Teresa và đó là điều tôi định làm. Cô bé này đã có một cú hoảng hốt thực sự nhờ...”

Anh nhìn tôi trách móc còn tôi thì nói tiếp. “Tôi không muốn cô bé thức dậy vào lúc nửa đêm và tự hỏi mình đang ở đâu. Cô bé có thể hoảng sợ. Với lại. Có thể có những hậu quả chẳng lấy gì làm dễ chịu sau cú ngã ngựa. Tôi sẽ ở với cô bé ấy.”

“Teresa thật may mắn quá chừng. Cô bé có một người giám hộ trung thành và thú vị đến thế.”

“Chúng tôi sẽ cảm thấy rất thoải mái. Cảm ơn ông đã cho phép chúng tôi sử dụng phòng Xanh.”

“Đó là điều nhỏ nhất tôi có thể làm được.”

“Vâng,” tôi đáp, lạnh lùng hết mức.

Anh mỉm cười với tôi khi bước vào nhà.

“Vậy cô sẽ dùng bữa tối với tôi chứ?” anh hỏi gần như cầu cạnh.

“Ông rất tử tế, nhưng tôi nghĩ tôi sẽ dùng bữa với Teresa.”

“Teresa cần được nghỉ ngơi. Khi có thuốc an thần được mang đến, bác sĩ sẽ cho cô bé uống thuốc ngay.”

“Tôi không thể bỏ Teresa một mình.”

Anh cúi đầu thật thấp chào tôi.

Tôi đi lên phòng với Teresa. Nó vẫn còn ngái ngủ.

“Em thật sung sướng là cô vẫn ở đây, cô Grant.”

“Tôi sẽ ở đây với em. Giường này có đủ chỗ cho cả hai chúng ta. Một cái giường thật rộng, phải không? Có khác một chút so với những cái giường ở trường.”

Nó mỉm cười yếu ớt vẻ hài lòng rồi nhắm mắt lại. Chẳng mấy chốc Jason đã đứng ngoài cửa.

“Bác sĩ vừa gửi đến những thứ này, Đây là thuốc xoa bóp. Còn đây là thuốc uống. Ông ta cũng gửi một lời nhắn, cô bé phải uống thuốc sau khi được xúc thuốc. Sau đó cô bé sẽ ngủ một mạch đến sáng. Đó là cái cô ấy cần hơn bất cứ điều gì khác.”

“Cám ơn,” tôi đáp và đi theo anh ra đến cửa.

“Khi cô bé đã ngủ, hãy nhấn chuông nhé. Tôi sẽ bảo một người đến đưa cô xuống. Không phải là một bữa ăn thịnh soạn gì đâu - chỉ là một bữa ăn tay đôi lặng lẽ thôi.”

“Cám ơn, nhưng không được. Tôi không nghĩ Teresa muốn bị bỏ lại một mình.”

Tôi quay lại với Teresa, xúc thuốc lên những vết bầm tím, tôi suy nghĩ và cơn giận lại trào dâng lần nữa.

“Cô sẽ ngủ lại đây phải không ạ?” Teresa nài.

“Hắn thế rồi”

“Em không muốn ở lại đây một mình. Em cứ nghĩ mãi về chuyện đó thôi. Em nghe tiếng chân ngựa chạy rầm rập... và em biết con Cherry Ripe già nua không thích thế... nó cũng chẳng thích em nữa. Em biết nó sẽ lồng lên mà em thì không thể điều khiển được nó.”

“Đừng nghĩ ngợi. Chuyện đã qua rồi.”

“Vâng cô đang ở đây còn em sẽ không bao giờ, phải không bao giờ, cưới một con ngựa nào nữa.”

“Chúng ta sẽ xem sau đó em cảm thấy thế nào.”

“Em không cần phải chờ đợi. Em biết rõ bây giờ mà.”

“Nào Teresa, em đang xúc động đó. Em không được như thế. Hãy để thuốc xoa có tác dụng. Cái mùi thật dễ chịu hả? Có vẻ tốt đây. Phải, điều đó có nghĩa là nó rất tốt cho em. Bác sĩ nói nó có hiệu quả nhanh. Em sẽ lại khỏe khoắn lành lặn trong một vài ngày.”

Tôi mở nắp lọ thuốc và lấy ra mấy viên. “Bây giờ em uống chỗ thuốc này, nó giúp em ngủ ngon và quên hết mọi chuyện. Tất cả những điều em cần nhớ là cô đang ở bên em và nếu em cần gì thì chỉ cần nói với cô là đủ.”

“Ồ em thật vui là cô ở đây. Miss Hetherington có giận em không ạ?”

“Tất nhiên là không. Cô ấy cũng lo lắng cho em như mọi người khác.”

“Charlotte sẽ cười nhạo em, phải không?”

“Charlotte cư xử rất tốt. Bạn ấy đưa các bạn khác quay về. Cô chắc là bạn ấy không muốn làm em đau đầu.”

“Tại sao lúc nào bạn ấy cũng chọc ghẹo em?”

“Charlotte không muốn xúc phạm em đâu, chỉ là nói năng vô ý vô tứ thôi.”

“Bây giờ em không còn để bụng mấy chuyện ấy như trước kia nữa. Mọi chuyện khác đi từ ngày cô đến đây. Đó là bởi vì cô cũng ở Châu Phi và cô đến ở nhà cô Patty. Ước gì em cũng có một cô Patty.”

Có một tiếng gõ kín đáo lên cánh cửa. Đó là một cô hầu gái với một cái túi xách từ trường gửi đến. Có mấy lời của Daisy nói rằng ở đây có một vài thứ cô nghĩ có thể chúng tôi cần đến. Đó là áo ngủ cho tôi và Teresa. Tôi hết sức kinh ngạc khi nhìn thấy cô gửi kèm một chiếc áo dạ hội của tôi – cái áo đẹp nhất bằng lụa xanh.

Tôi muốn cho Teresa uống thuốc an thần vì thế tôi hỏi cô bé có muốn tôi giúp thay áo ngủ không, bởi vì nó sẽ cảm thấy thoải mái hơn trong bộ đồ quen thuộc. Nó đã thay bộ đồ cưới ngựa lúc bác sĩ khám bệnh và bây giờ bộ đồ ấy đang vắt lên một cái ghế. Thế là tôi giúp nó thay đồ. “Bây giờ em uống thuốc đi, tôi nghĩ em sẽ cảm thấy buồn ngủ.” Teresa uống thuốc. Nó tiếp tục nói chuyện một lúc, chẳng có gì mạch lạc bằng một giọng ngái ngủ. Thuốc an thần đã bắt đầu có tác dụng.

“Teresa” tôi dịu dàng gọi, không có tiếng trả lời. Cô bé mới non dại và dễ bị tổn thương làm sao. Thật đáng buồn khi cha mẹ nó ở xa như thế mà người bà con lại không muốn vương bận vì nó. Tôi tự hỏi không biết bậc cha mẹ ấy có muốn con gái ở bên cạnh không. Thế là suy nghĩ của tôi lại quay về cô Patty và tất cả những điều tôi có thể nói với cô trong ngày trùng phùng.

Có tiếng gõ nhẹ lên cánh cửa. Tôi bước ra mở cửa. Jason đứng đấy với một người đàn bà trung niên.

“Teresa thế nào?” anh hỏi.

“Ngủ rồi, thuốc an thần có tác dụng rất nhanh.”

“Bác sĩ cũng nói thế mà. Đây là bà Keel, một người giúp việc quý báu của tôi. Bà ấy sẽ ngồi với Teresa trong lúc chúng ta ăn tối và nếu Teresa thức giấc bà ấy sẽ báo cho cô ngay.”

Anh cười với tôi không dấu được vẻ đắc ý. Tôi phân vân, biết rằng tôi không có đường tháo lui. Bà Keel mỉm cười vẻ chân thật. “Tiểu thư có thể tin cậy ở tôi, tôi vẫn thường chăm nom người bệnh.”

Chẳng còn cách nào khác. Tôi thua cuộc rồi bởi vì tôi không thể quyết liệt từ chối trước mặt người này. Như vậy có nghĩa là xúc phạm đến bà, cho là bà không có khả năng trông nom Teresa - người sẽ ngủ mê mịch trong bất cứ trường hợp nào. Thế là rốt cuộc tôi phải ăn tối với anh. Tôi cần phải thú thật một cách kín đáo rằng tôi cũng không chán ghét cái viễn cảnh ấy như tôi tỏ ra ngoài mặt đâu. Tôi cũng cảm thấy thoải mái ở một mức nào đó trong việc cho anh biết là tôi không dễ gì bị quyến rũ bởi vì tôi dám chắc là anh đang tìm mọi cách gây ấn tượng với tôi, từ cái điều mà tôi nghe được về danh hiệu mà anh được xem - hoặc tự cho mình - là có sức quyến rũ phụ nữ.

Thật thú vị và có một cái gì như sự kích thích khi để cho anh biết cũng có người miễn dịch với sức hấp dẫn đầy nam tính của anh.

“Bà thật quý hóa. Cô bé này rất nhạy cảm... Nếu nó thức dậy...”

“Chắc sẽ không vậy đâu,” Jason nói. “Nếu có chuyện đó bà Keel sẽ lập tức đi tìm cô. Thoả thuận như vậy nhé. Bà Keel sẽ đến đây trong nửa tiếng nữa. Khi cô sẵn sàng, chúng ta sẽ đi ăn tối ngay.”

Không thể đặt mình vào một tình thế ngượng ngập, bằng cách giải thích rằng tôi biết thành tích của anh và không coi anh là người bạn xứng đáng. Chỉ còn biết chấp nhận lời mời một cách duyên dáng và chu đáo ngay khi có thể.

Thế là tôi gạt đầu đầy vẻ hiểu biết, đồng ý với sự dàn xếp này, cảm ơn bà Keel và nói rằng tôi sẽ sẵn sàng trong vòng nửa tiếng.

Tôi mặc chiếc áo lụa màu xanh, không khỏi cảm thấy vui sướng vì Daisy đã chọn đúng chiếc áo hợp với tôi nhất.

Tôi ngồi trước gương chải tóc cho đến lúc mái tóc mượt bóng lên. Có một sắc hồng phớt, hiếm có ửng trên má tôi làm cho đôi mắt sáng lên long lanh. Thật thế, tôi trông chờ giây phút có được niềm vui làm cho anh hiểu được một sự thật là không phải tất cả giới nữ đều chịu ảnh hưởng của anh như anh vẫn tự cho là như vậy.

Bà Keel nhẹ nhàng gõ vào cánh cửa. Bà bước vào, cả hai chúng tôi đứng bên nhau nhìn Teresa.

“Con bé đang ngủ say lắm,” tôi thì thầm.

Bà Keel gạt đầu. “Tôi sẽ báo cho cô ngay khi cô bé thức giấc.”

“Cảm ơn bà.”

Một trong số người hầu gái đợi sẵn ở ngoài cửa dẫn tôi đi xuống và tôi được đưa vào một căn phòng nhỏ có cửa dẫn ra một khoảng sân. Anh đã ngồi đó đợi tôi, nom hết sức mãn nguyện.

“Tôi nghĩ chúng ta sẽ ăn ở đây, và nếu cô đồng ý, sau đó chúng ta có thể sẽ uống cà phê và rượu pooctô hoặc rượu brandy hoặc một thứ gì đó ở ngoài sân. Thật dễ chịu khi ngồi ngoài đó vào những buổi tối mùa hè. Tôi thường ngồi ngoài này mỗi khi có khách.”

“Nghe có vẻ rất dễ chịu.”

“Chắc cô đói bụng rồi.”

“Tôi nghĩ những sự kiện trong ngày hôm nay đủ để làm cho bất cứ ai cũng hết muốn ăn.”

“Khi cô thấy món vịt tuyệt hảo của chúng tôi, cô sẽ thay đổi ý kiến. Tôi chắc cô sẽ tán thưởng người đầu bếp ở đây. Tôi rất may mắn, tôi có những người giúp việc rất được việc. Đó là kết quả của việc tuyển lựa công phu... và quá trình đào tạo. Cô cũng có những bữa ăn ngon lành trong nhà bếp dành riêng cho các quý tiểu thư.”

“Phải. Miss Hetherington vẫn nhắc nhở điều đó. Rằng phần lớn thực phẩm tươi sống là có được từ ao vườn của tu viện.”

“Theo truyền thống ở các tu viện cổ xưa. Vâng truyền thống mà thừa cô Grant, đó là cách thức họ quyết định cuộc đời của những người như chúng ta. Xin mời ngồi. Đây ở ghế đối diện để tôi có thể nhìn cô. Bao giờ tôi cũng thích những bữa ăn ấm cúng thân mật hơn là những bữa đại tiệc tổ chức ở phòng khách lớn rộng mênh mông. Chỗ này, tất nhiên đủ chỗ cho bốn người nhưng hai người thích hợp hơn.”

Đó là một căn phòng tuyệt đẹp ốp gỗ sồi, trần nhà vẽ các vị thần tình yêu mũm mĩm đang đùa nghịch trên những đám mây xốp nhẹ như bông và hình ảnh một vị thiên thần có vẻ mặt toát lên sự tốt lành. Anh quan sát tôi lúc tôi ngắm nghía mọi vật.

“Nó tạo nên một không khí thiên đường phải vậy không?”

Tôi nhìn anh, chợt nghĩ trông anh giống như thần Lucifer bị tống cổ khỏi thiên đường. Ý nghĩ này có vẻ lố bịch, kỳ cục và khác xa sự thật. Tôi chắc anh chẳng bao giờ cho phép mình bị đuổi cổ ra khỏi bất cứ chỗ nào mà anh muốn có mặt.

“Phải, đúng thế, mặc dù thần Cupid làm gì trên những đám mây thì tôi chịu không biết được.”

“Tìm kiếm một trái tim khinh suất để xuyên vào nó những mũi tên tình yêu.”

“Chắc những vị thần này cần phải có một đích ngắm thật chuẩn nếu họ định cấy tình yêu vào một ai đó trên trần thế... ngay cả khi những đám mây chỉ là mặt đất.”

“Cô có một đầu óc thật thực tế, cô Grant ạ, và tôi cũng thích thế. À món xúp đây rồi. Tôi chắc cô sẽ thích.”

Một người hầu nam kín đáo mang vào một cái liễn nhỏ phục vụ chúng tôi. Đoạn anh ta mở nắp một chai rượu vang, rót vào hai cái ly.

“Tôi cũng hy vọng cô sẽ thích loại rượu vang này. Tôi đã chọn kỹ. Đó là một năm chỉ để làm rượu nho... một loại ngon nhất thế kỷ.”

“Ông không cần phải nhọc công như vậy về tôi. Tôi đâu phải người sành điệu và không biết cách thưởng thức đâu.”

“Vậy người ta không dạy cách thưởng thức rượu vang ngon ở một trong những trường học chọn lọc nhất ở Châu u sao? Tôi hơi ngạc nhiên đấy. Đáng lý cô phải sang học một trường ở bên Pháp... Ô tôi quên mất tên rồi, nhưng tôi tin là những kiến thức về rượu vang được dạy dỗ trong các chương trình.”

Anh ném rượu, ngược mắt lên trần nhà với một vẻ mê ly hài hước.

“Tuyệt vời. Chúc sức khỏe cô Grant và cô học trò ở trên lầu.”

Tôi cùng uống với anh.

“Và chúc cho chúng ta. Em và tôi... và cho tình bạn đang lớn dần lên, một tình bạn bắt đầu trong những hoàn cảnh đầy kịch tính.”

Tôi nhấp một ngụm nữa rồi đặt ly xuống.

Anh vẫn tiếp tục. “Em phải thừa nhận là cả ba lần chúng ta gặp nhau đều bất bình thường. Lần đầu đụng đầu trên một quãng đường hẹp; rồi em bị lạc và tôi đến cứu; còn lần này, vì một con ngựa bỏ chạy mà chúng ta có mặt cùng nhau, ở đây.”

“Có lẽ ông là loại người thu hút những sự kiện đầy kịch tính.”

Anh có vẻ suy nghĩ về điều tôi nói. “Tôi chắc là có những sự kiện đầy xúc động xảy ra với tất cả mọi người lúc này hay lúc khác.”

Tôi im lặng, ý nghĩ của tôi quay về với cuộc gặp gỡ trong rừng và những cuộc gặp gỡ kỳ lạ bí ẩn - bây giờ thì nó có vẻ như vậy thật - với người đàn ông mà theo tấm bia mộ ở Suffolk thì đã chết từ lâu rồi. Thật lạ lùng làm sao người đàn ông đang ngồi trước mặt tôi, người mà đặc tính nổi bật nhất là sức sống và bản năng nắm chặt lấy sự sống lại khiến tôi làm sống lại những kỷ niệm lạ lùng mà tôi từng có.

Anh nghiêng người về phía trước. “Hình như tôi đánh thức những kỷ niệm nơi em.”

Anh có cách đọc vanh vách những suy nghĩ của tôi làm cho tôi thay vì xúc động lại thấy bức dọc.

“Bởi vì tôi có liên quan đến những sự kiện mà ông gọi là đầy kịch tính, tôi cho rằng ông cũng muốn nói tôi cũng đã từng trải qua những chuyện đó. Kịch, như mọi thứ khác, là ở trong đầu những người tham gia vào. Tôi không nghĩ những sự kiện ấy - trừ điều xảy ra với Teresa - là kịch tính.”

“Em dùng thêm một ít xúp nữa chứ?”

“Không cảm ơn. Xúp ngon lắm, nhưng tôi quá bận tâm đến Teresa nên không chú ý đến món xúp của ông như nó xứng đáng được vậy.”

“Có lẽ lần sau em sẽ thu xếp cho sự hờ hững ấy.”

Tôi bật cười, anh ra hiệu cho người phục vụ mang món vịt vào.

Anh hỏi tôi về hai cô cháu gái và tôi nghĩ học ở trường có những mối lợi từ hai cô học trò đặc biệt này. Không phải chỉ vì lòng trung thành với Daisy mà tôi thuyết phục anh là các cháu anh học được rất nhiều điều.

“Fiona là một cô gái lẳng lẽ” anh nói “Rất giống mẹ. Nhưng một người nhu mì thường hay gây bất ngờ lắm. Với sự từng trải của mình, tiểu thư hẳn rõ điều đó.”

“Tôi biết được một điều là chúng ta hiểu rất ít về người khác. Bao giờ cũn gco1 những điều đáng kinh ngạc về tính cách con người. Mỗi người nói những điều tưởng tượng này nọ về con người. Nhưng thực ra điều đó chưa chắc gì đã đúng. Người ta hành động theo một tiếng gọi gì đó trong bản chất mà người ta giấu giếm mọi người khác.

“Đúng vậy. Thế nên chúng ta có thể hy vọng một ngày nào đó Fiona làm tất cả chúng ta phải kinh ngạc.”

“Có thể”

“Eugenie thì không, chẳng có gì nó làm khiến tôi phải ngạc nhiên hết. Còn tiểu thư nghĩ sao?”

“Tính cách của eugenie còn chưa định hình. Nó dễ chịu tác động của người khác. Nó – thật không may – thường a dua theo Charlotte Mackay”

“Tôi biết con bé này. Nó đã ở đây vào kỳ nghỉ, tôi cũng biết cả cha nó nữa”

“Charlotte lo lắng người ta có thể quên mất rằng nó là một bá tước tiểu thư nếu nó không phô bày sự thật ấy.”

“Như vậy em cũng ủng hộ sự che giấu.”

“Trong một số trường hợp nào đó”

Anh gạt gù tán thưởng, định rót đầy ly rượu của tôi, nhưng tôi lấy tay che lại ngăn không cho anh làm thế vì tôi biết anh sẽ cố chuốc rượu cho tôi dù tôi có phản đối.

“Em có vẻ điều độ quá”

“Chúng tôi thường không quá chén.”

“Chắc vì lo sợ rằng những con người thông thái, tuyệt vời này có thể trở nên rối trí?”

“Tôi có thể đoán chắc là không phải như vậy.”

Anh rót đầy ly rượu của mình.

“Kể cho tôi nghe về gia đình em đi”

“Ông cũng quan tâm ư?”

“Rất quan tâm.”

“Chả có gì thú vị cả. Cha mẹ tôi đều đã qua đời. Họ là những người truyền giáo ở Châu Phi”

“Vậy là em thừa hưởng ở họ lòng ngoan đạo”

“Tôi sợ là không.”

“Người ta từng nghĩ là cha mẹ làm nghề truyền giáo sẽ đúc ra những đứa con nóng lòng muốn cứu vãn cả thế giới.”

“Trái lại là khác, Cha mẹ tôi hết sức tin tưởng vào việc họ đã làm. Mặc dù khi rời xa vòng tay cha mẹ từ lúc tôi còn rất bé, tôi đã nhận ra điều đó. Họ chịu đựng nhiều khó khăn gian khổ. Ông có thể nói trên thực tế họ đã chết cho niềm tin của mình. Tôi cho đó là một sự hy sinh cao cả. Rồi tôi đến sống với người cô thân yêu và tôi thấy một dạng lòng tốt khác. Nếu tôi có khả năng học tập lòng tốt của người này hay người khác thì tôi sẽ chọn cách của cô tôi.”

“Giọng nói em thay đổi khi nói về người cô. Em yêu bà cô này lắm phải không?”

Tôi gật đầu. Có những giọt lệ nặng nặng trong mắt và tôi cảm thấy hơi mắc cỡ vì nó. Tuy tôi không ưa anh là thế, anh vẫn có một năng lực nào đó tác động đến cảm xúc của tôi. Cũng chẳng rõ vì cái gì nữa – lời lẽ anh dùng, cái giọng truyền cảm hay là ánh mắt của anh. Thật kỳ cục, tôi cảm thấy có một cái gì đó buồn buồn nơi anh. Nhưng cảm giác này thật nực cười. Anh là người ngạo mạn nhất trần đời, coi bản thân mình cao hơn các thước đo trên đời, là chúa tể của nhiều người và muốn chứng minh mình là mặt trời duy nhất.

“Tôi được gửi đến sống với cô Patty và đó là điều tốt đẹp nhất đã xảy ra cho tôi hoặc sẽ xảy ra cho tôi.”

Anh nâng li, nói: “Để tôi đưa ra một lời tiên tri. Những điều tốt đẹp nhất sẽ đến với em. Kể cho tôi nghe về cô Patty đi.”

“Cô điều hành một trường học. Thu không đủ chi. Tôi đã chuẩn bị làm việc cho cô. Nhưng cô buộc lòng phải bán nó đi, thế là tôi đến đây.”

“Bây giờ bà sống ở đâu?”

“Trong một ngôi nhà nhỏ ở một vùng quê, với một người bạn thân. Tôi sẽ về với cô ngay khi ra trường”

Anh gật gù: “Miss Grant ơi, với tôi có vẻ như em là một thiếu nữ hết sức may mắn. Em đã học ở một nơi như thế ở Thụy Sĩ trong lúc cô Patty còn giàu có hay là cha mẹ đã để lại tài sản cho em?”

“Tất cả mọi thứ cha mẹ tôi có đều chi cho sứ mệnh cao cả của họ. Chính là cô Patty đã cho tôi học ở cái trường đó. Tôi chắc là cô đã sạt nghiệp vì nó nhưng cô khẳng khái muốn đầu tư cho sự nghiệp của tôi nên chọn cho tôi những gì tốt nhất. Và điều này... làm cho tôi dễ dàng được đến đây.”

“Miss Hetherington chẳng nói gì khác ngoài khả năng siêu việt của em và mục tiêu biến trường Colby thành một trường như Schaffensbrücken.”

Tôi bật cười và anh cũng cười theo tôi.

“Đây là món trứng rán phòng. Em phải ăn tất tần tật nếu không sẽ có một cuộc bạo loạn trong nhà bếp.”

“Có bất cứ người nào dám chống lại ông ư?”

“Không. Đó chỉ có thể là một cuộc nổi loạn cá nhân thôi. Trong bất cứ trường hợp nào họ cũng biết tôi không mắc cái tội tày đình là phỉ nhận tài năng của họ. Chỉ có em là người bị kết án.”

“Nếu vậy tôi sẽ làm hết sức mình để tránh được điều đó.”

“Tôi chắc chắn bao giờ em cũng làm hết khả năng của mình.”

Món trứng rán phòng quả thực rất ngon và tôi phải thừa nhận là tôi có một bữa ăn tuyệt vời – khác xa với những món ăn đơn giản mặc dù đủ chất ở tu viện.

Anh kể tôi nghe về nhà trường, lịch sử tu viện và làm thế nào nó rơi vào dòng họ của anh trong cuộc cách mạng tôn giáo.

“Tổ tiên tôi đã từng phục vụ Đức Vua ở nước ngoài. Tôi tin rằng sự phụng sự này đã được hậu đãi khá đủ, để mua đất đai của tu viện và những gì còn lại của tu viện – với một giá rẻ mạt. Tôi nghĩ là vào khoảng 200 bảng... mặc dù có thể đó không phải là một cái giá rẻ như bèo vào thời ấy. Cụ tổ xây đền trang và tự

cho mình là một nhà quý tộc. Cụ làm ăn phát đạt, nhưng dân quanh vùng không bao giờ kính trọng dòng họ này. Người ta coi chúng tôi như những kẻ cho vay nặng lãi. Trong khi các thầy tu thường làm nhiều việc cho người nghèo. Bao giờ cũng có cơm ăn cho những kẻ đói và mái nhà cho kẻ vô gia cư. Khi những thầy tu ra đi, ngoài đường đầy rẫy những kẻ ăn mày, ban đêm đầy bọn đạo chích. Vì thế cô thấy đấy, dòng họ Verringer đối cái nghèo cho những kẻ tu hành.”

“Tôi tự hỏi tại sao người ta không cố vượt người đi trước.”

“Em muốn đánh giá hành động của lớp con cháu thuộc một dòng giống lâu đời? Phải, họ quá bận rộn với việc tự gây dựng sự nghiệp, với tư cách là những chúa đất và không muốn liên quan tới những người hảo tâm của vùng này. Trong họ của tôi cũng có những kẻ đều cang. Tôi phải giở thiệu với em những bức chân dung dòng họ ở phòng tranh. Sự độc ác, đều giả đóng dấu trên gương mặt của chúng tôi và tôi nghĩ nó nổi trội hơn những đức tính khác. Nhưng em sẽ chiêm ngưỡng và tự mình đánh giá.”

Chúng tôi kết thúc món trứng và tôi nói: “Tôi nghĩ có lẽ tôi cần kiểm tra xem Teresa có chuyện gì không?”

“Và giáng cho bà Keel một đòn chí mạng. Bà ấy là một người bảo hộ các cô gái và hay ghen tị lắm đấy. Nếu em lên đây bây giờ bà ta sẽ nghĩ rằng em không tin tưởng bà ấy. Thôi hãy ra ngoài sân đi. Lúc này khi trời đã tối hẳn và nền được thấp lên, khung cảnh rất nên thơ. Nếu được đặt vào các khe đá. Không có nhiều đêm như đêm nay để có thể ngồi ngoài trời đâu, vậy nên chúng ta phải tận dụng không được bỏ lỡ.”

Tôi đứng dậy và anh đi bên cạnh tôi, quàng tay tôi dẫn ra cửa.

Có một cái bàn trắng ngoài sân, hai cái đặt bên cạnh có sẵn đệm.

Trời lặng gió, yên tĩnh tuyệt đối và tôi cảm thấy một nỗi hứng khởi trào dâng. Tôi nghĩ về trường lớp. Giờ ăn tối đã xong, bọn con gái chắc đã về phòng ngủ. Tôi sẽ đi một vòng kiểm tra nếu tôi có mặt ở trường, còn bây giờ tôi tự hỏi không biết Charlotte và Eugenie có gây chuyện không.

“Chúng ta sẽ uống cà phê nếu em thích và một chút rượu póoctô...”

“Cà phê thôi, không uống rượu nữa.”

“Ở đây có thể có một vài thứ em thích. Rượu brandy chẳng?”

“Cảm ơn, cà phê với tôi là đủ với tôi rồi.”

Chúng tôi ngồi xuống và đồ uống được bưng ra.”

“Bây giờ thì chúng ta sẽ không còn bị quấy rầy nữa.”

“Tôi không nhận thấy có sự quấy rầy nào lúc trước.”

“Chúng ta chẳng bị bao vây bởi bọn người làm là gì. Người ta có khuynh hướng cho rằng mình có dòng máu thám tử. Kẻ khác lại cảnh giác với những người chung quanh.”

“Nếu ai đó có cái gì phải giấu giếm, chắc vậy.”

“Ai mà không có điều phải giữ kín. Các quý bà cao quý ở Schaffenbrucken cũng có những bí mật chứ?”

Tôi im lặng trong lúc anh tự rót rượu cho mình.

“Ước gì em có thể thử một chút, đó là...”

“Rượu póoctô nho, chắc thế.”

“Chúng tôi rất tự hào về hầm rượu ở đây. Viên quản gia và tôi.”

“Tôi chắc ông phải có nhiều loại rượu lắm để có thể tự hào về nó.”

“Tôi thích người khác chia sẻ kho báu của chúng tôi. Thôi nào, chỉ một chút thôi mà.”

Tôi mỉm cười và anh rót cho tôi nửa li.

“Nào bây giờ chúng ta có thể uống với nhau.”

“Thì chúng ta chẳng vừa uống rượu là gì.”

“Chúng ta không thể có một dịp may như thế này. Chúc cho hai ta, Miss Grant... Cordelia. Sao mà trông em cách biệt đến thế. Em có phiền không nếu tôi gọi em bằng tên thánh?”

“Tôi nghĩ điều đó thật sự... không cần thiết.”

“Tôi lại nghĩ đó là một cái tên rất thích hợp. em là Cordelia từ đầu cho đến ngón chân. Tôi không thể hình dung em là bất cứ cái gì ngoài Cordelia và cho dù em không cho phép tôi cũng vẫn cứ gọi em là Cordelia. Em có cảm thấy không khí thú vị của vùng Devon không?”

“Có”

“Tôi bao giờ cũng cảm thấy sung sướng là tu viện của chúng ta cũng là một thứ Devon. Những nơi khác ở phía bắc có thể có nhiều cảnh đẹp. Thác nước, suối nước nóng... và nhiều thứ khác.”

“Tôi cũng có nghe nói đến.”

“Nhưng tôi không nghĩ có bất cứ cái gì có thể qua mặt cảnh vật của chúng ta... hoặc thậm chí ngang bằng. nhưng có lẽ đó là cái được gọi là lòng tự hào dòng tộc hẹp hòi. Chúng tôi chỉ còn là một đồng tàn tích của quá vãng xa xăm, chúng tôi... không như người ta, nhưng chúng tôi cũng có những cô tiểu thư danh giá ở Colby. Ai có thể so sánh với họ được.”

“Dường như đây là một mảnh đất quá kỳ lạ để dựng một trường học.”

“Ở giữa một đám tàn tích cổ xưa. Còn chỗ nào tốt hơn để những người trẻ tuổi học để biết về quá khứ?”

“Đó là điều Miss Hetherington bao giờ cũng nhấn mạnh.”

“Thật là một người đàn bà cao quý. Tôi ngưỡng mộ bà ấy. Tôi rất sung sướng là bà ấy đã lập trường học ở đây. Thật thuận tiện cho những đứa cháu được tôi giám hộ và nếu không có nó, tôi làm sao có thể ngồi ở đây ân hưởng một trong những buổi tối thú vị nhất trong đời.”

Tôi cười nhẹ nhàng “Ông thật giỏi phóng đại”

Anh nghiêng người về phía trước nói một cách nồng nhiệt “Tôi đang nghiêm chỉnh lắm lắm đây.”

“Nếu vậy” tôi đáp lại “Ông không thể có một cuộc sống sôi động hào hứng được.”

Anh im lặng một lúc rồi mơ màng “Bóng đêm đã bắt đầu trùm xuống. Chúng ta còn chưa thấp nền. Nhìn kìa. Những ngôi sao đã bắt đầu lộ dạng. Tại sao người ta lại nói những vì sao hiện ra trong khi chúng lúc nào cũng ở đó?”

“Bởi vì người ta chỉ chấp nhận cái họ nhìn thấy.”

“Không suy xét ngọn ngành như em, Cordelia ạ. Em và tôi chúng ta không có những cái có thể làm rõ trắng đêm phải không?”

“Ông muốn nói điều gì?”

“Đến cuộc đời. Em sẽ không đánh giá tôi từ những điều em nghe người khác nói về tôi, đúng không?”

“Tôi không có vai trò đánh giá.”

“Có lẽ tôi nói chưa đúng. Em sẽ không xét đoán con người từ những điều thiên hạ đồn đại về họ chứ?”

“Tôi xin nhắc lại đó không phải là việc của tôi.”

“Nhưng em... không nghĩ em là... em nghe một điều gì đó về một người và nếu điều đó không mâu thuẫn, em tin vào điều chống lại người ấy?”

“Ông định nói gì vậy?”

“Rằng tôi biết có nhiều chuyện kinh khủng người ta đồn đại về tôi. Tôi không muốn em tin vào những điều đó. Ít nhất thì tôi cũng muốn em hiểu những điều đó xuất phát từ đâu.”

“Tại sao nó lại tác động đến tôi chứ?”

“Bởi vì sau buổi tối hôm nay, em có tiếp tục làm bạn với tôi nữa không?”

“Tình bạn không giống như việc đội một cái mũ hay khoát một cái áo. Nó phát triển... lớn lên. Nó là một cái gì có thể chứng thực được.”

“Nó sẽ phát triển, nó sẽ chứng minh được.” Anh nói

Tôi im lặng một lúc.

“Tôi dám nói trong đời mình tôi đã làm nhiều điều tốt mà em không ủng hộ. Tôi muốn em hiểu một chút về dòng họ của tôi. Thế em có biết chúng tôi được coi là con cháu của quý sứ chưa?”

Tôi bật cười.

“À, em nghĩ dám như thế lắm, phải không?”

“Trái lại, tôi nghĩ không có chuyện đó đâu.”

“Quý Sa Tăng có nhiều bộ mặt lắm. Nó không nhất thiết là một linh hồn với những cái chân chìa ra ngoài.”

“Hãy cho tôi biết làm sao mà quý sứ lại là một trong những tổ tiên của ông.”

“Được thôi. Đó là vào thế hệ thứ ba của dòng họ Verringer. Nữ hoàng già nua băng hà và Scottish James lên ngôi trị vì. Em phải biết là có một lời nguyện trong gia tộc là chúng tôi không có người thừa kế. Tôi biết ít hay nhiều đó cũng là một ám ảnh trong nhiều gia đình. Nhưng đó là một vấn đề nghiêm trọng của gia tộc vào thời kỳ một gia đình vừa mới bước chân vào xã hội quý tộc thì nó phải được xây dựng trên một nền móng vững vàng. Em xem cả đến bây giờ tôi cũng không có con trai nối dõi, còn anh trai tôi chỉ có hai đứa con gái. Người ta chỉ muốn dòng trực hệ, tước hiệu của gia đình là ở đây, bởi vì nó thuộc về nơi đây, nếu không thì một trong những đứa con gái sẽ cưỡng bức chồng nó phải chấp nhận. Vâng ông tổ đời thứ ba ở điền trang Colby chỉ có một người con gái mà người này lại là một tạo vật méo mó, xấu xí nhất có thể tìm thấy ở vùng Devonshire này... Xấu xí, vô duyên thậm chí đến nỗi không có một người đàn ông nào muốn cưới mặc cho cô có một tài sản kếch sù. Vấn đề là cô phải có một đứa con mà muốn thế cô phải lấy chồng và người chồng phải giữ cái họ thiêng liêng Verringer. Thời gian trôi qua. Người con gái đã ngoài ba mươi tuổi mà nhan sắc vẫn không mặn mà thêm chút nào cùng với những năm tháng trôi qua. Người cha vô cùng tuyệt vọng, một hôm ông phái một đội quân thân tín vũ trang đầy đủ nấp trong rừng bắt cho ông bắt cứ người khách bộ hành nào cũng được, chỉ cần có sức khỏe tốt và có khả năng truyền giống.”

“Ông đang bịa chuyện.”

“Tôi xin thề rằng đó là một trong những truyền thuyết của dòng họ tôi. Em có muốn biết điều gì đã xảy ra không?”

Tôi gật đầu.

“Vâng, rồi người ta bắt về được một thanh niên. Anh chàng này cưới ngựa một mình đi trong rừng. Tuần tứ, mạnh mẽ và duyên dáng chưa từng thấy. Anh bị bắt chỉ vì đội mai phục có quá nhiều người còn anh thì đơn thương độc mã. Khi ông tổ của tôi nhìn thấy chàng thanh niên, ông mừng đến phát rồ phát dại. Ông đưa cô con gái xấu ma chê quỷ hờn đến trước mặt chàng trai: “Lấy con gái ta đi, con sẽ có tất cả điền sản này”. “Tôi cũng có đất đai, tài sản và tôi không muốn cưới con gái ông.” Chàng trai đáp. Người cha nổi trận lôi đình, ra lệnh nhốt chàng trai dưới hầm ngục – phải chúng tôi có một vài hầm ngục như thế. Bây giờ nó trở thành nhà kho giữ lạnh. Họ nhốt anh cho đến khi anh đồng ý lấy cô gái nọ. Nhưng hết tuần đến tháng trôi qua mà chàng trai vẫn không ưng thuận. Không có ai đến giải cứu. Ông tổ của tôi không để cho anh chết đói hoặc hành hạ anh vì cụ muốn anh khỏe mạnh để sinh ra một đứa trẻ hoàn hảo và bởi vì không thể mua chuộc chàng trai trẻ bằng tiền tài, kế hoạch ấy dường như không có kết quả. Nhưng họ Verringer nổi tiếng với đức kiên trì. Người tù được mang ra khỏi nơi giam cầm đưa vào một phòng ngủ lộng lẫy nhất. Có lò sưởi trong phòng và lúc nào cũng có món ngon vật lạ còn rượu quý thì cứ mặc sức uống. Họ Verringer bao giờ cũng có một hầm đầy các loại rượu hảo hạng. Cụ tổ đã nhận ra rằng nhốt chàng trai xuống hầm ngục là một quyết định sai lầm. Cuộc sống phè phỡn đầy đủ sẽ kích thích bản năng tính dục. Thế là một đêm nọ, sau khi thưởng thức tất cả những cao lương mỹ vị mà ông cụ Verringer xảo quyết đã mang sai đến, trong đó có một lượng thuốc kích dục hòa vào trong rượu, chàng trai lăn ra ngủ. Lúc chàng vào giường, người con gái cũng lên vào nằm bên cạnh. Chính trong đêm ấy, người con gái đã thụ thai.”

“Có phải ông kể cho tôi nghe những điều đó để chứng tỏ đàn ông dòng họ Verringer biết cách đầu tư?”

“Một phần thôi, còn nhiều hơn thế nữa. Hãy nghe đoạn kết nhé. Thật hết sức buồn cười, khi chàng trai biết cô gái đã mang giọt máu của mình, lại đồng ý lấy cô gái và tin vui nhanh chóng lan khắp vùng. Đến ngày đến tháng người vợ sinh ra một cậu bé, khỏe mạnh, bụ bẫm, cũng xinh trai như cha nó. Những sự việc kỳ lạ bắt đầu xảy ra. Người ta nhìn thấy lửa cháy rừng rực trong nôi thằng bé nhưng kỳ thực chẳng có lửa khói gì hết. Nó cất tiếng cười khanh khách, làm gì có chuyện một đứa mới đẻ nào lại cười như vậy, nó chộp bất cứ thứ gì trong tầm tay. Người ta tổ chức lễ đặt tên thánh thật linh đình và n hà thờ đã chuẩn bị mọi thứ thật xong xuôi. Nhưng trước khi làm lễ một ngày, chàng rể đến gặp bố vợ, nói: “Này, không có lễ đặt tên thánh gì hết nhé. Ông không biết tôi là ai đâu. Ông nghĩ đã đánh lừa được tôi, nhưng sự thật chính tôi mới là người lừa ông. Tôi biết quỷ kế của ông, thế là tôi để cho mình bị bắt mang đến đây, nhờ thế tôi có thể gieo hạt giống của mình vào gia đình ông. Ha ha, biết tôi là ai không?”

“Thế là ông tổ tôi ngã khụy người xuống trong nỗi kinh hoàng Cụ không thể nhìn vào mặt chàng rể quý, nó sáng chói như mặt trời làm lóa hết cả mắt.”

“Ta là quỷ Lucifer, con của bình minh” chàng trai nói “Ta bị tống cổ khỏi thiên đàng. Ta có quá nhiều tham vọng mà. Ta muốn vượt cả Chúa trời. Người cũng là một lão già có nhiều cuồng vọng. Người muốn làm cho mình trở thành người hùng mạnh đứng trên những người khác. Người cố dùng ta để đạt mục đích đó. Thế là ta cho người một đứa con trai. A ha ha! Thế là mỗi thằng con trai trong dòng họ của người ở những thế hệ tiếp theo sẽ có bản thân ta ở trong chúng.” Đó là câu chuyện tại sao dòng họ Verringer lại mang dòng máu của quỷ.”

“Ông kể chuyện này rất sống động. Cứ như thể tôi cũng có mặt ở đó. Tôi có thể nhìn thấy chàng trai trẻ và đoạn kết của nó.”

“Điều ấy có biện minh cho chúng tôi không?”

“Tất nhiên là không rồi.”

“tôi cho rằng nếu quả thật chúng tôi có mang dòng máu của quỷ, chúng tôi cũng được phép sống buông tuồng một chút.”

“Tôi cho rằng những huyền thoại như thế được gán cho phần lớn các gia đình và có thể truy nguyên nguồn gốc từ thời xa xưa. Tôi tin một điều tương tự như vậy cũng có thể nói về dòng họ Angevin thuộc hoàng gia, cái chi để ra rất nhiều vị vua.”

“Câu chuyện này đã được truyền từ đời này sang đời khác.”

“Chẳng nghi ngờ gì, mọi người trong dòng họ ông đã sống theo cách ấy.”

“có vẻ như chúng tôi cũng không cần phải khổ công vì điều đó. Nhưng tôi muốn em hiểu là khi chúng tôi cư xử không ra gì thì đó không hoàn toàn là lỗi của chúng tôi.”

“Anh đang nói với tôi cái gì vậy? Rằng anh có khả năng làm những điều tàn bạo ư? Giết người ư?” Tôi không thể bỏ ra khỏi đầu ý nghĩ về một người vợ không dùng được vào việc gì, nằm trên giường bệnh, cái lọ thuốc giảm đau quá liều trong tay người chồng? Chính anh đã ban cho người đàn bà bất hạnh đó cái chết ư?

“Em có vẻ trầm tư quá. Em nghĩ em không thể chấp nhận cái cơ của tôi?”

“Ông nói đúng. Tôi không chấp nhận.”

Anh thở dài: “Tôi biết em sẽ không chấp nhận đâu, chỉ là tôi muốn giải thích. Thật là một đêm huyền diệu. Có mùi hương của các loài hoa thoảng trong không gian, và lúc này khi đang ngồi ở đây, trông em rất đẹp, Cordelia ạ.”

“Đó là bởi vì trời tối quá.”

“Đối với anh, em lúc nào cũng xinh đẹp ngay cả khi dưới ánh mặt trời gay gắt.”

“Tôi nghĩ đã đến lúc tôi chúc ông ngủ ngon và cảm ơn ông vì bữa tối ngon lành này.”

“Còn chưa hết mà. Một đêm mới tuyệt đẹp làm sao. Thật tĩnh lặng, thanh bình. Không một ngọn gió. Thật là một phần thưởng hiếm hoi và chúng ta sẽ phải lấy làm xấu hổ nếu không biết tận hưởng. Em làm ngắt quãng trí tưởng tượng của tôi rồi. Có biết bao người nuôi mộng tưởng trong đời. Em có thể không?”

Tôi im lặng. Anh khiến suy nghĩ của tôi quay về sân nhà thờ ở Suffolk và trước khi tôi có thể ngăn mình lại tôi đã buộc miệng “Có một điều kì lạ đã xảy ra với tôi... một lần.”

“Vậy hả?” anh nghiêng người về phía tôi, háo hức.

“Tôi chưa nói với ai cả, thậm chí cả với cô Patty.”

“Vậy hãy kể cho tôi nghe đi.”

“Nó có vẻ ngớ ngẩn, xảy ra vào lúc chúng tôi còn ở trường Schaffhausen. Nhóm chúng tôi có bốn cô gái trẻ và chúng tôi nghe nói rằng nếu ngồi dưới một gốc cây... một gốc cây nhất định... vào một ngày trăng tròn và đó cũng là lúc vầng trăng của người thợ săn xuất hiện, một điều được coi là rất tốt... Vâng, chúng tôi nghe người ta nói rằng nếu chúng tôi ngồi dưới gốc cây sồi ấy, chúng tôi có thể nhìn thấy người mà sau này chúng tôi sẽ lấy làm chồng. Ông cũng biết các cô gái có thể ngu ngốc như thế nào.”

“Tôi không nghĩ đó là chuyện ngu ngốc. Tôi nghĩ nó chứng tỏ một trạng thái tinh thần tò mò và mê muội muốn nhìn thấy người bạn đời tương lai của mình.”

“Vâng, chúng tôi đi vào rừng và có một người đàn ông...”

“Cao lớn, tóc đen, và rất điển trai.”

“Cao dong dong, đàn ông và quả là rất đẹp. mà anh ta có một vẻ huyền bí lắm, hư hư thực thực thế nào ấy, có lẽ là do câu chuyện truyền thuyết. Chúng tôi trò chuyện với người ấy một lúc rồi quay về trường.”

“Chỉ thế thôi à?”

“Không, tôi lại gặp người ấy. Trên con tàu trở về nhà... chỉ thoáng hiện ra rồi biến mất. Rồi anh ta lại có mặt trên tàu thủy. Tôi đang ở trên boong tàu, ngủ mơ màng, chả là đang đêm mà... rồi cứ như thể từ trên trời rơi xuống, người ấy ngồi ngay bên cạnh tôi. Hai người nói chuyện một lúc. Tôi cho rằng tôi vẫn đang ngái ngủ khi mở mắt ra thì người ấy biến mất tăm.”

“Cùng với một làn khói à?”

“Không... chỉ đi đâu mất bằng một cách thông thường. Tôi lại gặp người ấy một lần nữa ở gần trang trại Grantley nơi chúng tôi sống trước đây. Chúng tôi nói chuyện với nhau và tôi biết được tên người ấy. Anh ta ngỡ ý muốn đến thăm tôi nhưng rồi lại không đến. Rồi... điều này mới thật là kỳ dị; tôi tìm đến nơi anh ta nói là nơi anh ta đang sống, tôi tìm ra nhà anh. Nó đã bị ngọn lửa thiêu hủy hơn 20 năm trước. Tôi nhìn thấy tên anh trên bia mộ. Anh đã chết được hơn 20 năm rồi. Ông có thấy nó kỳ lạ như câu chuyện mớ c ngoặc với quỷ sứ trong dòng họ của ông không?”

“Tôi không hiểu thế nào... cho đến lúc em đến nơi mà anh ta nói là đang sinh sống. Thiệt kì quặc, tôi dám nói như thế. Phần còn lại thì dễ hiểu thôi. Anh ta tình cờ đi vào rừng lúc ấy. Em gán cho anh ta những đức tính cao quý và những phẩm chất siêu nhiên bởi vì em còn trẻ, giàu trí tưởng tượng và tin vào những câu chuyện cổ. Em để lại ấn tượng sâu sắc trong anh ta, một điều tôi không lấy gì làm lạ. Sau đó anh ta gặp em trong chuyến tàu vượt biển. Ngồi bên em, trò chuyện với em rồi lương tâm thức tỉnh. Anh ta có một bà vợ và sáu đứa nhóc ở quê nhà. Thế là anh ta lặng lẽ biến. Rồi anh ta không cưỡng lại được cảm dỗ muốn gặp lại em lần nữa vì thế mới rình mò để gặp em. Anh ta định đến thăm em và người cô quý hóa của em nhưng rồi lý trí lại chiến thắng lần nữa và anh ta vù thẳng về với bà vợ ở nhà.”

Tôi bật cười: “Nghe không phải là không hợp lý, nhưng nó không giải thích được cái tên trên bia mộ.”

“Anh ta chọn hú họa một cái tên, không muốn cho em biết tên thật vì sợ những lời thì thào về cuộc phiêu lưu của mình sẽ đến tai bà vợ thân yêu và chung thủy ngày ngày ra ngõ ngóng chồng. Bây giờ nếu tôi chấp nhận một cuộc gặp gỡ của em với người đàn ông huyền bí nọ, em cũng phải chấp nhận ông tổ quỷ sứ của tôi.”

“Tôi không hiểu tại sao lại kể với ông chuyện này. Tôi chưa bao giờ nói với ai cả.”

“Thật là một đêm... một đêm của những thổ lộ riêng tư. Em có cảm thấy thế không? Đêm càng xuống tôi càng thấy tâm tư của em rõ ràng hơn... và em cũng nhìn tôi rõ hơn.”

“Nhưng giải thích như thế nào về những chuyện này?”

“Em đã nói chuyện với một hồn ma... hoặc một người đóng giả ma. Người ta thường làm những điều kì lạ như vậy đấy.”

“Tôi chắc là có cách giải thích hợp logic về của câu chuyện của ông... và của tôi.”

“Có lẽ chúng ta sẽ có lời giải đáp cho câu chuyện của em. Câu chuyện của tôi quá cũ kĩ rồi chỉ trừ một điều cuộc sống của chúng tôi là bằng chứng sống động cho sự tồn tại của tổ tiên chúng tôi.”

Tôi thấy mình bật cười khúc khích. Loại rượu poocô này thật mạnh, tôi nghĩ, và cảm thấy một sự mệt mỏi dễ chịu và một nhận thức xác định rằng tôi không muốn đêm nay chấm dứt.

Anh nói cứ như thể đọc vanh vách những suy nghĩ của tôi: “Đêm nay tôi rất hạnh phúc, lòng những muốn đêm cứ kéo dài mãi. Em biết đấy Cordelia, tôi thường không vui về thế này đâu.”

“Tôi bao giờ cũng nghĩ rằng hạnh phúc chân chính có được qua việc phục vụ người khác.”

“Tôi thấy tinh thần của những người truyền giáo bắt đầu ló ra.”

“tôi biết nói như vậy có vẻ lên mặt dạy đời, tôi tin đó là sự thật. Người hạnh phúc nhất mà tôi biết là cô tôi, và từ khi biết suy nghĩ tôi thấy cô bao giờ cũng làm một cái gì đó vì lợi ích của người khác, tự nhiên như hơi thở vậy.”

“Tôi muốn gặp cô Patty lắm.”

“Tôi ngờ rằng ông sẽ không có dịp.”

“Nhất định tôi sẽ gặp, bởi vì em và tôi chúng ta sẽ là... bạn bè.”

“Ông nghĩ thế sao? Tôi có cảm giác rằng ông nghĩ thế là vì hoàn cảnh đặc biệt này. Chúng ta ngồi với

nhau trong bóng đêm, những vì sao lung linh trên đầu, hương các loài hoa tràn ngập không gian và điều này có tác động đến chúng ta. Hai người nói chuyện thật nhiều... thật tự do. Có lẽ ngày mai chúng ta sẽ thấy tiếc về những điều đã nói đêm nay.”

“Tôi sẽ không nuối tiếc điều gì. Cuộc đời quá êm ả đối với em, Corderlia ạ, từ khi em tách khỏi những người truyền giáo. Bà cô đỡ đầu thần tiên của em đã cho em chiếc áo bông bành để em đi dự vũ hội; biến quả bí ngô thành một cỗ xe tuyệt đẹp và lũ chuột thành bầy ngựa kéo. Cô Lọ Lem Corderlia đi dự vũ hội. Nàng gặp chàng hoàng tử của lòng mình, chàng chẳng phải là cái gì khác ngoài một hình bóng khó nắm giữ và cái tên trên bia mộ.”

“Ẩn dụ của ông cho thấy một khía cạnh khác và đánh thức tôi dậy, nhắc nhở tôi rằng đã đến lúc phải chia tay.”

“Em thấy đấy,” anh tiếp tục, “không có người mẹ đỡ đầu thần tiên dành cho tôi. Tuổi thơ của tôi là một cuộc vật lộn đầy cam go. Lúc nào cũng có người muốn vượt lên. Chẳng có gì là dịu dàng, tử tế. Đó là những người thầy nghiệt ngã. Bao giờ cũng có sự chấn chỉnh... chủ yếu bằng roi vọt. Tôi là một người tù... cũng giống như chàng trai trẻ đẹp nọ hóa ra lại là một tên quỷ sứ. Tính tình tôi hoang dã, liều lĩnh, thường là rất xấu, bao giờ cũng là một cái gì đó. Tôi cũng không biết đó là cái gì nữa. Nhưng tôi nghĩ là mình đang bắt đầu. Rồi tôi học ở Oxford, sống hoàn toàn không có kỉ cương gì hết bởi vì tôi nghĩ đó là câu trả lời. Tôi cưới vợ... lúc còn rất trẻ... với một thiếu nữ cũng bắt đầu đời như tôi. Thế mà tôi có một nghĩa vụ phải hoàn thành cũng như người tổ tiên xấu xí của mình. Tôi phải sinh ra một thằng con trai. Nhưng tôi chỉ có hai cháu gái như em đã biết. Tôi không có vấn đề gì nhưng vợ tôi lại bị ngã ngựa ba tháng sau khi cưới và sau tai nạn này không có khả năng sinh con. Tôi không nói mình là người khốn khổ, nhưng tôi tuyệt vọng... bao giờ cũng cảm thấy bất mãn. Vợ tôi đã chết. Người ta chôn nàng vào ngày em đến đây.”

“Tôi biết”, tôi nói một cách dịu dàng. “Ông vừa từ đám ma trở về.”

“Tôi phải thoát khỏi chỗ đưa tang. Tôi không thể chịu đựng hơn được nữa. Rồi tôi thấy em ngồi trên xe ngựa.”

“Và buộc tôi phải nhường đường,” tôi nói, nhẹ nhàng.

“Tôi thoáng thấy bóng em khi xe phóng qua. Em thật tuyệt vời, khác biệt với bất cứ người nào tôi từng biết, giống như một nhân vật từ trong quá khứ lướt qua trong cỗ xe ấy.”

“Nàng Boadicea ư?” tôi gợi ý.

“Tôi muốn biết về em từ giây phút ấy. Rồi bất ngờ tôi gặp em đang phân vân đứng giữa ngã tư đường...”

“Ông đã dẫn tôi đi con đường lòng vòng quanh thị trấn.”

“Tôi muốn nói chuyện với em càng lâu càng tốt. Và bây giờ...”

Tôi nghĩ đến người đàn bà đẹp và đứa trẻ kháu khỉnh tôi gặp trong khu vườn trước Nhà của Quạ, thế là tôi thủng thẳng. “Tôi tin là tôi đã gặp một người bạn của ông.”

“Hả?”

“Bà Marcia Martindale. Bà ấy có một bé gái thật xinh xắn.”

Anh im lặng còn tôi thì nghĩ: “Lẽ ra tôi không nên nói ra điều này. Tôi thật khinh suất, không uốn lưỡi bảy lần trước khi nói. Thậm chí tôi còn kể cả chuyện người lạ mặt trong rừng nữa chứ. Có chuyện gì xảy ra với tôi vậy?”

Tôi bỗng giật nảy mình khi một bóng đen xẹt qua đầu tôi. Trông nó thật kì quái và tôi có cảm giác hoảng hốt: trong một ngôi nhà cổ như thế này nhất định phải có những hồn ma không yên nghỉ, linh hồn của những người có một kết cục bi thảm. Có lẽ là vợ anh...

“Cái gì vậy?” tôi kêu thất thanh.

“Đó chỉ là một con dơi. Nó bay thấp vào lúc tối trời.”

Tôi rùng mình.

“Những con vật nhỏ bé vô hại. Tại sao chúng lại làm cho mọi người sợ hãi nhỉ?” anh hỏi.

“Đó là bởi vì chúng bay vào tóc người ta và truyền chấy rận.”

“Chúng không làm hại em nếu em không đụng đến chúng. Ồ... lại một con nữa. Chắc là con ban nãy. Trông em có vẻ hoảng sợ. Tôi nghĩ em tin rằng chúng là sứ giả của quỷ. Em nghĩ thế, đúng không? Em nghĩ tôi triệu tập chúng đến đây để làm theo lệnh tôi?”

“Tôi biết chúng là loài dơi, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi thích chúng.”

Tôi đang tự đấu tranh: mình phải vào nhà thôi, nhưng có một cái gì đó níu kéo tôi ở lại lâu hơn. Tôi muốn ở ngoài này lâu hơn nữa trong cái đêm huyền diệu này, biết thêm nhiều điều nữa về người đàn ông bởi vì anh đang lộ rất nhiều điều về bản thân. Tôi đã nghĩ là anh xác xược và ngạo mạn. Vâng, anh là thế nhưng có một cái gì khác nữa về anh – buồn bã, thậm chí còn dễ bị tổn thương, một cái gì làm cho tôi động lòng.

Và rồi... bất thành linh chúng tôi không chỉ còn có hai người nữa. Chị ta đi vào trong sân, mặc một bộ đồ đi ngựa, đầu để trần, mái tóc đỏ rực tuyệt đẹp buông lơi, ánh sáng mờ mờ trong đêm phơi bày vẻ óng ả của chúng. Tôi nhận ra chị ngay lập tức.

“Jason!” chị kêu lên bằng một giọng nghe là lạ trong đó chứa đựng nỗi buồn, sự tuyệt vọng và âu sầu.

Anh đứng lên. Tôi có thể thấy anh rất giận dữ.

“Cô làm gì ở đây?” anh sáng giọng hỏi.

Chị chùn lại, đứng im, đôi bàn tay trắng trẻo đeo đầy nhẫn bất chéo, áp lên ngực trong một cử chỉ đầy xúc động.

“Em nghe tin về tai nạn. Em lại nghĩ đó là anh, Jason. Em phát cuồng lên vì lo lắng.”

Người đàn bà sắc đẹp lồ lộ đang đóng vai bi. Lúc ấy tôi thực lòng tin là tôi đang chứng kiến một thiếu phụ đã được yêu thương bây giờ thì bị bỏ rơi, hất hủi, chợt nhận ra điều đó với một trái tim tan nát.

Anh nói bằng một giọng trầm hắng xuống: “Tôi phải giới thiệu cô với cô Grant, cô giáo ở trường Colby.”

“Chúng tôi đã gặp rồi. Xin phép hai người, bây giờ tôi phải vào trong với Teresa.” Tôi nhìn thẳng vào Marcia lúc này dường như đang thể hiện nỗi thống khổ, buồn bã và tuyệt vọng cùng lúc. “Một nữ sinh của chúng tôi bị ngã ngựa. Đó là lí do tại sao tôi ở đây. Cô bé ngủ lại trong nhà này và tôi ở đây chăm sóc nó.”

Tôi nhìn thấy vẻ nhẹ nhõm trên khuôn mặt kiêu diễm của người đàn bà. Đây chắc chắn là khuôn mặt biểu cảm nhất mà tôi từng biết. Cảm xúc của chị phơi bày cho tất cả mọi người.

“Tôi tin... “ chị bắt đầu.

“Ồ không có gì đáng ngại,” tôi nói nhanh. “Bác sĩ sợ là có một chấn động nhẹ, tốt nhất là giữ cô bé lại đây một đêm. Bà Keel trông nom nó cho đến lúc tôi đi lên với nó. Chúc ngủ ngon và cảm ơn ngài Jason vì lòng hiếu khách.”

Tôi vội vã ra khỏi sân, đi vào nhà, cố gắng tìm đường đi về phòng Xanh. Niềm phấn khích của tôi mấy phút trước đó nhanh chóng chuyển thành tuyệt vọng.

Điều gì đã xảy ra với tôi lúc ngoài sân? Có một cái gì đó thật mê li trong bóng đêm. Đó là bóng tối, thức ăn, rượu... cá tính của anh, sự thiếu kinh nghiệm của tôi, có lẽ vậy... Câu chuyện của anh đã làm tôi hứng thú. Chắc là tôi hoàn toàn mê muội trong một khoảng khắc nào đó mới tưởng tượng anh không phải là người tôi đã biết với tất cả những điều tôi nghe được.

Bây giờ thì anh đang đối mặt với người tình mà anh đã bỏ rơi trong một cuộc phiêu lưu buổi tối với một người đàn bà mới lạ.

Đó là điều mà tôi chỉ có thể chờ đợi ở anh.

Chị đã phá hủy một cái gì đó, người đàn bà ấy.

Thật là tốt, chị đã mang tôi trở về với sự thật trần trụi. Tôi chỉ cảm hy vọng tôi không đến nỗi thiếu thận trọng quá đáng, tôi cố nhớ lại những điều đã nói. Làm sao anh có thể cuốn tôi đi như vậy? Tôi gần như bắt đầu thích anh.

Tôi gặp một người hầu gái ở cầu thang bên hồi đường về phòng Xanh.

Bà Keel vội đứng lên khi tôi bước vào.

“Cô ấy ngủ rất say. Không cựa quậy chút nào. Bây giờ tiểu thư lại ở đây sao?”

“Phải. Tôi sẽ ngủ ở phía bên kia. Giường này đủ cho hai người mà. Tôi sẽ không làm phiền đến con bé, nếu nó thức dậy thì đã có tôi rồi.”

“Đúng thế,” bà Keel nói. “Chúc cô ngủ ngoan.”

Bà nhẹ nhàng đóng cửa. Tôi vẫn còn bối rối lắm. Đó là do rượu và thức ăn, tôi tự nhủ. Chẳng có gì liên quan đến anh.

Có một chiếc chìa khóa trên cánh cửa. Tôi khóa trái cửa lại. Tôi cảm thấy an toàn. Ngày mai nếu Teresa khỏe lại – mà tôi biết là sẽ thế – chúng tôi sẽ quay về trường, và tôi, cũng không kém gì Teresa, buộc phải quên cuộc phiêu lưu nho nhỏ của chúng tôi.

Tôi nằm bên Teresa nhưng giấc ngủ đã chạy đâu mất. Tôi cảm thấy bồn chồn, kích động tự hỏi không biết ngài Jason và Marcia Martinsale nói gì với nhau ở phía dưới. Tôi có thể hình dung ra những lời buộc tội. Tôi muốn chị biết là không cần phải mất ngủ về tôi. Tôi không phải là hạng người bị quyến rũ bởi một tay tán gái siêu hạng như thế. Tuy vậy trong lúc nói chuyện với anh – mặc dầu tôi hết sức cảnh giác và tin rằng tôi có thể nhìn thấu anh với một cách hết sức dễ dàng – tôi cũng phải thừa nhận là tôi hơi bị mê hoặc một chút. Anh từng từng, tàn nhẫn có một cái gì có thể gọi là “người đàn ông trần thế”, tôi nhận ra – cũng như anh cũng thấy thế – rằng tôi thật có ít kinh nghiệm về loại người như thế. Không có gì phải nghi ngờ, anh nhấn mạnh sự quan tâm dành cho tôi. Nhưng tôi, thật ngờ nghệch đến điều, lí ra tôi hoàn toàn nhận thức

được rằng một người như Jason Verringer có thể quan tâm bằng một cách nào đó đến nhiều người phụ nữ cùng một lúc.

Tôi mới ngu ngốc làm sao khi nghĩ – chỉ trong một khoảng khắc ngắn ngủi – rằng anh dành cho tôi một cảm tình đặc biệt. Điều khiến tôi chưa xót nhất là tôi lại kể cho anh nghe về cuộc phiêu lưu trong rừng, một điều mà với cô Patty tôi cũng không thổ lộ. Đó là bởi vì chúng tôi ngồi với nhau trong lúc trời càng lúc càng tối và lũ dơi bay lượn trên đầu. Nếu ở dưới ánh sáng ban ngày chắc tôi không bao giờ mở miệng ra nói những chuyện như vậy. Bây giờ thì tất cả mọi chuyện đã qua rồi, với một kết thúc

đột ngột do sự xuất hiện lâm li bi đát của nhân vật người tình bị phụ bạc.

Quên người đàn ông ấy đi, lí trí nhắc nhở tôi. Đi ngủ thôi. Tôi nhắm mắt cố dỗ giấc ngủ. Tôi đã khóa trái cửa bởi vì anh có thể mò lên đây giải thích này nọ về sự xuất hiện bất thành linh của Marcia. Nhưng Teresa đang ở đây... một người thứ ba đang say ngủ. Cửa khóa im im và cô gái nằm cạnh tôi đang ngủ mê một dưới tác động của thuốc. Cuối cùng, tôi cũng ngủ thiếp đi.

Tôi tỉnh giấc, ngoài trời vẫn tối đen. Thoạt tiên tôi không nhớ ra là mình đang ở đâu, rồi kí ức ủa về.

“Teresa!” tôi khẽ gọi.

“Dạ, cô Grant.”

“Vậy là em cũng thức rồi.” Tôi cảm thấy nỗi lo âu của nó, bèn nói: “Em không bị thương nặng đâu Teresa ạ. Em sẽ lại đi đứng bình thường trong vòng một hai ngày.”

“Em biết.”

“Vậy thì tốt rồi, em cố ngủ thêm một lúc nữa. Chắc mới nửa đêm thôi. Không có gì phải lo lắng hết. Chắc chúng ta sẽ ở đây đến sáng và Emmet sẽ đến đón ta về trường.”

Teresa thở dài, “Ước gì bây giờ không phải là mùa hè.”

“Tại sao lại không! Đây là mùa đẹp nhất trong năm cơ mà. Hãy nghĩ đến ánh nắng mặt trời rực rỡ, những cuộc đi dạo, picnic và ngày nghỉ...”

Tôi dừng lại. Tôi mới vô duyên, vô ý làm sao. Có một phút im lặng và tôi tiếp tục: “Teresa, em sẽ làm gì vào mùa hè này?”

“Em sẽ ở lại trường.” Giọng nó vang lên ngao ngán, buồn tủi: “Em cho là Miss Hetherington sẽ cho phép em ở lại, nhưng thật là phiền hà cho mọi người. Em chỉ có một mình ở trường.”

Ý nghĩ này đến một cách bất ngờ: “Teresa này, giả sử... giả sử cô có thể đưa em về nhà cô.”

“Ôi, cô Grant!”

“Phải, tôi cho là có thể làm thế. Cô Patty sẽ đồng ý... và cả Violet. Chúng ta phải được Miss Hetherington cho phép.”

“Ôi, cô Grant... Em sẽ được gặp cô Patty và những tổ ong của Violet. Ôi, cô Grant, em muốn đến đây biết chừng nào.”

Tôi nhìn trân trân vào màn đêm. Có lẽ tôi phải cân nhắc thêm chuyện này. Nhưng Teresa tội nghiệp! Nó đang khốn khổ và ở tâm trạng buồn tủi sau vụ tai nạn. Tôi đã bắn ra lời đề nghị rồi, càng nghĩ về nó tôi càng thấy có tính khả thi. Bây giờ thì Teresa không thể ngủ lại được. Nó muốn nói chuyện về cô Patty và chuyến đi nghỉ của nó ở vùng quê.

“Cô cũng còn chưa biết chỗ đó nhiều. Cô còn chưa sống ở đó. Nó bao giờ cũng là ngôi nhà trống đối với cô. Mọi người chỉ dọn đến đây khi cô đã ở Colby rồi. Vì thế cô chỉ biết về nó qua lá thư của cô Patty.”

“Nói với em về cô Patty đi. Kể cho em nghe chuyện cô ấy đến đón cô từ châu Phi về với cái mũ có những cọng lông chim như thế nào đi.”

Thế là tôi lại kể cho nó nghe như đã kể một lần rồi, tôi nghe tiếng nó cười khúc khích, biết rằng viễn cảnh trải qua một mùa hè tươi vui đã bắt đầu bắt rễ vào đầu óc nó hơn bất cứ điều gì nó đã làm trước đây.

Sáng hôm sau, Emmet tới đón chúng tôi về trường. Bà Keel cùng hai người giúp việc nữa đến chỗ chúng tôi và xe bắt đầu chuyển bánh thì cỗ xe của ngài Jason xuất hiện.

Tôi nói: “Cảm ơn lòng hiếu khách của ông. Teresa, cảm ơn ngài Jason đi.”

“Cảm ơn ngài,” Teresa vâng lời, đôi mắt nó vẫn có cái ánh long lanh với những dự định mới mẻ cho ngày nghỉ hè.

“Đó là một hân hạnh lớn. Tôi thật vui với bữa tối tuyệt vời của chúng ta.”

“Một bữa ăn ngon tuyệt. Cảm ơn ông và những người quan tâm đến chúng tôi lần nữa. Đi thôi, Teresa.”

“Tôi tin là chúng ta sẽ sớm gặp nhau,” anh nói mắt nhìn tôi đắm đắm.

Tôi mỉm cười cho qua, sắp đặt chỗ cho Teresa và ngồi xuống cạnh nó. Emmet ra roi quất ngựa và chúng tôi phóng đi. Ngài Jason lại nhìn tôi với ánh mắt nài nỉ, và một lần nữa tôi lại cảm thấy một cảm giác thương hại và tôi biết chắc sẽ làm anh thích thú lắm nếu anh biết.

Daisy chờ đón chúng tôi. Bà chào tôi và chuyển ánh mắt sang Teresa ngay.

“Trông con không tệ lắm sau cuộc phiêu lưu vừa qua. Vào nhà đi. Bác sĩ nói gì vậy, cô Grant? Teresa có phải nghỉ ngơi một thời gian không?”

“Dạ có, chỉ ngày hôm nay thôi ạ. Tôi sẽ đưa em về phòng. Cô bé cần nằm trên giường cả ngày hôm nay còn ngày mai chúng ta sẽ xem sao.”

“Khi cô lo xong chuyện này hãy đến chỗ tôi nhé. Tôi có chuyện muốn trao đổi với cô.”

“Vâng ạ.”

Tôi đưa Teresa về phòng, giúp nó lên giường.

“Cô sẽ xin phép Miss Hertherington bây giờ chứ ạ?”

“Đúng. Ngay khi có cơ hội.”

“Vậy cô sẽ cho em biết... ngay chứ ạ?”

“Tôi hứa.”

Tôi gặp Charlotte và chị em nhà Verringer trên đường đến gặp hiệu trưởng.

Tôi bảo chúng, “Teresa đã quay về. Bạn ấy hơi bị sốc. Tôi muốn các em hãy thận trọng. Đừng đề cập đến chuyện rủi ro trừ khi bạn ấy nhắc đến. Rõ chưa?”

“Dạ vâng, thưa cô Grant.” Cả ba đứa đồng thanh đáp. Có một sự khẳng định đầy hiểu biết trong thái độ của Charlotte. Một chút quyền lực cũng làm nên những điều kì diệu.

“Cả ba em đều cưỡi ngựa rất giỏi,” tôi tiếp tục. “Em là một kỵ sĩ đặc biệt.” Tôi nhìn Charlotte, nó đỏ mặt lên vì mãn nguyện. “Em phải hiểu rằng ai cũng có thể không giỏi mặt này hay mặt khác. Tài năng của con người ta có những hướng đi riêng.”

Tôi đi qua chúng. Tôi không nghĩ là Charlotte sẽ chế nhạo Teresa từ chối cưỡi ngựa một thời gian. Tôi thật lòng tin rằng tôi sẽ tác động được con bé thông qua tình yêu ngựa của nó – chỉ là một tiểu xảo có thể là thế nhưng đó cũng là một sự khởi đầu. Tôi bắt đầu có xu hướng nghĩ là nhiều người cư xử tồi tàn bởi một khao khát nào đó đang chi phối họ và khi họ đã đạt được mục đích thì có thể họ sẽ cư xử khá hơn. Đó là một vấn đề tôi muốn tranh luận. Chắc chắn là không phải với Miss Hetherington mà với Miss Elieen và cô Patty... và chắc sẽ rất thú vị khi được nghe quan điểm của ngài Jason.

Daisy đang đợi tôi.

“Ôi Cordelia, mời ngồi. Thật là một việc xui xẻo. Và ở một nơi tất cả...”

“Còn tốt hơn là xảy ra ở một vùng quê hẻo lánh,” tôi nhắc cô. “Ít nhất thì chúng ta cũng kịp thời chăm sóc cho Teresa.”

“Tôi cho rằng chỉ có những vết bầm tím.”

“Không có cái xương nào gãy. Con bé thật may mắn. Tất nhiên là nó có bị sốc.”

“Đôi lúc tôi ước giá tôi không nhận Teresa vào học.”

“Đó là một cô bé ngoan.”

“Nó có vẻ mê mẩn cháu đấy, Cordelia. Hãy thận trọng. Những ám ảnh như thế có thể trở thành một gánh nặng.”

“Sự thật là Teresa rất cô đơn. Nó cảm thấy mình không cần thiết cho ai do hoàn cảnh gia đình. Nó khao khát có được một mùa hè thật sự và cháu trong lúc hấp tấp, có lẽ thế, đã hứa đưa nó về nhà nghỉ hè với cháu nếu tất cả các bên cùng đồng ý.”

“Đưa nó về nhà. Ôi, Cardolia thân yêu!”

“Có vẻ như là một ý hay vào lúc nửa đêm khi cô bé đáng thương quá tuyệt vọng, và sau những gì xảy ra, cháu đã hứa...”

Daisy cười từ tốn: “Cháu thật có tấm lòng vàng và tôi chắc Patience sẽ không phản đối.”

“Vậy cô cho phép?”

“Cháu Cordelia thân mến, không có gì làm tôi vui sướng hơn là để đứa trẻ này đi đâu đó trong kì nghỉ hè. Quả là có thêm một gánh nặng khi trẻ ở lại trường vào kì nghỉ... và cái giá mà họ trả là không tương xứng. Hãy hình dung... nó ở đây suốt kì nghỉ hè mà không có bạn bè cùng tuổi. Lại còn trách nhiệm nữa chứ. Với tất cả sự quan tâm của tôi, tôi muốn trả lời một câu “đồng ý” thiết tình. Nhưng còn có cha mẹ nó?”

“Họ đang ở Rhodesia.”

“Tôi nghĩ đến những người chịu trách nhiệm về nó. Tôi sẽ viết thư cho họ, đề nghị, họ cho phép Teresa đi nghỉ với cháu. Tôi sẽ bảo với họ là cô của cháu là người bạn cũ của tôi, và tôi có thể đảm bảo Teresa có một nơi ở tốt nhất kể từ ngày nó không ở với cha mẹ ruột.”

“Cảm ơn cô. Cô có phiền nếu cháu thông báo điều này với Teresa không? Nó đang rất nóng lòng.”

“Được. Nhưng còn một điều nữa, Cordelia. Cô cảm thấy không yên lòng về việc cháu phải ngủ lại đồn trang một đêm.”

“Cháu biết thế và cô thật tốt khi quan tâm đến cháu.”

“Tôi cảm thấy có trách nhiệm đối với giáo viên của tôi, cũng như với học sinh... Cháu có ăn tối với ngài Jason không?”

Có ạ.”

“Ông ta nổi tiếng là... tự do phóng túng với phụ nữ.”

“Cháu có thể hình dung rõ điều đó.”

“Tôi hy vọng ông ấy không làm gì luống cuống.”

“Không ạ. Sự thật là sau bữa tối, bà Martindale đến chơi. Cháu để họ lại với nhau, trở về chỗ Teresa để giải phóng cho bà Keel người đã tử tế đề nghị trông nom cô bé trong lúc cháu dùng bữa.”

Rõ ràng là Daisy cảm thấy như trút được gánh nặng.

Tôi quay lại phòng Teresa.

“Chương ngại đầu tiên đã được vượt qua. Miss Hertherington hết lòng ủng hộ. Bây giờ chỉ còn người họ hàng nhà em. Miss Daisy sẽ viết thư cho họ.”

“Họ sẽ nói : Quý hóa quá, xin mời. Cô không cần phải e ngại về phía họ. Ôi cô Grant! Em sẽ được hưởng một mùa hè với cô và cô Patty!”

4. Chương 4: Kỳ Nghỉ Mùa Hè

Chúng tôi nhận được thư phúc đáp của người bà con của Teresa. Họ rất vui sướng với sự dàn xếp này và thể hiện lòng tin tưởng sâu sắc là Miss Grant đã được Miss Hetherington tiến cử với những lời tốt đẹp như vậy thì chắc cô sẽ trông coi Teresa thật tốt.

“Cứ làm như họ quan tâm lắm ấy,” Miss Daisy bình luận, “cháu có thể cảm thấy sự nhẹ nhõm của họ toát ra từng câu từng chữ.”

Cô Patty viết thư trả lời rằng cô nghĩ đó là một lời đề nghị tuyệt vời và Teresa có một phòng ở ngay cạnh phòng tôi. Cô đã trang hoàng rèm cửa bằng vải muslin có gân – màu xanh của cây phi yến – và khăn trải giường cũng đồng màu. Rất đẹp nhưng Violet nói họ không thể không giặt rèm. Ôi Violet quý hoá! Bà không thể đợi được đến lúc đón chúng tôi ở nhà ga.

Tôi cho Teresa xem lá thư, người từ nay trở đi sẽ mơ về căn phòng có những tấm rèm bằng muslin gân có màu hoa phi yến.

Nó không trèo lên lưng ngựa từ sau vụ tai nạn. Ý kiến của mọi người là nó phải tiếp tục tập cưỡi ngựa, nhưng tôi trao đổi với Miss Hetherington là nó vừa trải qua một cú hét hồn và nó run rẩy khắp cả người mỗi lần người ta đề cập đến chủ đề ấy, vả lại chúng tôi còn chưa biết tác động lâu dài của cú chấn thương. Thế là chúng tôi quyết định để cho Teresa đi theo con đường của nó. Charlotte và bảy đệ tử của nó không chọc ghẹo Teresa như tôi lo lắng. Có thể là lời tôi nói đã tác động đến chúng hoặc có lẽ chúng đang để hết tâm trí vào kỳ nghỉ sắp tới.

Tôi không gặp Jason. Tôi nghe nói rằng anh đã đi London và bắt đầu nhận ra rằng ở đây chẳng có cái gì có ý nghĩa trong mối quan hệ giữa chúng tôi. Anh đã sẵn sàng chuyển nó sang cái mà anh gọi là một cuộc phiêu lưu - chỉ là một tình cảm lơ phớt nhẹ nhàng, và bởi vì tôi không đáp lại với một chút nhiệt tình nào, anh vốn thích một thắng lợi dễ dàng hơn, đã nghĩ không cần phải nhọc công theo đuổi tiếp làm gì. Tôi tự lấy làm xấu hổ vì đã nghĩ quá nhiều đến anh. Tôi phải chấm dứt những suy nghĩ này thôi. Tôi phải xoá những hình ảnh về buổi tối ngồi ngoài sân cũng như tôi đã nỗ lực và đã thành công với người lạ mặt trong rừng. Ai cũng phải chấp nhận phong cách riêng của người khác và cố gắng không tìm cách lí giải khi không thể biết được điều gì đang diễn ra trong tâm hồn người khác. Và để cho mình bị xáo trộn – dù là nhẹ nhàng - bởi một người như Jason Verringer có thành tích bất hảo là một điều cực kì ngu xuẩn. Tôi sẽ cố gắng xoá sạch mọi hình ảnh, liên tưởng về anh.

Rồi cái ngày tàu xình xịch vào ga cũng đến. Cô Patty với một sáng tạo độc đáo với cái mũ màu bánh bích quy điểm những bông hoa màu xanh và vàng, đứng đợi chúng tôi dưới sân ga. Tôi để ý thấy cặp mắt Teresa sáng lên vì hào hứng và tôi biết cô Patty sẽ làm sống động bức tranh tôi vẽ về cô cho Teresa.

“Ồ, con đây rồi.” Tôi bị ôm cứng trong vòng tay ấm áp nồng nàn mùi hoa oải hương, một cái mùi làm sống dậy những kỷ niệm xưa. “Còn đây là Teresa!”

Cô bé nhào ngay vào vòng tay cô Patty.

“Nào bây giờ chúng ta đang ở Moldenbury. Violet đang ở trên chiếc xe chó kéo của bà ấy, vì không thể rời lũ chó mà. Tom sẽ mang hành lý của các cháu. À cậu đây rồi, Tom,” cô nói với một người phu ngoài ga. Tôi không thể không mỉm cười. Đó là tính cách đặc trưng của cô Patty, thân thiện với bất cứ ai ngay ở lần đầu tiên và dường như cô đang ở trên mảnh đất lâu đời của mình như trước kia ở Grantley. “Đây, chúng ta đây. Nào, Vi, bà bạn có thể để con chó đẩy lại đây chào hỏi mấy cô này không?” Violet vẫn như từ trước đến giờ, với mái tóc nâu tóm gọn vào trong một cái mũ màu nâu trông thật u buồn nếu so với cái mũ rực rỡ màu của cô Patty.

“Các cô gái đây rồi, Violet. Đây là Teresa.”

“Chào cháu Terasa,” Violet nói làm như bà biết rõ nó hồi nào hồi nào đến giờ. “Chào Cordelia.” Chúng tôi ôm nhau thắm thiết. Tôi rất quý Violet và biết bà cũng quý tôi không kém.

Violet đánh chiếc xe chó, Teresa và tôi ngồi đối diện với cô Patty trong lúc xe lăn bánh về nhà. Cô Patty nói chuyện luôn miệng. “Cháu sẽ yêu ngôi nhà lắm. Không phải Grantley, tất nhiên rồi. Chúng ta có một ngôi nhà lớn hơn trước khi chuyển đến đây, Teresa ạ. Đó như một sự thay đổi, nhưng cho một điều tốt đẹp hơn. Có một cái gì đó về những ngôi nhà nhỏ xinh... ấm cúng và thoải mái. Cháu có nhớ tiếng gió thổi qua cửa sổ ngôi nhà ở Grantley như thế nào không, Cordelia? Lạ Chúa lòng lành, cháu cảm thấy như cháu đang bay trên bầu trời có một trận cuồng phong. Chẳng có gì giống với Moldenbury - kể cả tiếng gió hú - mà gió lại còn làm được một điều gì đó chứ - chúng ta ấm áp như cái bánh trong lò ấy. Cháu thích bánh nướng không Teresa? Cô khoái lắm. Chẳng có gì có thể so sánh với một khoanh bánh nướng, trét đầy bơ. Chúng ta bao giờ cũng để nó trên một ly nước nóng phải không Cordelia? Cũng giống như bà ngoại cô thường làm. Cô cũng có đôi chút nệ cổ, Teresa ạ. Các cách thức xưa cũ bao giờ cũng tốt đẹp, bà ngoại cô thường nói và về một phương diện nào đó, cô cảm thấy bà đúng.”

Cô nói suốt dọc đường cho đến lúc chúng tôi ra khỏi xe đi vào nhà.

Đó là lúc bắt đầu mùa hè tuyệt đẹp cho Teresa và tôi bởi vì niềm hạnh phúc lồ lộ của nó làm cho mọi niềm vui đều được nhân đôi. Tôi rất tự hào về cô Patty, người nắm được bí quyết rải hạt giống hạnh phúc bốn phía chung quanh cô. Chúng tôi thường cười giòn giã khi chứng kiến Teresa đeo kính vào, ngược mắt lên trời, luôn miệng hỏi cô Patty bay lên trời như thế nào.

Violet là người đối xứng hoàn hảo với cô Patty, bao giờ cũng nhìn thấy mặt trái của tấm mẽ này, thường xuyên đặt câu hỏi về sự khôn ngoan của cô Patty, phát hoảng lên vì tình yêu vừa bông bột vừa mãnh liệt lại giàu đức hy sinh của cô dành cho Teresa cũng như bất cứ người nào trong chúng tôi.

Teresa chưa bao giờ có một gia đình thật sự. Nó đang từ từ thay đổi. Sự rụt rè biến mất. Thì có gì phải sợ hãi ở đây nào? Trong nhà có nhiều việc phải làm và thật lạ lùng, nó ở bên Violet nhiều hơn ở với hai cô cháu tôi.

Tình yêu dành cho cỏ cây hoa lá của nó nhanh chóng bộc lộ và khi Violet làm vườn, Teresa đi theo giúp một tay. Họ nói chuyện không biết chán về khu vườn trước nhà bếp, những luống hoa, trong khi cô Patty và tôi lặng lẽ quan sát. Khi Violet nói những con ong bắp cày sẽ hút nhụy ở hầu hết các đoá hoa mận, làm rụng lá và làm mất mùa hoa hồng thì cả Teresa cũng cười tỉnh bơ quan của bà với tất cả chúng tôi.

Teresa thường hái rau trong vườn với Violet để nấu các bữa ăn trong ngày. Hai người thảo luận về việc trồng cây và tỉa lá cành, làm như thể Teresa sẽ đến sống với chúng tôi suốt đời.

Cô Patty mau chóng nổi tiếng khắp làng trên xóm dưới và có liên quan mật thiết với tất cả các hoạt động trong vùng. Đó là điều bao giờ cô cũng muốn mà chưa có thời gian thực hiện lúc còn ở Grantley. Vai trò mới làm cho cô lại là cô hơn bao giờ hết. Cô sinh ra để làm một nhà tổ chức và sẽ có một vai trò một vai trò lớn trong hội chợ mùa hè trong những ngày lễ. Mọi người đều tham dự. Violet và Teresa có một quầy bán hoa. Tôi và cô Patty có một con voi trắng và việc chuẩn bị cho sự kiện này kéo dài nhiều ngày.

Tôi ngạc nhiên chứng kiến tình yêu sôi nổi của Teresa dành cho tôi. Trong làng có một vị thị trưởng về hưu, ông này có một chuồng nuôi ngựa đua. Vì nghĩ rằng Teresa chỉ muốn chứng tỏ tình yêu vô bờ đối với mình, tôi nghĩ có khả năng khiến Teresa trèo lên con ngựa một lần nữa. Tôi kể cho ông thị trưởng chuyện đã xảy ra và ông đưa ra một con ngựa cái mà ông gọi là Tuyết rơi. Ông giải thích cặn kẽ rằng con ngựa này có những cái răng dài và có cái mõm giống như da thuộc tha hồ mà kéo. “Tôi để cho tất cả những người mới học bắt đầu với con Tuyết rơi. Nó cứng đầu như một con lừa ấy nhưng an toàn như một ngôi nhà.”

Thế là tôi dẫn Teresa đến với con Tuyết rơi và sau buổi sáng đầu tiên, nó đã sẵn sàng cưỡi ngựa lần nữa. Tôi cho đó là một thành tựu lớn.

Các tuần lễ nối tiếp qua nhanh – ngày dài hơn với nhiều ánh mặt trời vì đó là một mùa hè thời tiết tốt, nếu có mưa thì bao giờ cũng có việc làm trong nhà. Tôi đã tự hỏi chúng tôi có thể làm gì cho vui trong những ngày mưa. Nhưng tôi không cần lo xa như thế. Teresa đã đi gieo hạt giống với Violet và các buổi tối họ có thể đổ hạt giống ra phân loại. “Con bao giờ cũng muốn có một khoảnh vườn của riêng mình”, một hôm Teresa nói.

“Điều đó dễ thu xếp thôi,” cô Patty nói. “Chắc chắn là có một nơi nào đó dành cho con trong một khu vườn rộng như vậy.”

Violet có vẻ suy nghĩ mông lung lắm rồi nói: “Thế khoảnh đất gần bờ tường thì sao? Chúng ta chưa bao giờ đụng đến khoảnh ấy. Phải, nó đấy. Thế con định trồng gì ở đấy?”

Bà và Teresa say sưa tranh luận cho đến khi Teresa kêu lên vẻ bất hạnh, “Nhưng con chỉ ở đây mùa hè này thôi mà.”

Violet ở người không biết phải nói gì nhưng cô Patty đã có sẵn câu trả lời. “Tại sao không tặng cho con, hả con thân yêu? Nó sẽ là mảnh vườn của con chừng nào con còn cần đến. Ta hy vọng con không bảo chúng ta là con không muốn đến đây nữa.”

Teresa cảm động đến mức nó nghẹn cả giọng lại: “Con muốn. Con muốn. Làm sao con có thể không muốn được?”

“Tốt, vậy thì mọi việc coi như xong”, cô Patty kết luận.

“Chúng ta sẽ gọi mảnh vườn này là gì? Vườn của Teresa hay kho báu của Teresa?”

“Gọi là Lao động của Teresa nếu nhìn vào mảnh đất toàn sỏi đá ấy,” Violet nói. “Đất ở đấy có nhiều chất kiềm.”

Tất cả chúng tôi cùng cười vang và bắt đầu lên kế hoạch cho khu vườn của Teresa. Tôi biết Teresa rất rõ, tôi biết nó không nghĩ nhiều đến vườn tược đâu mà nghĩ đến chuyện nó sẽ quay lại đây, thế thôi. Một cách hết sức tự nhiên, cô Patty quan tâm nhiều đến trường học và trong những ngày đầu, cô nói chuyện về chuyện này nhiều lắm. Thường chúng tôi nói chuyện trường lớp khi Teresa ở với Violet ngoài vườn bởi vì có nhiều điều tôi không muốn nói trước mặt học trò.

Cô Patty nghe một cách đầy hứng thú. Cô muốn biết cách Miss Hetherington điều hành trường của mình. Cô ngưỡng mộ Daisy lắm, không hề ghen tị với bạn trong khi bạn thành công còn mình thì thất bại. Trong thực tế, cô Patty không nghĩ mình thất bại. “Cô thích ở đây Cordelia ạ. Đó là điều mà bao giờ cô cũng muốn. Cô đã bán diềm trang rất đúng lúc. Cô cảm thấy đầy đủ, thoải mái ở đây... tất nhiên không lấy gì làm xa hoa... nhưng làm sao sự xa hoa có thể đo với sự thoải mái? Tất cả chúng ta đều vui, còn vui hơn ở Grantley nhiều. Thật là ngu ngốc khi phải sống trong lo âu. Các bậc phụ huynh có thể khó khăn, một số người, và lạy Chúa, cả học trò cũng có thể.”

Tôi kể cho cô nghe về bá tước tiểu thư nổi loạn Charlotte và đệ tử của nó, Eugenie Verringer: “Đó là cháu của người đàn ông sở hữu diềm trang, nhà trường và phần lớn đất đai trong vùng. Ông ta có hai cháu gái, Fiona và Eugenie, cả hai đứa đều học trong trường. Eugenie là đứa khó dạy.”

Cô muốn biết về vụ tai nạn của Teresa, thế là tôi kể cho cô nghe, không nhắc đến bữa ăn tối tay đôi với ngài Jason. Tôi không muốn nói thêm một chút nào nữa về cuộc phiêu lưu thứ hai của mình. Cô Patty hỏi: “Cháu có nghe tin gì về các cô bạn học trường Schaffenbucken không? Có dạo cháu hay nói về họ lắm mà. Những đứa đã từng là bạn chí thiết ấy.”

“Không ạ. Chúng cháu hứa hẹn viết thư nhưng rồi lại không viết. Cũng định viết khi có một cái gì đó xảy ra nhưng lại quên mất. Ngày tháng trôi mau và giờ đây tất cả như xa xôi quá rồi.”

Cô Patty đã làm sống dậy kí ức. Tôi nghĩ đến cảnh tất cả chúng tôi nằm trên lớp cỏ mịn trong rừng, đầu kê lên cánh tay... rồi chàng hiện ra. “Phải có ai đó viết thư chứ,” cô Patty nói. “Cháu có địa chỉ của họ không?”

“Có ạ, chúng cháu có ghi địa chỉ cho nhau.”

“Tên chúng là gì? Để cô có nhớ xem. Một cô gái Đức, một cô người Pháp và một cô người Anh.”

“Đúng ạ. Lydia Markham là người Anh. Monique Delorme người Pháp còn Frieda Schmidt người Đức. Cháu tự hỏi không biết bây giờ các bạn ấy ra sao?”

“Viết cho chúng đi. Biết đâu cháu chẳng tìm ra.”

“Cháu sẽ viết ngay hôm nay.”

Ngày giờ lại trôi mau với tốc độ chóng mặt. Bao nhiêu là sự kiện. Chúng tôi đi picnic bằng xe ngựa và rong ruổi trên những con đường quê vắng vẻ. Violet mang theo cả một lẵng đầy thức ăn, lăm băm về tốc độ của

cỗ xe. Món này có thể thành sữa, bà nói, và khi mọi chuyện chứng minh là bà đúng, tất cả biến thành một chuỗi cười vui vẻ.

Chúng tôi ngồi giữa đồng trống, đun một ấm nước, uống trà không có sữa, bị hành hạ bởi lũ ruồi nặng, cảnh giác với ong bắp cày và chơi trò đoán trước mọi chuyện. “Đây là buổi đi dã ngoại của mi,” Violet nói khi chúng tôi thấy đàn kiến đi dạo trên bánh xốp.

Ồi những ngày hè êm đềm sung sướng làm sao!

Lữ dừ dưới ánh nắng, chúng tôi lại quay về nhà, thư giãn trong khu vườn nói về những cuộc dạo chơi mà chúng tôi đã biết. Cô Patty có vô số những câu chuyện vui vẻ để kể trong khi Violet có xu hướng kể về những câu chuyện bi thương, tôi thích quan sát Teresa chú ý nghe với tất cả tâm hồn rồi cuộn trong người trong một niềm hạnh phúc không thể miêu tả nổi.

Có những buổi tối mùa hè, khi bên ngoài hơi nóng mặt trời vẫn còn vương vất, chúng tôi ăn tối ngoài vườn. Đó là những ngày mới tuyệt vời làm sao. Khi nhớ về nó tôi có thể nhìn thấy cô Patty đội một cái mũ có gắn những bông hoa anh túc, ngồi trong vườn, dưới chân có một cái chậu trong lúc cô lột vỏ đậu rồi thả vào đó. Tôi thấy Teresa nằm dài trên cỏ, đôi mắt nhắm hờ, tôi có thể nghe thấy tiếng đàn ong của Violet bay vù vù. Tôi nhớ những buổi tối thơm nức mùi nước dùng từ trong bếp bay ra và một sự yên tĩnh hoàn toàn.

Tôi rất vui sướng nhận được một lá thư từ Frieda. Tôi cũng đoán trước cô sẽ là người đầu tiên viết thư hồi âm. Frieda bao giờ cũng là người chu đáo, tỉ mỉ. Cô viết rằng cô rất vui khi nhận được thư tôi. Cô còn một khoá học nữa mới tốt nghiệp. Họ nhớ tôi lắm nhất là khi Lydia lại sắp ra trường. Thư của Frieda đưa tôi trở về ngày xưa cách đây chưa lâu, trường cũng không có gì thay đổi nhiều kể từ ngày tôi ra đi. Tôi không biết là Lydia sẽ ra trường sớm như vậy. Tôi nghĩ cô còn một năm nữa. Có thể có lý do. Tôi dám chắc tôi sẽ nghe tin cô sớm.

“Bọn trẻ là thế đấy,” cô Patty nói: “Người nào cũng chờ người khác viết trước. Phải có ai đó mở màn chứ. Cuộc đời này dành cho các cháu mà. Cô cho là cháu sẽ nhận được thư của những đứa còn lại. Lydia không ở xa lắm phải không?”

“Không ạ, bạn ấy ở Essex... và London nữa.”

“Rất gần đây. Chắc con bé sẽ ghé qua thăm cháu. Thật là quý hoá. Cô nghĩ chắc cháu mến nó một cách đặc biệt.”

“Vâng, chúng cháu có nhiều điểm giống nhau. Cháu cho rằng vì bạn ấy là người Anh.”

“Chắc chắn cháu sẽ có tin tức.”

Một tuần sau có thư từ Monique. Cô ấy cũng ra trường vào cuối năm học tới cùng thời điểm với Frieda. “Tớ mừng là ít nhất cũng còn bạn ấy. Điều ấy làm cho tớ đỡ cô đơn trống trải. Thật thích thú khi bạn lại đứng lớp. Rất buồn về chuyện Grantley. Nó có vẻ rộng lớn lắm phải không? Tớ nghĩ tớ sẽ cưới Henri ngay sau khi tốt nghiệp Schaffenbrucken. Sau cùng, tớ cũng đã đủ tuổi lấy chồng rồi. Thật vui khi đọc thư cậu. Hãy viết nữa cho tớ nhé, Cordelia.”

“Thấy chưa, cô nói có đúng không?”

Thật là lạ không có thư hồi âm của Lydia, nhưng tôi không thắc mắc gì cho đến lúc tôi quay lại trường viết thư cho cô Patty yêu cầu cô gửi thư của Lydia cho tôi nếu bạn ấy hồi âm. Lydia là người ở gần nhất, người bạn thân thiết nhất của tôi hơn lại là người không trả lời lá thư của tôi.

Chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi tôi quên Lydia trong những ngày nghỉ hè còn lại, bởi có một chuyện xảy ra đã xua đuổi tất cả những ý nghĩ về bạn bè cũ ra khỏi đầu tôi.

Một buổi chiều tôi đang ngồi đọc sách trong phòng thì Violet chạy vào, cả người bùng bùng phấn khích.

“Có một quý ông. Đến thăm cô. Ông ấy đang ở với cô Patty ở ngoài vườn.”

“Một ông...? Mà ai vậy...?”

“Ngài gì gì đó. Tôi không nhớ tên.”

“Ngài Jason Verringer ư?”

“Phải, nghe có vẻ như vậy. Cô Patty của cô bảo tôi, đây là ngài gì gì đó. Ngài đến thăm Cordelia. Đến phòng cô ấy và bảo quý ngài đang ở đây.”

“Đang ở ngoài vườn à?”

Tôi nhìn vào bóng mình trong chiếc gương cổ mà tôi rất thích khi nó ở trong phòng cô Patty và sau đó được sang tên cho tôi.

Sao mà má tôi lại rực lên một màu hồng thế này. “Ông ta làm cái trò gì ở đây vậy?” Tôi đưa mắt dò hỏi Violet. Tôi ngu ngốc làm sao. Làm như bà ấy biết không bằng.

“Cháu sẽ xuống nhà ngay.”

Tôi xuống đến nơi, nhìn thấy cô Patty trong cái nón kéch xù dùng để tránh ánh nắng gay gắt của mùa hè, làm cho cô giống hệt một cái nấm khổng lồ. Cô đứng lên với một vẻ nhanh nhẹn không ngờ so với tấm thân đầy đà.

“À cháu tôi đây rồi!”

“Cô Grant...Cordelia,” anh nói đi về phía tôi, đôi tay giang rộng.

“Ông... ông đến thăm chúng tôi?” Tôi lẩm bẩm, tự nhiên lại tỏ ra bối rối như một cô học trò.

“Phải, tôi từ London về nhà và đi ngang qua đây...”

Ngang qua? Anh định nói gì vậy? Làm sao từ London về Devon mà lại tiện đường ghé qua Moldenbury được. Cô Patty quan sát chúng tôi, đầu ghé qua một bên với cái vẻ tò mò cực độ.

“Mời ông dùng trà. Tôi sẽ đi lo việc này. Con ngồi xuống đi Cordelia và...”

“Jason Verringer.”

“Hai người có thể hàn huyên,” cô Patty nói tiếp rồi biến mất.

“Tôi rất ngạc nhiên khi ông đi qua đây.”

“Chúng ta có thể ngồi xuống một chút như cô Patty quý hoá gợi ý không? Tôi đến đây để từ biệt em. Tôi sẽ đi ra nước ngoài và sẽ không có mặt ở Colby trong vòng vài tháng. Tôi cảm thấy cần phải giải thích cho em rõ.”

“Ồ!”

“Trông em có vẻ ngạc nhiên. Tôi không muốn đi xa mà không nói với em.”

Tôi nhìn chăm chăm vào cây oải hương trước mặt, hoa chỉ còn thưa thớt chắc là do Violet hái hết cho vào trong từng chiếc túi nhỏ để ướp thơm quần áo của cô Patty và các tủ quần áo trong nhà.

“Tôi lấy làm ngạc nhiên bởi vì ông nghĩ là ông nhất thiết phải đến đây.”

“Phải, chúng ta là những người bạn đặc biệt, tôi nghĩ tôi phải cho em biết những chuyện đã xảy ra. Tôi vừa mới goá vợ và cái chết của một người sống cạnh mình bao nhiêu năm cũng là một cái gì gây chấn động, phá vỡ sự quân bình... kể cả khi cái chết ấy được mong đợi. Tôi cảm thấy phải đi khỏi quê nhà một thời gian. Tôi có một vài người bạn tốt ở lục địa. Tôi sẽ đến thăm họ. Tôi sẽ đi Pháp, Ý, Tây Ban Nha... vì thế tôi nghĩ tôi phải chào tạm biệt em.”

“Tôi chỉ có thể nói tôi ngạc nhiên là ông đã mất công lặn lội đến đây. Tôi nghe được tin này sau khi tôi trở về trường mà.”

“Tất nhiên tôi muốn tự mình cho em biết và đặc biệt là tôi nóng lòng muốn gặp em khi tôi quay trở lại.”

“Tôi không dám mong chuyện này. Người ta sẽ mang trà ra. Ông sẽ ở lại dùng trà chứ?”

“Rất vui lòng. Thật là một niềm vui lớn khi lại được nói chuyện với em.”

“Bao giờ ông đi?”

“Tuần tới.”

“Tôi hy vọng ông có một chuyến đi vui vẻ. Grand Tour được coi là nơi lý tưởng cho những người đàn ông trẻ tuổi.”

“Tôi không còn trẻ mà tôi cũng không muốn điều lý tưởng.”

“Ông chỉ muốn đi du lịch sau biến cố đau thương vừa rồi. Tôi hiểu.”

“Ai cũng có những vấn đề sau cái chết của một người.”

“Ông muốn nói... lương tâm cắn rứt ư?”

“Hừm. Người ta phải quen dần với chuyện đó, tôi cho là như thế.”

“Tôi hy vọng điều đó không chứng minh đó là một việc quá kinh khủng.”

Anh bật cười và tôi không thể không cười với anh. “Ồ bên em thật tuyệt. Phải chăng em đang chỉ trích tôi?”

“Tôi xin lỗi. Tôi không có... ý gì về chủ đề này.”

“Tôi biết có nhiều lời đồn đại ghê gớm về tôi. Nhưng tôi muốn em nhớ là những tin đồn chỉ là món đồ trang sức giả... Thường là thế.”

“Ồ, tôi không để ý đến lời đồn đâu.”

“Ngớ ngẩn. Ai cũng quan tâm đến những chuyện ngồi lê đôi mách hết.”

“Nhưng ông là người cuối cùng quan tâm đến chúng.”

“Chỉ đến tác động mà chúng có thể gây ra với người mà mình muốn gây ấn tượng?”

“Ông muốn nói ông đang cố gây ấn tượng đối với tôi?”

“Tôi là người... tha thiết nhất đấy. Tôi muốn em nhìn tôi dưới ánh sáng thật, không quá đen tối như người ta tô vẽ cho tôi, dù vậy điều cuối cùng mà tôi muốn là em coi tôi như một ông thánh.”

“Với những gì xảy ra thì chắc khó mà nghĩ như thế được.”

Chúng tôi cùng cười.

“Hai ta đã có một buổi tối tuyệt vời,” anh nói về mơ màng.

“Ông thật tử tế đã mời tôi và Teresa ở lại. Con bé cũng đang ở đây với chúng tôi.”

“Có, tôi có nghe nói em mang nó đi theo.”

“Họ sẽ xuống đây dùng trà ngay bây giờ.”

“Tôi chỉ muốn nói chuyện với em. Có bao nhiêu điều muốn nói.”

“Đây Teresa đây rồi. Chúng ta có khách. Em biết ngài Jason Verringer chứ?”

“Dạ có ạ, Ông ấy là chú của Fiona và Eugenie.”

Jason bật cười: “Tôi có được địa vị trong con mắt của Teresa – chú của Fiona và Eugenie. Điều đó là một vinh dự lớn, thật thế.”

“Thật hạnh phúc khi được biết đến mà không vì một nguyên cớ nào.”

Cô Patty và Violet hiện ra. Trà đã dọn xong.

Câu chuyện xoay quanh cuộc sống nơi thôn quê những miêu tả của cô Patty rất thích hợp và thú vị. Teresa phục vụ đồ ăn cho mọi người như một cô con gái trong gia đình, tôi rất ngạc nhiên thấy bộ mặt mới của nó. Quang cảnh bên bàn nước dễ chịu, thoải mái một cách chuẩn mực. Trà phục vụ trên miếng khăn trải bàn mịn, một người tình cờ ghé qua và một người được mời.

Nhưng tất nhiên tôi không thể gạt đi cảm giác lạ lẫm về việc anh ghé qua đây và tự hỏi về mục đích thật sự của chuyến viếng thăm này. Tất nhiên là để tôi gặp tôi. Nhưng tại sao? Tôi cảm thấy ít nhiều khó chịu bởi nỗi tôi cảm thấy câu hỏi đó có sức kích thích trí tưởng tượng. Violet hỏi có phải anh đến ga vào lúc 3 giờ 45 phút không, anh xác nhận là đúng.

“Nếu vậy ông sẽ đón chuyến tối vào lúc 6 giờ.”

“Trừ khi,” cô Patty xen vào “ông ở đây lâu hơn. Khi chúng tôi còn ở Grantley, chúng tôi có thể có phòng ngủ dành cho ông. Ở đây, trời đất ọ, chúng tôi lại có ít phòng quá. Tuy vậy có khách sạn Cánh tay của Đức vua ở Moldenbury.”

“Tôi nghe nói thức ăn ở đó dở lắm,” Violet nói.

“Nhưng họ làm món bò bít-tết thì tuyệt. Họ nổi tiếng với món đó mà.”

“Tôi đã đặt một chuyến xe đến đón tôi vào lúc 6 giờ kém 15.”

“Nếu vậy, ông không có nhiều thời gian nữa,” cô Patty nhắc “Cordelia sao cháu không mời ngài Jason đi thăm khu vườn.”

“Thật là một gợi ý tuyệt vời,” Jason nói giọng hồ hởi.

“Bây giờ nó không phải là lúc đẹp nhất. Đầu xuân là lúc khu vườn xum xuê nhất. Hoa bây giờ đã gần tàn. Năm nay nắng gay gắt hơn.”

“Tôi chắc là Cordelia sẽ tìm thấy thứ gì đẹp để chỉ cho vị khách của chúng ta,” cô Patty nói: “Lại đây Teresa, giúp cô bưng cái khay này. Violet sẽ thu xếp những gì còn lại.”

“Bà cho phép tôi bê khay chứ ạ?” Jason hỏi.

“Xin mời. Nếu ông biết được số khay tôi đã bê trong đời...”

“Chắc là nhiều vô kể,” Jason nói, cầm cái khay lên: “Bây giờ thì chỉ đường cho tôi mà không thêm một tranh luận nào nữa.”

Cô Patty lạch bạch đi trước anh. Tôi nhìn họ biến vào phòng trong, mỉm cười một mình.

Vài giây sau, anh đã ở cạnh tôi.

“Bà cô của em thật là một phụ nữ duyên dáng rất mực! Vui vẻ, tâm lý và... tế nhị.”

“Đi thôi. Tôi sẽ chỉ cho ông xem vườn.”

Anh bước đi trong yên lặng một vài giây: “Teresa đang hoá thân. Thật là một thay đổi lớn. Tôi nghiệp, nó cảm thấy mình không cần thiết cho ai cả.”

“Tôi sẽ nhớ em lắm.”

“Nhớ tôi? Anh nói cứ như thể anh vẫn gặp tôi hàng ngày. Chúng ta chỉ gặp nhau có vài lần... mà lần cuối cùng cũng đã lâu lắm rồi phải không?”

“Tôi cảm thấy em không hài lòng về tôi ở một phương diện nào đó.”

“Không hài lòng ư? Tôi đã chẳng cảm ơn ông nhiều lần về lòng hiếu khách của ông đối với tôi và Teresa là gì.”

“Buổi tối hạnh phúc của chúng ta đã bị phá hỏng.”

“Ồ phải, khi bạn ông đến. Tôi hiểu rõ điều đó!”

“Anh không nghĩ em hiểu rõ đâu.”

“Mà điều đó đâu có gì quan trọng. Bữa ăn đã kết thúc và cũng đến lúc tôi phải quay về chỗ Teresa.”

Anh thở dài: “Có quá nhiều chuyện tôi muốn giải thích để em hiểu.”

“Không có lí do gì để ông phải làm thế.”

“Có đấy. Khi tôi trở về, chúng ta sẽ gặp nhau. Tôi không ao ước gì hơn là chúng ta trở thành bạn tốt của nhau. Có nhiều điều tôi muốn nói với em lắm.”

“Phải, mong rằng ông có một chuyến đi thú vị. Xe sẽ tới đón bây giờ đấy. Cần thận không ông lại lỡ tàu.”

Anh đặt tay lên cánh tay tôi: “Khi tôi quay lại, tôi muốn nói chuyện với em một cách nghiêm chỉnh. Rồi em sẽ hiểu ngay thôi... sau khi... có những khó khăn cần phải khắc phục. Cordelia, tôi sẽ mau về, rồi...”

Tôi tránh ánh mắt của anh: “Ồ Violet kia kìa. Chắc bà ấy đi tìm anh. Thế có nghĩa là có xe đến đón anh ra ga.” Tôi nói vọng lên: “Chúng tôi đang đến đây. Xe tới rồi hả?”

Tôi đi với anh qua bãi cỏ. Anh nắm chặt tay tôi, có ý muốn nói với tôi điều gì. Nhưng anh chỉ xin tôi chờ đợi cho đến khi anh trở về, ở vào một vị thế có thể tiếp tục mối quan hệ của hai người. Đây là điều anh vẫn làm với bất cứ thiếu nữ nào ư? Việc anh thoát ra khỏi cung cách của mình có vẻ gì thật lạ.

Chúng tôi đứng dậy vẫy tay theo cho đến khi cỗ xe biến mất. Cô Patty có vẻ đắm chìm suy nghĩ.

Khi chỉ còn hai cô cháu với nhau, cô nói: “Thật là một người đàn ông hấp dẫn. Cậu ấy thật chu đáo đã đến thăm cháu và chào cháu trước khi đi xa.” Cô nhìn tôi dò hỏi. “Chắc cậu ấy coi cháu là một người bạn thật đặc biệt nên mới... làm như vậy.”

“Ồ, chắc ông ấy có việc đi qua đây. Cháu cũng chỉ gặp ông ấy đôi ba lần. Ông ấy là một lãnh chúa và có thể là cảm thấy cần phải quan tâm đến mọi người trong vùng.”

“Cháu có biết là cô mếm cậu ấy lắm không?”

Tôi cười vang: “Cháu nghĩ là cô cũng ngạc nhiên với việc ấy.”

Cô Patty có vẻ xa vắng, cô thì thầm nói:

“Thật là một người lịch thiệp, phong nhã. Chắc là có lý do cậu ta mới đến đây.”

5. Chương 5: Nhà Của Quạ

Quay lại trường, tôi nhanh chóng quay về với nếp sinh hoạt cũ và có cảm tưởng như về lại mái nhà xưa. Chỉ vài ngày sau, cả học sinh cũng ổn định nhịp sống. Teresa thay đổi một cách ngoạn mục. Hầu như nó đã từ bỏ cái vẻ mặt sợ sệt trước kia và có thể dễ dàng hòa hợp với bọn con gái khác.

Daisy Hetherington muốn biết nó cư xử thế nào, thế là tôi sung sướng báo cáo với cô là mọi chuyện đều tốt đẹp trên mức mong đợi.

“ Vấn đề của Teresa là ở chỗ nó cảm thấy cô đơn và không cần thiết cho ai cả.” Tôi giải thích. “ Ngay khi cô bé nhìn thấy mọi người vui sướng khi có mình, nó đã thay đổi và trở thành một thiếu nữ hồn nhiên vui tươi.”

“ Thật đáng mừng là tất cả rắc rối của chúng ta đã được giải quyết dễ dàng.” Daisy nói, mỉm cười vui vẻ. Tôi nói thêm rằng nếu không có ai phản đối Teresa sẽ được mời dự lễ Giáng sinh ở chỗ chúng tôi

“ Tôi dám chắc những người bà con sẽ sẵn sàng rũ bỏ trách nhiệm của họ trong dịp lễ Giáng sinh cũng như trong ngày hè.” Daisy nói, sau đó chúng tôi thảo luận về chương trình làm việc trong năm học mới.

“ Chúng ta sẽ tổ chức những hoạt động giải trí trong dịp Noel”, Daisy nói. “ Tôi biết là còn lâu mới đến Noel nhưng cháu sẽ ngạc nhiên với mức độ chuẩn bị cho dịp này và cũng cần có chuyện gì đó cho các em nghĩ hơn là mơ mộng nhớ nhung về kì nghỉ đã qua. Tôi muốn cháu, cô Eccles và cô Parker bàn bạc về chuyện này. Tất nhiên cô Barston sẽ phụ trách phục trang. Chúng ta sẽ tổ chức biểu diễn ở phòng ăn lớn vào một tối nào đó, sau đó sẽ được mời biểu diễn thêm lần nữa ở sân trang, nơi mọi người trong vùng được tới xem đêm diễn. Năm nay tôi biết ngài Jason đi xa, ông ấy chưa nói gì về việc cho chúng ta mượn địa điểm, tôi cho rằng chúng ta sẽ không biểu diễn ở đó. Ông ấy bảo là có kế hoạch đi xa một thời gian.”

Chúng tôi bàn bạc chi tiết về các hoạt động kỉ niệm ngày lễ. Miss Daisy cúi đầu một cách duyên dáng nói rằng nó sẽ không như mọi năm vì không có màn trình diễn ở đền trang. “ Có một sự khác biệt ở trong vùng khi lãnh chúa không có mặt ở nhà.”

Những tuần sau tôi càng thấy những nhận xét của Miss Daisy là đúng đắn. Thỉnh thoảng tôi cũng phóng ngựa đi qua đền trang, nhớ lại ngày Teresa bị tai nạn, bữa nói chuyện tay đôi chập choạng ở ngoài sân. Tôi thấy rằng thật khó mà không nghĩ đến anh và luôn tự hỏi có làm sao anh phải lặn lội đến tận Moldenbury để nói lời tạm biệt.

Tôi đoán rằng khi anh quay về, Marcia Martindale sẽ mong muốn anh cưới chị và có lẽ anh muốn đi khuất đầu đó một thời gian để suy nghĩ xem anh cần phải làm gì. Anh đã nói một điều gì đó về việc làm quen dần với sự thức tỉnh lương tâm. Có phải anh muốn nói đến cái chết của vợ hay là nghĩa vụ của anh với Martindale. Có thể là không có cái gì như thế... hay là cả hai? Sự hiện diện của tôi làm cho anh bận tâm cũng như anh đã làm cho tôi phải suy nghĩ về anh. Nhưng bây giờ tôi có thể tạm quên anh vì anh không có mặt ở đây. Tôi cảm thấy tự do. Tôi yêu thích công việc của mình, tôi làm việc hòa hợp, ăn ý với Daisy và các bạn đồng nghiệp và tôi tin rằng tôi cũng đạt được những thành tích nhất định với học trò.

Daisy bảo tôi rằng bà có cả một danh sách đăng kí xin học: “ Cung không đủ cầu” bà nói với vẻ thỏa mãn. “ Tôi nghĩ người ta bắt đầu nhận ra là họ có thể có được giáo dục của Schaffenburg ở ngay tại đây. Và tất nhiên có rất nhiều bậc cha mẹ chống lại việc gửi con gái ra nước ngoài học tập... đặc biệt khi họ có thể đạt được một kết quả đáng ao ước ở ngay tại nước Anh”.

Bà ngụ ý rằng sự có mặt của tôi là một tài sản đối với nhà trường và tôi không giấu được cảm giác thỏa mãn có đôi chút gần với sự tự mãn.

Học kì trôi qua với những bài học tiếng Anh, bài học về phong cách tiểu thư gia giáo, phép giao tế xã hội, các điệu valse và dân vũ, đưa bọn học trò ra cánh đồng tập cưỡi ngựa... mỗi ngày lại tập một chút cho vở kịch đã được tuyển chọn về Hoàng tử và cô bé Lọ Lem. Bọn con gái rất háo hức, ai sẽ là người được Bathurst chọn để vào vai hai nhân vật chính trong kịch, Bathurst là một chàng trai trẻ người Ý, rất điển trai, vừa đến trường dạy múa đã được các cô nữ sinh hết lòng ngưỡng mộ. Bao giờ trong trường cũng có một bầu không khí tươi vui kích động khi có giờ dạy khiêu vũ của anh, và điều này làm dấy lên một cái gì rất lãng mạn. Những lần anh lên lớp được bao trái tim chờ mong, anh lọt vào tầm quan sát của các cặp mắt ghen tuông và các cô học trò lớn chỉ mong ngóng được anh chọn để cùng anh biểu diễn các bước nhảy.

Mùa thu đến. Đây là thời kỳ Vàng trăng của người thợ săn. Một năm tròn đã trôi qua từ cái ngày nọ ở trong rừng gặp người lạ mặt. Nó có vẻ dài hơn những năm trước có lẽ bởi vì có quá nhiều việc đã xảy ra. Tôi bắt đầu thuyết phục được mình là tôi tưởng tượng ra toàn bộ câu chuyện này. Tôi rất muốn gặp lại Monique, Frieda hay Lydia để có thể tự khẳng định với mình rằng chuyện xảy ra trong rừng là thật.

Cuối cùng Fiona Verringer được chọn đóng vai cô bé Lọ Lem còn Charlotte cho vai Hoàng tử. Đó là một sự lựa chọn hợp lí bởi vì Fiona ngày càng đẹp hơn, Charlotte thì có chiều cao. Charlotte rất sung sướng và tỏ ra rất ngoan ngoãn, nó hoàn toàn bị thu hút vào vai diễn.

Suốt tháng 11 chúng tôi tập dượt và ông Crowe - thầy dạy nhạc viết các bài hát cho nữ sinh hát đồng ca. Có một bầu không khí náo nhiệt hội hè trong giờ của cô Barston với việc lựa chọn trang phục.

Một buổi sáng khi vào thị trấn tôi tình cờ chạm mặt Marcia Martindale trong một hiệu tạp hóa nhỏ. Chị ta không còn vẻ gì của người đàn bà có trái tim tan nát mà tôi gặp tối hôm ấy. Hết sức tự chủ và thân thiện, chị mời tôi tới nhà chơi.

“ Tôi sẽ sung sướng lắm nếu cô ghé bộ qua chơi. Một người cô quạnh như tôi sẽ đón tiếp cô với cả tấm thịnh tình. Thế cô có bao giờ có một vài giờ rảnh không?”

Tôi đáp tôi rảnh vào buổi chiều thứ Tư trong trường hợp không có chuyện gì xảy ra. Nếu như có một cô giáo nào đó có việc banạ đột xuất thì tôi phải dạy thay.

“ Vậy thì chiều thứ Tư nhé. Tôi sẽ vui lắm nếu cô ghé qua”.

Tôi nhận lời, thậm chí còn sốt sắng là khác, bởi vì tôi cũng phải nhận là tôi nóng lòng muốn tìm hiểu con người này. Tôi đã cố giả vờ với mình rằng mối quan hệ của chị với Jason Verringer chẳng có liên quan gì

đến tôi, vì thế tôi đã giải thích cho chị hiểu hoàn cảnh nào đã dẫn đến chỗ tôi ăn tối với anh - khi chị tìm thấy chúng tôi đang bên nhau vào một đêm rõ ràng là chị đang tuyệt vọng.

Thế là tôi đến uống trà ở nhà Marcia Martindale.

Đó là một buổi chiều khác thường. Mở cửa là một người đàn bà bé nhỏ, khuôn mặt đen sẫm lại như mặt con khỉ lấu lỉnh. Tóc bà ta đen như hắc ín, cứng và thô buồng xuống như răng bàn chải quanh khuôn mặt nhỏ, đôi mắt nhỏ đen như than đá, chiếu khắp mọi nơi, không bỏ sót bất cứ điều gì. Người đàn bà nói: “Mời vào. Chúng tôi đang đợi cô”, rồi mỉm cười phô hàm răng trắng, to như thể chuyển viếng thăm của tôi là một trò đùa ngớ ngẩn.

Bà ta dẫn tôi vào một phòng khách bài trí rất đẹp với đồ trang trí thời nữ hoàng Anne hài hòa với toàn bộ ngôi nhà.

Marcia Martindale đang ngồi ở ghế sofa vội đứng dậy, dang cả hai tay ra chào đón tôi. Chị mặc một cái áo lụa có màu biếc xanh của chim công. Tóc buồng xõa, trên trán có một dải băng đô có đính những hạt tròn lấp lánh, chắc chắn là kim cương. Một dải băng tương tự quấn quanh cổ. Trông chị đẹp lộng lẫy như thể chị chuẩn bị ra sân khấu đóng một vai bi trong vở Macbeth của Shakespeare hoặc vở Nữ công tước ở Malfi. Một lần nữa, chị lại chẳng có nét nào giống người phụ nữ mà tôi gặp ở tiệm tạp hóa.

“Thế là cô đã đến”, chị nói bằng giọng ngược rồi cao hơn một chút. “Mời ngồi. Chúng ta sẽ có trà ngay. Maissie! Bà vui lòng gọi bà Gittings chứ?”

“Xong ngay”, người đàn bà ban nãy có tên Maissie đáp với một giọng vồ vập hơn cần thiết. Trong cái ổ âm vùng phía Đông London của bà có một vẻ gì ngang hàng với chủ. Đúng là một người hoàn toàn đối lập với Marcia Martindale. Bà ta phóng ra ngoài như thể cảm thấy khó mà kiềm nén niềm vui của mình.

“Bạn bè tôi cũng quen với kiểu cách của Maissie. Đó là người lo phục trang cho tôi. Họ cũng quen dần.”

“Người lo phục trang cho bà?”

“Phải. Tôi ở trong một đoàn kịch, cô biết đấy, trước khi đến đây.”

“Tôi biết.”

“Maissie thường nhớ về những ngày xa xưa. Cô đến đây chơi thật quý hóa quá. Nhất là cô lại có ít thời gian rỗi như vậy”.

“Lúc này tôi đang bận. Chúng tôi đang tập một vở nhạc kịch cho lễ Giáng sinh.”

“Nhạc kịch à?” Đôi mắt chị sáng lên rồi biểu lộ vẻ coi thường. “Tôi bắt đầu sự nghiệp với nhạc kịch. Rồi cũng chẳng đi đến đâu cả.”

“Tôi nghĩ điều thú vị nhất là chị là một nghệ sĩ.”

“Rất khác với việc trở thành cô giáo, tôi có thể nói thế.”

“Chắc chúng ở hai cực khác nhau”, tôi đồng ý.

Chị mỉm cười với tôi.

“Chắc chị phải nhớ nhà hát lắm.”

Chị gật đầu, “Người ta không bao giờ thực sự quen với việc không làm gì cả. Đặc biệt nếu...”

Người đàn bà diễm lệ nhún vai. Đúng lúc ấy có tiếng gõ lên cánh cửa rồi một người đàn bà đứng tuổi cúi rạp người đẩy một chiếc xe đẩy trên có những cái khay bánh ngọt, bánh sandwich và một vài món dùng với trà.

“Mang đến đây, bà Gittings,” Marcia nói bằng một giọng cao như hát, rồi lại hạ xuống vài tông: “Được rồi, cảm ơn.”

Bà Gittings liếc nhìn tôi, gật đầu cuối chào rồi rút lui, Marcia chăm chú ngắm nghía xe đẩy như thể nó là cái đầu của John dòng Baptist. Tôi cũng không hiểu sao những ý nghĩ này cứ dai dẳng bám lấy tôi. Có thể

chỉ vì đơn giản những điều ở đây xảy ra điều không tự nhiên. Ước gì có Eileen Eccles ở đây với tôi. Dám chắc chúng tôi sẽ có những trận cười vui vẻ.

“ Cô cho tôi biết cô thích loại trà nào. Cô đến chơi đây là một sự kiện đấy. Cô không thể tin rằng có một người trò chuyện là một niềm vui không gì sánh được.”

Tôi nói tôi thích trà loãng không đường với một chút sữa, rồi đứng lên đón li trà từ tay chủ nhà. Có một cái bàn nhỏ bên cạnh tôi vì thế tôi có thể đặt li của tôi lên đấy.

“ Mời dùng bánh sandwich.” Chị dừng lại như trượt dần về chỗ tôi, tay cầm đĩa bánh, thậm chí cả những cử chỉ bình thường của chị cũng rất kịch.

“ Bà Gittings thật là tốt. Tôi may mắn lắm. Nhưng tôi nhớ nhà hát.”

“ Tôi có thể hiểu điều đó.”

“ Tôi biết cô sẽ hiểu. Tôi nghĩ cô tự hỏi vì sao tôi phải chôn vùi bản thân mình ở cái xứ quê mùa này. Phải, đó là vì đứa bé. Cô phải gặp Miranda trước lúc ra về mới được.”

“ Con gái của bà? Phải, tôi thích gặp cháu lắm.”

“ Đó là vì lợi ích của nó, thật thế.” Chị ngả đầu ra sau với một dáng điệu cam chịu. “ Nếu không, tôi đâu có ở đây. Con cái bao giờ cũng ngăn cản sự nghiệp. Người ta phải lựa chọn một trong hai.”

Có bao nhiêu điều tôi muốn hỏi nhưng lại sợ rằng chúng quá riêng tư. Vì vậy tôi chú tâm vào việc khuấy li trà.

“ Cô phải kể cho tôi nghe tất cả về mình mới được.”

Tôi kể cho chị ngắn gọn về cô Patty và đôi nét về đoạn đời đầu tiên nhưng tôi cảm giác chị không nghe tôi nói.

“ Cô còn rất trẻ,” cuối cùng chị nói. “ Tôi lớn tuổi hơn cô ít nhiều.”

Chị thở dài và tôi đề rằng chị muốn nói đến kinh nghiệm quý giá của chị về cuộc đời. Tôi cảm thấy ở điểm này đã đúng.

“ Và,” chị từ tốn đề cập đến vấn đề mà tôi chắc vì thế chị mới nhiệt tình mời tôi đến chơi nhà, “ cô đã trở nên thân thiết với Jason Verringer.”

“ Khó có thể nói là thân thiết. Chỉ do một tai nạn mà tôi phải ở lại điền trang chăm sóc cô bé bị ngã ngựa. Tôi nhớ bà đã đến điền trang tối hôm tôi ở đó.”

Chị nhìn tôi trân trân. “Ồ, phải. Jason giải thích dài dòng về điều đó. Anh ấy có vẻ biết lỗi. Nhưng tôi bảo anh ấy là trong những hoàn cảnh ấy, anh phải làm vui lòng cô.”

“ Không có vấn đề vui vẻ gì ở đây. Tôi có thể hoàn toàn hài lòng với một khay đồ ăn trong phòng người bị thương.”

“ Anh ấy nói đó không là vấn đề... một người khách trong nhà anh và chỉ có thế.”

“ Ông ta có vẻ rất chu đáo, quan tâm đến từng chi tiết.”

“ Tất nhiên anh ấy thích chuyện trò với cô lắm. Anh thích những người phụ nữ thông minh... mà nếu như đẹp nữa thì..., mà cô rõ ràng là có cả hai.”

“ Cảm ơn bà.”

“ Tôi hiểu Jason rất rõ. Trong thực tế khi anh ấy quay về... Phải, cô thấy đấy, có vấn đề tế nhị. Đó là đứa trẻ, tất nhiên, và người vợ đáng thương của anh ấy... Bây giờ tất cả đã qua rồi...”

Tôi hiểu điều mà người đàn bà này muốn nói: đừng quá quan trọng cảm tình mà Jason dành cho tôi. Tôi muốn nói chị ta không cần phải lo lắng về chuyện đó. Chắc chắn tôi không có ý định trở thành đối thủ nguy hiểm của chị ta và tôi hoàn toàn không quan tâm đến kế hoạch của chị ta đối với người đàn ông đa tình đó.

Lạnh lùng, tôi nói: “ Tôi toàn tâm toàn ý với sự nghiệp mình. Tôi đã định làm việc cho cô tôi nhưng rồi mọi việc diễn ra theo cách khác. Trường Abbey là một môi trường thú vị cho mọi hoạt động của tôi, còn Miss Hetherington là một nhà lãnh đạo tuyệt vời.”

“ Tôi rất mừng là cô cảm thấy hài lòng. Cô khác với những người khác.”

“ Người nào ?”

“ Các cô gái khác.”

“Ồ, bà biết họ à ?”

“ Tôi có gặp họ. Trông họ là những cô giáo làng không chệch vào đâu được. Nom cô không giống vậy.”

“ Dù sao tôi cũng là một người trong bọn họ thôi. Xin bà kể cho tôi nghe những vai diễn mà bà đã tham gia.”

Chị hăm hở vào chuyện. Chị đã đạt được thành công rực rỡ với vai phụ nhân Isabel trong vở East Lynne. Chị đứng lên, vùi mặt vào hai bàn tay kêu lên giọng thống thiết: “ Chết. Chết. Và đừng bao giờ gọi ta là Mẹ!”

“ Đó là cảnh hấp hối trên giường bệnh. Nó mê hoặc cả nhà hát. Không một ai không rơi lệ. Tôi đóng vai Pinero trong vở Hai trăm trong một năm. Tuyệt vời. Tôi mê kịch nhất trên đời này. Nhưng chẳng có gì sánh được với East Lynne. Đó là một thành công thực sự.”

Sau đó chị kể thêm những vai diễn khác. Dường như chị không có gì chung với người đàn bà tôi gặp lần đầu tiên trước hiên nhà với đứa con trong tay, hoặc người thiếu phụ đi mua đồ ở hiệu tạp hóa. Trong thực tế, chị ta thay đổi tính cách xoành xoạch, chỉ sau một vài phút. Người mẹ dịu hiền yêu con hết lòng; người đàn bà cô quạnh mong mỗi có người tâm tình; người tình bất hạnh bị phụ bạc trong màn diễn ra ngoài sân; bà chủ nhà hết sức quyến rũ; và bây giờ một nghệ sĩ tài năng. Chị chuyển từ vai này sang vai khác dễ dàng như trở bàn tay.

Chúng tôi nói chuyện về vở Cô gái Lọ Lem mà thầy trò tôi đang dàn dựng ở trường. Chị cũng từng sắm vai trong vở này. “Đó là vai diễn đầu tiên của tôi”. Chị kêu lên đầy hưng phấn, chạm tay vào đầu gối và biến thành một cô gái nhỏ. “Tôi là một cô hầu nhỏ. Tôi phải vào vai này thật tốt. Một vai nhỏ nhưng lại quan trọng”. Chị ngược nhìn lên với vẻ ngưỡng mộ một cô Lọ Lem tưởng tượng. “Tôi đóng vai này rất tuyệt. Thế là người ta nhận ra tôi có tương lai”.

Cửa mở ra, bà Gittings bước vào dắt tay một đứa bé gái. “Đến đây chào cô Grant đi Miranda”, Marcia nói, dễ dàng chuyển sang vai một từ mẫu.

Tôi chào cháu bé, nó nhìn tôi với vẻ trịnh trọng. Con bé rất khác nhưng lại có một vẻ rất giống mẹ.

Chúng tôi nói chuyện về đứa bé. Marcia cố ép nó nói một điều gì đó nhưng nó một mực im lặng. Một lúc sau tôi nhìn đồng hồ, nói rằng tôi phải có mặt ở trường trong vòng nửa tiếng nữa. Tôi rất tiếc phải vội đi nhưng chị hiểu hết.

Bây giờ chị lại ở trong vai một chủ nhà duyên dáng lịch thiệp. “Cô phải trở lại đây nữa đấy”, Tôi hứa sẽ đến chơi nếu có dịp.

Cưỡi ngựa quay lại Abbey, tôi cứ nghĩ mãi một điều sao mà mọi chuyện lại có vẻ không thực đến thế. Marcia Martindale có vẻ như đóng kịch mọi lúc mọi nơi. Có lẽ điều đó được dự đoán bởi vì chị ta là một nghệ sĩ. Tôi tự hỏi tại sao Jason Verringer có thể ngưỡng mộ một người như thế và anh đóng vai nào trong ngôi nhà này. Tôi cảm thấy có một cái gì đó lạ lùng trong toàn bộ chuyện này và tôi muốn xua đuổi cả 2 người này ra khỏi đầu.

Học kì này qua nhanh hơn học kỳ trước, điều đó có thể là bởi vì tôi đã trở nên quen thuộc với trường lớp. Bài giảng, tập kịch, những câu chuyện linh tinh ở phòng sưởi ấm. những cuộc trao đổi với Daisy... Tất cả mọi thứ đều thú vị.

Không có gì phải nghi ngờ, tôi là một người được Daisy rất ưu ái, tôi biết rằng bà tự chúc mừng mình vì đã nhập vào trường một sản phẩm chính hiệu từ Schaffenbrucken và tôi tin rằng bà gán những thành tựu của trường cho sự có mặt của tôi.

Bà thích mời tôi vào phòng khách của bà, uống trà và trò chuyện về trường lớp và học sinh. Bà rất sung sướng với sự thay đổi ở Terresa và cảm thấy nhẹ nhàng vì tôi có thể cất cho bà một gánh nặng trong trường hợp người bà con của Terresa từ chối trách nhiệm của họ đối với nó.

Trong khi học kì mới đạt được nhiều thành quả thì chủ đề chính của các buổi chuyện trò thường là vở nhạc kịch được dàn dựng.

“Các bậc phụ huynh sẽ đến xem vì thế điều quan trọng là chúng ta phải có loại hình giải trí đúng đắn, lành mạnh”. Cha mẹ thường không hiểu lãnh vực quan tâm của con gái và có xu hướng nghĩ rằng chúng trưởng thành mau chóng – nhưng chúng có thể bị người khác chỉ trích rất ghê. Tôi muốn các ông bố bà mẹ nhận ra tất cả bọn con gái phát âm tốt như thế nào, chúng đi lại với một vẻ duyên dáng đặc biệt ra sao, cách chúng đi vào một gian phòng và hoàn toàn thoát khỏi sự vụng về như thế nào. Cháu biết ý tôi muốn nói chứ? Tôi nghĩ là có nhiều bậc cha mẹ sẽ đến xem vở kịch này. Tất nhiên họ phải tự thu xếp chỗ ăn ở. Khách sạn ở Colby sẽ chật cứng nhưng một số người có thể ở xa hơn vài dặm, ở Bantable. Ở đấy có nhiều khách sạn lớn hơn. Rồi họ có thể về nhà cùng với con gái. Chúng ta chưa bao giờ có nhiều khách như thế trong một festival ở Abbey. Đó là vào năm ngoái. Chúng ta sẽ lại làm thế nữa vào năm tới. Có thể là vào tháng Sáu. Đêm giữa mùa hè là tốt nhất. Lúc ấy trời sáng và tất nhiên đêm diễn sẽ đạt hiệu quả cao ở giữa những tàn tích cổ. Thật là một bối cảnh tuyệt vời. Gây ấn tượng sâu sắc nhất...Thật độc nhất vô nhị. Học sinh lớn trong những chiếc áo choàng trắng. Cháu chắc chắn sẽ nghĩ là các tu sĩ sống lại lần nữa. Chúng ta sẽ hát thánh ca và cầu kinh. Đó là một buổi trình diễn lớn. Tôi có thể nói là chúng ta vẫn còn những bộ trang phục cổ cất ở một chỗ nào đó. Phải hỏi cô Barston mới được”.

“Một festival ở Abbey, trong đó bọn con gái ăn mặc như thầy tu! Chắc phải là một cái gì đầy ấn tượng, hồi hộp”.

“Ồ, đúng thế. Những cái áo choàng của dòng tu Bênêđích. À tôi nhớ chúng ta còn có cả những ngọn đuốc nữa – dù vậy tôi phải bảo họ thêm cái gì đó vào phong cảnh. Bọn học sinh có thể rất bất cần. Suýt nữa chúng tôi bị tai nạn rồi ấy chứ. Tốt nhất là chúng ta nên biểu diễn trong một đêm rằm. Nhưng đó là vào trong tương lai. Bây giờ chúng ta phải tập trung vào vở Lọ Lem. Tôi hy vọng Charlotte không vênh vang quá. Những ông bố bà mẹ khác sẽ không thích thế đâu”.

“Cháu chắc là con bé sẽ làm mọi việc rất tốt. Còn Fiona sẽ đóng vai một Lọ Lem rất đáng yêu, duyên dáng”.

Và cứ thế chúng tôi tiếp tục đề tài bất tận đó.

Thời gian trôi qua, tôi không gặp lại Marcia nữa nhưng có hai lần tôi gặp bà Gittings đẩy xe đưa đứa bé đi dạo. Tôi dừng lại trò chuyện với bà. Người phụ nữ này có vẻ rất yêu quý đứa bé và tôi thấy mến bà. Đó là một phụ nữ mộc mạc, hai má đỏ hồng toát ra một vẻ chân thực quê mùa, hoàn toàn tương phản với nữ nghệ sĩ ưa phô trương, và người lo phục trang hung hăng nói giọng Đông London.

Tôi nói chuyện với người phụ nữ này và tôi cũng cần thú nhận rằng tôi tò mò muốn biết làm sao bà có thể thích hợp trong môi trường gia đình đấy. Bà không phải loại người làm kẻ xấu chủ nhưng để lộ một đôi điều nhận xét.

“Bà Martidale là một nghệ sĩ 24 tiếng trong một ngày. Vì thế, cô không thể biết chắc lúc nào bà đang nói thật lúc nào bà đang đóng kịch, nếu cô hiểu ý tôi. Bà ấy rất yêu con nhưng thỉnh thoảng lại quên khuấy nó đi... và đó không phải là cách yêu thương con trẻ”. Còn đây là về Maissie. “Bà ta lại là một loại người khác. Chỉ có một chân trên mặt đất. Cũng giống như làm việc ở một nhà hát khác vậy.Ồ cô Grant, xin cô thứ lỗi, tôi chẳng biết gì về hát hò, kịch cợt. Nhưng tôi tự nhủ, này Jane Gittings, đây không phải nhà hát nhà múa gì. Đây là ngôi nhà thật sự và một đứa trẻ cần có cuộc sống thật sự của nó. Nếu họ quên mất nó thì người phải nhớ”.

Trong một lần khác tôi gặp bà – vào gần ngày lễ Giáng sinh, bà bảo tôi bà sẽ về ở với người chị ở một nông trại hẻo lánh trong những ngày lễ. “Bà chủ đi London mang theo cả Maisie. Thế là tôi có cơ hội mang đứa nhỏ đi theo. Chị tôi mới là người sinh ra cho trẻ em. Tôi nghĩ, thật đáng tiếc, chị ấy lại chẳng có con gì”. Dù sao thì tôi cũng không thể hình dung Marcia Martindale trong vai bà chủ ở điền trang. Nhưng đó không phải mối quan tâm của tôi trong khi vào lúc ấy có bao nhiêu việc choán hết tâm trí tôi.

Vở kịch Lọ Lem là một nguồn cung cấp niềm vui và nỗi lo không ngớt. Fiona có một giọng hát rất hay,

chúng tôi cũng đã tìm ra mụ dì ghẻ độc ác và hai cô em xấu xí, những người tính tình rất khó kiểm soát và người ta dự định thêm một vài đặc tính cho các nhân vật này, một điều làm cho Eileen phát hoảng. Rồi còn chuyện trang phục của Charlotte không phù hợp với tính cách và điều này làm cô Barston khó chịu. Đây, vở nhạc kịch như thế đấy.

“Vì Chúa”! Eileen kêu trời lên. “Nó không thể tệ hơn vở Drury Lane được”!

Còn có nhiệm vụ trang hoàng trường học rồi lập ra một hòm thư để các nữ sinh có thể gửi thiệp chúc mừng nhau. Buổi sáng trước khi vở Lọ Lem được trình diễn, chúng tôi làm động tác phát thư. Hai cô gái lớp bé trong trang phục của nhân viên đưa thư trình trọng mở thùng thư rồi mang đến phòng sưởi ấm. Từ đây những cánh thư bay đến các lớp khác nhau. Thế là trong trường chỉ còn vang lên những tiếng úi cha, ối giời, những vòng ôm bạn hữu và nhiều biểu hiện cảm ơn phong phú khác.

Có một báo cáo về con số các bậc phụ huynh đến xem buổi kịch. Ai nấy đều tán thưởng, họ vỗ tay như điên, đồng loạt tuyên bố là nó hấp dẫn hơn hẳn vở Dick Whittington năm ngoái. Chẳng thành vấn đề các sự cố là một trong hai cô em xấu xí ngã khỏi sân khấu, một chiếc giày bay xuống chỗ khán giả, cô em xấu tính thứ hai quên mất lời, còn giọng nói của người nhắc vở to đến nỗi tất cả mọi người trong phòng đều nghe rõ.

Ai cũng nói nó thật vui. Daisy nhận được bao nhiêu lời tán tụng.

“Học trò của cô có phong thái thật quý phái”, một phụ huynh nói.

“Tôi thật mừng vì quý bà đã để ý thấy điều đó”, Daisy tươi cười đáp lại. “Chúng tôi đầu tư dạy dỗ các em nhiều cách về đi đứng ăn nói. Tôi tin là chúng tôi đi đúng hướng, đáp ứng yêu cầu của thời cuộc”.

Đó là một thắng lợi thật sự.

Các học trò nữ đã về nhà nghỉ tết. Tôi và Teresa sắp xếp hành lý để ngày hôm sau quay về Moldenbury. Một học kì đã qua. Đó là một khoảng thời gian dễ chịu, thú vị một phần cũng vì Jason Verringer đi vắng. Điều đó làm cho cả vùng có một sự êm đềm nhất định.

Giáng sinh cũng là một thành công thực sự. Teresa háo hức chờ mong đến nỗi tôi sợ rằng nó đưa ra những hi vọng cao quá và dễ thất vọng.

Nhưng mọi chuyện đều hoàn hảo.

Chúng tôi về đến nhà một tuần trước ngày lễ. Tôi lấy làm mừng bởi vì nó cho phép Teresa có thời gian thưởng thức cái không khí trước ngày lễ và không khí chuẩn bị rộn ràng mà tôi thường cảm thấy còn vui hơn là chính bữa tiệc ngày đại lễ.

Teresa có thể giúp Violet làm bánh putđinh và bánh gatô Giáng sinh. Tất cả những thứ này, theo Violet phải làm vào thời gian này. Đây là Teresa ngồi bên chiếc chậu đá bóc vỏ hạnh nhân, ngắm nhìn Violet, như một thầy tể khéo léo khuấy bột làm bánh putđinh, kêu mọi người lại góp một tay, kể cả ông làm vườn giúp việc cho chúng tôi một tuần ba buổi.

“Ai cũng phải khuấy”, Violet nói về đây bí hiểm. “Nếu không...”

Bà không biết nói hết câu nhưng sự im lặng còn có vẻ đe dọa hơn cả lời nói nữa.

Còn bây giờ một mùi thơm nức đường như tràn ngập cả ngôi nhà khi bánh putđinh nổ lép bép trong khay đồng ở phòng giặt đồ nhỏ. Teresa đứng đấy khi Violet với một cái cây dài vắn dùng để rút quần áo, điệu nghệ xâm vào đây nổi qua từng lớp cuộn của vỏ bánh, đắc chí nhấc bánh lên trong khi tất cả chúng tôi trở mắt kinh ngạc. Khâu nếm bánh là quan trọng bậc nhất – một cái nôi nhỏ là đủ cho cả bốn người. Chúng tôi nếm nấp sau bữa tối và đưa ra những lời phán quyết không thiên vị.

Thật cảm động khi chứng kiến niềm vui sướng của Teresa trong từng sự kiện nhỏ nhất, khuôn mặt nó vô cùng nghiêm trang khi một miếng nhỏ được đặt trước mặt nó để nếm thử. Chúng tôi nếm – tất cả các cặp mắt dồn về phía Violet, nghệ nhân làm bánh putđinh.

“Có quá nhiều vị quế”, Violet nói, “chắc thế”.

“Vở vẫn”, cô Patty nói. “Vị của nó không chê vào đâu được”.

“Có thể làm ngon hơn”.

“Đây là cái bánh putđinh ngon nhất mà cháu từng ăn”, Teresa khẳng định.

“Năm ngoái cháu có được ăn đâu?” Violet lại nói.

“Phải, tôi tuyệt không tìm thấy có gì không ổn”, cô Patty khẳng định. “Tôi chỉ hy vọng năm tới ngon bằng nửa năm nay”.

“Cháu cũng thế”, Teresa vội nói.

Cứ có một quãng im lặng ngắn ngủi là cô Patty nhanh nhẹn lấp đầy. Teresa đã tìm ra một tổ ấm và được đón nhận. Tôi nghĩ cả cô tôi và bà Violet đều hài lòng và vui sướng vì con bé thật hạnh phúc ở chỗ chúng tôi. Nhưng chúng tôi phải chấp nhận sự thật là bất cứ lúc nào cũng nó có thể bị gửi về cho họ hàng hoặc thậm chí cha mẹ nó.

Chúng tôi hi vọng Teresa không nhận ra sự im lặng đó và chúng tôi tiếp tục nghi thức ném bánh.

Rồi đến việc trang hoàng nhà cửa. Cô Patty để việc đó lại cho chúng tôi nên Teresa có thể góp một tay. Chúng tôi hái cành ô rô và cánh trường xuân treo trong phòng và kết thành một tràng hoa treo trước cửa. Chúng tôi đến nhà thờ tham gia hát thánh ca với ca đoàn, có chân trong Ban tổ chức nửa đêm vào đêm Noel, sau đó về nhà ăn món xúp nóng trong nhà bếp và khi chúng tôi ăn xong cô Patty giục giã chúng tôi đi ngủ.

“Mọi người sẽ ngủ dậy trễ nếu không lên giường đi ngủ ngay, như vậy sẽ làm một ngày tuyệt vời như thế này ngắn lại”.

Mặc dù chúng tôi ngủ rất muộn, cả nhà vẫn thức dậy vào buổi sáng Noel. Quà tặng nằm dưới cây thông Noel sẽ được phân phát sau bữa tiệc chính vào lúc một giờ trưa. Cô Patty, Teresa và tôi đi nhà thờ, Violet ở lại nhà nấu món ngỗng. Sau buổi lễ, nhiều người trong chúng tôi tụ tập ngoài sân chúc nhau Giáng sinh vui vẻ, sau đó cả ba người chúng tôi về nhà trong tiếng hát vang vọng suốt các cánh đồng. “Đến với tất cả niềm tin tưởng”.

Tất cả mọi người đều tuyên bố món ngỗng quay ngon tuyệt vời trừ Violet, bà khẳng định nói rằng nó quá lửa đến 5 phút; món bánh putđing làm sống lại dự đoán của những người ném trước, sau đó là nghi thức mở quà. Cô Patty tặng bao tay bằng len cho Teresa, còn quà của Violet cho nó là một cái khăn quàng đồng bộ với cái bao tay. Tôi mua tặng nó bút vẽ và hộp màu bởi vì trước sự ngạc nhiên của chúng tôi, con bé bắt đầu vẽ rất khá. Nó không được giỏi như Eugenie, Eileen đánh giá, nhưng sự tiến bộ của nó đáng quan tâm. Chúng tôi rất cảm động bởi con bé đã vẽ tranh cho tất cả chúng tôi và đã đóng khung từ ở Colby. Một bình hoa violet cho Violet – rất thích hợp, mọi người tuyên bố; tặng cô Patty là một bức tranh phong cảnh trong đó có một cô gái ngồi trên một cái ghế, cái mũ rộng vành che hết gần nửa khuôn mặt, chung quanh cô là một khu vườn trăm hoa đua sắc. Một bức tranh rất công phu bởi vì tôi biết rằng Teresa chưa bao giờ cố gắng làm cái gì như đầu tư cho chuyện vẽ tranh. Dành cho tôi cũng là một bức tranh phong cảnh có một ngôi nhà nhìn xa trông như đền trang Colby.

Buổi chiều cô Patty và Violet đi ngủ trong khi Teresa và tôi đi dạo trong rừng nơi mặt trời lạnh lẽo nhạt của mùa đông chiếu qua những cành cây trơ trụi lá. Chúng tôi đi dọc theo con đường chạy ngang qua những cánh đồng còn trơ gốc rạ, thoảng lên mùi đất ẩm, nhưng con quạ gầy xám và bầy quạ đen kiếm thức ăn trên cánh đồng nứt nẻ.

Chúng tôi không nói gì nhiều nhưng cả hai đều rất hài lòng. Buổi tối có nhiều khách đến thăm. Cô Patty có rất nhiều bạn bè trong vùng. Chúng tôi chơi những trò trẻ con như Tìm từ và con vật, Rau quả và khoáng chất, sau đó bồi dưỡng bằng món bánh sandwich với củ cải và rượu gừng của Violet.

Hôm sau là ngày Boxing, ngày mà người đưa thư và người dọn dẹp vệ sinh đi đến từng nhà mang theo những hộp quà Giáng sinh, trình trọng phân phát từng bao thư vẫn còn dấu niêm phong với dòng chữ Giáng sinh vui vẻ viết bên ngoài; cuối cùng là tiết mục đến thăm cha xứ vào buổi chiều tối, cùng ăn bánh nướng xốp, uống trà và thưởng thức món bánh Giáng sinh có một miếng nước đá ở trên.

Violet, người cảm thấy không hài lòng cho lắm vì miếng nước đá hơi cứng, tự hỏi xem không biết bà có nên bảo người nấu ăn ở nhà xứ đặt một miếng glyxêrin không to lắm lên bánh để làm mềm bánh vào dịp lễ

Giáng sinh sang năm không.

Vấn đề này làm bà lẩn cẩn suốt dọc đường về nhà. Nên hay không nên? Chúng tôi thảo luận cả hai mặt của vấn đề này mặc dù tôi đồ rằng không ai trong chúng tôi – trừ Violet – quan tâm đến chuyện đó. Nhưng mọi chuyện là thế đấy. Có biết bao niềm vui và hạnh phúc trong những việc nhỏ nhất, tầm thường như thế. Tôi ngắm khuôn mặt hào hứng của Teresa mà cảm thấy xấu hổ cho chính mình. Tôi đã trải qua quá nhiều những hoạt động trong ngày Giáng sinh mà chưa bao giờ thực sự thưởng thức vẻ đẹp của nó.

Ngày vui rồi cũng hết, và đây cô Patty đứng dưới sân ga vẫy tay chào tạm biệt, đóa anh đào đỏ tươi gập gù trên mũ cô, Violet lớn tiếng kêu to rằng món bánh sandwich chúng tôi mang đi ăn đường sẽ khô trước khi chúng tôi kịp ăn.

“Hẹn gặp các con vào lễ Phục sinh”, cô Patty kêu to.

“Ăn bánh bao nhân nho nóng hổi”, Violet bổ sung. Tôi nhìn Teresa. Nó mỉm cười, rõ ràng là trông chờ đến ngày Phục sinh và các món bánh ngon lành kia.

Học kì này dường như buồn tẻ hơn các học kì trước. Học kì đầu tiên thú vị vì đó là thời gian tôi ổn định cuộc sống và có mối quan hệ phức tạp với Jason Verringer. Học kì vừa rồi có không khí chuẩn bị tập dượt cho lễ Giáng sinh. Bây giờ tất cả đã qua và học kì này xem ra có vẻ quá phẳng lặng. Một trong những lí do là Jason ở xa. Fiona và Eugenie nghỉ ở điền trang trong dịp lễ, có vợ chồng người chị họ đến trông nom. Tôi biết được từ Teresa rằng hai đứa thỏa sức làm những gì chúng thích, vợ chồng người bà con họ nhanh chóng bỏ cuộc không muốn kiểm soát chúng nữa.

Khi chúng tôi hỏi hai chị em, chúng tận hưởng kì nghỉ như thế nào, Eugenie cả cười và nói với một ánh nhìn tinh quái trong mắt nó. “Ồ thú vị lắm, cô Grant ạ”. Fiona trả lời dịu dàng và lễ phép hơn, “Chúng em vui lắm, cô Grant ạ”.

Eugenie và tôi vẫn ở trong tình trạng mà tôi gọi là đình chiến có vũ trang – và tất nhiên có Charlotte hậu thuẫn nó. Chúng không bao giờ quên việc tôi đã không cho chúng ở chung phòng và tôi biết chúng sẽ chống lại tôi nếu có dịp, còn hiện tại thì chúng có vẻ tôn trọng quyền chỉ huy của tôi và tất nhiên tôi cầm cương chúng bằng lời đe dọa sẽ tước quyền tập ngựa nếu chúng cư xử không đúng phép tắc.

Với Fiona thì khác. Một cô gái dịu dàng, đảm thắm, xinh tươi như đóa hoa hàm tiếu và rất dễ bị tác động. Tôi tin rằng nếu để nó một mình sẽ chẳng có rắc rối nào xảy ra cả. Teresa là đệ tử trung thành của tôi, còn các cô học sinh khác là những đứa trẻ tốt tính có thể dễ bị sai đường lạc lối bởi những tác động xấu nhưng chúng dễ phục thiện và ngoan ngoãn. Tôi nghĩ tất cả bọn con gái đều ít nhiều ấn tượng bởi sự thay đổi của Teresa và tôi cố hình dung nó sẽ kể gì cho bạn bè nghe về ngôi nhà của cô Patty. Tôi cho rằng nó sẽ làm chuyến đi của nó nghe như là chuyến du hành đến miền Đất Hứa.

Tuy vậy, càng ngày tôi càng nhận thức được là tôi có được một khả năng đặc biệt trong việc chinh phục cảm tình và ngưỡng mộ của học sinh mà không cần phải cố gắng nhiều. Đó là một trong những yêu cầu cơ bản nhất mà bất cứ người nào muốn đứng trên bục giảng cũng cần phải có.

Thế là học kì này trôi qua một cách bình lặng, có lẽ là quá bình lặng đi nữa và tôi cũng như Teresa mong mỗi được quay về Moldenbury.

Vào giữa tháng Giêng, tuyết bắt đầu rơi, khó mà giữ được các phòng ngủ ấm áp trừ phi có những lò sưởi thật lớn. Gió từ phương bắc buốt như kim châm thổi về, luồn qua cả những bức tường đá dày ở tu viện, và đóng tàn tích với một lớp tuyết phủ dày có một vẻ đẹp siêu phàm, trông còn độc đáo hơn nữa dưới ánh trăng. Học trò thích mùa đông lắm, chúng đắp những đống củi người tuyết, chơi trò đánh trận tuyết và đi xe trượt tuyết xuống tận các hẻm núi xung quanh tu viện. Các con đường trở nên nguy hiểm và chỉ hơn một tuần sau, không còn cỗ xe nào có thể đi đến chỗ chúng tôi. Tất nhiên, cô Daisy đã lường trước được tất cả và trong trường hợp khẩn cấp như thế này chúng tôi vẫn có nhiều thức ăn dự trữ. Bọn học trò trái lại, khoái tình trạng bị cắt đứt với bên ngoài và nhiều đứa còn cầu mong tình trạng băng tuyết này cứ tiếp diễn. Một số người giúp việc ở trường than phiền chưa bao giờ thời tiết khắc nghiệt như vậy và không biết thế giới này sẽ đi đến đâu?

“Thảm họa thôi,”Eileen tuyên bố. “Khi nhiệt độ ở Devonshire xuống thấp dưới âm thì thế giới này sẽ đi đến kết cục cuối cùng...hoặc ít nhất thì trở về kỉ băng hà. Một số người phải chuyển đến ở Bắc Scotland; như

vậy họ sẽ biết thế nào là mùa đông.”

Cuối tháng Giêng, thời tiết ấm hơn và tôi đi vào thị trấn. Bà Baddicombe, bà chủ bưu điện, có bán thêm đồ laghim, rau quả và những món vặt khác, kể cho tôi nghe về đủ các loại tin lông gà lông vịt trong lúc trong cửa hiệu không có ai.

Eileen có lần đã cảnh cáo cho tôi biết, bà Baddicombe là một thứ mà cô gọi là “máy thu phát của thị trấn” với cái nghĩa bà biết tất cả mọi ngõ ngách về tất cả mọi chuyện trên đời và sứ mệnh tối cao của bà là lan truyền những tin tức ấy đi trong khắp cộng đồng nhanh bao nhiêu tốt bấy nhiêu.

Đó là một phụ nữ ốm nhách, cao nhòng, có đôi mắt lục dờ buồn tẻ và mái tóc muối tiêu dày mà bà cuộn lên thành một búi với những lọn tóc thả xuống quăn tít. Bà nói chuyện như một cái máy, trong lúc cân hàng, dán tem, đóng dấu bưu điện hoặc giải quyết trao đổi hàng hóa trong cửa tiệm.

“Ồ cô Grant, thật vui được gặp cô. Làm sao các cô trải qua được thời tiết kinh khủng trong bốn bức tường tu viện nhỉ? Tôi bảo Jim(chồng bà, thỉnh thoảng có giúp một tay ở cửa hiệu và được chú ý bởi cái im lặng cam như hén của ông. “Sự im lặng của ông chồng cân bằng với dòng thác ngôn từ của bà vợ, Eileen bình phẩm) là thời tiết kinh khủng thật. Tôi không gặp một người nào trong cửa hàng suốt mấy tuần qua.”

Tôi nói chúng tôi đã cố gắng qua được những ngày đó, cô Daisy muốn hàng hóa được gửi đến càng sớm càng tốt và tôi đặt mua một số món.

“Jim sẽ mang hàng đến nhanh hết tốc lực. Đây là những món ai cũng cần vào thời buổi thóc cao gạo kém này. Cũng may còn xoay sở được. Ai mà lại nghĩ có thời tiết kiểu này ở Devon kia chứ. Người ta bảo đây là mùa đông tệ hại nhất trong suốt 50 năm qua. Người đàn bà ở Nhà của Quạ vừa đến sáng nay. Không tự đến một mình...quá kiêu hãnh mà. Lại cử người đàn bà ở London đến. Không có ai trung thành hơn. Khiếp, mặt mũi gì đâu mà trông cứ như cười giễu người ta ấy. Tôi cho rằng đó là do London. Nghĩ rằng bà ta khôn ngoan hơn chúng ta.Ồ, bà chủ ít khi tự đến đây. Tại sao mọi người lại nghĩ cô ta đã là bà chủ của chúng ta.”

“Ồ...bà muốn nói đến bà Martindale.”

“Đúng đấy,” Bà Baddicombe cúi xuống hạ thấp giọng. “Tôi cho rằng bà ta sắp làm bà chủ ở điền trang thôi. Hừm...ít nhất thì người ta nói sẽ có chuyện đó sớm. Bà chủ...Cô ta là một bà chủ đẹp lộng lẫy đấy. Đạo này ít gặp cô ta...nhưng mọi việc là thế đấy...cô ta ở Nhà của Quạ, trong nhà của ông ấy...tất cả đều phản bội phu nhân như cô thấy. Với lại còn có một đứa nhỏ nữa. Tôi cho rằng đây là một điều hổ nhục thật sự. Tất nhiên, cô cũng biết trong họ có dấu ấn của quý.”

Tôi không nên nghe những chuyện như thế này. Sẽ đáng hoàng hơn nếu tôi viện cớ bỏ đi, nhưng nói thật, tôi thấy có cơ hội khám phá một cái gì vẫn làm tôi bứt rứt băn khoăn bấy lâu nay.

“Phải, cô còn chưa ở đây lâu cô Grant, và cô chỉ ở trường với Miss Hetherington, một phụ nữ đáng kính, thường đặt mua hàng ở đây mà không trả giá làng nhàng...Đó là điều tôi rất thích. Không phải là ở điền trang người ta không trả tiền. Tôi không nói thế - nhưng mọi việc diễn ra ở đó, họ bao giờ cũng có một cái gì hoang dã...có quý sứ trong máu. Vâng, việc ông ta đi khỏi tạo ra một thời kì quá độ cần thiết cho phải phép. Không thể vợ vừa chết đã rước người khác về nhà phải không? Thậm chí ông ta còn phải đợi một năm cho đúng nghi lễ. Tôi cho rằng vào dịp Phục sinh, chúng ta sẽ nghe chuông nhà thờ cầu phúc cho họ. Một đám cưới, còn trước đó người ta rung chuông cầu hồn người chết.”

“Phải, bà Baddicombe. Tôi phải về thôi.”

Chỉ là một cố gắng yếu ớt và bà Baddicombe không dễ gì bỏ cuộc

Bà cuối người qua quây ghé sát vào tai tôi.

“Mà cô có biết phu nhân Veringer chết như thế nào không? Phải nó diễn ra rất nhẹ nhàng, tiện lợi. Phu nhân thường bị đau và người ta cho bà ấy uống một lượng thuốc giảm đau. Thế ...nhưng đây là đất của dòng họ Verringer, ai dám nói gì nào? Mọi việc diễn ra như vậy đấy...Và hai tiểu thư thì học ở trường. Tiểu thư Eugenie mang nhiều dòng máu Verringer hơn. Tôi cho rằng sẽ có những rắc rối khi ông ta cưới cái cô kia. Có những người không đồng ý và tôi đồ rằng họ xem lại lí lịch của cô ta.”

Có một ai đó bước vào cửa tiệm, bà Baddicombe giật mình lùi lại.

Đó là cô Barston cần mua tem và vải may đồ. Tôi đứng đợi cho đến khi cô mua xong, chào bà Baddicombe và cùng với Barston, tôi ra về.

“Đó là một người đàn bà hay đem đặt những chuyện không hay,” cô Barston nói. “Tôi bao giờ cũng gạt đi khi bà ta bắt đầu đưa chuyện.”

Tôi cảm thấy hơi nóng mặt vì xấu hổ. Đáng lí tôi cũng phải làm đúng như thế nhưng tôi lại nóng lòng muốn biết mọi chuyện xung quanh Jason Verringer và Marcia Martindale.

Sau những trận bão tuyết, thời tiết càng ngày càng ấm áp hơn, gần như mùa xuân đã về. Tôi gặp Marcia Martindale ngoài thị trấn. Chị đứng lại nói chuyện một lúc, bảo tôi là chị buồn chán như thế nào trong những ngày đông giá khủng khiếp vừa rồi và trách tôi sao không ghé chơi. Tôi hẹn sẽ đến chơi vào thứ tư tuần sau nếu không có chuyện đột suất phải làm.

Tôi đi ngựa đến chỗ chị. Đó là một ngày ẩm ướt nhất, mặt trời chỉ thi thoảng miễn cưỡng lộ ra khỏi đám mây. Tôi liếc nhìn lên các tổ quạ trên những ngọn cây du cao cao, đi qua khoảng sân có trồng những cụm nhài màu vàng và bấm chuông.

Lại là Maissie mở cửa và nói y như lần trước :

” Mời cô Grant vào nhà.Chúng tôi đang đợi cô. ”

Marcia đứng dậy đón tôi. Chị mặc một bộ đồ đen mềm và bó sát vào người, để lộ một tấm thân đẹp như một pho tượng Hi Lạp, cổ đeo một cái kiềng vàng to và nặng, hai tay đều đeo lắc vàng, mỗi cổ tay ba cái.

Trông chị như một nhân vật trong một vở kịch nào đó, quen quen, nhưng tôi không nghĩ ra tên. Chị cầm cả hai bàn tay tôi.«Ồi cô Grant, thật tốt là cô đã đến chơi . ”

” Tôi cho rằng cô chủ của tôi cần giải khuây một chút, »Maissie nói với tôi, nhe răng cười. ” Hôm nay, cô ấy đang để tang. ”

” Để tang ? »Tôi nói mà trái tim nghe nhói đau vì sợ hãi. Tôi nghĩ có chuyện gì đó đã xảy ra cho Jason. ” Cho ông... ”

Maissie hấp háy mắt:«Cho quá khứ, »bà ta nói.

” Ồ, Maissie, chị thật ngốc, ” Marcia nói: «Đi đi và bảo bà Gittings mang trà lại đây. ”

” Bà ấy đang chuẩn bị. Bà ấy biết có cô Grant tới chơi mà. ”

” Mời ngồi, cô Grant. Tôi rất tiếc là cô gặp tôi trong tình trạng này. Hôm nay là ngày giỗ. ”

” Ôi trời, chị có muốn tôi ra về và đến chơi vào dịp khác không ? ”

” Ồ không không. Thật vui khi có cô bên cạnh. Tôi đã bị nhốt kín trong suốt thời gian tuyết rơi rồi. Ôi, tôi ghét như thế lắm...Tôi nhớ London quá. Ở đây sao mà quanh quẩn quá chừng, tất cả chỉ biết chờ đợi ”

Tôi đáp lại rằng tuyết quả có cản trở hoạt động, nhưng các nữ sinh lại rất thích.

Chị thở dài buồn bã. ” Mới đây thôi mà chuyện đã xảy ra được năm năm rồi. ”

” Ồ ? ”

” Một thảm kịch kinh khủng. Tôi sẽ kể cho cô nghe sau khi trà đã được dọn ra. ”

” Cháu bé thế nào ạ ? ”

Thoạt tiên chị tỏ vẻ không hiểu ” Ồ...Miranda. Phải nó khỏe, bà Gittings chăm sóc nó chu đáo lắm. ”

” Tôi cũng nghĩ thế. Tôi đã gặp họ ngoài đường một vài lần. Bà ấy mang cháu bé về quê trong dịp Giáng sinh phải không ? ”

“ Phải. Lúc ấy tôi ở London. Tôi phải mang theo Maissie. Ai cũng cần có một người hầu hạ. Dù có nhiều khuyết điểm, Maissie rất giỏi lo chuyện đầu tóc và quần áo. Bà ta tận trung với tôi đến mức đôi khi cô cũng

không hình dung nổi. Còn bà Gittings thì yêu trẻ. Bà ấy mang Miranda đến một người bà con ở Dartmoor. Bà ấy nói không khí ở đây tốt cho trẻ.”

“Tôi cũng nghĩ thế.”

“À, trà mang đến rồi.”

Bà Gittings đẩy xe đồ ăn vào như bà đã làm lần trước, gật đầu chào tôi và tôi hỏi thăm sức khỏe cũng như kỳ nghỉ lễ của bà.

“Tuyệt lắm cô ạ,” bà hồ hởi. “Miranda thích mê. Cô Grant, nhất định cô phải gặp chị tôi mới được. Chị ấy yêu trẻ con lắm ấy. Cứ hỏi hoài hỏi mãi khi nào chúng tôi lại về đây.”

“Tôi đã hứa với bà Gittings là bà sẽ được mang Miranda đi sớm,” Marcia nói.

Bà Gittings cười đôn hậu rồi đi ra.

“Thật là một tấm lòng vàng,” Marcia nói tiếp: “Tôi tin tưởng hoàn toàn khi giao Miranda cho bà ấy.”

Bà chủ nhà rót trà ra ly và nói: “Phải, cô thấy tôi đang trong tâm trạng buồn thương. Xin lỗi nếu như tôi quá tuyệt vọng. Sự việc quá bi thảm.”

“Cái gì ạ?”

“Cũng ngày này năm năm về trước tôi từ già Jack.”

“Jack là ai?”

“Jack Martindale.”

” Vậy là... ? ”

” Chồng tôi. Chúng tôi còn rất trẻ...đầy sức thanh xuân...lại ấp ủ nhiều hoài bão...cả hai chúng tôi. Lúc ấy tôi đã rất nổi tiếng. Trong khi diễn East Lynne chúng tôi đã gặp nhau. Anh ấy là Archibald còn tôi là Isabel. Tình yêu ban đầu là cái gì thật đẹp, cô có nghĩ vậy không ? ”

” Tôi không thể nói theo kinh nghiệm của mình, nhưng tôi cho là thế. ”

” Vậy là cô bắt đầu hơi muộn rồi. ”

” Chắc vậy. ”

” Phải, bạn thân mến của tôi, cần phải cảm ơn điều đó. Khi mà người ta trẻ, người ta xốc nổi lắm. Nhưng với tôi và Jack, mọi chuyện suôn sẻ ngay từ buổi đầu. Chúng tôi làm đám cưới. Tôi mới 17. Một đám cưới bình dị. Chúng tôi diễn kịch với nhau, mang đến một cái gì mới mẻ cho mỗi vai diễn. Ai cũng nói thế. Nhưng rồi tôi bắt đầu vượt lên...Jack yêu tôi sau đấy nhưng anh cũng bị tổn thương. Cô xem, người ta kéo đến rạp để xem tôi diễn. Nếu không có tôi, anh ấy không thu hút được khán giả. ”

Chị đứng lên quay lưng lại cửa sổ, hai tay khoanh trước ngực nom rất ấn tượng.

” Thế là anh ấy bỏ đi. Tôi không tìm cách giữ lại. Tôi biết anh ấy cần tự tìm ra con đường riêng của mình. Có một dịp sang Mỹ. Chỉ dành cho riêng mình anh. Một ông bầu nói đã xem anh diễn... ”

” và ông ấy không muốn mời chị ? ”

Chị nhìn tôi lạnh lùng: «Người ta cần một nam diễn viên. ”

” Ồ, tôi biết ! ”

” Cô không thể hiểu được thế giới kịch trường đâu, cô Grant. ” Chị ta vẫn tỏ ra lạnh lùng. ” Thế là, Jack ra đi. ”

Người đàn bà đứng bất động trong một khoảnh khắc căng thẳng. Cứ như thể cuối mỗi cảnh màn sẽ buông xuống và đã đến lúc thả ra những lời cuối cùng.

” Con tàu mắc kẹt trong một tảng băng...ba ngày sau khi rời cảng Liverpool. ”

Người diễn viên sã hai tay xuống rồi đi lại chiếc xe đẩy đựng thức ăn.

” Đó là một câu chuyện bi thảm, ” tôi nói, khuấy ly trà.

” Cô Grant, cô không hiểu nổi đâu. Sao cô có thể hiểu được ...Cô sống quá lặng lẽ...chỉ dạy học...Cô không thể hình dung cảm xúc của người nghệ sĩ...bị nhốt ở đây...sau một bi kịch như vậy. ”

” Tôi có thể tưởng tượng được rõ ràng cảm xúc của bất cứ ai sau một thảm họa như vậy. người ta không cần phải là một nghệ sĩ mới hiểu thế nào là đau khổ. ”

” Jack mất tích .Tôi tiếp tục lên sân khấu. Không có gì chặn lại được điều đó. Và rồi...khoảng hai năm sau tôi gặp và trở nên thân thiết với Jason. Anh có một ngôi nhà rất đẹp, tiện nghi ở London. Ở khu St.James...Anh ấy bao giờ cũng quan tâm đến sân khấu. Anh thường đến xem tôi biểu diễn. Anh là người đàn ông rất lý thú và hấp dẫn khi cô biết rõ về anh. Jason si mê tôi. Phải, cô có thể đoán được điều đó diễn ra như thế nào. Tất nhiên tôi không bao giờ quên Jack, nhưng Jason đang ở đây và ngôi nhà của anh thật hấp dẫn. Đường như anh cũng có bi kịch riêng. Gia đình anh, sống ở điền trang hàng mấy trăm năm rồi bây giờ không có người nối dõi và cuộc hôn nhân bất hạnh của anh. Hiện nay chỉ còn hai đứa cháu gái. Cô biết ý tôi muốn nói đây. Tất nhiên đối với tôi, đó là một sự hy sinh. Một đứa trẻ ra đời hạn chế người ta nhiều lắm. Thời gian dài đằng đẳng khi cô đợi nó ra đời, đó là chưa kể bao điều bất tiện khác. Và rồi nó đến...Nhưng tôi đã làm điều đó... cho Jason...và tôi nghĩ tôi có thể hạnh phúc khi mọi việc được dàn xếp đầu vào đây. ”

” Bà muốn nói khi bà cưới ngài Jason ? ”

Người phụ nữ mỉm cười với tôi. ” Không chỉ có thế, tất nhiên. Cần phải có một thời kỳ quá độ. Dân ở một vùng như thế này...cô biết đấy, rất thiên cận. Thôi thì họ kháo nhau đủ thứ chuyện độc ác. Tôi bảo Jason ” Để ý làm gì chuyện đó. »Nhưng anh bảo ” chúng tôi nên tiến hành từng bước một cách cảnh giác. Người ta đơm đặt nhiều chuyện lắm cô biết không, mà toàn những chuyện xấu. ”

” Những lời đồn đại có thể rất nguy hiểm, ” tôi nói không phải là không áy náy, nhớ lại câu chuyện vừa rồi với bà Baddicombe.

” Thật là dễ sợ. Tôi đang ở trong vở kịch với một người đàn ông chết vợ...hơn là với tư cách phu nhân Verringer. Rồi có một người đàn bà khác. ”

” Tôi cho rằng đó không phải là một tình huống thông thường. ”

” Đàn ông vẫn là đàn ông. ”

” Và đàn bà là đàn bà, ” tôi nói, có lẽ hơi lạnh lùng một chút.

” Tôi đồng ý, đồng ý. ” Chị đứng lên bước vài bước lại chỗ cửa sổ. Chị đứng đó một lúc và khi quay lại đã chuyển sang vai khác, không còn là góa phụ buồn nhớ người chồng quá cố nữa mà là một cô dâu của một người đàn ông mới.

” Phải, ” chị nói quay về phía tôi mỉm cười. ” bánh xe đã quay rồi. Bây giờ tôi phải làm Jason hạnh phúc. Anh ấy cưng chiều Miranda lắm. ”

”Ồ, ông ấy đang ở đây ? ”

” Khi anh ấy ở đây, tất nhiên, anh ấy thường đi xa một thời gian dài. Khi anh ấy về, chuông nhà thờ sẽ reo vang ứng đám cưới. Thời gian chờ đợi thật ngán ngẩm. Nhưng anh ấy phải đi. Thật không dễ dàng gì cho tôi khi ở đây một mình...gần nơi ấy...và bao nhiêu điều ông tiếng ve. ”

”Ồ, tôi không hình dung nổi. ”

” Thậm chí tôi có thể gặp mặt anh ấy trước khi anh quay về. Anh ấy kiên nhẫn lắm, cố gắng thuyết phục tôi đi với anh ấy. ”

” Tất cả điều tôi có thể làm được là mong chị hạnh phúc. ”

” Sẽ có những lời đơm đặt đáng ghê tởm, nhưng ai mà sống vì những điều đó chứ ? ”

” Không, tôi cho rằng không. ”

Có một tiếng gõ nhẹ lên cánh cửa, bà Gittings xuất hiện với Miranda.

” Vào đây, con yêu, ” Marcia nói, lại vào vai một người mẹ hiền tận tụy.

Tuy vậy, tôi nhận thấy con bé chỉ bám chặt lấy tay bà Gittings.

” Con yêu, đến đây chào hỏi cô Grant đi. ”

” Chào Miranda, cháu khỏe không ? ”

Đôi mắt xanh nhìn tôi. Con bé nói: ” con có một con búp bê bằng lõi bắp. ”

” Cái gì vậy con yêu ? ”

Bà Gittings nói thay cho con bé: “Búp bê treo trên tường trong căn nhà của chị tôi. Miranda bao giờ cũng nói là của nó. ”

” Cháu mấy tuổi rồi ? ”

” Gần hai tuổi, ” lại bà Gittings đáp. ” Một đứa bé bự con, phải không ? ”

Miranda cười khúc khích núp mặt vào váy bà bảo mẫu.

Thật rõ như ban ngày, trong nhà này ai là người yêu thương con bé. Tôi chỉ muốn đi khỏi thật nhanh. Tôi chán nghe chuyện ngài Jason và cuộc tình của ngài lắm rồi. Có một cái gì khó chịu ở đây và bao trùm lên bầu không khí trong nhà này là một sự giả tạo, gượng ép. Tôi không bao giờ muốn gặp bất cứ ai trong bọn họ nữa – trừ bà Gittings và Miranda.

Sau khi Miranda được đưa ra ngoài, tôi cũng cáo từ ra về, lấy cớ là tôi phải quay về trường ngay. Trong khi cưỡi ngựa về nhà, tôi lấy làm tiếc là trường học ở gần đền trang quá, hơn nữa lại là một phần của nó, khiến tôi khó lòng không chạm mặt họ. Nhưng chắc chắn một điều là tôi sẽ không bao giờ đặt chân đến Nhà của Quạ nữa.

Nhưng chỉ hai tuần sau, tôi lại gặp bà Gittings và con bé ở ngoài thị trấn. Khuôn mặt hồng hào của bà sáng lên khi nhìn thấy tôi.

“Ồ may quá, lại gặp cô Grant. Thật là một ngày đẹp trời, phải không? Mùa xuân đang về. Tôi đến đây với Miranda bằng xe chó. Con thích thế lắm phải không? Chúng tôi cần mua một vài món trước khi đi.”

“Ồ, bà đi đâu vậy?”

“Tôi với Miranda đi đến chỗ chị tôi.”

“Bà thích thế phải không? Và cả Miranda nữa.”

“Phải, nó sẽ gặp con búp bê bằng lõi bắp của nó và dì Grace, chị tôi. Chị ấy thương Miranda mà con bé cũng quấn lấy chị tôi. Ôi, vùng đất ấy đẹp lắm. Chẳng là tôi lớn lên ở đấy mà. Người ta nói cô bao giờ cũng muốn quay về nơi chôn rau cắt rốn.”

“Họ sẽ ra sao nếu thiếu hai người ở Nhà của Quạ?”

“Không ở đấy nữa. Nhà sẽ đóng cửa cho đến khi tôi được lệnh quay lại.”

“Thế là bà Martindale lại đi London?”

” Còn xa hơn nữa. Bà ấy giữ bí mật. nhưng đôi khi giấu đầu lòi đuôi. Bà ấy đi tìm ông ấy. ”

” Theo chân ông ấy ? ”

” Phải, theo ngài Jason. Ở đâu đó trong lục địa. Có Maissie đi cùng. ”

” Bà có nghĩ họ làm đám cưới ở bên ấy... ? ”

” Phải, đó là điều hình như bà ấy nghĩ trong đầu. ”

” Tôi hiểu. ”

” Tôi không được nữa, những muốn về quê ngay. Rất vui được gặp cô Grant. Tôi nghĩ Miranda cũng mến cô. ”

Tôi tạm biệt hai người, lòng phảng phất nỗi buồn. Thật là một cuộc tình đời bại, tôi nghĩ, trong lúc cười ngửa quay về trường.

Teresa đến tìm tôi trong tình trạng tuyệt vọng.

” Người họ hàng bên nội, họ muốn em về nhà họ trong dịp lễ Phục sinh. Miss Hetherington gọi em đến phòng làm việc của bà, thông báo điều này. Em nói em không muốn đi, nhưng Miss Hetherington bảo em phải làm thế. ”

“Ồ, Teresa, cô Patty và Violet sẽ thất vọng lắm đấy!”

“Em biết,” Nước mắt long lanh bên khóe mắt nó. “Violet sẽ dạy em cách làm bánh bao nhân nho mà.”

Tôi đáp: “Có thể chúng ta sẽ dàn xếp được. Tôi sẽ gặp Miss Hetherington.”

Nhưng bà hiệu trưởng lắc đầu quyết liệt.

“Tôi thường tự hỏi về sự khôn ngoan của cháu khi cháu đưa con bé về nhà. Tôi biết Patience và Violet. Và ảnh hưởng của họ đối với một cô bé như Teresa. Tội nghiệp con nhỏ, nó gần như ngã khụy khi tôi báo cho nó biết.”

Tôi thử tác động: “Chắc là có thể giải thích cho họ rõ.”

“Tôi nghĩ họ sẽ không đồng ý. Không phải là vì họ yêu quý gì con bé. Tôi có thể đọc được ý tứ đó. Họ cảm thấy mình có vẻ tắc trách trong con mắt của bố mẹ Teresa. Trong lúc họ được giao phó trách nhiệm trông nom con bé mà lại để nó đi xa hai kỳ nghỉ là quá nhiều. Nó sẽ phải đến nhà họ kỳ này thôi, sau đó có thể điều đình lại để nó đi với cháu trong kì hè.”

“Mọi người sẽ buồn lắm đấy. Cô xem con bé mau chóng trở thành người trong gia đình cháu.”

“Rắc rối là ở chỗ đó. Người ta cần phải thận trọng với những đứa trẻ như Teresa. Chúng trở nên quá căng thẳng và vì vậy lại trở nên quá gần bó, quyến luyến chỉ trong một thời gian ngắn.”

“Chỉ trong những ngày nghỉ nó mới ở với chúng cháu. Mọi người quây quần bên nhau trong một nếp nhà nhỏ bình dị.”

“Cháu Cordelia thân yêu, không có ngôi nhà nào có Patience mà trở thành đơn giản hết.”

“Cháu biết. Cô Patty là người tuyệt vời nhất. Cháu rất vui vì Teresa cũng được quen biết với cô ấy.”

“Cháu quá ủy mị mất rồi. Cứ để nó đi đến nhà bà con vào ngày lễ Phục sinh, tôi đoán chắc mọi việc sẽ ổn vào mùa hè.”

“Không thể giải thích với họ sao?”

“Giải thích chỉ làm cho mọi việc thêm tệ hại hơn. Họ cảm thấy có lỗi hơn. Mà họ chỉ làm cử chỉ này để giữ được thể diện với cha mẹ con bé. Cứ để cho họ có nó lần này. Có lẽ Teresa sẽ làm cái gì đó khiến cho họ không muốn chứa nó vào một thời hạn dài hơn.” Daisy cười một cách trang nghiêm.

“Thôi mà Cordelia, mọi việc không đến nỗi bi đát đến thế đâu. Chỉ một lần thôi mà. Teresa sẽ học được một điều: cuộc sống không rải đầy hoa hồng. Sẽ chỉ tốt cho nó và làm cho nó biết trân trọng hơn những lúc được ở Moldenbury.”

“Nó biết đánh giá đấy ạ.”

Miss Daisy nhún vai.”Nó sẽ phải đi,” cô nói một cách cương quyết.

Teresa tội nghiệp tan nát cả cõi lòng và nỗi buồn của nó kéo dài cho đến tận ngày nghỉ.

Khi tôi vẫy tay từ biệt nó cùng với đám con gái ra đi trước giáo viên một ngày, cả hai người đều suýt òa khóc.

Cả ở Moldenbury cũng buồn. Teresa sẽ cảm động lắm nếu biết chúng tôi nhớ nó như thế nào.

Cô Patty nói: “Không sao. Nó sẽ ở đây vào dịp hè và những kì nghỉ dài ngày hơn.”

“Chúng ta sẽ không gặp nó nữa đâu,” Violet tiên đoán. Mọi người trong làng đều hỏi thăm nó. Tôi còn chưa nhận ra nó là một phần trong chúng tôi như thế nào. Khi chúng tôi trang hoàng nhà thờ với hoa thủy tiên vàng, tôi tiếc nuối nghĩ đến chuyện con bé hào hứng ra sao trong việc này. Bánh bao nhân nho đường như không ngon lắm, lẽ ra nó phải ngon hơn nếu như có Teresa ở đây.

“Con bé chỉ ao ước được ở đây,” tôi nói, “nó làm cho tất cả chúng ta nhận ra mình may mắn biết chừng nào khi có nhau.”

“Cô bao giờ cũng biết rõ thế, cưng ạ,” cô Patty nói rất nghiêm.

Tôi thường đi dạo một mình rất lâu, nghĩ về việc Marcia Martindale đang ở lục địa với Jason Verringer. Tôi tưởng tượng cảnh họ sánh vai nhau trên các kênh đào ở Venice, tay trong tay ở Florence, cưỡi ngựa đi dạo ở điện Chamo Élysées, thăm viện bảo tàng ở thành Rome..., tất cả những nơi tôi khao khát được đặt chân đến.

Tôi nghĩ một cách cay đắng: thật là đôi lứa xứng đôi. Tôi chắc họ sẽ có tất cả những điều họ đáng được hưởng.

Một ngày sau ngày Phục sinh, vào lúc giữa trưa tôi đang đọc sách trong phòng khách thì nghe có tiếng gõ cổng. Tôi bèn đứng dậy đứng ở cửa sổ nhìn ra: Teresa ngoài cổng với một cỗ xe chở hành lý.

Tôi chạy vội ra ngoài: “Teresa hả?”

Con bé bay về phía tôi và chúng tôi ôm nhau thật chặt.

“Em làm cái gì ở đây vậy?”

“Em vừa đến đây. Em lên tàu và đi đến chỗ cô. Em không thể chịu đựng lâu hơn nữa.”

“Nhưng còn người bà con của em?”

“Em có để lại một lá thư. Họ sẽ vui sướng lắm. Đối với họ, em chỉ là của nợ.”

“Ôi Teresa,” tôi kêu lên, cố tỏ ra nghiêm khắc nhưng giọng nói của tôi chỉ chứa đựng niềm vui mà thôi.

Tôi gọi với lên trên lầu. “Cô Patty! Violet! Xuống đây mau lên ạ.”

Hai người chạy xuống. Họ chăm chăm nhìn Teresa trong vài giây. Con bé nhào về phía hai người và cả ba ôm chầm lấy nhau trong khi tôi đứng nhìn và bật cười.

“Thật là tức cười. Con bé đi khỏi nhà bà con, chỉ để lại lá thư.” Tôi nói.

Cô Patty cố nhịn cười, thậm chí cả Violet cũng cười tủm tỉm.

“Ôi! Tôi không bao giờ...!” Cô Patty kêu lên.

“Nó chỉ sửa soạn hành lý và đến đây.”

“Đi một mình à?” Violet trở mắt hỏi, có vẻ như bị sốc.

“Thì nó cũng gần mười bảy rồi,” tôi nhắc họ.

“Cháu biết đường. Đầu tiên cháu đến London. Đó là một đoạn đường khó khăn. Nhưng bác nhân viên trên tàu rất tốt. Bác ấy bày vẽ đường đi nước bước cho cháu.”

“Thế còn người nhà cháu thì sao?” Violet hỏi. “Họ sẽ phát điên lên vì lo lắng.”

“Vì nhẹ nhõm thôi ạ.” Teresa khẳng định.

“Thế mà em chỉ để lại một lời nhắn thôi ư?”

Teresa gật đầu.

“Cô sẽ viết thư cho họ ngay, bảo cho họ biết em đã đến nơi an toàn và xin phép họ cho em ở lại đây cho đến hết kì nghỉ.”

“Em sẽ không quay về nếu họ trả lời không đồng ý,” Teresa nói một cách quả quyết. “Em không thể chịu được khi nghĩ tất cả mọi người ăn bánh bao nhân nho mà không có em.” Nó quay sang Violet.

“Món đó thế nào ạ?”

“Không được ngon lắm. Một số bánh bị mất dầu chữ thập trong khi nướng.”

Teresa có vẻ buồn bã nên Violet nói tiếp: “Chúng ta có thể làm một mẻ nữa. Như chỗ ta biết không có điều luật nào nói con chỉ ăn loại bánh đó vào ngày Thứ Sáu tốt lành.”

“Vậy hãy làm ngay đi!” Teresa há hức kêu lên. Nó đã trở về. Điều đó tuyệt diệu và tất cả chúng tôi đều vui.

Sau đó tôi nhận được lá thư từ người họ hàng của Teresa, cảm ơn vì tôi đã quan tâm đến nó. Họ biết nó thích hưởng không khí lễ tết ở nhà tôi, và quan điểm của họ là không áp đặt cách sống của mình cho con bé, còn nếu tôi cảm thấy thế là quá đủ với Teresa thì cứ gửi nó về chỗ họ. Tôi đã xin phép họ cho nó được nghỉ hè với tôi và câu trả lời khá rõ ràng, họ đồng ý một cách sốt sắng.

Khi tôi đưa lá thư cho Teresa, nó sướng như điên. Chúng tôi cùng đi vào làng nơi nó được hầu hết mọi người chào hỏi đầy nhiệt tình và trách nó đã bỏ mất ngày lễ Phục sinh. Con bé đỏ mặt lên vì sung sướng.

Sau cùng đó là một kì nghỉ vui vẻ. Nhưng chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã trở về trường – và thế là chấm dứt những ngày sống yên bình lặng.

6. Chương 6: Chiếc Bông Tai Hồng Ngọc

Ngay lúc bước chân xuống nhà ga, tôi đã nhận ra anh. Emmet có mặt ở đây để đón chúng tôi về trường nhưng khi chúng tôi đi thêm vài bước tôi thấy xe ngựa mang huy hiệu nhà Verringer có anh đứng cạnh.

Anh bước lại gần tôi, chiếc mũ cầm tay.

“Chào em Cordelia. Thật sung sướng được gặp lại em. Đã lâu quá rồi còn gì!”

Tôi giật mình lùi lại, không mong được gặp anh sớm như thế, nhưng tôi phải thú thật là tôi đã thăm hỏi không biết anh đã trở về vào lúc chúng tôi quay về trường chưa.

“Thế là... ông đã quay về,” tôi nói và chợt nghĩ câu nói ấy mới ngu ngốc làm sao và hiển nhiên nó có vẻ như thể đối với anh, và chắc chắn nó thể hiện sự bối rối của tôi.

“Tôi mang xe đến đây,” anh nói. “Làm ơn ban cho tôi niềm hạnh phúc được đưa em trở về trường.”

“Cảm ơn lòng tốt của ông. Nhưng Emmet đến đây để đưa chúng tôi về.”

“Tôi sẽ không cho phép điều đó xảy ra. Emmet, anh có thể mang giúp hành lý và có lẽ cô bé...”

Anh nhìn Teresa đang nhìn anh với ánh mắt đề phòng.

“Tôi muốn nói có thể cháu cho phép tôi vinh dự được đưa cháu về trên cỗ xe của tôi,” anh nói tiếp không phải là không có ý mỉa mai.

“Tôi sẽ đi cùng cô Grant.”

“Thế thì tốt quá, Emmet, tôi sẽ đưa hai tiểu thư này về.”

“Vâng, thưa ngài,” Emmet đáp.

Tôi rất bực mình nhưng sẽ tỏ ra lỗ bịch nếu làm to chuyện, cũng giống như quan trọng hóa một cái gì vốn không đáng quan tâm. Nhưng tôi có cảm giác bất cứ cái gì dẫn tôi đến gần anh đều quan trọng. Tôi giận bản thân vì đã không từ chối đến cùng bằng một cách vừa lịch sự vừa lạnh lùng theo nghi thức, để cho anh biết rằng tôi không muốn chịu tác động của anh.

“Cái xe này rất tiện nghi. Hai tiểu thư có thể ngồi cạnh tôi. Có đủ chỗ cho mọi người và ngồi đây có thể ngắm nhìn phong cảnh. Tôi sẽ vui sướng được chỉ cho hai tiểu thư việc xây dựng cảng của tôi. Quả tình tôi rất hào hứng về chúng.”

Thế là chúng tôi ngồi cạnh anh, xe lăn bánh từ nhà ga ra đường cái.

“Tôi tin là ông có một chuyến đi lý thú.”

“Phải, cũng có một đôi chút khi ở xa nhà. Nhớ nhà, đúng thế. Bao nhiêu thứ để lại phía sau. Còn em và cháu...”

“Hurst,” tôi nhắc.

“Tiểu thư Teresa, phải tôi nhớ ra rồi. Các cô có một kỳ nghỉ hè vui vẻ chứ?”

“Rất vui, phải không Teresa?”

“Đoạn cuối thôi ạ,” Teresa đáp.

“Ồ, không phải từ đầu đến cuối ư?”

Teresa đáp: “Cuối kỳ nghỉ tôi mới đến chỗ cô Grant, còn lúc đầu tôi ở với người bà con. Đó là giai đoạn tôi không thích chút nào.”

“Tôi tán thành, được ở bên cô Grant là niềm vui to lớn biết nhường nào. Tôi ghen tị với cháu đó.”

Tôi nhìn thẳng về phía trước: “Hi vọng lần này chúng ta không gặp một cỗ xe khác trên đoạn đường này,” tôi nói.

“À kị ức đã trở lại. Nếu chúng ta gặp...”

“Thì ông sẽ bắt họ quay trở lại.”

“Tất nhiên rồi. Tôi hi vọng sẽ được chứng kiến một cái gì đó trong học kỳ này. Tôi nghe Miss Hetherington nói rằng sẽ có một hoạt cảnh lịch sử vào giữa hè. Họ có thể hợp tác với chúng tôi, giữa điền trang và nhà trường, với mối quan tâm chung đến tu viện.”

Chúng tôi ư? Tôi nghĩ. Chúng tôi là ai? Có phải anh muốn nói anh và Martindale? Bây giờ chị ta đã là phu nhân Verringer sao?

“Tôi nhớ có một hoạt cảnh lịch sử như thế. Mấy năm trước rồi, nhân kỷ niệm một cái gì đó. Chúng tôi có nhiều trang phục cổ còn để ở đâu đó. Lần trước chúng tôi có mời nghệ sĩ đến và họ để lại mọi thứ. Áo choàng của các tu sĩ. Tôi phải bảo Miss Hetherington điều này mới được.”

“Chắc là thú vị lắm,” tôi lạnh nhạt nói.

Chúng tôi đi vào con đường nhỏ hẹp.

“An toàn rồi,” anh nói, liếc nhìn tôi. “Em thử phào nhẹ nhõm vì tôi không làm em xấu hổ bằng cách phô bày sự ngạo mạn và tính ích kỷ.”

Bất thành linh anh dừng xe lại.

“Đứng ở đây em có thể chiêm ngưỡng nó một lúc. Trông thật hùng vĩ, phải không? Chắc trông nó y hệt như cách đây 600 năm về trước. Từ chỗ này em không thể đoán được nó chỉ là một đồng đồ nát, phải không?”

“Tôi có thể nhìn thấy trường học,” Teresa nói.

“Không bị hủy hoại, cảm ơn Chúa. Tôi cũng không biết chúng tôi sẽ ra sao nếu thiếu Miss Hetherington tốt đẹp của chúng ta, học sinh của cô và các cô giáo tuyệt vời.”

“Tôi không nghĩ là họ làm nên một sự khác biệt nào đối với ông và điền trang.”

“Ồ có chứ. Họ thêm gia vị cho cuộc sống. Và nghĩ xem điều đó có lợi cho các cháu gái của tôi biết bao nhiêu. Chúng còn có thể tiếp thụ một nền học vấn tuyệt vời ở đâu khác ngoài ở đây. Còn ở đâu nữa chúng

có thể có vốn trí thức về văn hóa nước nhà? Một điều không thể có được nếu gửi chúng ra nước ngoài học tập. Tiện cho chúng bao nhiêu khi chỉ đi một đoạn ngắn là về tới nhà.”

“Miss Hetherington chắc sẽ hài lòng với lời khen của ông.”

“Tôi đã nói với bà ấy một hai lần,” anh liếc nhìn tôi. “Nhưng tôi chưa bao giờ cảm thấy điều đó mạnh mẽ cho đến gần đây.”

“Tôi dám nói rằng những suy nghĩ dạt dào tình cảm này đến khi ông ở xa nhà. Người ta nói rằng sự vắng mặt làm cho trái tim thấm đẫm tình yêu hơn.”

“Sự vắng mặt đã làm điều đó với trái tim tôi, phải, tôi thừa nhận điều đó là đúng.”

“Chúng ta đi đâu vậy? Miss Hetherington sẽ tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra với chúng tôi khi nhìn thấy xe Emmet trở về mà không có chúng tôi.”

“Cô nghĩ hẳn đã về đến nơi rồi sao?”

“Ông ấy đi đường tắt,” Teresa nói. “Còn ông lại đi đường vòng, ngài Jason ạ.”

Chúng tôi tiếp tục đi và chẳng mấy chốc đã về đến trường. Miss Hetherington ra tận ngoài sân đón chúng tôi, nom bà có vẻ bối rối.

“Ồ cô đây rồi, cô Grant. Tôi đang băn khoăn. Và Teresa...”

“Tôi ở ngoài ga,” Jason nói. “Gặp các tiểu thư đây và nghĩ là sẽ khiêm nhã nếu không mời các cô đi về trường. Bây giờ tôi đã đưa họ về đến nơi an toàn, tôi xin tạm biệt ở đây. Với lại, thưa Miss Hetherington, chúng tôi có một số trang phục của các thầy tu ở diện trang còn lại từ lần trước. Tôi sẽ cho người tìm lại hoặc có thể một người sẽ chỉ chỗ cho bà làm điều đó. Có thể bà sẽ cảm thấy chúng có ích.”

“Cảm ơn. Tôi phải đón nhận lời đề nghị hào phóng của ngài thôi. Ngài có muốn vào chơi không?”

“Không phải bây giờ, nhưng tôi sẽ đến chơi sau. Chúc một ngày tốt lành cho tất cả mọi người.”

Với một cử chỉ vô cùng tao nhã, anh ngả mũ xuống rồi những con ngựa của anh phóng đi.

“Teresa,” Miss Hetherington nói, “tốt nhất là em quay trở về phòng mình. Tôi cho là em gặp cô Grant ở ngoài ga, phải không?”

Teresa im lặng, còn tôi vội vã nói: “Tôi sẽ giải thích, em đi đi Teresa.”

“Emmet đã mang hành lý lên phòng. Đi theo tôi đến văn phòng.”

Tôi đi theo Daisy và khi cánh cửa đóng lại tôi kể cho bà nghe về chuyện của Teresa.

“Nó bỏ nhà đi cả một chặng đường ấy một mình? Tôi không thể tưởng tượng Teresa có đủ can đảm làm điều đó.”

“Lúc sau này, Teresa đã trưởng thành rất mau. Rõ ràng nó chán ghét cảnh ở nhà người bà con. Cháu đã viết thư cho họ và mọi chuyện đều được dàn xếp đâu vào đấy. Họ cảm thấy thoát được một gánh nặng. Cháu nghĩ điều đó rất rõ ràng và cháu đã được họ cho phép để nó nghỉ hè ở Moldenbury.”

Daisy gật đầu.

“Chuyến đi của nó như thế là ngoài phạm vi trách nhiệm của chúng ta. Tôi hi vọng Teresa không quá quyến luyến cháu. Cordelia ạ. Cháu phải cẩn thận với những cô gái dễ bị tác động như thế.”

“Trong thực tế nó gần gũi với Violet hơn là với cháu. Thật đáng ngạc nhiên là hai người ấy lại hòa hợp với nhau.”

Daisy gật đầu. “Còn ngài Jason... Tôi ngạc nhiên thấy cháu ở trong xe ông ấy, lại còn ngồi cạnh nữa chứ.”

Tôi giải thích, “Như ông ấy đã nói, ông ấy có mặt ở ngoài ga. Ông ấy cứ khẳng khẳng mời cháu lên xe. Cháu không thể từ chối lời mời mà không tỏ ra bất lịch sự và thiếu văn hóa.”

“Tôi hiểu. Hãy dè chừng ông ta. Đó là một người đàn ông nguy hiểm.”

“Nguy hiểm... theo nghĩa nào ạ?”

“Tôi muốn nói là sẽ thiếu khôn ngoan đối với một thiếu nữ ở địa vị cháu mà lại quá thân thiện với một người như vậy.”

“Cháu sẽ không làm điều đó đâu.”

“Tôi hi vọng là không.”

“Ông ta cưới bà Martindale chưa ạ, hay là sắp cưới?”

“Vẫn còn chưa có đám cưới. Có nhiều dự đoán về khả năng ấy kể từ khi bà Martindale đến sống ở Nhà của Quạ.”

“Bà ta vẫn sống ở đấy phải không ạ?”

“Phải. Bà ta trở về được khoảng ba tuần rồi. Thế là ông ta và mọi người chờ đợi mọi việc tiếp theo. Ý kiến chung có vẻ như họ sẽ lấy nhau. Lời đồn không lấy gì làm hay ho rằng ông ta đã đẩy vợ đến chỗ chết để được cưới bà Martindale vẫn còn dai dẳng. Tôi không thích có một lời đồn đại loại ấy liên quan đến một người tôi đang dạy ở trường. Tôi tin rằng tất cả những lời đồn đại đều vô nghĩa. Ông ta có thể là một tên xỏ lá nhưng không phải là một kẻ có thể ra tay giết vợ. Nhưng cho đến khi ông ta lấy vợ và ổn định cuộc sống tôi sợ rằng những lời đàm tiếu vẫn theo đuổi ông ta. Trong trường hợp ấy, tốt nhất là chúng ta cứ kính nhi viễn chi.”

“Cháu đồng ý. Và chắc chắn đó là điều cháu định làm.”

Daisy gật đầu, thỏa mãn. “Tôi biết đó là điều không dễ dàng. Ông ta là chủ đất của chúng ta lại có quan hệ tốt với nhà trường.”

Sau đó tôi gặp Eileen ở phòng sưởi ấm, tôi trông mong có được cơ hội nói vài lời với chị.

“Xin chào mừng em trở về với đồng đá! Sao, có một kì nghỉ vui vẻ chứ?”

“Vui lắm, cảm ơn chị. Còn chị thì sao?”

“Được lắm. Còn phải đợi một thời gian dài nữa mới được nghỉ hè. Tôi bao giờ cũng nghĩ khóa học này là khó khăn nhất. Tôi nghĩ đó là bởi vì khát khao đi khỏi đây tha thiết hơn bao giờ hết.”

“Thôi mà,” tôi cười. “Khóa học còn chưa bắt đầu mà.”

“Tôi nghĩ nó sẽ khó khăn ra trò đấy. Thử nghĩ xem chúng ta phải tổ chức một lễ hội lớn vào dịp giữa hè. Tôi đã chịu trận nên tôi biết và em sẽ không có khái niệm nó là cái gì cho đến lúc em phải chịu đựng cái công việc khó khăn ấy. Những bài tập hát vô tận, hát dưới cái bóng của gian giữa giáo đường chính, đi lang thang, vợ vẫn trong những chiếc áo choàng thấy tu màu trắng... dàn dựng một hoạt cảnh quy mô nhỏ... có thể là một vở kịch màn thứ nhất xây dựng tu viện, màn thứ hai giải thể tu viện, màn ba phượng hoàng hồi sinh từ đám tro tàn – chính là mái trường thân yêu của chúng ta.”

“Dù trong trường hợp nào thì chị cũng vẫn cười được.”

“Cười à, Cordelia thân yêu. Người ta hoặc cười hoặc khóc thôi.”

“Em có thể nói là chúng ta se làm hơn những người đi trước.”

“Và sau đó – tự do vinh quang. Tập trung cao độ suốt những tuần lễ lao động khổ sai và đầy mâu thuẫn ấy nhé. Ánh sáng ở cuối đường hầm mà. Này, nghe đâu em đã quay lại điểm xuất phát cũ.”

“Ồ chị biết rồi à?”

“Cordelia thân mến, ai cũng biết hết. Em ngồi bên cạnh ông ta để cho ai cũng nhìn thấy. Đây không phải ngôi nhà bán kem đặc và nước chanh mà là chỗ của những vụ xì-căng-đan và những câu chuyện ngồi lê đôi mách. Đó là hai ngành sản xuất chính ở đây.”

“Không có vụ xì-căng-đan nào liên quan đến em, có thể đảm bảo với chị như thế.”

“Chị mừng lắm. Chị không muốn thấy em bị đâm một nhát dao găm, và cái xác không nguyên vẹn của em bị chôn vùi trong đồng đổ nát... hoặc có thể thân thể của em bị ném xuống ao cho cá ăn vào một đêm tối trời nào đó. Bà Martindale nhìn chị cứ như thể bà ta có thể sử dụng những thủ đoạn độc ác của Borgias và Medicis.”

“Chắc chắn bà ấy lúc nào cũng đóng kịch.”

“Và đã đạt được mục đích, em Cordelia ạ, đó là trang viên và cái tước hiệu đi kèm với nó. Vì những món lợi này bà ta chắc chắn đã mua vây ngài Jason, và chắc chắn sẽ quây tới bến bất cứ đối thủ nào cũng thêm muốn địa vị ấy.”

“Chị nói toàn những điều vô nghĩa thôi,” tôi nói, bật cười. “Em có thể đoán chắc với chị là một chuyến xe như thế không có nghĩa là lời cầu hôn hoặc một dự định nào hết.”

“Chị nghĩ có thể ông ta để mắt đến em. Cô em có phải là thiếu nét hấp dẫn đâu.”

“Ồ, cảm ơn. Chị đã nói là những chuyện đồn đại và xì – căng- đan là sản phẩm của vùng này mà. Em nghĩ một số người phải khổ sở về những điều tưởng tượng vô căn cứ. Em biết rất ít về ngài Jason mà những điều ấy em lại không thích.”

“Cố giữ như thế đi, Cordelia. Hãy là một thiếu nữ trinh bạch khôn ngoan.”

Mặc dù tôi tự trấn an mình rằng, Jason không quan tâm đến tôi nhiều, nhưng mấy ngày sau tôi có cảm giác rõ ràng rằng là không phải vậy. Mỗi khi đi ra ngoài tôi lại nhìn trước ngó sau xem có anh không; một lần thấy anh từ trong điền trang đi ra, tôi bèn quay ngựa lại phi một mạch càng xa chốn ấy càng tốt. Tôi tin là anh trông thấy tôi nhưng vì anh đi bộ nên chẳng có cách gì bắt kịp tôi... nếu giả sử anh có ý định làm thế.

Rồi trong những lúc rảnh rỗi cưỡi ngựa đi dạo, tôi cảm thấy có nhiều khả năng gặp anh và tôi nhận thấy anh rình chộp những cơ hội này. Thường thì thời khóa biểu của tôi cố định và anh dễ dàng khám phá ra lịch trình đi dạo của tôi,

Đó là một điều đáng sợ nhưng cũng đầy hấp dẫn và nếu tôi hoàn toàn thành thật với bản thân tôi phải thừa nhận rằng còn lâu tôi mới có thể hờ hững với anh, một điều mà tôi khao khát đạt được.

Anh là kẻ xâm phạm không chỉ những buổi chiều tự do của tôi mà còn cả tâm trí tôi. Mỗi lần người ta nhắc đến tên anh – một cái tên cửa miệng vì không ai bước chân vào cửa hậu nào đó mà lại không nghe một chuyện gì đó về anh và chuyện tình của anh – tôi lại vờ như không thêm quan tâm nhưng thực ra những lúc ấy tôi đang đồng tai lên cổ lợm được nhiều tin bao nhiêu tốt bấy nhiêu.

Tôi chẳng có được bao nhiêu kinh nghiệm về thế giới rộng lớn và về đàn ông. Chỉ có mối tiếp xúc thoáng qua với Edward Compton và thời gian càng trôi qua bao nhiêu thì kỉ niệm ấy càng giống như trong mơ bấy nhiêu. Có lẽ nếu tôi từng trải hơn thì tôi sẽ thận trọng hơn trong chuyện này. Sự thật là tôi đã để cho mình bị cuốn vào quỹ đạo của anh – một người đàn ông già dặn trên tình trường và hiểu rất kĩ càng về phái nữ - hiểu rõ cảm xúc của tôi và có ý định lợi dụng.

Anh đã bị tôi thu hút từ lúc anh thấy tôi ngồi trên xe ngựa với Emmet và khi anh thích một phụ nữ nào đó, anh không phải là loại đàn ông tước đi của bản thân cái khoái cảm của kẻ đi chinh phục.

Thế là bây giờ anh đang theo đuổi tôi.

Về hờ hững bề ngoài của tôi không ngăn cản anh. Mặt khác nếu tôi khôn ngoan hơn, tôi phải hiểu là nó lại làm cho anh thêm quyết tâm hơn.

Một người đàn ông sắp làm đám cưới với một người đàn bà mà lại công khai theo đuổi một người khác thì thật là khả ố. Tôi từ chối không chấp nhận điều đó và nhắc nhở mình rằng thái độ của anh đối với tôi cũng giống như đối với bất cứ người phụ nữ nào còn trẻ và có sắc đẹp vừa phải. Chẳng có gì đặc biệt ở đây.

Nhưng tất nhiên là không phải thế.

Một lần tôi cưỡi ngựa trong một buổi đi dạo vào buổi chiều thì anh xuất hiện bên cạnh tôi.

“Thật là một ngạc nhiên thú vị,” anh nói về giễu cợt bởi vì rõ ràng anh có ý đón đường tôi. “Tôi chắc em không phản đối tôi cưỡi ngựa đi cạnh em.”

“Tất nhiên là tôi thích đi dạo một mình,” tôi nói. “Mỗi người có một sở thích riêng.”

“Tôi sẽ điều chỉnh để đi ngựa với tốc độ của em. Thật là một buổi chiều thật đẹp. Tôi có thể nói thậm chí nó còn đẹp hơn từ lúc tôi gặp em.”

Tôi đi nép sang một bên và nói tôi sẽ phải trở về trường ngay. “Tôi còn nhiều việc phải làm.”

“Thật tiếc quá. Có phải chuyện ăn chơi giữa đêm hè không?”

Tôi bật cười ngoài ý muốn, “Tôi không nghĩ Miss Hetherington thích nghe cái tên ông đặt đâu.”

“Tôi muốn có ai đó đến xem số trang phục tôi có, xem chúng có dùng được vào việc gì không? Hay là em tới diện trang đi. Tôi muốn cho em xem qua.”

“Việc này thuộc trách nhiệm của cô Barston. Cô ấy phụ trách việc nữ công gia chánh.”

“Chẳng cần phải may vá gì cả. Tất cả đều tươm tất.”

“Có thể cần phải sửa sang và chỉnh lại cho vừa với người mặc. Tôi sẽ báo lại với Miss Hetherington là ông muốn mời Miss Barston đến.”

“Tôi chỉ mong em đến. Vấn đề là có một số bộ quần áo có thể đã bị hư... Là vậy đấy.”

“Tôi không hiểu biết gì nhiều về các kiểu trang phục của dòng tu Bênêdich.”

“Em sẽ biết ngay. Đó là lý do tại sao tôi muốn em đến.”

“Ông chỉ cần gặp Miss Barston thôi.”

“Tôi không cần gặp Miss Barston. Tôi cần gặp Miss Grant.”

Tôi liếc nhìn anh với vẻ ngạc nhiên lạnh như băng.

“Phải, đúng thế. Sao em lạnh lùng xa cách quá vậy? Phải chăng em sợ tôi?”

“Sợ ông! Tại sao chứ?”

“À có thể là tôi là một tên khổng lồ ăn thịt người. Một con yêu râu xanh, phải không?”

“Ông? Tôi nghĩ ông mới góa vợ và chuẩn bị tục huyền.”

Anh cười phá lên một tràng dài sảng khoái. “Ồ ra thế. Những câu chuyện đồn đại về gia đình tôi thật ngộ nghĩnh. Bây giờ thì chỉ có mình tôi hứng chịu chuyện này. Anh tôi cũng đã từng chia sẻ với tôi.”

“Tôi cho rằng cuộc sống của ông thật muôn màu muôn vẻ. Chắc chắn là ông cung cấp cho những người xung quanh những đề tài để họ khéo chuyện.”

“Thế là không có lửa tại sao lại có khói, phải không Cordelia? Tại sao chúng ta lại không thể... là bạn?”

“Người ta không thể quyết định trở thành bạn của người này người kia. Tình bạn là một cái gì tự lớn lên.”

“Vậy hãy trao cho tình bạn chúng ta có cơ hội phát triển nhé?”

Trái tim tôi đập rộn lên. Chắc chắn anh có ảnh hưởng mạnh mẽ đến tôi. “Mọi thứ đều cần có cơ hội của nó,” tôi nói.

“Như vậy cả tôi... cũng có với em?”

Tôi thúc ngựa chạy sang nước kiệu, rồi quay ngựa lại và phi nước đại ngang qua cánh đồng. Anh bám theo sát tôi. Tôi dừng lại khi ra đến đường cái.

“Thật sảng khoái.” Anh nói.

Và tôi gật đầu xác nhận.

“Tôi phải quay về đây. Tôi không muốn về trễ. Tôi phải lên lớp khoảng một tiếng nữa, vậy tôi phải quay lại trường thay đồ.”

Anh gật đầu, lặng lẽ cười ngửa sóng đôi với tôi. Anh không đi đến trường. Tôi tự hỏi không biết có phải anh nhận ra những lời đồn đại và không muốn chuyện đến tai Martindale hay anh nghĩ điều đó làm tôi không thích và sẽ không muốn cười ngửa với anh nữa.

Tôi quay về phòng thay quần áo đi ngựa bằng áo và váy đồng phục rồi vội vã lên lớp.

Nhưng tôi không thể không nghĩ về anh.

Hai ngày sau, vào buổi chiều không có giờ lên lớp, tôi không đi ngựa nữa. Tôi biết rằng nếu đi tôi sẽ lại gặp anh. Thế là tôi đi bộ dạo quanh đồng di tích cổ quanh tu viện.

Chung quanh thật tĩnh mịch, yên bình tuy vậy cùng lúc đó tôi có cảm thấy một cái gì đó đe dọa như bao giờ tôi cũng cảm thấy khi ở một mình giữa đồng tàn tích này. Có thể là do không khí đầy ưu tư của những tàn tích cổ, điều nhận thức rằng có một thời nơi đây là một tập thể hùng mạnh, thịnh vượng của những con người thánh thiện đang làm công việc của họ... Thế rồi bất thành lình một cái gì đó từ trên trời giáng xuống và mảnh đất của vẻ đẹp bình lặng, mảnh đất thánh này bỗng chốc trở thành đồng đổ nát. Tất nhiên nó vẫn còn đẹp. Bao lực không phá hủy nó hoàn toàn. Cái đẹp là niềm vui vĩnh cửu ngay cả khi những kẻ phá hoại đã làm hết sức mình để thiêu hủy nó. Nhưng với những gì còn lại, có cái gì vẫn gây nên những ấn tượng đặc biệt – những bức tường đá không có mái chạm lên tận trời xanh!

Tôi đi dọc cánh ngang nhà thờ và gian giữa, nhìn lên bầu trời trong xanh trên đầu, thả bước về phía cánh tây nhà thờ, đi loanh quanh trong nhà nguyện và nhà của tu viện trưởng, bỏ lại những bức tường đá sau lưng và đi ra đầm nuôi cá.

Dừng lại một lúc tôi ngắm nhìn nước chảy từ đầm nọ sang đầm kia. Có tất cả ba cái đầm, cái thứ hai thấp hơn cái thứ nhất, cái thứ ba thấp hơn cái thứ hai, như thế tạo thành một dòng nước luân chuyển. Làm như vậy vừa có ích lại vừa đẹp.

Tôi đứng đấy đắm mình trong suy tư thì nghe tiếng bước chân, vừa quay lại đã thấy ngay Jason Verringer. Anh vừa đi vừa mỉm cười, mũ cầm tay.

“Cái gì làm ông đến đây?” Tôi sẵn giọng rồi nhận ra ngay hỏi như thế là thiếu khôn ngoan và thô lỗ. Chả phải cả cái tu viện này thuộc về anh và anh muốn đi đâu là tùy thích sao?

Anh vẫn giữ nụ cười trên môi.

“Trên cơ sở ước đoán,” anh nói. “Chỉ một... không phải cần đến ba như thói thường bởi vì câu trả lời rất rõ ràng. Tôi sẽ trả lời ngay. Đến để gặp em.”

“Nhưng tại sao ông biết...”

“Hết sức đơn giản. Em không đi ngựa do vậy rất có thể là em đang tản bộ. Thế thì em sẽ đi đâu? Không phải trong tòa tu viện hoang phế đầy cảm dỗ này sao? Thế là tôi bỏ ngựa lại đằng xa đi bộ đến đây và thấy người đẹp đang trầm ngâm bên ao cá. Cũng đáng để chiêm ngưỡng đúng không?”

“Đúng thế. Tôi đang hình dung cảnh các tu sĩ ngồi đây câu cá.”

“Cũng như anh bạn Emmet quý hóa vẫn làm để cung cấp cho em món cá ngon lành trên bàn ăn.”

“Đúng thế.”

“Đó là một trong những điều tôi làm cho Miss Hetherington.”

“Tôi tin là bà ấy đánh giá cao lòng tốt của ông.”

“Bao giờ cũng thế. Tôi cũng cần bà ấy ghê lắm. Khi trường nghỉ hè nơi này vắng vẻ và buồn chán.”

“Chắc chắn là không, còn trang viên và... tất cả những hoạt động của ông.”

“Vẫn có một cái gì đó thiếu thiếu... một cái gì đặc biệt cuốn hút.”

Tôi cười, “Ông cường điệu mất rồi. Dù sao thì ông cũng ở nước ngoài suốt mùa đông.”

“Phải, nhưng chỉ có năm nay thôi. Trong một hoàn cảnh khác thường.”

“Phải, tất nhiên. Mà ông có bao giờ câu cá ở đây không?”

Anh lắc đầu. “Tôi biết một số người của tôi vẫn làm thế. Cá rất ngon và tôi tin rằng thỉnh thoảng một số con cũng tìm được đường đến bàn ăn của tôi.”

Tôi gật đầu, nhìn đồng hồ gắn vào áo.

“Còn chưa đến giờ mà. Tại sao mỗi lần chúng ta gặp nhau cứ đến cái đoạn thú vị nhất thì ta lại phải chia tay nhau?”

“Cuộc sống của một cô giáo dưới sự điều khiển của thời gian, ông phải biết điều đó chứ.”

“Các thầy tu sống theo tiếng chuông. Các cô cũng giống họ.”

“Phải, tôi cho là thế, và thời gian tôi được nghỉ là giữa các tiết học.”

“Điều đó dễ cho biết khi nào em rảnh. Một tối nào đó em đến và dùng bữa với tôi nhé.”

“Tôi nghĩ Miss Daisy sẽ nghĩ điều đó có phần nào phạm quy.”

“Tôi đâu có mời Miss Daisy Hetherington. Bà ấy kiểm soát cuộc sống của em sao?”

“Hiệu trưởng của một trường có ảnh hưởng đến cách ứng xử của giáo viên trong trường là chuyện rất tự nhiên.”

“Cả trong việc chọn bạn? Trong việc quyết định có nhận một lời mời hay không? Thôi đi, em đang ở tu viện, tôi biết, nhưng chỉ là một tu viện đồ nát. Em không phải nữ tu đã phát nguyện.”

“Ông thật tử tế đã có lời mời nhưng tôi không thể chấp nhận.”

“Có thể có cách.”

“Tôi không thấy có khả năng nào.”

Chúng tôi đi dọc các bờ đầm, bất ngờ anh đứng lại đặt một tay lên vai tôi.

“Cordelia, giả sử Miss Hetherington đồng ý, thế thì em sẽ đến điền trang ăn tối với tôi chứ?”

Tôi phân vân còn anh nói: “Em sẽ đi.”

“Không... không... tôi không nghĩ nó... thích hợp. Với lại, đó là một vấn đề tôi không thấy có điểm nào cần thảo luận.”

“Tôi thật sự quý mến em, Cordelia ạ.”

Tôi im lặng một chút rồi bắt đầu bước tiếp. Anh khoác tay tôi. Tôi ước gì anh đừng chạm vào người tôi. Anh làm tôi xấu hổ và bồn chồn thế nào ấy.

“Tôi dám nói là ông quý mến một số người.”

“Đó là một ám chỉ đến bản chất đáng yêu của tôi. Điều tôi muốn nói là tôi dành tình cảm đặc biệt cho em.”

Tôi gỡ tay anh ra và nói: “Đã đến lúc tôi phải quay về. Tôi chỉ muốn đi dạo một lát qua nơi này thôi.”

“Ồ, tôi không biết em nghe những chuyện đơm đặt về tôi, nhưng em không để chúng tác động đến em. Những chuyện như vậy đã kéo dài hàng trăm năm rồi. Lúc này chỉ còn tôi do đó tôi trở thành trung tâm của tất cả các vụ xì-căng-đan. Tất cả tổ tiên tôi đều chia sẻ số phận ấy. “Những con quỷ độc ác”. Đó là cái người ta dựng lên về họ. Chúng tôi thường cười cợt trước những câu chuyện thêu dệt về chúng tôi. Hãy cứ để cho dân tình tự làm họ sung sướng trong việc bêu rếu chúng tôi. Cuộc sống của họ nhàm chán. Vậy cứ để họ sống qua chúng tôi. Em đã nghe chuyện một ông cổ xưa của tôi được đồn là giết một người rồi ném xác người ấy xuống những cái đầm này chưa?”

Tôi nhìn xuống mặt nước, rùng mình.

“Những cái đầm này đổ ra sông, và nước sông chảy xiết ở đoạn này nhờ lượng nước từ những cái đầm rộng lớn này. Để tôi chỉ cho em xem. Đi đến đoạn cuối kia rồi em sẽ thấy. Con sông này chỉ cách biển vài dặm... thế là nạn nhân bị nước cuốn trôi đi, xương ông ta bây giờ nằm đâu đó dưới đáy biển.”

Chúng tôi đi đến cái đầm cuối cùng và anh chứng minh điều mình nói. Con sông chảy xiết ở đoạn này, ào ào đổ ra biển.

“Cái ông Verringer độc ác ấy thêm khát vợ của một người đàn ông xấu số, thế là ông giải người này đến đây, đánh vào đầu, ném xác xuống nước để cái xác trôi theo dòng sông ra biển. Không may cho ông có một nhân chứng nhìn thấy hành động tội ác này. Đó là điều chúng tôi biết về những gì đã diễn ra. Nhưng ông chẳng quan tâm. Ông cưới người đàn bà mà ông chọn và bà ấy trở thành một trong những bà cổ xa xưa của chúng tôi. Em thấy đấy, chúng tôi là một dòng họ dã man.”

“Ông biết được một vài truyền thuyết về việc làm của tổ tiên qua những mẩu chuyện truyền từ miệng người này sang miệng người khác. Cái gì cũng có thể giống như thế. Nếu chúng ta có thể đào bới lịch sử xa xưa của tổ tiên mình, chúng ta cũng có thể tìm ra những chuyện tồi tệ bị giấu kín bấy lâu nay.”

“Em có những suy nghĩ rất nhân bản. Thật dễ chịu khi suy ngẫm rằng chúng tôi không chỉ là những kẻ đòi bại, xấu xa duy nhất.”

Có một tiếng động phía bên trên. Tôi quay lại và thấy Teresa đứng trên cái dốc dẫn xuống đầm.

“Em đi tìm tôi hả, Teresa?”

“Vâng, thưa cô Grant,” nó đáp. “Cô Barston bị đau đầu, cô ấy muốn cô dạy thay giờ của cô ấy nếu cô rảnh. Cô nói tất cả điều cô cần làm là quan sát lớp. Cô Barston đã giao việc cho học sinh làm.”

“Ồ chắc chắn rồi. Tôi sẽ quay về ngay. Tạm biệt ngài Jason.”

Anh đưa tay tôi lên môi hôn sau khi cúi chào Teresa.

“Một buổi chiều tuyệt đẹp đối với tôi.”

Tôi cùng Teresa ra về.

“Em biết cô không cưỡi ngựa cho nên em đoán cô đi dạo vòng quanh đây.”

“Tôi đi xuống mấy cái ao và tình cờ gặp ngài Jason ở đây.”

“Em buộc phải cắt ngang. Cô Barston nói...”

“Tất nhiên em phải làm thế.”

“Em hy vọng không làm cô buồn.”

“Tất nhiên là không. Thực sự thì tôi cũng đang định ra về.”

Nó gật gù và tỏ vẻ hài lòng.

Anh theo đuổi tôi không giấu giếm và mọi người ai cũng nhận ra. Anh còn liêu lĩnh đến tận trường và gọi ý Miss Hetherington để tôi đến trang viên xem xét trang phục. Bà bảo tôi rằng bà nhắc anh biết rằng đó là nhiệm vụ của Miss Barston còn anh đáp lại anh cứ nghĩ các nữ sinh sẽ mặc những bộ trang phục làm tôn phẩm giá của chúng và với sự đào tạo đặc biệt mà tôi có được, tôi mới chính là người cần cho việc này.

“Thật là trớ trêu,” Miss Daisy nói. “Ông ta biết thế và cũng biết điều tôi nghĩ. Tôi không thể nín được cười... ở điểm này.” Nhưng tôi đáp một cách nghiêm nghị: “Không, đó là việc của Miss Barston.” Thế là ông ta nói ông ta sẽ cho tôi biết khi quần áo được chuẩn bị xong. Tôi cho rằng chúng ta sẽ không nghe nói về chuyện này nữa. Tôi không biết phải nói với cháu như thế nào nữa, Cordelia. Ông ta rõ ràng là có quan tâm đến cháu. Trẻ trung, xinh đẹp, cháu đã thu hút ông ta, còn con người ấy chỉ thuần túy là một kẻ phóng đảng. Chắc chắn là ông ta đã có đủ đàn bà và không đến với họ với một sự kính trọng. Ông ta để người tình của mình ở Nhà của Quạ, hẳn là ông ta đang thách thức dư luận – nếu không ông ta đã chẳng là mình nữa. Đáng tiếc ông ta lại là chủ của mảnh đất này. Ông ta có thể đuổi chúng ta vào bất kỳ lúc nào nẩy ra cái ý ngông cuồng ấy. Hơn nữa, chúng ta dạy hai đứa cháu của ông ta trong trường. Chúng trả tất cả những món hao hụt và thực ra đóng góp cho trường nhiều nhất. Thật là một tình thế nan giải. Cháu nghĩ mình có thể xử lý được không? Cháu là một thiếu nữ nhạy cảm, tinh tế mà.”

“Cháu nghĩ có thể được ạ. Thỉnh thoảng ông ấy có đón đường khi cháu đi ngựa và một lần trong lúc đi dạo cháu gặp ông ấy ở ao cá.”

“Ồ cháu thân yêu... Tất nhiên ông ta có quyền ở đây. Chúng ta không thể cấm ông ta bước chân vào mảnh đất của mình.”

Tôi cảm thấy như bị kích thích. Đây là một cuộc đấu và tôi là người có liên quan sâu đến chuyện này. Tôi không thể trung thực mà nói rằng tôi ghét cay ghét đắng sự theo đuổi này. Đó là một cái gì tôn giá trị của tôi lên cực điểm và tôi sẽ là người đàn bà phi thường nếu như chống lại niềm tự hào đó.

Vài ngày sau khi ra phố, bà Baddicombe lại được dịp to nhỏ với tôi.

“Này tôi dám chắc là chuông đám cưới sẽ điểm ngay thôi.” Bà nói với tôi về tự tin. “Tôi nghe đâu người ta đã chuẩn bị sẵn sàng ở Nhà của Quạ rồi. Bà Gittings mới ở đây ngày hôm qua... hôm nay lại đi rồi mang đứa bé đến chỗ nhà bà chị. Vui vẻ lắm. Bà ta chẳng ao ước gì hơn và cô có thể thấy rõ lý do. Chắc là phải có gì kỳ cục lắm ở đây, chỗ bà chủ ấy.”

“Tôi biết bà Gittings bao giờ cũng thích đến thăm chị.”

“Tôi cho rằng nếu không phải vì đứa bé thì bà ấy chẳng đời nào làm việc cho cái nhà ông ấy đâu. Bà ấy sống vì con bé ấy. Con chuột con tội nghiệp! Cũng còn may là còn có người nghĩ đến nó. Họ không muốn nó có mặt trong đám cưới. Chẳng lấy gì làm thích hợp... có thể nó sẽ xuất hiện sau hôn lễ chứ không phải trước.”

“Thế bà nghĩ thực sự bà Gittings ra đi với đứa trẻ có nghĩa là...”

“Đúng thế cô giáo thân yêu ạ. Sẽ có một đám cưới, không chệch đi đâu được. Parson sẽ không muốn cử hành một hôn lễ như thế, nhưng ông ấy còn có thể làm gì được? Không muốn mất nguồn sống đúng không?”

“Bà không chắc đó là vì đám cưới?” Tôi thăm dò.

“Thế thì còn vì cái gì nữa. Và nếu nó không diễn ra bây giờ thì vào lúc nào? Chính là vào năm nay từ lúc vị thánh đáng thương ấy ra đi. Ông Jason đã đợi bao lâu rồi, nhớ là còn chưa có người nối dõi tông đường nhé. Chắc chắn sẽ đi đến chỗ ấy thôi. Cứ nhớ lời tôi, và tất cả những điều ngầm hiểu.”

Tôi ra khỏi cửa tiệm, lòng trống rỗng tuyệt vọng. Bà Baddicombe có đúng không? Chắc chắn nếu anh chuẩn bị làm đám cưới thì anh sẽ không theo đuổi tôi ráo riết đến thế, phải không?

Vài ngày sau Miss Hetherington cho gọi tôi đến.

“Đây là thư của ngài Jason. Ông ta muốn mời cháu đến điền trang để thảo luận về tiến bộ của Fiona và Eugenie.”

“Đến điền trang... Cháu? Chắc chắn là ông ấy muốn trao đổi với cô về điều đó.”

“Thì tôi cũng nghĩ thế. Nhưng ông ta cho rằng cái ông ta quan tâm là việc Fiona ra mắt xã hội, điều sẽ xảy ra vào năm tới lúc nó ra trường, và ông ta nghĩ rằng với sự đào tạo từ Schafflenbrucken của cháu, ông ta có thể thảo luận với cháu về những vấn đề này và nhất là về cuộc ra mắt đặc biệt của nó.”

“Nhưng cháu chẳng biết gì về việc một cô gái ra mắt xã hội thượng lưu Anh.”

“Ông ta đã thua chuyện trang phục thời cổ, nhưng sẽ không bao giờ bỏ cuộc. Tôi không biết phải trả lời ông ta thế nào.”

“Cháu nghĩ cháu có thể gặp ông ấy.”

“Cháu Cordelia thân yêu, cô không biết làm thế có khôn ngoan không.”

“Cháu nghĩ mọi việc sẽ ổn thôi. Cháu biết được rằng đám cưới của ông ta sẽ được cử hành.”

“Thật sao?”

“Theo bà Baddicombe.”

“Bà ta là một trạm thông tin nhạy đấy. Nhưng tôi không nghĩ là bao giờ bà ta cũng đưa tin trung thực.”

“Nhờ vào sự kiện bà Gittings mang đứa bé đi, kẻ có thể chứng minh một nỗi hổ nhục trong trường hợp này.”

Daisy nhún vai: “Tôi thực sự mong muốn ông ta cư xử cho đàng hoàng hơn. Nhưng trong chừng mực nó có hại cho trường Colby, tôi cho rằng đấy không phải là mối quan tâm của chúng ta.”

“Cháu không thấy hành vi tồi tệ của ông ta có thể ảnh hưởng đến nhà trường. Nếu cháu đi, cháu sẽ mang theo hai đứa ấy. Chúng sẽ là những người thấp túng.”

“Hừm,” Daisy khịt mũi. “Thật lố bịch. Điều bức mình nhất là ông ta biết thế và tôi chắc là đang cười vào mũi chúng ta.”

“Ông ta đang trêu chọc chúng ta, cháu cũng nghĩ thế.” Tôi nói. “Sau cùng, cháu cho rằng ông ấy sẽ lấy vợ và có thể sẽ đổi tính.”

“Đó là một nhận định tôi cho là cần phải xem xét lại. Người ta nói non sông dễ thay đổi bản tính khó dời.”*

(*) nguyên văn: Loài báo không bao giờ thay đổi những cái đốm của chúng. Chúng tôi chuyển hóa thành một câu thành ngữ có ý tương đương.

“Người ta cũng nói rằng những kẻ phóng đảng lại có thể là những ông chồng tốt nhất.”

“Ôi trời, nghe thật ngớ ngẩn. Cháu nghĩ cháu có thể lo liệu được à, Cordelia?”

“Dạ được. Cháu sẽ dẫn hai đứa đi cùng và nhất định giữ chúng bên cạnh.”

“Tôi chắc ông ta sẽ cố lừa cháu bằng một cách nào đó.”

“Ông ấy đã làm thế một hoặc hai lần nhưng cháu nghĩ ông ấy sẽ chán khi cháu chứng minh rõ ràng cho ông ấy thấy là cháu không muốn làm bạn với ông ấy.”

Cô nhìn tôi dò hỏi. “Cháu chứng tỏ điều đó à, Cordelia?”

“Vâng ạ.”

“Người ta nói đó là một người đàn ông có sức hấp dẫn. Bản thân tôi không biết nhiều về chuyện đó, nhưng tôi biết rằng những kẻ phóng đảng, bắt cần được cho là có sức hấp dẫn ghê ghớm lắm.”

“Đó là chỉ trong những cuốn tiểu thuyết lãng mạn thôi, thưa cô Hetherington. Nó không áp dụng ngoài đời.”

“Cháu có vẻ chắc chắn lắm.”

“Cháu hiểu ông ấy mà.”

“Vậy thì mang hai đứa trẻ đi và để xem chuyện gì sẽ xảy ra. Tôi không hiểu sao ông ta lại không thảo luận chuyện tương lai của chúng với tôi.”

Đó là lí do tại sao tôi đến điền trang vào đầu giờ chiều một ngày tháng Năm, một sự kiện sau này được chứng tỏ là hết sức quan trọng trong tương lai.

Tôi cùng Fiona và Eugenie ra khỏi trường, chẳng mấy chốc đã phóng qua mấy dặm đường giữa điền trang và tu viện.

Fiona dè dặt nhưng duyên dáng; Eugenie vẫn có vẻ tự mãn – một chút dằn dỗi vì nó bỏ mất buổi tập ngựa chiều hôm ấy trong đó nó có thể chơi đùa với các bạn nhất là với Charlotte Mackay.

Vào đến điền trang, chúng tôi đi thẳng đến chuồng ngựa, nơi Jason Verringer đang có vẻ sốt ruột đợi chúng tôi.

Anh giúp tôi xuống ngựa. “Rất đúng giờ,” anh nói. “Tôi thích đúng hẹn và đoán cô Grant cũng thế.”

Một trong những tay giám mã đến dắt ngựa của chúng tôi đi. Eugenie vỗ về con ngựa của nó và bảo người giám mã điều nó muốn anh ta làm.

“Chú có hai con ngựa mới,” Jason nói với Eugenie. “Chú tự hào về chúng. Để chú cho cháu xem trước khi khi vào nhà.”

“Ôi cháu thích lắm,” Eugenie reo lên, toàn thân toát lên vẻ hoạt bát và một nét đẹp bất ngờ.

“Rồi cháu sẽ thấy.”

Trong lúc quay lại tôi nhận thấy có cái gì lấp lánh trên con đường rải sỏi bèn đi đến lượm lên. Đó là một chiếc bông tai – thật lớn, trông rất lạ, chắc là một viên hồng ngọc lớn bằng hạt đậu chung quanh cần kim cương.

“Nhìn này!” Tôi kêu lên.

Tôi bỏ chiếc bông tai vào lòng bàn tay giơ lên cho hai đứa con gái chạy đến xem.

“Em biết nó là của ai,” Eugenie nói. “Em đã nhìn thấy bà ta đeo. Đó là bà Martindale.” Có một ánh gì tinh quái trong ánh mắt con bé. “Của bà ấy phải không, chú Jason?”

“Có thể là thế.”

“Bà ấy sẽ không muốn mất nó đâu,” Fiona nói.

“Nhưng có ích gì đâu khi cái kia bị mất?”

“Cháu sẽ đưa cho chú để chú trả lại cho bà ấy,” Eugenie nhanh nhẩu nói với một nụ cười giấu. “Hay là để cháu đưa cho bà ấy. Cháu có thể ghé qua vào buổi cuối ngựa chiều mai.”

“Cứ làm thế đi,” Jason nói. “Nếu là của Marcia, thì bà ấy sẽ rất mừng.”

“Cháu không nghĩ chiếc bông tai này thuộc về ai khác.” Eugenie nói. “Cô có biết không, cô Grant?”

“Chắc chắn là tôi không biết, tôi còn chưa nhìn thấy nó bao giờ.”

Eugenie bỏ chiếc bông tai hồng ngọc vào túi. “Cho chúng cháu xem ngựa đi chú Jason.”

Anh nhìn tôi, nhún vai:

“À đây mà Keel đây rồi. Bà hãy đưa cô Grant đến phòng khách. Có sẵn sách từ thư viện ở đây chứ?”

“Thưa vâng.”

“Tốt. Chúng tôi sẽ quay lại trong vòng một phút. Bọn con gái nóng lòng muốn liếc qua mấy con ngựa xám mới mua.”

Anh chạy ngang qua sân với hai đứa cháu bám sát gót.

Tôi muốn chạy theo họ nhưng bà Keel đã nói với tôi:

“Tiểu thư Eugenie rất mê ngựa. Cô ấy bao giờ cũng thế. Cô vui lòng đi theo tôi, cô Grant.”

Tôi cảm thấy mình thật ngu ngốc. Tôi đoán anh đã bày đặt ra tất cả những chuyện này. Thế là bọn con gái đã đi xem ngựa và tôi chỉ còn mỗi một việc phải làm là đi theo bà Keel vào trong nhà.

Chúng tôi đi vào đại sảnh, những gì đi qua nhắc tôi nhớ lại buổi tối ăn cơm với anh sau đó ngồi cùng nhau trong khoảng sân tranh tối tranh sáng.

Chúng tôi đi lên một cái cầu thang rộng mênh mông đẹp tuyệt vời với những hình chạm nổi hoa hồng theo phong cách Tudor có điểm thêm những bông huệ tây. Cuối cùng, tôi được dẫn đến một căn phòng ốp gỗ trải thảm đỏ với những bức rèm nhung nặng cũng màu đỏ. Có một cái bàn lớn chạm trổ cầu kỳ kê gần một cái cửa sổ mắt cáo, trên bàn có bày mấy cuốn sách. Trên một cái bàn nhỏ hơn có một cái khay trà bằng bạc có bày ly và đĩa nhỏ.

“Mời cô ngồi, cô Grant. Họ sẽ không đi lâu đâu và tôi sẽ phục vụ trà khi có chuông.”

“Cám ơn,” tôi nói và bà Keel ra ngoài để tôi lại một mình. Tôi cảm thấy bồn chồn. Tôi ở đây, một mình trong nhà anh và chỉ vừa mới đặt chân tới. Tôi nhìn quanh phòng. Chắc đây là thư phòng đặc biệt của chủ nhân. Có hai họa phẩm rất đẹp treo trên tường. Một bức là chân dung một người đàn bà rõ ràng là người trong dòng họ Verringer. Trông như tranh của Gainsborough. Chắc chắn đó là một bức chân dung hoàn hảo đến từng chi tiết. Bức kia là tranh phong cảnh. Có một kệ sách có cửa kính, tôi dòm vào gây sách. Có một số cuốn thơ. Thật đáng ngạc nhiên, không thể tưởng tượng được anh mà lại đọc thơ!!! Những cuốn khác chủ yếu là lịch sử.

“Xem xét thói quen đọc sách của tôi phải không?”

Tôi không nghe tiếng bước chân anh bước vào phòng, nghe tiếng anh bèn giật mình quay lại và quả nhiên có hơi choáng khi thấy anh chỉ có một mình.

“Bọn con gái đâu?”

“Em sẽ hơi phiền lòng một chút, tôi biết. Nhưng đừng bắt lỗi chúng. Em cũng biết hai đứa rất khoái ngựa mà.”

“Tôi nghĩ chúng đến đây để thảo luận.”

“Đó là em muốn làm thế đấy chứ. Tôi đâu có gợi ý đem chúng theo. Thực ra tôi nghĩ tốt hơn là không có mặt chúng. Có thể chúng ta mới trao đổi thẳng thắn về chúng hơn. Eugenie thích cưỡi thử con ngựa và nó mang theo Fiona đi theo, vì thế tôi nói chúng có thể cưỡi ngựa ra trường đua nửa tiếng. Chúng sẽ quay về uống trà.”

Anh mỉm cười với tôi, ánh nhìn chiến thắng tinh quái le lói trong cặp mắt đen.

Thế là anh lại thắng.

Tôi không để lộ sự khó chịu. Trong thực tế, nếu thành thật, tôi phải thừa nhận tôi lấy làm mừng là không có hai đứa nhỏ. Eugenie là một đứa trẻ khó chịu còn Fiona có khuynh hướng a dua theo em. Mặc dù nó là một đứa trẻ ngoan nhưng hề có mặt Eugenie và Charlotte là nó không còn tỏ ra dễ thương nữa.

“Vậy ông muốn bàn bạc chuyện gì?”

“Ngồi xuống đã. Em có muốn xem sách của tôi không? Tôi có một thứ khá hay muốn khoe với em. Tôi vừa lấy từ thư viện ra. Tôi nghĩ xem ở đây thì tiện hơn. Còn có những cuốn khác trong bộ sưu tập và bởi vì em quan tâm đến tu viện tôi nghĩ có thể mang ra cho em xem.”

“Tất nhiên tôi rất quan tâm, nhưng trước hết chúng ta hãy bàn đến lí do khiến tôi đến đây. Điều gì làm ông lo lắng về Fiona?”

“Lo lắng ư? Tất nhiên là không. Chỉ cần một sự giúp đỡ, thế thôi.”

“Nhưng ông đang bận tâm điều gì?”

Anh nhìn tôi chăm chú. “Đầu tôi nảy ra nhiều suy nghĩ.”

“Vậy thì hãy nói cho tôi biết để xem nhà trường có thể làm điều gì để giúp đỡ ông không?”

“Chăm sóc hai đứa con gái là cả một vấn đề với tôi. Đặc biệt là khi chúng đến tuổi dậy thì...”

“Tôi có thể hiểu điều đó.”

“Đối với một người đàn ông... điều đó không... dễ chút nào.”

“Chắc là điều này sẽ nhẹ nhàng hơn một chút nếu vợ ông còn sống.”

“Cô ấy cũng chẳng làm gì được nhiều. Em cũng biết vợ tôi ốm đau suốt thời gian ấy.”

“Vâng, tôi biết.”

“Tôi không nghi ngờ là em có cả một tập hồ sơ hoàn chỉnh về tôi... từ bà già chủ bưu điện độc ác. Tôi tự hỏi tôi giữ mục ấy ở đây làm gì.”

Tôi lấy làm sửng sốt khi nghĩ rằng quá bà Baddicombe có ác ý đối với anh trong khi bà ta còn nợ anh nguồn sống, như chỗ tôi biết là hầu hết mọi người ở đây đều thế.

“Điều ấy có nghĩa...” tôi bắt đầu.

“Chỉ định một người chủ bưu điện mới. Tất nhiên. Nơi đây giống như một vương quốc vậy. Nó gần như một cát cứ phong kiến giống cái ngày tổ tiên tôi bỏ tiền ra mua đất đai ở đây. Đất của tôi kéo dài đến tận thị trấn, nơi mới tồn tại trong vòng một trăm năm qua. Cụ cố tôi quan tâm sâu sắc đến các dự án xây dựng. Cụ bỏ tiền thuê và phát triển sản nghiệp. Tôi biết rằng mục già độc ác kia tuyên truyền những chuyện bịa đặt cũng như bán tem vậy.”

“Ông biết và cho phép điều đó xảy ra?”

Anh cười. “Cứ để cho bà ta hưởng cái thú ấy, một bà già tội nghiệp. Họ Verringer cung cấp hương vị cho cuộc đời đậm bạc nhàm chán của mẹ. Em không biết chứ mẹ ta gieo rắc cho những người khác một trí tưởng tượng phong phú.”

“Làm sao ông biết được tất cả những lời đồn đại?”

“Bộ em nghĩ tôi là một kẻ vô tích sự, cầu thả chẳng quan tâm đến gì ngoài chuyện hưởng lạc, như là đến những buổi dạ hội, câu lạc bộ đánh bài và vui đùa với những người phụ nữ dễ dãi ư? Cordelia ạ, có nhiều lạc thú khác. Điều hành gia sản là một này, nghiên cứu lịch sử là hai này. Em xem tính cách của tôi có nhiều mặt lắm. Tôi có thể thay đổi trong chớp mắt. Có nhiều điều cần tìm hiểu về tôi, có thể đoán chắc như thế.”

“Tôi không bao giờ nghi ngờ điều đó. Chúng ta có thể quay lại vấn đề đã đưa tôi đến đây không? Cho tôi biết việc gì đã khiến tôi đến đây. Cho tôi biết ông muốn Fiona có thêm một loại hình đào tạo nào nữa.”

“Tôi chỉ muốn khi rời trường, nó sẵn sàng cho việc ra mắt xã hội.”

“Ông nghĩ chúng tôi có thể làm được việc đó không?”

“Tôi nghĩ em có thể làm được.”

“Như thế nào?”

“Tôi muốn cô bé nổi bật... đúng như em vậy.”

Tôi cảm thấy má mình nóng bừng rực. “Thật là, tôi không hiểu...”

“Có tư chất, học thức, bình tĩnh, rất mực quyến rũ, vui tính, hài hước... Trong thực tế là một người đàn bà hấp dẫn về mọi phương diện.”

Tôi bật cười nhưng tôi biết đôi mắt mình đang sáng lên. Thì tôi đã chẳng nói tôi thích được khen là gì, một lời khen bao giờ cũng đúng với người được khen.

“Tại sao em cười?”

“Bởi vì ông đang đùa giỡn với tôi.”

“Tôi đang nghiêm chỉnh nhất trên đời đây. Nếu tôi được giao nhiệm vụ giúp em ra mắt xã hội, tôi sẽ không gặp bất cứ một khó khăn nào.”

“Ông nói đùa. Một cô giáo không một xu dính túi sẽ không tiến xa trong xã hội của ông đâu, ông Jason ạ.”

Anh đến bên cạnh tôi, cầm tay tôi lên môi hôn.

“Thật là vớ vẩn. Nếu ông còn làm vậy, tôi sẽ phải rời khỏi đây ngay.”

Anh nhìn tôi e ngại. “Em sẽ phải đợi mấy đứa con gái kia chứ.”

Tôi giấu hai tay ra sau lưng vì chúng đang run rẩy.

“Tôi nghĩ ông mời tôi đến đây là có một mục đích nghiêm túc chứ.”

“Tôi vô cùng nghiêm túc.”

“Nhưng mà cách cư xử của ông thì quá đáng.”

“Tôi nghĩ là tôi đang tỏ ra đúng mực đấy chứ?”

“Tôi muốn nói đến nhận xét và những ám chỉ vô lí. Xin ông đừng nói thế, nghe không lọt tai đâu.”

“Tôi chỉ nói sự thật mà thôi. Đây không phải điều em dạy học trò của mình sao?”

Tôi ngồi xuống, vẻ kiêu hãnh của bà hoàng bị xúc phạm.

“Tôi cho rằng cuộc nói chuyện về tương lai của Fiona là vô nghĩa.”

“Tôi thử nhận anh chẳng thấy có gì thú vị trong chuyện này.”

“Nếu vậy tại sao ông mời tôi đến đây?”

“Bởi vì tôi muốn nói chuyện với em.”

“Vậy tại sao ông không nói ngay mục đích của mình?”

“Nếu tôi nói thật, mong muốn của tôi sẽ không bao giờ được chấp nhận.”

“Vì thế mà ông nói dối.”

“Chỉ là một lời nói dối vô hại thôi mà. Ai trong đời mà không từng có những lần nói dối như thế? Có lẽ kể cả em.”

“Vậy cho tôi biết mục đích của ông đi.”

“Để được ở bên em.”

“Tại sao?”

“Em phải biết là em thu hút tôi như nam châm hút sắt. Tôi không có cách gì cưỡng lại.”

“Đó có phải là điều mà một người chồng sắp cưới nói với một người đàn bà khác không? Tôi cảm thấy thương cho bà Martindale.”

“Không cần thế đâu. Đây là một người đàn bà có khả năng vô hạn trong việc tự chăm sóc bản thân. Em nghĩ cô ấy và tôi sắp làm đám cưới? Phải vậy không? Ồ là la, lại tin tức nóng hổi từ bà Baddicombe “không biết thế nào là một mối ở bưu điện”. Cordelia, tôi đã, đang và sẽ không bao giờ cưới bà Martindale...”

“Nhưng còn đứa bé...?”

“Em muốn nói con gái cô ta. Ồ, đứa trẻ ấy được nói là của tôi à? Lại bà ta. Lẽ ra bà ta phải viết tiểu thuyết mới phải.”

“Thế... À, mà điều đó không nằm trong mối quan tâm của tôi. Có thể ông nghĩ là không phải phép khi tôi nói về những chuyện như thế này. Làm ơn bỏ quá cho tôi.”

“Rất vui lòng.”

“Ông không có gì phải phàn nàn về Fiona, ông có hài lòng với những gì cô bé nhận được ở trường vào thời điểm này?”

“Con bé có vẻ thiếu bản sắc, nhưng đây không phải là lỗi ở trường. Bản tính tự nhiên của nó là thế. Eugenie có khuynh hướng hơi thái quá. Cả hai đứa đều thiếu nét duyên dáng – nhưng có thể là tôi đã so sánh chúng với... người khác. Tôi rất muốn nói về tu viện và lễ kỷ niệm sắp tới. Trnag phục cổ cũng không còn nhiều, nhưng tôi nghĩ em quan tâm đến một số tài liệu cũ về tu viện và có thể em sẽ muốn dạy học trò mình một cái gì đó. Tôi hơi nản lòng khi thấy cả hai cô cháu gái đều không thêm đề ý đến vấn đề này. Thế mà sắp có một cuộc trình diễn lớn. Tôi phải lục tung mọi thứ lên mới vớ được những thứ này. Chúng ta có thể quý những tư liệu từ những ngày đầu. Rõ ràng là tổ tiên tôi đã mất công lắm mới gìn giữ được những thứ này nguyên vẹn; kể cả những tư liệu không hề bị hủy hoại, và mọi thứ đều để trong tu viện. Tôi nghĩ có thể em sẽ quan tâm đến chúng.”

“Vâng, đó là vấn đề tôi rất quan tâm...”

“Vậy thì đến bên bàn đi, tôi sẽ chỉ cho em một số sơ đồ cổ về mảnh đất này. Có một số bức vẽ rất đẹp do các tu sĩ vẽ vào khoảng 100 năm trước thời kỳ Giải thể.”

Anh kéo hai chiếc ghế lại gần bàn. Tôi ngồi xuống và anh kéo một cuốn sách khổng lồ về phía chúng tôi.

“Em biết gì về các tu sĩ ở Colby?”

“Họ là những người thuộc dòng tu Bênêdictich... nói chung không biết nhiều.”

“Vậy thì để tôi cho em biết thêm một chút. Họ hiện diện vào thế kỷ 12 và tu viện của chúng ta được xây dựng vào những năm 1190. Em có biết tên tuổi họ từ đâu mà có không?”

“Không.”

“Từ Oteaux, một khu rừng cách biệt và gần như không ai có thể bước chân vào, giáp ranh với vịnh Champagne và Burgundy. Đây là một tấm bản đồ cổ. Để anh cho em xem. Thánh Bernard là người sáng lập cũng là tu viện trưởng ở Clairvaux, một trong những tu viện đầu tiên.”

Tôi quay lại nhìn anh, ngạc nhiên trước một sự thay đổi. Anh hoàn toàn quan tâm đến tu viện, vì thế mà vứt bỏ hết vẻ bất cần, ngang tàng của một kẻ sành điệu. Trông anh trẻ hơn, gần như là một cậu bé trong khi bày tỏ nhiệt tình với công việc.

“Đó là những con người cao quý. Mục đích của họ là cống hiến hoàn toàn cuộc đời mình cho tôn giáo. Nhưng có lẽ sẽ là cao quý hơn nếu có tư tưởng nhập thế, cố gắng cải tạo thế giới này chứ không phải là vào rừng tìm chốn u tịch, nhốt mình lại để tĩnh tâm cầu nguyện. Em nghĩ sao?”

“Vâng, tôi nghĩ người can đảm hơn là người tu ở ngoài đời. Nhưng có quá ít người cải tạo được thế giới khi ra nhập thế. Tình yêu quyền lực xen vào giữa bọn họ làm dấy lên các tham vọng.”

“Tham vọng,” anh nói. “Tôi lỗi là do các thiên thần gieo rắc. Lucifer chẳng phải là vị thần có quá nhiều cuồng vọng và cao ngạo mà thành quỷ đó sao, và như tôi đã nói với em, ông ta được tin là một thành viên trong dòng họ Verringer. Cứ hỏi bà Baddicombe thì rõ.”

Tôi bật cười. “Xin mời tiếp tục, đang hồi hấp dẫn lắm.”

“Mục đích của dòng tu này là sống đạm bạc với những nhu cầu tối thiểu. Tất cả mọi thứ đều đơn giản. Bao giờ cũng xây tu viện ở những nơi sơn cùng thủy tận, xa cách chốn phồn hoa đô hội. Nơi này cũng là một khu vực biệt lập. Em có thể hình dung được không? Các khu thánh địa được bao quanh bởi những bức tường cao kiên cố và bao giờ cũng gần sông, biển. Một số thánh địa còn được xây hai bên bờ sông. Chúng ta cũng có một con sông ở gần đây và nhờ thế mà chúng có các đầm nuôi cá quan trọng. Các thầy tu cần phải có nguồn thực phẩm tươi sống. Trên tường có các tháp canh. Tôi cho là họ canh chừng những kẻ phá hoại hoặc xâm nhập. Nhìn bản đồ này. Em sẽ nhận ra một số khu vực. Đây là vựa chứa cỏ, nhà kho chứ ngũ cốc, hiệu bán thịt, xưởng sửa chữa. Đây là cửa đi vào, đây là cửa đi ra.”

“Ồ phải, tôi có thể nhận ra rất rõ.”

“Đây là nhà dành cho tu viện trưởng, nhà khách ở kế bên. Người ta ưa đến thăm tu viện và không một ai cần thức ăn và cái mái nhà trên đầu mà lại bỏ đi. Nhìn khu vực giữa nhà thờ đi, có tất cả mười một gian tất cả. Em có thể nhìn rõ trên bản đồ. Đây, em đi vào lối này, đây là cung thờ ngang. Nhìn vào đây, chánh điện được ngăn cách bởi một bức tường... các thầy cả ở một bên và những thầy tu trẻ ở bên kia. Đây là những người mới đi tu... Một số khu vực sau này được dùng cho nhà trường. Đó là những nơi ít bị hư hại nhất trong tu viện.”

“Thật là một bản đồ chi tiết, chính xác.”

“Giống như là nó được vẽ trong những ngày ấy. Tôi còn có một tấm bản đồ có vẽ được vẽ sau ngày Giải thể. Chính tổ tiên tôi đã thực hiện. Nhìn coi, đây là phòng sưởi ấm, còn đây là phòng Ban ngày.”

“Là phòng chung của chúng tôi hiện nay.”

Anh quay qua tôi. “Tôi lấy làm mừng là em quan tâm tới điều này.”

“Tôi thấy điều này rất thú vị.”

“Có quá nhiều người sống chỉ biết ngày hôm nay không bao giờ muốn nhìn lại quá khứ. Tuy vậy bằng việc nghiên cứu cái đã xảy ra chúng ta có khả năng đối phó với những vấn đề trong hiện tại hơn.”

“Vâng, tôi cho rằng điều đó là đúng. Cảm ơn Chúa, bọn chúng không kéo đến đây và phá hủy ngôi trường.”

“Tôi muốn gặp bất cứ ai có thể thay thế vai trò của Miss Hetherington.”

Tôi cười. “Miss Daisy là một phụ nữ phi thường.”

“Chúng ta sẽ cùng nhau bàn định về lễ hội này để làm sao tạo được một ấn tượng sống động.”

“Tôi nghĩ ông nên tham khảo ý kiến của Miss Daisy.”

Anh nhìn tôi vẻ sững sờ và cả hai cùng cười phá lên.

“Nghe có vẻ hoành tráng lắm.”

“Hình như em lấy làm ngạc nhiên rằng tôi lại quan tâm đến một chủ đề nghiêm trọng như thế này.”

“Tôi tin rằng ông có thể rất nghiêm túc. Công việc điều hành điền trang cần một lao động thực sự.”

“Nó cần một sự quan tâm thường trực.”

“Tuy vậy, ông vẫn có thể bỏ tất cả công việc ở đây trong một thời gian dài.”

“Đúng. Nhưng tôi không thường xuyên đi xa. Tôi có những người cộng sự rất được việc... một người quý như vàng: Gerald Coverdale. Em nên gặp anh ta.”

“Tôi ngờ rằng anh ta chẳng có gì nhiều để nói với tôi.”

“Em sẽ cảm thấy thích thú khi nghe về điền trang này. Chúng tôi tập hợp thành một cộng đồng, giống như một thị trấn... chính xác hơn giống như một tiểu vương quốc.”

“Và ông là đức vua trị vì.”

“Khó nói lắm nếu trên đầu có vương miện, người ta chẳng nói thế là gì.”

“Tôi dám chắc chẳng bao giờ ông cảm thấy có điều gì là khó.”

“Em hiểu nhầm tôi rồi. Có nhiều cái về tôi mà em cần biết. Em đã thấy tôi như một kẻ vô đạo đức, phù phiếm, thích hưởng lạc. Đó chỉ là một mặt. Khi nghĩ về điều đó, tôi cảm thấy mình cũng có một số điểm tốt.”

“Người ta nói rằng “hữu xạ tự nhiên hương”, ông không cần phải tự nói về mình.”

“Ai nói vậy? Chính là tiểu thư Cordelia Grant, tôi dám cá đấy. Nghe như một bài thuyết giảng mà cô giáo Grant lên lớp cho học trò.”

“Người ta cũng nói rằng dù đi đâu các thầy cô giáo cũng bị phát hiện ra, không lẫn vào đâu được.”

“Có lẽ vì họ có khuynh hướng mô phạm và tạo ra ấn tượng là cái gì cũng biết.”

“Thỉnh thoảng điều đó rất quyến rũ.”

“Tôi có thể thấy ông có ý định tâng bốc tôi quá rõ. Hãy nói cho tôi biết về điền trang, về vương quốc bé nhỏ này và về vị vua thông thái.”

“Chúng tôi điều hành mọi việc đầu vào đấy. Ở đây có nông trại và có nhà máy.”

“Nhà máy gì?”

“Nhà máy sản xuất rượu táo. Chúng tôi thuê nhân công trong vùng và hầu hết những người có năng lực ở đây đều làm việc cho chúng tôi.”

“Như vậy cuộc sống của họ lệ thuộc vào ông?”

“Vào mảnh đất này hơn là vào tôi. Tôi chỉ được thừa kế gia sản này thôi. Họ nhà Verringer bao giờ cũng đặt nghĩa vụ của mình đối với điền sản lên hàng đầu và mặc dù tôi tự nói về dòng họ của mình nhưng chúng tôi luôn là những địa chủ tốt. Chúng tôi cũng đặt cho mình nhiệm vụ quan tâm đến người làm công. Đó là lí do tại sao nhà máy sản xuất rượu táo bắt đầu cách đây hàng trăm năm rồi. Có nhiều vụ thất bát và những người cấy thuê không phải trả công. Có vẻ như là không đủ việc cho những người có nhu cầu. Nhà máy là một đầu tư có lợi cho đôi bên. Hầu hết mọi người làm việc tại nhà, thế là bắt đầu cho nhà máy hoạt động và có hàng trăm nhân công trong vùng.”

“Như vậy ông đang làm một việc thiện.”

“Chúng tôi bao giờ cũng muốn nghĩ về mình như thế.”

“Mọi người chắc biết ơn ông lắm.”

“Biết ơn. Chỉ có lũ ngốc mới làm ơn để mong đợi được người trả ơn.”

“Tôi thấy con người hoài nghi trong ông lại xuất hiện.”

“Nếu sự thật là chủ nghĩa hoài nghi thì hẳn ta không bao giờ đi quá xa. Tôi thích cách nhìn thẳng vào sự thật. Một trong những nét đặc biệt của con người là người ta không thích những người giúp mình.”

“Ồ không phải thế.”

“Có đấy, Cordelia thân yêu của tôi ạ. Thử nghĩ mà xem, loại người bao giờ cũng là những kẻ thù chua cay nhất của dòng họ Verringer? Những người sống trên mảnh đất của chúng tôi. Ai gán cho chúng tôi những đặc điểm của quý Satang? Cũng những người ấy. Tất nhiên tôi không nói là chúng tôi không có tật xấu, nhưng chính những người nhờ vả vào chúng tôi lại là những nhà phê bình kịch liệt nhất, gay gắt nhất, và nếu họ phát hiện được điều gì bèn cường điệu lên. Sự thật là người ta nuôi cảm giác ghét bỏ bất cứ người nào mà người ta nợ một điều gì đó, và mặc dầu người ta cần sự giúp đỡ nhưng lại đâm ra căm ghét bản thân mình vì đã ở vào địa vị phải nhận sự giúp đỡ. Bởi vì không có cái gì khó khăn trên đời này bằng việc căm ghét mình thế là họ chuyển sự bức tức đó sang kẻ giúp mình.”

Tôi im lặng, nghĩ về bà Baddicombe, rõ ràng chịu ơn nhà Jason mới có được công ăn việc làm ở bưu điện lại không giấu được vẻ độc địa trong giọng nói khi nói xấu những người mình mang ơn.

“Có lẽ ông đúng... trong một số trường hợp. Nhưng không phải tất cả.”

“Thì làm gì có ai đúng trong tất cả mọi trường hợp. Bao giờ cũng có những ngoại lệ.”

Chúng tôi nhìn nhau cười, tôi cảm thấy lòng lâng lâng hạnh phúc. Tôi lấy làm vui sướng là bọn con gái đã đi thử mấy con ngựa mới mua và tôi hy vọng chúng không quay về ngay.

“Thật sung sướng khi có thể nói chuyện với em một cách hợp lý, nghiêm túc. Trong quá khứ, các cuộc tiếp xúc của chúng ta là những cuộc đấu khẩu. Vui vẻ, thú vị, đó là niềm vui lớn nhất. Tôi những muốn nói chuyện với em về vùng đất này. Tôi muốn cải tạo nâng cấp nó như thế nào. Những kế hoạch của tôi...”

“Tôi ngờ rằng mình không có khả năng hiểu.”

“Đó là lý do tại sao tôi muốn trò chuyện với em... làm cho em hiểu... kể cho em nghe về cuộc đời tôi và con người tôi. Em biết không, buổi tối hôm ấy là một khoảnh khắc hạnh phúc nhất mà tôi từng trải qua.”

Tôi cười. Anh đã làm tan biến câu thần chú mất rồi. “Ông lại đi quá xa rồi đấy.”

“Em cứ cười, nhưng không như em nghĩ đâu. Trong quá khứ, có những lúc tôi cảm thấy hạnh phúc. Nhưng hạnh phúc chỉ là một khoảnh khắc đúng không? Từ lúc tôi bước vào căn phòng này và thấy em ở đây, tôi hạnh phúc, chắc cũng được 20 phút. Cứ như là lâu hơn thế.”

“Nó lại có vẻ ngắn hơn đối với tôi.”

“Nói chuyện với em là một điều gì thật tốt đẹp. Tôi biết em sẽ hiểu mà. Em làm tôi nhìn cuộc đời này khác đi. Ước gì chúng ta có thể gặp nhau thường xuyên hơn.”

“Điều đó không dễ đâu. Miss Hetherington sẽ là người phản đối dữ nhất.”

“Lạy Chúa tôi, nhưng mà vì sao chứ?”

“Tôi là nhân viên của bà, và dường như bà không cho phép một trong những người dưới quyền của bà tỏ ra thân thiết với một người khác giới sống trong vùng, nhất là...”

“Một người đàn ông tiếng tăm xấu như tôi. Tôi cho là cả bà Baddicombe cũng phản đối nữa. Sẽ là một bữa tiệc đối với bà ta nếu tin tức lọt đến tai.”

Cả hai chúng tôi đều bật cười.

“Cordelia,” anh nói tha thiết, “em biết đấy, tôi phải lòng yêu em mất rồi.”

Tôi đứng dậy, nhưng anh đã ở bên tôi, quàng tay ôm tôi vào lòng và đặt một nụ hôn. Tôi cố buộc mình chống cự lại, không chấp nhận sự thật là tôi rất muốn được anh hôn.

“Không thể được.”

“Tại sao lại không?”

“Bởi vì tôi...”

“Anh yêu em Cordelia, ngay từ giây phút đầu tiên nhìn thấy em trên xe với Emmet.”

“Tôi phải đi. Ồ mấy đứa trẻ đâu?”

Như để trả lời câu hỏi của tôi, tiếng bọn con gái vọng lên. Tôi vùng ra đến bên cửa sổ. “Chúng đang lên đây đây.”

“Chúng ta sẽ nói thêm về chuyện này.”

Tôi lắc đầu.

“Xin hãy nghĩ đến anh.”

“Tôi khó có thể không nghĩ đến ông được.”

“Hãy cố hiểu anh. Điều anh ao ước là một cuộc sống gia đình hạnh phúc. Anh chưa bao giờ có được điều đó. Sự tuyệt vọng, bất mãn, bất đắc ý đã biến anh thành con người như thế này. Anh muốn trở thành một con người khác.”

Toàn thân anh toát lên một vẻ thành thực cảm động. “Anh muốn trải qua cuộc đời mình ở đây với người vợ hiền và những đứa con mà chúng ta sẽ có. Anh muốn biến vùng đất này trở thành một nơi trù phú thịnh vượng nhất và trên tất cả anh muốn sống cuộc đời thanh bình.”

“Tôi nghĩ khát khao của ông về những điều này rất tự nhiên nhưng...”

“Vậy hãy giúp anh đạt được. Hãy đồng ý làm vợ anh.”

“Làm vợ ông? Nhưng chỉ mới đây thôi, ông đang định lấy Marcia Martindale.”

“Không, đó chỉ là nhận định của bà Baddicombe.”

“Ông không nghiêm túc. Ông mang tôi ra làm trò đùa.”

“Anh đang rất nghiêm túc.”

“Không... không, với bà Martindale sống ở gần đây, tôi biết rất rõ ràng ông và chị ấy...”

Hai đứa con gái chạy ủa vào phòng.

Eugenie trông thật rạng rỡ. “Chúng thật tuyệt vời, chú Jason ơi. Cháu thử cười cả hai con.”

“Chúng cháu đi có lâu không ạ?”

“Không. Đáng lý các cháu phải đi lâu hơn.” Jason đáp vẻ giễu cợt.

“Cháu thêm một ly trà muốn chết.”

“Vậy thì cháu bấm chuông gọi đi.”

Con bé làm theo và trà được dọn lên, Fiona rót cho mọi người. Eugenie nói luôn miệng về ngựa nhưng tôi không nghe và biết chắc là anh cũng vậy.

Tôi ở trong tâm trạng vừa sung sướng ngất ngây vừa lo sợ khủng khiếp trong lúc cưỡi ngựa quay về trường. Eugenie vẫn nói về ngựa nhấn mạnh rằng nó sẽ đưa Charlotte về nhà xem ngựa.

7. Chương 7: Trong Hang Ổ Quỷ

Tôi trải qua một đêm không ngủ, cố nhớ lại tất cả những điều anh đã nói. Anh có nghiêm túc không? Tôi vẫn như thấy khuôn mặt anh ánh lên vẻ nhiệt tình. Tôi nhớ lại đôi lông mày anh nhướn lên, cái cách mà mái tóc đen xòa xuống vầng trán cao, đôi mắt long lanh rực sáng trong lúc anh nói về tình yêu.

Cảm xúc của tôi thế nào? Khó có thể diễn tả chính xác được. Tôi quá bối rối, tất cả những điều mà tôi biết là muốn ở bên anh, chưa bao giờ tôi cảm thấy hứng thú, xao xuyến như là lúc tôi ở sát bên anh, nghe giọng nói đầy nhiệt tình của anh về tu viện, rồi khi anh hôn tôi thì tôi còn chưa chuẩn bị cho tình thế đó.

Là một người từng trải cho anh biết rõ tác động của anh đối với tôi, trong khi tôi chẳng biết một cái gì như thế bao giờ.

Nếu tôi có khả năng chống lại anh trong cuộc đấu khẩu của chúng tôi thì đó là vì tôi bao giờ cũng dễ dàng diễn đạt suy nghĩ của mình một cách rành mạch. Chẳng phải tôi là cô giáo dạy tiếng Anh sao? Nhưng khi cần hiểu về cảm xúc của mình thì tôi hoàn toàn thiếu kinh nghiệm.

Tôi cần phải dập tắt niềm hạnh phúc lâng lâng như ngọn lửa mới nhóm này. Tôi phải nhắc nhở mình nhớ là có thể là anh cũng rớt đường rớt mật vào tai những người con gái khác mà anh muốn quyến rũ. Tôi phải hiểu rõ ý đồ của anh và nâng cao cảnh giác.

Ngày hôm sau, Daisy gọi tôi đến chỗ bà để hỏi về cuộc gặp gỡ hôm trước.

“Tôi không có dịp nói chuyện với cháu tối hôm qua, nhưng tôi hi vọng là mọi việc đều tốt.”

“Dạ, rất tốt ạ. Ông ấy thực lòng muốn góp một tay vào lễ kỉ niệm ở tu viện. Ông ấy cho cháu xem mấy tấm bản đồ rất quý và chắc chắn là có kiến thức về lịch sử nơi đây. Cháu nghĩ ông ấy muốn chắc chắn là chúng ta không phạm một sai sót nào về niên đại.”

“Ông ta có nói gì về trang phục không?”

“Có...có, ông ấy có nói về điều này...Cháu nghĩ ông ấy sẽ vui lòng cho chúng ta mượn.”

“Vậy thì chúng ta đã đánh giá ông ấy sai.”

“À mà...hai trò đó có đi coi ngựa.”

“Vậy cháu ở với ông ta một mình?”

“Không lâu đâu ạ. Đó là lúc ông ấy cho cháu xem tấm bản đồ.”

“Thôi được rồi.” Bà gật đầu. “Có một việc thú vị đã xảy ra. Cháu cũng biết là tôi đang tìm một người phục vụ kể từ khi Lizzie Garnett rời đây vào học kì trước.”

“Dạ có. Thế cô tìm được chưa?”

“Rồi, và có một điều lạ trùng hợp cô ta cũng đã từng ở Schffenbrucken.”

“Thế ạ?”

“Đó là lí do tôi chọn người này. Tôi có một hai sự lựa chọn. Cháu biết là tôi đăng một mẫu quảng cáo trên tờ Bạn của Quý Bà. Tôi không nhận được nhiều thư xin việc. Nhiều người trong số đó không biết viết dù họ có muốn việc này đi nữa. Có thể là những người không biết chửi không thể là những người giúp việc tốt được. Tuy vậy, giọng điệu của lá thư này làm cho tôi thích và tôi phải thừa nhận việc cô ta đã từng phục vụ ở Schffenbrucken làm tôi chú ý và quyết định chọn. không biết cháu có quen cô gái này không?”

“Tên cô ta là gì?”

“Elsa hay cái gì đó. ồ phải... Elsa Kracken.”

“Elsa ư? Có một người phục vụ tên là Elsa. Nhưng đó là một cái tên thông thường. Cháu không nghĩ là có bao giờ nghe nhắc đến họ cô ta.”

“Sẽ rất tốt nếu cháu biết cô ta từ lúc ở Schffenbrucken.”

“Cô ấy có phải là người Anh không?”

“Cô ta viết bằng tiếng Anh. Cái tên thì không thật là...”

“Elsa. Phải, cô ta là một người hay chuyện, không giống như một người giúp việc, nhưng ai cũng thích cô ta.”

“Tôi nghĩ cô ta viết thư đâu ra đấy lắm.”

“Khi nào cô ta đến ạ?”

“Cuối tuần này.”

Tôi dăm chiêu suy nghĩ. Câu chuyện này đã làm sống lại kỉ niệm ở trường cũ. Elsa chính là người kể cho chúng tôi nghe sự tích về đỉnh Pilcher và bảo nếu chúng tôi đến đây vào mùa trăng của người thợ săn thì chúng tôi sẽ gặp được người chồng tương lai.

Thật là một sự trùng hợp nếu đúng là Elsa ấy. Nhưng cũng có thể là một Elsa khác.

Chẳng bao lâu sau tôi đã gặp cô ta. Tôi đi lên cầu thang và đây cô ta đang đi xuống.

“Elsa!” tôi kêu lên. “Là chị đấy à?”

Mặt cô ta trắng bệch ra đến nỗi tôi nghĩ cô ta sắp ngất đi. Cô ta bám chặt lấy tay vịn cầu thang trừng trừng nhìn tôi làm như tôi là một bóng ma không bằng.

“Tại sao?” Cô ta lảm nhảm không ra lời. “Là...?”

“Cordelia Grant. Chúng ta đã quen nhau ở Schffenbrucken.”

“Cordelia Grant!” Cô ta thì thầm đọc tên tôi. “Tại sao? ...Tất nhiên.”

“Tôi thừa nhận tôi không đến nỗi ngạc nhiên như chị. Miss Hetherington có bảo tôi rằng có một người tên là Elsa từng làm việc ở Schffenbrucken sẽ đến làm việc ở trường. Tôi đã nghĩ đến chị, nhưng không tin là lại có thể như thế.”

Màu hồng trở lại trên khuôn mặt Elsa. Cô ta mỉm cười và lại giống cô gái vui nhộn mà tôi từng biết.

“Thật kì lạ. thời của những điều màu nhiệm còn chưa chấm dứt. Thế cô làm gì ở đây?”

“Làm việc. Tôi dạy học.”

“Ồ! Nhưng tôi nghĩ...”

“Tất cả đều thay đổi. Khi ra trường, tôi phải tìm một công việc. Cô tôi quen biết Miss Hetherington và tôi đến đây.”

“Trời ơi, tôi không thể hình dung được.” Elsa cất tiếng cười. “Những ngày tươi đẹp ở Schffenbrucken!”

“Chị còn nhớ các bạn tôi...”

“Những người bạn đặc biệt của cô. Một cô gái người Pháp, một cô người Đức và Lydia...có phải là tên cái cô người Anh không?”

“Đúng, tôi nghĩ Frieda và Monique sẽ ra trường năm nay. Có thể tốt nghiệp rồi cũng nên. Tôi có viết cho Lydia nhưng không nhận được hồi âm.”

“Chắc là quá bận rộn.”

“Phải, tôi nghĩ là cô ấy rời khỏi đây sau tôi ít lâu.”

“Vậy hả?”

“Nhưng Elsa, chị từ đâu đến đây vậy?”

“Tôi sang Anh. Tôi đi khỏi trường sau cô một khóa. Tôi có một công việc...nhưng nó không thọ được bao lâu...và rồi trôi nổi đến đây. Trái đất tròn mà!”

“Miss Hetherington rất nghiêm. Chị phải làm tốt phần việc của mình.”

“Thế cô nghĩ tôi không làm tốt ở Schffenbrucken à?”

“Tôi chỉ nhớ là chị ưa chuyện vãn hơn bất cứ người nào khác.”

“Ồ đây là chuyện ngày xưa. Gặp cô... Tôi không thể nói gặp cô tôi vui đến thế nào đâu.”

“VẬY mà vừa trông thấy tôi, chị đã có vẻ mặt hãi hùng như thể trông thấy ma ấy.”

“Tôi chỉ bị bất ngờ quá thôi. Thật là một ngạc nhiên và bây giờ tôi nhận ra đó là một ngạc nhiên thú vị.”

“Phải, tôi sẽ gặp chị sau.”

“Tôi đang mong có dịp làm quen với các cô nữ sinh. Ở đây có những cô gái mà tôi quý mến như ở Schffenbrucken không?”

“Miss Hetherington không muốn chị thân thiện quá với các nữ sinh đâu.”

Ngài Jason gửi một lá thư đến trường, anh tìm thấy một số tư liệu thú vị mà anh nghĩ có thể bổ ích cho cuộc tập dượt của chúng tôi cho ngày trình diễn. Nếu cô Grant có ý quan tâm, anh sẽ vui lòng trao lại cho cô giáo ấy.

Daisy gọi bọ tôi đến phòng làm việc. Bà lập tức nhận ra vẻ bối rối của tôi.

“Tôi nghĩ cháu nên đi nhưng đem theo cô Barston. Có lẽ ông ta đang muốn rút ngắn khoảng cách và ai là người trong cuộc cần phải cẩn trọng. Tôi đã kể cho cháu nghe về cô Lyons chưa? Chuyện đó cũng mới xảy ra vài năm thôi. Đó là một cô gái nhỏ nhắn, kháu khỉnh. Cô ấy dạy khiêu vũ – người tiền nhiệm ông Bathurst. Ngài Jason để ý đến cô ta. Tôi cũng không rõ chuyện gì đã xảy ra. Ông ta theo đuổi cô giáo trẻ và cô bé tội nghiệp là người gây thơ nhất trần đời. Chắc cô ta tin vào tất cả những điều ông ta nói. Và thế là chỉ còn lại một trái tim tan nát khi khám phá ra thực chất mối quan hệ mà người đàn ông này tìm kiếm. Tất nhiên tình cảm của ông ta chỉ là chuyện lừa rơm. Tôi và cháu, chúng ta biết rõ về loại đàn ông ấy như thế nào, nhưng cô Hilda Lyons tội nghiệp thì tin vào những chuyện tình lãng mạn. Cô bé tuyệt vọng đến nỗi suýt tìm đến cái chết. Tôi phải đưa cô ta ra khỏi đây ngay vào giữa khóa học. Cháu thì khác.” Bà mỉm cười với một vẻ hài hước hiếm hoi. “Không phải tôi muốn so sánh cháu với... Nhưng bản chất của sự việc là thế. Tôi biết cháu sẽ phải hết sức thận trọng. Ông ta rất thích cháu...và ít nhất thì cháu cũng không phải là Hilda đáng thương... hoặc bà Martindale. Ông ta rõ ràng là một người thích đủ kiểu người và cùng một lúc có thể đùa bỡn nhiều người....Chắc cháu hiểu ý tôi muốn nói.”

“Cháu nghĩ cháu hiểu cô rất rõ. Xin cô yên tâm, cháu biết cách cư xử với ngài Jason.”

“Đó là điều phiền nhiễu nhất trong bất cứ những chuyện mà chúng ta phải đối phó. Và như người ta thường nói, hãy giữ một khoảng cách an toàn đối với ông ta. Nếu ông ta có làm điều gì không nên không phải...Cứ hình dung là ông ta sẽ có thể làm như thế lắm.”

“Mặc cho những lời đồn đại, cháu không nghĩ ông ta lại là người như thế.”

“Ồ!”

“Phải, cháu muốn nói đến tất cả những lời đàm tiếu trong thị trấn về ông ta với bà Martindale. Ông ấy biết tất cả những chuyện này, tuy vậy ông ta vẫn khoan dung với những người nói xấu mình. Cháu cho rằng ông ấy có thể làm cho họ phải sợ Chúa nếu muốn.”

“Hừm...Thôi được, cháu không thể từ chối, vậy cô Barston sẽ đi với cháu, và sẽ là một người bà vệ tốt.”

“Cháu sẽ đến đây chiều nay.”

“Thôi được. Nếu cháu đi vào lúc 2 giờ thì có thể trở về vào lúc 4 giờ. Tôi nghĩ là cháu có tiết vào 4 rưỡi.”

“Vâng, đó là tiết cuối.”

Vấn đề cũng không đến nỗi ghê gớm như Daisy nhìn nhận. Tôi phải thừa nhận là không phải là tôi hoàn toàn buồn bực trong lúc cười ngửa đến điên trang dù rằng trước lúc đi tôi lại biết thêm một chuyện về anh

mà chuyện này là một chuyện khiến tôi dị ứng nhất. Bây giờ thì cô Hilda Lyons xinh xẻo lại xuất hiện trên “sân khấu”.

Bà Keel đứng đợi để chào đón chúng tôi. Không nghi ngờ gì, bà đã nhận được chỉ thị của chủ.

“Tôi sẽ đưa cô đến những căn phòng mà ngài Jason muốn cô xem. Ngài sẽ gặp cô trong vòng 5 hoặc 10 phút nữa.”

“Cảm ơn bà Keel.”

“Ngài rất vui lòng vì cô Barston đã đến. Ngài có một vài món đặc biệt muốn mời cô xem. Nó ở trong thư viện. Tôi sẽ dẫn đường cho cô, cô Barston và sau đó cô sẽ xem cùng với cô Grant sau khi đã xong việc ở thư viện.”

“Tôi có hứng thú xem bất cứ cái gì.” Barston nói.

Bà Keels dẫn chúng tôi đến thư viện nơi có những tập bản thảo cũ để trên bàn. Cô Barston lập tức bị thu hút vào đấy.

“Tôi sẽ dẫn đường cho cô Grant, rồi sẽ quay lại với cô ngay thưa cô Barston. Cô sẽ có thời gian xem qua đồng tài liệu này. Có nhiều bức tranh về trang phục ở phòng bên cạnh... ở thế kỉ trước, ngài Jason bảo thế. Thưa cô Grant, mời cô đi theo tôi.”

Tôi theo bà ra khỏi thư viện. chúng tôi đi dọc một hành lang dài, đến một cầu thang làm bằng đá.

“Tôi không biết cô đã đến khu vực này chưa ạ. Thưa cô Grant.”

“Chưa.”

“Chiếc cầu thang này dẫn đến những căn phòng mà chúng tôi còn chưa dùng đến, ngài Jason bảo chúng có một ý nghĩa lịch sử.”

“Thật thú vị.”

Bà Keels mở một cánh cửa. tôi bước vào một căn phòng thấp, dài hun hút có những cái dầm nặng nề chạy dọc trần nhà. Các cửa sổ rất bé nhưng chúng tôi đang ở tầng trên cùng nên căn phòng vẫn đủ sáng.

“Đây thực sự là một căn hộ, biệt lập với toàn bộ lâu đài. Tôi sẽ đưa cô Barston lên đây sau khi cô ấy xem xong tranh.”

Bà bỏ đi để lại tôi với một chút băn khoăn. Cô Barston đi với tư cách một người bảo hộ thể mà chúng tôi đã bị chia cách.

Anh muốn cho tôi xem cái gì ở trên này? Tôi đi quanh quẩn trong phòng. Nơi tôi đứng giống phòng khách với những cái ghế và ghế tu chạm trổ nặng nề. Tôi thấy một cửa thông dẫn đến một phòng ngủ trong đó có một cái giường, một cái tủ và bốn cái ghế. Tôi giật mình nhận thấy các cửa sổ đều có rào chắn làm cho nơi này trông như một phòng biệt giam.

Tôi nghĩ tôi phải tìm đường xuống chỗ cô Barston và cùng nhau chúng tôi có thể xem có điều gì đáng chú ý không. Tôi ra khỏi phòng ngủ, thấy anh đứng bên ngoài cười với tôi. Tôi nói với tất cả về bình tĩnh có thể tạo ra được. “Chào ông. Bà Keels dẫn tôi lên đây.”

“Tôi biết. Anh thấy em đến với người đồng nghiệp của em, thế là anh sắp đặt để cô ta vào thư viện.”

“Ông muốn cho tôi xem cái gì ở đây?”

“Em có nhận thấy có điều gì khác thường ở chốn này không?”

“Chỉ có một điều là cửa sổ ở đây đều có rào chắn.”

“Đây là một loại nhà tù ngày xưa. Đến đây, ngồi xuống đi em.” Anh dẫn tôi đến một băng ghế dài và chúng tôi ngồi xuống bên nhau. Tôi cảm thấy sự gần gũi về mặt thể xác giữa hai chúng tôi và điều đó làm cho bầu không khí trong phòng tăng thêm vài độ. Thật là ngốc nghếch, tôi đã để cho mình tách khỏi cô Barston, rồi bước thẳng vào bẫy trong lúc hoàn toàn nhận thức được rằng nó được giương sẵn cho tôi. Có một cái gì đó

thật khuôn thước trong con người bà Keels khiến cho bà chạm đến cái gì là làm cho nó trở nên bình thường ngay. Bà đã làm thế một lần rồi.

“Tại sao ông lại cho mang tôi đến đây?”

“Anh biết em sẽ muốn chứng kiến điều đó. Em sẽ hứng thú nghe câu chuyện của anh.”

“Chuyện gì?”

“Chuyện về ông tổ ba đời bị quỷ ám của anh. Tương truyền chỗ này là nơi giam giữ người tù... quỷ sứ khi ông tổ của tôi cố gắng bắt y cưới con gái mình. Nó được gọi là Hang ổ của Quỷ.”

“Thú vị thật. Nhưng đây là tất cả những điều ông muốn cho tôi xem sao?”

“Anh có nhiều cái muốn đưa cho em xem lắm.”

“Vậy thì tôi chắc là cả cô Barston cũng muốn xem. Sao không đưa cô ấy đến đây?”

“Thế thì em sẽ phá hỏng thú vui của cô ấy với những họa phẩm tuyệt vời. Những căn phòng này chỉ được sử dụng trong những trường hợp đặc biệt. em muốn anh kể cho em nghe không?”

“Có.”

“Nghe nói rằng có một bầu... không khí... đặc biệt nơi đây. Có thể em cũng cảm thấy.”

Tôi nhìn quanh phòng. Tôi nhận ra một sự cách biệt với bên ngoài, những thanh chắn ngang cửa sổ làm cho nơi đây có một vẻ nguy hiểm, đáng sợ.

“Người ta nói có một cái gì như là chất kích dục trong những căn phòng này... một cái gì mà quỷ sứ để lại khi hấn trả nợ chúng tôi.”

Tôi cười, cố giấu sự bối rối trong lòng. Tôi lấy làm ngượng ngùng khi anh lại nói chuyện với tôi bằng cách ấy và đoán rằng anh sẽ làm một cái gì đó đặt tôi vào thế tự vệ nhưng cũng lúc đó lại kích thích tôi dễ sợ. Có một cái gì đó trong anh thật khác biệt với tất cả những người tôi biết, một cái vừa làm tôi sợ lại vừa hút tôi như nam châm hút sắt.

“Câu chuyện bắt đầu từ quá khứ xa xưa. Rằng nếu một cặp vợ chồng hiếm muộn đến ngủ ở đây thì họ... chắc chắn sẽ thụ thai. Một nhân vật quan trọng như quỷ Lucifer không thể sống ở đâu đó dù trong một khoảng thời gian ngắn ngủi mà không lại để lại dấu vết phía sau, phải không?”

“Phải, tôi cho rằng nếu ông quả thực tin vào điều đó thì nó hết sức thú vị.”

“Em cũng tin chứ, phải không?”

“Không.”

“Thế còn người lạ mặt trong rừng thì sao? Em thấy đấy, ở một thời điểm nào đó chúng ta trải qua những điều không thể giải thích được. Bà Keels bao giờ cũng chỉ lên đây với mấy người hầu gái khi họ sạch sẽ. bà ta nói mấy cô gái ngu ngốc hay tưởng tượng ra mọi chuyện. Một cô nói cô gặp quỷ sứ và hấn ta buộc cô lên giường với hấn. Rồi mọi chuyện hóa ra là cô ta có bầu với một trong những tên ở chuồng ngựa, và bởi vì hấn không có danh phận gì, quỷ sứ dường như là một vật thay thế thật tốt.”

“Thì ông thấy đấy, người ta dùng các truyền thuyết phù hợp để biện minh cho họ.”

“Anh em anh thỉnh thoảng cũng đến đây. ở lại đây một đêm...chỉ để chứng tỏ rằng chúng tôi không sợ. Rồi anh ấy cá là anh không thể ngủ lại đây một mình.”

“Tất nhiên ông đã làm thế và gặp quỷ.”

“Có và không. Anh đến, nhưng quỷ Satăng quyết định không hiện hình vào đêm ấy.”

“Tôi chắc cô Barston cũng muốn xem điều này. Hay là chúng ta xuống mời cô ấy lên?”

“Anh đã chỉ thị cho bà Keels giúp đỡ cô Barston.”

“Chẳng có gì nhiều để xem ở đây cả,” tôi nói. “Ngoài sự tích trên, nó chỉ là một căn phòng bình thường.”

“Có nhiều cái anh muốn em chứng kiến.”

“Vậy thì cho tôi xem đi.”

“Đó là vấn đề hiểu biết. Em biết anh bị em cuốn hút như thế nào.”

“Tôi nhận thấy ông bị thu hút bởi khá nhiều người.”

“Anh còn có thể làm được điều gì nữa để em nhận ra anh là một gã đàn ông khả ái?”

“Ông không cần thường xuyên thông báo với tôi về điều đó. Tôi nghe chuyện của ông mãi rồi. Như là chúng ta đã nói trước đó, ông là chủ đề chính trong các câu chuyện trong vùng. Nhưng điều tôi có thể nói là việc ông theo đuổi tôi, bày đặt những cuộc gặp gỡ như thế này là một việc làm đáng xấu hổ. Chắc ông đã hiểu rằng tôi không phải là một người như bà Martindale hoặc cô Lyons...”

“Lạy Chúa lòng lành. Chuyện đó đã lâu lắm rồi.”

“Ông có thể chắc chắn là những chuyện lặp đi lặp lại như thế chán lắm.”

“Rõ ràng là thế. Hilda Lyons là cô gái nhỏ xinh nhưng không biết nói chuyện.”

“Tôi biết đó là một cô giáo. Dễ hiểu là cô ấy thiếu cái vẻ mê li, hấp hồn của một người như bà Martindale.”

“So sánh khắp khiêng. hãy lấy cô Grant làm ví dụ.”

“Tương lai của cô ấy làm tôi quan tâm nhiều nhất.”

Tôi đứng lên, anh cũng làm vậy, đưa một tay ôm quàng lấy lưng tôi.

“Làm ơn...đừng đụng vào người tôi.”

Anh đặt hai tay lên vai tôi xoay mặt tôi về phía anh.

“Đôi môi em đang run lên, nó tố cáo em.” Thế rồi anh áp môi mình vào miệng tôi. Anh làm tôi hoảng sợ. tôi cảm thấy anh sẽ nghiền nát người tôi. Đó là một vòng ôm bạo liệt.

Tôi chống cự, vùng ra.

“Ông thật bỉ ổi”, tôi nói, thở hổn hển.

“Nhưng nó thật tuyệt phải không?”

“Làm ơn đừng dùng những tiểu xảo ấy với tôi.”

“Anh biết em không phải là bà Martindale cũng không phải cô Lyons. Em một trăm lần hấp dẫn hơn, trăm lần say đắm hơn....và ngàn lần đáng ao ước hơn.”

“Những người tình cũ của ông không làm tôi bận tâm.”

“Em không bao giờ nói điều mình nghĩ phải không? Tôi nghĩ các cô giáo là thế. Để tôi cho em biết một điều. họ là điều quan tâm bậc nhất của em.”

“Bao giờ ông cũng bảo người khác điều người ta phải nghĩ, việc người ta phải làm, đúng không?”

“Bao giờ cũng thế.”

“Vậy thì không phải trong trường hợp này.”

“Anh nhận ra anh cần phải nỗ lực hơn.”

“Và chẳng đạt được điều gì. Tôi đi xuống dưới nhà bây giờ đây. Đừng bao giờ đưa tôi đến đây vì những lý do giả tạo nữa. Tôi sẽ không đến đâu. Ông có thể trả đũa nếu muốn. Nhưng tôi sẽ không đến đây khi ông mời mọc đâu.”

“Vậy anh lại phải dùng đến biện pháp van nài ư?”

“Không điều gì có thể khiến tôi bước chân đến đây lần nữa.”

“Đừng thề độc Cordelia, bởi vì em là một loại phụ nữ không muốn phản lại lời thề. Đến đây ngồi xuống đi. Anh hứa sẽ không hôn em, chạm vào người em hoặc làm bất cứ điều gì khiến em khó chịu trong khi chúng ta nói chuyện.”

“Làm ơn hãy nói điều ông muốn và nói nhanh lên.”

“Em là một thiếu nữ rất quyến rũ, đáng yêu. Em có tất cả những đặc tính đáng ao ước. Sau cùng em đã trải qua bao nhiêu năm ở Thụy Điển? Có lẽ nó đã làm được một điều gì đó. Anh không rõ. Anh cho đó có thể là một sự cứng cỏi trong tính cách, một khát vọng trước sau như một, muốn làm điều tốt, dù là ở trong bất cứ hoàn cảnh nào. Đó là những điều họ đã làm được để biến em thành một thiếu nữ có thể làm đẹp cho bất cứ nơi nào.”

“Vây ư?”

“Thậm chí cho một nơi như nơi này.”

“Thật vậy sao?” Tôi nói giọng mỉa mai.

“Anh muốn nói thế đấy.”

“Nếu vậy tôi thật sự lấy làm hân hạnh khi nghe những lời phỉn nịnh như vậy, và cùng với nó tôi xin cáo từ.”

“Nhưng anh còn chưa nói hết, em đã học được từ cái trường siêu việt – lúc này anh lại quên mất tên – một điều là các thiếu nữ không quay đi khi chủ nhà đang nói chuyện với họ, mà ở lại, tỏ vẻ hào hứng, gây cho người xung quanh ấn tượng đang lắng nghe trong khi đầu óc đang nghĩ chuyện khác. Có phải vậy không?”

“Đúng thế.”

“Vây thì theo quy tắc vàng ấy của trường, anh có thể cưới em.”

“Thật sao thưa ngài? Sự hạ mình của ngài làm tôi vinh hạnh lắm. Nhưng tôi buộc phải từ chối.”

“Tại sao?”

“Tôi nghĩ lí do khá rõ ràng, một thiếu nữ con nhà không bao giờ nói đến những vấn đề tế nhị như thế này.”

“Hãy nhìn lại chỗ này. Em sẽ có một chỗ xứng đáng với tư chất của mình. Sau cùng Schffenbrucken làm gì cho em nếu không phải là đưa em đến vị trí chủ tọa trên bàn tiệc của một người đàn ông giàu có?”

“Thế là ông đã nhớ được cái tên ấy, tôi rất mừng. Đó chính là mục đích của Schffenbrucken, nhưng cũng ở đây còn có những học sinh cá biệt được đào tạo một vận mệnh khác.”

“Em muốn nói trở thành cô giáo?”

“Đúng như thế, trong một số trường hợp.”

“Đừng ngó ngàng như thế Cordelia. Em sẽ không đi gõ đầu những đứa con gái ngốc nghếch suốt đời, phải không? Hay là em muốn trở thành một Miss Hetherington khác?”

“Miss Hetherington là một người phụ nữ phi thường. Nếu tôi được như bà, tôi nghĩ tôi cũng đã làm được một điều kì diệu.”

“Vô lí. Em không có cái chất của một cô giáo thật sự. Đừng nghĩ anh không biết gì về đàn bà.”

“Tôi nghĩ ông biết quá nhiều là khác...về mặt thể xác. Về tinh thần ông không biết nhiều đâu. Chắc chắn là ông chẳng hiểu gì về tôi hết.”

“Em đang ngạc nhiên. Em đang ở thời kì của một cô giáo trinh nguyên... nghiêm nghị, bám khư khư lấy các định kiến, hoàn toàn phớt lờ mọi chuyện đời thường. Em Cordelia thân yêu ơi, dưới cái bề mặt bên ngoài của một nhà sư phạm, trong em là một phụ nữ nồng nhiệt, háo hức muốn trốn thoát cho đời.”

Tôi cười, anh cũng cười theo nhưng anh nói với một vẻ trách móc nhẹ nhàng: “Em thấy anh nực cười lắm à?”

“Phải. và tôi biết mối quan tâm của ông đối với tôi chỉ dẫn đến một mục đích.”

“Em nói đúng.”

“Và mục đích đó là dụ dỗ quyến rũ tôi. Có phải ông có các công thức sẵn? Một cho bà Martindale. Một cho cô Lyons. Còn bây giờ là cho Cordelia Grant. Cô ấy được ông dành cho số thứ tự bao nhiêu?”

“Em đa nghi quá lắm. Em không cho là anh có khả năng có những tình cảm sâu sắc khác sao?”

“Không.”

“Em thân yêu, em làm cho anh thật hứng thú. Nhất định anh sẽ cưới em.”

“Ông có nông nổi quá không đấy? một cô giáo không một xu dính túi...”

“Anh không cần tiền.”

“Cả tôi cũng vậy. Tôi hài lòng với những gì mình đang có. Vì thế ông thấy đấy, việc ông mang tôi đến đây và chứng minh bằng cái tính cách trắng tráo của ông rằng tất cả của cải của ông sẽ là của tôi chẳng có ích gì.”

“Ai cũng thích giàu mà.”

“Người ta có thể làm được nhiều việc với đồng tiền, đúng. Nhưng nghĩ đến cái giá phải trả để trở thành phu nhân Verringer và tô điểm cho điền sản của ông, và ông nữa làm cho tôi sợ hãi.”

“Lời em nói không có sức thuyết phục, em đang run cả người vì kích động bởi lời đề nghị.”

“Đấy không phải vì hứng thú,” tôi đáp lại. “Mà vì giận dữ.”

Tôi đứng lên nhưng anh nắm cánh tay tôi thật chặt, buộc tôi phải ngồi xuống.

“Em biết vấn đề của anh. Anh cần một người thừa kế. một đứa con trai...”

“Tôi cũng đã nghe nói đến điều đó.”

“Anh cần một đứa con trai. Anh sẽ cưới em nếu em có thể cho anh một đứa con trai.”

Tôi nhìn anh trừng trừng với ánh mắt không tin được dù đó là sự thật: “Ồ... bây giờ thì tôi hiểu rồi. Anh cần một bằng chứng trước khi anh thực hiện điều đó. Khôn ngoan quá nhỉ. Người ta ai cũng lập gia đình và mong có con nhưng không theo cái cách của nhà Verringer. Tôi nói có đúng không?” Tôi bật cười như điên: “Tôi không thể hiểu nổi đấy, chỉ cần hình dung những người đàn bà ông đã chọn... giữ họ ở Nhà của Quạ cho đến khi họ chứng minh khả năng đẻ con trai. Giống như hậu cung của người theo đạo Hồi hoặc thời kì khôi phục lại chế độ quân chủ. Hãy tưởng tượng đi.”

Anh cố nhịn cười nhưng không thể làm thế và trong một lúc cả hai chúng tôi đều ôm bụng cười. Tôi nói: “Sẽ thú vị nhất đấy. Hiện tại ông mới chỉ có một người ở đây. Cứ gọi là sự thuần hóa đi. Tôi có thể thấy đội quân ấy gồm đủ loại người. Ai đẻ con trai người ấy sẽ thắng phải không? Tội nghiệp Marcia, bà ấy chỉ đẻ con gái. Thật đáng xấu hổ.”

Tôi chớp được cơ hội và đi ra cửa. Anh đứng chặn, quay lưng lại cánh cửa đối mặt với tôi. “Cordelia, anh muốn em, cần em. Anh càng yêu em hơn sau mỗi lần gặp em. Cordelia, em là người tối quan trọng đối với anh.”

“Tôi muốn xuống chỗ cô Barston.”

Anh đứng tránh sang một bên, tôi mở cửa, nó đã bị khóa trái.

Tôi quay sang anh, anh nhìn tôi cười và tôi nghĩ: Phải, họ đúng là con của quỷ. Bất chợt tôi đâm hoảng vì tôi thấy mục đích ấy trên mặt anh, và tôi biết rất có thể anh có khả năng làm... chuyện ấy.

“Nào, bây giờ thì giải quyết làm sao?” Anh hỏi giọng mỉa mai.

“Ông sẽ mở cửa,” tôi nói cố tỏ ra cương quyết nhưng bằng một cách nào đó lại để lộ ra rằng tôi đang hoảng sợ.

“Không thưa tiểu thư Grant, tôi không mở đâu.”

“Để cho tôi ra khỏi đây ngay lập tức.”

“Không, thưa cô.”

“Ông đã lừa tôi lên đây.”

“Cô tự nguyện đi với bà quản gia của tôi đấy chứ.”

“Thế ra bà ta... là một loại tú bà?”

“Bà ấy thuận theo mọi ý muốn của tôi như tôi chờ đợi tất cả những người hầu của tôi đều phải làm thế. Em không còn bình tĩnh nữa phải không, Cordelia? Có phải anh cảm thấy một chút run rẩy của sự chờ đợi không? Anh sẽ chứng minh cho em biết em là ai. Chúng ta sẽ có một người đàn bà rực lửa, tuyệt vời. Chúng ta sẽ khiến cho nàng gặt sang một bên cái cô giáo mô phạm dễ sợ ấy.”

“Ông phải để cho tôi ra ngoài ngay.”

Anh lắc đầu. “Anh đã thêm muốn em từ lâu lắm rồi. nhưng anh muốn em... sẵn lòng.”

“Sẵn lòng. Ông dám nghĩ...”

“Một khi em đã hiểu anh có thể làm em sung sướng thế nào thì đúng đấy. Nhưng em, em thật là bướng bỉnh. Cô giáo này sẽ khó vượt qua bước đầu. anh bắt đầu cảm thấy rằng anh đến phải giúp em dứt phá thôi.”

Với đôi tay run rẩy tôi nhìn vào chiếc đồng hồ gắn trên áo.

“Bao giờ cũng để ý đến thời gian. Chúng ta thì như thế cần gì để ý đến thời gian trong những hoàn cảnh này?”

“Tôi phải đi ngay bây giờ.”

“Chưa đâu.”

“Ông không nhận ra là...?”

“Anh chỉ nhận ra một điều. Nó ám ảnh anh ngày đêm. Anh khao khát em và nếu em cứ bướng bỉnh từ chối điều tốt đẹp nhất dành cho em thì anh đến phải cưỡng bức em...để em hiểu lí lẽ hơn.”

“Tôi căm ghét ông. Chẳng lẽ ông không thấy thế sao? Ông tưởng rằng tất cả mọi người đàn bà đều rơi vào vòng tay ông sao? Không phải là tôi đâu nhé. Còn nếu ông dám chạm vào người tôi, ông... ông là một kẻ tội phạm và tôi sẽ chứng kiến cảnh ông bị trừng phạt vì điều đó.”

“Lửa giận phừng phừng”, anh nói giọng chế nhạo. “Thật đẹp! Cordelia, anh và em chúng ta yêu nhau mà...”

“Về phía tôi là sự căm thù”, tôi la lớn.

“Nếu em muốn đánh nhau...thì cứ việc. em sẽ sớm nhận ra là anh mạnh hơn em. Lại đây, để anh cởi áo khoác cho em. Cordelia, tình yêu của anh, em sẽ hạnh phúc... Cả hai ta sẽ hạnh phúc.”

Anh buộc tôi phải cởi áo khoác. Tôi đá anh ra còn anh chỉ cười.

“Ông dám làm chuyện này à,” tôi lắp bắp. “Tôi không phải là đầy tớ của ông, cũng không phải là người làm thuê mà sợ không dám chống lại ông. Gia đình tôi sẽ báo thù và cả tôi cũng thế. Cường hiếp là một chuyện tày đình, Jason Verringer, kể cả đối với những thằng đàn ông như ông.”

Anh túm lấy vai tôi, cười nhạo.

“Anh sẽ phản bác rằng em tự nguyện đến đây, rằng em khiêu khích anh, cố quyến rũ anh, chẳng thế là gì.”

“Ông là đồ quỷ.”

“Thì anh đã chẳng cảnh cáo em rằng cụ tổ anh là quỷ sứ là gì.”

Bất thành lĩnh tôi làm anh nhặng ý, rồi vùng bỏ chạy về phía cửa sổ. đúng cái cửa không có rào chắn. Anh bám theo sát và trong lúc tuyệt vọng tôi dùng cả hai bàn tay trần đâm vào cửa kính.

Kính vỡ, máu chảy từ cánh tay ra tay áo và loang hết xuống vạt áo.

“Ôi lạy Chúa tôi,” anh kêu lên, giọng hoảng hốt. “Ôi, Cordelia, chẳng lẽ em căm ghét tôi đến thế sao?”

Tôi cảm thấy choáng váng. Các cảm xúc lẫn lộn rồi tung vào nhau và tôi cũng không hiểu mình nốt. Tôi sợ anh, đúng thế, nhưng tôi cũng muốn cùng anh. Có một ý nghĩ mà tôi cũng không dám thừa nhận với mình nữa, nhưng tôi biết rằng một nửa trong tôi muốn anh bế tôi vào căn phòng có những cửa sổ có then ngang. Tuy vậy, tôi đã làm một cố gắng vô ích đập vỡ cửa kính để trốn thoát. Tôi đã phải đối mặt với sự thật là tôi cũng không hiểu rõ bản thân nữa.

Anh nhìn hai bàn tay chảy máu của tôi và thái độ anh thay đổi. Anh trở nên rất mực dịu dàng, nhẩn nhục. “Ôi Cordelia, Cordelia!” rồi anh ôm tôi vài giây. Tôi vùng ra. Tôi có thể cảm thấy những giọt nước mắt trên má, tôi chỉ muốn anh ôm tôi thật chặt, nói với tôi rằng bằng một cách nào đó anh hiểu rõ tôi hơn chính bản thân tôi. Tôi không phải là một cô giáo đúng nghĩa và tôi muốn mình là như thế. Có một phần nào đó trong tôi đang tìm cách thoát ra.

Anh cầm tay tôi. “Phải băng bó ngay lập tức.”

Anh quàng một tay quanh người tôi rồi dẫn tôi ra cửa, thò tay móc trong túi ra một chiếc chìa khóa để mở cửa.

Chúng tôi đi xuống cầu thang. Bà Keel đi ra khỏi thư viện có cô Barston theo sau.

“Chúng ta sẽ bị trễ mất cô Grant. Ở kia...” cô nhìn thấy vết thương trên tay tôi.

“Đó là một tai nạn,” Jason nói ngay. “Cô Grant cửa tay phải cửa kính cửa sổ. Bà Keel mang ngay lại dây thuốc sát trùng, bông băng...và một ít thuốc bôi.”

“Vâng, thưa ngài.”

Tôi ngồi xuống một cái ghế. Tôi nhận ra vẻ tò mò nghi hoặc của cô Barston. Jason hoàn toàn bình thản. Tôi rất ngạc nhiên và nổi tức giận lại trở về.

“Cô làm gì mà kì cục vậy,” cô Barston hỏi. “Cô làm tay mình bị đứt sâu lắm...”

“Tôi không nghĩ là nó tệ như vẻ bên ngoài,” Jason đáp. “khi máu đã cầm, chúng ta có thể xem vết thương. Bà Keel giỏi vụ này lắm. Chả là chúng tôi thường có những vụ này xảy ra trong nhà bếp và bà Keel giải quyết đâu vào đấy. cô cảm thấy thế nào cô Grant? À, trông cô khá hơn nhiều. Bà Keels sẽ tới ngay.” Anh quay sang cô Barston. “Tôi chỉ cho cô Grant xem một số phòng gắn liền với truyền thuyết trong gia đình... Chúng tôi đang nói cô có thể cũng thích xem thì điều đó xảy ra. Tôi sẽ phái một người đến chỗ Miss Hetherington báo với bà là các cô sẽ về trễ một chút. Như vậy, cô có thể ở đây đợi để cùng về với cô Grant trên xe ngựa. Cô Grant có thể cảm thấy hơi bị choáng sau sự cố này. Một trong những người quản ngựa của tôi sẽ dắt ngựa của các cô về trường khi anh ta mang thư nhắn đến cho Miss Hetherington.”

Anh ta giải thích mọi việc mới trơn tru, gọn gàng làm sao và không cần dụng công có thể bình thường hóa một sự cố đầy kịch tính như thế. Tôi vừa ngưỡng mộ vừa cảm thấy bất bình vì nghệ thuật điều luyện của anh trong việc đẩy tôi vào những tình huống bối rối, khó xử. Không còn nghi ngờ gì nữa anh đã quen thuộc với những việc quỷ quái như vậy. Tôi căm ghét anh vì lời đề nghị khiếm nhã và vì cố gắng bắt chẹt tôi, nhưng tôi cũng lấy làm ngạc nhiên là anh đã mau chóng từ bỏ ý định khi nhìn thấy máu chảy.

Tôi ghét anh, tôi tự khẳng định với mình một cách kịch liệt...quá kịch liệt nữa là khác.

Tôi hoàn toàn rã rời sau sự kiện trên và không thể khiến mình nói về chuyện đó. Tôi trả lời mọi chuyện ngắn gọn như thế này: Ngài Jason cho tôi xem một khu vực trong tòa lâu đài, tôi đã vô ý đưa tay ra và làm vỡ kính và chảy máu. Vâng chắc chắn là tôi cảm thấy rất xấu hổ. Tôi không biết là kính giòn như vậy. Phải, tôi chống tay ra ngoài hơi mạnh. Không, ngài Jason không làm chuyện gì hết. Ông ấy rất quan tâm đến hậu quả của việc tôi tự gây ra cho mình. Bà quản gia của ông ấy đã băng bó cẩn thận sau khi sát trùng vết thương và bôi thuốc lên, rồi ngài Jason đưa chúng tôi về.

Daisy nhìn tôi đầy nghi hoặc nhưng không điều tra thêm. Tôi nghĩ có một ý gì đó mà nếu bà nói ra thì sẽ gây nên một điều gì đó khó chịu vì vậy khôn ngoan hơn là hãy giữ cho riêng mình.

Tôi được nghỉ dạy một ngày.

“Chắc chắn đó là một cú sốc.” Daisy kết luận.

Thế là tôi nằm một mình trong phòng đếm lại tất cả những gì đã xảy ra. Người đàn ông này là một con quỷ, rõ quá rồi còn gì. Tôi sẽ không bao giờ ở cạnh anh ta một mình nữa. Tôi phải tự cứu mình thoát khỏi cái gọi là “sống mà tồi tệ hơn là cái chết.” Cái cụm từ bao giờ cũng làm tôi cười, nhưng lúc này tôi nhìn nhận dưới một khía cạnh bi lụy hơn. Trí tưởng tượng không để cho tôi yên nghĩ. Tôi cứ nghĩ mãi không hiểu chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi không tự đâm vỡ cửa kính. Tôi lấy làm kinh sợ... mà không biết có thật là thế không. Anh đã nói gì về một cô giáo khổ hạnh nhỉ? Tôi là một người như vậy ư? Tôi cho rằng điều đó có vẻ hiện thực lắm. Nghề nghiệp làm cho tôi như thế và càng ngày tôi sẽ càng mô phạm hơn, cứng rắn hơn. Tôi hình dung thấy mình nhiều năm sau: tóc bạc trắng, kiêu hãnh và đường hoàng như Miss Daisy Hetherington ...và làm việc cũng có hiệu quả như thế. Tôi có thể chắc chắn về điều này, cho dù có lúc tôi cũng làm những chuyện ngu ngốc. Miss Daisy có bao giờ...

Chỉ một mình đối diện với bản thân, tôi có dịp trở nên chân thực. Anh đã đúng. Có một người đàn bà khác ẩn náu trong cái vỏ cô giáo. Anh biết rằng có người đàn bà ấy và đã làm hết sức mình để giải thoát cho cô ta. Tuy vậy anh đã dừng lại khi nhìn thấy máu. Thực sự anh quan tâm đến tôi, một cái gì gần như là triu mến, dịu dàng... Ô thôi đi, đừng có ngu ngốc nữa. Tôi đang cố biện hộ cho anh sao?

Không được nghĩ về anh ta nữa, tôi ra lệnh cho mình. Và không bao giờ tạo cho anh một cơ hội như thế nữa.

Ba ngày sau tai nạn, vết thương đã lên da non nhờ được điều trị kịp thời và loại thuốc mỡ mà bà Keel đã cho. Tôi trở nên bình tâm hơn, tự tin hơn, tự nhủ rằng tôi sẽ bóp chết được những cảm xúc ngu xuẩn bởi vì tôi đã vượt qua tình trạng căng thẳng.

Bây giờ với tôi, anh hiện nguyên hình là một kẻ trác táng ngạo mạn, nghĩ bất cứ người đàn bà nào có vẻ ngoài hấp dẫn đều là trò chơi của mình.

Không phải Cordelia này đâu nhé, tôi tự nhủ một cách cứng rắn.

Tôi ra thị trấn và ghé qua bưu điện mua tem. Bà Baddicombe đang bán hàng cho một ai đó, nhưng bà ta ngược lên sung sướng khi nhìn thấy tôi.

Bà chủ bán hàng xong thì chờ cho tiếng chuông cửa bật tiếng sau khi người khách hàng đi khỏi.

“Chào cô Grant, thật vui khi lại được gặp cô. Tay cô thế nào rồi? Tôi có nghe nói về vụ tai nạn. Thật là đáng sợ phải không?”

Tôi hơi đỏ mặt. Chẳng lẽ người đàn bà này cái gì cũng biết hay sao?

“Vết thương đã lành rồi. Cũng không nặng lắm.”

“Các cô học trò tốt cả chứ? Cô có nghe được tin mới không?”

“Tin à? Tin gì?”

“Bà ta đã đi... biến mất... tiêu rồi, sạch sẽ.”

“Ai vậy?”

“Bà Martindale chứ còn ai vào đây nữa.”

“Mà bà ta đi đâu?”

“Đó là điều chúng tôi muốn biết lắm.”

“Tôi tin rằng bà ta thường xuyên lên London.”

“À, lần này thì bà ta đi... hẳn.”

“Sao bà biết?”

“Ngôi nhà đã bị niêm phong. Bà Keel ở điền trang đã cho người đến dọn dẹp. người ta kháo nhau là Gerald Coverdale sẽ dọn đến đấy. Ngôi nhà của ông không đủ rộng, bởi vì ông ta đã cưới một bà có hai đứa con. Người ta nói ông ta đã thèm muốn ngôi nhà này lâu rồi. Điều đó chỉ có nghĩa là bà ta sẽ đi biệt.”

“Nhưng làm sao bà dám chắc?”

“Tôi nghe việc bà Keel làm cho nhà Coverdale vừa mới sáng nay thôi. Bà ta bảo ngài Jason bảo họ có thể chuyển đến Nhà của Quạ khi nào họ muốn. Tôi tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra cho bà... Martindale.”

“Tôi không nghĩ bà ta ra đi chỉ vì thế.”

Bà Baddicombe nhún vai trề môi, “Có trời mà biết được. Bà ta bị ra rìa nhanh quá.”

Có một cái gì hiềm ác trong đôi mắt ti hí của bà chủ cửa hàng làm tôi cảm thấy không thể nán lại lâu hơn nữa. Tôi muốn đi ra ngoài suy nghĩ về những điều bà ta vừa mới nói. Bà ta có ngụ ý gì?

Tôi bảo bà ta một cách lặng lẽ và nhanh gọn: “Tôi hi vọng rồi chúng ta sẽ biết rõ. Tôi cần mua một ít tem, bà Baddicombe, và tôi phải quay về gấp.”

Tôi bước ra, bên ngoài chói chang ánh mặt trời mà lại rùng mình ớn lạnh. Tại sao? Chắc chắn là nếu Marcia Martindale quyết định vội vã ra đi thì chẳng có gì liên quan đến tôi cả.

Daisy tổ chức một hội nghị thảo luận về cái mà bà gọi một cách khoa trương là “đại nhạc hội”. Bà nhắc nhở chúng tôi là quỹ thời gian không còn được bao nhiêu và nó phải đạt được hiệu quả nghệ thuật tối đa khi đem ra trình diễn vào giữa mùa hè. Chúng tôi chỉ còn một tháng để chuẩn bị, một công việc không kéo dài mà Daisy cũng không muốn việc này kéo dài bởi vì nó sẽ cản trở đến việc dạy và học ở trường, như chúng tôi có thể thấy rõ trong trường hợp vở *Lọ Lem*.

“Chúng ta vẫn còn một ít trang phục đã được dùng trong những buổi trình diễn trước đây và ngài Jason đã hứa cho chúng ta mượn thêm một số trang phục nữa. Thông thường, chúng ta sẽ đóng vai tu sĩ. ...một số học sinh lớn sẽ đảm nhiệm vai trò này. Các học sinh nhỏ hơn sẽ không thích hợp với những vai như thế. Chúng ta sẽ đóng một vở kịch ba màn. Màn đầu tiên dẫn đến Giải thể; màn thứ hai thời đại Elizabeth và sự hồi sinh và cuối cùng là thời hiện đại với mái trường này. Tất cả các nữ sinh sẽ tham gia vào đội đồng ca. Nếu trời ảm áp và thời tiết đẹp thì có thể tổ chức ngoài trời. Nếu đúng đêm trăng tròn là lí tưởng nhất. Cảnh hoang phế nơi đây sẽ là một cái phong tuyệt vời. Tôi hi vọng và cầu trời không làm mưa. Nếu không chúng ta sẽ phải tổ chức trong phòng ăn lớn hoặc có thể ngài Jason sẽ cho chúng ta mượn phòng tiếp khách ở diên trang. Điều đó là thích hợp nhất nhưng tôi sẽ phải đợi ngài Jason ngỏ ý. Ông Crowe, ông có thể giúp chúng tôi tổ chức đội đồng ca không? Đây là một hình thức sinh hoạt mà ai cũng có thể tham gia. Cô Eccles, cô phụ trách việc dàn dựng cảnh và trang trí phong màn. Tất nhiên cô Grant có nhiệm vụ chọn các đoạn thơ để biểu diễn và tập dượt cho các em. Cô Parker, tôi nghĩ màn cuối cùng sẽ cần một vài bài luyện tập hình thể thật hấp dẫn. Chúng ta cũng cần vài điệu dân vũ, ông Bathurst ạ. Chúng ta sẽ làm nên một sự kiện thật nổi bật và nếu thành công chúng ta sẽ lặp lại những điểm đặc sắc nhất trước khi nghỉ hè là lúc các bậc phụ huynh có khả năng dành thời gian đến xem. Không có nhiều người đi cả một đoạn đường dài vào lúc giữa hè đến đây đâu, kể cả khi có được cái thú xem con mình trình diễn. Bây giờ cần phải hành động ngay không được chậm trễ. Có câu hỏi nào không?”

Có một vài ý kiến và người ta không nói điều gì ở trường ngoài việc tập dượt cho buổi trình diễn. Tôi lao vào công việc này với tất cả nhiệt tình và sự tha thiết để quên đi khoảnh khắc vừa sợ hãi vừa đầy kích thích trong Hang ổ của Quỷ. Tôi biết là anh đã đi đến chỗ đối xử với tôi một cách thô bạo đầy thú tính nhưng tôi vẫn lấy làm ngạc nhiên là vết thương của tôi đã tác động đến anh tức thì và khơi gợi một cái gì đó tốt lành, nhân bản ở trong anh. Có lẽ cho đến tận lúc ấy anh vẫn thực sự tin rằng tôi muốn anh ép buộc tôi, không chế tôi như anh đã đe dọa sẽ làm thế. Có thể tôi đã làm thế thật. Nhưng mặt khác tôi đã làm một nỗ lực tuyệt vọng, thiếu suy nghĩ để trốn chạy, bởi vì rõ ràng là tôi không thể bỏ trốn qua lối cửa sổ...

Tôi không thể quên chuyện này. Nó ở lại trong giấc mơ của tôi. Bây giờ lại có chuyện Martindale biến mất. Điều này có nghĩa gì?

Anh đến trường bàn luận mọi chi tiết với Daisy trong phòng làm việc của bà. Tôi cũng được mời đến cùng với cô Eccles. Tôi cố gắng không nhìn anh. Khi anh hỏi thăm tôi về đôi tay, tôi bảo anh là chúng đã hồi phục rất nhanh. Chúng tôi trao đổi về buổi lễ hội, tôi tin là mình tỏ ra hoàn toàn tự chủ và lạnh nhạt. Anh cố gắng làm cho tôi nhìn anh, như có ý tha thiết cầu xin tôi tha thứ.

Daisy ra tận cổng để tiễn anh và trong những ngày kế tiếp, tôi không cười ngửa ra ngoài một mình nữa. Tôi sợ gặp anh và tôi luôn nhắc nhở mình rằng tôi không bao giờ được để cho mình gặp anh tay đôi một lần

nào nữa.

Từ Teresa, tôi biết được rằng người giúp việc mới, Elsa, được hầu hết bọn con gái khoái vì “rất tếu”. khác với những người hầu phòng khác, Elsa không bao giờ than phiền về phòng ngủ bừa bộn và khi biết rằng Miss Hetherington sẽ đi kiểm tra, cô ta bèn chạy vội đến phòng Charlotte dọn dẹp. Bọn con gái nghĩ rằng “như thế mới biết điều”.

Cô ta có vẻ khoái chơi bộ tứ và bao giờ cũng tìm dịp tán chuyện với Fiona, Eugenie và Charlotte. Tôi rất ngạc nhiên bởi Charlotte là đứa rất mực kiêu kì có đời nào thềm nói chuyện với người hầu bao giờ, nhưng rõ ràng là cả con bé cũng bị Elsa chinh phục.

“Cô vẫn còn nhớ rõ,” tôi bảo Teresa, “cô ta cũng như thế ngày còn ở Schffenbrucken, rất khoái trò chuyện với bọn con gái.”

Khoảng một tuần sau khi bà Martindale biến mất tin đồn bắt đầu khuấy lên. Tôi chắc là bà Baddicombe thổi phồng những khía cạnh kì lạ của vấn đề và khi một thằng nhỏ đưa thư về nói với bà rằng trong lúc đi ngang qua Nhà của Quạ nó nhìn thấy một thiếu phụ đứng ở ngưỡng cửa bế một đứa bé, bà Baddicombe bèn chế ra một tình tiết đầy kịch tính từ chi tiết đó.

Người thiếu phụ mà thằng nhỏ nhìn thấy có thể là bà Coverdale, đang nuôi con nhỏ và nếu bà có ý muốn bế đứa con nhỏ ra ngoài hiên chơi thì chẳng có gì bình thường hơn.

Tuy vậy, bà Baddicombe sẽ không đời nào chấp nhận một lời giải thích đơn giản như vậy.

“Tôi nghiệp thằng Tom Leo! Nó sợ cuống lên. Nó nói người đàn bà đứng trong một làn khói mờ mờ ảo ảo, giờ cao đứa bé lên như thể đang kêu cứu.”

“Tôi hi vọng bà ta không đánh ngã đứa con,” tôi nói. “Vậy tại sao Tom Leo không giúp bà ta hoặc ít nhất cũng tìm hiểu xem bà ta muốn gì?”

“Tại sao à, cô thật may mắn, cô chưa bao giờ chứng kiến một cái gì phi tự nhiên à?”

“Chưa.”

“Nếu cô đã thấy rồi, cô sẽ hiểu. Thằng Tom đáng thương nhà ta chỉ còn biết ra roi vút ngựa chạy thực mạng.”

“Nhưng gia đình Coverdale đã dọn đến đấy, phải không?”

“Chưa. Mà nghe đâu không muốn đến nữa.”

“Bà Baddicombe, bà muốn nói gì?”

“Phải, bà ta ra đi quá bất ngờ, đúng không?”

“Bà Baddicombe,” tôi nói vẻ nghiêm nghị. “Bà nên thận trọng đấy.”

Bà già lẩm cẩm có vẻ rụt lại nhìn tôi nghi ngờ.

“Cẩn thận? Tôi ư? Chẳng phải tôi bao giờ cũng cẩn thận sao?”

“Tôi muốn biết bà ám chỉ điều gì.”

“Đơn giản như cái mũi trên mặt cô ấy, cô Grant ạ. Bà ta đến đây... rồi khi không còn giá trị sử dụng nữa... bà ta biến.”

“Không còn được cần đến?”

Bà Baddicombe nhếch mép. “Tôi nghe phong phanh...”

“Và dựng lên một kịch bản?”

Bà chủ nhà không nói gì, ngó người nhìn tôi.

“Chào bà”, tôi nói.

Ra đến bên ngoài rồi mà tôi vẫn còn run bắn cả người. Tôi nghĩ mình mới ngu ngốc làm sao. Đáng lí tôi một cô giáo phải bỏ ngoài tai tất cả những thông tin vĩa hè này nhưng mặc dù một nửa những thông tin này là giả tạo, tôi cũng vẫn muốn nghe.

Sự ngu ngốc của tôi còn trở nên rõ ràng hơn khi Eileen Eccles gặp tôi ở phòng giáo viên và nói, “Em đang dính dáng vào những vở kịch ở Colby này đây Cordelia ạ. Bà chủ bưu điện to nhỏ với tôi rằng em “có gì đó” với ngài Jason Veringer, bà ta biết rõ là ông ta đang để mắt tới em và không phải là điều tức cười sao khi bà Martindale, người đã đặt quá nhiều hi vọng từ bất lâu nay bỗng nhiên, như có phép màu, lại biến mất khi người ta không còn cần đến nữa.”

“Thật ngớ ngẩn!” tôi nói, mặt đỏ bừng lên.

“Vấn đề là những câu chuyện đàm tiếu như thế này thường có một vài yếu tố sự thật. Tôi nghĩ rằng ngài Jason có chú ý đến em thật, và không có gì phải nghi ngờ là bà Martindale đã từng là người bạn “thân thiết” của ông ta. Càng nhiều càng tốt. Những cơ sở mỏng mảnh đó đã cho phép bà B. thêm dệt những điều tưởng tượng của mình. Vô nghĩa thật nhưng mà vẫn có một vài cơ sở nhất định và đó là chỗ nguy hiểm nhất.”

“Chị đang cảnh cáo em đấy à?”

Cô ngoẹo đầu sang một bên nhìn tôi với vẻ nghiêm nghị đầy giễu cợt. “Chỉ có em mới biết rõ mình muốn gì. Tất cả những điều tôi có thể nói với em là ông ta có nhiều tiếng xấu. Có những lời đồn đại xung quanh cái chết của bà vợ. Bây giờ lại là vụ mất tích của người tình cũ như người ta đang kháo nhau. Ông ta là người dễ gây ra những vụ xì-căng-đan mà trong nghề của chúng ta những lời ong tiếng ve có thể giết chết sự nghiệp. Tôi muốn khuyên em...nhưng tôi cũng rõ ràng, cũng như em, tôi biết lời khuyên là một cái gì dễ cho và nhận chỉ khi nó phù hợp với những tâm nguyện của đối tượng. Phải, tôi sẽ tránh xa ông ta ra và sau kì nghỉ hè tất cả những lời dị nghị sẽ tắt ngấm.”

Tôi trù mến nhìn Eileen. Đó là một người bạn tốt và là một người phụ nữ nhạy cảm. Tôi muốn bảo chị rằng tôi không cần chị phải nhắc. Tôi đã quyết định không bao giờ gặp Jason Verringer một lần nào nữa.

Miss Hetherington gọi tôi đến phòng làm việc của bà. Rõ ràng bà ta đang ở trong tâm trạng bực bội không giấu được và chỉ chờ dịp để thoát ra.

“Thật là một hành vi đáng xấu hổ. Tôi cho gọi cháu, Cordelia, bởi vì Teresa là một học trò cưng của cháu.”

“Teresa! Nó đã làm gì ạ?”

“Nó tấn công một đứa khác.”

“Tấn công!”

“Phải. Đánh... một học sinh khác.”

“Đứa nào ạ? Tại sao?”

“Đó là Charlotte Mackay. Lí do thì không đứa nào mở miệng ra nói. Tôi cho rằng chỉ là những xích mích lặt vặt, nhưng việc một học sinh của tôi lại có thể có hành động bạo lực như thế...”

“Cháu không thể tin được là Teresa có thể hành động như thế. Nó là một đứa dịu dàng.”

“Sau này nó trở nên quyết liệt hơn. Trong cơn giận nó đã vớ một chiếc giày ném vào mặt Charlotte, để lại một vết thương khá sâu. Bọn nữ sinh hoảng hồn khi nhìn thấy máu, bèn gọi cô Parker tình cờ đi ngang qua.”

“Bây giờ chúng đang ở đâu ạ?”

“Charlotte thì đang nằm. Cũng may mà chiếc giày không phạm vào mắt nó. Và tạ ơn Chúa nỗ lực chỉ là một vết thương phần mềm. Teresa đang bị giam để chịu phạt. Nhưng điều làm tôi sốc là trong trường này mà có những hành vi như thế sao? Tôi chỉ còn biết hi vọng là chuyện này không đến tai các bậc phụ huynh.”

“Cháu đến gặp Teresa được không?”

“Mặt nó cứ lì ra và không chịu mở miệng nói bất cứ điều gì. Nó ngồi đó hai môi mím chặt và nếu có mở miệng ra thì bảo Charlotte đáng bị như thế.”

“Tất nhiên Charlotte là một cô gái hay gây sự. Tính cách của nó rất khó chịu và trước đây nó hay chọc ghẹo Teresa.”

“Nhưng Teresa không bao giờ hung hăng như vậy.”

“Không ạ...”

“Nó đã trở nên tự tin hơn và tôi nghĩ đó là một điều tốt. Bây giờ... tôi cũng không rõ nữa. Phải, đến gặp nó đi và cố mà tìm hiểu xem do đâu mà nó có một hành vi nguy hiểm và không thể chấp nhận như vậy.”

Tôi mở khóa phòng phạt. Đó là một phòng trông như một xà lim nhỏ trước dùng làm nơi chứa đồ của các tu sĩ. Cái tên phòng Khước từ thích hợp với nó hơn. Có ba cái bàn giấy, một bàn nước và một cái ghế. Học sinh bị đưa vào đây để học bài hoặc chép bài phạt và phòng chỉ được dùng đến khi có một hành động vi phạm nghiêm trọng không thể tha thứ được.

Teresa đang ngồi trên một trong những chiếc bàn.

“Teresa!” tôi gọi.

Nó ngáp ngừng đứng dậy và nhìn tôi gần như là phòng vệ.

“Kể cho cô nghe đi. Cô chắc là có thể có một lời giải thích.”

“Em căm thù Charlotte Mackay.”

“Không cần phải như thế. Đó chỉ là một cô gái ngạo mạn, ngốc nghếch.”

“Em ghét nó, một con người độc ác.”

“Nói cho tôi nghe xem chuyện gì đã xảy ra.”

Teresa im lặng.

“Miss Hetherington cần một lời giải thích, em cũng biết đấy.”

Nó vẫn làm thinh.

“Có thể chỉ là một cái cớ. Có lẽ nó cũng nhỏ thôi, rồi em nhớ lại tất cả những giận dữ của em bấy lâu nay ... Đó là giọt nước cuối cùng làm tràn li nước, phải vậy không?”

Nó nói: “Không nhỏ đâu.”

“Vậy thì là cái gì?”

Lại im lặng.

“Có thể nếu em giải thích Miss Hetherington sẽ hiểu. Bà hiệu trưởng, em cũng biết đấy. Nếu em có lí do chính đáng bà ấy sẽ nhận ra là lúc đó em mất tự chủ. Tất cả mọi người đều biết rõ Charlotte.”

Teresa - chuột con vẫn một mực im lặng. Tôi đã thử thăm dò nhiều lần nhưng mặc dù tôi biết chắc tình cảm của nó dành cho mình tôi vẫn không sao moi được điều gì.

“Nó là đứa độc ác, rất độc ác lại điêu ngoa, em căm ghét nó. Em cho nó một trận là đáng đời lắm.” Teresa trước sau cũng chỉ nói vậy.

“Đừng nói với Miss Hetherington như thế, em sẽ bị trừng phạt. Hãy bảo cô ấy là em rất tiếc, rằng em hứa em sẽ không lặp lại điều này nữa. Tôi dám chắc em sẽ phải chép bài phạt. Chắc chắn là em sẽ phải ở đây cả ngày mai để chịu phạt.”

“Em không quan tâm. Em sung sướng là đã làm như thế.”

Tôi chỉ biết thở dài. Teresa ở trong trạng thái tâm lí cực đoan, tôi lấy làm phiền lòng là con bé thậm chí từ chối không cho tôi biết nguyên nhân.

Tôi quay lại chỗ Miss Daisy, thừa nhận mình đã thất bại.

Những ngày khó chịu rồi cũng qua. Charlotte làm mình làm mẩy về vụ này. Một lần tôi vào phòng nó thấy Fiona, Eugenie và có cả Elsa. Tất cả đang trên giường cười đùa vui vẻ.

Khó có thể trách cứ chúng khi tôi nhớ rằng cách đây chưa lâu tôi đã tham gia vào một cảnh như vậy ở Schffenbrucken.

Tôi vẫn tiếp tục tránh mặt Jason nhưng dù sao thỉnh thoảng tôi vẫn có việc phải ra ngoài. Khi đi ra ngoài phố tôi đánh một con đường vòng, như vậy tôi không đi qua đền trang. Con đường này lại dẫn tôi qua Nhà của Quạ. Tôi nhìn thấy những dấu hiệu của sự hoạt động và đoán rằng nhà Coverdale đã dọn đến đây. Tôi không muốn lộ mặt đến bưu điện nhưng rồi có hôm tôi phải đến và cố thu hết can đảm bước vào. Bà Baddicombe rất mừng khi trông thấy tôi. Bà ta không tỏ vẻ giận dữ sau phản ứng của tôi lần trước. Bà để tôi phải đợi vì có vài người khách trong bưu điện, sau đó đưa mắt nhìn tôi vẻ đặc biệt tò mò, cúi người qua quây, thân thiện.

“Rất vui được gặp cô. Tôi nghe nói nhà trường đang chuẩn bị một buổi diễn tập lớn lắm.”

“Phải, đó là ngày kỉ niệm thành lập tu viện bởi vì đây là một dịp đặc biệt.”

“Tuyệt nhỉ. Bao nhiêu năm rồi còn gì. Này này, tôi mới nói với bà Taylor sáng nay ngay ở đây rằng tôi tự hỏi không biết con chuột lấu ấy thế nào. Chắc là vui vẻ, ấy thế mà Jane Gittings và con bé hiện ra cùng với Ada Whalley.”

“Là ai?”

“Chị của Jane. Họ nhà Whalley sống ở đây lâu rồi. Ông già Billy Whalley là quản đốc ở nhà máy rượu táo. Ông ta làm việc khá lắm. được cử về vùng nông trại, ông đưa cả con gái và bà ngoại chúng về sống ở đây từ khi mấy cô con gái còn nhỏ. Khi nghỉ hưu, ông ta về ở hẳn đó. Sau đó, người mẹ qua đời. Jane cưới Gittings và Ada đi theo bố để chăm sóc cha già. Nhà họ ở đâu mạn Bristonleigh, ở ngay vùng phía ngoài đồng hoang. Họ bao giờ cũng nói về vùng đồng hoang này, ấy cái nhà họ Whalley là thế đấy. Percy Billing đã có thời kết Ada lắm nhưng rồi cũng chẳng có chuyện gì xảy ra bởi vì cô ta phải phụng dưỡng bố rồi bất thành linh, Percy cưới Jenny Markey.”

“Nghe cứ như trong tiểu thuyết.”

“Phải là thế đấy, cô Grant thân yêu ạ. Ada sinh ra để làm từ mẫu. Tôi đoán cô ấy hết lòng chăm nom con bé Miranda và người em gái. Jane cũng không có con nữa. Thật buồn cười ông trời kia thật trở trêu đến điều, người yêu trẻ con thì không có con, người chẳng thích có con thì lại đẻ sồn sồn. Đấy như Sophie Prestwich ấy, dễ thấy cô ta sẽ đi đến đâu. Sẽ có một đám cưới chớp nhoáng, cứ nhớ lời tôi đi. Sophie chỉ đùa chơi và có.... Thế là họ muốn cái họ không thể có. Hay cứ lấy ngài Jason làm ví dụ...”

Bà ta nhìn tôi một cách ranh mãnh.

Tôi bảo bà loại tem tôi cần và gần như miễn cưỡng, người đàn bà lấy tem đưa cho tôi.

“Phải mở mắt ra mà chứng kiến bây giờ người đàn bà đẹp đã mất, cô có thể nói thế.”

“Mất à?”

“Chúng ta không biết bà ấy đi đâu, đúng không? Tất cả những điều mà chúng ta biết là hiện nay bà ta không có mặt ở đây, ở chính Colby này. Để tôi nói cho cô biết một chuyện cô Grant, không có gì đáng yên hết phải vậy không? Cuộc đời vô thường mà. Tôi thường nhủ không biết chuyện gì sẽ xảy ra tiếp đây.”

“Bà có vẻ biết tường tận mọi chuyện đang diễn ra,” tôi nói mỉa.

“Cô có thể nói thế, vì đây là đặc điểm của một chỗ đông người lui tới như thế này. Như tôi thường nói với ông nội tôi: Công việc này chẳng ăn thua gì.... làm thì nhiều mà nhận chẳng bao nhiêu... nhưng tôi cũng nói: May mà còn có mọi người... đó mới là điều đáng giá.”

Bà ta nhướn mắt lên với một vẻ từ bi đối với toàn nhân loại rồi bỏ tập tem vào ngăn kéo.

Tôi đi ra ngoài cảm thấy nhẹ cả người khi bà già lẩm nhẩm này không tỏ vẻ khó chịu với tôi và tự hỏi tại sao lần mới rồi bà ta không hiểu được sự bất bình của tôi. Buổi chiều, tôi ra ngoài mấy bức tường còn lại của

tu viện đi dạo loanh quanh, để mắt coi chừng xem có thấy Jason không, bởi vì có thể anh cũng muốn đi dạo. Anh ta dễ dàng làm điều đó vì tôi đoán anh sẽ đón đường tôi chẳng chóng thì chầy.

Tôi lại đến chỗ mấy cái đầm đứng ngắm nhìn nước chảy từ đầm nọ sang đầm kia thành một dòng chảy, tạo nên một âm thanh nghe như được an ủi. Tôi đi lang thang ra đến sông và bắt đầu đi dạo trên bờ. Khi nhận ra rằng tôi phải quay lại nếu không sẽ trễ giờ, tôi rảo bước quay về và khi đến gần ao cá tôi nhìn thấy Teresa.

Tôi lên tiếng gọi và nó quay về phía tôi.

“Em cũng đi dạo à?”

“Vâng, em nhìn thấy cô đi hướng này.”

“Chúng ta phải quay về ngay. Tôi không thể trễ giờ dạy mà cả em cũng vậy. em đã làm xong bài phạt chưa?”

“Dạ rồi. Em phải đọc thuộc đoạn từ “Một lần nữa bước đến đây” cho đến “Chúa phù hộ Harry! Nước Anh và thánh George!”

“Đó là một đoạn dài.”

“Nhưng em đã thuộc gần hết rồi.”

“Ồ, Teresa. Cô rất tiếc về chuyện đã xảy ra. Em có chắc là em không muốn nói về điều này không?”

Nó gật đầu quả quyết.

Tôi thở dài: “Tôi đã nghĩ là có thể em cảm thấy tin tưởng nơi tôi.”

Nó vẫn lặng thinh, khuôn mặt tỏ vẻ ngoan cố, ương ngạnh.

Chúng tôi im lặng đi bên nhau.

“Em có đóng một vai nào trong cuộc trình diễn không?”

“Không ạ. Nghĩa là chỉ ở đoạn cuối... làm các động tác thể thao và hát bản đồng ca thôi ạ. Thưa cô... em có một điều muốn hỏi cô.”

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Tôi nghĩ bây giờ thì nó sẽ cho tôi biết điều Charlotte đã làm khiến cho nó cảm thấy bị xúc phạm sâu sắc đến như thế.

“Cứ hỏi đi, có chuyện gì thế?”

“Thật khó nói ạ, bởi vì em nghĩ cô thích ông ta... em nghĩ cô thích ông ta thật nhiều.”

“Ai? Em đang nói gì vậy?”

“Đó là về bà Martindale.”

Tôi cảm thấy giọng mình lạc đi một chút khi đặt câu hỏi: “Có chuyện gì về bà ta?”

“Em nghĩ... bà ấy đã chết. Em nghĩ bà ấy bị giết chết.”

“Teresa! Sao em có thể nói một điều như thế. Đó là điều em không được phép.”

“Em chưa nói với ai hết.”

“Tôi hi vọng thế.”

Nó dừng lại, thò tay vào túi áo và chìa ra trước mắt tôi. Khi những ngón tay xò ra tôi thấy một chiếc bông tai có hình dạng kì lạ, lấp lánh dưới ánh mặt trời và tôi nhận ra ngay.

“Đó là của bà ấy. Em đã thấy bà ấy đeo.”

“Vậy hả?”

“Em tìm thấy ở đây... cạnh đầm... Chắc nó rơi ra trong lúc vật lộn.”

“Teresa thân yêu, em tưởng tượng quá nhiều đấy. Em cũng giống bà Baddicombe.”

“Đó là chiếc bông tai của bà ấy. Em biết bởi vì Eugenie đã trả lại cho bà ấy cách đây không lâu. Nó cho chúng em xem mà. Em tìm thấy cái này... ở đây... Chắc là bà ta đã đánh rơi.”

“Phải, bà ấy đã đánh rơi. Đã mất nó. Ai cũng có thể mất bông tai và sự thật là bà ta đã đánh mất một cái trước khi bà ấy biến mất và có thể có một sự nhầm lẫn nào đó.”

“Em nghĩ bà ấy đánh rơi trước khi bị ném xuống sông.”

“Teresa, cái gì đã xảy ra với em vậy? Đầu tiên thì em tấn công Charlotte, bây giờ em đưa ra những lời buộc tội điên rồ về... về ai, hả Teresa?”

“Về ông ta. Em sợ rằng cô thích ông ta, cô Grant. Em biết nhiều người phụ nữ có thể... Nhưng không... em... em không thể chịu được cảnh ông ta nói chuyện với cô... và lôi cô vào chuyện này. Nó phá hủy tất cả mọi thứ... tất cả niềm vui mà chúng ta có với cô Patty và Violet. Cô Grant, xin cô đừng để ý đến ông ta nữa. Đó là một người độc ác. Eugenie nói...”

“Em đã nói điều này với bất cứ ai chưa?”

Nó lắc đầu một cách quyết liệt.

“Hứa với tôi, em sẽ không nói với ai.”

Nó gật đầu quả quyết.

“Điều này thật ngớ ngẩn. Đã có nhiều lời đồn đại đầy ác ý rồi. Bà Martindale đi khỏi đây bởi vì bà ta chán sống ở quê, có thể thôi.”

“Tại sao bà ấy không nói bà ấy đi đâu?”

“Tại sao lại phải nói? Điều này chẳng liên quan đến ai ngoài bà ấy. Chẳng có gì nghi ngờ cả, bà ấy sẽ nói với người nào quan tâm đến chuyện này.”

“Ôi, cô Grant, xin cô đừng dính vào chuyện này. Hãy để cho ai muốn làm gì thì làm, nhưng chúng ta hãy tránh xa chuyện này. Xin cô hãy nghĩ đến mùa hè, đàn ông, những luống hoa, cái nón của cô Patty và bánh nhân táo của Violet.”

“Teresa, bình tĩnh lại. Em tưởng tượng ra tất cả những chuyện này. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu bà Martindale quay lại.”

“Không thể nào. Ông ta không cần bà ấy. Ông ta đã kết thúc với bà ấy rồi. đó là điều ông ta muốn. Ông ta thả người khác khi xong việc với họ... rồi giết họ. Đấy, vợ ông ta cũng vậy.”

“Đấy chỉ là những lời đồn đại.”

“Đúng mà.”

“Không.”

“Đúng đấy, và em sợ lắm. Em không muốn cô...”

Tôi quàng một tay quanh người nó. “Tôi không quan tâm đến ông ta đâu,” tôi nói giọng an ủi. “Người đàn ông này không có liên quan gì đến chúng ta. Ông ta chỉ làm chủ mảnh đất này, thế thôi. Mọi chuyện đã qua rồi. Em sẽ đi với cô về nhà nghỉ hè và chúng ta sẽ vui vẻ bên nhau.”

“Vâng... vâng...”

“Hãy cam đoan là em không làm gì để Miss Hetherington nổi giận. Bà có thể quyết định phạt em bằng cách giữ em lại trường.”

Mặt con bé tái nhợt hẳn đi.

Tôi nói nhanh. “Ồ, cô ấy không làm thế đâu. Nhưng đừng liều lĩnh. Và Teresa, không được nói một lời nào về chuyện này với bất cứ ai. Điều đó không đúng... và có thể là sai trái khi bàn chuyện này. Mà em đã nói với ai chưa?”

“Không, không...”

“Còn cái bông tai?”

Nó xòe bàn tay ra. Nó nằm đấy, viên hồng ngọc lấp lánh sáng đỏ rực dưới ánh mặt trời.

Tôi tự hỏi phải làm gì với nó đây, tác động của nó sẽ ra sao nếu mọi người biết nó được tìm thấy cạnh ao nuôi cá.

Tôi không phải suy nghĩ lâu vì với một động tác bất ngờ Teresa vung tay ném chiếc bông tai xuống ao. Sững sờ, tôi quay sang nhìn nó. “Teresa, tại sao em lại làm thế?”

“Mọi chuyện đã qua rồi. Không cần nói thêm gì về nó nữa. Em không.... nếu cô không.”

Tôi cảm thấy áy náy nhưng cũng lại nhẹ cả người bởi vì chính tôi cũng không biết làm gì với nó nữa. Chúng tôi lặng lẽ quay về trường. Tôi thấy dường như Teresa trở nên bình tĩnh hơn, vui hơn kể từ ngày nó có chuyện với Charlotte.

8. Chương 8: Trăng Giữa Hạ

Tôi bị những nghi ngờ dày vò, ám ảnh suốt, và cảm thấy khó mà ngủ nổi. Tại sao chiếc bông tai lại rơi ở chỗ này, cạnh ao nước? Có phải chỉ vì chủ nhân của nó đã đến đây?

Chị ta có thể đi dạo quanh đây, nó cũng không cách nhà của Quạ bao xa, nhưng mà tôi chưa từng thấy chị ta đi dạo, chị không phải là loại người thích đi dạo loanh quanh ở vùng nông thôn.

Hãy giả thuyết rằng chị đã chết. Chị đã bị giết. Còn Maissie thì sao? Bà ta đi đâu? Liệu những kẻ thích phao tin đồn nhảm có nghĩ bà này cũng bị giết nốt? Có lẽ ý kiến của một cái xác chết bị ném xuống đầm nghe còn khả dĩ. Nhưng còn hai cái chết? Tôi nhớ rằng Jasson đã kể cho tôi nghe một ông tổ mấy đời của anh đã từng thủ tiêu một trong những kẻ tình địch bằng cách đập vào đầu rồi ném xác xuống đầm. “Sông chảy xiết ở đoạn này và chỉ vài dặm là ra đến biển”.

Vậy còn đứa bé? Nó đang được bà Gittings chăm nom ở Dartmoor, nhưng nó không thể ở đấy mà không có sự chuẩn bị trước.

Có quá nhiều điều nghe thật vô lý. Nó bắt rễ từ trạm bưu điện và lớn dần lên cùng những người buôn chuyện khác. Nhưng Jason Verringer rất tàn nhẫn. Anh đã chứng minh rõ cho tôi thấy: Người khác chỉ quan trọng đối với anh khi có thể cho anh cái mà anh cần. Anh có khả năng cường hiếp. Tại sao không có thể giết người? Anh đã từng yêu thích Marcia Martindale bởi vì anh mời chị ta đến nhà Quạ. Lại còn chuyện đứa bé, nhất định anh có quan tâm đến nó, ít nhất thì anh cũng đã cho mẹ con họ một mái nhà. Tôi cứ nghĩ về nó bao nhiêu tôi càng quyết tâm phải tìm hiểu mọi chuyện bấy nhiêu. Rằng nếu tôi có gặp bà Gittings - một người có vẻ rất đáng tin và thực tế - tôi sẽ biết được nhiều điều. Nếu tôi biết là tất cả những điều này là vô lý tôi sẽ làm sao cho mọi người trong vùng đều biết điều đó và chặn đứng những lời đồn đại độc địa.

Tôi không tránh khỏi những băn khoăn thắc mắc về vấn đề này. Tôi đã biết nơi ở của chị bà Gittings. Có lẽ có một cái gì đó sâu thẳm trong kí ức của tôi có khả năng ghi nhớ cái tên. Chị của bà Gittings tên là Ada Whalley sống ở Bristonleigh Dartmoor, cách đây không xa lắm chỉ chừng 15 dặm.

Tại sao lại không đến đây chứ? Thế là tôi thưa với bà Daisy: “Chủ nhật này, cháu muốn đến thăm một người bạn sống ở Dartmoor, nhưng cháu không biết rõ đường đến đấy”.

“Dạ được ạ. Cháu không biết cô có bản đồ không. Cháu muốn biết rõ nó ở đâu.”

“Có một vài tấm bản đồ. Tôi sẽ cho cháu mượn.”

Bristonleigh không phải là một địa điểm dễ nhìn thấy trên bản đồ, nhưng Daisy có cả một tấm bản đồ chi tiết về Dartmoor và vùng lân cận của nó - và cuối cùng thì tôi cũng tìm thấy Bristonleigh. Rõ ràng nó chỉ là một xóm nhỏ, ngay ngoài rìa đầm lầy. Tôi đánh dấu một số địa điểm cần ghi nhớ.

Tôi cũng cần tính đến phương tiện để đi đến đây.

“Có một chuyến tàu đến đây xuất phát từ đây vào lúc 10 giờ 30. Cũng chuyến tàu ấy sẽ quay về đây lúc 4 giờ, như vậy cháu sẽ có thời gian tâm sự với bạn”.

“Cháu sẽ thử xem. Cũng là một cuộc thử nghiệm”. Và như thế cuối cùng tôi cũng ngồi trên một con tàu bằng bằng phóng qua vùng Devon trù phú một sáng chủ nhật nọ.

Nửa giờ sau tôi đã đến một ga xép, hỏi một nhân viên nhà ga phương tiện đưa tôi đến Bristonleigh. Ông ta ngơ ngác nhưng chỉ một lát: “Cách đây ba dặm, phải lên dốc một chút. Nhưng tôi nghĩ Dick Gramm sẽ không phiền lòng khi có thể kiểm thêm chút đỉnh vào ngày chủ nhật. Ông ta chỉ loanh quanh đâu đây. Cũng thích nằm dài vào ngày chủ nhật đấy. Nhưng ông ta sẽ sẵn sàng nếu chúng tôi gọi, cũng chả mấy khi đâu.”

“Tôi có thể tìm ông ấy ở đâu?”

“Đi qua sân ga, quẹo phải, cô sẽ thấy nhà ông ta, nhà Táo dại, có một cây táo dại rất lớn mọc bên cạnh đó là lí do tại sao nó có cái tên ấy.”

Tôi cảm ơn người chỉ đường rồi đi tìm Dick Gramm, may thay đã thức dậy và tươi tỉnh sau một giấc ngủ nướng ngày chủ nhật nên sẵn sàng đưa tôi đến Bristonleigh.

“Tôi muốn gặp Miss Ada Whalley,” tôi nói.

“Ồ đó là một phụ nữ đáng mến.”

“Ông biết bà ấy?”

“Biết cô ấy? Có ai mà không biết cô ấy trong cả vùng này cơ chứ. Đó là người trồng rau giỏi nhất ở đây mà. Bà xã tôi cũng trồng rau, cũng gần như là nổi tiếng nhưng không bằng. Một số người đi từ tận Lodon lặn lội xuống đây gặp cô Ada. Tôi làm con thoi giữa cô ấy và nhà ga. Ồ phải, tôi biết Ada Whalley!”

Thật may mắn. Thế mà tôi đã hình dung mình phải lục cả Bristonleigh lên để tìm Ada.

“Cô ấy có người em gái đến sống chung”, bác xà ích tiếp tục, Ada chỉ có ước mơ bấy nhiêu đó thôi. Chính cô đã nói thế cách đây mấy ngày lúc tôi đến chở rau mà.” Thật sung sướng khi cô em Jane lại về sống với tôi. Tội nghiệp. Tôi đoán cô ấy chắc cảm thấy cô đơn.

Chúng tôi đến Bristonleigh. Đó là một làng quê tươi đẹp, điển hình cho nước Anh, đặc biệt là vùng Devon, nơi rau trái dường như tươi tốt hơn bất cứ nơi nào trên đất Anh. Có một ngôi nhà thờ cổ, nhà kính trồng rau, lát gạch một vài ngôi nhà hầu hết được xây từ thế kỉ 18 và có một biệt thự thời Elizabeth. Đồng hồ nhà thờ điểm 12 tiếng ngay khi xe chúng tôi vào làng.

“Cô Whalley ở hơi tách biệt một chút. Chả là cô ấy có một ít đất đai để trồng cây như cô đã thấy. Chúng ta sẽ đến nơi trong vòng ít phút nữa.”

“Tôi sẽ đón chuyến tàu quay về. Có phải vào lúc 3 giờ rưỡi không?”

“Đúng thế, thưa cô”

“Vậy bác vui lòng đến đón tôi ở đây và đưa ra ga chứ?”

“Chắc rồi. Tôi có thể đến đây sau 3 giờ, như vậy có được không?”

“Thế thì rất hợp ý tôi. Cảm ơn bác nhiều. Tôi rất mừng là đã tìm được bác.”

Bác xà ích gật đầu sồn sột, nhìn thẳng về phía trước nhưng tôi biết bác rất hài lòng.

“Kìa, nhà kia kìa. Tôi sẽ đợi đưa cô về. Chắc chắn là họ ở đó. Không có chuyện họ đi đâu mà lại không cho chúng tôi biết.”

Tôi nghĩ ở làng quê mọi người đều biết nhau rất rõ. Tất nhiên trong một vài trường hợp họ chỉ dẫn sai, nhưng không ai có thể trách cứ họ bằng quang với cuộc sống của bà con chòm xóm.

Tôi trả tiền bác đánh xe có thêm một ít, làm bác vừa cảm thấy xấu hổ vừa thấy hài lòng.

“Bác giúp cho tôi được rất nhiều.”

“Chả có gì đâu. Kia bà Gittings cùng với con bé con.”

Và kia, dường như làm cho chuyến đi của tôi còn thuận lợi hơn là tôi dám hi vọng, bà Gittings bước ra khỏi cửa tay dắt bé Miranda.

Tôi vội vàng đi về phía người phụ nữ phúc hậu này. Rồi cảm thấy bác xà ích vẫn chăm chú dõi nhìn tôi quay lại.”Cám ơn bác, tôi sẽ gặp bác vào lúc 3 giờ.”

Bác chạm roi vào mũ và đánh vòng xe lại.

“Tôi cần phải giải thích.” Tôi mở lời.

“Trời ơi cô Grant. Tôi thật ngạc nhiên khi gặp cô. Chẳng lẽ cô đi bao nhiêu đường đất chỉ để đến đây gặp tôi và Miranda ư?”

“Phải. Bà có muốn...”

“Nói chuyện với cô ư?”

“Con bé trông thật khỏe mạnh” tôi nói.

“Nơi này thích hợp với nó. Ở đây nó rất hạnh phúc.”

Chắc bà Gittings đoán biết rằng tôi không muốn nói chuyện trước mặt đứa bé. Nó cũng đến tuổi có thể hiểu được vài điều và tôi không muốn trẻ con tham gia vào những việc của người lớn.

“Xin mời vào nhà, mời vào gặp chị tôi. Chúng tôi vừa cho Miranda ăn bữa trưa. Chị ấy ngủ trưa đã một hai tiếng rồi. Chị ấy rất vui lòng gặp cô. Rồi...chúng ta có thể nói chuyện.”

Tôi đoán bà muốn nói sau khi Miranda đi ngủ và tôi thầm cảm ơn sự tế nhị của bà.

Miss Ada Whalley xuất hiện chắc nghe thấy tiếng người nói lao xao bèn đi ra xem ai. Đó là một người đàn bà to xương với đôi vai lực lưỡng và khuôn mặt sạm màu mưa nắng.

“Đây là Miss Grant từ trường đến chơi.” Bà Gittings giới thiệu.”Ada, chị biết...trường Abbey chứ.”

“Ồ đó là một trường nữ danh giá.”

“Cô ấy đến để nói chuyện...”Bà Gittings đưa mắt về phía Miranda và Ada gật đầu ra hiệu hiểu ý.

“Em cho rằng Mis Grant sẽ vui lòng ở lại dùng cơm với chúng ta.”

“Xin lỗi vì đã đến mà không báo trước với quý vị. Tôi có một số thắc mắc và chắc là bà Gittings đây có thể giúp tôi.”

“Ồ không có gì” bà chủ nhà đơn giản nói: “Chúng tôi thường có nhiều người trong vùng ghé chơi. Họ thích rau trái của chúng tôi ấy mà. Tôi cũng chả có gì phản đối, toàn cây nhà lá vườn thôi.”

“Kể cả lợn trong chuồng.”Bà Gittings nói thêm.

“Tên nó là Piggy Porker.” Bé Miranda tuyên bố, nó ửn ửn giả làm tiếng lợn kêu và ranh mãnh nhìn tôi như thể chờ tôi tỏ ý thán phục.

“Ôi trời ơi,” Ada nói. “ nghe như là con Piggy Porker xông chuồng chạy loanh quanh đâu đây”.

Miranda lại kêu ửn ửn, Ada giả vờ nhìn xung quanh vẻ đầy cảnh giác. Miranda rõ ràng nghĩ đây là một trò đùa thú vị. Và một điều trở nên hiển nhiên với tôi ngay lập tức: Với hai người này, con bé chẳng có lúc nào nhớ mẹ.

“Tôi sẽ đưa Miss Grant đi rửa tay” Ada nói.

Tôi theo bà chủ nhà lên một cầu thang gỗ dẫn đến một cái phòng có một cái chậu rửa mặt và một cái bồn đựng nước.Tất cả đều sạch sẽ đến mức sáng bóng lên.

“Cô có thể nhìn bao quát được cả vườn rau từ đây” Ada nói và nhìn tôi nhìn từng luống rau chạy thành hàng thẳng tắp, xa xa là nhà kính và một nhà kho.

“Và chị làm tất cả một mình?”

“Tôi có một người làm. Còn có thêm một người nữa nếu có việc phát sinh. Bây giờ thì Jane ở đây giúp tôi một tay. Cô ấy làm hầu hết việc nhà. Hôm nay cô đến đây thăm Jane. Tôi hi vọng cô không có ý định đưa cô em tôi đi. Tôi cần có cô ấy bầu bạn và bao giờ cũng mong muốn sống có chị có em.”

“Tôi không đến đây để đưa chị ấy đi đâu. Chỉ là tôi muốn nói chuyện với bà Gittings để hiểu rõ một số điều thôi.”

Sau khi rửa tay xong, Ada đưa tôi xuống dưới nhà. Bà Gittings đang dọn bàn có Miranda lảng xảng giúp đỡ bên cạnh. Mùi thịt heo quay thơm lừng từ trong bếp lò bay ra và một không khí ẩm cúng tràn ngập căn phòng nhỏ nơi chúng tôi ngồi ăn. Món rau ở đây thì còn phải nói, vừa tươi vừa ngon. “Nhổ lên một cái là nấu ngay” Ada nói, “đó là cách ăn rau của chúng tôi.”

“Nếu chị có đủ may mắn để làm thế” tôi bổ sung.

“Bây giờ thì ăn thêm một ít khoai tây đi cô, cô Grant. Năm nay được mùa mà, với lại Jane là người biết nấu nướng. Tôi nấu ăn không được chu đáo, bài bản bằng Jane đâu. Cô ấy hơi kĩ tính quá, phải vậy không chứ?”

Ada có thói quen tìm kiếm sự xác nhận từ Miranda và con bé đáp lại bằng một cái gật đầu hiểu biết. Miranda ngồi ở một cái ghế cao, trước ngực có quần một chiếc yếm dài lớn trong khi nó tự xúc thức ăn để không vương vãi ra ngoài. “Ồ cái nón này lại bị lạc đường kì quá ha, chẳng hề biết nó phải đi xuống con đường đó phải không chứ?”

“Nó không biết phải không?” Miranda gật gù theo. Sau bữa cơm chưa, nó được đưa vào phòng ngủ trưa. Ada nói khéo chị phải đi thăm qua nhà kính và để tôi ở lại với cô em gái.

“Tôi hi vọng chị không phiền lòng về việc tôi đến đây chơi. Có vẻ như là một việc không được hợp lệ cho lắm.”

“Ồ không, tôi rất mừng. Ada thích khách khứa lắm. Chị ấy hài lòng khi nhìn người khác thưởng thức những món ăn do tự tay chị ấy làm ra”

“Tôi có thể thấy chị Ada là một người phụ nữ tuyệt vời. Chị Gittings, hiện nay đang có nhiều lời đồn đại ở Colby. Người ta nói toàn những chuyện động trời.”

“Đó là do bà trạm bưu điện.”

“Tôi nghĩ bà ta là đầu mối của mọi chuyện. Nhưng dù sao cũng có một cái gì đó khó hiểu, phải vậy không? Tôi muốn dập tắt những lời đồn đại nhưng không biết làm thế nào. Nếu như tôi có thể khám phá để rõ thực hư... hoặc tìm ra chỗ ở của bà Martindale, đưa bà ấy về hoặc làm một cái gì đó...”

“Cũng khó nói lắm thưa cô Grant như là chỗ tôi biết...thì tôi cũng không rõ hơn cô hiện nay bà Martindale đang ở đâu.”

“Nhưng còn đứa bé.”

“Ngài Jason chăm sóc nó.”

“Ngài Jason, vậy thì...”

“Ông ấy bao giờ cũng làm thế. Ông ấy hỏi liệu tôi có thể mang Mariranda về chỗ chị tôi để nuôi dưỡng nó không. Ông ấy trả tiền cho tôi để chăm sóc nó và nuôi dưỡng nó...chỉ có điều ông ấy muốn chúng tôi đến đây. Phải, tôi biết chị tôi cũng chỉ mong có thế. Chị ấy bao giờ cũng muốn tôi rời Colby đến đây sống với chị mà Ada thì rất yêu bé Marinda. Thế là tôi thưa với ngài Jason không hề gì, Ada rất thích chúng tôi đến ở với chị.”

“Vậy ông ầu yêu cầu chị mang đứa bé đi. Chắc là vài ngày trước khi bà Martindale biến mất.”

“Đúng thế. Tôi bao giờ cũng mang Mirinda đi khi bà ấy rời khỏi Colby. Chúng tôi đi trước Maissie một ngày.”

“Sau khi Maissie đi...”Tôi lại gặp lại.

“Phải, bà ta bỏ đi. Có một sự việc kinh khủng xảy ra...và ngày hôm sau Maissie ra đi cùng với phần lớn đồ đạc của bà chủ, quần áo và các vật dụng cá nhân. Chả còn lại gì nhiều sau khi bà ta đi. Tôi không bao giờ biết tường tận mọi chuyện và cũng không là loại người ghé tai vào ổ khóa phòng người khác. Tất cả những điều mà tôi biết là giữa họ có chuyện gì đó, rồi Maissie bỏ đi và ngài Jason yêu cầu tôi đem Miranda đến chỗ Ada.”

Trong tôi tràn ngập một dự cảm khủng khiếp.”Thế là Maissie đi rồi đến lượt chị.”

“Đúng thế. Vì vậy cô có thể thấy là tôi không thể nói với cô chuyện gì đã xảy ra sau đó. Tôi thật mừng là đã đi khỏi đó. Bà Martindale và Maissie thường hay cãi cọ nhau, nói những điều không tốt cho Miranda nếu nó nghe được. Ô tôi rất mừng là đã thoát khỏi chốn đó. Bà Martindale cũng chẳng phiền lòng khi không có tôi. Bà ấy có một cô gái trong làng thường đến làm những việc nặng nhọc. Thực ra tôi cũng chẳng bao giờ làm những việc ấy. Chỉ có Miranda là làm tôi quan tâm thôi, dù tôi chỉ góp một tay việc nhà, tôi cũng không phải hạ người chỉ biết đứng lơ lửng như trời chồng và chẳng làm việc gì khi có chuyện xảy ra.”

Tôi không còn để tai nghe chuyện của bà nữa. Một ý nghĩ quay mòng mòng trong đầu tôi. Maissie ra đi trước sau đó anh yêu cầu bà Gittings mang đứa bé đi.

Tôi nghe mình lẩm bẩm: “Nhà Converdales..chị hãy nhớ là họ...đang sống ở nhà của Quạ, như thế rõ ràng là bà ta không trở về nữa.”

“Ồ, tôi nghĩ có thể có chuyện đó bởi vì ngài Jason nói tôi sẽ chăm sóc nuôi dưỡng Miranda và tiền sẽ được đưa đến đây hàng tháng cho đến khi Miranda được 5 tuổi, cũng chẳng còn bao lâu nữa. Ông ấy sẽ thu xếp chuyện học hành cho nó. Nhưng nó vẫn được đặt trong sự giám hộ và chăm sóc chủ yếu của tôi. Vâng, lúc ấy tôi đã nghĩ, thế là bà chủ lại ra đi. Điều đó có nghĩa là ông ấy đã bàn với bà chủ. Vâng có những chuyện rất tức cười diễn ra ở đây. Ngài Jason nói với tôi: “Tôi biết bà là người đáng tin cậy, bà Gittings ạ. Không có ai có thể chăm sóc yêu thương Miranda như bà.” Một cái tát vào mặt bà chủ chắc cô nghĩ vậy. Không đâu, bà ấy không thềm quan tâm, không bao giờ biểu lộ một chút cảm xúc quan tâm nào đối với con. Không muốn có nó. Chỉ muốn chứng tỏ với ngài Jason là bà ấy có thể có con. Luôn miệng nói là ông ấy chưa có người thừa kế...hay những chuyện như vậy. Đó không phải là cách mang trẻ con đến cuộc đời này, cô Grant ạ.”

“Tôi không phải người cuối cùng quan tâm đến quyền lợi của Miranda. Tôi đồng ý rằng con bé đang trong những bàn tay ân cần chu đáo và tôi chắc rằng ngài Jason đã quyết định đúng. Nó sung sướng hơn cả khi được ở với chị và Ada lại rất yêu quý nó. Tôi cũng có thể thấy rõ như vậy.”

“Thế thì tôi mừng lắm, cô Grant ạ. Khi mới nhìn thấy cô tôi đã sợ là cô mang đến một cái lệnh bắt Miranda quay về. Cô vui lòng nói với ngài Jason là nó hạnh phúc như thế nào khi ở đây chứ ạ?”

“Nếu gặp chắc chắn tôi sẽ nói. Tôi đến đây là để hỏi bà xem bà có biết bất cứ chuyện gì liên quan đến việc bà Martindale bất thành linh ra đi như thế không?”

“Cô chẳng bao giờ nói trước được chuyện gì với bà ấy...nhất là sau khi Maissie đã nổ ra một cơn giận dữ dễ sợ với tất cả những chuyện áo áo quần quần...tôi cho rằng bà ấy không chịu nổi được cuộc sống quê mùa nữa. Bà ấy bao giờ chả hướng về London.”

Tôi quyết định đánh bài ngựa.

“Có những lời đồn đại ...ám chỉ. Không đúng, tất nhiên rồi, nhưng người ta tọc mạch chuyện bà Martindale bắt ngựa bỏ đi. Liệu bà ấy có nói bất cứ cái gì về chuyện ra đi hay không?”

“Luôn miệng nói đến những chuyện ấy. Điều ấy chả có gì bất thường cả.”

“Bà ấy có khách khứa đến chơi không?”

“Chỉ có ngài Jason. Ô tôi nhớ ra rồi. Có một chuyện rất dễ sợ, xảy ra vài ngày trước khi Maissie ra đi. Tôi nghe tiếng bà chủ la ó còn ngài Jason thì bảo bà ta im miệng lại. Maissie đang đứng bên ngoài ghé tai nghe

ngóng, tôi bắt được tại trận bèn nói: "Chị không nên làm chuyện đó." Thế là bà ta nổi dóa: "Đừng có ngu ngốc thế. Nếu tôi không nghe thì làm sao biết được chuyện gì đang xảy ra". Chợt bà ta cười hô hô rồi nói thêm: "Tôi cho rằng cái xó xỉnh ẩm cúng này chẳng bao lâu nữa sẽ không còn là của chúng ta nữa". Tôi bỏ đi. Một lúc sau tôi gặp ngài Jason. Ông cưỡi con ngựa tình cờ đi qua còn tôi dắt Miranda đi dạo. Ông ấy gọi tôi lại và nói: "Này bà Gittings, bà có thể đưa Miranda đến chỗ bà chị và ở đó một thời gian không hạn định không?". Tôi bất ngờ về câu ấy đến nỗi thoát đầu không hiểu gì cả. Thế là trong lúc ngồi trên lưng ngựa, ông ấy đưa ra cái đề nghị và tôi cũng thưa với ông ấy những dự định của mình. Tiền sẽ được gửi trước cho tôi hàng tháng. Nếu Miranda cần gì tôi cứ việc thông báo trực tiếp. Liệu chị tôi có chấp nhận không? Tôi bèn bảo ông ấy là Ada sẽ nhảy lên vì vui sướng. Ông ấy tỏ vẻ hài lòng, nói: "Cám ơn bà, bà Gittings ạ, bà đã cất cho tôi một gánh nặng."

"Bà Martindale nói gì khi chị thưa chuyện với bà chủ?"

"Chỉ nhún vai mà không phản đối điều gì. Thế là tôi sửa soạn đồ đạc rồi chúng tôi ra đi. Cô phải chứng kiến vẻ mặt của Ada mới được, chả là tôi còn chưa có thời gian nói với chị ấy mà. Ada cứ luôn miệng nói: "Ái dà, chị không bao giờ...". Rồi lại ôm ghì Miranda vào lòng. "Những điều kì diệu không bao giờ chấm dứt, phải vậy không bé yêu?". Chị ấy phát khóc lên vì vui sướng, đã lâu lắm chị ấy mới sung sướng như thế, kể từ ngày cha chúng tôi qua đời."

"Tôi cho rằng con bé thật may mắn có hai người chăm nom. Sở dĩ tôi biết như thế và bản thân tôi cũng có một người cô ruột quý báu đã trao cho tôi đúng cái điều tôi thực sự quan tâm là thực ra chuyện ấy đã xảy ra với bà Martindale."

"Chắc bà ấy đi ngay sau khi chúng tôi đi khỏi".

"Bà Martindale có nói mình đi đâu không? Có bất cứ một sự chuẩn bị nào không?"

"Bà chủ không bao giờ bảo với tôi sẽ đi đâu. Không nói một câu về dự định của mình"

Tôi cảm thấy mệt mỏi cả người vì những dự cảm đen tối. Cuộc gặp gỡ với bà Gittings chỉ làm dấy lên thêm những nghi ngờ.

"Tôi không thể nói với cô tôi cảm thấy sung sướng như thế nào khi lại ở đây, cô Grant ạ. Không có cái giường nào rải đầy cánh hoa hồng với bà Martindale. Nhiều khi bà ấy là một quý bà rất kì quặc. Tất cả bọn tôi đều lấy làm khó hiểu, kể cả Maissie là người có thể đương đầu với bà chủ. Nhưng lần nào thì Maissie cũng nấn ná ở lại. Tôi lấy làm ngạc nhiên khi bà ta ra đi bởi vì mặc dù họ cãi nhau rất dữ dội hai người thường làm lành ngay sau đó. Tôi cho rằng lần cãi nhau cuối cùng quá quyết liệt. Maissie bao giờ cũng nhấn mạnh là họ kết hợp với nhau cho một điều tốt đẹp. Ngài Jason và tất cả những thứ mà..."

"Thật kì lạ việc bà ta ra đi bất thành linh như vậy?"

"Có thể thế mà có thể không thế. Cô sẽ không bao giờ biết chắc điều gì với bà Martindale hết."

Chúng tôi tiếp tục trò chuyện nhưng tôi không thể khám phá thêm điều gì nữa. Dick Gramm đến đón tôi, Ada từ nhà kính ghé qua nhà và nói chị rất vui lòng khi được gặp tôi.

Trên đường về, tôi nghĩ về tất cả những điều đã được đề cập đến và chỉ càng thêm khắc khoải, không yên.

Tôi biết không thể tránh mặt Jason nữa được. Anh có ý định đón đường tôi và rõ ràng là anh sẽ thực hiện cho bằng được.

Điều đó xảy ra bốn ngày sau hôm tôi đến Bristonleigh.

Tôi có được hai giờ giải lao và vào chuồng dắt một con ngựa ra.

"Em cố tình tránh mặt anh, Cordelia ạ" anh nói giọng đượm vẻ trách móc.

Sự trơ tráo của anh thật hết biết và tôi không nhịn được cười.

"Vậy ông tưởng tượng là tôi có thể làm điều gì khác?"

"Không...Sau hành vi đại dột của anh lần trước tại hang ổ của Quỷ thì không. Anh đã cố đón đường để xin em tha thứ."

“Ông làm tôi ngạc nhiên đấy.”

“Nếu vậy tức là anh đã được tha thứ?”

“Tôi không muốn gặp ông nữa. Không biết ông có nhận ra là ông xúc phạm tôi?”

“Xúc phạm em? Trái lại anh đã đưa ra một lời đánh giá cao nhất mà một người đàn ông có thể đưa ra cho một người đàn bà.”

“Đừng nói nhảm nữa” Tôi nghiêm nghị nói và thúc ngựa chạy thật nhanh.

Nhưng tất nhiên là anh chạy sóng đôi với tôi.

“Thì hãy để anh giải thích đã. Anh đến đây để cầu hôn.”

Tôi cười nhạt.”Mà không được phép của tôi. Ông thật thảm quá.”

“Không phải như thế. Anh đã nghĩ về chuyện này thật nhiều. Anh khao khát em, Cordelia...và chỉ mình em có thể làm điều đó.”

“Vậy thì thật không may cho ông. Tạm biệt.”

“Anh không bao giờ chấp nhận lời từ chối.”

“Thế thì ông phải nhớ rằng hôn nhân cần có sự đồng ý của cả hai bên. Có lẽ tổ tiên ông tự hào vì đã lôi các cô dâu của họ đến bàn thờ với một con dao kề vào cổ buộc họ phải thốt ra lời nguyện...Nhưng bây giờ điều đó không còn xảy ra nữa.”

“Chúng tôi chưa bao giờ làm thế. Em moi ở đâu ra cái ý nghĩ ấy vậy? Chúng tôi bao giờ cũng là đối tượng danh giá nhất trong vùng và cánh phụ nữ bao giờ cũng bày mưu tính kế mới có thể dụ dỗ được chúng tôi đứng trước bàn thờ Chúa.”

“Tất cả đều là những chuyện vớ vẩn. Tôi không thích ông, không tin ông. Ông đối xử với tôi một cách man rợ và cách duy nhất mà ông có thể làm cho tôi tha thứ là hãy tránh xa con đường tôi đi, đừng bao giờ để tôi gặp ông một lần nữa.”

“Chúa ơi, có vẻ như là anh buộc phải làm mà không được tha thứ của em.”

“Tôi chẳng muốn dính dáng gì đến ông hết. Tôi cũng không quan tâm gì đến chuyện đã được ông để ý hay có bất cứ một mối liên hệ nào với ông. Tôi sẽ rất cảm ơn ông nếu ông để cho tôi được yên.”

“Điều đó không dễ dàng với hai lý do. Thứ nhất sắp xếp lễ hội kỉ niệm và Miss Hetherrington vô cùng quý báu cần có sự có mặt của anh. Điều thứ hai, thậm chí còn không thể vượt qua, vì anh đã bị em cầm tù mất rồi.”

“Vậy thì ông hãy nhanh chóng tìm một người khác để thể hiện lòng tận tụy của ông đi. Bà Marindale đâu rồi?”

“Ở London, chắc vậy”

“Sao ông có thể hoàn toàn vô tình như vậy? Ông có biết người ta đang nói gì về bà ấy...và về ông không?”

“Để anh đoán coi. Anh đã giết bà ấy. Phải vậy không?”

“Đó là một lời thú tội đúng không?”

Anh cất tiếng cười: “Lạy chúa lòng lành. Thật là một câu hỏi! Như vậy em nghĩ anh là một kẻ sát nhân?”

“Tôi đã nhìn thấy cái mặt xấu xa của ông cách đây không lâu.”

“Cordelia yêu quý, đây chỉ là vì anh yêu em và muốn làm cho em hạnh phúc.”

“Ông hài hước quá nhỉ. Tôi không thấy có gì là trò đùa trong những chuyện xảy ra cả.”

“Em sẽ được vui vẻ. Chúng ta sẽ phá cô giáo nghiêm nghị kia đi thật xa. Hai ta sẽ kên kế hoạch. Mọi thứ sẽ trên cả tuyệt vời. Rồi anh sẽ giới thiệu với em một Cordelia mới mẻ.”

“Ông cứ giữ những phát kiến vĩ đại ấy cho ông thôi. Tôi không muốn dính vào mà không tin đâu.”

“Ước gì em cho mình cơ hội để hiểu anh.”

“Từ những gì mà tôi đã biết thì tôi không tin đó có thể là một điều dễ chịu.”

“Hãy nghe anh nói. Anh không biết bà ta ở đâu, Mircia đã đi khỏi, đó là tất cả những điều khiến anh quan tâm. Em quá khắc nghiệt với anh rồi. Bao giờ em cũng gán những ý nghĩ tồi tệ cho anh. Có lẽ từ lúc anh ra lệnh cho em quay xe lại.”

“Đó là một hành vi điển hình của ông cho thấy ông đối xử với tất cả mọi người như thế nào?”

“Cordelia, để anh cố làm cho em hiểu xem sao. Anh biết anh tạo ra ấn tượng là một kẻ ngạo mạn và ích kỷ. Đúng, anh là thế. Nhưng với em, anh có thể thay đổi anh. Cùng nhau, chúng ta có thể trở nên khác đi. Em có thể thay đổi anh. Cùng nhau, chúng ta có thể trở nên tốt đẹp hơn...bởi vì anh cũng khiến em thay đổi. Anh đã khiến em mở mắt ra. Chỉ nói chuyện với em, anh đã cảm thấy một niềm vui sống. Anh thích cái cách em quát anh bằng những ngọn roi với cái lưỡi bén nhọn của em. Chắc hẳn người ta đã dạy em nghệ thuật đấu khẩu ở Schaffenbrucken. Anh là anh bởi vì hoàn cảnh. Đó là cách anh được nuôi dạy. Anh muốn có con cái để tiếp tục tiếp quản sản nghiệp này. Đó cũng là điều tự nhiên phải không? Anh muốn tiếp tục những việc anh đang làm. Anh muốn có người giúp anh trở thành người mà anh muốn. Anh biết người đó chính là em. Anh đã kể cho em nghe những sự kiện trong thời thơ ấu. Không phải là một cái gì vui vẻ. Hai anh em anh đã được nuôi dạy theo mọi lối khắc nghiệt. Em biết là anh ấy tiếp tục sống ở đây dưới mái nhà này sau khi cưới vợ - và con gái anh ấy bây giờ là những đứa trẻ được anh giám hộ. Người vợ quá cố của anh là một người đàn bà tốt, nhưng anh chưa bao giờ yêu thương cô ấy...thậm chí cả trước khi tai nạn xảy ra. Rồi sau đó, cô ấy chỉ còn là một con bệnh kinh niên. Thật ra cũng chẳng đến nỗi ghê gớm lắm bởi lẽ trong thực tế bọn anh hoàn toàn không có điểm chung...chẳng có gì để nói chuyện với nhau. Em có thể hình dung điều đó ngán ngẩm như thế nào không?. Cô ấy lạnh lùng bình thản, còn anh đôi khi mất hết cả kiên nhẫn. Anh đã phẫn uất với cái số phận đi gán ghép anh với người ấy một cách vô lí. Cô ấy chưa bao giờ sống với tư cách là một người vợ mà anh cũng chẳng quan tâm. Tất nhiên là còn có vài người khác...một vài người khác. Không có một người đặc biệt nào...có thể là lí do tại sao anh lại có nhiều như vậy. Nãy giờ em có hiểu không?”

“Có tất nhiên rồi”

“Và em vẫn tiếp tục phán xét.”

“Ồ không đâu. Tôi chỉ không muốn dính dáng tới ông.”

“Cô ấy chết...vì dùng thuốc giảm đau quá liều. Cô ấy thường nói đến chuyện già từ cuộc đời nếu sự đau đớn hành hạ đến mức không chịu đựng nổi. Đó là một người đàn bà kính Chúa và sự đau đớn hành hạ thường trở nên quá sức chịu đựng vào ban đêm. Ngoài ra cô ấy không có lí do để làm thế. Bọn anh là những người bạn tốt. Cô ấy có biết anh cũng tìm sự an ủi khuây khỏa ở đâu đó...và rồi cô ấy qua đời”

“Còn ông thì rước Marcia Martindale về Nhà của Quạ. Tại sao?”

Anh im lặng một vài giây trong lúc tôi tự hỏi tại sao tôi lại tiếp tục trò chuyện với anh. Đáng lí tôi phải thúc ngựa rẽ sang đường khác, phi nước đại bỏ đi. Tuy vậy cái thôi thúc níu chân tôi ở lại thì không thể cưỡng nổi.

Anh tiếp tục: “Mircia làm anh vui vẻ. Cô ấy là một người khác thường, bao giờ cũng đóng một vai nào đó...dù ở trên sân khấu hay ở ngoài đời. Cô ấy có thai và ở trong một tình thế khó khăn nên anh đã mời cô ấy đến Nhà của Quạ để thoát khỏi tình cảnh nan giải đó sinh ra đứa trẻ một cách an lành. Rồi cô ấy khám phá mọi chuyện đang diễn ra ở đây...tài sản kèch xù, người vợ quaoạt quẹo đau ốm, tước hiệu bao đời nay mà chỉ có hai đứa con gái thừa hưởng... như vậy là chấm dứt tên tuổi hiển hách của dòng họ Verringer. Tất cả cũng giống như một vở kịch đối với Marcia. Thế là cô ấy quyết định rằng Miranda phải là con anh, rằng cô ấy phải chứng minh là mình có thừa khả năng sinh đẻ và rằng nếu anh tự do, anh sẽ cưới cô ấy. Điều này cũng thường làm anh cười no bụng. Có lẽ anh đã không nghiêm túc, cứ để cho cô ấy tưởng tượng, đóng kịch và nếu thích những ảo tưởng đó thì có thể mặc sức tin tưởng.”

“Rồi sau đó vợ ông mất.”

“Phải, và đó là lúc các khó khăn bắt đầu.”

“Tôi có thể thấy rõ.”

“Cô ấy thực lòng tin tưởng là anh sẽ cưới cô ấy. Anh bỏ đi, hi vọng cô ấy sẽ chán cuộc sống ở nhà quê đến tận cổ mà bỏ về London.”

“Thay vì thế, chị ta lại đi tìm ông và cùng đi du ngoạn với ông.”

“Không, cô ấy không đi với anh. Có thể cô ấy sẽ làm thế nếu biết anh ở đâu nhưng anh đã chủ bụng không để cho cô ấy biết.”

“Nhưng bà ta vẫn đi và nghe nói rằng...”

“Đó chỉ là những điều nghe nói! Em đã xây dựng một giả thuyết chống lại anh chỉ dựa vào những lời đồn đại.”

“Ông thực lòng nghĩ thế à? Sau những gì tôi biết về ông tôi phải lắng nghe ý kiến của người khác về ông chứ.”

“Em phải nhận ra là anh đã hành động dưới sự chi phối của những khát khao cháy bỏng dành cho em. Anh biết rằng nếu anh thành công thì anh sẽ mở ra một cánh cửa mới trong cuộc sống của em...của hai chúng ta. Thôi Cordelia, đừng làm một cô giáo đức cao vọng trọng nữa đi. Em không phải là một người như thế. Đó chỉ là cái vỏ bề ngoài mà em ẩn náu.”

Tôi quay đi nhưng anh đã đặt một tay lên yên ngựa.

“Em phải nghe anh nói. Em phải cố mà hiểu. Anh yêu em, Cordelia. Anh cần có em. Anh đang cầu hôn em đây.”

“Một vinh dự tối cao.” tôi mĩa mai.

“Đối với anh thì đúng.” Anh nói một cách sốt sắng: “Anh yêu em, Cordelia. Dù em có làm điều gì thì anh vẫn yêu em. Nếu em có giết Miss Hetherington rồi ném xác cô ấy xuống làm mồi cho cá, anh cũng vẫn yêu em. Đó là một tình yêu đích thực.”

“Nghe cảm động làm sao.” Tôi nói, cảm thấy một tình thương vô lí dành cho anh mà chính tôi cũng không hiểu tại sao. Trông anh thật mạnh mẽ, tàn bạo, ngạo nghễ, anh là tất cả những gì mà tôi ghét nhất, tuy vậy khi anh nói về tình yêu dành cho tôi thì tôi tin là anh đang nói thật. Giống y như một cậu bé dỏm sẵn sàng trong bóng đêm tìm một người để yêu thương và biểu hiện rằng có chưa hề được yêu và hiểu đúng trong đoạn đời trước đó.

Tôi nói mà không hề suy nghĩ trước sau: “Nói cho tôi nghe điều ông biết về tình trạng hiện nay của Mircia Martindale.”

“Anh chẳng biết gì hết. Có lẽ đang ở London với Jack Martindale!”

“Jack Martindale! Có phải là chồng chị ấy?”

“Cũng là một loại chồng.”

“Ông ta đã chết trong chuyến vượt biển Atlanta.”

Anh cười. “Ồ em đã nghe cái tích đó rồi. Còn có một sự tích khác, anh ta đã chết trong một cuộc đấu súng danh dự của Marcia, tất nhiên. Rồi còn một truyền thuyết đầy kịch tính khác, bị chết cháy trong một vụ cháy nhà hát sau khi đã cứu sống bao nhiêu người trong đó có Marcia. Anh tin là anh ta quay lại làm con chó cưng của cô ấy. Đó là một người tình say đắm.”

“Ông muốn nói tất cả những chuyện đó đều là chuyện bịa đặt? Rằng người chồng này của chị vẫn còn sống?”

“Anh không thể khẳng định. Anh chỉ nói rằng có thể cô ta đã quay về với hắn.”

“Thế chị ta có nói sẽ quay lại không? Đó không phải là chuyện gì bất ngờ chứ?”

“Không, theo cung cách của Marcia. Hãy nghe anh, Cordelia. Anh đã thiếu suy nghĩ để cô ta đến đây. Nhưng cô ta đang gặp khó khăn...không được diễn bởi vì đang thời gian sinh con và không có nơi nương thân. Nhà của Quạ đang để không và thế anh mang cô ta đến. Lúc ấy, anh đang trong giai đoạn suy sụp tinh thần. Sylvia, vợ anh phải chịu đựng những cơn đau khủng khiếp. Anh ít gặp mặt cô ấy. Anh không nghĩ Fiona có thể điều hành quản lý sản nghiệp của cả dòng họ, mà anh thì càng ngày càng có tuổi...và nói thật lòng, anh bất mãn với những gì mà cuộc đời mang lại cho anh. Anh sống một cách mà em có thể gọi là rất phóng túng hoang đường ở London, còn anh nghĩ thì nó làm cho anh vui thú, quên đi những vấn đề của mình...thế là trong một phút bốc đồng, anh đem cô ta đến đây. Một việc làm ngu ngốc bởi vì cô ta ngay lập tức đã gộp anh vào bộ sưu tập tưởng tượng của mình. Rồi khi Sylvia uống thuốc quá liều, anh lập tức nhận thức được hoàn cảnh của mình...Đó là ngày đưa đám vợ và anh lại gặp em. Ngay lúc đó, anh biết rằng ở đây có một người khác tất cả những người còn lại... một người kích thích anh không chỉ về mặt thể xác mà ở tất cả các phương diện và anh bắt đầu mơ ước, hoạch định cho tương lai. Với anh có vẻ như từ đây có một khởi đầu mới mẻ. Mọi thứ khác đều bị bỏ lại đằng sau. Nhưng rồi lại có người đàn bà chết tiệt ở Nhà của Quạ.”

“Phải, mời ông cứ tiếp tục.”

“Em có hiểu anh không? Em có chấp nhận tình cảm của anh không?”

“Không. Đó chỉ là vì đã quá nhiều người đàn bà trong cuộc đời ông và ông nghĩ thật là thích thú nếu cộng thêm tôi vào danh sách đó.”

“Em có thành thật với chính mình không đấy, Cordelia? Tình cảm của em bao giờ cũng được đặt trong vòng kiểm soát, anh biết, em thật là một cô giáo mẫu mực.”

“Tôi muốn ông thôi không nhạo báng các cô giáo nữa.”

“Nhạo báng họ? Đó là những người mà anh hết lòng ngưỡng mộ thán phục. Nghề sư phạm là một nghề đáng kính nhất. Nhưng anh thấy một số phận khác dành cho em.”

“Tôi là người quyết định vận mệnh của mình. Nhưng tôi rất muốn biết điều gì xảy ra cho Marcia Martindale.”

“Em có thể chắc chắn là cô ta đi London. Mircia rất tự hào về tài năng của mình. Cô ta bảo anh biến đi với quỷ vì thế mà anh nghĩ là cô ta có dự định riêng. Cô ta đã nhận ra là mơ ước nho nhỏ của mình về anh đã chấm dứt.”

“Tuy vậy ông vẫn cảm thấy có trách nhiệm đối với con chị ta...mặc dù dường như ông không dám chắc nó là con ông.”

“Anh cho rằng đó là một việc có thể làm được.”

“Tôi đến Bristonleigh và gặp bà Gittings”

Anh trở mắt nhìn tôi, kinh ngạc.

“Tôi nghĩ có thể khám phá ra một điều gì đó về bí mật mà người ta đang kháo nhau trong thành phố.”

“Ý nghĩ về việc em bỏ công làm chuyện đó thật thú vị” Anh mỉm cười. “Vậy thì em phát hiện được điều gì?”

“Rằng bà Gittings đã đến đó theo chỉ định của ông vài ngày trước khi Martindale đi khỏi nhà của Quạ và rằng ông đã phái bà ta đến đó cùng với lời hứa sẽ chăm nom Miranda.”

“Còn điều gì em rút ra được từ những thông tin đó?”

“Rằng ông biết Mircia sẽ đi...sẽ biến mất và ông ra tay đưa đứa bé ra khỏi vòng nguy hiểm.”

“Ồ anh biết. Em đã đoán, em của anh là thế. Bây giờ anh phải làm gì nào? Thú nhận tội ư? Anh bóp cổ cô ta...không, anh đánh vào đầu bằng một dụng cụ nặng. Anh chôn cái xác trong vườn...Không, anh kéo cái xác ra bờ ao và ném xuống nước.”

Tôi nhìn thẳng vào mặt anh.”Một chiếc bông tai của chị ta đã được tìm thấy cạnh bờ ao.”

Anh sững sờ nhìn tôi.

“Phải,” tôi dần từng tiếng, “Chiếc bông tai của chị ấy. Tôi biết là của chị ấy bởi vì nó giống chiếc mà chị ta đánh rơi gần chuồng ngựa nhà ông và tôi đã nhặt được. Ông có thể vẫn còn nhớ rõ.”

Anh gật đầu: “Tại sao...tại sao hoa tai lại rơi ở đó được?”

“Bởi vì chị ta đã ở đó.”

“Bây giờ nó đâu ?”

“Dưới ao. Teresa Hurst đã tìm thấy nó. Cô bé đưa cho tôi xem rồi sau đó lại ném xuống nước.”

“Tại sao nó lại làm thế?”

“Bởi vì nó sợ...cho tôi. Nó nghĩ rằng ông và tôi...Phải, nó không nghĩ tốt về ông, ông cũng biết đấy, thế là nó cảnh giác về ông...”

Anh cả cười. “Thật là một mớ bòng bong. Anh quý Teresa. Anh không thích kẻ thù của mình đâu nhưng nó sẽ là một cô gái ngoan và thông minh. Anh đánh giá cao tấm lòng tận tụy của nó đối với em.”

“Có lẽ ông hiểu tại sao tôi không muốn có bất cứ liên hệ với ông ngoài công việc ở trường. Nếu có khi nào chúng ta gặp nhau xin ông đừng cố chú ý đến tôi. Ông nợ tôi điều đó đấy.”

Anh tiếp tục nhìn tôi về bối rối rồi nói: “Anh phải nói với em rằng anh đưa Miranda đi xa bởi vì sau những xô xát giữa anh và mẹ nó, anh đoán rằng Marci sẽ làm một việc không hay. Anh biết cô ta sẽ đi London. Cô ta không thể mang bà Gittings đến đó. Anh biết phải làm một cái gì đó cho đứa bé.”

Tôi quay đi. Tôi có thể thấy rõ anh bị sốc khi tôi tiết lộ về chiếc bông tai hồng ngọc.

Khi tôi phóng đi anh không đuổi theo.

Ở trường, người ta chẳng nói gì ngoài chuyện lễ kỉ niệm. Quý thời gian cảnh ngày càng ngắn lại. Miss Daisy quyết định dứt khoát sẽ tổ chức đêm hội diễn vào đêm trước kì nghỉ hè. Lúc này, ban đêm trời rất sáng. Nhờ vào một may mắn lớn, đêm ấy là đêm trăng rằm và Miss Daisy muốn kiểm tra việc tập rượt của chúng tôi.

Tôi quyết định chúng tôi sẽ có một bài tường thuật do ba, bốn nữ sinh lớp lớn đọc, ở chỗ này có thể đưa ra bài phác thảo. Tôi sẽ viết ra những miêu tả này dựa vào những tư liệu ban đầu về một sứ thần ở Clairvaux mang theo lệnh từ St.Bernard chọn một nơi thị tứ dân cư để xây dựng một tu viện. Chúng tôi sẽ cho nữ sinh ăn mặc như các thầy tu vừa tụng kinh vừa đi quanh những bức tường không mái hoang phế, bản tường thuật sẽ giải thích tu viện được hình thành như những hoạt động khác nhau như thế nào. Sau đó chúng tôi sẽ tái hiện lại giai đoạn giải thể và thảm họa.

Màn thứ hai sẽ là thời kì Elizabeth khi vùng đất này trở nên giàu có thịnh vượng và diên trang được xây dựng, sử dụng một số phần đá từ tu viện bỏ hoang và sự phục hồi diễn ra như thế nào. Sẽ có các cô gái mặc trang phục thời Tudor ca hát loại nhạc madigan và nhảy múa.

Màn thứ ba là thời hiện đại với những cô gái tái hiện lại những gì họ làm ở trường, ca hát, nhảy múa, tập thể dục và tất cả kết thúc với một bài hát về nhà trường.

Daisy nghĩ rằng đó là một kế hoạch không chệch vào đâu được và với tôi cũng phải công nhận rằng tôi nhanh chóng lao vào cuộc. Đó là cách khả dĩ nhất để quên đi, hoặc lẩn tránh tất cả những nghi ngờ và sợ hãi mà tôi đã cố hết sức xua đi mà không được

Daisy đến phòng sưởi ấm, nơi chúng tôi đang tụ tập một cách vui vẻ.

“Sẽ có một bữa tiệc tổ chức ở diên trang ” bà thông báo. “Một bữa tiệc hằng niên vẫn được tổ chức vào mùa này dù rằng có những năm nó không diễn ra. Không có nhiều tiệc tùng vui chơi trong thời gian phu nhân Verringer nằm trên giường bệnh. Phải một năm đã trôi qua sau sự kiện đáng buồn trên và bà Martindale cũng đã ra đi .Có lẽ đã đến lúc chúng ta trở lại với truyền thống cũ. Tôi đã quyết định thành phần khách mời cho lễ hội ở trường.Các bậc phụ huynh sẽ thích thưởng thức những hoạt động như thế này. Sẽ có một buổi hòa nhạc ở đây. Một vài nghệ sỹ piano và violon có thể sẽ đến chơi đàn, cũng như ngày xưa oanh liệt. Ngài Jason mở rộng thành phần khách mời đến toàn bộ tập thể giáo viên và tôi đã vui lòng nhận lời nhân danh toàn thể các vị. Đó sẽ là buổi tối ngay sau lễ hội trường. Lễ dĩ nhiên toàn bộ học sinh không thể đi

nhưng sẽ có Fiona, Eugenie và chúng có thể mời một vài học trò nữa, những người bạn thân của chúng ..mỗi đứa có đôi ba người bạn. Tôi và ngài Jason đã quyết định rồi. Tôi nghĩ đó sẽ là một đêm thú vị và bổ ích nhất”

Tôi cảm thấy xấu hổ về cảm giác hào hứng phần khởi đang tràn ngập trong lòng nhưng đúng là tôi cảm thấy như thế thật.

Việc chuẩn bị, tập dượt vẫn tiến hành đều đặn. Các bộ trang phục cũ được đem ra kiểm tra và sửa sang lại. Có biết bao nhiêu tiếng cười trong trẻo tươi vui của thiếu nữ khi chung mặc thử những chiếc áo choàng trắng của dòng tu Bênêdict. Những cô nữ sinh cao nhất là những người đóng đạt nhất.

Fiona và Charrolotte được chọn vào dàn đồng ca của các tu sĩ. Cả hai đều có giọng ca rất tốt. Ông Crowe còn muốn chúng hát nhạc madigan nhưng bà Daisy yêu cầu tất cả các học sinh đều phải có cơ hội hội tham gia vào một tiết mục nào đó. "Chúng ta không muốn một số cô gái chiếm tất cả mọi vinh quang. Nếu màn trình diễn này được lặp lại vào cuối năm, các ông bố bà mẹ đều muốn thấy con mình trên sân khấu...vì thế mà ai cũng có một vai trò hết."

Chúng tôi diễn tập những hoạt cảnh về tu viện ở ngoài trời và màn biểu diễn gây một hiệu quả nghệ thuật bất ngờ khi các diễn viên đi lại, ca hát giữa những bức tường đá rêu phong, hoang phế. Có lẽ tôi rất thích phần ca từ những khi tôi nghe Gwendoline Grey hát thì tôi xúc động thật sự và tôi chắc rằng buổi biểu diễn sẽ là một thành công vang dội. Ông Crowe cũng rất hào hứng với những bài hát thế là tôi thường xuyên nghe thấy những giọng hát cao vút ngân vang từ phòng nhạc. Các buổi diễn tập cứ tiếp diễn và ai cũng nóng lòng đợi đến ngày ấy.

Thời tiết tuyệt đẹp, mặc dầu còn ba tuần nữa mới đến ngày trình diễn nhưng bọn con gái cứ hàng ngày nóng ruột ngẩng lên quan sát bầu trời, dự đoán về thời tiết. Cứ như thế thay đổi trong vòng một nửa giờ ấy. Tuy vậy, tất cả đều làm thành bầu không khí hào hứng đầy sôi động.

Tuần đầu tiên của tháng Sáu chúng tôi có một bất ngờ không lấy gì làm dễ chịu. Vào giờ nghỉ để cưỡi ngựa chỉ có cô Barston rảnh rỗi để đi theo bọn con gái. Chúng đi tập ngựa vào lúc 2 giờ và dự định sẽ trở về vào lúc 4 giờ để dùng trà. Nhưng đã 4 giờ mà thầy trò họ vẫn chưa về. Đa số học sinh còn lại đều bị hút vào phần việc của mình - chủ yếu là có liên quan đến buổi trình diễn - và phần lớn giáo viên cũng thế vì vậy mà không ai để ý đến sự vắng mặt của họ cho đến khi một người lên tiếng hỏi cô Barton ở đâu bởi vì cô phải báo cáo lại công việc của mình ngay sau bữa tiệc trà.

"Thế Fiona và Charlotte đâu?" ông Crowe hỏi. "Tôi muốn các cô bé này tập hát lại bài đồng Cordelia tu sĩ."

Đến lúc ấy chúng tôi mới biết nhóm nữ sinh tụ tập cưỡi ngựa vẫn chưa về.

Bốn giờ rưỡi cô Barston chạy ulla vào sảnh đường nom cô có hết sức bồn loạn và có một vài đứa con gái chạy theo cô.

"Có chuyện gì vậy?" tôi hỏi.

"Chúng tôi bị lạc mất chị em nhà Verringer và Charlotte Mackay."

"Lạc mất chúng?"

"Bất thành linh chúng tôi phát hiện ra là chúng không có mặt trong đội hình."

"Cô muốn nói ...chúng đội nhiên biến mất."

"Tôi không hiểu là liệu có ai biết chúng ở đâu không. Chúng chẳng nói gì cả."

Kỉ luật không phải là điểm mạnh của cô Barston và thế là tôi nói. "Phải có ai nhìn thấy chúng chứ. Có em nào thấy không?"

"Không thưa cô Grant" tất cả đồng thanh đáp.

Tôi không nghĩ là chúng nói thật.

“Nếu các trò này tự ý bỏ đi, chúng sẽ bị trừng phạt”. Tôi nhấn mạnh. “Chúng biết rõ là chúng không được phép bỏ đội. Các em có chắc là không ai nhìn thấy lúc chúng đi không?”

Vẫn là câu trả lời ấy. Tất nhiên không ai muốn trở thành kẻ mách lẻo và tôi chắc đây là một trong những các trường hợp mà điều luật bất thành văn ấy được đem ra áp dụng.

“Cả ba trò đi với nhau sẽ không có gì nguy hiểm lắm.”

“Tôi nghĩ tôi phải báo cáo sự việc này với Miss Hetherington”. Cô Barston nói.

Tuy vậy, không thấy cô hiệu trưởng đâu và sự việc này còn chưa được báo cáo. Phải 5 giờ chúng mới về đến nơi.

Tôi đi ra tàu ngựa với cô Barston.

“Các em...các em...” cô Barston kích động đến nỗi nói cà lăm. “Các em ở đâu chui ra vậy?”

Charlotte lên tiếng. “Chúng em chỉ đi vào rừng. Chỉ muốn xem hoa dạ lan hương có còn nở không.”

“Các em không được phép bỏ đội đi như thế” tôi nói.

“Không thưa cô Grant” Charlotte đáp một cách nhâng nháo.

“Nhưng em đã làm thế” tôi quặc lại.

“Chúng em chỉ muốn xem hoa dạ lan hương, thế là quên cả thời gian,” Fiona nói vẻ biết lỗi.

Tôi nhận thấy con bé có cái gì khang khác. Mặt nó ửng hồng như bông hoa mẫu đơn. Nó là một trong những nữ sinh xinh nhất trường còn bây giờ thì nó đẹp rực rỡ, không có vẻ gì ăm năn về chuyện xảy ra, một điều hơi kì lạ bởi vì nó là một cô gái nhỏ có một mình thì là một đứa bé ngoan, chuộng hòa bình.

“Các em đã làm việc sai trái.” cô Barston nói.

“Một việc làm không tốt và thiếu suy nghĩ” tôi thêm vào. Sau đó bỏ đi, đây là việc của cô Barston và tôi không muốn làm chuyện bao đồng.

Tôi không nghĩ cô Barston báo cáo lại việc này với cô hiệu trưởng bởi vì sau đó tôi không nghe thấy ai nói về chuyện đó rồi cũng quên cho đến khi có một việc khác có ý nghĩa xảy ra.

Cuối cùng, cái ngày hằng mong đợi cũng đến. Thầy trò chúng tôi sống trong một cơn sốt suốt hàng tuần lễ và có vẻ như với tất cả chúng tôi cần có thời gian trở nên kéo dài hơn. Đó là bởi vì điều mà chúng tôi cần và nuôi hi vọng thì quá cao. Các buổi biểu diễn tập đã kết thúc, tất cả diễn viên bây giờ đều thuộc nằm lòng những việc phải làm. Không khí căng thẳng, hưng phấn bao trùm khắp nơi. Cô Barston khâu những mũi cuối cùng để sửa các bộ trang phục. Từ điển trang, người ta gửi đến vài bộ trang phục thời Elizabeth nơi họ có một bộ sưu tập nhỏ và vấn đề phải tìm ra những cái cô gái mặc vừa các bộ trang phục đó. Tuy vậy cô Barston cũng tự chế ra một số kiểu trang phục và chúng có hiệu quả rất tốt.

Suốt buổi sáng chúng tôi dàn dựng chỗ ngồi. Thật may là thành một khán đài tự nhiên hoàn hảo với một khoảng trống lớn trông ra trước mặt của gian thánh đường, cánh phải là dãy phòng dành cho các tu sĩ và cánh trái là nhà dành cho khách và nhà y tế ở một bên, cuối cùng là chuồng ngựa. Tất cả hình thành một nhà hát cổ điển thật sự. Từ khán đài chính có thể bao quát toàn bộ khu nhà thờ bỏ hoang, tháp chính thời Norman và gian ngang nhà thờ phía Bắc và từ đây qua những bức tường bao phía ngoài có thể nhìn thấy một vùng quê cùng với các mảnh vườn ao cá và dòng sông uốn lượn xa xa.

Jason đến vào buổi sáng. Trong lúc tôi đang đếm ghế ngồi thì anh hiện ra từ chuồng ngựa, nơi anh cột con ngựa của mình.

“Cordelia thật may mắn làm sao.”

Tôi muốn bỏ đi để lại anh một mình nhưng chúng tôi đang ở một nơi chống trả và rộng đến nỗi tôi không biết có ai đang ở gần không. Tôi phải cố làm sao như giữa chúng tôi chưa từng có chuyện gì xảy ra ngoài mối quan hệ xã hội thông thường.

“Ông Jason tôi cho rằng ông đến đây để gặp Miss Hetherington xem mọi việc chuẩn bị cho tối nay đến đâu rồi?”

“Khi anh đích thân đến đây thì chỉ có thể là để gặp em.”

“Tôi biết ông sẽ đưa khách đến đây tối nay. Chúng tôi muốn biết là có bao nhiêu người”

“Anh nóng lòng gặp em và anh ấp ủ bao hi vọng kể từ khi Miss Daisy thân yêu mời anh và bạn bè anh đến tham dự,”

“Phụ huynh của các học sinh đến tuổi đi học sẽ được đặc biệt đón chào.”

“Có một vài người bạn và anh sẽ cố hết sức mình để đem đến một vài cơ hội làm ăn cho Miss Daisy vào tối nay. Nhưng trên tất cả là điều hi vọng được ở cùng em.”

“Lẽ tự nhiên tôi sẽ ở đây nhưng...”

“Sẽ có nhiều cơ hội. Không phải cơ hội trường sẽ nổ tung khi chúng ta tuyên bố tin đính hôn của chúng ta đêm nay sao? Em nghĩ gì về việc anh đứng đây giữa đám tu sĩ nói với khán giả rằng từ nay nhà trường và điền trang sẽ kết hợp chặt chẽ hơn bao giờ hết bởi và cô giáo Grant của họ sẽ trở thành phu nhân Virringer”

“Đây kịch tính. Nhưng cũng là một trò lố bịch. Tôi phải tạm biệt ông thôi. Tôi có cả một núi công việc phải làm và kia Miss Hetherington đang đến. Chắc bà trông thấy ông đi vào. Thưa Miss Hetherington ngài Jason đến đây để xem xét chúng ta có thể tiếp tất cả khách mà ông ấy đem đến tối nay không?”

“Chắc chắn là đủ chỗ” Miss Hetherington nhiệt tình đáp. “Không phải là một ngày hoàn hảo sao. Đêm nay trăng tròn vành vạnh này. Tôi hi vọng chúng ta sẽ không bắt đầu trễ. Tôi không muốn các lớp bé thức quá khuya sau giờ ngủ thường lệ của chúng.”

“Một lần cũng không có gì hại” Jason nói.

“Không, tôi cho là không. Mọi thứ đâu vào đấy chứ cô Grant?”

“Tôi nghĩ thế.Ồ buổi biểu diễn tập hôm qua mọi việc đều hoàn hảo không có một lỗi nhỏ nào.”

“Bao giờ cũng có chuyện gì đó ngay cả trong trường hợp những buổi biểu diễn chuyên nghiệp nhất” Jason góp lời.”Một buổi biểu diễn tập trơn tru có thể làm đêm diễn đầu hỏng bét.”

Daisy cười gượng gạo. “Khó mà so sánh với những buổi biểu diễn chuyên nghiệp, thưa ngài Jason. Nhưng tôi hi vọng chúng tôi sẽ làm vui lòng khách cả ông và đó sẽ là một cách thú vị giúp họ qua buổi tối.”

“Họ sẽ hết lòng tán thưởng”

“Và ngày mai nghệ sĩ dương cầm của ông sẽ từ London tới đây?”

“Vâng, Serge Polenski sẽ biểu diễn cho chúng ta xem. Tôi hi vọng bà và tất cả các cô giáo của bà sẽ cùng tham gia. Sẽ có một bữa tiệc buffet, sau đó...là tiết mục khiêu vũ.”

“Tôi biết họ rất sung sướng chấp nhận lời mời của ông. Một hai người sẽ phải ở lại trường để chăm nom bọn trẻ. Tôi vẫn còn nhớ những buổi biểu diễn như thế này vào những năm qua. Một dịp để mời những nghệ sĩ lớn xuống tới đây để biểu diễn cho mọi người xem.”

“Một truyền thống kể từ ngày chúng tôi có những người chơi violon trong những đoàn nghệ sĩ hát rong.”

“Phải. Dòng họ Verringer bao giờ cũng là những Mạnh Thường Quân cho âm nhạc.”

“Chúng tôi đã cố gắng làm tốt mọi chuyện mặc dù chúng tôi không bao giờ thành công trong việc tạo ra một thiên tài âm nhạc trong dòng họ.”

“Fiona có giọng hát trời cho còn Eugennie thì có khiếu hội họa thật sự. Cô Eccles bảo con bé rất giỏi. Xin mời đến phòng tôi, ngài Jason chúng ta có thể thảo luận về chỗ ngồi ở đây. Cô Grant, cô Barston nói có việc cần gặp cô. Một chuyện gì đó về áo choàng tu sĩ. Có một cái gì đó mất, tôi nghĩ vậy.”

Đó là một cơ để rút lui vì thế tôi nói: “Tôi sẽ đến gặp cô ấy ngay.”

Jason nhìn tôi một cách luyến tiếc, tôi quay đi để họ ở lại với nhau.

Tôi thấy cô Barston đang thực sự thất vọng.

“Một chiếc áo thầy tu bị mất.”

“Chắc ở đâu đó thôi.”

“Không tôi tìm khắp nơi. Tôi đã hỏi tất cả bọn trẻ. Không đứa nào biết bất cứ chuyện gì về nó hết.”

“Chị có 12 cái phải không?”

“Đúng thế, bây giờ chỉ còn 11 cái. Chị tự đếm đi.”

Cô Barston nói đúng chỉ còn 11 cái.

“Tôi cũng không biết phải làm sao nữa. Có tất cả 12 tu sĩ. Mà lại vào giờ chót...”

“Chắc ở đâu đấy thôi. Nó không thể không cánh mà bay được.”

“Nhưng mà đúng đấy. Tôi không thể hiểu nổi.”

“Cô có suy nghĩ có ai đó đùa cợt không?”

“Đùa à? Vào giờ chót ư? Nếu tôi không thể tìm ra thì chỉ có 11 tu sĩ đóng trò thôi.”

“Cũng chẳng có gì khác nhau lắm.”

“Như thế có nghĩa là một cô gái phải ra ngoài. Ai nào? tất nhiên, Janet Mill hát không hay lắm...tôi chỉ xếp nó vào vì chiều cao mà các bộ trang phục lại làm cho đàn ông.”

“Tốt nhất chúng ta hãy thử xem có thể tìm ra cái áo bị mất không?”

“Không thể tìm ra được đâu, chỉ có 11 cái mà thôi. Chúng ta phải chấp nhận điều đó.”

“Ôi trời, thật là đáng buồn”

Tôi để cô Barston lại với nỗi thất vọng của cô, trở về làm nhiệm vụ của mình.

Sau đó cô Daisy cho gọi tôi đến phòng làm việc của cô để thảo luận một số kế hoạch khác.

“Đây là chuyện liên quan đến buổi tối ở đền trang. Fiona và Eugennie có thể lựa chọn mới thêm bạn bè. Miss Hetherington và Miss Parker sẽ ở lại đây làm nhiệm vụ. Họ không quan tâm đến các mối quan hệ xã hội dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Cordelia, vẫn còn những lời đồn đại xấu xa quanh đây. Những điều không hay ho gì về việc bà Martindale biến mất. Tôi biết không cần phải nhắc nhở cháu cần phải thận trọng đặc biệt đối với ngài Jason.”

“Cháu hiểu.”

“Thật đáng tiếc là ông ấy lại bị mang tiếng xấu. Một nhà quý tộc lớn tuổi hơn điềm đạm hơn sẽ có ích hơn cho nhà trường. Cháu có vẻ như không còn thân thiện với ông ấy nữa. Tôi cũng rất mừng vì chuyện đó. Quả là tôi có một vài nghi hoặc rồi sau đó là chuyện cháu đâm tay vào cửa kính.”

“Cháu rất tiếc thừa cô Hetherington.”

Bà ấy xua tay đi. Bà không muốn nghe thêm bất cứ một lời tiết lộ nào có thể là không mấy dễ chịu. Tất cả những điều bà muốn biết là mọi thứ đều diễn ra một cách suôn sẻ và trong một cách thức tốt đẹp nhất đối với nhà trường.

“Cháu xin hứa với cô, thưa cô Hetherington, rằng sẽ không làm một chuyện gì có thể khiến cô phải bận tâm nếu cháu có thể tránh được.”

Chúng tôi gặp may. Thời tiết thật hoàn hảo. Mọi thứ dường như đều diễn ra suôn sẻ hỗ trợ cho một buổi biểu diễn ra dưới ánh trăng rằm giữa những bức tường đã cổ xưa hoang phế. Tất cả tạo nên một bầu không khí huyền diệu đặc biệt. Giọng hát của các thiếu nữ vang lên khỏe khoắn trẻ trung và mới mẻ thơ làm sao trong bóng tối, chúng làm sống dậy cảnh tượng xây dựng, sự vươn lên của tu viện, bước chân tàn phá dữ dội bắt đầu bằng việc nhà vua cắt đứt quan hệ với Roma, nhu cầu cần tiền bạc của đức vua, sự căm dỗ của các tu viện và cuối cùng dẫn đến việc giải thể các tu viện.

Tôi nhìn một lượt bao quát khán giả. Một cảnh tượng đáng ghi nhớ. Các quý bà diện trang đến trong những chiếc áo dạ hội sáng lấp lánh, các quý ông đường bộ trong bộ đồ đen trắng. Jason ngồi lẫn trong đám khán giả có thể phân biệt với tất cả những người còn lại. Cánh cô giáo chúng tôi mặc những chiếc áo được may cho dịp này trông có nét duyên dáng hơn. Ngồi giữa hàng ghế đầu - với Jason bên tay phải và phu nhân Sowerby bên tay trái (bà phu nhân này có hai cô con gái đến tuổi đi học và trường Abbey sẽ là nơi lí tưởng dành cho chúng) - là Miss Daisy trong bộ dạ hội sa tanh màu xanh lá cây nhạt cắt rất khéo, cổ đeo kiềng vàng, một chiếc đồng hồ nhỏ bằng ngọc đính trước ngực; toàn thân cô toát ra một vẻ uy nghiêm đường bộ và hoàn toàn tự chủ.

Ngồi trên những chiếc ghế xếp đặt trên cỏ là lớp học sinh nhỏ bởi vì không có đủ chỗ ngồi chính thức cho tất cả mọi người và dù sao thì chúng cũng nhìn xa hơn và chúng còn quá trẻ để không màng đến những chuyện tiện nghi hay không. Tôi rất cảm động khi quan sát vẻ mặt đầy ngạc nhiên của chúng khi lắng nghe bài hát dạo đầu về những ngày đầu tiên ở tu viện và tôi thấy chúng nín thở ra sao khi thấy các tu sĩ bước ra từ gian giữa nhà thờ.

Trong lúc quan sát các diễn viên chậm rãi đi qua những cảnh tượng đồ sộ, bất thành linh tôi nhớ đến vụ mất một chiếc áo choàng và bắt đầu đếm. Có 12 cái. Như vậy cô Barston đã tìm thấy cái bị mất.

Thật là một màn trình diễn đầy ấn tượng mà cũng hết sức hiện thực. Cứ như thể quá khứ thực sự đã quay trở lại và đây những cư dân của nó đang tiến hành làm lễ. Kể cả những người khách thờ ơ nhất của Jason cũng bị tác động và tiếng vỗ tay sau màn đầu tiên là hoàn toàn thực lòng.

Sau đó là màn về thời Elizabeth trong đó có ông Crowe thối sáo, các thiếu nữ nhảy múa theo các vũ điệu thời Tudor và bài hát nhạc madigan. Tiếng hát giải thích tại sao đây là thế kỉ hồi sinh. Tòa nhà chính ở đền trang được xây dựng trong đó có sự góp sức góp của các phiến đá từ tu viện. Từ đó có sự hợp nhất giữa đền trang và tu viện và cứ như thế trải qua bao thời đại, như nó được minh chứng rõ ràng trong đêm nay.

Có nhiều tiếng vỗ tay hơn.

Cảnh cuối cùng. Tái thiết lại một phần tu viện và trường học được dựng lên. Trong màn này có những điệu vũ-của ngài Roger de Coverley và Jenny Pluck Pears - trong đó có những nữ sinh không tham gia vào hai màn trước có điều kiện biểu diễn. Cuối cùng là bài hát viết về nhà trường...

Chợt tôi nhận ra Janet Mills đang ngồi trên cỏ. Tôi nhìn cô bé chăm chăm. Trong lúc đó các tu sĩ vẫn trong chiếc áo choàng trắng chờ đến lúc hạ màn để cúi chào khán giả. Lúc này tôi đếm được 12. Chắc là tôi nhầm. Không có ai thay thế Janet trong thời gian ngắn ngủi như thế. Nó bị gạt ra ngoài và không có áo cho nó mặc. Có lẽ tôi nhầm chỉ có 11 tu sĩ mà thôi.

Bài hát về nhà trường chấm dứt. Tiếng vỗ tay vang dậy và tất cả các diễn viên ùa ra sân khấu cúi chào khán giả. Đầu tiên là diễn viên thời Elizabeth - 8 người cả thấy. Rồi đến các tu sĩ đi ra từ gian giữa vừa đi vừa tụng niệm như họ vẫn làm trong suốt quá trình biểu diễn. Bây giờ thì các thầy tu bước ra, đứng trên cỏ quay mặt về phía chúng tôi. Chỉ có 11 người. Sao thế! Lúc trình diễn tôi đếm được 12 người cơ mà. Chắc là một ảo ảnh. Không có gì phải nghi ngờ về thành công của đêm diễn. Rượu được phục vụ dưới ánh trăng khi mờ khi tỏ, khách khứa đi qua đi lại trong cảnh hoang tàn lẫn vào các tu sĩ và những người thời Elizabeth, tất cả đều vui vẻ phấn khích với thành công mới mẻ, tất cả đều ríu rít khoe với nhau rằng chưa có hôm nào đẹp như tối hôm ấy.

Tôi nghe một quý bà đeo đầy đồ trang sức tuyên bố bằng một giọng rành rọt rằng buổi biểu diễn thật vui và hấp dẫn. Bà chưa từng chứng kiến một cái gì như thế và Jason chẳng phải là một thiên thần sau khi thu xếp để dành cho mọi người một bất ngờ dễ chịu như thế.

Daisy là người sung sướng nhất. Buổi tối thành công ngoài mức mong đợi của bà; ngoài ra bà còn thích khi có được nhiều người hâm mộ mà bà chắc chắn nó sẽ thể hiện ở việc bà sẽ có nhiều học sinh hơn bởi Jason đã nói với bà rằng anh đã mời một số khách triển vọng và sẽ gửi con vào trường, mà những người này chính Daisy cũng chứng kiến khuôn mặt hân hoan và sự tán thưởng nồng nhiệt của họ với những gì đang diễn ra.

Daisy đến chúc mừng tôi giữa tiếng lao xao khen ngợi: "Cảm động quá. Thật sự hào hứng" bà nói luôn miệng. Cả tôi cũng nở nang mặt mày vì sung sướng, hân hoan. Tôi muốn tập hợp bọn con gái lại. Tôi

không muốn chúng chạy lang thang trong đám khách khứa. Cháu chưa biết đầy thôi. Chúng đang ở một giai đoạn khó dạy. Tôi nghĩ sẽ là một ý hay nếu cháu và một vài cô giáo khác tập hợp học sinh lại, thông báo cho chúng biết là tôi muốn chúng lặng lẽ quay về phòng riêng. Tất nhiên không có gì phải nghi ngờ, bọn con gái sẽ đứng túm tụm bên cửa sổ phòng chúng, nhưng chúng ta sẽ vờ như không biết. Tôi đã cho tất cả học sinh bé đi ngủ, giờ chỉ còn lớp đóng vai tu sĩ và những người thời Elizabeth thôi.”

“Cháu sẽ làm tốt việc này.”

Tôi tìm được ba cô gái thời Elizabeth và chúng ngoan ngoãn theo lệnh tôi về phòng. Vài tu sĩ là những cô gái lớn hơn không dễ gì tìm ra chúng. Tôi nhìn thấy hai nữ sinh đang nói chuyện với khách và quyết định cứ để mặc chúng. Rồi tôi nhìn thấy một tu sĩ đang bưng bả đi về phía gian giữa giáo đường. Tôi bước nhanh theo cô bé nhưng vừa vừa ra khỏi đám đông bắt đầu chạy nhanh về phía điện thờ và nhà nguyện có năm bàn thờ.

Tôi bước chạy theo. Bây giờ thì cái bóng thận trọng lướt qua các cột cờ tiến vào nhà nguyện và trong lúc đó làm thế một bóng người cao lớn mặc đồ tu sĩ bước ra gặp nó.

Tôi kêu to: “Này hai em. Các em phải về ngay phòng ngủ theo lệnh của Miss Hetherington.”

Trong một vài giây, chúng đứng im phăng phắc như hóa đá. Chúng đứng bất động đến nỗi có thể nghĩ chúng đã biến thành một phần của những tảng đá chung quanh. Rồi bất thành linh, bóng người cao hơn chớp lấy cánh tay người kia và lôi nó chạy. Chúng không cần phải chạy qua mặt tôi bởi vì nhà nguyện không có tường, vì thế hai đứa nắm tay nhau chạy vừa tìm đường len lỏi qua các phiến đá.

“Lại đây mau,” tôi kêu to.

Nhưng hai cái bóng bỏ chạy thục mạng như thể mạng sống của chúng đang tùy thuộc vào chuyện đó. Chợt nhận một cái mũ chùm đầu rơi xuống để lộ mái tóc vàng lộng lẫy của Fiona Verringer.

“Fiona” tôi kêu to. “Quay lại ngay. Cả hai em quay lại ngay.”

Nhưng chúng vẫn chạy như điên, qua nhà bếp và dãy hành lang ngoắt ngoéo làm tôi lúc nào cũng có cảm giác gần bắt kịp bọn chúng.

Tôi thở dài. Fiona đã thay đổi thật nhanh. Trước đây nó là một trò ngoan. Có phải người đi với nó là Charlotte Mackay không? Có vẻ như người này còn cao hơn mặc dù Charlotte là một người thiếu nữ rất cao và thường mang giày cao gót.

Tôi quay lại sân khấu tìm xem còn diễn viên nào có thể đưa về giường ngủ không.

Sau nửa đêm tiệc mới tàn và những người có trách nhiệm tổ chức đứng cạnh Miss Hetherington để nhận lời cảm ơn và chúc tụng từ đám khách khứa ssang lục tục ra về. Các cỗ xe được đánh đến để đón họ về điện trang.

Tôi lại làm một vòng kiểm tra các phòng ngủ như thường lệ. Khi đến phòng Fiona tôi nhớ rằng nó đã bỏ chạy khi tôi gọi nó quay lại..., nó và một người nữa.

Nó nằm trên giường có lẽ đã ngủ say, suối tóc vàng óng ả đổ trên gối. Khuôn mặt điềm lệ hiếm thấy của một thiên thần. “Các em ngủ chưa?” tôi hỏi.

Không có câu trả lời từ giường của Fiona. Chỉ có Eugenie lên tiếng.”Em chưa ngủ, nhưng Fiona ngủ rồi chị ấy rất mệt.”

Tôi có thể đánh thức nó dậy, tất nhiên, để mắng nó, nhưng tôi quyết định để chuyện đó đến sáng hôm sau. Nó thật là ngang bướng, sao lại dám bỏ chạy như thế.

Tuy vậy tất cả đều an lành. Hầu hết bọn trẻ vẫn còn thức, thì thảo trao đổi với nhau về buổi tối đáng ghi nhớ đó.

Đó là điều người ta có thể chờ đợi vào một đêm như thế.

Ngày hôm sau mọi người đều chỉ nói chuyện về buổi dạ hội tuyệt vời như thời cô ở Paris.

“Chúng ta không thể so sánh như thế.” Eileen bình luận. “Plymouth là nơi gần nhất tôi có thể tiếp thu được một thời trang cao cấp nhất.”

“Chúng ta sẽ có một vài lời cảnh báo.” Cô giáo người Đức góp lời.

“Một lời mời đến một cách ngoài dự đoán sẽ thú vị hơn nhiều”, cô giáo người Pháp đáp.

Miss Parker và Miss Barston hoàn toàn vui vẻ khi họ được cử ở lại trông coi học sinh trong trường, thế là tất cả mọi người có thể hài lòng với sự sắp đặt. Tôi phải băn khoăn mãi về việc tôi sẽ mặc cái gì. Cô Patty đã khuyên tôi mang đến trường hai chiếc áo dài dạ hội. Có nói bao giờ cũng có những buổi tiệc tùng bất ngờ và tôi không bao giờ biết trước tôi cần mặc gì. “Một cái nhả nhận, còn một cái thật ấn tượng cháu yêu ạ. Như thế cháu sẽ không bao giờ sai lầm.”

Tôi không bị chìm đắm đi thế là tôi chọn chiếc áo độc đáo có đường xẻ rất thấp và một sự pha màu độc đáo giữa màu xanh lá cây và sắc biếc của da trời. Nó được may bằng sa, phần trên bó sát lấy người, phần dưới xòe rộng từ thắt lưng trở xuống.

“Một cái áo rất đơn giản,” cô Patty bình phẩm, “Nhưng thật kì lạ, chính sự đơn giản ấy lại gây ấn tượng. Cháu sẽ là một hoa khôi của đêm vũ hội, bất kể là dạ hội có tổ chức ở đâu.”

Một nhận xét có sức động viên lớn trong trường hợp này vì tôi biết là tôi sẽ đến dạ hội gồm những người sang trọng.

Chiếc áo của tôi được tất cả mọi người ở phòng sưởi ẩm tán thưởng, thậm chí cả Daisy - trong bộ đồ nhung màu hoa cà - cũng tấm tắc khen tôi khéo chọn. Emmet chở một số người đến diễn trang, Jason phái người đưa xe của anh đến rước một số người khác nữa; vẫn còn lại hai chuyến xe nữa vì có vẻ như không phải phép lắm nếu chúng tôi ngồi chen chúc trong hai cỗ xe.

Fiona và Eugenie về diễn trang từ chiều. Theo Miss Daisy đó là nhà của chúng và chúng cũng chính là người chủ. Đây là một dịp thực hành thật tốt cho tương lai. Tôi và một vài cô giáo khác đi theo xe của Emmet. Khoảng nửa tiếng trước khi Emmet đưa chúng tôi đi, tôi đang chăm chú trang điểm thì Elsa bước vào. Cô ta nhìn tôi với nụ cười bí ẩn mà cô ta thường tặng tôi, một cái gì gợi cho tôi nhớ lại những ngày xa xưa ở Schaffenbrucken.

“Trông cô thật tuyệt. Tôi có cái này cho cô.”

Elsa rút một lá thư.

“Đến vào lúc này ư?” tôi nói hơi lấy làm ngạc nhiên.

“Bưu tá đến như thường lệ nhưng trong không khí nhộn nhịp thế này nó bị bỏ quên. Tôi cũng chỉ vừa phát thư thôi.”

“Mọi thứ đều gấp gáp trong ngày hôm nay.”

Tôi cầm lá thư và Elsa tò mò nhìn vào địa chỉ. Với người khác chắc chắn tôi sẽ lạnh lùng xua đi nhưng với Elsa thì khác. Bao giờ cũng bởi vì những kỉ niệm đã qua.

“Tôi hi vọng cô có một đêm thật vui.”

Có vẻ như là cô ta chờ tôi bóc thư. Nhưng tôi đặt xuống bàn và quay lại với chiếc gương.

“Phải...chúc chị vui vẻ...”

Ngay khi cô ta quay đi tôi bèn nhặt lá thư lên. Tôi chăm chăm nhìn phong bì vì tên tôi và chỉ được viết bằng lối chữ in. Dấu bưu điện ở Colby. Ở đây ai có thể viết cho tôi? Tôi xé bì thư. Chỉ có một mẩu giấy và cũng cái tuồng in như vậy. Từ ngữ vang lên đập vào đầu tôi như những nhát búa.

BÀ MARTINDALE Ở ĐU?

ĐỪNG NGĨ RẰNG CÓ THỂ TRỐN THOÁT VỚI KẺ GIẾT NGƯỜI.

NGƯỜI ĐANG Ở TRONG TẦM NGẮM.

Tôi có cảm giác mình đang mơ. Lật đi lật lại mẫu giấy đơn giản. Tôi nhìn vào cái chữ cái in hoa. Bất cứ ai cũng có thể làm điều này. Rõ ràng kẻ nào đó có dụng ý che giấu tuồng chữ viết tay của mình. Tôi xem lại phong bì lần nữa tên và địa chỉ cũng viết chữ in, đầu bưu điện ở Colby. Điều này có nghĩa gì? Có một kẻ độc ác nào đó cho rằng nếu tôi không giết Marcia Martindale thì cũng có nhúng tay vào tội ác đó.

Tại sao lại có chuyện này? Tôi có động cơ gì kia cơ chứ? Ồ tất nhiên...Mặc cho quyết tâm của tôi tỏ ra bàng quang vô sự, tôi cũng đã bị dính dáng vào chuyện này. Sự theo đuổi của Jason khó có thể là một bí mật và người ta đã nhận ra. Những suy nghĩ vẩn vơ trong đầu tôi. Tác giả của lá thư này tin rằng Mircia Martindale là tình địch của tôi và cả hai người phụ nữ chúng tôi đều muốn lấy Jason.

“Người đang trong tầm ngắm”. Những lời lẽ độc địa này mới kinh khủng làm sao.

Bất giác tôi nhìn ra sau lưng. Hầu như tôi có thể cảm thấy có những ánh mắt đang tọc mạch nhìn vào ngay cả trong phòng riêng của tôi.

Và như cái máy, tôi đọc đi đọc lại lá thư.

Buổi tối như thế là đã bị hỏng mất rồi. Tôi càng ngày càng bị lôi kéo sâu hơn vào mớ bòng bong những điều lừa mị rồi trá ở đây. Mircia Martindale ở đâu? Nếu như chị ta có thể quay lại xuất hiện trước mặt mọi người! Chẳng có gì có thể chấm dứt những lời đồn đại ác nghiệt kia.

Tôi lại nhìn vào mẫu giấy trên tay. Có thể nào là bà Baddicombe? Không. Chắc chắn là bà ta không đi xa thế. Nghề của bà ta là chỉ thăm thì đưa chuyện qua quýt tính tiền. Đó không phải là loại người viết thư nặc danh. Vậy là ai? Không ai có thể biết chắc được chuyện này. Đó là cái gốc của toàn bộ một âm mưu bẩn thỉu. Không ai có thể biết chính xác được. Tôi nhét lá thư vào trong áo. Tôi có thể nghe thấy tiếng xe và người xôn xao phía dưới. Xe ngựa đang đợi đón khách.

Hầu như tôi không có ý niệm gì về chuyến xe ngựa đến đền trang.

“Em đang mơ à.” Eileen hỏi. “Thật sung sướng được đến đây phải không?”

Tôi choàng tỉnh khỏi những suy nghĩ rối bời, cố gắng mở một nụ cười.

Jason đứng bên ngoài đón khách, Anh cầm tay tôi đưa lên môi hôn.

Chẳng có gì bất bình thường trong chuyện này đó là cách thức anh chào đón tất cả các quý bà.

“Cordelia,” anh thì thầm “thật tuyệt vời là lại có em ở đây.”

Tôi chỉ muốn hét lên, tôi có một lá thư... một lá thư đáng ghê tởm...mà tất cả là tại anh. Nhưng tôi chẳng nói gì và nghe thấy người ta giới thiệu mình với một quý ông mà tôi qua buổi rồi đến nỗi không nhớ nổi tên tuổi. Người ta chỉ nói chuyện về buổi biểu diễn tối hôm qua và sự tuyệt vời của nó.

“Tôi nghe qua Jason rằng cô là người tổ chức trong chương trình ngày hôm qua” một thiếu phụ trẻ nói. “Chắc cô phải thông minh lắm.”

Tôi nói một điều gì đó cảm ơn, và cái ông mà tôi không nhớ nổi tên nói rằng giây phút hấp dẫn nhất là lúc các tu sĩ bất thành linh hiện ra vừa đi vừa tụng niệm.

“Khiếp, tôi nổi da gà lên” một quý bà nói.

“Tôi cho rằng chi tiết đó có chủ ý” người đàn ông đáp.

“Dù sao thì các cô cũng đừng nên được một bầu không khí sống động như thật.”

“Gớm làm tôi rợn cả người. Nhìn kìa, Serge Polenski đang tới. Người ta nói ông ấy là một trong những nghệ sĩ dương cầm vĩ đại nhất thời nay.”

“Đó là lý do Jason mời ông ấy tới đây. Ông ấy chỉ ghé qua London và tôi nghe đâu rằng ông ấy vừa từ Paris đến nơi ông ấy gặt hái được những thành công vang dội.”

“Sao trông ông ấy nhỏ con thế. Tôi hình dung ông ấy cao lớn hơn kia đấy. Nhưng có lẽ nom ông ta nhỏ hơn khi đứng cạnh Jason.”

“Khi nào ông ấy bắt đầu biểu diễn ạ” Tôi hỏi, cảm thấy mình cũng phải lên tiếng.

“Rất nhanh thôi, tôi nghĩ vậy. Jason đưa ông ta đến thính phòng bây giờ đây. Chúng ta đi theo chứ?”

Tôi đi cùng cả nhóm tới một căn phòng nhỏ hơn có một cây đàn Piano lớn đặt trên một cái bục. Căn phòng được trang trí bằng hai ga màu trắng và đỏ. Có một bình cao cắm đầy hoa hồng đỏ thắm đặt trên một cái bàn có những thanh đỡ bằng đá cẩm thạch. Hương hoa hồng tràn ngập căn phòng. Các cánh cửa sổ để mở mời ánh sáng chiếu vào. Tôi có thể nhìn thấy vòi phun nước, các luống hoa và các thân cây mọc thành từng cụm phía xa xa. Tất cả tạo nên một bầu không khí hoàn toàn thanh bình đối lập với trạng thái tinh thần bồn loạn của tôi.

Tôi nhận ra một tốp thiếu nữ. Có tám đứa tất cả. Fiona và Eugennie mỗi đứa có quyền mời ba bạn, trong số này có Charlotte Mackay, Patricia Cartwright và Gwendoline Grey. Teresa bảo tôi rằng nó không được mời nhưng nó cũng chẳng quan tâm.

Charlotte nhìn lên và mỉm cười với tôi, những đứa khác cũng làm theo. Tôi đến gần chúng, nói: “Chắc buổi biểu diễn sẽ tuyệt vời lắm.”

“Vâng, thưa cô Grant. Tất cả chúng em đang nóng lòng chờ đợi ạ” Gwendoline nhanh nhẩu đáp, nó là đứa nuôi mơ ước trở thành người biểu diễn đàn dương cầm chuyên nghiệp, một khát vọng mà ông thầy dạy nhạc Crowe tỏ ra không mấy tin tưởng.

“Các em có thể tự mất chứng kiến buổi biểu diễn được thực hiện như thế nào.”

“Vâng thưa cô Grant.”

Tôi bỏ chúng ở lại, đi về ghế của mình.

Buổi hòa nhạc thật tuyệt vời và đó là khoảng thời gian tôi quên bằng lời lẽ đe dọa của lá thư nặc danh, tôi đắm mình trong dòng suối âm thanh tuôn chảy trên các phím ngà dưới bàn tay của Chopin và Schumann.

Tiếc là nó kết thúc quá nhanh. Ông cúi mình trong tiếng vỗ tay nhiệt liệt. Jason cảm ơn nghệ sĩ rồi tiễn ông ra ngoài.

Tiếng trò chuyện rào lên. Ai cũng tranh nhau nói. “Tuyệt diệu làm sao!”. “Thật hay hết chỗ nói.”

Rồi chúng tôi kéo nhau đi sang phòng khiêu vũ. Tôi vẫn đi cạnh người phụ nữ và một người đàn ông không quen biết giờ lại có thêm một người đàn ông khác. Ông này nói chuyện với vẻ hiểu biết về tài nghệ của Polenski. Chúng tôi ngồi gần cửa sổ. Hoa từ nhà kính được mang vào trang trí trong phòng và mùa này là lúc các loại hoa đang nở rực rỡ nhất. Các gia nhân nam trong bộ đồng phục màu xanh da trời và trắng bạc mang đồ ăn, ý tứ đi vào đi ra, phần lớn bọn họ đi qua cái cửa mà tôi cho là dẫn tới phòng ăn.

Tôi không thấy Jason và cho rằng anh vẫn đang ở bên nghệ sĩ dương cầm. Nhạc từ dàn nhạc bắt đầu nổi lên và một người trong tốp bốn người chúng tôi mời tôi nhảy.

Chúng tôi vừa đi theo nhạc vừa trò chuyện. Người bạn nhảy của tôi đến Cornwall. “Cách đây chừng 50 dặm. Chúng tôi đến Colby này suốt ấy mà. Cả anh tôi cũng có mặt ở đây. Tất nhiên mấy năm trước, lúc Sylvia Verringer đang nằm bệnh thì mọi chuyện cũng không dễ dàng. Bà ấy ốm liệt giường.”

“Phải tôi biết.”

“Jason đã có một thời vất vả. Có lẽ bây giờ cũng thế. Sylvia mất được một năm thôi mà. Thật đáng thương.”

Tôi muốn nói cho Jason về lá thư. Tôi muốn cho anh biết những hành động vô lối của anh đã làm hại tôi như thế nào. Gần đến giờ ăn tối, anh đến bên tôi.

“Cordelia, thật tuyệt vời là lại có em ở đây. Anh sẽ cố gắng để có thể ở bên em suốt tối nay. Ta nhảy nhé.”

Lại là một bản valse khác. Người ta chú trọng dạy chúng tôi môn khiêu vũ ở Schaffenbrucken nên tôi nhảy rất khá.

“Em nghĩ thế nào về đêm trang?”

“Lớn lắm. Tôi đã đến đây rồi mà.”

“Em còn chưa thấy hết. Anh muốn chỉ cho em xem. Không phải tối nay mà là ngày mai.”

“Tôi có một lá thư” tôi nói gần như giật giọng.

“Một lá thư?”

“Rất kinh khủng. Nó buộc tội tôi...”

“Về cái gì?”

“Giết chết Marcia Martindale.”

“Lạy chúa lòng thành. Chắc phải có một kẻ điên loạn nào đấy. Tại sao ...tại sao lại là em?”

“Điều đó không rõ như ban ngày sao? Người ta chỉ nghĩ chị ta là tình địch của tôi. Tất cả những chuyện này thật đáng ghê tởm.”

“Em có mang lá thư đó không?”

“Có, tôi có mang theo người.”

“Em có ý nghĩ về người gửi không?”

“Không. Nó được viết bằng kiểu chữ in.”

“Để anh coi xem sao.” Jason xoay tôi đến một góc hơi khuất trong phòng bị che chắn bởi một chậu cây cảnh khá cao.

Anh chăm chú đọc thư.

“Thật ghê tởm” anh nhăn mặt.

“Tôi tự hỏi không biết có phải là bà chủ bưu điện không. Bà ta hay tung những tin đồn thất thiệt.”

“Lá thư này có thể là do bất cứ ai. Rõ ràng nó có dụng ý che giấu nét chữ viết tay. Liệu có phải cô bé đã tìm thấy chiếc hoa tai không?”

“Teresa! Nó không bao giờ làm bất cứ điều gì khiến tôi phải phiền lòng. Nó làm mọi chuyện chỉ để bảo vệ tôi.”

“Tuy vậy nhưng nó có ý này ý nọ.”

“Chỉ bởi vì nó sợ cho tôi. Nó sẽ không đời nào làm tôi đau khổ.”

“Bọn con gái có thể có những hành vi kì quặc. Rõ ràng họ có ý nói đến hai ta. Điều tốt nhất có thể ngăn chuyện này lại là công bố việc đính hôn của chúng ta.”

“Những vụ xì căng đan không thể dập tắt bằng tuyên bố đính hôn. Việc duy nhất có thể làm là tìm cho ra cô Marcia Martindale”

Có một tiếng ho ở phía sau, tôi quay lại nhìn thấy con bé Charlotte đang đứng đó.

“Charlotte!” tôi kêu lên giọng thất thanh.

“Em đi tìm cô hoặc một cô giáo nào đó, thưa cô Grant.”

Nó đưa mắt nhìn Jason và tôi, không giấu vẻ khoái trá.

Tôi nghĩ chắc chắn chuyện về chúng tôi đã được bon trẻ kháo nhau trong trường học mặc dù điều đó là không được phép, và vì lẽ đó, Jason có những phản ứng quá khích.

“À ,” tôi sáng giọng, “ Có chuyện gì vậy Charlotte?”

“Đó là chuyện Fiona. Bạn ấy bị đau đầu và muốn quay về trường ạ.”

“ Nó có thể nằm nghỉ ở đây,” Jason xen vào. “Trong phòng riêng của nó.”

“Bạn ấy nói chẳng có gì nghiêm trọng, tất cả sẽ đâu vào đấy sáng mai nhưng bạn ấy muốn quay về trường ngay bây giờ.”

“Emmet đang đợi. Ông ta có thể đưa Fiona trở về.”

‘Em sẽ đi với bạn ấy và cả Eugennie nữa, thưa cô Grant.’

“Đúng nhưng Miss Hetherington nói em có thể dùng bữa tối nếu em đi ngay.”

“Chúng em chẳng muốn ăn uống gì còn Fiona nói bạn ấy càng nhưc đầu thêm với tiếng nhạc và mọi thứ xung quanh.”

“Bây giờ Fiona ở đâu?”

‘Đang ở dưới lầu cùng với Eugennie ạ’

Có lẽ tốt hơn cả em hãy xin phép Miss Hetherington đang ngồi với vị đại tá già và hai người xem ra rất hợp chuyện. Tôi bảo bà, Fiona muốn quay về trường và lí do tại sao.

“Được thôi,” bà nói. “Emmet đang ở đây. Ai sẽ về cùng với con bé.”

‘Con thưa cô Hetherington’ Charlotte đáp tức thì “và Eugennie cũng muốn đi. Chúng con không cần ai khác. Chúng con không muốn làm hỏng buổi tối vui vẻ của bất cứ ai.”

“Hừm , thôi được. Nhưng hãy lặng lẽ bỏ ra ngoài. Sau cùng, Fiona và Eugennie cũng là những người chủ theo một cách nào đó. Không sao. Ba em hãy lặng lẽ đi về, nghe chưa?”

Bọn con gái ra về còn tôi ở lại với Miss Hetherington và ông đại tá của bà. Có một ai đó mời tôi khiêu vũ và đó là điệu nhảy cuối cùng trước giờ ăn tiệc. Jason dành cho tôi một chỗ trên bàn ăn cùng và chúng tôi không có dịp nói chuyện riêng. Tôi thực sự vui sướng vì điều đó. Tôi có cảm tưởng anh không coi lá thư nặc danh là chuyện gì nghiêm trọng.

Buổi tối tôi mong đợi ấy lại là một cái gì như là một cơn ác mộng. Tôi thật nhẹ người khi buổi tối rồi cũng kết thúc. Có lẽ tôi khá yên lặng suốt dọc đường về. Tất cả những người khác đều hào hứng nói chuyện và điều đó cũng không phiền tới tôi. Tôi chỉ hi vọng là không có ai nhận thấy sự im hơi lặng tiếng của mình.

Mấy đứa con gái khách mời của Fiona và Eugennie vẫn ở lại sai khi hai đứa đã quay về trường, nhưng cũng rời dạ hội ngay sau khi bữa tiệc vì thế vào lúc tôi làm một vòng kiểm tra như thường lệ thì chắc chúng cũng đã đi ngủ.

Khi tới phòng ngủ của Fiona và Eugennie tôi chợt nhớ ra mọi chuyện và tự hỏi không biết Fiona đã hết đau đầu chưa .Tôi nhìn vào, phát hiện ngay lập tức Eugennie vẫn còn thức mặc dầu lúc tôi mở cửa, nó vội vã nhắm mắt vờ ngủ - nhưng không đủ nhanh nên vẫn bị tôi phát hiện.

“Thế em vẫn còn thức hả Eugennie ?” Tôi hỏi?

Nó mở mắt. “Vâng thưa cô Grant.”

“Fiona sao rồi?”

Nó nhìn sang giường bên kia. “Chị ấy mệt. Về một cái là ngủ ngay và sẽ ổn vào sáng mai ạ.”

“Tốt chúc ngủ ngon.”

Tất cả những trò khác đều đã ngon giấc. Tôi ghen tị với chúng, tôi biết tôi lại phải chịu đựng một đêm không ngủ. Dù là tôi nghĩ đến chuyện gì thì suy nghĩ của tôi cũng quay về với câu hỏi. “ Marcia Martindale ở đâu và Jason có biết chuyện gì đang diễn ra không?”

Sáng ngày hôm sau có một chuyện động trời xảy ra, một chuyện mà tôi cho rằng nghiêm trọng hơn bất cứ vụ xì-căng-đan nào trong lịch sử trường Academy Abbey.

Tôi dậy sớm hơn thường lệ sau một đêm mất ngủ và biết có chuyện gì đang làm bọn con gái sáo động bởi vì tiếng rì rầm, lào xào phát ra từ phòng ngủ của chúng.

Eugennie đến gặp tôi với vẻ mặt đắc thắng của một con khỉ bày trò quậy phá.

“Fiona biến mất rồi.”

“Biến! Biến đi đâu?”

“Đi lấy chồng.”

“Em đang nói chuyện gì vậy?”

“Chị ấy đi tối hôm qua...đi thẳng từ đền trang. Không bao giờ quay lại nữa.”

Tôi lao vào phòng hai đứa. Thấy một đồng quần áo dưới tầm chân trên giường nó, cái đồng chăn mà đêm qua tôi tưởng nhầm là Fiona .

Tôi nói. “Em đi với tôi xuống chỗ Miss Hetherington ngay bây giờ.”

Tôi chưa bao giờ chứng kiến cảnh Miss Hetherington ngồi như hóa đá không thốt lên được một lời nào, khuôn mặt bà xám lại, hai môi mím chặt. Bà hết nhìn Eugennie lại chuyển sang nhìn tôi như thể van nài chúng tôi bảo với bà rằng chúng tôi đang đùa.

Cuối cùng thì bà cũng thốt ra mấy tiếng ngắn ngủi. “Đi! Fiona theo trai...”

Tôi nói với vẻ dịu dàng. “Tôi nghĩ là đúng như vậy thưa Miss Hetherington. Nó không còn ở trong phòng.”

“Nhưng nó quay về đây đêm qua. Nó bị đau đầu.”

“Chuyện nhức đầu rõ ràng là trò lừa gạt. Tôi cho rằng nó bỏ trốn từ đền trang, Chắc là người yêu nó đang chờ sẵn.”

“Nhân tình!” Daisy kêu lên thoảng thốt. “Một trong những học trò của tôi!”

Tôi cảm thấy tội nghiệp thay cho bà. Nỗi tuyệt vọng của bà không biết đâu là bến bờ và tôi có thể thấy rõ bà đang cố gắng chối bỏ hiện thực cùng lúc đó đang tự hỏi tác động của nó đến danh tiếng của trường ra sao. Nhưng bà sẽ không còn là Daisy nữa nếu không nhanh chóng phục hồi sau cú sốc.

“ Hai người hãy lập tức cho tôi biết tất cả mọi chi tiết.”

Tôi lên tiếng trước, nói rằng khi tôi đi kiểm tra lần cuối vào buổi tối hôm trước Fiona dường như đã ngủ ngon giấc. Chỉ sáng nay tôi mới khám phá ra là cái mà tôi nghĩ là Fiona thực chất chỉ là một đồng quần áo và Eugennie đã nói với tôi cũng những điều nó nói đã với Miss Hetherington .

“Con thừa nhận chuyện đó hả Eugennie ?”

“Vâng , thưa Miss Hetherington .”

“Con biết Fiona bỏ chốn và con không nói gì hết?”

“Dạ vâng.”

“ Thật là vô lối. Con phải đến gặp tôi hoặc Miss Hetherington ngay chứ.”

Eugennie lặng thinh.

“Người đàn ông này là ai?”

“Chàng là một người đẹp trai và lãng mạn.”

“Tên là gì?”

“Carl ạ.”

“ Con không biết chỉ biết là Carl.”

“Các con gặp hắn ở đâu?”

“Trong rừng ạ”

“Bao giờ?”

“Vào lúc chúng con đi dạo.”

“Dạo một mình trong rừng?”

“Còn có những người bạn khác ạ.”

“ Ai?”

“Charlotte Mackay.”

“Vào hôm nào?”

“Tháng năm ạ.”

“Con muốn nói các con nói chuyện với người lạ?”

“Dạ, cũng không hẳn như vậy, Chàng ta hỏi đường và chúng con nói chuyện.”

“Rồi sau đó.”

“Hỏi về lớp học, các bạn học về tất cả và chàng ta đặc biệt thích Fiona. Sau đó tụi con gặp chàng lần nữa, bao giờ cũng trong rừng. Chàng ta thích cây cối và miền thôn dã. Chàng ta đến đây để nghiên cứu về thực vật.”

“Con muốn nói hẳn không phải là người Anh?”

“Có vẻ như vậy. Chàng ta đến từ một nơi nào đó...con cũng không rõ ạ.”

“Con chỉ biết hẳn là Carl. Con không biết hẳn từ đâu tới và Fiona bỏ chốn cùng với hẳn.”

“Đó là thứ tình yêu từ cái nhìn đầu tiên ạ, Chị Fiona vô cùng hạnh phúc.”

“Và con âm mưu.”

“Vâng, Fiona là chị con. Chúng con phải giúp chị ấy.”

“Nó muốn nói có cả Charlotte Mackay cùng tiếp tay “Tôi nói.

“Ôi trời ơi” Daisy kêu lên vỗ tay lên đầu.” Phải có người đến điền trang báo cho ngài Jason về tai họa khủng khiếp này. Có lẽ vẫn còn chưa quá muộn.”

Rõ ràng chúng tôi không thể moi thêm điều gì từ Eugennie. Có lẽ ngài Jason sẽ làm được gì hơn chúng tôi. Tôi chỉ muốn đánh cho con bé một cái bạt tai. Nó đứng đối diện với chúng tôi, vẻ nhâng nháo khiêu khích cả cái cách nó mím chặt đôi môi cho biết nó sẽ không tiết lộ thêm điều gì.

Daisy cho nó về phòng với chỉ thị nó phải ở nguyên tại đó cho đến khi có lệnh mới và bà giao cho nó cho Miss Hetherington theo dõi. Bà nói chuyện một cách nhảy cóc trong lúc chúng tôi ngồi đợi. “Chúng bỏ đi vào tối hôm qua...đó là lúc chúng rời điền trang. Đau đầu ! Chúng cố tình lừa rồi! Chẳng lẽ chúng không học được điều gì ở đây sao? Trước bữa tiệc tối...vào lúc 10h. Chúng có thể đi đâu? Không biết bây giờ chúng đã làm đám cưới chưa? Không có ai dám mong có một ngày hôm nay...Một trong những trò yêu của tôi! Ngài Jason hẳn biết phải làm gì. Ông ấy sẽ bắt nó trở về tôi dám chắc thế. Tôi phải hi vọng không ai nói gì...”

Tất cả như một cơn ác mộng. Ngày hôm qua là lá thư. Ngày hôm nay Fiona bỏ chốn theo người yêu. Điều gì xảy ra tiếp theo đây?”

Jason đến ngay lập tức, Daisy vội vã giải thích mọi chuyện, anh tỏ vẻ khó tin những việc đang diễn ra.

Anh cho gọi Eugennie tới, tra vấn nó. Đầu tiên nó có vẻ thách thức tôi sau chịu thua và tuyên bố rằng Fiona đang yêu, nó hoàn toàn có quyền lấy người ấy mà nó thích. Carl là một người hoàn hảo, anh yêu Fiona và được Fiona yêu lại. Hai người ấy rất hạnh phúc. Phải, nó biết chuyện Fi bỏ trốn. Charlotte cũng giúp nó. Fi không lên xe với chúng trở về trường mà đi với Carl đang chờ Fiona. Phải, chính nó, Eugennie này đã để đồng quần áo trên giường Fiona để đánh lừa tôi khi đi kiểm tra.

Charlotte cũng được gọi tới, cũng với thái độ thách thức như Eugennie. Tất cả rõ như ban ngày là có một âm mưu giữa ba đứa...và cái người tình giấu mặt kia...và cái tên Carl nào đó đã ngang nhiên hưởng lợi.

Mặc cho những câu hỏi moi móc thông tin, cùng những lời cầu khẩn đe dọa, chúng tôi không biết gì thêm ngoài việc chúng gặp Carl ở trong rừng, hẳn hỏi đường và chúng nói chuyện sau đó hẳn còn gặp chúng nữa. Có một lần chúng phóng ngựa đi gặp hẳn bởi vì chúng đang âm mưu cho vụ bỏ chốn. Tôi nhớ trường hợp này rất rõ và việc Miss Hetherington đã sợ hãi như thế nào. Jason nói, “ Phải có một ai đó nhìn thấy chúng

ra ga. Tôi sẽ đến đây ngay bây giờ. Nếu chúng ta có thể tìm ra nơi chúng đi có thể chúng ta sẽ có một đầu mối lần theo.”

Nói rồi Jason tắt tả đi luôn.

Không thể tập trung vào bài học, cả thầy lẫn trò. Ai cũng chỉ nói về vụ Fiona bỏ chốn. Rõ ràng bọn con gái rất hào hứng. Chúng nghĩ đây là câu chuyện lãng mạn nhất từng xảy ra trong trường tư thục Colby Abbey Academy dành cho nữ sinh. Tôi không thể chần tẫn tâm trí được. Tôi đã gần như quên mất lá thư trong vụ lộn xộn về việc Fiona bỏ chốn, nhưng thỉnh thoảng ý nghĩ về nó lại quay về là tôi phát ốm. Mọi chuyện dường như đều thay đổi. Tôi nghĩ lại sự thanh bình của những khóa học trước mà không thể tin được một tai họa tày trời lại xảy ra trong một thời gian ngắn như thế.

Có một cái gì đó vương vất trong đầu tôi thế là tôi lại đi tìm Eugennie. Bữa ăn trưa đã xong được nửa giờ và giờ học bắt đầu vào lúc 2 giờ chiều, tôi đoán Eugennie ra ngoài đi dạo. Tôi tìm thấy nó và Charlotte cạnh ao cá.

“Eugennie, tôi muốn nói chuyện với em.”

“Với em? “nó có vẻ xấu xược.

“Có lẽ cả hai em có thể giúp tôi.”

Có một cái gì đó trong cử chỉ của hai đứa mà tôi thấy có vẻ thù địch. Có lẽ chúng không bao giờ quên được việc tôi đã chia rẽ chúng khi tôi mới đến. Đó có vẻ là một thắng lợi đối với tôi nhưng bao giờ tôi cũng cảm thấy lẩn cẩn với hai đứa này và đôi khi tôi nghĩ về việc chúng đã nhắm mắt làm ngơ thậm chí còn bày mưu tính kế với đôi tình nhân thì tôi cảm thấy chúng là một mối lo ngại lớn.

“Tôi đang nghĩ về đêm hội biểu diễn. Các em có nhớ là Miss Barthon mất một chiếc áo choàng không?”

“Có ạ” Charlotte đáp với một tiếng cười cụt lủn.

“Có lẽ em phải cho tôi biết vì sao em lấy thế làm khoái chá.”

Cả hai đứa đều im lặng.

“Nói đi. Giờ học sắp bắt đầu rồi. Các em có biết bất cứ chuyện gì về cái áo không?”

Eugennie nhìn Charlotte, con bé này nói một cách ngang ngược, “ Fiona đã lấy.”

“Tôi biết trong lúc biểu diễn có người mặc cái áo đó. Có phải chàng Carl lãng mạn không?”

Hai đứa cười khúc khích.

“Đây là một chuyện hết sức nghiêm trọng.”Tôi nghiêm giọng nói. “Có phải Carl đã mặc chiếc áo đó?”

Hai đứa vẫn đứng im, cổ nén cười.

“Có phải không?”tôi cao giọng.

“Vâng thưa cô Grant” Charlotte đáp.

“Hắn có âm mưu xuất hiện giữa các tu sĩ.”

“Anh ấy muốn gặp Fiona, cần phải báo cho bạn ấy biết về kế hoạch bỏ trốn.”

“Phải và tất cả các em giữ bí mật?”

Hai đứa lại làm thinh. Tôi nhớ lại cái lúc suýt nữa thì tôi bắt được Fiona và người yêu của nó. Giá mà tôi làm được điều đó. Nếu tôi vạch mặt được người đàn ông này tôi có thể ngăn chặn được vụ bỏ chốn tai họa này.

“Tất cả các em đều ngu ngốc hết sức.”

“Tại sao?” Eugennie gặng hỏi. “Tình yêu là một điều tốt lành và cái chính là Fiona rất hạnh phúc.”

“Fiona còn rất trẻ”

“Chị ấy đã 18. Tại sao tình yêu lại là đúng với người này mà lại là sai trái đối với người khác?”

Có một sự thách đố trực diện trong ánh mắt của chúng khi nhìn tôi.

“Tôi nói rằng đây là một việc làm ô nhục, rõ chưa? Bây giờ thì về lớp học.”

Chúng bỏ chạy qua bãi cỏ và tôi đi theo chúng. Jason đến trường vào buổi tối. Daisy mời tất cả giáo viên đến phòng làm việc của bà nghe Jason thông báo.

Anh phát hiện được rằng hai kẻ yêu nhau đã đi đến ga lúc 9 giờ, đúng lúc tàu Exeter chuyển bánh. Người đàn ông là một kẻ lạ mặt và người quan sát về không nhìn rõ mặt người đàn bà đi cùng. Cô ta bận một chiếc áo khoác, đầu trùm mũ kín mít. Ngoài ra còn có hai hành khách nữa...là đàn ông. Đó là tất cả những gì mà ông này có thể nhớ được.

“Chúng có thể đi Exeter ...hoặc Lodon...bất cứ nơi nào, “ Jason nói. “Đường như chúng ta có thể lần ra dấu vết chúng.”

Bầu không khí trầm tư ảm đạm bao trùm trong phòng. Tôi nghĩ tất cả mọi người đều cho rằng Fiona đã thành công trong vụ này.

Ngày hôm sau anh đi Exeter. Tôi tin là anh đã làm những cuộc điều tra ở diện rộng nhưng tất nhiên anh tiến hành một cách lặng lẽ.

Chúng tôi cố gắng ổn định lại nếp sống thường ngày nhưng điều đó không dễ dàng chút nào. Tôi chưa bao giờ thấy Daisy tuyệt vọng đến thế. Bà hết sức lo sợ cho ảnh hưởng của vụ xì-căng-đan này đối với nhà trường.

“Dù sao thì cũng còn may là con bé là người của điền trang. Ngài Jason biết chính xác chuyện gì đã diễn ra và chính là nó đã chôn từ điền trang chứ không phả từ đây. Ông ấy không thể đổ lỗi cho chúng ta. Trong các câu chuyện của bọn con gái cũng vậy. Tôi chỉ không biết phản ứng của các bậc phụ huynh đối với vụ bỏ chôn theo người yêu ở trường trung học là như thế nào.” Có lần Miss Daisy đã nói thế.

Bốn ngày sau khi vụ bỏ chôn, Eugennie nhận được một tấm bưu thiếp từ Fiona. Đó là một tấm bưu ảnh về quảng trường Trafalgar và có dấu bưu điện ở London.

“Chị đang sống những ngày hết sức tuyệt vời và hạnh phúc.” Fiona viết.

Chiếc bưu ảnh bị giữ lại xem xét và người ta mời ngài Jason đến xem xét. Thực ra nó chẳng cho chúng tôi thêm thông tin gì ngoài chuyện Fiona đang rất hạnh phúc và có thể đang sống ở London. “Như vậy” Eileen lí luận, “Việc làm của chúng ta cũng như chuyện đáy biển mò kim. Hoàn toàn uổng công, Fiona đã bỏ đi. Có thể nó đã làm đám cưới. Tôi cho rằng nó sẽ được thừa hưởng một gia tài kha khá. Có thể đó là mấu chốt của vấn đề. Mặc dù vậy, Fiona là một cô gái duyên dáng, ...thật là một việc báng bổ thánh thần khi so sánh nó với con em và con bé Charlotte đáng ghét. Tôi thật tiếc, lẽ ra người ra đi phải là Eugennie hoặc con bé Charlotte kia.”

Đó cũng là một điều mà nhiều người phải suy nghĩ.

Ai cũng đa trở nên mệt mỏi với chủ đề về cuộc chạy trốn của Fiona. Có một điều rõ như ban ngày là nó đã ra đi và không bao giờ quay về đây nữa. “Cứ để mọi chuyện dừng lại ở đây.” Eileen nói. “Với lại tôi cũng không cho rằng nó là đứa con gái đầu tiên bỏ trốn. Tôi nghĩ có khối người đã làm thừa tự kếch xù, điều mà tôi cho là nguyên nhân chính trong những chuyện như thế này. Chuyện xưa như trái đất mà.”

Khi tôi tìm đến trạm bưu điện tôi thất bà Baddicombe trở mất ra vì tò mò.

“Tôi đã nói mà, chúng ta cứ việc đứng mà trông cuộc đời trôi đi. Cô nghĩ gì về việc một thiếu nữ trẻ người non dạ làm điều đó. Trời ơi, thế giới này rồi sẽ đi đây đến đâu?”. Người ta đồn rằng tay đó phải đẹp trai hết sức. Không có dấu vết gì của cô bé. Phải. cô biết bọn con gái trẻ là thế nào rồi. Không ngăn cấm bọn chúng được đâu. Tôi đoán rằng rồi còn có nhiều sự lạ xảy ra ở trường và điền trang.”

Có vẻ như là không khí kích động từ vụ Fiona bỏ trốn đã lấn át vụ mà Marcia Martindale biến mất. Tôi gửi một bưu phẩm cho cô Patty. Cũng chẳng cần thiết lắm. Chỉ là mấy bông hoa giả tôi tình cờ nhìn thấy

nó thích hợp để dính vào mũ. Cô sẽ ngạc nhiên khi nhận được nhưng tôi sẽ giả thích cho cô rõ khi cô cháu tôi gặp nhau.

“Xin bà vui lòng viết biên nhận bằng chữ in cho tôi.”

“Chữ in à! Là cái giống gì vậy?”

“Giống chữ in hoa ấy”

“Ôi trời. Tôi có làm thế bao giờ đâu. Tôi bao giờ cũng viết lên hàng biên nhận bằng chữ thường như thế này.”

“Viết thế dễ đọc hơn.”

Bà chủ trạm bưu điện nhìn tôi một cách ngờ vực, nhưng rồi cũng cặm cụi viết theo yêu cầu của tôi. Bà đưa cho tôi tờ biên nhận rồi nói: “Tôi cho rằng chúng ta sẽ có những tin mới. Con bé ngoan hiền làm sao. Tôi có thể nói thế về nó đấy. Ai chả nghĩ nó là một đứa bé lặng lẽ. Nhưng mà như tôi đã nói với Baddicombe, cô không bao giờ biết những người ít lời hóa ra là những kẻ làm ta ngạc nhiên đến thế nào đâu.”

Bà già nháy mắt với tôi đầy vẻ hiểu biết. Tôi chào bà ta, bước ra ngoài cửa tay vẫn giữ lấy biên nhận. Chẳng có nét chữ nào giống với tuồng chữ in trên lá thư mà tôi nhận được.

Năm học trôi qua chẳng dễ dàng chút nào. Thời tiết trở nên oi ả và cứ mưa suốt. Trong giảng đường lớn Miss Hetherington đã có buổi nói chuyện với tất cả các nữ sinh thông báo với chúng là học sinh không có bốn phần trao đổi bất cứ điều gì về vấn đề mà chúng không biết rõ với bất cứ người lạ nào và nếu có ai nói gì thì chúng phải báo cáo lại ngay lập tức thì hoặc với bà hoặc với một cô giáo nào đó.

Bọn con gái có một vẻ buồn bã thích hợp nhưng tôi biết chúng đều nghĩ là chuyện xảy ra với Fiona mới tuyệt làm sao và chắc không có niềm vui nào lớn hơn là được trở thành một nhân vật nữ chính trong một câu chuyện tình đầy lãng mạn.

Tôi tránh mặt Jason hơn lúc nào hết. Các suy nghĩ rối bời trong một mớ hỗn loạn. Tôi không thể quên lá thư bà không thể gạt bỏ cảm giác rằng việc tìm ra Marcia Martindale quan trọng hơn tìm Fiona. Tôi chỉ mong đến ngày được nghỉ hè và không thể bình tâm đợi đến ngày 20 tháng bảy.

Chỉ còn hai ngày nữa là chấm dứt niên học bà chúng tôi chuẩn bị về nhà nghỉ hè. Chợt Jason đến trường. Tôi đang ngồi với Daisy thì anh bước vào, mang theo một lá thư của Fiona. Nó đóng dấu bưu điện Thụy Sĩ.

“Ông biết chỗ này không?” Daisy hỏi.

“Tôi biết khá rõ là khác” Jason đáp. Nó cách Zurich vài dặm. Con bé nói nó rất hạnh phúc, không có gì phải lo lắng cho nó. Nó đã làm đám cưới và đang tận hưởng cuộc đời. Hai người tự do đi.”

Chúng tôi cùng xem thư, không có gì phải nghi ngờ về hạnh phúc của Fiona, nó trào dâng từng lời lẽ trong thư. Nó đang yêu và đang sống với chồng của nó những ngày chỉ có tình yêu với tiếng cười. Có lẽ chúng tôi đã quá lo lắng cho Fiona chăng?

Tôi nhìn dấu bưu điện và dòng chữ. “Carl hứa sẽ dạy con trượt tuyết.” Tôi ngược nhìn Jason nói. “Phải xem ra con bé rất mãn nguyện.”

“Com bé không cho chúng ta biết gì thêm ngoài cái tên Carl” Jason nói. “Có thể đó là một cái tên họ nước ngoài. Tôi nghĩ tôi phải đích thân đến Werthenfeld. Nó là một đứa cháu dưới quyền bảo trợ của tôi và là một trong những người thừa kế. Nếu tôi có thể khám phá ra chú rể là ai có lẽ tôi sẽ hài lòng. Có thể điều tốt đẹp nhất đã xảy với cháu tôi. Nó bao giờ cũng có vẻ uể oải và thu động. Rất khác với Eugennie ...tôi đã nuôi dạy chúng lớn lên đại loại như vậy. Nếu hẳn ta là người tử tế còn Fiona thì hạnh phúc, vậy có gì chúng ta phải lo lắng.”

“Tôi không thích cách chim chuột của hẳn” Daisy nhận xét.

Jason nhún vai “Chắc hẳn là hẳn còn rất trẻ và nghĩ chuyện bỏ chồn cũng có cái gì đó ngộ, lãng mạn vậy thôi.”

“Vậy tại sao chúng không xuất đầu lộ diện?” Daisy hỏi.

“Chắc chắn là có nhiều thủ tục, lễ nghĩa đối với một cô gái như Fiona. Cứ giả thuyết rằng hắn bị kích động...”

“Một cô thừa tự, phải...”

“Điều này cũng nảy ra đôi điều nghi vấn. Đó là một trong những lí do tôi cần theo dõi, tìm hiểu cái tên Carl này.”

“Ông nói đúng. Thôi thì chúng tôi chỉ còn biết chúc ông may mắn.”

Ngày 20 rồi cũng đến...một ngày nắng chói chang và nóng nực. Tôi đứng nhìn bọn con gái kéo nhau đi rồi quay về sửa soạn hành lý ra đi với Teresa. Daisy đứng ngoài sân tạm biệt.

“Tất cả chúng ta đều cần nghỉ ngơi một thời gian” bà nói. “Cảm ơn chúa là năm học này cũng kết thúc. Suốt đời tôi chưa bao giờ biết đến một năm học như thế này. Năm học mới sẽ là một sự khởi đầu mới mẻ, cứ hi vọng thế.”

9. Chương 9: Người Khách Bất Ngờ

Cô Patty đứng đợi chúng tôi trên sân ga, chiếc mũ làm bằng toàn hoa violet. Tất cả chúng tôi đều cười vang khi ôm hôn nhau.

“Lạy Chúa tôi,” cô Patty nói. “Lần này có sự thay đổi so với lần trước. Con nhớ không Cordelia? Lần trước không có Teresa.”

“Con rất sung sướng là đang có mặt tại đây,” Teresa nói.

“Cũng không sung sướng bằng chúng ta có con. Violet cứ băn khoăn hoài với câu hỏi liệu những người bà con của con có quây chúng ta vào phút chót hay không. Bà ấy cứ quỳnh quáng lên vì kích động cho đến lúc chúng ta về nhà, không thể quyết định được là nên đi với ta tới đón các con hay là ở nhà làm nốt mẻ bánh nhân mỡ. Bà ấy bảo đó là món ăn đặc biệt ưa thích của con, Teresa ạ và bà ấy muốn khi con về thì bánh đã sẵn sàng.”

“Vậy thì hãy bay về nhà ngay thôi.”

Chúng tôi ngồi lên xe chó và cô Patty nắm lấy dây cương.

“Năm học thế nào con?” Cô Patty hỏi lúc xe đã bon bon trên đường.

“Đầy ắp sự kiện,” tôi nói nhanh. “Quá nhiều để có thể kể vào lúc này.”

“Vậy thì chúng ta sẽ đợi đến khi về nhà. À mà có một quý ông tìm con. Anh ta muốn gặp con.”

“Ai ạ?”

“Violet gặp anh ta. Bà ấy có vẻ bị kích động lắm. Nói rằng cậu ta là người đẹp trai nhất mà bà ấy từng biết.”

“Nhưng... tên của người ấy?”

“Bà ấy không rõ. Violet trung hậu! Quá bận rộn với việc mời mọc cậu ấy món bánh hạnh nhân mà bà ấy rất tự hào về nó ấy mà. Violet nói cậu ta không ở lâu được, hiện đang ở khách sạn Cánh tay của Đức Vua.”

“Lạ nhỉ. Con không nghĩ ra là ai.”

Đầu tiên tôi nghĩ Jason quyết định không đi Thụy Sĩ mà ghé qua chỗ tôi. Nhưng anh là người biết chính xác giờ đi của tôi làm sao mà lại đến đây từ hôm qua được. Vả lại Violet biết mặt Jason mà. “Violet sẽ nói cho con rõ. Gần tới nhà rồi. Nào đi thôi Buttercup. Nó bao giờ cũng bị kích động khi xe rẽ vào đường làng. Con không thể khiến nó đi qua nhà, dù con có cố cũng vậy.”

Ngôi nhà thân yêu đây rồi, đứng tách khỏi đường cái với những thảm cỏ xanh và một hàng dậu râm mát mà Violet dày công chăm bón. Khi chúng tôi mới dọn đến nó còn thừa thớt, khẳng khiu nom như những cái que, thế mà giờ đây đã lớn nhanh và một loại hoa bụi màu vàng thẫm điểm hoa bướm trắng – ôi cái không khí an lành như được ban phước của mái nhà xưa.

Violet hiện ra hồi hải chùi tay vào tạp dề. Bà ôm hôn tôi và Teresa.

“ Hai con đây rồi. Chào mừng các con đã về đến nhà, Cordelia, con có vẻ hơi xanh xao đấy. Còn Teresa, cháu thế nào? Ta đã sợ là người bà con của cháu lại nuốt lời ấy chứ. Nhưng bây giờ cháu đã ở đây và sẽ ở lại đây. Bánh nhân mỡ đã làm xong, vừa nghe thấy tiếng xe chạy trên đường là ta đã vội đặt ngay nồi lên bếp.”

“ Thật tuyệt vời, lại được ở nhà,” tôi reo lên và tất cả vào nhà.

“ Mọi người nghĩ sao, nếu uống trà ngoài vườn?” Violet hỏi. “ Trời hơi nắng. Loại ong bắp cày năm nay phá hoại dữ lắm. Thôi uống trà trong nhà vậy. Chúng ta sẽ mở cửa sổ để có thể nhìn ngắm khu vườn. Tốt cho cả hai thế giới, hả? Sau đó các con có thể về phòng. Dùng trà trước đã.”

“ Lời của Violet là mệnh lệnh, như tất cả chúng ta đều rõ.” cô Patty nói, ngồi xuống ghế lựa chọn một tư thế thoải mái. “ Nào, chuyện gì đã xảy ra?”

“ Tin giật gân nhất là Fiona đã bỏ trốn theo bạn trai sau lễ hội.”

“ Đi trốn! Đó có phải là cô học sinh con một gia đình danh giá trong vùng?”

“ Dạ phải, là một trong hai chị em.”

“ Cái người đã đến đây,” Violet nhớ lại, “ có phải là người ở đấy không?”

“ Phải, đó là ông chú. Thật là một sự kiện động trời, phải không Teresa?”

“ Vâng, Miss Hetherington đã nổi trận lôi đình.”

“ Cô cũng nghĩ thế,” cô Patty nói. “ Con gái mà bỏ nhà theo trai!”

“ Thật là lãng mạn,” Teresa nói một cách thêm muốn. “ Cháu nghĩ bây giờ họ đang ở Thụy Sĩ?”

“ Tôi tự hỏi không biết họ có ở một nơi nào gần trường Schaffnenbrucken không,” Violet nói. “Này Teresa làm một cái bánh nữa đi. Nó được làm ra đặc biệt là dành cho cháu đấy.”

“ Ôi cô Violet, cháu no quá. Thế còn bữa tối thì sao ạ?”

“ Đừng có hỏi thì cháu sẽ không phải nghe lời nói dối. Cháu cũng biết là ta không bao giờ nói về món ăn cho đến khi ta bày lên bàn mà. Hãy chờ đấy... Còn lâu mới đến bữa tối và ta sẽ xới thêm một cái bánh nữa nếu ta là cháu.”

Teresa làm theo lời khuyên, tôi ngạc nhiên thấy vẻ chán chường ử dột vào những tháng vừa rồi không còn dấu vết gì ở nó nữa. Tôi băn khoăn không biết có nên nói cho cô Patty nghe về lá thư nặc danh hay không. Thôi hãy chờ vậy. Tôi không muốn khuấy động bầu không khí thanh bình nơi đây. Trong khi tôi còn ở nơi đây thì tôi có thể quên nó.

“ Mà này cô Violet,” tôi hỏi, “ cô Patty nói có người nào đó ghé qua đây.”

“ Ồ có. Ngày hôm qua. Chu cha, một người mới quý phái dễ thương làm sao. Nói năng nhã nhặn duyên dáng, tác phong tao nhã, cao lớn và đẹp trai vô cùng.”

“ Vậy cô có nhớ tên chàng hiệp sĩ sáng chói này không?”

“ Cậu ta có nói. Nhưng lạ Chúa tôi, giá mà tôi có thể nhớ được. Cậu ta nói rất muốn gặp cháu. Có một cái gì đó trong quá khứ.”

“ Cô muốn nói là... trong quá khứ?”

“ Đúng thế.”

“ Vậy mà cô quên mất tên. Ôi, Violet, cô thật...”

“ Phải, cậu ta có xưng tên khi đến đây, nhưng mà cháu cũng biết là ta khó mà nhớ nổi các cái tên mà. Cháu sẽ biết ngay vào ngày mai. Cậu ta nói sẽ quay lại. Ta biết là như thế mà. Đó là một kiểu người giữ lời và cậu ta nóng lòng muốn gặp cháu.”

“ Cô nói người ấy cao?”

“ Cao lớn và đẹp trai lắm.”

Tôi nhớ lại chuyện xảy ra trong rừng. Một ý nghĩ ập đến. Đây là lúc cho những điều kỳ lạ. Chàng đã quay lại. Chàng sẽ giải thích.

Một niềm phấn khởi, nôn nao khó tả tràn ngập trong tôi. Chao ôi, mọi việc mới tuyệt vời làm sao khi được gặp lại chàng.

“ Có phải tên người ấy là Edward Compton?”

Violet lưỡng lự. “ Có lẽ thế. Ta cũng không chắc lắm.”

“ Ôi Violet,” tôi bực bội thốt lên.

“ Thôi mà, việc gì phải làm rối lên. Ngày mai cháu sẽ rõ. Kiên nhẫn là một đức tính... Ờ này tôi không nói về chị đâu, Pattience.”

Cô Patty mỉm cười hiền hậu không méch lòng vì câu đùa mà cô đã nghe từ miệng Violet hàng trăm lần.

Ngày mai, tôi nghĩ, cũng không phải là khoảng thời gian quá dài.

Sự thanh bình quen thuộc của Moldenbury tràn ngập trong tôi. Sau bữa trà, tôi dỡ đồ đạc trong vali rồi đi dạo một vòng với Teresa. Sau bữa tối, chúng tôi ngồi ngoài vườn nói đủ chuyện về những gì xảy ra trong làng, về hội chợ, về bữa tiệc nhà thờ có thể bị hủy bỏ. Có một cuộc tranh luận xem nên tu bổ lại tháp chuông hay những cái chuông. Cô Patty về phe tháp chuông. “Không ai trong chúng ta muốn tháp chuông đè lên người,” cô nói. Nhưng Violet có ý kiến ngược lại. “ Tôi thích nghe tiếng chuông điểm lắm. Đặc biệt là vào mỗi buổi sáng Chủ nhật,” bà quả quyết. “ Chuông cũng chẳng có ích gì khi cả cái tháp đổ xuống,” cô Patty đưa ra luận điểm khác.

“ Tháp cũng chẳng có tích sự gì nếu không có tiếng chuông gọi mọi người đến nhà thờ.”

Và cứ thế.

Khi tôi đi ngủ, cô Patty tìm đến phòng tôi.

“ Mọi chuyện ổn cả chứ. Cô thấy cháu có vẻ... lơ đãng thế nào ấy. Không phải chuyện lo lắng về cô gái bỏ trốn chứ? Họ không đổ lỗi cho cháu về chuyện này, cô hy vọng thế.”

“ Ờ không ạ. Daisy là một người công bằng nhất, không có ai ở trường có lỗi trong chuyện này. Đó là chuyện của bọn con gái. Chúng đã gặp gỡ người đàn ông này, một số đứa. Nếu đó là Eugenie thì cháu chẳng ngạc nhiên lắm, nhưng Fiona là một đứa không lấy gì làm táo bạo, phải, thật không giống nó tí nào.”

“ Cô cho là vì tình yêu. Chính tình yêu được nói là làm thay đổi con người. Cordelia, cháu có muốn nói cho cô biết điều đang làm cháu bận tâm không?”

Tôi do dự một lúc rồi bật ra. “ Cháu nhận được một lá thư nặc danh. Kinh khủng lắm. Kết tội cháu liên quan đến... một vụ giết người.”

“ Lạy Chúa tôi!”

“ Chuyện này có dính dáng đến một người đàn bà bất thành linh biến mất. Chị ta đã từng là tình nhân của Jason Verringer và ông ta...”

“ Có vẻ rất quan tâm đến cháu khi anh ta đến đây. Cô vẫn còn nhớ rõ mà.”

“ Vâng, đúng thế.”

“ Thế cháu có cảm tình gì với cậu ta không?”

“Cháu đã cố sức tránh nhưng anh ta không phải là loại người tôn trọng ý muốn của người khác khi nó mâu thuẫn với ý muốn của mình. Anh ta ngạo mạn và tàn nhẫn. Lại rất có thể lực. Hình như anh ta có trong tay hầu hết mọi thứ ở Colby... kể cả trường học. Ngay cô Daisy Hetherington cũng phải hạ mình trước anh ta.”

Cô Patty chậm rãi gật gù. “Cô dám chắc là có nhiều điều cháu còn chưa nói cho cô biết.”

Đúng thế. Tôi không có đủ can đảm tự mình nói ra cái cảnh dẫn tôi đến chỗ buộc phải lấy tay đấm vỡ cửa kính.

Cô tiếp tục nói một cách dịu dàng: “Cháu bao giờ cũng có thể nghỉ việc. Quay về đây. Cháu có thể làm một việc gì khác nếu cháu muốn. Trường của Daisy không phải là trường duy nhất ở nước Anh này, bản thân cháu cũng biết thế.”

“Bỏ trường! Bỏ Colby! Cháu sẽ không muốn thế đâu. Với lại năm học vừa rồi cháu đã gây nên sự chú ý, trong bất cứ trường hợp nào thì cháu cũng phải trở về, mặc tất cả những lời đàm tiếu, dị nghị. Kể cả Teresa cũng trở nên rối trí.”

“Nó thì liên quan gì đến chuyện này.”

“Có nhiều lời bàn tán về Jason và cháu. Nó tin rằng anh ta có liên quan đến vụ người đàn bà mất tích và nó lo sợ cho cháu. Cháu cho rằng nó muốn cảnh tỉnh cháu, làm như cháu cần phải cảnh báo ấy.”

Cô Patty nhìn tôi như dò hỏi.

Tôi nói tiếp: “Thôi thì bọn con gái nhiều chuyện lắm. Chúng quan trọng hóa mọi chuyện. Teresa cho rằng anh ấy đã giết người đàn bà kia. Đối với bọn con gái ở tuổi Teresa, chỉ có hai loại người tốt hoặc xấu... thánh thần hoặc quỷ dữ.”

“Và nó xếp anh ta vào loại quỷ dữ?”

“Đúng như vậy.”

“Cả cháu nữa à?”

Tôi cảm thấy hơi xấu hổ, nhớ lại những kỷ niệm về anh và cái khoái cảm kỳ lạ mỗi lần ở bên anh lại dấy lên trong tôi.

“Cô nhớ về cậu ta rất rõ kể từ lần cậu ta đến đây. Cậu ấy không gây cho cô ấn tượng là một người hạnh phúc.”

“Cháu không nghĩ có bao giờ con người ấy được thực sự sung sướng. Cuộc hôn nhân của anh ấy là một thất bại và cháu hình dung là anh ta đã lầm đường lạc lối.”

“Thật kì lạ, có bao nhiêu người có trong tay không thiếu thứ gì, chỉ thiếu hạnh phúc. Cô cho là cậu ấy rất giàu.”

“Vào hạng phú gia địch quốc ạ.”

“Vậy mà cô bao giờ cũng nghĩ rằng những người thật sự thành công trong đời là những người biết sống hạnh phúc. Nếu cháu không phải là người hạnh phúc có nghĩa là cháu không thành công trong cuộc đời. Cháu có thể có tất cả các vương quốc trên trái đất này nhưng nếu cháu không tìm thấy hạnh phúc có nghĩa là cháu chỉ là kẻ thất bại. Sau cùng, hạnh phúc chẳng phải là điều tất cả chúng ta đều tìm kiếm đó sao?”

“Cô nói đúng. Theo nghĩa ấy cô và Violet là những người thành công nhất trên đời.”

“Điều đó làm cho cháu cười phải không. Chúng ta ở đây, giấu mình trong nếp nhà nhỏ... Chẳng có gì quan trọng trên đời... trừ những người sống gần bên ta... Tuy vậy, chúng ta đạt đến cái mục tiêu mà ai cũng khao khát. Phải, chúng ta rất hạnh phúc. Con thân yêu, cô cũng mong muốn chính cái hạnh phúc ấy cho con. Có lẽ đối với cô điều ấy dễ dàng hơn. Cô bao giờ cũng sống một mình không chồng con. Chính cô đã tạo ra cuộc đời mình. Đó là một cái gì tốt đẹp.”

“Cô đã tạo ra sự tốt đẹp cho cuộc đời.”

“Tất cả chúng ta đều tự tạo hình cho cuộc sống của mình. Đôi khi có một người bạn đời giúp ta làm điều đó. Như vậy, không phải bao giờ cũng dễ tìm ra con đường mà mình muốn đi. Đây, khó khăn nằm ở chỗ ấy. Một người đàn ông đáng thương. Rất thú vị... nhưng cô cảm thấy có một cái gì đen tối đâu đây. Cậu ấy không phải là một người hạnh phúc. Còn cháu thì lại là một người sung sướng, Cordelia ạ. Cháu đến với chúng ta... và tất cả đều ổn thỏa... ngay từ đầu. Chúng ta yêu thương cháu, cháu đón nhận và đáp trả lại bằng một tình yêu thương, quyến luyến. Nó thật dễ dàng... không có gì phức tạp. Cô cũng chưa rõ ràng lắm, nhưng cô muốn con thật cẩn trọng, nếu thời cơ đến con hãy quyết định chọn một người chia sẻ với con cả cuộc đời nhé.”

“Con không nghĩ đến việc chia sẻ cuộc đời với bất cứ ai, trừ với cô và Violet.”

“Con nghĩ rất nhiều về người đàn ông này.”

“Cô Patty, con ghét ông ta lắm. Con thấy ông ta là người...”

Cô Patty giơ tay lên “Con lại quá khích rồi.”

“Vì thế cô sẽ...”

Cô chờ tôi nói tiếp nhưng tôi lại bỏ lửng.

Rồi bất thành linh cô cúi xuống hôn lên má tôi. “Con thân yêu, con đã chọn cho mình một cái nghề và nó thích hợp với con. Con sinh ra là để hướng dẫn, khuyên giải và nâng đỡ người khác. Cậu ấy, như con có ý nói, là một người phong trần và đôi khi họ là những người cần quan tâm săn sóc nhất. Rồi chúng ta sẽ thấy. Bây giờ con đang ở đây và con sẽ có thời gian để nghỉ ngơi và thư giãn. Chúng ta sẽ nói chuyện thật nhiều. Thôi con đã lên giường rồi, chúc ngủ ngon, con thân yêu.”

Tôi ngả người vào vòng tay cô và cô lại hôn tôi lần nữa. Rồi cô buông tôi ra rồi đi ra cửa. Không có ai trong hai người để ý đến chuyện bộc lộ những xúc cảm sâu kín nhất nhưng tình yêu và sự tin tưởng giữa hai người thì cả hai cô cháu đều biết và không cần nói về nó.

Tôi nằm giữa những tấm đệm ướp hoa oải hương và nghĩ đến việc Violet đã tỉ mỉ thu nhặt từng bông hoa rồi cho vào từng cái túi nhỏ để giữ mùi trong những đồ len, vải trong nhà cũng như trong tủ quần áo của cô Patty. Thanh bình... và tôi mới khao khát điều đó làm sao!

Rồi ý nghĩ của tôi lại quay về với người đàn ông bí ẩn ngày mai sẽ xuất hiện. Tôi đã thuyết phục mình tin rằng người lạ mặt trong rừng cuối cùng cũng đến tìm tôi. Khuôn mặt của chàng hiện lên trong trí tôi rất rõ ràng. Phải, không có gì phải nghi ngờ về vẻ đẹp của chàng. Mái tóc đen chải hất ra đằng sau để lộ vầng trán cao, một khuôn mặt với những đường nét rắn rỏi, đôi mắt xanh sáng long lanh, có một cái gì đó ở chàng phân biệt chàng với tất cả những người khác, một cái gì không thuộc về cuộc đời này. Hay là tôi đã tưởng tượng ra tất cả những điều này sau khi tôi đã trải qua một kỷ niệm kỳ lạ ở nghĩa trang Suffelk?

Thật vô cùng kỳ lạ nếu tôi lại gặp chàng lần nữa. Tôi tự hỏi chàng sẽ giải thích thế nào và tôi sẽ cảm thấy ra sao khi giáp mặt với chàng.

Chúng tôi vừa mới ăn sáng xong, Teresa đang giúp Violet rửa bát chén. Cô Patty sẽ đến chỗ cha xứ để thảo luận về hội chợ có tên “Đem đến và Mua”. Cô hỏi tôi có đi cùng với cô không.

“Cháu sẽ bị trói trong một gian hàng. Vì Chúa, xin đừng lấy biển hiệu Con Voi trắng nữa. Chúng được dùng từ năm này qua năm khác. Bây giờ thì ai cũng biết về nó.”

“Voi không bao giờ bị lãng quên,” Violet từ trong bếp nói vọng ra. “Người ta không bao giờ quên voi trắng cả.”

“Sáng nay Violet của chúng ta vui như tết ấy,” Cô Patty nhận xét. “Đó là bởi vì bà có Teresa giúp một tay trồng cây.”

“Cháu đi lấy áo khoác và sẽ đi cùng với cô.”

Khi đi xuống, tôi trông thấy một người đàn ông đang đi trên lối đi vào nhà. Một người cao lớn và đẹp trai nhưng tôi chưa gặp anh ta bao giờ.

Violet thoáng thấy bóng anh ta qua cửa sổ nhà bếp. “Cậu ta đấy, người hôm trước đến chơi.”

Tôi đi ra vườn trước nhà.

Chàng thanh niên nói: “Chắc cô là Cordelia... Miss Grant.”

“Phải. Tôi sợ rằng tôi không biết...”

“Cô không biết tôi nhưng tôi cảm thấy phải đến gặp cô. Tôi là John Markham, anh trai của Lydia. Cô nhớ Lydia chứ?”

“Lydia Markham! Tất nhiên là nhớ. Rất vui được gặp anh.”

“Tôi hy vọng cô bỏ quá cho sự đường đột của tôi.”

“Hân hạnh được gặp cậu. Có phải cậu đến đây ngày hôm kia không?”

“Dạ phải và cháu biết có thể gặp Miss Grant vào hôm nay.”

“Xin mời vào nhà.”

“Có phải hai người định ra ngoài?”

“Không hề gì.”

Tôi dẫn khách vào một phòng khách nhỏ. Violet bước vào.

“Cậu đã trở lại à? Mời ngồi. Tôi sẽ dọn cho cậu một món gì đó. Cậu thích uống cà phê hay trà?”

“Trước hết tôi muốn nói chuyện với cô Grant.”

“Tôi sẽ bưng lại món gì đó sau vậy. Rượu củ cải đặc biệt ngon vào năm nay.”

“Cảm ơn.”

“Tôi đến gặp cha xứ đây.” Cô Patty nói. “Hai cháu cứ trò chuyện, chúng ta sẽ gặp lại sau.”

Nói rồi cả hai đều rút lui để hai chúng tôi lại với nhau.

“Tôi hy vọng tôi không đến không đúng lúc.”

“Chắc chắn là không. Tôi rất vui sướng được gặp anh. Tôi nghĩ đến Lydia nhiều lắm bởi vì tôi đã viết cho bạn ấy mà không nhận được thư hồi âm. Lydia thế nào? Ước gì anh đi cùng cô ấy đến đây.”

“Lydia chết rồi.”

“Chết! Nhưng...”

“Phải, đó là một tổn thất lớn. Chúng tôi nhớ em nó nhiều lắm.”

“Nhưng bạn ấy còn rất trẻ... chưa bao giờ bị bệnh. Sao có thể chết được?”

“Đó là vì một tai nạn... ở vùng núi... ở Thụy Điển. Lydia đang trượt tuyết.”

“Lydia trượt tuyết! Bạn ấy bao giờ cũng tránh các môn thể thao ngoài trời khi chúng tôi còn học ở trường mà. Bạn ấy thường dùng mẹo tránh tập những môn này nếu có thể được.”

“Lydia trượt tuyết với chồng.”

“Chồng cô ấy. Nghĩa là Lydia đã lấy chồng!”

“Đó là một câu chuyện dài. Tôi muốn gặp cô bởi vì con bé thường nói đến cô. Tôi nghĩ trong tất cả bạn bè của nó, cô là người bạn thân hơn cả. Thế rồi cô viết thư cho nó. Tôi tìm thấy lá thư của cô và cảm thấy rằng hoặc tôi phải viết thư phúc đáp kể lại mọi chuyện hoặc tôi phải tìm đến cô. Thế là tôi tới đây.”

“Tôi xin lỗi... Tôi không thể suy nghĩ một cách mạch lạc được. Thật là một cú sốc. Lydia mà chết trẻ như vậy!”

“Thật là một thảm kịch. Chồng nó tưởng cũng chết theo. Họ cưới nhau chưa đầy ba tháng.”

“Tôi không thể tin được. Tôi nghĩ bạn ấy còn học thêm một năm nữa ở Schaffenbrucken.”

“Vâng, tôi biết, Lydia mới 17 tuổi. Nhưng nó gặp người này và đem lòng say mê. Chúng tôi cũng muốn họ chờ một thời gian nhưng Lydia không chịu. Nó cứng đầu lắm. Cha chúng tôi cũng không biết tính làm sao. Đối với ông, Lydia là cái gì rất quý giá. Tôi lớn hơn Lydia vài tuổi. Cha rất tận tụy với chúng tôi nhưng ông lại hết lòng cưng chiều, yêu thương con bé. Ông cũng mất ngay sau cái chết của nó. Ông bị bệnh tim và thậm họa kia đã kết thúc cuộc đời ông.”

“Tôi không sao hiểu được sự việc lại kinh khủng đến thế.”

“Cô thật tốt đã quan tâm đến em nó như thế. Tôi muốn cô biết điều này. Tôi nghĩ có thể cô lại viết thư cho Lydia.”

“Bạn ấy gặp người trai trẻ này ở đâu?”

“Mark Chessingham sống gần trang trại của chúng tôi ở Epping. Chúng tôi không phải nhà nông. Trang trại được một người quản lý điều hành nhưng nó cũng là một thú vui đối với tất cả gia đình. Chủ yếu gia đình chúng tôi sống ở London và trốn đến trang trại vào dịp cuối tuần khi chúng tôi có thể thở ra được. Mark học luật. Gia đình anh ta có công việc kinh doanh ở Basel và trụ sở ở London, nhưng anh ta xuống đây, miền rừng rậm để làm việc. Anh ta nghiên cứu về quá khứ. Trang trại của chúng tôi ở ngay ngoài bìa rừng Epping một nơi rất thuận tiện, lại ở gần London. Thực ra đó cũng chính là lí do đầu tiên khiến cha tôi chọn chỗ này.”

Người khách dừng lại một lúc rồi nói tiếp: “Một hôm Lydia gặp anh chàng này. Họ yêu nhau ngay từ đầu và muốn làm đám cưới. Cha tôi muốn họ phải đợi một thời gian để Lydia học xong nhưng nó không muốn nghe nói đến chuyện ấy. Nó dọa sẽ bỏ trốn nếu không được gia đình ưng thuận. Cuối cùng cha tôi cũng chịu thua với nhiều tiếc nuối, tất nhiên... Nhưng Mark cũng là một thanh niên duyên dáng và đường như cũng xứng đôi với Lydia. Thế là một đám cưới diễn ra rất nhanh và lặng lẽ.”

“Bạn ấy không hề viết cho tôi.”

“Kể cũng lạ vì nó nhắc đến cô luôn, rất tự hào về chồng và cuộc hôn nhân. Đó là một chàng trai đáng hoàng có tư cách. Lydia được thừa kế một phần gia tài và nó về tay em tôi sau đám cưới. Thoạt đầu tôi nghĩ có thể chuyện gia tài cũng là một động cơ, nhưng chàng rể xem ra cũng rất giàu có, công việc làm ăn của gia đình anh ta cũng được biết đến, thậm chí trên cả nước Anh và anh không biểu lộ có quan tâm gì đến tiền bạc của vợ. Họ rời đất nước ngay sau ngày cưới và ba tháng sau... Lydia qua đời. Chúng tôi nhận được những lá thư vui vẻ của nó, cả cha tôi cũng đi đến kết luận, cuối cùng thì ông đã làm một việc đúng đắn khi ban phúc cho nó trong lễ cưới. Rồi một hôm chúng tôi nhận được tin xấu. Mark vô cùng đau khổ. Anh ta viết một lá thư cảm động nhất cho chúng tôi. Anh ta nói Lydia rất mạo hiểm. Nó quá nhiệt tình, quá nóng lòng muốn tỏa sáng trong mắt người chồng mới cưới nên đã cố gắng thực hiện những động tác khó khăn mà chỉ có các chuyên gia mới dám làm. Đó là kết cục của nó. Người ta không tìm ngay thấy xác, phải một tuần sau mới tìm thấy.”

Tôi vẫn chìm sâu trong suy nghĩ còn anh nhẹ nhàng nói tiếp: “Tôi rất tiếc là đã làm cô buồn khổ như thế. Có lẽ tốt hơn nếu tôi không tới đây.”

“Không, không. Tôi cần phải biết. Nhưng thật là bi thảm. Khi anh biết rõ một người như tôi biết Lydia... mặc dù đã một thời gian tôi không gặp bạn ấy...”

“Tôi rất vui khi thấy cô quý mến em tôi.”

“Có phải anh đang nghĩ hèn không?”

“Không. Tôi làm việc ở London, nhưng tôi quyết định nghỉ một vài ngày đến đây tìm cô. Tôi chỉ có linh cảm là tôi nên làm thế. Phải thú thật là tôi đã đọc lá thư mới nhất của cô gửi cho Lydia và tôi cảm thấy tôi phải cho cô biết mọi chuyện. Tôi không muốn cô nghĩ Lydia vô tình đến mức không trả lời thư của cô.”

“Lydia thường nói nhiều chuyện về gia đình mình. Bạn ấy yêu thương mọi người trong nhà anh lắm. Tôi cho rằng bây giờ anh làm chủ gia đình.”

“Cô có thể nói thế. Chế độ gia trưởng chưa bao giờ có chỗ đứng trong gia đình tôi. Tất cả chúng tôi đều đối với nhau như bè bạn.”

“Gia đình anh làm nghề ngân hàng, đúng không?”

“Phải.”

“Ồ London?”

Anh gật đầu. “Chúng tôi có một căn nhà ở Kingston và tất nhiên ở trang trại nữa. Mẹ tôi đã chết lâu rồi, nhưng chúng tôi vẫn còn may mắn là có Lydia với sự hiện diện đầy nữ tính của nó. Trong nhà bao giờ cũng tràn ngập tiếng cười. Cha tôi giống như một người anh. Có lẽ ông không đủ nghiêm khắc... như với Lydia chẳng hạn. Giá như nó biết chờ đợi một thời gian... Nếu như nó không bất cần như vậy...”

“Lydia là cô gái tươi vui. Cái cách mà Lydia nói về gia đình anh... anh có thể biết được nó có giá trị như thế nào đối với bạn ấy.”

“Rồi nó ra đi với một người đàn ông mà nó biết rất ít.”

“Đó là tình yêu.” Tôi thêm vào.

“Tôi chắc là cô nói đúng. Chỉ có điều giá như... Đây là một đề tài bi thảm. Làm ơn nói cho tôi nghe về cô đi. Lydia thường nói rằng cô ở với bà cô trong một tòa biệt thự tuyệt đẹp thời Elisabeth.”

“Tôi nghĩ có thể là tôi đã hơi phóng đại về nguy nga tráng lệ của một thái ấp thời Elisabeth. Tôi thường có khuynh hướng tán dương quá nhiều khi tôi tự hào về một cái gì đó.”

“Có thể tất cả chúng ta đều thế.”

“Hình như tôi đã tạo một ấn tượng cho các bạn là chúng tôi rất giàu có và rằng chúng tôi có một tòa lâu đài vô giá với một trường học thành công, chỉ hoạt động như một thú vui. Khi về đến nhà, tôi phát hiện cô tôi đang gặp khó khăn về tài chính, nhà đã bị bán và tôi phải tìm một chỗ dạy ở trường khác.”

“Chỗ cô đang làm ư?”

“Phải, ở Devon - một ngôi trường cổ giữa một đám di tích xa xưa của một tu viện hoang phế. Trường là một phần của tu viện.”

“Nghe có vẻ hấp dẫn quá nhỉ.”

“Vâng, đúng thế.”

“Và cô thích công việc của mình lắm?”

“Rất lý thú. Tôi vô cùng ngưỡng mộ cô hiệu trưởng và cách thức điều hành trường học, chỉ có ngày hè tôi mới quay về đây.”

“Đây là một ngôi nhà khang trang xinh đẹp. Tôi không hiểu tại sao...” Anh dừng lại. “Tôi lấy làm tiếc rằng mọi việc nghe như...”

Tôi bật cười “Nghe như thật phải không. Một nếp nhà nhỏ, thông thường... không lớn hơn một cái lều là bao, nhưng có một cái gì về nó phải không? Anh còn chưa ở đây tới một tiếng đồng hồ mà anh đã cảm thấy điều đó. Ấy là nhờ cô tôi. Cô ấy đã làm cho nơi cô ở thành tổ ấm.”

“Tôi hy vọng có dịp được gặp cô Patty lần nữa.”

“Khi nào anh phải quay về?”

“Tôi nghĩ tôi sẽ rời đây vào ngày mai.”

“Tôi chắc là anh sẽ được mời ở lại dùng bữa trưa nếu anh chơi bài đúng cách. Bất cứ lúc nào Violet... một người bạn trung thành, tận tụy của cô tôi... cũng sẽ xuất hiện với một cái khay đựng lê và một chai rượu củ cải. Nếu anh biết cách tán thưởng ly rượu và nếu như anh tiến thêm một bước bảo Violet rằng anh chưa từng được uống loại rượu củ cải nào ngon bằng, chắc chắn anh sẽ được mời ở lại dùng bữa.”

“Chỉ phụ thuộc vào điều đó thôi ư?”

“Tất nhiên là không. Cô tôi sẽ tha thiết mời anh và tôi cũng đã quyết định làm thế. Chỉ thế là đủ. Nhưng anh sẽ làm Violet hài lòng. Đừng quá tăng bốc bởi vì bà ấy là một người đa nghi, dè dặt. Chỉ thường thức

hương vị, nghiêng đầu qua một bên kêu “ Ái chà!”. Violet là một người nhạy cảm dù người xung quanh thường không nhận ra điều đó. Chúng tôi thích trêu đùa và làm bà vui lòng.”

“Cảm ơn cô đã chỉ vẽ trước.”

“Kìa, Violet đã đến mang theo rượu củ cải.”

“Đây là một năm được mùa,” Violet nói, “Không ai có thể làm rượu ngon nếu mùa màng thất bát. Chắc ông cũng biết thế thưa ông...”

“Markham,” tôi nhắc.

“Ồ, phải, ông Markham, bây giờ thì tôi nhớ ra rồi. Nào xin mời ném thử xem. Teresa, mang ra đây một ít bánh quy.”

“Bà thật vất vả vì tôi quá,” John nói. Anh đón lấy ly rượu như thực hiện một nghi lễ, đưa lên môi vừa nhấp một ngụm vừa hít hà như kiểu người ta thử rượu vang trong các hầm rượu ở những tòa lâu đài cổ. Anh làm thêm một ngụm nhỏ, và có một khoảng im lặng sâu lắng nữa.

Sau đó, anh ngược mắt lên trần nhà, nói: “Tôi biết trước khi ném thử. Những củ cải thật ngon và chắc chắn là được gặt hái trong một năm mưa thuận gió hòa.”

Mặt Violet đỏ rực lên vì sung sướng. “Phải, tôi có thể thấy rõ cậu là người biết mình đang nói gì.”

“Cháu đã mời ông Markham ở lại đây dùng bữa trưa, ông ấy nghỉ lại khách sạn Cánh tay của Đức Vua.”

Violet nhăn nhó. “Tôi nghe nói thức ăn ở đây chẳng ra gì. Ở đây chỉ có bánh nướng và bánh tạc nhân táo thôi.”

“Tôi không nghĩ là tôi thích cái gì hơn là hai món đó.”

“Vậy thì,” Violet nói, vẫn còn sung sướng vì lời khen. “Đấy sẽ là một hân hạnh cho tôi. Để coi xem ở nơi khác người ta bày biện cái gì.”

Teresa bước vào và được giới thiệu với khách.

Vào lúc cô Patty trở về thì John Markham đã thành công trong việc gây một ấn tượng tốt đẹp với cả Violet lẫn Teresa. Với tôi, anh là anh lớn của Lydia và khó có thể coi anh như một người xa lạ.

Anh ở lại dùng bữa trưa, sau đó anh quay về khách sạn trước khi nhận lời mời đến dùng bữa tối.

Tôi biết anh rất buồn vì cái chết của người em gái nhưng anh không phải là loại người chất gánh nặng đau buồn lên đôi vai người khác. Anh rất vui vẻ và thú vị. Anh nói chuyện về ngân hàng, cuộc sống của anh ở London và ở trang trại Epping. Anh kể em trai anh đang sống ở London tên là Charles. Bao giờ cũng là một niềm hưng phấn khi họ có điều kiện sống vài ngày ở trang trại.

“Thật là niềm vui khó tả khi đi cắt cỏ, rồi phơi khô và chở nông sản về nhà kho... nhất là sau những ngày ngồi trong bốn bức tường vật lộn với những con số và làm tất cả những việc tạo thành cuộc sống của một nhà băng. Như vậy không có nghĩa là tôi chán ghét nhà băng. Tôi ưa thích công việc này lắm. Nhưng ai cũng cần có sự thay đổi... Xắn tay áo lên, choàng lên người bộ quần áo làm đồng cũ kỹ và đẹp sang một bên tất cả các lễ thói, lễ nghĩa của cuộc sống thị thành để lao vào các hoạt động chân tay.”

Violet là người đã lớn lên trong nông trại, nghe câu chuyện của anh một cách say sưa đầy vẻ tán thưởng. Tôi chưa bao giờ thấy bà dành cảm tình cho một người mới quen nào nhanh đến thế. Anh có bao nhiêu là chuyện để kể về đồng quê và những việc ngộ nghĩnh anh đã làm khi còn bé lúc sống ở trang trại. Anh có khiếu làm cho những câu chuyện của anh vang lên đầy ý vị.

Teresa lắng nghe những giai thoại của anh như nuốt lấy từng lời. “Em mong sao có dịp sống ở một trang trại,” nó thêm muốn nói.

Sau bữa tối chúng tôi ngồi chơi ngoài vườn.

“Buổi tối mát mẻ này là thời khắc tuyệt vời nhất trong ngày,” Violet nói.

Chúng tôi tiễn khách đến tận cổng, tất cả đều buồn vì cuộc viếng thăm của anh thật ngắn ngủi.

Nhưng sáng hôm sau anh lại xuất hiện.

Violet đang ở ngoài vườn gọt vỏ khoai tây, một việc bà vẫn làm ngoài vườn vào những ngày đẹp trời, còn Teresa thì đang ngồi cạnh bóc vỏ đậu. Cô Patty đã mặc quần áo để đi ra ngoài và tôi sẽ cùng đi với cô ra thị trấn mua một vài món. Và đây, anh đã đến. từ cửa sổ tôi có thể nhìn thấy anh đang bước trên lối đi vào nhà.

“Chào anh. Em đã nghĩ anh đi rồi chứ.”

“Không thể dứt áo ra đi được.”

“Ra ngoài vườn đi, em sẽ xuống đó ngay.”

Violet reo lên: “Sự kiên nhẫn của tôi!” má bà đỏ lên vì sung sướng và cả Teresa cũng vậy.

“Nói thật là tôi nghĩ mình nên ở lại đây một ngày nữa.”

“Tất cả chúng tôi đều sung sướng khi anh ở lại,” tôi bảo anh.

Cô Patty ra ngoài vườn với chiếc nón gắn đầy những bông hướng dương. “Thật là một bất ngờ thú vị.”

“Chính vì lòng hiếu khách của mọi người,” John đáp.

“Cậu ấy ở lại đây thêm một ngày nữa,” Violet nói. “Teresa, cháu vào nhà lấy thêm cho ta ba củ khoai tây nữa. Ta nghĩ đậu thế là đủ rồi đó.”

“Cảm ơn. Tôi hy vọng mọi người sẽ mời tôi ở lại.”

“Khi tôi nghĩ đến những món họ phục vụ trên bàn ăn của cậu ở khách sạn thì chẳng có gì phải thắc mắc việc cậu bỏ khách sạn đến đây,” Violet tuyên bố.

“Tôi lại hy vọng tôi có thể được giữ lại vì một lý do khác.”

“Lý do gì cơ?” Teresa hỏi.

“Rằng mọi người cảm thấy sự có mặt của tôi cũng đủ thú vị để có thể mời tôi ở lại thêm một ngày.”

“Ồ, chính vì lý do đó,” Teresa nhiệt tình kêu lên.

“Tối nay có món thịt heo quay,” Violet nói.

“Đó là một lời tuyên bố hay một lời mời?”

“Nếu cậu biết rõ Violet thì câu đó có cả hai nghĩa đó,” cô Patty cười đáp.

“Có vẻ như tôi đến đúng vào lúc hai người chuẩn bị đi đâu,” anh nói nhìn bộ quần áo mặc ra ngoài đường của tôi và cô Patty.

“Chỉ đi vào làng mua sắm chút đỉnh thôi mà. Chúng tôi sẽ đi bằng xe chó. Cậu có muốn đi cùng không? Cordelia sẽ chỉ cho cậu xem nhà thờ trong lúc tôi mua sắm, sau đó chúng ta cùng trở về nhà. Nhà thờ cũng đáng xem lắm mặc dù cái tháp rất nguy hiểm, có thể đổ xuống đầu ta bất cứ lúc nào.”

“Còn chuông nhà thờ thì rạn nứt cả,” Violet bổ sung. “Cậu có thể nghe tiếng của nó, mà tốt nhất là không nên nghe. Thật đáng xấu hổ.”

“Tôi nghĩ chúng ta nên đi trước khi cuộc tranh luận về tháp và chuông nổ ra. Nào ta đi”, cô Patty nói.

Đó là một buổi sáng thật đẹp. John và tôi đi vào trong nhà thờ, tôi chỉ cho anh xem các ô cửa kính màu vừa được làm mới lại ở ngay trong vùng, các hình nhân tạc bằng đồng những con người có tên tuổi lẫy lừng trong địa phương này và tên của các vị mục sư từ thế kỷ 12 đến nay. Chúng tôi đi qua cổng nghĩa trang bước đến gần những ngôi mộ cổ bằng đá mà tên tuổi người nằm bên dưới gần như không còn đọc được nữa sau bao nhiêu năm tháng dãi dầu mưa nắng. Vào lúc cô Patty đến gặp chúng tôi thì tôi đã biết rõ John Markham lắm rồi. Trong bữa ăn tối, anh nói: “Ngày mai tôi sẽ quay về London, hai tuần nữa tôi sẽ quay về trang trại. Tôi sẽ ở lại đó một tuần. Tôi muốn mời mọi người đến đó chơi.”

“Ô trời!” Teresa reo lên. “Tất cả mọi người ư?”

“Ở đây có nhiều phòng ngủ và chúng tôi rất quý khách. Ngôi nhà cổ trong trang trại ít khi được dùng đến. Simon Briggs là viên quản lý của chúng tôi, ông ta có nhà riêng. Ông ta không bao giờ ở lại trong trại... Nó hoàn toàn dành cho những người trong gia đình và chúng tôi bao giờ cũng nói cần phải sử dụng ngôi nhà này nhiều hơn nữa. Thế nào, mọi người nghĩ sao?”

Cô Patty đưa mắt nhìn Violet, bà này lại nhìn vào đĩa ăn của mình. Một cách tự nhiên, tôi chờ đợi bà đưa ra những lời phản đối, nhưng bà lặng thinh.

Cô Patty, người bao giờ cũng chờ đợi những chuyện bất ngờ xảy ra, mỉm cười với tôi.

Teresa nói, “Ồi hây...”

“Anh có chắc là đủ chỗ cho bốn người không?” tôi hỏi.

“Không thành vấn đề đối với trang trại Forest Hill. Chỉ nguyên ngôi nhà cũng đủ chỗ cho 20 người mà không cần chen chúc. Thế nào, ý mọi người ra sao?”

Tôi nói: “Nghe có vẻ... rất hấp dẫn.”

Tất cả mọi người đều cất tiếng cười rồi chúng tôi bắt đầu lên những kế hoạch đầy hứng thú đến trang trại của Markham ở giáp ranh với các cánh rừng.

Tuần lễ chúng tôi nghỉ ở Forest Hill là một khoảng thời gian còn lưu lại mãi trong ký ức của mọi người.

Tôi thường nghĩ về Jason Verringer và tự hỏi không biết anh làm gì ở lục địa trong cuộc tìm kiếm Fiona. Tôi cũng tự hỏi anh sẽ làm gì khi anh tìm thấy con bé. Nếu nó đã làm đám cưới, anh không thể bắt nó về nhà. Tôi lại lo rằng khi trở về anh có thể đến Moldenbury và tôi không muốn anh đến đây khi chúng tôi ở Epping, thế là tôi viết một lá thư ngắn nói rằng tôi hy vọng anh thu thập được những thông tin cần thiết về Fiona và rằng tôi không có mặt ở Moldenbury vì chúng tôi đi thăm một người bạn.

Có bao nhiêu việc phải làm để chuẩn bị cho chuyến đi chơi xa. Violet khăng khăng dọn dẹp nhà cửa cho sạch bóng lên. “Bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra. Tôi không muốn người ta bước qua ngưỡng cửa tìm thấy nơi đây toàn những đồ đạc bừa bộn.”

“Cô muốn nói... đến chuyện gì?” tôi hỏi.

Violet mím chặt môi không nói không rằng, bao giờ cũng là mình, bà nghĩ đến tai nạn trên đường ray trong đó tất cả chúng tôi bị chết hoặc một sự cố nào ghê rợn tương tự. Dù trong trường hợp nào thì ngôi nhà cũng phải ở trong tình trạng như nó chuẩn bị đón một vị khách đặc biệt.

Chúng tôi để mặc cho bà muốn làm gì thì làm. Teresa và tôi sửa soạn hành lý và thảo luận không biết mệt về việc phải mang bộ quần áo nào theo trong một tuần lễ ở nông trại. Cô Patty mang theo ba cái hộp mỗi cái đựng hai cái mũ. Chúng tôi không dă động gì đến chuyện đó, biết rằng với cô Patty, mũ là vật bất ly thân.

John Markham đón chúng tôi ở London rồi đưa mọi người xuống trang trại. Ngay từ lúc đặt chân xuống chúng tôi lập tức yêu mến mảnh đất này. Bởi vì mùa hè năm ấy thời tiết nóng nực, việc cắt và phơi cỏ diễn ra sớm hơn và chúng tôi tham dự vào công việc này. Chúng tôi nóng lòng nhìn lên trời xem có dấu hiệu có mưa không; Teresa và tôi mang ra cánh đồng các chai đựng trà lạnh, bánh mì và bơ cho những người làm công. Chúng tôi ngồi cùng với họ trong bóng râm và lắng nghe những câu chuyện râm ran của họ. Chúng tôi cũng góp một tay vào việc bó lúa, đánh cỏ thành từng đống và hái những đóa hoa anh túc mọc ở ven bờ ruộng.

Teresa và tôi cũng cưỡi ngựa vào rừng chơi. Đôi khi chúng tôi thông thả tản bộ. Cánh rừng tuyệt đẹp nhưng cây cối bắt đầu cho thấy những dấu hiệu của mùa thu. Cây vả, cây du, cây bulô và cây ngô đồng đã chen những chiếc lá vàng vào giữa đám lá xanh non còn những cây cổ thụ thì đã chuyển cả tán lá xanh ngất sang màu nâu đỏ tuyệt đẹp. Tôi vẫn còn nhớ mùi mật ong ngòn ngọt tỏa ra ngào ngạt trước cửa ngôi nhà ở trang trại. Ngay cả bây giờ cái mùi ấy cũng làm sống lại trong tôi ký ức về sự thanh bình.

Đêm đến, tôi nằm trong phòng tận hưởng khoái cảm của cái mệt mỏi về thể xác sau một ngày say sưa dưới ánh nắng mặt trời và không khí trong lành. Lần đầu tiên kể từ ngày nhận được lá thư nặc danh, tôi lại tìm được giấc ngủ ngon lành. Tôi hết sức ngạc nhiên khi nhận ra là trong suốt những ngày ấy tôi không mảy

may nghĩ đến lá thư, những lời đồn, những vụ xì-căng-đan. Một mỗi về thể xác, đầy những ấn tượng tươi mới về mỗi ngày qua đi, tôi không còn cảm thấy những ám ảnh và âu lo mà trước đây tôi đã từng biết đến. Tôi cảm thấy tôi đã được gột sạch, lại trở nên mới mẻ, tinh khôi.

Chúng tôi ăn trưa bên bàn bếp đóng bằng gỗ có kích thước kệch xù, tất cả các cánh cửa đều mở rộng để cho mùi thơm mới bay vào. Chúng tôi lắng nghe và tham gia vào câu chuyện về mùa màng.

“Thật tiếc là mọi người không ở đây cho đến khi vụ gặt hái kết thúc.” John nói. Anh có vẻ khác với người thanh niên tề chỉnh đến thăm chúng tôi ở Moldenbury. Tôi cảm thấy - và tôi biết người khác cũng nghĩ như tôi - rằng tôi biết anh từ đời nào đời nào rồi.

“Có thể chúng ta ở lại được,” Teresa nói, khắp khởi hy vọng.

“Teresa, chúng ta phải quay lại trường sớm.”

“Cô đừng nói đến chuyện đó mà,” Teresa nói, mặt xịu xuống.

John kể cho chúng tôi về ngày mùa và lễ hội. “Đó là mùa đẹp nhất trong năm. Bọn trẻ con làm búp bê từ lõi ngô khi tất cả đã gặt hái xong.”

“Trước lúc những cơn bão đầu đông bắt đầu,” Violet trích dẫn một câu thơ.

“Và chúng tôi treo búp bê lõi ngô lên tường. Đó là những lá bùa hy vọng vụ mùa năm sau sẽ lại bội thu.”

“Ở nhà chúng tôi, mọi người cũng thường làm thế,” Violet nhớ lại.

“Đó là một phong tục phổ biến,” John nói thêm. “Tôi nghĩ nó bắt đầu từ thời Trung cổ.”

“Tôi thích chứng kiến những phong tục này vẫn còn được lưu giữ lại”, Violet mơ màng nói.

Tôi nghĩ bà là người làm chúng tôi ngạc nhiên nhất. Bà rất thích những ngày ở Forest Hill. Bà chiếm vị trí thống soái trong nhà bếp. Vợ người quản lý có trách nhiệm trông coi việc bếp núc khi có người trong họ Markham đến đây quá sung sướng được chuyển giao trọng trách cho Violet và bà thả sức tung hoành. Bà trở nên lãng mạn hơn khi nói về thời thơ ấu.

Mặc dù tôi đang sống những ngày sung sướng, tôi vẫn không sao đẩy được Lydia ra khỏi đầu. Khi John bảo: “Cô ở phòng Lydia nhé!” Tôi có cảm giác cô ấy đang ở trong phòng và tôi nằm mơ thấy cô một vài lần.

Tôi nghĩ tôi nghe thấy tiếng nói của cô trong giấc mơ của tôi. “Bạn đừng lo lắng cho mình, Cordelia, mình đã chết rồi.”

Tôi thức dậy và những lời này còn vang vọng mãi trong đầu tôi. Tấm màn cửa sáng màu tung bay vì một ngọn gió mới nổi lên và một cánh cửa sổ mở rộng. Giật mình sau giấc ngủ, tôi nghĩ có một hồn ma đang đứng trong phòng. “Lydia,” tôi kêu lên và ngồi dậy.

Rồi tôi phát hiện chuyện gì đã xảy ra bên nhảy khỏi giường đóng cửa sổ lại. Gió làm cho tôi ớn lạnh.

Tôi nằm lại trên giường nhưng không sao ngủ được. Tôi nghĩ về những ngày xưa vô tư lự, tôi nhớ Lydia. Nhưng chỉ sáng hôm sau tôi đã quên cô, suốt ngày tôi ở ngoài cánh đồng cười đùa với mọi người.

John cùng đi với chúng tôi đến London. Anh lên tàu đi Kingston sau khi đưa chúng tôi lên tàu trở về Moldenbury. “Một tuần lễ thần tiên. Ôi, em mến anh John quá.” Teresa kêu lên khi tàu chạy.

Kỳ nghỉ hè rồi cũng hết. Ngày hôm sau, tôi với Teresa đã đi Colby.

Đêm cuối, sau khi mọi người đi ngủ cả, cô Patty đến phòng tôi nói chuyện.

“Thật là một kỳ hè hạnh phúc. Cô thích nhà Markham lắm.”

“Vâng, đó là một gia đình hạnh phúc. Cháu nghĩ họ mất mát nhiều sau cái chết của Lydia.”

Cô Patty im lặng vài giây rồi nói. “Cô nghĩ John phải lòng cháu đến chín phần rồi, Cordelia ạ.”

“Ôi cô Patty. Cháu mới biết anh ấy một thời gian ngắn. Cô thật lãng mạn.”

“Cô biết cháu nghĩ cô là một người mù tịt trong những vấn đề này, bởi vì cô chỉ là một gái già sống ru rú ở nhà quê. Nhưng cô đã gửi cho nhà Mudie những bộ tiểu thuyết ba tập và nó cũng có thể đem đến một cái gì đó cho người đọc dù tác giả chỉ là một gái già gốc gác như cô.”

Tôi quàng tay ôm cô, đặt lên má cô mấy cái hôn. “Cháu không cho phép có những nhận xét miệt thị về cô, đó là chính cô tự nói về mình.”

“Thật là một ngôi nhà đẹp đẽ.” Cô nói có vẻ gì mơ mộng. “Cô thường nghĩ đến chuyện cháu lấy chồng, để con. Cháu biết không, cô yêu trẻ con lắm.”

“Ôi, cô Patty thân yêu. Cháu xin lỗi là cháu không thể vâng lời cô được.”

“Cháu sẽ làm điều đó một ngày không xa, cô biết chắc như thế. Cô chỉ nghĩ đó là một gia đình gia giáo nề nếp... thân thiện và rất dễ hòa hợp. Cô nghĩ John là một chàng trai tốt. Cháu có thể đặt vào anh ta toàn bộ lòng tin. Cháu biết anh ta bao giờ cũng sẵn sàng khi được cần đến... để làm những điều tốt nhất.”

“Cháu nghĩ anh ấy đúng là như thế.”

“Cô dám chắc chúng ta sẽ còn gặp anh ta nữa.”

Tôi bật cười. “Cô ơi, cô lại đang dệt những ước mơ lãng mạn rồi.”

“Cháu nghĩ đó chỉ là những ước mơ sao? Cô biết các dấu hiệu. Cháu cười ư? Đó là bởi vì cháu cho rằng cô thiếu kinh nghiệm trong những vấn đề như thế này. Cô không hẳn là người ngoài rìa đâu. Cô có thể đã lập gia đình... Chỉ có điều mọi chuyện... sai đường cả.”

“Cô chưa kể cho cháu nghe.”

“Không đáng để kể lại. Ông ấy đã gặp một người khác.”

“Ông ấy hẳn là một người gốc gác như cô.”

“Ông ấy rất hạnh phúc, cô tin là thế. Cuộc sống chính là vấn đề chọn đúng con đường vào đúng thời điểm. Thời gian rất quan trọng... cả cơ hội cũng thế... hai thứ phải gặp nhau. Điều quan trọng là nhận ra cơ hội khi vẫn còn thời gian. Cordelia yêu quý, khi cơ hội đến, cháu phải có một sự lựa chọn đúng đắn. Ngủ ngon nhé, con yêu quý nhất đời của cô.”

Cô Patty ôm chặt lấy tôi.

“Cháu bao giờ cũng cảm thấy yên lòng sung sướng khi cô ôm cháu như thế. Cô đã làm thế vào lần đầu tiên cô cháu ta gặp nhau. Cháu còn nhớ cái mũ và mùi hoa oải hương... Tất cả dường như vẫn thế.”

“Bao giờ cũng là như thế, Cordelia ạ.”

Cô nói, hôn lên má tôi và đi ra khỏi phòng.

10. Chương 10: Một Khám Phá Chấn Động

Năm học mới bắt đầu, Daisy tổ chức một cuộc họp mặt đầu năm và tất cả giáo viên có mặt trong phòng làm việc của bà,

“Chúng ta sẽ làm hết sức mình để quên đi sự kiện trong năm học cũ. Các học sinh trong trường sẽ được đặt dưới một sự giám sát chặt chẽ hơn khi chúng đi ra ngoài... kể cả khi tập cưỡi ngựa. Cũng may là đương sự trong vụ này lại là Fiona Verringer và nó bỏ trốn từ nhà nó chứ không phải từ trường. Nếu đó là một trong những học sinh còn lại, hẳn sẽ có những vụ rắc rối to với cha mẹ học sinh. Tuy vậy, chúng ta phải nâng cao cảnh giác để ngăn ngừa những trường hợp tương tự. Tôi nhận được tin từ ngài Jason cho biết ông ấy hiện không rõ Fiona và chồng nó đang ở đâu, mặc dù ông ấy đã đi khắp lục địa tìm nó. Phải, chúng ta hy vọng cho một năm học yên bình hơn. Chúng ta không muốn có những chuyện bàn tán trong đám học sinh.

Sự cố vừa rồi không được phép nhắc đến. Bọn con gái có khuynh hướng ngưỡng mộ những đứa làm những chuyện ngu ngốc. Một vụ bỏ trốn nữa sẽ là thảm họa đối với nhà trường, như thế... vấn đề kết thúc ở đây.

Sẽ là một ý tốt nếu để cho chúng bắt đầu với một số hoạt động giải trí cho ngày lễ giáng sinh. Có vẻ như hơi sớm nhưng nó sẽ làm cho bọn trẻ có cái mà quan tâm. Có thể là một vài cảnh trong kịch Shakespeare... một vài trích đoạn mà chúng ta có thể biểu diễn trong trường. Hoạt động này gây hưng phấn, tạo cho trẻ có chuyện để mà suy nghĩ, bận tâm.

Cô Grant, tôi để Charlotte Mackay quay về ở chung phòng Eugenie Verringer. Trước đây chúng sống với nhau và bao giờ cũng là bạn thân với nhau. Tôi nghĩ điều này có thể giúp Eugenie. Con bé chắc nhớ chị nó lắm. Nó đã nghỉ ở chỗ nhà Mackay gần Berwick. Tôi không muốn Eugenie quá rầu rĩ về chị nó. Tốt nhất là hãy để nó ở với Mackay hơn là để nó ở điền trang, nơi đấy mọi thứ đều nhắc nhở là chị nó không còn ở đấy nữa. Eugenie không có được cái tính điềm tĩnh để bắt đầu lại từ đầu và những đứa như nó có thể gặp khó khăn ở nhiều phương diện.

Có một học sinh mới, đó là Margaret Keyes. Một cô bé có vẻ rất dễ thương. Nó có thể thay thế chỗ của Charlotte ở cùng với Patricia Cartwright.”

Bà hiệu trưởng tiếp tục thảo luận các vấn đề khác của năm học mới và cuối cùng chúng tôi đi về phòng riêng, “ổn định” mọi chuyện như bà đã nói.

Đêm ấy tôi cũng làm một vòng. Tất cả học trò đã yên ổn trên giường và hình như cũng khá nghiêm túc kể cả Charlotte và Eugenie, mặc dù con bé Charlotte đưa mắt nhìn tôi một cách đắc thắng như muốn nhắc nhở tôi rằng đêm đầu tiên ở đây lại là một chiến thắng ngược của chúng.

Vài ngày trôi qua không có chuyện gì xảy ra cho đến một đêm tôi bị đánh thức bởi một bóng người đứng bên cạnh giường và một giọng nói vang lên khẩn thiết “Miss Grant! Miss Grant!”

Tôi giật mình. Đó là Charlotte.

“Charlotte, có chuyện gì vậy?” Tôi thảng thốt kêu lên.

“Eugenie, bạn ấy bị ốm.”

Tôi vội vã mặc áo choàng ra ngoài áo ngủ, mang dép và theo con bé đến phòng chúng. Eugenie nằm trên giường, trắng bệch, mồ hôi rịn ra trên trán chảy thành từng dòng. Sờ lên trán nó, tôi cảm thấy dính dính.

““Em chạy đến chỗ Miss Hetherington ngay.”

Charlotte có vẻ hoảng hốt, nhanh chóng vâng lời. Chẳng mấy chốc Daisy hốt hải chạy đến, mái tóc bạch kim đẹp đẽ của cô tết thành hai bím cột hai dải ruy băng xanh nhạt, nhưng trông cô vẫn đường bệ, uy nghi hơn bao giờ hết.

“Eugenie ốm?” Cô cúi xuống bên Eugenie.

“Cô có nghĩ chúng ta cần gọi bác sĩ không?”

Bà lắc đầu. “Chưa phải lúc này. Có thể là bị đau bụng. Chúng ta không nên để những đứa kia biết. Chúng sẽ mất tinh thần. Có một tí thuốc đau bụng trong phòng tôi. Charlotte, con vui lòng đến lấy được không. Thuốc đặt trên mặt tủ phía bên tay phải.”

Charlotte lập tức đi ngay.

“Có thể nó ăn một món gì đó không hợp với tiêu hóa của nó. Chuyện đấy cũng thường xảy ra. Tối nay bọn trẻ ăn gì?”

“Món cá. Sau đó chúng ăn bánh quy và uống sữa trước khi đi ngủ.”

“Có thể là do cá. Cứ chờ nửa tiếng nữa xem sao, nếu không đỡ chúng ta sẽ mời bác sĩ.”

Charlotte trở lại ngay, thuốc đau bụng trong tay. “Đấy, sẽ đỡ thôi.” Eugenie mở mắt ra nhìn.

“Con cảm thấy có khá hơn không?” Daisy hỏi với một giọng mạnh mẽ yêu cầu một sự khẳng định.

“Có, thưa Miss Hetherington.”

“Con mệt lắm phải không?”

“Vâng thưa Miss Hetherington... Mệt lắm và buồn nôn.”

“Vây con cứ nằm yên. Miss Grant và ta sẽ ở lại đây cho đến khi con khỏe lại và chúng ta biết con sẽ bình phục ngay thôi.”

“Cảm ơn cô giáo,” Eugenie yếu ớt đáp

“Charlotte, con lên giường ngủ đi. Có thể để ý đến bạn nhưng chúng ta sẽ ở lại đây một lúc. Chỉ là một vụ rối loạn tiêu hóa sau khi ăn một món không hợp thôi. Có thể dạ dày nó không hợp với cá.”

Bà xử lý mới gọn gàng làm sao, Daisy tuyệt vời của chúng tôi. Không có một vị tướng nào có thể tự tin trước đoàn quân của mình hơn Daisy. Người ta biết được rằng dưới sự điều hành của bà mọi việc sẽ đi theo đúng hướng.

Tuy vậy... ở đây vẫn có một vụ bỏ trốn. Nhưng mà bà không biết gì cho đến khi mọi chuyện đầu vào đấy.

Eugenie nhắm mắt lại. Nó thở nhẹ nhàng hơn và nom có vẻ đỡ hơn.

“Tôi nghĩ là nó đã ngủ.” Daisy nói, “Trông con bé bình thường hơn.” Bà sờ tay lên trán Eugenie. “Không sốt,” Bà thì thầm. Sau năm phút im lặng, bà đứng dậy và nói: “Tôi nghĩ có thể về giường ngủ được rồi. Charlotte, nếu Eugenie cần bất cứ thứ gì con cứ đánh thức Miss Grant dậy nhé. Nếu cần thiết cứ lại chỗ tôi.”

“Vâng, thưa Miss Hetherington.”

“Chúc ngủ ngon Charlotte. Chúng ta mong con để mắt đến Eugenie.”

“Vâng, thưa Miss Hetherington. Chúc ngủ ngon.”

Đứng bên ngoài phòng tôi, Daisy nói. “Sáng mai con bé sẽ khỏi thôi. Đúng như tôi nghĩ chỉ là do ăn uống. Charlotte làm mọi việc rất tốt. Cháu biết đấy, tôi nghĩ trẻ sẽ mau tiến bộ nếu chúng có việc gì đó để làm. Nếu nó cảm thấy mình có ích... Cháu nghĩ sao?”

“Cháu chắc đúng là như vậy ạ.”

“Chúng ta phải quan tâm đến cả hai đứa. Tôi không nghĩ còn có chuyện gì rắc rối nữa đâu.”

Tôi lên giường và vì quá mệt, tôi ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau, Eugenie đã khỏe lại – gần như lại là chính nó, nhưng tôi nghĩ nó cần nghỉ ngơi. Con bé không muốn thế. Nó thật sự xấu hổ về chuyện này.

“Em khỏe rồi, thưa cô Grant. Em không biết có chuyện gì nhưng em thấy hơi tức cười.”

“Tôi nghĩ chiều nay em nên nghỉ.”

“Không cần đâu ạ.”

“Có đấy, Eugenie. Loại đau bụng này làm em mất sức mà em không biết đấy. Nhất định em phải nghỉ chiều nay. Em có thể đọc sách hoặc Charlotte sẽ ở nhà với em.”

Nó đồng ý với vẻ mặt gần như là méch lòng.

Vào khoảng 3 giờ, tôi đi về phòng mình và nhớ ra rằng Eugenie đang nghỉ trong phòng, tôi nghĩ cũng cần kiểm tra Eugenie có tuân lệnh tôi không.

Cửa phòng đóng nhưng tôi nghe có tiếng cười khúc khích từ bên trong. Tôi đoán Charlotte đang ở trong đó. Có phần do dự nhưng rồi tôi quyết định gõ cửa. Trong phòng chợt im bật và tôi mở cửa bước vào.

Eugenie nằm trên chiếc giường nó, Charlotte duỗi dài tay chân trên chiếc giường còn lại. Elsa ngồi trên ghế.

“Ồ!”

“Cô bảo em nghỉ mà?” Eugenie nói.

“Chúng tôi đến đây để làm cô ấy vui,” Elsa nói, nhún nhử cười với tôi.

“Có vẻ như chị đã làm được điều đó. Em thấy thế nào Eugenie?”

“Em khỏe rồi ạ.”

“Tốt. Em có thể ngồi dậy đi lại nếu em muốn.”

“Cảm ơn cô.”

Tôi ra ngoài và đóng cửa lại, tiếng cười trong trẻo lại rộ lên trong phòng.

Tôi suy nghĩ về Elsa. Chị ta chắc chắn không cư xử như một người giúp việc, và tôi tự hỏi, như trong những lần trước, không biết tôi có nên nhắc nhở chị ta không nên đàn đúm với học sinh như thể chị ta là một người bằng vai phải lứa với chúng chứ không phải là một người phục vụ. Nhưng Elsa bao giờ cũng khôn khéo nhắc nhở tôi bằng một cái nhìn về thời xa xưa ở Schaffenbrucken, khi cô ta cũng đối xử với tôi và các bạn cũng theo cái cách đàn đúm như với Eugenie và Charlotte bây giờ. Vị trí hiện tại của tôi thật bất tiện, khó có thể nghiêm khắc với một người quen biết mình từ lúc mình còn ngồi trên ghế nhà trường. Người ta cũng khó nhắc nhở người khác không làm cái điều mà chính mình trước đây đã từng làm. Có lẽ điều đáng ngạc nhiên nhất là Charlotte vốn được tất cả mọi người cho là hóm hỉnh, kiêu kì lại tỏ ra cá mè một lứa với một cô hầu phòng.

Tuy vậy, tôi cũng không có nhiều thời gian suy nghĩ về sự cố đó. Tôi nhận thư của Markham. Anh hỏi tôi mọi chuyện có gì mới không sau khi quay lại trường. “Chúng ta có với nhau một tuần lễ không thể nào quên. Anh cảm thấy chúng ta đã biết nhau bao năm rồi. Tại sao Lydia lại không bao giờ mời em đến chỗ bọn anh vào những kỳ nghỉ nhỉ? Nếu thế có lẽ chúng ta đã biết về nhau sớm hơn. Anh thực lòng rất muốn được gặp em. Đến trường thăm em có phải là một điều cấm kị không? Anh cho rằng nó sẽ không bị coi là một việc làm chướng mắt. Có cái gì như một kì nghỉ giữa khóa không? Em có về nhà không? Có lẽ như thế phải đi một chặng đường dài trong một thời gian ngắn ngủi. Có lẽ chặng đường sẽ gần hơn nếu đến London. Anh rất muốn giới thiệu em với Charles. Có lẽ em và Teresa có thể đến thăm bọn anh. Em cứ suy nghĩ về điều này đi nhé.”

Tôi suy nghĩ về đề nghị của anh và cảm thấy nó rất hấp dẫn. Tôi không cho Teresa biết, không muốn Teresa nuôi hy vọng vào chuyện này trong khi bản thân tôi cũng chưa chắc là mình sẽ đi.

Tôi vẫn còn ngấm ngấm day dứt mãi về chuyện xảy ra với Jason Verringer trong Hang ổ của Quỷ ở đền trang Colby. Nó còn ám ảnh tôi nhiều hơn dạo trước nữa. Tôi không thể không suy nghĩ về anh và đầu óc tôi cứ quanh quẩn nghĩ đến chuyện gì sẽ xảy ra nếu tôi không có hành động tuyệt vọng dùng tay đâm vỡ cửa kính. Dù trong trường hợp nào thì đấy cũng là một hành động bộc phát trong khi bị đẩy đến bước đường cùng. Tôi không có khả năng thoát khỏi anh nếu anh cố tình bắt tôi. Và nếu tôi cố gắng thoát ra đằng cửa sổ liệu tôi có can đảm nhảy xuống đất không? Có phải là tôi thà chết còn hơn khuất phục anh? Thật là ngu ngốc. Tuy vậy, hành động này đã khiến anh cảm động. Anh thật sự bị sốc khi nhìn thấy máu trên tay tôi.

“Không nghĩ đến anh ta nữa,” tôi ra lệnh cho mình. Quên anh ta đi. Đó là một sự cố không vui mà tôi đã vượt qua bình an vô sự. Kể cả vết sẹo trên tay tôi cũng đã lành hẳn. Nhưng khi về lại Colby, giữa những tàn tích của quá khứ xa xưa cùng với những truyền thuyết ghê rợn, những ám ảnh đáng sợ lại quay về và tôi bị nhấn chìm trong linh cảm hãi hùng về một tai họa sắp xảy ra.

Một khi đã ở đây những chuyện kì quặc lại xảy ra. Jason dường như chưa bao giờ đi xa. Chuyện gì đã xảy ra với vợ anh? Marcia Martindale ở đâu? Bây giờ lại còn có câu hỏi anh đang ở nơi nào. Anh là người của những bí mật đen tối. Người ta gần như có thể tin rằng quỷ sứ là một trong những ông tổ xa xưa của anh.

Ở Epping, mọi việc khác xa với ở đây – ánh mặt trời rực rỡ, mùi cỏ mới cắt, sự giản đơn của tất thảy mọi chuyện, cách sống cũng như con người. Cái gì cũng tinh khiết, trong lành và minh bạch. Thanh bình... chính nó là điều Epping tạo cho tôi và sự thanh bình lúc này mới có sức quyến rũ làm sao. Tôi chỉ muốn được tắm mình trong không khí thanh bình nơi ấy nhưng... Gần như ngược lại với ý muốn của mình, tôi lại bị hút ngược về những cái tháp tăm tối ở đền trang Colby và đồng đồ nát ở tu viện.

Cuối cùng, điều khiến tôi đi đến chỗ nhận lời mời của John lại là do một lá thư khác. Thư của Monique Delorme gửi đến chỗ cô Patty và cô lại gửi đến trường cho tôi. Một lá thư viết bằng tiếng Pháp.

“Cordelia yêu thương.

Mình không còn là Mademoiselle Delorme nữa mà là Madame de la Creseuse. Phải, mình đã làm đám cưới với Henri. Cuộc sống thật tuyệt vời. Bọn mình sẽ đến London. Một người bạn của Henri có một ngôi nhà ở đây và cho phép bọn mình sử dụng trong vòng 2 tuần. Thế là vợ chồng mình sẽ đến thủ đô nước bạn vào tuần thứ ba tháng tới. Thật là tuyệt vời nếu lại được gặp bạn. Viết thư cho mình nhé. Mình sẽ cho bạn biết địa chỉ.

Rất nóng lòng muốn nhận tin bạn. Đến với bọn mình nhé.

Bao giờ cũng là người bạn trung thành và thương yêu của cậu.” Monique.

Tôi báo với Daisy là tôi nhận được lời mời của một người bạn mà chúng tôi đã đến ở trong mùa hè vừa qua.

“Nhà của họ ở London nhưng chúng cháu đã đến ở nhà nghỉ của họ một tuần ở Epping. Cháu muốn đi vào kì nghỉ giữa khóa. Tất cả chỉ có năm ngày kể cả chủ nhật. Cháu nghĩ có thể tranh thủ được.”

Daisy tỏ vẻ nghi ngại. “Một số học sinh sẽ về nhà. Tất nhiên là không có giờ học gì cả. Tôi không nghĩ là có cô giáo nào khác cũng muốn đi nghỉ. Thôi được, tôi nghĩ cháu có thể đi được.”

“Teresa cũng được mời ạ.”

“Ồ thế thì thật tốt cho nó.”

“Vậy thì cháu có thể lên kế hoạch được rồi chứ ạ?”

“Được, tôi nghĩ thế. Cháu cứ chuẩn bị đi.”

John viết thư cho biết anh rất sung sướng. Teresa thì còn phải nói, nó gần như phát cuồng lên. Tôi cũng viết thư cho Monique theo địa chỉ đính kèm, nói rằng tôi sẽ đến thăm vợ chồng bạn ấy lúc hai người ở London.

John đã có mặt tại nhà ga Paddington và mấy phút sau, chúng tôi đã ngồi lên xe của anh trở về nhà anh ở Kensington. Đó là một ngôi nhà cao tầng vuông vức có hai con sư tử đá nom thật dữ tợn canh ngoài cửa, một bậc tam cấp bằng đá cẩm thạch trắng dẫn đến một cánh cửa bằng gỗ sồi nặng nề sáng bóng và những mảnh đồng thiếp vào cửa sáng lên như vàng ròng. Khi anh mở cửa bằng chìa khóa của mình thì một chàng thanh niên cao lớn từ trên lầu đi xuống.

“Đây là Charles,” John giới thiệu. “Cậu ấy nóng lòng muốn gặp em. Cậu ấy đã nghe tất cả những chuyện chung quanh việc mọi người đến trang trại.”

Cũng một khuôn mặt cởi mở và cái nhìn thân thiện. Tôi thích Charles ngay lập tức. Một người hầu gái hiện ra.

“Ồ, phải Sarah. Khách muốn lên phòng nghỉ ngay, Teresa, em ở cạnh phòng Cordelia.”

Chúng tôi đi lên một chiếc cầu thang gỗ chạm trổ tinh vi có màu đỏ ấm áp. Người hầu gái mở cửa và tôi đi vào một phòng ngủ sáng sủa, không giống những căn phòng ở điền trang rèm che trướng rủ nặng nề. Căn phòng này chỉ có rèm đăng ten với những cái nơ bằng xa tanh màu tím hoa cà nhẹ nhàng. Đồ đạc trong phòng thanh lịch duyên dáng gợi nhớ đến nước Pháp thế kỉ 18. Mọi thứ đều duyên dáng. Tôi đi ra cửa sổ nhìn xuống khu vườn nhỏ có lối đi rải sỏi, trong đó có đặt những chậu cây cảnh chắc là sẽ nở bung bao sắc màu vào mùa xuân và mùa hè. Các loài hoa cúc vẫn nở vàng rực tương phản với bức tường gạch xám.

Teresa bước vào. Khuôn mặt nó sáng bừng lên. Nó cũng có một căn phòng nhỏ rất dễ thương có cửa thông sang phòng tôi. Tôi bước sang nhìn quanh. Rõ ràng căn phòng này đã từng là phòng thay đồ.

“Tuyệt chưa,” nó phấn khởi kêu lên.

Con bé thật sung sướng. Nó không chỉ thoát khỏi trường một thời gian mà còn bởi vì chúng tôi ở đây với John. Nó là một cô gái có những tình cảm sâu sắc, nghiêm túc khi có một đối tượng để tôn thờ. Nó đã kinh yêu tôi trong lúc tuyệt vọng và từ mối liên hệ của chúng tôi nó quay sang những người mà nó yêu thương

nhất. Tôi, cô Patty, Violet và bây giờ có thêm John. Nó ngụp lặn trong biển yêu thương một kẻ từ chỗ không có ai để quan tâm nay lại có quá nhiều.

Tôi sợ rằng nó có hơi thái quá. Tôi không bao giờ quên cái cảnh nó ném chiếc bông tai của Marcia xuống ao. Nó còn quá trẻ và không kiểm soát được mọi cảm xúc của mình lại không có kinh nghiệm. Nó xếp mọi người vào hai loại, hoặc quá tốt hoặc quá xấu. Chỉ có hoặc là thiên thần hoặc là ác quỷ... không có gì trung dung ở giữa. Nó sẽ còn phải học hỏi thêm nhưng trong những ngày sắp tới khi được sống với những người nó yêu thương, ngưỡng mộ và sẽ hạnh phúc lắm lắm.

Bữa tối hôm ấy thật vui vẻ. Phòng ăn rất duyên dáng với những ô cửa sổ dài trông ra đường. Trong lúc ngồi ăn chúng tôi nghe tiếng vó ngựa gõ lộp cộp trên lề đường của những cỗ xe lướt qua và thỉnh thoảng có tiếng rao bán báo đêm khuya của một chú bé nhà nghèo.

Chúng tôi nói chuyện về tuần nghỉ hè ở trang trại, về trường học, về London và những gì chúng tôi sẽ dự định làm trong những ngày nghỉ sắp tới.

“Có biết bao điều anh muốn cho các em xem.” John hào hứng nói. “Bây giờ thì phải xem nên làm cái gì trước.”

“Em có hẹn với một người bạn cũ. Cô ấy mời em đến chơi. Em sẽ đến chỗ cô ấy vào ngày kia.”

“Được, nếu vậy ta hãy sắp đặt cho ngày mai. Teresa, em có ý gì không? Sở thú thế nào?”

“Em thích các loài vật lắm.” Teresa reo lên

“Vậy thì được. Ngày mai buổi sáng đi Sở thú. Em có thích cưỡi ngựa đến trường đua không. Teresa?”

Con bé có vẻ kém nhiệt tình đi một chút. Nó vẫn còn chưa hoàn toàn hồi phục sau cú ngã mặc dù tôi đã thuyết phục được nó lại trèo lên lưng ngựa. “Dạ có”, nó đáp một cách ngần ngại.

Thế là mọi chuyện đã được dàn xếp. Chúng tôi có một buổi sáng thật tuyệt vời. Không chỉ có mình Teresa yêu loài vật. Chúng tôi thích thú xem người ta cho hải cẩu ăn; chúng tôi mê mẩn ngắm sư tử và hổ báo; tất cả cười vang khi xem khỉ làm trò. Chúng tôi uống nước chanh ở các lối đi và tôi cứ bình bình với ý nghĩ tôi mới hạnh phúc làm sao. Tôi không muốn cuộc dạo chơi kết thúc chút nào.

Bữa tối thì cực vui khi tất cả mọi người – bây giờ tất cả chúng tôi đã quen nhau – cùng tranh nhau nói một lúc. Chúng tôi ngồi ở phòng khách tao nhã lịch sự, giống với phòng ăn chỉ khác một điều nó nằm mặt sau ngôi nhà với những cửa sổ kiểu Pháp trông ra vườn hoa nhỏ.

Chúng tôi trò chuyện cho đến khi mắt díp lại vì buồn ngủ và tất cả miễn cưỡng đi về phòng mình bởi vì như thế lại chấm dứt một ngày vui vẻ khác.

Sáng hôm sau, John phải đến ngân hàng làm việc và trên đường đi làm, anh đưa tôi đến địa chỉ mà Monique đã cho tôi.

Đó là một ngôi nhà trang nhã lịch sự nằm trên đường Albemarle dẫn đến Piccadilly. Chúng tôi đi qua công viên Hyde một nơi tôi nghĩ thật duyên dáng, rồi quay về khu Piccadilly nơi những người thanh lịch nhàn nhã tản bộ, ngựa xe dập dềnh qua lại trên những đại lộ chính, tạo thành một cảnh tượng thật đẹp.

John đưa tôi vào nhà. Một cô hầu gái trẻ trung cũng duyên dáng như ngôi nhà thưa rằng Madame đang chờ tôi. Cô gái dẫn tôi vào một phòng khách và Monique đang ngồi đấy, xinh đẹp hơn bao giờ hết trong bộ đồ buổi sáng cầu kỳ màu lục bảo.

Tôi giới thiệu John, Monique đón đả mời anh ngồi lại uống trà hoặc cà phê với chúng tôi, nhưng anh nói có việc phải làm và sẽ quay lại đón tôi trong hai tiếng nữa.

“Sao vội thế?” Monique hỏi bằng thứ tiếng Anh duyên dáng của cô.

“Mình phải đi vào lúc ấy, bọn mình đã thu xếp đi thuyền dạo chơi trên sông vào chiều nay.” John từ giả để hai chúng tôi lại với nhau.

“Thật là một chàng trai anh tuấn.” Monique nói.

“Henri cũng phải ra ngoài vì công việc. Anh ấy hi vọng được gặp cậu lúc quay trở lại. Mình đã kể cho anh ấy nghe nhiều về cậu.”

“Hôn nhân rất thích hợp với cậu, Monique ạ!”

“Ồ... Henri... anh ấy tuyệt vời lắm.”

“Thế hóa ra mọi chuyện đều tốt đẹp... Cậu chẳng thường nói đó là cuộc hôn nhân xếp đặt sao. Cậu còn nhớ không?”

“Ồ phải. Nó đã được quyết định từ khi chúng mình còn nằm trong nôi cơ. Giấy tờ... các luật sư... thỏa thuận... tranh cãi.”

“Và tất cả đều hanh thông suôn sẻ.”

“Còn anh chàng Markham này... của cậu đấy à?”

“Không. Anh ấy chỉ là bạn. Mình phải cho cậu biết anh ấy là anh của Lydia.”

“Ồ phải rồi... Lydia Markham. Bạn ấy đâu rồi?”

“Thế ra cậu không biết... Lydia đã qua đời.”

“Không mà.”

“Trong một tai nạn lúc trượt tuyết.”

“Lydia... trượt tuyết. Mình ngạc nhiên quá. Thật bàng hoàng cả người. Vậy là mình không hề biết.”

“Phải, chính mình cũng không biết nếu mình không viết thư cho Lydia. Anh ấy đọc thư mình rồi tìm đến chỗ mình. Lúc ấy mình đang ở với bà cô.”

“Cô bạn, phải. Bạn thường nói về người cô quý hóa mà. Cô ấy sao rồi? Cô tên gì nhỉ?”

“Cô Patty.”

“Đúng, cô Patty quý hóa.”

Người hầu gái mang cà phê vào. Khi cô ta quay ra, Monique rót cà phê cho tôi.

“Mình không thể không nghĩ về Lydia... Chết bi thảm như thế. Thật khó mà tin được.”

“Phải, thật là một cú sốc kinh khủng. Mình hết sức ngạc nhiên khi anh Markham cho biết bạn ấy đã lấy chồng.”

“Điều nay thì mình có biết, Lydia viết thư báo cáo cho mình. Cô ấy muốn điên lên vì hạnh phúc.”

“Vậy mà Lydia lại không viết thư cho mình.”

Monique im lặng, tôi nhìn vào tận mặt cô bạn. Đôi môi xinh đẹp hơi mím lại. Tôi nhớ đó là một thói quen cũ. Có nghĩa là cô biết một điều gì đó mà không muốn nói ra.

“Mình tự hỏi tại sao Lydia không viết cho mình. Khi Lydia viết thư cho cậu, mình cũng viết thư cho Lydia. Nhưng mình chỉ nhận được hồi âm của cậu và Frieda mà chẳng có một lời nào từ Lydia.”

“Bạn ấy không viết cho cậu bởi vì...”

“Bởi vì cái gì?”

“Ồ, mình cho rằng bây giờ điều này không còn ý nghĩa nữa. Lydia nghĩ cậu có thể phiền lòng.”

“Phiền lòng? Tại sao mình lại phải thế.”

“Về người mà bạn ấy lấy làm chồng, bạn thấy đấy.”

“Tại sao mình lại phải tức tối chứ?”

“À, bởi vì chúng mình đã nghĩ rằng cậu mới là người...”

Mặt tôi thộn ra ngơ ngác.

“Mình không chắc điều này bây giờ còn có ý nghĩa gì không. Có thể chính cậu lại là người bị tai nạn lúc trượt tuyết. Nhưng mình không cho là cậu lại bị một kết cục như thế. Cậu vốn trượt tuyết rất giỏi mà.”

“Mình chẳng hiểu cậu nói gì hết, Monique ạ.”

“Hãy nhớ lại chuyện cũ. Cậu còn nhớ Elsa không?”

“Có và thật buồn cười là bây giờ chị ta lại làm hầu phòng ở chính cái trường mà mình đang dạy.”

“Elsa... ở trường cậu? Thật lạ lùng. Đó là cái mà người ta gọi là sự ngẫu nhiên, chính thế!”

“Chị ta nói đã chán ngấy Schaffenbrucken và chạy sang Anh. Đã từng có một công việc khác nhưng không thích rồi lại dạt đến chỗ mình.”

“Thật kì cục. Nhưng đời là thế.”

“Cậu đang nói cho mình nghe về Lydia cơ mà.”

“Mình đang định hỏi cậu còn nhớ chuyện Elsa bảo chúng mình rằng nếu bọn mình đi vào rừng vào mùa trăng của người thợ săn thì chúng ta sẽ gặp người chồng tương lai không?”

“Có, tất cả bọn mình mới ngốc làm sao. Chúng mình tin vào câu chuyện hoang đường đó.”

“Vậy mà có một sự thật trong đó. Cậu có nhớ chàng thanh niên mà bọn mình gọi là người lạ mặt không?”

“Có, có. Mình rất nhớ.”

“Bọn mình đã nghĩ là anh ta thích cậu. Có vẻ rõ như thế lắm. Đó là lý do Lydia không muốn cậu biết bạn ấy làm đám cưới. Bạn ấy nghĩ cậu sẽ không vui khi biết rằng anh chàng kia không thích cậu mà thích Lydia.”

Căn phòng chao đảo chung quanh tôi. Không thể nào tin vào tai tôi được nữa.

Một lúc sau tôi trấn tĩnh lại, rồi mở miệng nói: “Tên anh ta là Edward Compton.”

“Không, không phải thế. Tên là... để mình nhớ coi. Mark Chessingham hay Chessington gì đó.”

“Không thể thế được.”

“Đúng thế mà. Bạn ấy không thể hạnh phúc hơn được. Khẳng định với mình rằng câu chuyện về cánh rừng và người chồng tương lai là đúng. Elsa đã nói đúng. Lydia không báo cho cậu biết vì sợ cậu có thể tự ái. Mà này, cậu làm sao thế?”

“Không có gì. Mọi chuyện có vẻ kỳ cục quá...”

“Cậu có sao không Cordelia? Cậu có nghĩ rằng anh ta...”

“Mình đã gần quên anh ta rồi. Mình tự nhủ anh ta không tồn tại.”

“Có, anh ta vẫn đang hiện hữu. Anh ta trở thành chồng của Lydia. Ôi, Lydia đáng thương! Anh ta rất đẹp trai phải không? Mình chỉ gặp anh ta có một lần nhưng nom anh ta thật... quyến rũ. Cậu uống thêm một ít cà phê nữa nhé?”

Monique tiếp tục nói nhưng tôi không còn nghe câu chuyện của cô nữa. Tôi chỉ có một ý nghĩ: Thế là anh ta bỏ đi và cưới Lydia. Nhưng sao anh ta lại mạo nhận cái tên của một người đã chết cách đây hơn 20 năm?

Tôi không nghĩ Monique cảm thấy cuộc viếng thăm của tôi thú vị như cô tưởng lúc ban đầu. John đến đón tôi như đã hẹn và tôi cảm thấy được giải thoát khi từ biệt Monique và chồng cô vừa quay về nhà đúng lúc chúng tôi đứng lên ra về.

Trong khi ngồi xe đi về Kingston, tôi nói, “Em vừa khám phá ra một bí mật đáng lo ngại.”

Đoạn tôi kể cho John nghe về người đàn ông trong rừng, sau đó tôi gặp anh ta trên boong tàu và ở Grantley như thế nào. Anh ta biến mất một cách bất thành linh ra sao, rồi sau đó là câu chuyện tôi tìm đến ngôi làng ở Suffolk nơi anh ta nói nhà mình ở đấy. Đến nơi tôi mới biết tòa nhà anh ta nói là của mình đã bốc

cháy và cái tên anh ta nói với tôi thì nằm trên mộ chí của người chết cách đây hơn 20 năm. Người ấy, theo Monique lại là chồng của Lydia.

John nghe tôi một cách chăm chú. Anh nói đây là một câu chuyện li kì và anh không hiểu ý nghĩa có nó như thế nào.

“Anh sẽ bảo cho em biết việc chúng ta nên làm. Chúng ta sẽ đi Suffolk nơi em tìm thấy ngôi mộ để coi chúng ta có tìm ra được điều gì không.”

Thế là vào lúc 8 giờ 30 sáng hôm sau, John và tôi đón một chuyến tàu đi Bury St Edmunds. Charles đưa Teresa đi chơi trên sông từ Westminster Stairs đến Hampton Court, thế là họ có thể làm theo đúng kế hoạch.

Thật là một niềm an ủi lớn khi có thể kể cho John nghe về chuyện rắc rối này bởi vì tôi cảm thấy rằng nó không chỉ liên quan đến tôi mà còn cả em gái anh.

Anh bảo tôi mô tả diện mạo người đàn ông. Điều này không dễ dàng vì sự mô tả như vậy có thể phù hợp với nhiều người. Anh ta là người bình thường ở mọi phương diện. Mái tóc đen dợn sóng, mắt xanh biếc, những đường nét đẹp như tạc... nhiều thứ nữa, thật khó giải thích điểm đặc biệt là ở chỗ nào.

Tôi tự nói với lòng rằng chắc là Lydia đã nhầm. Chắc cô ấy tưởng tượng người yêu của mình là người lạ mặt lãng mạn mà cô đã gặp trong rừng vào mùa trăng của người thợ săn.

“Anh không tin là cô ấy lại có thể mơ mộng thế. Lydia là một người thiết thực, không phải là một kẻ mơ mộng hão huyền.”

“Đúng thế. Chúng ta bắt đầu tìm kiếm cái gì bây giờ?”

“Tên hắn là Edward Compton hay Mark Chessingham?”

“Tại sao hắn lại đưa ra hai cái tên?”

“Anh không biết. Đó là điều chúng ta phải tìm ra. Hắn nói nhà ở Croston vùng Suffolk và mạo nhận là Edward Compton. Em đến đây và thấy tên trên bia mộ. Chắc phải có một mối liên hệ nào đó.”

“Tuy vậy, hắn vẫn là Mark Chessingham.”

“Thật lạ lùng. Vấn đề là chúng ta sẽ tiến hành điều tra như thế nào.”

“Ở đây có một vài ngôi nhà. Có lẽ chúng ta nên hỏi họ.”

“Để coi xem thế nào.”

Chúng tôi xuống tàu, theo đường cái tới Croston. Kí ức xưa cũ lại ùa về. Chúng tôi đi ra nghĩa trang trước, tôi chỉ cho John ngôi mộ có khắc tên Edward Compton.

“Làm gì tiếp theo bây giờ?”

“Anh nhìn thấy một ngôi nhà khá lớn. Nếu chúng ta cho họ biết đang tìm một người, họ có thể sẽ giúp chúng ta.”

Hai chúng tôi đi vào ngôi nhà rõ ràng là quan trọng nhất làng. Một người đầy tớ ra chào và John hỏi liệu anh có thể gặp ông chủ hoặc bà chủ không. Có thể nói nhờ tác phong doanh nghiệp của anh và một tư cách đáng trọng mà chúng tôi được phép diện kiến chủ nhà. Bà Carstairs là một phụ nữ đứng tuổi toát ra từ một vẻ no đủ, rõ ràng cảm thấy có đôi chút hiếu kì với những người khác lạ. Bà lịch thiệp mời chúng tôi ngồi xuống và lắng nghe câu chuyện của chúng tôi. Rõ ràng bà chịu ảnh hưởng sâu sắc về tác phong người thủ đô của John. Anh đưa cho bà một tấm cạc trong đó có in tên nhà băng của anh.

“Chúng tôi đang điều tra về một người đàn ông mà chúng tôi nghĩ có thể đã từng sống ở đây. Đáng tiếc là chúng tôi không biết rõ tên. Có thể là Mark Chessingham.”

Anh dừng lại một lát. Bà chủ không hề tỏ ra là bà có nghe thấy cái tên ấy, “Hoặc là Edward Compton.”

“Ồ, đó là cái gia đình làm chủ điền trang kia. Bây giờ thì chẳng còn nhà cửa gì sất. Nó đã bị ngọn lửa thiêu hủy. Người ta vẫn nói về chuyện xây dựng lại đấy, nhưng cũng chỉ là nói trạng thôi. Gia đình Compton

sống ở đây. Thật là một bi kịch. Tôi nghĩ tất cả các thành viên trong gia đình đã bị thiêu cháy. Ngày nay chẳng còn ai trong họ Compton nữa.”

“Trời đất,” John nói, “dấu vết đường như đã kết thúc ở đây. Có thể có một nhánh phụ trong dòng họ này...?”

“Tôi chưa bao giờ nghe nói tới. Tôi không nghĩ có thể giúp ngài. Dường như ông đang nói về một người đã chết từ lâu rồi.”

“Bà đã giúp chúng tôi được nhiều lắm. Tôi biết đây là một việc làm khó khăn.”

“Ông phải sống ở đây hàng thế kỷ mới được mọi người dễ dàng nhận ra. Chúng tôi vẫn bị coi là người ngoại quốc, mặc dù ở đây đã hơn 15 năm.Ồ, đợi một chút. Ở đây có bà cụ Clint. Bà cụ này cái gì cũng biết. Bà sống cả đời ở đây và chắc cũng trên 90 tuổi rồi. Bà ấy có nhớ về vụ cháy. Nếu hai người muốn biết bất cứ điều gì về những người trong vùng thì bà ấy sẽ là người nói cho hai người biết.”

“Bà thật tử tế đã có lòng giúp chúng tôi. Vậy tôi có thể tìm bà cụ ấy ở đâu?”

“Tôi sẽ cho hai người lại đằng ấy. Nhà của bà cụ ở đối diện với Green. Bà cụ cứ ở suốt trong nhà, không còn làm gì được nhiều. Cô con gái thỉnh thoảng cũng tới đỡ dần được vài việc.”

“Cảm ơn bà thật nhiều.”

“Tôi tiếc là không giúp được gì hơn.”

Bà chủ nhà tiễn chúng tôi ra cửa, chỉ cho chúng tôi ngôi nhà cần tìm.

“Cứ gõ cửa bà cụ sẽ mời vào. Thích có khách lắm. Nhưng vấn đề là khi cụ ấy bắt đầu nói thì không biết khi nào thì nên dừng. Tôi hy vọng hai người có nhiều giờ rảnh.”

“Cả một ngày.”

Chúng tôi đi theo lời chỉ dẫn.

“Cũng không đến nỗi xôi hỏng bỏng không”, John nói.

Tất cả đúng như bà Carstairs đã nói. Chúng tôi gõ cửa và được mời vào.

Cụ bà Clint đang nằm trên giường, một cụ già trông hầy còn minh mẫn đội một cái mũ trắng, từ đó lòa xòa những sợi tóc bạc màu xám. Bà mặc một chiếc áo len dài tay trùm kín những ngón tay sắc nom như cái vuốt.

“Tôi lại nghĩ đó là con gái tôi mang nước xúp đến cho tôi chứ. Các người là ai?”

“Xin lỗi vì đã quấy rầy cụ,” John nói. “Nhưng bà chủ ở căn nhà to to kia nói rằng cụ có thể giúp chúng cháu.”

“Lại là bà Cartairs từ London xuống phải không. Họ đâu phải người vùng này. Hai người muốn gì ở tôi. Hãy lấy ghế mời cô nương này, còn anh hãy ngồi lên cái ghế gỗ kia. Chú ý, chân nó hơi yếu đấy. Ông già Bob không còn quanh quẩn ở đây để sửa chữa đồ đạc nữa. Tôi không biết... người thời nay là như vậy đấy. Chỉ sống theo cái đồng hồ mà thôi. Ông ta sửa ghế và mài dao kéo. Anh có thể tin cậy ông ta một thời. Nào, các bạn trẻ tìm kiếm gì vậy?”

“Mark Chessingham hoặc Edward Compton.”

“Mark Chessingham thì không biết, còn Edward Compton thì nghĩa trang là nơi hai người cần đến.

“Có thể chúng cháu đã nhầm tên tuổi” John nói. “Người chúng cháu đang tìm cao dong dong và thanh nhã. Nói giọng hơi lơ lớ... Có thể là người Đức. Rất nhẹ... hầu như không nhận ra.”

“Đúng thế” tôi nói một cách hào hứng. “Em nhớ là như vậy. Thế là anh cũng nhận ra đặc điểm đó.”

Bà cụ Clint gãi đầu qua cái mũ trùm.

“Hai chục năm hoặc hơn về trước, cả khu nhà bốc cháy. Trẻ con... đó là một đại học đối với cả vùng... Nhưng không có mấy người còn nhớ... chỉ có những người già chúng tôi.” Bà cụ dừng lại. “Một giọng nói hơi lơ lớ đã từng sống ở đây ư?... Tôi chỉ nghe một lần giọng của người Đức. Con trai tôi, Jimmy là một người có

cái tai nghe rất tốt. Nó làm nghề xây dựng và thường theo ông chủ ra nước ngoài trong những công trình lớn. Khi quay lại đây nó bảo nhà Dowling có cái giọng của người Đức. Người mẹ chính là người Đức đấy. Dowling không chuyên chú làm ăn. Đã từng làm việc cho họ Compton một thời gian. Chỉ ăn nhậu suốt ngày... thế là xuống dốc. Không có việc làm ổn định từ khi tòa nhà lớn kia bốc cháy.”

“Ai là người có giọng pha Đức ạ?” John hỏi.

“Bà mẹ. Bà ta không nói được tiếng Anh bao nhiêu. Chịu không hiểu bà ta nói gì. Jimmy của tôi còn hiểu được, nhưng những đứa con sinh ra ở đây, lớn lên ở đây... thì có khác đấy.”

“Tên họ là gì, thưa cụ?”

“Dowling.”

“Chúng cháu có thể gặp họ không ạ?”

“Nếu cô cậu biết họ đi đâu.” Bà cụ cất tiếng cười giọng khào khào.”Điều không làm được là cậu không biết họ ở đâu. Đi hết rồi... tất cả bọn họ. Có người nói họ kéo nhau về Đức. Một đứa con trai và một đứa con gái... tất cả đều đẹp là lạ. Ông bố về châu Diêm Vương. Rồi sau đó tới bà mẹ.

Ông ta một đêm kia uống say bí tỉ rồi té ngã xuống cầu thang. Cũng sống lay lắt được thêm vài tháng nữa. Rồi tịch. Nhiều năm rồi. Hai chị em còn lại bao giờ cũng quần quýt bên nhau. Chúng là cái mà cô cậu có thể gọi là anh em như thể tay chân.”

“Cụ giúp chúng cháu nhiều lắm, cụ Clint ạ.”

“Vậy sao? Thế thì tôi mừng lắm.”

“Cảm ơn cụ rất nhiều, còn bây giờ thì chúng cháu phải đi tiếp. Chúc cụ một ngày tốt lành.”

“Một buổi sáng rất được việc,” John nói khi chúng tôi ra khỏi nhà.

“Vậy anh nghĩ chúng ta phát hiện được điều sao?”

“Chỉ một điều, nhà Dowling có nửa dòng máu Đức và mặc dù chồng Lydia chưa bao giờ nói về thân thế của mình, trong suy đoán của anh có thể đó là con người này.”

Thời gian ở London hết sức thú vị và tôi thích ở bên John cũng như trước đây; chúng tôi đã phát hiện được đôi điều ở Suffolk, thậm chí chúng tôi cũng không chắc liệu nó có mối liên hệ nào không, bí ẩn vẫn bị phong kín như từ trước tới giờ; nhưng ít nhất tôi cũng biết rằng người lạ mặt của tôi đã chuyển đổi tượng từ tôi sang Lydia và tôi thường tự hỏi tại sao anh ta lại đến với tôi trước rồi đưa ra một cái tên giả, và tạo sao lại chọn đúng cái tên của một người đã chết nhiều năm rồi.

Thật là đau đầu và phần nào đáng sợ khi nghĩ đến chuyện anh ta đến thẳng chỗ Lydia, tuyệt tích giang hồ, trong khi tôi quan tâm như thế mà cũng chẳng thêm cho biết mình sẽ đi đâu.

Chắc chắn đó là một điều bí mật và tôi cứ có cảm giác lợn cợn rằng anh ta không phải là người mà là một linh hồn của cõi âm hay đúng hơn là hồn ma của cậu bé – hoặc của người đàn ông – mà cuộc sống ngắn ngủi đã bị cắt đứt một cách đột ngột, và giờ đây đang nằm trong nghĩa trang nhà thờ ở Croston. Thật là một ý nghĩ hoang đường nhưng chẳng phải toàn bộ chuyện này không hoang đường sao?

Daisy đón tôi trở về và không phải không có hàm ý trách móc là tôi đã bỏ đi. Sau cùng đây là một kì nghỉ giữa khóa và nếu có ai đi nghỉ thì người ấy hoàn toàn có quyền.

“Eugenie lại bị một vụ rối loạn tiêu hóa nữa trong khi cháu không có ở đây. Charlotte đã đến tìm tôi.”

“Thật đáng sợ. Cháu hy vọng con bé bị ốm vì một món ăn nào đó.”

“Cũng giống như trước, bủn rủn tay chân và còn choáng nặng hơn lần trước. Tôi phải cho mời bác sĩ đến khám.”

“Ông ấy nói sao?”

“Cũng giống như tôi nghĩ. Con bé ăn phải một cái gì đó không hợp với nó.”

“Như vậy đây là lần thứ hai.”

“Có thể nó có một tổn thương nào đó trong lục phủ ngũ tạng. Có thể có một cái gì đó mà cơ thể nó không tiếp nhận, chuyển hóa được.”

“Lại là với món cá?”

“Không phải. Thật kì cục. Hôm đó chỉ có món hầm. Tất cả mọi người không ai việc gì cả. Tôi cũng ăn. Một món rất lành và bổ.”

“Cô có nghĩ con bé đang trong tâm trạng khủng hoảng không? Điều đó cũng có thể tác động.”

“Đó là điều mà tôi đã nói với bác sĩ. Chắc nó rất nhớ chị.”

“Mặc dù bao giờ nó cũng thân thiết với Charlotte hơn là với Fiona.”

“Phải, một giọt máu đào hơn một ao nước lã. Tôi nghĩ có thể nó cảm thấy không yên lòng. Thật tiếc là Fiona không đưa chồng nó về giới thiệu với họ hàng và bình thường hóa mọi chuyện. Tôi nghĩ như vậy có lẽ tốt hơn cho tất cả.”

“Cháu chắc mọi việc sẽ diễn ra như vậy và có thể nó sẽ về đúng lúc.”

“Chúng ta phải để mắt đến Eugenie và tìm hiểu xem có chuyện gì làm cho con bé lo lắng.”

“Vâng, chúng ta sẽ làm thế.”

Khi tôi cưỡi ngựa đi dạo buổi chiều hôm đó, tôi gặp Jason Verringer. Rõ ràng anh đang đứng đón đầu tôi.

Tôi nói: “Chào ông!” và phóng đi nhưng anh đã ở bên cạnh tôi.

“Đi chậm lại nào, anh muốn nói chuyện với em.”

“Còn tôi thì không muốn nói chuyện với ông,” tôi nói, quay đầu đi chỗ khác.

Anh phóng ngựa lên trước, chặn đầu con ngựa của tôi lại, buộc tôi đi chậm lại.

“Tôi cảm thấy thế là đủ lắm rồi,” anh giận dữ. “Lâu lắm rồi tôi chưa được gặp em.”

Tôi cảm thấy một luồng điện đầy kích thích dâng lên tràn ngập trong phổi và nhận ra lần đầu tiên rằng tôi rất khoái những cuộc đấu tay đôi với anh. Jason có thể khuất phục tôi bằng sức mạnh thể chất nhưng không bao giờ khuất phục tôi bằng sức mạnh tinh thần. Tôi là một đối thủ đáng ghờm của anh và tôi không thể không say sưa với việc làm cho điều này trở nên rõ như hai với hai là bốn.

“Có phải ông chờ tôi đến chơi? Để lại danh thiếp của tôi với lời cảm ơn sâu sắc?”

“Em Cordelia thân yêu của anh, thật tuyệt vời khi lại được gặp em. Anh thật buồn... chán chết đi được...”

“Tôi bao giờ cũng tin là ông có khuynh hướng than thân trách phận. Tôi phải quay về trường bây giờ đây.”

“Em vừa mới đi ra mà.”

“Chỉ là mấy phút giải lao thôi.”

“Anh nghe nói em có tin vui và những người bạn thú vị. Gia đình Markham. Anh biết tiếng người này. Làm chủ ngân hàng. Một gia đình đáng kính.”

“Ông biết nhiều quá nhỉ?”

“Anh cần biết mọi việc em đang làm.”

“Ông chỉ phí thời gian thôi, điều này chẳng có quan hệ gì với ông cả.”

“Thôi đi. Em biết rõ điều này là tối quan trọng đối với anh. Ta hãy đi vào rừng, buộc ngựa lại và chúng ta có thể nói chuyện thoải mái.”

“Chắc ông cho tôi là một con bé ngờ nghệch nên mới nghĩ là tôi lại tự để mình rơi vào một tính thể dễ bị tổn hại khi có ông bên cạnh.”

“Em không bao giờ quên chuyện đó ư?”

“Không đời nào.”

“Nếu em không có máu phiêu lưu thì có thể có một bước ngoặt đấy. Anh sẽ chứng minh cho em thấy em đang để mất cái gì.”

“Ông đã chứng minh rõ ràng rồi đấy. Đó là lí do tại sao tôi yêu cầu ông không cố gặp tôi khi tôi chỉ có một mình. Tôi biết rằng vì ngôi trường này, có một mối quan hệ xã giao với ông là cần thiết và không thể tránh khỏi. Nhưng tôi không muốn gì hơn thế.”

“Tất nhiên là em có một kì hè tuyệt vời phải không?”

“Đúng thế.”

“Anh nghe Eugenie nói.”

“Chắc là do Teresa kể lại.”

“Anh biết rằng cái thằng cha chủ ngân hàng ấy có tất cả những đức tính quý hóa. Anh nghe nói hẳn ta là mẫu mực của đàn ông thời nay.”

“Đó là quan điểm của Teresa. Nó có khuynh hướng tán tụng những người mà nó thích.”

“Đó là thói quen của tuổi trẻ.”

“Cordelia, dừng lại đi. Chúng ta cần nói chuyện. Giả vờ là em hồ hững với anh không có tác dụng gì đâu. Em nghĩ là anh không biết gì về cảm xúc của em sao? Nếu em đừng có tự ép buộc mình như thế mà cứ thuận theo tự nhiên, em sẽ đến với anh ngay lập tức. Đó là điều em muốn. Nhưng em lại sống quá khuôn mẫu... quá mô phạm. Chúng ta không ở trong lớp học. Chúng ta là hai sinh vật đang còn sống... là một người đàn ông và một người đàn bà, và điều tự nhiên nhất trên đời này là việc hai ta ở bên nhau.”

“Ông chẳng hiểu gì về tôi hết.”

“Có đấy. Em muốn anh... cái thằng Jason này. Anh là người đàn ông của em thế mà em chỉ nhắm nhắm chống lại điều đó. Tại sao? Bởi vì tính quy phạm ở ngay trong em, thúc đẩy em không dính dáng gì đến một người đàn ông có thể đã ra tay giúp một người đàn bà về nơi chín suối, hạ độc thủ một người đàn bà khác bởi vì hẳn cảm thấy người này ngáng đường hẳn. Em nghe tất cả những lời đồn ấy... Em kết tội anh nhưng đồng thời em lại muốn có anh. Anh có thể chứng minh em muốn anh cũng nhiều... hoặc gần bằng... anh muốn em.”

Tôi bàng hoàng sợ hãi khi nghe anh nói như thế. Tại sao tôi lại đứng đây với anh? Cớ sao anh lại kích động tôi như anh đã làm? Có một sự thật trong lời lẽ của anh phải không?

“Em tin là anh đã giết vợ... bằng một liều thuốc giảm đau quá liều... Quá dễ mà. Rồi lại đến một người khác... bóp cổ... đập vào đầu... chôn xác trong rừng... không, ném xác xuống ao cá. Như vậy khôn ngoan hơn. Điều này một trong những ông tổ của anh đã làm. Mặc cho những lời đồn đại, những vụ xì – căng – đan và việc em thiếu lòng tin, em vẫn muốn anh. Còn có thể có nhận xét nào mạnh mẽ hơn thế không? Em chạy trốn anh nhưng em không giấu được sự thật. Em đã thèm muốn anh lúc ở Hang ổ của Quỷ. Em đã khát khao anh. Em muốn anh cưỡng bức em. Rồi em có thể quen dần với lương tâm. Nhưng bà Quý Phạm già nua vẫn ở trong em ra lệnh “Trốn đi.” “Đập vỡ cửa kính.” “Nhảy ra ngoài.” Bất cứ thứ gì bà già Quý Phạm già nua này nói đều phải được thỏa mãn. Em nghĩ điều đó sẽ chặn anh được ư?

“Đúng, tôi nghĩ thế.” Tôi nói và không nhận được cười, anh cũng bật cười theo tôi.

“Ôi Cordelia, em đang đẩy ra ngoài cái mà em cần nhất. Nếu em từ chối anh, em sẽ tiếc suốt đời. Đây, chàng hiệp sĩ với chiếc áo giáp sáng ngời... Hiệp sĩ Galahad, biểu tượng cho sự trinh trắng, ông chủ nhà băng khốn khổ bao giờ cũng cộng những con số một cách chính xác và chưa có một mảnh tình vắt vai, không hề phạm lỗi và không hề có một tí vết nào... Em nghĩ anh ta là kiểu người dành cho em ư?”

“Tôi lại bật cười khanh khách. “Ông thật là lố bịch. Tôi chắc anh ấy sẽ vui lắm khi nghe người ta miêu tả về mình như thế. Chắc chắn là chẳng có gì đáng khinh khi cộng các con số một cách chính xác và tôi hình dung là ông cũng phải làm chính cái việc ấy trong khi điều hành công việc ở điền trang. Ông có vẻ nóng

lòng muốn cho tôi đi lấy chồng quá. Tôi có thể cho ông biết là anh ấy chưa hề ngỏ lời, mà tôi lấy làm ngạc nhiên sao ông lại đi nghe câu chuyện hư vu của mấy đứa con gái.”

“Lời cầu hôn rồi sẽ tới. Mấy tay chủ ngân hàng này bao giờ cũng biết chính xác cần phải đợi bao lâu và làm cách nào có được câu trả lời ưng thuận.”

“Thật là những người đáng ngưỡng mộ,” tôi đáp.

“Ôi giờ, anh một cái thái độ mô phạm của em đối với cuộc sống lắm rồi. Em sợ phải sống... sợ tai tiếng.”

“Còn ông thì không. Ông thấy đấy, chúng ta khác nhau biết bao. Chúng ta không bao giờ hợp với nhau.”

“Không giống như em và ông chủ nhà băng của em. Chính xác, mực thước, việc nhà bao giờ cũng đầu vào đấy, làm tình mỗi đêm. Thứ tư có đúng bốn đứa con theo một thứ tự chính xác. Em đang cười à? Bên anh, lúc nào em cũng cười. Em hạnh phúc khi bên anh phải không?”

“Tôi nói.” Rồi thúc ngựa chạy như bay về trường.

Về một phương diện nào đó, điều anh nói là đúng. Nếu tôi không hoàn toàn hạnh phúc với anh thì cũng không có ai khác làm cho tôi sung sướng như anh. Không, tôi không hạnh phúc khi bên anh nhưng mặt khác tôi cũng chẳng có được hạnh phúc khi xa anh. Tốt nhất là không nên gặp anh một mình một lần nào nữa. Tôi sẽ phải đuổi anh ra khỏi đầu óc. Tôi phải nhớ lại những ngày bình yên ở trang trại Forest Hill. Tôi chạy thẳng về phòng thay đồ cho kịp giờ lên lớp.

Elsa đang đứng ngoài cầu thang, tay cầm một cái khăn lau.

“Chào Miss Grant,” chị ta nói với nụ cười cầu tài quen thuộc.

“Chào Elsa.”

Tôi đang định đi ngang qua thì chị ta nói. “Miss Grant, Eugenie Verringer vẫn khỏe chứ?”

“Eugenie ư? Tại sao lại không khỏe?”

“Cô tiểu thư ấy ốm, phải không? Mà tới những hai lần. Sao tôi lo lo là.”

“Không có gì đâu. Chỉ là dị ứng với thức ăn thôi.”

“Ôi, tôi vui quá. Tôi quý các cô nữ sinh này lắm... giống như hồi ở Schaffenbrucken. Hồi ấy có cô, một cô người Pháp, một cô người Đức và một cô người Anh nữa.”

“Lydia. Đó là Lydia Markham. Chị sẽ thấy buồn khi nghe tin bạn ấy bị chết trong một tai nạn lúc trượt tuyết.”

Elsa bám lấy cánh cửa phòng tôi và có vẻ bồn loạn thật sự. “Không phải Lydia đó...”

“Phải. Tôi cũng chỉ vừa phát hiện ra. Anh của bạn ấy đến chỗ tôi và kể lại tất cả. Bạn ấy đã lập gia đình.”

“Cô ấy còn trẻ thế kia mà.”

“Cũng đủ tuổi lấy chồng. Với lại Elsa, chị còn nhớ câu chuyện lúc chúng tôi đi vào rừng không? Chị nói với chúng tôi về vầng trăng của người thợ săn thợ siếc gì đó.”

“Chỉ là mấy chuyện ba láp mua vui cho các cô gái thôi mà.”

“Vậy mà chị lại đúng đấy. Chúng tôi gặp một thanh niên, sau đó người này làm quen với Lydia và cưới bạn ấy.”

“Sao cô không nói!”

“Thật lạ lùng phải không?”

“Rồi sau đó cô ấy lại chết như thế. Cô nói trong lúc trượt tuyết à? Tôi không hề có ý nghĩ là cô ấy lại làm cái chuyện đó.”

“Chắc là người chồng đã tác động đến bạn ấy.”

“Ôi Miss Grant, thật là một cú sốc đối với tôi. Tất nhiên lâu lắm rồi tôi không gặp cô ấy... Cứ tưởng tượng cô lại gặp anh của Lydia. Chắc cô phải chết sững cả người ấy chứ.”

“Đúng là một cú sốc kinh khủng. Tôi gặp Monique... chị còn nhớ bạn ấy không? Chính Monique kể cho tôi nghe về Lydia, còn Lydia chẳng liên lạc gì với tôi cả.”

“Ôi trời, mọi chuyện xảy ra một cách buồn cười quá... Cô chẳng biết gì về những chuyện ấy. Nhưng tôi muốn hỏi cô về Eugenie. Nghe nói bác sĩ có đến khám. Ông ấy nói sao?”

“Không có gì nghiêm trọng. Có vẻ như nó lại bị một phản ứng đối với đồ ăn.”

“Thế thì tôi mừng lắm. Cô bé làm cho tôi ngạc nhiên. Chắc là cũng yếu đi rất nhiều.”

“Phải, nhưng Eugenie còn trẻ. Chắc là có một cái gì đó xảy ra làm nó chấn động. Chúng tôi sẽ tìm ra và ngăn chặn các cuộc tấn công đó. Điều này đôi khi cũng xảy ra.”

“Chắc là thế. Tôi cũng mừng là không có gì nghiêm trọng. Tôi bắt đầu băn khoăn... Bây giờ lại nghe tin dữ thế này về Lydia nữa.”

“Phải,” tôi nói và đi ngay vào phòng mình.

Tháng Mười một đến, lạnh lẽo, âm u và buồn thảm. Cô Patty viết thư cho biết anh em nhà Markham mời chúng tôi mừng lễ Giáng sinh với họ. Cô nghĩ đó là một ý hay “Cũng giống như một kiểu Giáng sinh Dingley Dell, cháu yêu của cô ạ. Cháu hình dung được không? Tất nhiên Teresa cũng được mời.”

Tôi nghĩ mãi. Có thể đó là một niềm vui thật sự. Khi tôi bảo cho Teresa biết nó nhảy căng lên trong niềm vui tuyệt đỉnh.

“Vậy hãy đến đây đi cô. Đến đây ngay thôi.”

Tôi vẫn còn bị chấn động sau cuộc đụng độ vừa rồi với Jason và tôi nghĩ đến không khí an bình ở trang trại Essex. Thế là trong lúc bốc đồng, tôi viết cho cô Patty nói rằng chúng tôi nhận lời mời.

Tôi cảm thấy càng lúc càng bị cuốn đến gần John Markham hơn. Jason nói đúng – anh không hề làm gì một cách nóng vội, hấp tấp. Cuộc đời của anh trôi theo một lịch trình định sẵn, giữ một nhịp sống cân bằng, và sau những sự kiện vừa qua, một lời cầu hôn xem ra có vẻ được đưa ra trong lần gặp tới.

Ở trường, chúng tôi bận túi bụi. Đó là cái mà Eileen gọi là cơn sốt Giáng sinh. Tất cả cứ là nháo nhào lên về việc ai có trách nhiệm trong hai trích đoạn của hai vở kịch: Romeo và Juliet và Người lái buôn thành Venice. Eileen nói chị ước gì Miss Hetherington tỏ ra có chút lòng thương cảm thay vì bắt chúng tôi tập dượt cả hai vở thì rút lại chỉ còn một thôi.

“Người lái buôn đơn giản hơn chứ. Tôi lấy làm ngạc nhiên là Daisy thân yêu của chúng ta lại nghĩ cái cảnh Juliet uống cạn một hơi thuốc người ta đưa cho rồi rơi vào trạng thái hôn mê lại thích hợp với những cô gái dễ bị gây ấn tượng.” Eileen sôi nổi nói.

Có vẻ như những buổi diễn tập nối tiếp nhau không nghỉ và nơi đây giống một nhà hát hơn là nhà trường.

“Mục này làm vui lòng các bậc phụ mẫu và chúng ta biểu diễn trước khi nghỉ lễ một ngày.” Daisy nói. “Tuy vậy, chúng ta còn có một buổi diễn tập sớm hơn hai tuần để chắc chắn mọi việc đâu vào đấy cho ngày lễ dành cho Cha Mẹ.”

Eugenie lại bị một vụ rối loạn tiêu hóa nữa vào lúc nửa đêm. Chúng tôi cũng không để ý đến nhiều. Bây giờ chúng tôi đã quen với những vụ đau bụng của nó. Lại có một món gì đó không hợp với hệ thống tiêu hóa của con bé thôi.

“Chúng ta phải tìm hiểu xem nó là cái gì,” Daisy nói “Có vẻ như con bé đang thương này bị yếu dạ dày... Chẳng có gì nghiêm trọng. Khi chúng ta tìm ra nguyên nhân chúng ta có thể ngăn chặn lại.”

Lần này xem ra không có vẻ nghiêm trọng lắm vì sau đó hai ngày nó đóng vai Juliet một cách đầy cảm hứng.

Không khí Noel tràn ngập trong thị trấn. Cửa sổ các gian hàng mở rộng cho thấy hàng hóa bày la liệt, mời gọi những người đi sắm quà sớm cho dịp Giáng sinh. Bà Baddicombe dành cho cả một kệ đặc biệt trưng đầy những tấm thiệp. Có những dải len trắng xấp xập treo từ trên trần rủ xuống tạo ấn tượng tuyết rơi.

Khi tôi đón vào bà đơn giản “Cô thích gian hàng của tôi không? Có không khí tết hả? Mọi việc ở trường thế nào? Chuẩn bị nghỉ rồi hả? Có cả một tháng vui chơi, thích nhỉ.”

Tôi nói tất cả đều tốt và mong bà có một Giáng sinh vui vẻ.

“Chúng tôi cũng bận ngập đầu, cũng chỉ muốn có thêm nữa, thêm nữa. Tiểu thư Verringer ra sao rồi? Nghe nói tình hình rất xấu. Cái cô hầu phòng đến đây bảo con bé đáng thương rất yếu, cô ta không ngạc nhiên nếu nó bị hại vì cái gì đó.”

“Nói vớ vẩn. Nó chỉ bị yếu dạ dày, thế thôi.”

“Dạ dày yếu có thể là dấu hiệu của một cái gì đó nghiêm trọng hơn... theo lời của cô hầu phòng chỗ cô.”

“Ai vậy?”

“Cái cô người ngoại quốc. Ồ, cũng không hẳn là người ngoại quốc nhưng có cái gì khang khác ấy. Elsa... phải không?”

“À, tôi biết rồi. Cô ta nói chuyện về tiểu thư Verringer à?”

“Đúng. Nếu cô hỏi ý kiến tôi thì tôi cho là con bé mất tinh thần về việc chị nó trốn đi như thế. Chẳng có ai biết được tin tức gì về nó, phải không?”

“Tôi dám nói là nó sẽ dẫn chồng mới cưới về ra mắt mọi người.”

“Chỉ là hy vọng con nhỏ đó có...”

“Bà Baddicombe, bà không nên...”

“Cô biết đàn ông là thế nào rồi mà. Ồ, có lẽ cô không biết. Nhưng rồi cô sẽ biết thôi.” Mắt bà già hấp háy. “Chẳng lâu đâu, tôi dám chắc.”

Tôi cảm thấy tất cả những ác cảm lâu nay đối với mục già lẩm cẩm này đang dâng cao. Tôi không muốn bà ta bịa đặt thêm về bệnh tình của Eugenie, vì thế tôi ngập ngừng nói: “Tiểu thư Verringer rất khỏe, chúng tôi không thấy có gì phải lo lắng về sức khỏe của nó hết.”

“Ồ, không có ai vui sướng hơn tôi khi biết điều đó! Nếu cô hỏi tôi về cô gái hôm nọ... tên là gì nhỉ... Elsa ư? Tôi cho rằng cô ta hơi nhiều chuyện đấy.”

Tôi không thể không mỉm cười, bà Baddicombe tiếp tục: “Cô ta trông cũng không đến nỗi nào. Tôi nghĩ cô ta có ai đó... một người tình giấu mặt... ở nước ngoài, chắc thế.”

“Bà muốn nói gì về chuyện... một người giấu mặt?”

“Tôi cho rằng cô ta làm việc ở đây là để dành tiền đi lấy chồng. Bao giờ cũng gửi thư cho một người... đàn ông. Tôi đã liếc nhìn tên người ấy lúc cô ta dán tem. Một người đàn ông nào đó... tôi không thật quen với cái tên này. Phải, không dễ gì che giấu điều này. Có lần tôi nói vui “Lại một bức thư tình hả?” cô ta chỉ cười không nói gì. Khi cô nghĩ đến chuyện cô ấy đến đây và nói chuyện... Nhưng người ta có thể gần gũi với nhau mà vẫn sẵn sàng nói chuyện với người khác. Tôi biết rõ có một người nào đó. Cô ta bao giờ cũng viết cho y. Có vẻ người này hay đi du lịch lắm, lúc thì ở nước này khi lại ở nước khác. Tôi đã nhìn vào giá tem. Lúc ở Pháp... lúc ở Đức... ở Áo... rồi Thụy Điển... nhiều nước lắm. Lần cuối cùng là ở Áo.”

“Có lẽ cô ta có nhiều người yêu ở tất cả những nơi này.”

“Không, chỉ là một người... như chỗ tôi biết. Thỉnh thoảng cô ta dán tem mà không đặt lên quầy. Thế là tôi chịu chết, không biết được.”

“Cô ta tai quái quá nhỉ.”

“Phải, đời là thế, phải không? Cô sắp được về nhà rồi. Mừng cho cô.”

Tôi mua tem rồi đi ra.

Bao giờ tôi cũng thấy có một cái gì nham hiểm trong cái thái độ tò mò bất bình thường của bà già này. Cái ý nghĩ kiểm tra tem người ta mua, không chỉ tò mò về chuyện ai là người nhận thư mà còn đưa chuyện với bất cứ ai đến cửa hàng xem ra ghê sợ quá.

Cuối tháng Mười một bắt đầu có tuyết rơi.

“Người ta ba hoa ở một phần trên thế giới rằng cứ mười bảy năm một lần mới nhìn thấy tuyết rơi,” Eileen nói. “Thế mà hai năm nay đều có tuyết, Chắc chúng ta lại bước vào một kỉ băng hà mới.”

Bọn học sinh rất khoái tuyết. Chúng rất vui khi bị cắt đứt với thế giới bên ngoài vài ngày. Từ cửa sổ nhìn ra, tu viện hoang phế trông giống một cái gì đến từ thế giới khác – một vẻ đẹp mong manh và siêu thoát.

“Ước gì gió ngừng thổi,” tôi nói. “Khi gió thổi từ phương Bắc đến, nó tạo lên những tiếng rên xiết kì quái nghe như tiếng những linh hồn đang quằn quại trong đau khổ.”

“Có thể đó là tất cả những tu sĩ sống dậy chống lại ông già Henry, người đã phá hủy tu viện của họ.” Eileen nói thêm

“Chẳng có lí do gì khiến họ không than phiền về chúng ta,” tôi cười, nói.

“Họ kêu ca về những bất công trên thế giới này. Em cũng biết đấy, tất cả chúng ta đều có lúc cảm thấy như vậy.”

“Ồ chị Eileen, em thấy chị hài lòng về cuộc sống mà.”

“Chị sẽ sung sướng khi được nghỉ lễ. Chỉ cần tưởng tượng về niềm vui đó. Không cần phải tạo ra những Constables tài năng từ những kẻ không có khả năng kẻ một đường thẳng. Ở đây chỉ có một đứa có chút ít tài năng là con bé Eugenie, mặc dù Teresa cũng có tiến bộ chút ít. Không còn ai yêu hội họa nữa. Clare Simpson có vẻ giống một tay bán thịt heo hơn là một luật sư trẻ sáng láng. Thật sai lầm khi đúc nó thành một Portia.”

“Này, nó còn hai cô em gái sắp sửa đưa vào trường đấy.” Tôi nhắc. “Chị đừng quên là các bậc phụ mẫu đến đây để chiêm ngưỡng những màn trình diễn hoàn hảo.”

“Ai biết được, có thể là việc làm trẻ rối trí như thế là đủ lắm rồi. Tôi cũng cần phải nói rõ là Charlotte là một Romeo rất khá. Con bé là một nghệ sĩ giỏi đấy. Tôi không nghĩ Eugenie đóng tốt vai Juliet nhưng con bé tội nghiệp vừa mất chị. Tôi tự hỏi không biết ngài Henry Irving sẽ chọn diễn viên nam nào theo lí lẽ của Daisy.”

“Ồ chị Eileen, chỉ là một vở diễn nghiệp dư trong trường ấy mà.”

Eileen khoác lên mặt một vẻ tuyệt vọng đầy hài hước. “Trời ơi, làm sao tôi có thể tạo ra một kiệt tác khi em, người trợ thủ của tôi trong nhiệm vụ bất khả thi này lại coi nó chỉ là một vở diễn của một trường tư!”

Mọi việc cứ thế trôi qua. Nhưng giây phút ở trong sưởi ấm bao giờ cũng là một liều thuốc giải và Eileen bao giờ cũng rất vui nhận. Không có ai không nóng lòng trông chờ đến ngày nghỉ lễ.

Tháng Mười Hai bắt đầu. Trời vẫn còn lạnh thấm thía mặc dù chúng tôi đã có thể ra ngoài khuôn viên nhà trường.

Miss Hetherington cho phép dùng xe trượt tuyết trượt xuống những cái dốc ngắn và bọn con gái thích mê tới những chuyến đi như vậy. Người làm vườn đóng thêm một số xe trượt tuyết nữa thế là có thêm nhiều học sinh nữa được hưởng cái thú vui này cùng một lúc.

Một đêm tôi bị đánh thức dậy. Lần này là Eugenie.

“Miss Grant, Miss Grant.” Nó lay người tôi. “Cô dậy mau. Charlotte. Bạn ấy bệnh... cũng giống như em.”

Tôi cuống cuống mặc thêm áo, xỏ giày chạy sang phòng hai đứa.

Charlotte bị nặng hơn Eugenie. Nó quằn quại trong đau đớn, mặt xù đi, da mặt trắng bệch như chiếc drap giường nó đang nằm.

Tôi ra lệnh: “Chạy mau đến chỗ Miss Hetherington.”

Daisy đến ngay và lần này tôi thấy cả bà cũng đâm hoảng. Chuyện này đặt ra một vấn đề khác. Có thể là Eugenie yếu bụng nhưng khi một đứa khác cũng bị tương tự thì lại là một vấn đề nghiêm trọng.

“Goi ngay bác sĩ đến. Đi xuống chồng ngựa xem xem có thể tìm được Tom Rolt không. Bảo ông ta đi ngay tức thì. Trước hết cháu hãy mặc thêm áo ấm vào đã. Chúng tôi không muốn cháu lại bị viêm phổi.”

Tôi vội vã mang ủng và choàng thêm áo ấm chạy như bay xuống cầu thang, tiếng chân tôi đập lên tuyết vang lên lạo xạo, gió thổi làm tóc tôi quăn hết vào mặt. Tôi tìm thấy Tom đang ngủ trong chuồng ngựa.

Bác ta cầu nhàu khi bị dựng dậy vào lúc nửa đêm. Lại phải mất một lúc chuẩn bị xe. Bác nói rằng như thế bác có thể chở ông bác sĩ đến ngay.

Bác đã làm thế nhưng phải mất một tiếng rưỡi sau khi Eugenie đánh thức tôi, bác mới đưa bác sĩ tới và vào lúc đó Charlotte đã đỡ hơn một chút. CƠN ĐAU DƯỠNG NHƯ ĐÃ BỚT, NÓ NẪM NGAY ĐỢ TRÊN GIƯỜNG MẶT TRẮNG TOÁT NHƯ TỜ GIẤY.

Ông bác sĩ có phần cáu kỉnh vì bị lôi ra khỏi giường êm nệm ấm vào một đêm rét thấu xương như thế này vì một cái mà ông cho chỉ là một cơn đau bụng thông thường. Đầu tiên ông tưởng bệnh nhân lại là Eugenie nên rất ngạc nhiên khi thấy Charlotte mới là người cần đến ông.

“Cũng một triệu chứng như thế,” ông nói. “Chắc chắn là ở đây có một cái gì đó làm cho bọn con gái có hiện tượng ngộ độc thức ăn.”

“Tôi có thể đoán chắc với ông, bác sĩ ạ,” Daisy nói với một vẻ bị xúc phạm ghê ghớm. “Rằng ở trường này không có bất cứ cái gì hại đến học sinh.”

“Chúng đã ăn phải một cái gì đó. Bà xem đây Miss Hetherington. Triệu chứng hoàn toàn giống nhau. Có một cái gì đã đầu độc chúng và lẽ tự nhiên cơ thể chúng phản ứng lại.”

“Đầu độc chúng! Tôi chưa bao giờ nghe thấy chuyện gì hoang đường đến thế. Mọi thứ chúng tôi ăn ở đây đều trong điều kiện vệ sinh tốt nhất. Chúng tôi tự trồng lấy thức ăn. Không tin, ông có thể hỏi mấy người làm vườn xem.”

“Ở đây có nhiều chuyện đáng quan tâm, thưa bà. Có những thứ độc hại với người này mà lại vô sự với người khác. Có vẻ như cơ thể của hai cô bé này từ chối tiếp nhận một cái gì đó mà chúng ăn phải.”

“Charlotte còn bị nặng hơn là Eugenie nữa.”

“Có thể sức đề kháng của nó kém hơn. Cô gái này rất yếu. Tôi có thể nói nó phải tĩnh dưỡng ít nhất là một tuần.”

“Trời ơi, thật là thảm họa. Chúng tôi lại phải kiếm một Romeo khác hay sao?”

Tôi không thể không mỉm cười, mặc dù đang rối ruột về bệnh tình của Charlotte. Chúa biết là con bé thường chống đối tôi nhưng bây giờ nó hết sức đáng thương. Chẳng còn mấy dấu vết về một cô gái ngạo mạn thường ngày.

“Cần phải quan tâm đến chế độ ăn uống trong quá trình cô gái này bình phục. Chỉ ăn đồ ăn dễ tiêu. Cá nấu, bánh, sữa...”

“Tất nhiên rồi. Ông muốn nói nó phải nằm trên giường?”

“Phải, cho đến khi nó đủ sức ra khỏi giường. Vụ này sẽ làm nó yếu đi rất nhiều. Cái chính là phải hết sức cẩn thận với những gì bà cho nó ăn. Chắc chắn là có một cái gì đó không hợp với các cô gái này.”

“Thật là lạ,” tôi lên tiếng, “nó lại xảy ra với hai đứa ở trong cùng một phòng.”

Ông bác sĩ nhìn quanh phòng như để tìm ra một kẻ thù độc ác nào đó trong bốn bức tường này.

“Một sự trùng hợp vẫn thường xảy ra.” Ông nói, nhìn Eugenie đang ngồi trên mép giường của nó, chứng kiến tất cả với vẻ mặt khiếp đảm. “Bệnh nhân cần được nghỉ ngơi tuyệt đối. Nó sẽ ngủ suốt đêm nay vì tôi

đã cho nó uống thuốc an thần, tôi muốn nó ngủ suốt ngày mai. Tốt hơn là nên bố trí cho nó một phòng riêng.”

Miss Hetherington tỏ vẻ bối rối. “Lúc này tất cả các phòng đều kín...”

Tôi nói: “Có thể chuyển giường của Eugenie sang phòng tôi.”

“Ý kiến hay lắm cô Grant. Chúng ta sẽ làm ngay vào ngày mai. Eugenie, vào đêm tới con sẽ ngủ cùng phòng với cô Grant. Sáng mai hãy mang sang đây tất cả những gì con cần.” Bà quay sang tôi. “Chỉ một vài đêm thôi. Rồi mọi việc sẽ trở lại bình thường.”

“Tốt,” Bác sĩ nói. “Bây giờ bệnh nhân đã ngủ. Nó sẽ khá hơn vào sáng mai... Nhưng từ nay trở đi phải hết sức cẩn thận với các món ăn.”

“Chúng ta không cần phải lo lắng. Miss Grant chịu trách nhiệm trông coi khu vực này, cô ấy sẽ đảm bảo mọi việc theo ý ông”

“Thưa vâng tôi sẽ làm thế, thưa Miss Hetherington.”

“Xin lỗi là tôi phải phiền đến ông, bác sĩ ạ.”

“Ồ, không có gì.”

“Tôi nghĩ bác sĩ nên làm một ly Brandy trước khi Tom Rolt đưa ông về nhà.”

“Cảm ơn, thế thì tốt quá.”

Hai người đi ra để tôi lại một mình với hai cô học trò.

“Cô sẽ cố chớp mắt một chút đây, Eugenie.”

“Em sợ quá, cô Grant ơi. Trông bạn ấy thật yếu đuối. Em đã tưởng bạn ấy sắp chết. Trông em có thể không ạ?”

“Cũng vậy... Mà đây, em đã bình phục rồi. Bây giờ thì ngủ đi, sáng mai người ta sẽ khênh giường của em sang chỗ cô.”

“Vâng, thưa cô Grant.”

Nó có vẻ nhỏ nhắn, dịu dàng không giống một Eugenie mà tôi đã biết. Trong một giây bỗng bột, tôi ôm lấy nó hôn lên má như tôi làm với một đứa trẻ. Vừa làm xong tôi đã thấy ân hận. Nhưng thật kỳ quặc, Eugenie có vẻ hài lòng. Nó mỉm cười dịu dàng nói: “Chúc cô Grant ngủ ngon.”

Buổi sáng, Charlotte vẫn còn yếu và mệt mỏi. Daisy gọi hai người dưới chuồng ngựa lên chuyển giường Eugenie sang phòng tôi, và điều này được thực hiện một cách lặng lẽ và chóng vánh. Ông bác sĩ lại đến, tôi có thể thấy ông ta tỏ vẻ quan tâm hơn đêm trước. Tôi đồ rằng ông cảm thấy bất rút vì bị coi là đánh giá sự khó ở của Charlotte là chuyện vặt.

“Đây là một ca ngộ độc thức ăn nghiêm trọng.” Ông tuyên bố.

Daisy giương mắt nhìn, khiếp đảm. Bà yêu thương học sinh mặc dù với bản tính của nó, Charlotte không bao giờ là học trò của bà, nhưng mối quan tâm thực sự của bà là ngôi trường. Đã có một vụ bỏ trốn theo trai. Bây giờ lại suýt có một người bỏ mạng vì ngộ độc! Sẽ là một án tử hình đối với trường Academy.

Trong suốt ngày hôm sau, Charlotte rất yếu, còn Eugenie thì lo âu ra mặt. Tôi lấy làm ngạc nhiên là nó cũng có những biểu hiện tình cảm sâu sắc dù là với đứa bạn thân nhất bởi vì nó không bao giờ khiến tôi nghĩ đó là một đứa con gái có khả năng yêu thương ai thực sự.

Biến cố xảy ra với bạn khiến nó trở nên dễ bị tổn thương, ngoan hiền hơn và thật kì cục dường như nó dựa vào tôi để tìm sự an ủi. Khi chúng tôi đã lên giường nằm – giường của nó kê dưới hình thánh giá tạc hình Chúa Jesus chịu nạn, còn giường tôi ở đầu đối diện. Nó nằm im thao thức và tôi cảm thấy nó khát khao được nói chuyện.

“Cô Grant ơi,” đêm đầu tiên nó nói. “Cô có định lấy chú của em không?”

Tôi hoàn toàn ngạc nhiên, “Eugenie, em moi đâu ra cái ý nghĩ đó vậy?”

“À, em biết chứ Jason muốn thế. Chú ấy bao giờ cũng cố gặp mặt cô... mặc dù lúc này thì không nhiều lắm. Em cũng chẳng phiền gì nếu cô muốn lấy chú ấy. Cô cũng là một loại như kiểu bà cô bà dì gì đấy, đúng không? Cũng có thể là cô không thích. Chú ấy cũng chẳng có gì đáng yêu. Teresa nói cô sẽ cưới cái ông John nào đấy. Nó nói ông ta đáng mến lắm...”

“À,” tôi nói cố làm ra vẻ dừng dừng, “các em hình như muốn định đoạt số phận của tôi thì phải.”

“Cô Grant ơi, Charlotte có chết không?”

“Tất nhiên là không. Nó sẽ khỏe lại trong vài ngày tới.”

“Giả sử nó chết. Nó sẽ muốn thú tội... về lá thư.”

“Thư nào?”

“Thư về bà Martindale.”

“Em gửi thư đó? Em... và Charlotte?”

“Dạ. Tội em tức cô vì đã chia rẽ hai đứa em lúc cô mới đến đây. Charlotte nói chúng em phải phục thù. Chúng em đã phải mất bao nhiêu thời gian, nó nói thế. Đó là điều chúng em đã làm, bởi vì có vẻ như mọi việc không đến nỗi quá tệ.”

“Đó là một việc làm độc ác.”

“Em biết, vì vậy mà em phải thú tội... trong trường hợp Charlotte có chết thì nó không đè nặng lên lương tâm bạn ấy. Charlotte không muốn thế.”

“Trước hết hãy thôi ngay không nói chuyện Charlotte chết nữa. Vài ngày nữa các em sẽ lại cười đùa với nhau. Còn về việc lá thư. Đó là một việc làm ngu xuẩn và tàn nhẫn, chỉ có những kẻ đê tiện mới viết thư nặc danh. Lời cáo buộc các em không đúng. Chú em nói bà Martindale đi London. Nếu bà ấy muốn đi thì đó là việc của bà ấy không khiến ai quan tâm. Đừng bao giờ làm một việc như thế nữa, nghe chưa?”

“Nhưng cô tha thứ cho chúng em chứ?”

“Được, nhưng nên nhớ... đó là một việc làm đê tiện, bẩn thỉu và độc ác.”

“Vâng, em sẽ bảo với Charlotte khi nó khỏe lại.”

“Đúng thế, hãy bảo với nó rằng tôi nghĩ cả hai đứa đều ngốc nghếch, thiếu chín chắn... Và thế là chấm dứt đề tài này.”

“Ôi, em thật cảm ơn cô, cô Grant.”

Sau vụ đó, nó có vẻ quyến luyến tôi hơn và tôi cũng đam thích nó. Con bé đã bớt lo lắng về lá thư và biểu lộ những xúc cảm tốt đẹp hơn. Tôi cũng đã quên mất chuyện lá thư đã làm tôi bấn loạn thế nào và nó thực sự đã thay đổi tình cảm của tôi dành cho Jason; nhưng thật là nhẹ cả người khi biết ít nhất thì vấn đề đáng tổn đó cũng được giải quyết.

Ngày hôm sau, Charlotte đã khá hơn nhưng vẫn còn rất mệt, nó còn không đủ sức để nhận ra là Eugenie không còn ở trong phòng nó.

Đêm thứ hai Eugenie ngủ trong phòng tôi cũng là lúc tôi khám phá ra một điều gây chấn động, giúp tôi mở mắt nhận ra tôi đang ở giữa một âm mưu độc ác và nham hiểm rợn người.

Eugenie nằm trên giường nó, sẵn sàng cho cáo dường như đã trở thành một thói quen chuyện trò trước giờ đi ngủ - một dấu hiệu đặc biệt trong mối quan hệ mới giữa thầy trò.

“Charlotte vẫn còn khỏe vào cái ngày trước khi nó bị bệnh. Nó cười nói trêu đùa luôn miệng. Nó bảo nó sẽ nhào lộn với chiếc xe trượt tuyết ở mấy bờ dốc và để xem chúng em có thể trượt băng trên mặt ao không.”

“Cô không tin là Miss Hetherington sẽ cho phép các em làm thế.”

“Chúng em cũng không chắc lắm.”

“Mà các em cũng đừng có làm chuyện ngốc nghếch, cố gắng làm một việc như thế mà không xin phép.”

“Ồ không, cô Grant, chúng em không làm thế đâu.”

“Em có nhận ra điều đó rất nguy hiểm không?”

“Em nghĩ chính vì thế mà Charlotte rất khoái. Nó cười như pháo ran và có vẻ cao hứng lắm. Nó ăn tới hai chén súp rồi kêu là quá mặn và khát nước thế là sau đó nó uống cả ly sữa của em sau khi đã uống hết sữa của nó. Em không uống vì thế mà không việc gì.”

Tôi đang mãi nghĩ đến chuyện bọn con gái muốn trượt băng trên ao cá, nghe đến đây bèn ngồi bật dậy.

“Em nói cái gì? Nó uống sữa của em?”

“Vâng, nó khát quá, món súp quá mặn mà.”

Toàn thân tôi ớn lạnh, Charlotte uống ly sữa dành cho Eugenie và nó bị bệnh nặng như Eugenie đã mấy lần bị thế... Giả sử Eugenie uống ly sữa đó?

“Cô ngủ rồi ư?”

“Chưa... chưa,” tôi trả lời một cách yếu ớt.

Tôi đang nghĩ đến những ly sữa dành cho học sinh uống trước khi ngủ. Sữa và hai chiếc bánh quy lát.. bữa ăn lót dạ cuối cùng trong phòng ngủ. Tôi mừng tượng cảnh các cô phục vụ đi quanh phòng và những hộp bánh bích quy.

Tôi nghe mình hỏi: “Thế là... Charlotte uống ly sữa của em?”

“Vâng. Điều đó chứng tỏ nó rất khỏe vì nó uống cả ly của nó lẫn của em.”

“Ai đưa sữa đến chỗ em? Có nhớ ai không?”

“Không... Đó là một trong những người phục vụ. Em không để ý bởi vì Charlotte đang say sưa với ý tưởng trượt băng trên mặt ao.”

“Cô muốn em cố nhớ xem.”

“Không phải bao giờ cô cũng để ý đến họ đúng không? Trông họ rất giống nhau trong những chiếc váy đen và mũ trắng.”

Tôi nghĩ: Mình có nằm mơ không? Eugenie bị rối loạn tiêu hóa đến 3 lần... và khi Charlotte uống sữa dành cho Eugenie thì liền bị ốm. Tôi ước gì Eugenie đừng huyền thuyên nữa mà tập trung vào đúng vấn đề.

“Chị ta vui lắm, lại thông minh nữa. Tất cả hóa ra rất đúng, mặc dù thoát tiên bọn em chỉ nghĩ đó là một trò đùa.”

“Cái gì?” Tôi hồ hững hỏi.

“Ồ, chị ta biết nhiều truyền thuyết cổ lắm.” Lúc ấy tôi nhận ra nó đang nói về Elsa. “Cô có tin vào truyện cổ không, cô Grant? Chị ta nói nếu chúng em đi vào rừng vào mùa trăng tròn, một trong mấy đứa bọn em sẽ gặp người chồng tương lai... Và điều đó xảy ra với Fiona.”

“Cái gì?” Tôi kêu lên thất thanh, ngồi phất dậy.

“Có chuyện gì vậy, cô Grant?”

“Mình phải cẩn thận,” tôi thầm nghĩ. Mọi việc bắt đầu trở nên đáng sợ.

“Kể cho cô nghe chuyện đó đi.”

“Đó là ngày tháng Năm. Một đêm đặc biệt theo niềm tin cổ xưa. Tôn giáo cổ của người Xen-tơ gì đó. Elsa bảo bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra vào một ngày nhất định nào đó, và nếu chúng em đợi đến hôm rằm đi vào rừng, ban ngày cũng được vì chỉ lúc ấy chúng em mới được ra ngoài, thì chúng em sẽ gặp một người đàn ông. Chúng em đã cười đầy chữ, đâu có tin, thế nhưng chúng em vẫn vào rừng định bụng rằng sẽ trở

về bảo với Elsa rằng có gặp một người đàn ông. Nhưng khi chúng em vào trong rừng... quả có một chàng trai ở đó...”

Miệng tôi khô lại và tôi thấy khó mà thốt nên lời. Cuối cùng tôi cũng nói được thành tiếng: “Thế là các em gặp người ấy và Fiona chạy trốn với anh ta?”

“Vâng. Mới lãng mạn làm sao.”

“Eugenie, tên người đàn ông các em gặp trong rừng là gì?”

“Carl ạ.”

“Carl gì?”

“Em không nghe thấy họ. Chỉ biết Fiona gọi là Carl thôi.”

“Em và Charlotte đã giúp Fiona chạy trốn?”

“Vâng ạ. Vào cái đêm chúng em ở điền trang.”

“Và các em đã lấy trộm áo choàng để anh ta có thể đến đêm hội diễn?”

“Vâng. Thật hết sức li kì. Anh ấy phải gặp Fiona để thông báo kế hoạch hai người bỏ trốn như thế nào. Họ sẽ đến London trước. Chúng em nghĩ đó là điều phi thường nhất.”

“Eugenie,” tôi nói giọng nhẹ nhàng. “Miss Eccles nói em vẽ khá lắm phải không?”

“Cô ấy nói thế ạ? Em thích vẽ lắm. Đó là môn học em khoái nhất. Ước gì em có thể vẽ suốt đời.”

“Em có thể vẽ cho cô một tấm ảnh về chồng Fiona không?”

“Ồ... em sẽ cố. Em sẽ vẽ vào sáng ngày mai.”

“Cô muốn em vẽ ngay bây giờ.”

“Không, cô Grant. Vẽ lúc em đang nằm trên giường ư?”

“Phải. Vẽ ngay bây giờ. Cô cần xem ngay lúc này.”

Tôi nhảy xuống giường tìm một tờ giấy và một chiếc bút chì. Eugenie ngồi dậy lấy một cuốn sách làm bàn, bắt đầu vẽ từng nét, nhẵn mịn, nhúm mặt tập trung vào tác phẩm của mình.

“Anh ấy rất điển trai. Khó mà thể hiện hết được. Vẽ thế này chỉ hơi giống anh ấy. Phải anh ấy đẹp hết ý. Tóc đen rất đẹp, hơi xoăn một chút... như thế này này. Khuôn mặt... ồ rất khác biệt so với những người khác... Có một cái gì trong ánh mắt... Ôi em không có khả năng thể hiện đâu.”

“Cứ vẽ đi. Sắp được rồi đây.”

Và đây, khuôn mặt đang nhìn tôi rất giống khuôn mặt người không quen biết chúng tôi gặp trong rừng. Tôi cầm lấy bức vẽ từ tay Eugenie, cẩn thận cho vào trong ngăn kéo. Tôi còn chưa rõ mình sẽ làm gì.

Tôi vừa phát hiện ra một điều cho đến giờ vẫn làm tôi ớn lạnh vì hãi hùng.

Tôi không thể nghĩ được nó có ý nghĩa gì.

“Thật buồn cười, sao cô lại thích xem vào lúc này chứ?”

“Thôi muộn rồi, cô nghĩ chúng ta nên đi ngủ đi.”

Nó nằm xuống giường nhắm mắt lại. “Chúc cô ngủ ngon.”

“Chúc em ngon giấc, Eugenie.”

Tôi nói đi nói lại với mình, chồng Fiona cũng là chồng Lydia. Bạn tôi chết lúc trượt tuyết còn hấn đang dạy Fiona trượt tuyết. Bây giờ tôi chắc chắn là có kẻ đang cố đầu độc Eugenie và kẻ đó là Elsa, người lậm quá sâu vào âm mưu ma quỷ này.

Tôi phải hành động thật nhanh. Nhưng bằng cách nào?

11. Chương 11: Cuộc Gặp Gỡ Trên Núi

Suốt đêm, tôi không chợp mắt và việc đầu tiên tôi làm vào sáng sớm hôm sau là đến gặp Miss Hetherington. Tôi quyết định nói hết tất cả cho bà nghe và bắt đầu bằng cuộc gặp gỡ của chúng tôi với người lạ mặt trong rừng. Bà im lặng như hóa đá.

“Tôi nghĩ rằng tôi và cháu phải đến đồn trang ngay bây giờ để báo cho ngài Jason biết. Có vẻ như Eugenie đang gặp nguy hiểm.”

Tôi đồng ý và cảm thấy phần chần sau tâm trạng hoang mang của tôi suốt đêm qua.

Vừa tỉnh mơ, chúng tôi đã cưỡi ngựa đến đồn trang. Jason cưỡi ngựa đi dạo, một việc anh vẫn làm trước giờ ăn sáng. Khi trở về thấy chúng tôi, anh tỏ vẻ rất sửng sốt.

“Tốt nhất là cháu hãy kể cho ngài Jason nghe tất cả như cháu đã nói với tôi.”

Tôi làm theo lời bà.

“Rõ ràng là một rong những người phục vụ chỗ chúng tôi đã dính líu đến một người đàn ông có thói quen gặp gỡ các cô gái trong rừng và sau đó tìm cách thủ tiêu, xóa dấu vết của họ.” Daisy nói sau khi tôi kể xong.

“Quá rõ ràng rồi. Hiển nhiên là con người này cũng định dành một số phận tương tự cho em, Cordelia ạ.”

“Bây giờ thì tôi đã hiểu tại sao hấn ta đột ngột biến mất. Đó là lúc hấn phát hiện ra rằng cô tôi đã bán mất trang viên. Sau đó, hấn quay qua Lydia và bây giờ là Fiona. Chỉ có điều tôi không rõ lý do đầu độc Eugenie.”

“Anh có biết một lý do: Fiona sẽ thừa hưởng toàn bộ gia tài để lại cho hai đứa con gái một khi con em bị chết.”

“Thế là Elsa cố gắng loại trừ Eugenie. Thật độc ác khôn lường.”

“Rồi sẽ đến lượt Fiona.”

“Hắn là một tên giết người hàng loạt!” Daisy kêu lên, mặt xanh như tàu lá.

“Tôi tin rằng điều đó rồi sẽ đến”, tôi nói. “Kẻ đồng mưu của hấn làm việc ở những trường danh giá nhất nơi có toàn những tiểu thư giàu có theo học. Ấy chọn những nạn nhân béo bở nhất, kể cho họ nghe những chuyện hoang đường, lôi họ đến những nơi hấn có thể lộ diện, trổ hết tài quyến rũ và chọn nạn nhân kế tiếp của hấn. Lydia có một gia tài kha khá. Bạn ấy chết trong khi trượt băng xuống dốc. Mọi người có nhận thấy là hấn đang dạy Fiona trượt tuyết không?”

“Lạy Chúa,” Jason bật lên. “Chúng ta phải tìm con bé ngay.”

“Tìm bằng cách nào?” Tôi hỏi và cả ba đều im lặng.

“Hắn bảo tôi là hấn sống ở một làng ở Suffolk,” tôi nói. “Tôi đã đi đến đấy. Hấn nói tên hấn là Edward Compton nhưng cả gia đình Compton đã chết cách đây hơn hai mươi năm. Tôi tưởng hấn chọn một cái tên hú họa nhưng thực ra, tên và địa chỉ ấy có một mối liên hệ với hấn. Tôi nghĩ chúng ta phải tìm hiểu thêm về gia đình này. Trong khi đó ta sẽ làm gì tiếp theo đây?”

“Đi tìm Fiona,” Jason lặp lại.

“Ông đã đi tìm nó mà không thấy tăm hơi. Có một điều tôi chắc chắn: Fiona dường như vẫn an toàn trong khi Eugenie còn sống. Hấn muốn toàn bộ gia tài... không phải là một nửa. Đó là lý do làm cho Fiona vẫn bình an vô sự.”

“Tôi nghĩ Eugenie cần phải được đưa đi nơi khác.” Daisy nói.

“Tôi đồng ý,” Tôi nói thêm. “Elsa... nếu như ả... vẫn cố gắng bỏ thuốc độc cho Eugenie. Bây giờ tôi có thể thấy rõ. Ấy đã cố gắng làm việc này theo từng nấc sao cho khi dùng đến liều cuối cùng thì Eugenie sẽ bị ngộ

độc nặng hơn tất cả những lần trước. Có lẽ cái liều mà Charlotte uống phải là liều cuối cùng. Charlotte vốn khỏe mạnh thể mà cũng còn bị quật ngã, nếu là Eugenie, vốn yếu đi nhiều sau mỗi lần bị đầu độc, chắc sẽ không cầm cự nổi.”

“Không thể tin được vào chuyện này nếu như không có những bằng chứng đáng tin cậy,” Jason nói. “Chúng ta phải có hành động ngay lập tức.”

“Ước gì tôi biết phải làm gì,” tôi nói.

“Hãy cùng suy nghĩ. Cố hình dung ra tất cả các manh mối. Tên giết người đang có trong tay Fiona. Hẳn đã cưới con bé. Chúng ta không biết tên hắn. Không biết hiện hắn đang ở đâu.”

“Với Lydia Markham, hẳn là Mark Chessingham.”

“Hắn sẽ không dùng lại cái tên ấy nữa.”

“Eugenie nói hắn là Carl gì gì đó. Nó chưa bao giờ nghe thấy họ của hắn.”

“Điều mà chúng ta sẽ làm: chạy vòng vòng khắp châu Âu tìm một người đàn ông tên là Carl có một cô vợ tên là Fiona ư? Tôi sợ rằng chẳng được tích sự gì. Tôi nghĩ chúng ta phải báo cảnh sát. Người đàn ông này phải được tìm ra càng sớm càng tốt.”

“Có một điều đang làm tôi suy nghĩ,” tôi trầm ngâm nói.

Cả hai người quay lại nhìn tôi, chờ đợi. “Phải,” tôi từ tốn nói. “Bà Baddicombe cũng có giá trị sử dụng. Tôi đã nghĩ đó là một bà già ngu ngốc khoái tung tin thất thiệt nhưng bây giờ tôi thật quý bà già lắm chuyện đó. Elsa thường gửi thư ra nước ngoài... À viết thư khá đều đặn. Hẳn không thường ở cố định một nơi bởi vì ả phải hỏi bà chủ trạm bưu điện giá tem gửi đi những nơi này, nhờ thế mà bà chủ này biết được ả gửi thư sang Thụy Điển, Pháp, Đức và Áo... À cũng thường nhận được thư phúc đáp. Của một người đàn ông. Bây giờ nếu Elsa viết thư cho kẻ tông phạm của ả, tôi chắc đó là tên này và rất có thể hắn sẽ viết thư hồi âm.”

“Tôi cũng nghĩ thế,” Daisy nói, nhìn tôi tán thưởng.

“Nếu chúng ta có thể chặn lại một trong những lá thư này, nó sẽ cho chúng ta biết đôi điều.”

“Việc này không có gì khó,” Daisy nhẩm nhẩm. “Như hai người đã biết, một trong những người coi ngựa thường ra thị trấn lấy thư mỗi ngày vì đường tương đối xa đối với người bưu tá. Anh ta lại đưa thư cho một trong những cô hầu phòng. Tôi có thể chỉ thị anh ta mang thẳng đến cho tôi.”

“Tôi dám nói là Elsa sẽ theo dõi người mang thư trở về.”

“Cũng dễ xử lý thôi. Tôi sẽ phái người lấy thư đi vào những giờ khác nhau thế là ả sẽ không nghi ngờ gì hết. Ông nghĩ sao?” bà hỏi, đưa mắt nhìn Jason.

“Phải, cứ làm thế. Nhưng chúng ta không thể ngồi chờ thư. Tôi sẽ đi London ngay hôm nay, trong khi đó tôi nghĩ Eugenie phải đến ở điền trang.”

“Chúng ta sẽ đưa ra một lý do hợp lý để làm thế và một câu chuyện đáng tin cho bọn con gái.” Daisy nói.

“Chúng ta có thể nói ông có những người khách đặc biệt và ông muốn nó gặp thế là nó được nghỉ sớm một hai tuần,” tôi thêm vào.

“Chúng ta sẽ cố làm thế. Nhưng còn Charlotte thì sao. Tôi lấy làm lo ngại cho con bé.” Daisy băn khoăn.

“Hãy đưa nó đến đây. Chắc nó cũng đủ khỏe để có thể đến đây và nó cũng có thể bầu bạn với Eugenie. Tôi nghĩ chúng ta có thể giải thích với bọn con gái... Tôi muốn nói Charlotte và Eugenie.”

Daisy nhìn tôi, “Cô biết chúng rõ hơn.”

“Tôi cũng không chắc lắm. Nhưng trong tâm trạng hiện thời của Eugenie, tôi nghĩ có thể nói chuyện với nó. Còn với Charlotte, nó còn quá yếu để có thể lý sự. Chúng ta sẽ nói đưa chúng đi dạo một vòng, rồi đưa thẳng chúng đến điền trang và bảo chúng ở lại đây.”

“Tôi để lại việc này cho cháu đấy, Cordelia,” Daisy nói, bỏ quên mất nghi thức xã giao lạnh lùng mà bà vẫn dùng khi giao một nhiệm vụ khó khăn cho thuộc cấp.

“Mong con bé đến đây ngay sáng nay,” Jason nói. “Tôi sẽ dàn xếp một vài chuyện để đi London ngay xem có thể làm được việc gì. Cũng chẳng làm được bao nhiêu việc đâu.”

“Tôi tin tưởng vào các lá thư. Tôi nghĩ thư đi từ về giữa bọn chúng khá thường xuyên.”

Trở về phòng mình, tôi thấy Charlotte đang ngồi trên ghế nom xanh xao tiều tụy. Tôi hỏi nó cảm thấy thế nào, nó đáp nó cảm thấy chán khi cứ ngồi trong phòng cả ngày.

“Em có muốn cưỡi ngựa một vòng không?”

Mắt nó sáng lên và nó đáp nó rất thích thế.

“Nếu vậy cô sẽ để Eugenie đi với chúng ta.”

Mọi việc diễn ra quá tốt. Tôi cảm thấy bình tâm, tự tin hơn khi bắt đầu hành động.

Eugenie rất sung sướng khi được nghỉ học và cùng đi ngựa với Charlotte.

“Chúng ta đi đâu ạ?” Eugenie hỏi.

“Đến điền trang.”

“Để gặp chú Jason ạ?”

“Cô cũng không biết giờ này chú em ở đâu.”

“Hôm qua chú ấy vẫn ở đây mà.”

“Rồi chúng ta sẽ biết.”

Khi chúng tôi đến nơi tôi đi vào với hai đứa con gái. Charlotte rõ ràng là rất mệt nhọc và tôi yêu cầu một người hầu phòng dẫn chúng tôi đến căn phòng đã chuẩn bị sẵn cho nó.

“Em có thể nằm nghỉ không?”

“Em muốn nằm, phải không?”

“Chỉ một lúc thôi.”

“Vậy em cứ nằm xuống. Eugenie và cô sẽ ngồi lại với em. Cô có điều muốn nói với cả hai em.”

Khi nó nằm xuống, tôi mở cánh cửa thông với phòng bên cạnh, đó cũng là một phòng ngủ.

“Bây giờ tôi muốn các em phải nghe tôi nói thật chăm chú. Các em sẽ ở lại đây một thời gian.”

“Ở lại đây?” Eugenie kêu lên. “Thế còn trường học thì sao?”

“Phải, cả hai em đều ốm... một cách rất bí ẩn. Chúng tôi nghĩ cả hai em sẽ ở đây cho đến ngày nghỉ lễ. Cô không biết kế hoạch của Charlotte như thế nào nhưng em sẽ ở lại đây trong bất cứ trường hợp nào, Eugenie ạ.”

“Miss Hetherington sẽ nói gì?”

“Bà hiệu trưởng biết. Thực ra đây là ý kiến của bà và chú em, và tôi nữa. Chúng tôi muốn các em ở đây vì có một cái gì đó ở trường không tốt cho các em.”

Hai đứa im lặng, đưa mắt nhìn nhau và tôi có thể thấy không đứa nào tỏ ra khó chịu vì khóa học kết thúc sớm đối với chúng.

“Em biết đó là cái gì rồi,” Eugenie nói. “Đó là luồng khí độc.”

“Luồng khí độc?”

“Vâng, thỉnh thoảng nó làm cô xỉu đi. Em cũng thế mà đến Charlotte cũng vậy, và mọi người nghĩ chúng em phải dọn đi. Có một cái gì đó trong phòng chúng em. Dưới cửa sổ.”

Tôi nghĩ mọi việc trở nên dễ dàng hơn, tôi không cần phải nói rằng chúng tôi sợ có một kẻ đang toan tính cướp đi mạng sống của Eugenie.

“Phải, các em sẽ có nhiều thời gian vui vẻ với nhau ở chỗ này. Eugenie, em sẽ trông nom Charlotte phải không? Các em sẽ có nhiều việc làm với nhau.”

Hai đứa nhìn nhau, bật cười.

“Thế còn vở Romeo và Juliet thì sao ạ?” Charlotte hỏi.

“Ôi trời, Romeo đáng thương ơi. Cậu đóng tốt lắm, Charlotte, còn tớ chả bao giờ thuộc vai. Người ta đã tước mất vai diễn của chúng mình rồi.”

“Cô nghĩ nó đã bị hoãn lại. Bây giờ mọi người tập trung vào vở Người lái buôn thành Venice.”

Charlotte nom có vẻ tiếc ra mặt.

“Em chưa khỏe mà, nghĩ coi em sẽ buồn khi có người nào đóng thay em.”

Nhận ra điều đó, Charlotte phải chấp nhận quyết định này. Nếu Romeo không phải là Charlotte Mackay thì không ai có thể đóng thế được.

“Bây giờ cô phải quay về trường. Chú em sẽ về đây trong một hai ngày tới, Eugenie ạ.”

Tôi để chúng ở lại và quay về trường. Khi tôi báo lại với Daisy về những chuyện đã xảy ra, đầu tiên bà cảm thấy bị lãng nhệch bởi vấn đề luồng khí độc ở trường đã làm cho trường bà kém hoàn hảo nhưng bà sớm nhận ra như thế còn tốt hơn là nói sự thật với chúng.

“Tôi cảm thấy không yên lòng với cô ả Elsa này.”

“Phải, cháu cũng thấy thế, nhưng cháu nghĩ điều cấp bách là làm cho ả không biết chúng ta đã nghi ngờ. Cần phải mất một ít thời gian ả mới khám phá ra rằng Eugenie và Charlotte đã đi khỏi trường.”

“Còn khi ả biết?”

“Cháu nghĩ ả bắt đầu hành động. Chúng ta cần để ý đến ả, mọi đường đi nước bước của ả.”

“Tôi nghĩ chúng ta phải giam ả lại ngay.”

“Trên cơ sở nào? Tất cả mới chỉ là nghi vấn thôi. Chúng ta phải có bằng chứng. Cứ hy vọng là sẽ sớm có bằng chứng buộc tội. Trong khi đó chúng ta phải theo dõi Elsa thật sát sao.”

Ngày hôm sau bọn con gái chỉ nói đến chuyến ra đi của Eugenie và Charlotte. Tôi giải thích rằng Charlotte cần tỉnh dưỡng còn Eugenie, bạn thân nhất của nó, phải đi theo để bầu bạn với nó.

Elsa sẽ biết tin ngay, tôi tự hỏi cô ả sẽ đi nước cờ nào tiếp. Có thể cô ả không nghi ngờ gì. Mặt khác cô ả không có khả năng thực hiện hành vi tội ác... nếu chúng tôi đúng khi đặt ra giả thuyết về những gì ả đã làm.

Hai ngày sau Jason từ London trở về. Anh không đặt nhiều hy vọng vào Fiona và việc tìm lại được người chồng quý ám của nó. Đối với anh, chúng có thể ở bất cứ nơi nào ở Châu u và tất cả thông tin mà anh có được chỉ là một cái tên Carl và cô vợ là Fiona.

Tôi theo dõi Elsa và cố tìm xem ả đang nghĩ gì. ả không để lộ bất cứ điều gì, làm tôi lại phải tự tra vấn xem mình có nhầm lẫn về ả không. ả đã ở Schaffenbrucken và giờ đang ở đây. Chắc chắn ả sẽ không mò đến Colby nếu biết có tôi ở đây. ả là tác giả của câu chuyện về việc gặp gỡ người đàn ông trong rừng. Đó có phải là một sự trùng hợp không?Ồ không... không... mọi việc quá khớp với nhau. ả có liên quan trong vụ này. Tôi chắc chắn như vậy.

Tôi hỏi ả có về nhà vào dịp lễ không.

“Có chứ, tôi ở lại chỗ chị tôi. Đi cũng khá xa đấy. Ở tuốt miền Bắc cơ.”

“Ở đâu?”

“Newcastle.”

“Khá xa đấy.”

“Phải, nhưng đó là người chị duy nhất của tôi. Gia đình bao giờ cũng ràng buộc lấy nhau, phải không? Tôi cũng còn may mắn là có nơi để đi. Cô cũng muốn về với gia đình vào dịp Giáng sinh phải không? Teresa bảo nó sẽ đi nghỉ cùng với cô.”

“Phải...”

“Tôi hy vọng tiểu thư Charlotte đã khỏe hơn.”

“Tôi nghĩ thế.”

“Cô gái tội nghiệp. Lúc ốm đau mà lại có Eugenie bên cạnh. Tôi mừng lắm. Hai người thân nhau như hình với bóng.”

Cô ả tiếp tục lấy giẻ lau chùi mọi vật một cách máy móc không có chủ đích. Thật khó mà nghi ngờ ả.

Bắt đầu tuần lễ Giáng sinh và trường sẽ nghỉ học vào Thứ tư. Các buổi diễn tập kết thúc, rồi cũng đến ngày vở kịch trích đoạn chính thức ra mắt. Chỉ có vở Người lái buôn thành Venice mà theo lời Eileen thì đó là một thành công. Không ai đặt câu hỏi về chuyện con bé Charlotte đi nghỉ dưỡng bệnh và Eugenie đi theo nó. Thế là Eileen nhẹ cả người khi được giải phóng khỏi trách nhiệm với vở Romeo và Juliet.

Daisy gọi tôi đến và khi tôi bước vào phòng làm việc thì thấy bà đang cầm trong tay một lá thư. Người nhận là Elsa Kracken, đầu bưu điện ở Áo.

“Tôi nghĩ, đây có thể là cái mà ta đang mong đợi. Tôi còn chưa bóc thư. Tôi nghĩ chúng ta cần tính lại xem là cô ả cần có nó và trong trường hợp này ả không được biết là chúng ta đã đọc trộm. Vì thế tôi định bóc thư thật cẩn thận để nếu cần chúng ta có thể dán lại.”

Chúng tôi ngồi xuống bên nhau cùng đọc thư.

“Chị thân yêu;

Thật là tai họa! Nhưng chị không nên đổ lỗi cho mình. Những chuyện như thế vẫn xảy ra và e đã bảo chị biết bao lần là khi chúng ta cố gắng làm tốt mọi chuyện thì nếu có chuyện gì sai, chúng ta cũng không đáng bị trách cứ. Dù vậy đó cũng là điều xui xẻo nhất và em cảm thấy lo ngại chút ít. Em đánh hơi thấy nguy hiểm ngay khi em biết rằng người đàn bà đó đang ở chỗ chị. Có lẽ chị sẽ phải chuẩn ngay sau khi chúng ta hoàn thành dự án này. Đó là điều chúng ta sẽ làm. Hãy thông báo cho họ biết chị sẽ không trở lại trường sau ngày lễ. Nói là vì lý do gia đình. Hãy làm sao cho tất cả mọi chuyện trở nên tự nhiên. Chị hiểu việc phải làm đấy.

Em biết khi nào nói câu “Thế là đủ.” Chúng ta sẽ hài lòng với những gì hiện có. Con chim nhỏ của chúng ta cũng có một số tiền khờ khạo và chúng ta đành phải chấp nhận một nửa thay vì cố gắng có cả cái bánh, bởi điều đó rất nguy hiểm. Em sẽ sắp đặt lại một lần nữa và dứt điểm cho thật gọn. Có lẽ đây là lần cuối và chúng ta sẽ mua một tòa nhà nho nhỏ cho chúng ta ở đâu đó... ở bất cứ nơi nào. Nó sẽ là một tòa nhà lớn như tòa Compton, như chúng ta vẫn hằng mơ ước. Nhưng chúng ta sẽ là những chủ nhân ông thực sự. Chúng ta không phải là kẻ ăn người ở cho bọn nhà giàu. Chúng ta sẽ là nô lệ của chúng ta...

Nhưng điều quan trọng hơn hết, chị thân yêu ạ, em sẽ không để cho chị tự dẫn dắt mình đâu. Bao giờ cũng có những điều bất như ý. Đáng lý em phải cẩn trọng hơn khi biết người đàn bà ấy đang ở đó. Cô ta là vị thần ác của chúng ta. Đầu tiên em đã lừa cô ả và nếu điều này có thể làm cho chị bớt đi mặc cảm thì để em nhắc cho chị biết em cũng mắc sai lầm đấy. Lỗi lầm lớn nhất của em là đưa ra cái tên một người đã chết. Điều ấy dễ xảy ra khi ta mất cảnh giác. Một cách thiếu suy nghĩ, em đã đưa ra một cái tên dính líu đến quá khứ của chúng ta... Mà đâu chỉ cái tên, còn cả địa điểm nữa chứ. Em đã nhận ngay ra sai lầm của mình, nhưng như chúng ta đã nói với nhau ai cũng có lúc vô ý. Điều này cũng làm cho em lo lắng lắm đấy, chị thân yêu ạ. Nhưng em cần nhắc lại lần nữa là chúng ta dễ mắc sai lầm trong một tích tắc lơ là cảnh giác.

Đó không phải là lỗi của chị. Phương pháp của chị là rất đúng. Làm sao chị biết được một cô gái khác lại uống ly sữa ấy chứ? Nếu chị cố gắng thủ tiêu nó như chị gợi ý nên làm thế, thì điều đó có thể dẫn đến những hậu quả khôn lường.

Thôi hãy chấm dứt chuyện đổ lỗi cho bản thân. Và thật nhanh, em cũng sẽ kết thúc dự án này rồi chúng ta sẽ được tự do.

Thế là chính chúng ta cũng tiến hành kế hoạch của hai chị em mình một cách thành công rồi, còn nếu như nó chỉ là một nửa thành công thì thế cũng là đủ với chúng ta.

Chị em mình sẽ sớm được đoàn tụ. Ngay khi chị rời đó mà không gây ra một nghi ngờ nào hãy đến khách sạn này. Em sẽ ở đó một thời gian. Cho đến khi em có thể nói em đã hoàn tất mọi việc.

Người em trai yêu thương nhất của chị dành cho chị những tình cảm sâu sắc nhất.

Mãi yêu thương chị, em trai.

Tái bút: Thật tuyệt khi có chị gái ở bên em. Chị có khả năng an ủi em trong tình trạng “vừa mất đi người thân yêu nhất.”

Daisy và tôi sẽ nhìn nhau.

“Mọi chuyện đúng như ta dự đoán. Thật là quân ác thú! Còn Fiona...”

“Fiona đang trong tình trạng vô cùng nguy hiểm,” tôi nói. “Nhưng coi này, chúng ta có địa chỉ.”

“Nhưng không có tên.”

“Địa chỉ là cái quan trọng hơn. Cháu nghĩ cháu phải lập tức chuyển lá thư này cho ngài Jason.”

Bà gạt đầu và chỉ trong vòng mười phút tôi đã phóng ngựa đến điền trang.

Khi đọc thư, Jason bàng hoàng không nói nên lời.

“Anh sẽ làm gì bây giờ?”

“Anh sẽ đến London, ở đây anh sẽ báo với cảnh sát rồi một mình tìm đến chỗ này. Không thể chậm một phút. Ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra cho Fiona.”

“Ôi anh Jason, Chúa sẽ phù hộ anh.”

Anh dừng lại chỉ một giây, đoạn quàng tay quanh người tôi và hôn nhẹ lên má.

“Anh phải đi ngay,” và tôi từ giả anh.

Hai ngày sau có một người đàn ông đến trường, xin gặp Miss Hetherington. Người này đóng cửa ngời với bà một lúc và khi ông ta ra về có Elsa đi cùng.

“Họ mới tử tế làm sao,” Daisy trầm trồ. “Họ làm tất cả, cố gắng không gây ra một sự chú ý nào.”

“Vậy là một lệnh bắt?”

Bà gạt đầu. “ Ắ bị bắt vì bị tình nghi là kẻ đồng phạm với một tên giết người.”

Chúng tôi đi vào phòng ả. Trong ngăn tủ chúng tôi tìm thấy một dây chai lọ và một số cỏ khô.

Daisy ngửi từng lọ, nói: “ Chắc ả tự pha chế thuốc độc. Đó là một cô gái thông minh. Đáng tiếc là tài năng của ả lại đi sai đường lạc lối.”

Vở Người lái buôn là một thành công thật sự và những bậc phụ huynh đến xem đều có ấn tượng tốt. Chúng tôi đứng vẫy tay tạm biệt các cô gái về thăm nhà. Ngày hôm sau tôi và Teresa sẽ đi Moldenbury.

“ Tôi đã nghĩ năm học vừa rồi là một sự kiện chấn động nhất trong đời,” Daisy nói. “Nhưng học kỳ này mọi chuyện còn đi xa hơn nữa. Tôi tự hỏi không biết chuyện gì xảy ra với ngài Jason. Trời ơi, tôi chỉ mong cái chuyện kinh khủng này sớm chấm dứt. Cho đến nay, may mắn thay trường mình vẫn chưa hề hấn gì. Tôi hy vọng sẽ không có vụ báo chí nào đăng tải về cô ả đã làm việc ở đây. Chỉ nghĩ đến chuyện đó tôi đã không yên lòng với năm học sắp tới rồi.”

Teresa rất cao hứng, nó ước đoán cô Patty sẽ đội chiếc mũ nào và loại bánh gì Violet sẽ làm để chờ chúng tôi.

Trên chuyến tàu đưa chúng tôi đến Paddington, nơi chúng tôi có phòng riêng ở đây tôi trò chuyện với Teresa nhưng thấy nó có vẻ gì bứt rứt. Tôi bèn hỏi nó có điều gì lo lắng không.

“Bây giờ thì không ạ. Em nghĩ bây giờ mọi chuyện đều ổn thỏa. Không có gì tuyệt vời hơn, chúng ta lại đến Epping nghỉ lễ Giáng sinh.”

“Cô chắc mọi người đều vui.”

“Cô Patty, Violet, cô và em... John và Charles. Tất cả mọi chuyện sẽ hết sức tuyệt đẹp.”

“Cô không hiểu tại sao với một viễn cảnh đẹp như vậy mà trông em lại có vẻ buồn buồn.”

Nó im lặng vài giây, cắn cắn môi, mắt nhìn ra những cánh đồng trải dài đang băng băng chạy ngược lại. “Có một điều em phải nói với cô. Bây giờ nó cũng chẳng thành vấn đề. Mọi chuyện đã qua rồi. Có lẽ...”

“Em sẽ cảm thấy tốt hơn khi em nói toạc ra cái gì đang cắn rứt lương tâm em.”

“Phải, bây giờ thì an toàn rồi. Ở Epping và John... em nghĩ anh ấy thật đáng yêu. Anh ấy bao giờ cũng đúng đắn.”

“Nói vào việc đi Teresa.”

“Em không tìm thấy chiếc bông tai bên bờ ao.”

“Cái gì?”

“Không. Bông tai ở trong phòng Eugenie. Nó tìm thấy chiếc bông tai ở gần chuồng ngựa ở điền trang định trả lại cho bà Martindale nhưng lại quên mất. Nó nằm trong ngăn kéo của Eugenie. Thế là em lấy cắp.”

“Teresa... em đã nói dối.”

“Vâng, nhưng em nghĩ đó là lời nói dối tốt đẹp. Ông ấy là một kẻ xấu xa, cô Cordelia, và ai cũng biết là ông ấy muốn cô.”

“Teresa. Sao em có thể?”

“Vâng, người ta đồn ông ta đã giết chết bà ấy. Nhưng không ai biết về vụ bông tai. Em chỉ nói dối là vì cô thôi. Để ngăn cô lại, để chứng tỏ cho cô thấy...”

Tôi im lặng.

“Cô giận em đấy à?” Teresa nhìn tôi lo lắng. “Em cũng nghĩ cô thích ông ấy... dù ông ta là kẻ xấu xa. Có một con quỷ trong con người ấy. Cả Charlotte cũng nói thế ạ. Nó nói cô và ông ta... đó là lý do em đã ném giày vào người nó. Cô không muốn có bất cứ cái gì với ông ta. Và bây giờ là Epping và John... Violet nói rằng bà ấy sẽ không ngạc nhiên nếu anh ấy ngỏ lời với cô trong dịp này.”

“Chúng ta sẽ đến Patddington ngay.”

“Cô giận em ư?”

“Không, điều em đã làm là vì tình yêu của em dành cho tôi. Có lẽ nó sẽ là cái cớ cho hầu hết mọi chuyện.”

“Thế thì tốt quá. Em mang hành lý xuống nhé.”

Cô Patty ôm chúng tôi với một niềm vui bùng sáng trên khuôn mặt.

“Ngày kia chúng ta sẽ đi Epping. Cô nghĩ các cháu cần một chút thời gian ở Moldenbury để chuẩn bị sẵn sàng mọi chuyện.”

“Sẽ vui lắm đấy,” Teresa reo lên. “Em ước tuyết cứ rơi mãi.”

“Không dễ dàng thế đâu, bé cưng. Có thể thời tiết xấu đến nỗi chúng ta không đi lại được.” Cô Patty nhắc nhở nó.

“Vậy thì con sẽ sung sướng nếu tuyết ngừng rơi.”

“Như thế cánh rừng sẽ đẹp lắm đấy.”

Violet chào đón với bao nhiêu tình cảm nồng nhiệt và một câu tuyên bố chắc tất cả chúng tôi đều đối ngẫu.

“Có món bánh mì nướng nóng đặt trong một thố nước để bơ ngấm hết vào bánh và giữ cho bánh nóng. Còn có bánh chiên nhân mỡ nữa bởi vì có một con chim nhỏ hót vào tai tôi rằng đó là món ăn ưa thích nhất của Teresa.”

Cũng vẫn cảnh gia đình ấm cúng ngọt ngào ấy. Thật khó mà tin rằng điều đó vẫn tồn tại trong khi ở đâu đó có bóng cái chết khủng khiếp đang đe dọa.

Ngày hôm sau có một lá thư đến. Vừa nhìn thấy con tem nước Áo là tôi đã run bắn cả người và phải mất vài giây tôi mới đủ can đảm mở phong thư.

Nét chữ của một người lạ thông báo với tôi rằng có một tai nạn đã xảy ra. Ngài Jason Verringer không có khả năng đi lại nữa và anh yêu cầu được gặp tôi. Anh đang ở trong một tình trạng mà tôi không nên để mất thời gian.

Chữ ký tôi không thể luận ra được nhưng có chữ bác sĩ ở dưới.

Cô Patty bước vào. Cô nhìn tôi rồi cầm lá thư từ tay tôi.

“Có một chuyện kinh khủng đã xảy ra. Cháu biết mà.”

Cô hiểu ngay bởi vì đêm trước tôi đã kể cho cô nghe mọi chuyện. Bây giờ cô nhìn tôi đắm chiêu.

“Con sẽ đi?” Cô nói.

Tôi gật đầu.

“Con không thể đi một mình.”

“Nhưng con phải đi.”

“Thôi được, cô sẽ đi cùng với con.”

Đó là một chuyến đi dài và tẻ ngắt băng qua châu Âu, dường như nó dài hơn trong thực tế bởi vì tôi ở trong tâm trạng vô cùng khắc khoải lo âu.

Không dễ gì đi khỏi Moldenbury. Violet phản ứng dữ dội nói rằng chúng tôi là đồ điên – ngay vào ngày trước Noel chứ! Teresa giận dữ, mặt mũi sưng sứa vì thất vọng.

Chúng tôi cố giải thích nhưng không dễ dàng gì. Cho đến lúc Violet miễn cưỡng nói rằng nếu cô Patty đã cho điều đó là cần thiết thì hẳn là như vậy. Cô Patty nói Violet và Teresa vẫn nên đến Epping như đã định. Có một cuộc tranh luận rôm rả nhưng cuối cùng mọi người cũng đi đến chỗ nhất trí là hai người vẫn cứ đến trang trại mà không có chúng tôi.

Cô Patty thật là một thiên thần trong suốt chuyến đi. Cô nói rất ít vì cô biết rằng tôi cần được một mình và cô để mặc tôi với những suy nghĩ của mình mà tất cả những suy nghĩ ấy đều về Jason.

Tôi học được nhiều điều trong chuyến đi ấy bởi vì trong suốt thời gian ngồi trên tàu, tôi chỉ có một ý nghĩ có thể tôi đến quá trễ và không còn được gặp anh nữa. Tôi biết anh đang ở tình thế nguy hiểm, lời lẽ trong thư đã cho tôi biết thế. Trong khi tôi ngồi trên tàu ngoảnh mặt ra ngoài cửa sổ nhìn những ngọn đồi, dòng sông và những rừng núi đẹp một cách hùng vĩ, tôi cố hình dung cuộc sống này sẽ như thế nào nếu không có anh. Tôi đã cố sức tránh anh nhưng mọi chuyện sẽ ra sao nếu không còn anh để tránh né nữa?

Nếu anh không còn trên đời này, tôi sẽ không bao giờ quay lại tu viện nữa. Đó là một nỗi buồn sâu xa nhất trong đời tôi, những kỷ niệm mà tôi sẽ cố sức quên đi nhưng không bao giờ làm nổi điều đó.

“ Cô không nghĩ,” chợt cô Patty lên tiếng, “ ông bác sĩ lại muốn cháu đi một chặng đường dài như thế nếu không còn có nhiều hy vọng.”

Cô biết cách an ủi, vỗ về tôi. Tôi không cần những câu hỏi thăm dò, hay những biểu hiện cảm thông. Tôi biết cô Patty hiểu những gì đang diễn ra trong đầu tôi và không cố gắng lái ý nghĩ của tôi ra khỏi những vấn đề mà tôi không muốn nghĩ đến.

Cuối cùng sau bao nhiêu giờ mòn mỏi, chúng tôi cũng đến Trentnitz.

Đó là một khách sạn nhỏ, nằm ở giữa quãng đường lên núi - một điểm du lịch vào mùa đông ít được biết đến. Từ nhà ga, chúng tôi đi đến Gasthof bằng xe trượt có ngựa kéo. Ngay khi chúng tôi bước vào một căn nhà như kiểu nhà gỗ làm trên núi và xướng tên, người ta đã cho chúng tôi biết là ông bác sĩ đang ở chỗ ngài Jason và chắc chắn sẽ gặp chúng tôi ngay. Ông bác sĩ đã dành sẵn một phòng mà tôi có thể ở chung với cô Patty.

Bác sĩ đến gặp chúng tôi ngay tức thì. Ông nói tiếng Anh rất giỏi và rõ ràng là ông rất mừng khi gặp chúng tôi.

“Đây chính là điều mà bệnh nhân cần. Ông ấy muốn cô ở bên cạnh. Tôi tin rằng cô là người yêu của ông ấy. Chắc là điều này sẽ giúp được rất nhiều trong quá trình điều trị.”

“Tình trạng của anh ấy xấu thế nào?”

“Rất xấu. Cú va chạm...” Ông nhún vai, tìm từ diễn đạt. “Thật hết sức may mắn là ông ấy không bị giết cùng với người kia. Cảnh sát sẽ tìm đến đây. Họ muốn được gặp cô. Nhưng trước tiên hãy đến chỗ... bệnh nhân.”

Tôi đi theo ông ngay lập tức. Anh đang ở trong một căn phòng có cửa sổ mở trông ra cảnh núi non trùng điệp. Tất cả đều trắng toát và sạch bong. Sắc mặt anh có vẻ không còn giọt máu nào và trong mấy giây đầu tôi khó mà nhận ra anh.

“Cordelia,” anh gọi.

Tôi đến cạnh giường, quỳ xuống bên cạnh.

“Em đã đến,” anh thì thầm.

“Ngay khi em nghe tin. Cô Patty đi cùng với em.”

“Chắc đang là ngày lễ Giáng sinh.”

“Vâng.”

“Đáng lý em phải ở Epping.”

“Em nghĩ em nên ở đây.”

“Anh đã bị bầm dập hết rồi.”

“Em còn chưa nói chuyện với bác sĩ. Chúng em vừa mới đến và ông ấy đưa thẳng đến đây.”

Anh gật đầu. “Anh lại phải tập đi.”

“Anh sẽ đi lại bình thường.”

“Dù vậy, anh đã tóm được hấn. Fiona cũng ở đây. Em sẽ phải chăm sóc nó. Con bé đang ở trong một trạng thái tâm thần rất xấu. Nó cũng nằm liệt luôn. Chú cháu anh đã biến nơi này thành một bệnh viện dã chiến.”

“Chuyện gì đã xảy ra?”

“Anh tìm thấy hấn. Cũng không khó khi anh biết địa chỉ. Anh chỉ vừa mới đến. Carl và Fiona... Đó là tất cả những gì anh cần. Anh thấy chúng bên nhau. Điều đó làm anh cảm thấy anh muốn chơi tay đôi với hấn. Em biết không, cái cách mà hấn đối xử với con bé với biết bao là yêu thương, trù mến và ngưỡng mộ. Còn nó... nó nhìn hấn như thể hấn là một thiên thần. Anh thấy hai đứa trước khi chúng nhìn thấy anh. Chúng đi ra ngoài trượt tuyết và một ý nghĩ truyền vào đầu anh như tia chớp. Hấn có thể làm chuyện đó. Hấn đưa con bé ra ngoài rồi dàn cảnh một tai nạn. Một cô gái đã chết như vậy... bây giờ đến lượt Fiona. Thế là anh đi theo chúng. Khi Fiona trông thấy anh, nó hét lên vì kinh hãi. Nghe thế, hấn xoay người lại. Thật đáng nhìn về mặt hấn lúc ấy. Fiona kêu lên.” Chú Jason...” và hấn biết anh là ai. Anh hét lên, “Mày là đồ giết người bắn thiu...” và anh trượt theo hấn. Bọn anh vật lộn ở đây. Anh biết hấn lừa anh. Hấn bày cho anh trượt vào một cái dốc rất gấp. Hấn biết rõ địa hình nơi này. Hấn là một nghệ sĩ trên băng và hấn có được lợi thế. Nhưng anh quyết bắt hấn cho bằng được. Hấn lừa anh lên đầu dốc... và anh nghĩ nếu anh vượt qua

khoảng cách này anh sẽ tóm được hắn. Hắn sẽ không có cơ hội chơi tiếp trò chơi giết người nữa. Và cùng nhau bọn anh lộn nhào xuống...”

“Đáng lẽ anh phải đợi. Cảnh sát sẽ tóm cổ hắn. Họ đang điều tra. Họ đã bắt Elsa.”

“Nhưng khi nào họ mới chụp được hắn? Sau khi hắn đã ra tay giết Fiona ư? Không. Chúng ta đang đối phó với một tên giết người ngoại hạng, một tên mà nghề nghiệp chuyên môn là sát thủ. Anh biết cảnh sát sẽ tới đúng lúc, nhưng anh đã ở đây... ngay lúc anh biết. Anh không thể để cho mọi việc trở nên quá trễ.”

“Điều gì đã xảy ra bởi hắn?”

“Điều tốt nhất. Hắn thật may mắn. Hắn bị gãy cổ. Còn anh bị đập nát tùm lum hết nhưng đầu vẫn còn nguyên trên cổ. Anh ngã xuống một đồng tuyết... anh bị vùi trong đó. Hắn lăn trúng một tảng đá lớn.”

“Nói về chuyện này có làm anh khó chịu không?”

“Không. Nó làm cho anh cảm thấy thoải mái hơn. Chỉ có Fiona làm cho anh lo lắng thôi.”

“Để xem em có thể làm gì được không?”

“Hãy cố giải thích cho nó hiểu. Nó sẽ không tin em đâu nhưng em phải làm cho nó hiểu. Anh biết là rất khó khăn, nhưng con bé không thể nhắm mắt trước sự thật. Cordelia... thật tuyệt vời, em đã đến đây. Chắc là anh cứ gọi mãi tên em khi anh còn biết mình đang nói gì nữa.”

“Có phải anh chỉ gọi em khi anh không còn biết mình là ai không?”

“Anh biết chuyện đi nghỉ ở Epping. Eugenie thông tin cho anh chuyện đó. Anh đoán ra phần còn lại.”

“Phải, nhưng thay vì thế em lại đến đây.”

“Em ngốc lắm.”

“Em nghĩ thế là khôn ngoan đấy chứ. Anh còn nhớ anh đã từng cầu hôn với em không?”

Anh cười yếu ớt: “Anh quả là có hơi hợm mình, phải không?”

“Lời cầu hôn vẫn còn giá trị chứ?”

Anh im lặng còn tôi thì nói tiếp: “Bởi vì, nếu đúng thế thì em quyết định nhận lời.”

“Em đang bị những cảm xúc nhất thời chi phối. Thương hại cho một gã đàn ông sẽ không bao giờ còn là hắn nữa. Đó là một điều không nên có giữa hai chúng ta. Có một người mẫu mực đang chờ đợi em. Anh ấy sẽ cho em tất cả những gì mà một người đàn bà có thể mong muốn.”

Tôi bật cười.

“Có gì vui nào?”

“Cách đây không lâu em bảo anh là không bao giờ em muốn gặp anh nữa, anh cứ khẳng khẳng là em phải gặp anh. Bây giờ em nói em sẽ bên anh suốt đời thì anh lại đưa ra những lý do cắt nghĩa tại sao em phải lấy một người khác.”

“Chúng ta thật là một cặp ngang ngạnh. Hai chúng ta đã thay đổi 180 độ. Em để lại cô giáo nghiêm nghị, mẫu mực ở Anh, còn anh trút bỏ cái tên vô lại vênh vênh vào vào ở nửa đường xuống núi. Sao người ra có thể thay đổi chóng thế?”

“Không phải đâu, chỉ là một vài nét tính cách của người ta bộc lộ thôi. Anh thật lòng yêu em chứ?”

“Anh có phải trả lời em không?”

“Có và em cần một câu trả lời rõ ràng.”

“Thế là cô giáo vẫn còn chưa đi xa. Nếu không phải là một câu trả lời đúng sẽ lãnh một trăm cái gậy. Tất nhiên, anh yêu em.”

“Vậy thì vấn đề đã được giải quyết xong. Anh có thể là một tên vô lại xấu xa mang dòng máu của quỷ sứ, cũng được, chẳng phải là em bao giờ cũng biết cách trị tên vô lại ấy hay sao?”

”Thậm chí cả ở trong Hang ổ của Quỷ.”

Chúng tôi im lặng, không dám nhìn nhau, sợ rằng sẽ để lộ những cảm xúc sâu xa nhất trong lòng. Tôi cầm tay anh đặt lên tim mình.

“Kể từ khi có những việc này xảy ra, em đã suy nghĩ rất nhiều về anh và bản thân mình và trên con tàu đi đến đây... Khi em còn chưa biết em sẽ tìm thấy cái gì, em đã hiểu về mình... về tình cảm của em và... cái mà em cần. Nếu em tìm thấy anh nằm trong một ngôi mộ nào đó... thì em cũng chẳng thiết sống nữa. Em nhận ra rằng em chưa bao giờ sống đúng nghĩa, với biết bao niềm vui sống như là khi em đấu trí với anh. Em đang muốn nói tới những cuộc đấu khẩu giữa hai chúng ta. Khuấy lên ý thức phản kháng chống lại anh là một việc làm hứng thú nhất với em. Vâng, cuộc sống trở nên buồn chán và vô nghĩa khi thiếu mất điều đó. Em cho rằng sự đối kháng đôi khi cũng ẩn giấu vẻ đẹp của sự hấp dẫn.”

“Em nói năng ngớ ngẩn lắm. Em đang bị tình cảm chi phối. Cô giáo bé nhỏ thân thương của anh bao giờ cũng làm cái điều mà cô ấy cho là ĐÚNG.”

“Nếu anh không muốn nghe em nói nữa thì em đi đây.”

“Ở lại đây.”

“Nghe như là một mệnh lệnh.”

“Em không thích mệnh lệnh. Em hãy tự quyết định.”

“Vậy thì em đã quyết định sẽ ở lại đây đến lúc nào em còn thích. Anh sẽ hồi phục như trước. Em sẽ chứng minh điều đó và chỉ có một cách em có thể làm, một cách hữu hiệu là cưới anh. Và cũng chỉ có một cách chặn em lại, đó là anh hãy bảo em rằng anh không muốn em.”

“Hãy nghe anh. Em cần chờ đợi, Cordelia ạ. Em cần phải biết chuyện gì sẽ đến với anh đã.”

“Anh đã cứu sống Fiona. Anh cần nhớ điều đó.”

“Nó sẽ không cảm ơn anh đâu.”

“Nó sẽ làm thế vào đúng thời điểm. Nào bây giờ thì anh nói gì?”

“Tốt nhất em nên đi với tay chủ ngân hàng.”

“Vậy để em quay lại đó nhé?”

“Đừng. Hãy ở lại. Giả sử em lấy anh. Sao em biết là anh lại không cho em một liều thuốc ngủ?”

“Em chấp nhận rủi ro.”

“Giả sử anh giết em rồi ném xuống ao cá hoặc chôn xác em dưới những đồng cỏ nát của tu viện?”

“Em cũng chấp nhận luôn.”

“Hãy tưởng tượng các vụ xì-căng-đan. Bà Baddicombe sẽ tha hồ mà múa tay trong bị.”

“Vào lúc này em còn cảm thấy biết ơn bà già này nữa là khác. Em sẽ sung sướng cung cấp thêm cho bà ấy vài đầu đề cho những giai thoại hết sức giật gân.”

“Em không nghiêm túc đâu.”

“Vô cùng nghiêm túc. Em đi gặp bác sĩ đây. Em muốn biết chính xác tình trạng thương tổn của anh. Em sẽ ở lại đây cho đến khi em có thể đưa anh về nhà cùng với em.”

Tôi giấu mặt mình đi bởi vì tôi sợ anh nhìn thấy những giọt nước mắt của tôi và khi tôi nhìn vào anh tôi thấy một vẻ đẹp kỳ diệu và một niềm vui khôn tả trên khuôn mặt anh.

12. Chương 12: Thú Tội

Phải đợi đến mùa xuân, chúng tôi mới làm đám cưới. Trong thời gian ấy, anh chỉ có thể đi lại với một cái gậy. Tôi ở lại Áo với anh ba tháng. Cô Patty chỉ ở lại với chúng tôi ba tuần. Cô nói cô nghĩ tôi có thể xoay xở được mà không cần có cô và cô muốn xem Violet sống ra sao. Cô đã giúp Fiona được rất nhiều. Fiona từ chối không tin là nó đã cưới một tên giết người không ghê tay. Đối với nó, hẳn chỉ là một người tình lãng mạn mà nó được biết từ hồi nào đến giờ. Hẳn tỏ ra rất mực đáng yêu và tình cảm thì lúc nào cũng chan chứa. Tôi nghĩ mọi chuyện mới lạ lùng làm sao và lần đầu tiên tôi cảm thấy kinh ngạc về bản chất phức tạp của con người. Tôi cho rằng khi hẳn ở bên vợ, hẳn là tất cả những điều mà Fiona nói về hẳn – tuy vậy suốt trong thời gian âu yếm đó, hẳn chờ đợi thời cơ để ra tay giết người vợ xinh đẹp mà lúc nào hẳn cũng nâng niu như một báu vật. Tôi tự hỏi hẳn là loại người gì mà lại sống dưới hai bộ mặt trái ngược như vậy. Tốn bao nhiêu giấy mực cho vụ án được gọi bằng cái tên “Chú rể Satăng”. Báo chí cho biết Hans Dowling là con của một người đàn bà người Đức và một người đàn ông Anh. Hẳn đã giết hai người phụ nữ. Có một người trước Lydia. Động cơ rõ ràng là để chiếm đoạt gia tài. Cả hai người đàn bà bạc mệnh đều để lại tiền bạc cho hẳn. Vụ giết người được chuẩn bị kỹ nhất là nhằm vào chị em nhà Verringer, qua đó hẳn không chỉ thừa hưởng tài sản của Fiona mà còn của em nó vì sau khi Eugenie chết, tài sản của cô em sẽ được chuyển sang cho cô chị. Chính cái toan tính lấy cả tiền của em lẫn chị đã giữ cho Fiona còn có ngày nhìn thấy mặt trời. Nếu không thì nó đã tiêu đời từ lâu.

Jason là mối bận tâm chính của tôi. Cùng nhau, chúng tôi tập trung vào việc đưa anh trở lại sinh hoạt của một người bình thường. Có những giờ tập đi, trong đó tôi là cái nạng của anh, tôi ở bên anh trong suốt những ngày này và chúng tôi thường thực hành những cuộc đấu khẩu đầy hứng thú, điều đã trở thành một đặc điểm trong mối quan hệ giữa hai người.

Tôi hạnh phúc hơn bao giờ hết, từ khi tôi được biết anh đang bình phục; và tôi thường kinh ngạc về nỗi có một niềm hạnh phúc lớn lao đến thế thoát thai từ một vụ án độc ác kinh người.

Daisy rất buồn vì tôi không quay lại trường, và những lời ca ngợi đến điều về ảnh hưởng của Schaffenbrucken bị bỏ ra ngoài cuốn sách quảng cáo về nhà trường, nhưng bà làm cho các bậc phụ huynh hiểu rõ rằng cô giáo trẻ đã mang hơi hướng của Schaffenbrucken đến trường nay trở thành phu nhân Verringer, vợ của nhà quý tộc lớn nhất vùng Devon. Và tôi nghĩ bà lấy điều đó làm an ủi.

Elsa bị dẫn độ sang Áo và đứng trước vành móng ngựa ở đây. Á không trực tiếp ra tay giết người nhưng bị cáo buộc là có âm mưu giết người và tiếp tay cho kẻ sát nhân. Á thừa nhận tất cả tội ác, một điều giúp Fiona chấp nhận sự thật. Elsa bị khép vào cái án tù giam nhiều năm.

Có biết bao nhiêu đề tài bàn tán xung quanh chuyện này ở Colby và tôi có thể hình dung những cuộc trao đổi diễn ra bên quầy tính tiền ở trạm bưu điện. Daisy viết thư cho tôi, rất hài lòng vì không có bậc phụ huynh nào muốn chuyển con gái đi trường khác. Thế là chúng tôi về nhà và làm đám cưới ở nhà thờ Colby, chuông nhà thờ ngân vang với một thông điệp vui vẻ thông báo việc tôi trở thành một thành viên của dòng họ Verringer.

Elsa trở thành một người tù nổi tiếng hơn cả một người đạo cao đức trọng. Dần dần, cô ả được hưởng một đặc quyền cho phép ả viết một cuốn sách thuật chuyện đời mình. Cuốn sách để lộ nhiều điều.

Elsa giải thích bản thân ả và gia đình sống trong cảnh nghèo túng ở Croston như thế nào. Người mẹ tiết kiệm chặt bóp từng đồng, còn người cha thì vung tiền như nước cho những trận say nghiêng ngả đất trời. Trước vụ cháy, ông ta làm việc cho ngài điền chủ Edward Compton. Sau khi nhà chủ bị cháy trụi, ông ta chỉ làm việc bữa đực bữa cái cho nhà này nhà kia và cuối cùng một trận say bí tỉ đã khiến ông ta thiệt mạng. Ở nhà, bọn trẻ nói tiếng Đức; ở trường, chúng học tiếng Anh, vì thế mà hai chị em thông thạo cả hai thứ tiếng. Elsa và người em trai tên là Hans rất gần bó với nhau; chúng thường chơi với nhau ở khu nhà cháy, tưởng tượng rằng chúng là chủ nhân của tòa lâu đài này và sống trong nhung lụa. Hans thề độc rằng lớn lên nó sẽ tìm cách để được sở hữu một nơi như thế để nó và Elsa sẽ cùng nhau sống sung sướng suốt đời. Đó là một giấc mơ thường trực trong suốt những năm gian khổ sống trong nghèo đói. Hans nuôi lòng căm thù những người giàu có. Hẳn thường ra ngửa mặt nhìn ngôi mộ của Edward Compton. “Mày bị đốt cháy cho đến chết. Đáng đời lắm. Mày đã có tất cả. Chúng tao chả có gì. Nhưng một ngày kia, tao sẽ có tất cả những gì tao muốn... Elsa và tao.” Chúng thường đi nhà thờ, đứng trước những bức tượng hoặc tấm biển

đồng tưởng niệm gia đình Edward Compton... Đó là một lời thề nghiêm trang. Hẳn bảo Elsa đó là một trận chiến giữa chúng – những kẻ khổ rách áo ôm với những người giàu nứt đố đổ vách. Nếu người giàu phải chết để cung cấp cho chúng những cái chúng cần, thì cũng là phải lẽ thôi.

Elsa nhớ cái đêm ả cùng em trai đứng ở tòa lâu đài cháy bỏ hoang, hẳn ngược nhìn mặt trăng và làm một lời thề độc. Đó là đêm trăng tròn... vàng trắng của người thợ săn. Hẳn long trọng tuyên bố: “Em là một người thợ săn. Em sẽ săn tìm cái mà em định có và khi có nó thì chị thân yêu ạ, nó cũng là của chị.” Nói rồi hẳn đi vào nhà thờ, ở đây hẳn lại nghiêm trang lặp lại lời thề về dự định của hẳn. Đây là câu nói của miệng giữa hai chị em hẳn: “Hãy nhớ cái đêm trăng tròn của người thợ săn.”

Elsa cố sức giúp em. Ắ hoảng sợ sau vụ giết người đầu tiên xảy ra ở Na Uy, nhưng nó trôi qua gọn nhẹ không có một khó khăn nào. Đám cưới, một vụ tai nạn trên núi, người chồng mới cưới tan nát cả trong cõi lòng ảm trọn số tiền của vợ và đông tuốt. Nhưng vụ làm ăn thứ nhất chỉ kiếm được một số tiền nho nhỏ và hẳn quyết định tìm kiếm nạn nhân ở những bậc thang cao hơn. Rồi hẳn nghe cái tên Schaffnbruck – một trong những trường danh giá nhất và đắt nhất châu Âu, tọa lạc ở Thụy Sĩ. Tất cả các quý cô ở đây đều ở tuổi cập kê. Thế là chúng vạch kế hoạch.

Thật thú vị khi đọc những miêu tả này, có một cái gì đó trong tính cách của Elsa toát lên trong các trang sách. Ắ thích tiếp xúc với nhiều người, khoái những nơi vui nhộn và tiếng cười – không thể tưởng tượng được một con người như thế lại là một kẻ sát nhân mưu toan giết người không run tay.

Ắ biết rõ ràng là hai chị em đã làm một sai lầm chết người. Thằng em đã sai một bước khi không tìm hiểu đầy đủ thông tin về thân thế của tôi, và trong một phút thiếu suy nghĩ đã đưa ra cái tên Edward Compton. Hẳn gần như có một niềm tin huyền bí là hẳn sẽ thành công trong trường hợp của tôi bởi vì chúng tôi đã gặp hẳn vào đúng ngày rằm. Có vẻ như đó là một khoảng thời gian có ý nghĩa với hẳn, nó làm cho hẳn quá chắc thắng và... đâm ra bất cẩn. Ắ cũng sai lầm khi cứ ở lại trường Colby sau khi đã khám phá ra việc tôi dạy học ở đây – tất cả như một trò chơi khăm của định mệnh.

“Đó là một trò đùa quái ác của tạo hóa,” ả viết, “khi chúng tôi lại chọn địa điểm hành động là một cái trường trong đó một nạn nhân trong dự tính của chúng tôi đang làm việc.”

Hai chị em ả thường hái những bông hoa dại mọc trong tòa lâu đài đổ nát của dòng họ Compton. Chúng học được là những loài thảo mộc này vừa có tác dụng chữa bệnh vừa có thể dùng để giết người. Chúng khám phá ra có nhiều loài hoa mà mọi người cho là vô hại lại chứa độc tố đủ để giết người. Chúng đã tuyên thệ làm nghề sát nhân nên chúng cần đến những hiểu biết này. Chúng biết được là cây mao địa hoàng có chứa chất digitoxin, mặc dù được dùng như một loại cây thuốc chữa bệnh, nếu dùng một lượng lớn có thể gây đến tử vong. Lá và rễ cây thông đỏ có chứa chất độc, các loại nấm khác nhau mọc trong rừng cũng có thể đưa người ta về chầu ông bà ông vải. Elsa trở thành chuyên gia trong lãnh vực này, ả thử trên súc vật trước để biết tính năng từng loại độc được.

“Thật lạ,” ả viết, “tôi rất thích Eugenie. Nó là một đứa tôi thích nhất trong đám con gái, nhưng khi tôi cần trừ khử con bé tôi không nghĩ nó là Eugenie. Đơn giản nó chỉ là một chúong ngại vật trên con đường chúng tôi tiến đến tòa lâu đài hằng mong ước. Hans nói cậu ta cũng có cảm tưởng tương tự. Không phải nó căm thù các nạn nhân của mình. Trái lại, nó còn yêu thương họ kể cả khi nó thực hiện hành vi giết người thì nó cũng làm điều đó với một vẻ hoa mỹ. Không hề có một chút xíu thù hận nào trong thái độ của nó đối với nạn nhân, chỉ là một phần nhỏ trong kế hoạch lớn và những người con gái ấy cần phải được thanh toán ngay.”

Đó là một cuốn sách tiết lộ nhiều điều về các khía cạnh của con người, giải thích rất nhiều điều mà từ bấy đến nay chúng tôi vẫn thường thắc mắc. Tất nhiên tôi không sao hiểu nổi Elsa. Nhưng liệu có ai hoàn toàn hiểu về một người khác không?

Hai năm sau chuyến đi của tôi đến Áo, Teresa cưới John Markham. Năm ấy nó 19 tuổi. Đám cưới của nó tổ chức ở Molderbury vì cha mẹ nó vẫn ở Rhodesia. Nó tôn thờ chồng và hạnh phúc của nó tràn ra mọi nẻo. Tôi chắc đó là một cuộc hôn nhân tròn trặn bởi vì nếu như có bao giờ John có ý định hỏi cưới tôi – một điều tôi tin là đúng – và nếu như anh có thất vọng khi tôi lấy Jason, thì anh cũng chấp nhận sự thật như nó vốn có và tìm hạnh phúc ở nơi khác. Anh là một kiểu người có thể thành công dù có bất cứ điều gì xảy ra trên đường đời trong đó có cả cuộc sống tình cảm của anh. John là một người chống tốt tính, ân cần và

yêu thương đối với Teresa cũng như anh sẽ là thế đối với tôi nếu anh là chồng tôi. Anh là tất cả những gì mà Teresa khao khát.

Nhưng tất cả vẫn còn ở phía trước.

Còn bây giờ cuộc hôn nhân của chúng tôi là một điều đáng mơ ước từ khi chúng tôi ngạc nhiên ngộ ra rằng Jason và tôi là những người chỉ có thể tìm thấy hạnh phúc khi bên nhau chứ không phải với bất cứ ai khác.

Chúng tôi cười khoan khoái trước làn sóng kích động dấy lên trong vùng. Đám cưới của chúng tôi hoàn toàn đánh bật ấn tượng quái đản về vụ án giết người hết sức giạt gân liên quan đến trường.

Các kí ức sống dậy.

“Người vợ đầu tiên của ông ta thì sao? Không biết cô giáo có biết không? Lại còn vụ bà Martindale nữa chứ. Ông ta dám làm thế lắm. Người ta chẳng bảo họ Verringer có một ông tổ là quỷ sứ sao?”

Chúng tôi cười trước những lời đồn đại. Tôi rất thích điều này, nó chứng tỏ với tôi và Jason rằng không còn gì phải nghi ngờ, tôi sẵn sàng chấp nhận bất cứ điều gì khi gắn bó số phận với anh. Tôi muốn anh biết điều đó và ghi nhớ suốt đời.

Lúc ấy là mùa giáng sinh, hai năm sau đám cưới của chúng tôi. Bây giờ chúng tôi đã là một ông bố bà mẹ rất tự hào về con trai mình.

Jason nôn nóng muốn vợ chồng tôi lên London chơi.

“Em có thể mưa sấm. Ở đây có rất nhiều thứ mà em cần.”

Tôi không ngại. Có một cô bảo mẫu tuyệt vời cho Jason con và tôi không phải băn khoăn về chuyện để con ở nhà.

Khi chúng tôi đến ngôi nhà của gia đình ở London, chồng tôi muốn đưa tôi đến nhà hát ở đây đang có một vở diễn mà anh rất muốn xem. Điều thú vị là khi đến nhà hát chúng tôi thấy vở diễn đêm nay là vở East Lynne và khi ngược mắt lên nhìn chương trình, một dòng chữ to đập vào mắt tôi: “Marcia và Jack Martindale. Cùng tái xuất hiện trong vai diễn đầu tiên của họ.”

Màn kéo lên và chị ta đứng đấy. Phu nhân Isabel. Tôi cũng không rõ mình ngồi xem như thế nào trong suốt buổi biểu diễn, sau đó chúng tôi ra hậu trường gặp chị và Jack.

“Sống lại một cách kì diệu từ dưới đáy đại dương phải không chị?” tôi cười, hỏi.

“Ồ, anh ấy là người sống sót,” Marcia đáp với vẻ tỉnh bơ như đang trong một vai diễn.

Chúng tôi kể cho chị nghe về những phỏng đoán của dân Colby về sự ra đi của chị, một điều làm chị rất khoái. Và cả Jack, chồng chị, cũng vui lây.

“Để tôi bảo các vị tôi sẽ làm gì.” chị nói, “Giáng sinh này chúng tôi sẽ về Colby. Thế không vui à, Jack? Chúng ta sẽ cười ngựa đi hết các phố phường ở đây để cho những kẻ lảm mồm giỏi nghề đưa chuyện biết là chúng ta vẫn sống nhớn nhạo trên đời.”

Họ làm thế thật. Marcia khẳng khẳng muốn đưa Jack về Nhà của Quạ, rồi hai vợ chồng họ đến thăm đứa con nhỏ ở nông trại.

Chúng tôi rất hào hứng với chuyến viếng thăm của họ và tha hồ cười về những chuyện xảy ra với cặp vợ chồng này.

“Họ sẽ làm theo cách của họ suốt đời.”

“Em tự hỏi không biết giờ đây bà Baddicombe sẽ nói gì.”

“Thực tình anh lấy làm tiếc. Anh thường tự nhủ: Nàng phải yêu mình nhiều lắm mới chịu cưới mình khi có cả một tấm màn nghi ngờ vây bọc quanh mình.”

“Phải, bây giờ anh có thể tự nhủ không còn lí do để nghi ngờ nữa.”

“Không, thật thế. Tuy vậy nó không bao giờ làm cho anh hết ngạc nhiên. Đây, có nhiều điều em chưa biết về chồng của em đó.”

“Em rất sung sướng. Em mong muốn được cải thiện hiểu biết của mình”

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/mua-trang-cua-nguoi-tho-san>